

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 2

Contents

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 2	1
1. Chương 01	2
2. Chương 02	10
3. Chương 03	16
4. Chương 04	23
5. Chương 05	28
6. Chương 06	37
7. Chương 07	44
8. Chương 08	50
9. Chương 09	58
10. Chương 10	63
11. Chương 11	69
12. Chương 12	74
13. Chương 13	78
14. Chương 14	82
15. Chương 15	91
16. Chương 16	98
17. Chương 17	106
18. Chương 18	115
19. Chương 19	120
20. Chương 20	125
21. Chương 21	131
22. Chương 22	139
23. Chương 23	147
24. Chương 24	153
25. Chương 25 – Hết Tập 2	161

Hậu Cung Chân Hoàn Truyện 2



Giới thiệu

Khai thác chủ đề hậu cung vốn không còn quá xa lạ, thế nhưng, Hậu cung Chân Hoàn truyện vẫn thu

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/hau-cung-chan-hoan-truyen-2>

1. Chương 01

Chương 1: Kim Lũ Y

Quay lại Nghi Phù quán, Cận Tịch hỏi tôi: “Tiểu chủ dám chắc rằng An Tuyền thị nhất định sẽ được Hoàng thượng sủng ái hay sao?”

“Người nghĩ sao?” Tôi tủm tỉm cười, hỏi lại nàng ta. “Người ngoài cuộc bao giờ cũng sáng tỏ hơn người trong cuộc, thực ra người biết rõ câu trả lời mà.”

Cận Tịch thưa: “Lăng Dung tiểu chủ có giọng ca uyển chuyển, hơn hẳn Diệu Âm nương tử ngày đó, thêm vào đó, tính tình tiểu chủ lại nhút nhát, cẩn thận, dịu dàng ít nói, hẳn là sẽ được Hoàng thượng rủ lòng thương.”

Tôi gật đầu đồng ý: “Không sai. Hoàng hậu cao quý, Hoa Phi diễm lệ, Phùng Thục nghi đoan trang, Tào Tiếp dư trầm tĩnh, Tần Phương nghi ôn nhu, Hân Quý tần thẳng thắn, phi tần trong hậu cung ai cũng có ưu điểm riêng, nhưng đều xuất thân danh môn, có phong thái của đại gia khuê tú. Còn Lăng Dung là ngọc bích nhà nghèo, phong thái thanh tân mới mẻ chính là thứ mà Hoàng thượng đang thiếu. Thường thì thứ gì càng ít càng quý.”

“Nhưng mà...” Cận Tịch vẫn còn băn khoăn. “Lăng Dung tiểu chủ yên lặng đã lâu, tựa hồ không để ý gì đến sủng hạnh của Hoàng thượng.”

“Lâu nay quả là như thế thật, nhưng trải qua chuyện của phụ thân An Bĩ Hòe, nàng ta ắt đã hiểu rõ trong cung cấm không có sự sủng ái của Hoàng thượng thì chỉ khiến người khác coi thường, ức hiếp gia tộc mình. Nàng ta là người rất có hiểu. Người có nhớ lần ta tặng vải tổ cẩm cho nàng ta không?”

“Nô tỳ nhớ rõ chứ! Lăng Dung tiểu chủ hết sức vui mừng, không giống như thường ngày.”

Tôi gật đầu. “Người nghe qua câu: Mặt ngọc nghĩ thua màu quả lạnh, còn mang bóng nhật điện vàng bay chưa?”

“Nô tỳ kém tài, nghe qua tựa hồ câu thơ có ý cảm thương thân thể.”

Tôi thở dài buồn bã. “Dung mạo đẹp dễ cũng chẳng bằng quạ đen trong ánh chiều buông, ít nhất nó còn đem theo được bóng nắng từ điện Chiêu Dương quay về. Lăng Dung nhìn bóng thương thân, cảm thương thân thể của mình như vậy đây. Ta thấy nàng ta như vậy thì cũng không khỏi đau lòng. Chỉ có điều, nàng ta cuối cùng cũng đã sinh lòng trông đợi ân huệ của Hoàng thượng. Ta không biết chuyện này đối với ta và đối với nàng ta mà nói, có phải thực sự là chuyện tốt hay không?”

“Tiểu chủ vốn băn khoăn không biết có nên giúp đỡ Lăng Dung tiểu chủ hay không, giờ Lăng Dung tiểu chủ đã có ý định này thì tiểu chủ cũng không cần phiền não nữa.”

“Chỉ cần có chút ngưỡng mộ và kỳ vọng vào vinh sủng, phú quý thì những ngày như đang ở chốn lãnh cung sẽ không phải chịu đựng bao lâu nữa. Ta đã cố ý nhắc nhở nàng ta thêm vài câu, hẳn là chẳng mấy ngày nữa, nàng ta sẽ có quyết định cuối cùng thôi!” Nói xong, trong lòng vẫn còn chút áy náy, tôi buồn bã thở dài một hơi, quay sang bảo Cận Tịch: “Có phải ta quá đáng quá không, biết rõ trong lòng nàng ta vẫn còn nhiều quyến luyến, nhưng vẫn dẫn dắt nàng ta đi theo con đường này.” Trong lòng càng lúc càng khó chịu. “Nơi ta dẫn nàng ta tới chính là giường của phu quân ta.”

Cận Tịch thưa: “Tiểu chủ có nỗi khổ riêng của người. Xin tha cho nô tỳ nhiều chuyện, hiện giờ, tuy tiểu chủ được Hoàng thượng yêu thương, nhưng một là không có con cái để dựa dẫm, hai là Hoa Phi nương nương đã ngóc đầu lên được, ba là mất đi sự giúp đỡ của My Trang tiểu chủ, nhìn qua thì tưởng là vinh quang khôn cùng, thực ra lại bị cô lập không ai giúp đỡ, thứ vinh quang này có thể sụp đổ bất cứ lúc nào.”

Tôi thở dài, khóe mắt bất giác ươn ướt. “Lẽ nào ta không hiểu rõ kia chứ! Hoàng thượng hiện giờ hết sức sủng ái ta nhưng bởi sự sủng ái đó mà trong hậu cung có biết bao người đang chăm chăm dõi theo ta như hổ đói, chỉ cần nghĩ tới thôi, ta đã cảm thấy vô cùng sợ hãi.” Tâm tình của tôi dần bị kích động: “Nhưng ta không thể mất đi sự sủng ái của Hoàng thượng được, chỉ có sự sủng ái của Hoàng thượng, ta mới có thể sống sót trong chốn hậu cung này. Không! Cận Tịch, y là phu quân của ta, là người ta yêu thương mà.”

Cận Tịch nghiêm mặt, thưa: “Xin tiểu chủ suy nghĩ cho kĩ. Hoàng thượng không chỉ là phu quân của tiểu chủ người, mà còn là phu quân của tất cả các nương nương, tiểu chủ trong hậu cung.”

Lòng tôi trăm nỗi tơ vò. “Hoàng thượng trước tiên là vua của một nước, sau đó mới là phu quân của ta. Nhẹ nhàng, hoãn gấp trong lòng ta đều hiểu rõ, nhưng đối với Lăng Dung, ta không nhẫn tâm được, đối với Hoàng thượng, ta lại không nỡ nhường đi. Cận Tịch, ta thật vô dụng quá!”

Cận Tịch thẳng lưng quỳ xuống, thưa: “Tiểu chủ thực sự không cần tự coi nhẹ bản thân mình như thế. Trước đây, Hoa Phi nương nương có Lệ Quý tần, Tào Dung hoa tương trợ, giờ chỉ còn lại mỗi mình Tào Tiệp dư, nhưng bọn người Tần Phương nghi, Đềm Quý nhân, Lưu Lương viện chưa hẳn là không có ý muốn quy phục dưới trướng nàng ta. Tiểu chủ chỉ có một mình, thực sự rất cần sự giúp đỡ của người có thể tin tưởng được. Nếu không, phụ thân của Lăng Dung tiểu chủ chính là tấm gương tày liếp cho gia tộc của tiểu chủ đó.” Có thể nhìn thấy ánh nước loang loáng trong đôi mắt của nàng ta. “Nếu tính mạng mà tiểu chủ cũng chẳng còn thì cần gì đến tình yêu của phu quân nữa.”

Những lời của Cận Tịch như thể hồ quán đỉnh, khiến thần trí tôi lập tức thanh minh, tôi đưa hai tay đỡ Cận Tịch đứng dậy, chân thành cảm tạ nàng ta. “Quả thực phải tạ ơn người. Ta tuy là tiểu chủ của người nhưng vì còn ít tuổi, nhất thời không nhẫn nhịn được. Người nói không sai chút nào, nếu đã biết trước tương lai ai cũng coi ta là kẻ địch thì chi bằng hiện giờ giúp đỡ một người mà ta có thể tin tưởng được. Y là quân vương, vận mệnh định sẵn là ta phải chia sẻ y với người khác. Bất cứ ở địa vị nào, thực sự không nên vì chữ tình mà bỏ quên sinh mệnh của chính mình.”

“Tiểu chủ, nô tỳ hôm nay nói năng vượt quyền, có nhiều mạo phạm, xin tiểu chủ rộng lòng tha thứ!”

Tôi cảm thán thốt lên: “Lưu Chu, Hoán Bích tuy là a hoàn theo ta vào cung, nhưng Lưu Chu tính tình nóng nảy, Hoán Bích thì cẩn thận, cuối cùng vẫn là tuổi nhỏ chưa trải đời. Do vậy, có vài chuyện thực tình ta chẳng thể thổ lộ với bọn họ. Có thể giúp ta nghĩ cách cũng chỉ có mỗi mình người thôi.”

Hai mắt Cận Tịch sáng lên: “Cận Tịch nhất định sẽ luôn ở bên cạnh bầu bạn với tiểu chủ!”

Ngày thứ nhất trôi qua, ngày thứ hai cũng thế, giờ đã là ngày thứ ba rồi.

Trong ba ngày này, Lăng Dung không hề bước vào Nghi Phù quán. Tôi cử người sang hỏi thăm, chỉ gặp mỗi Cúc Thanh. Nàng ta đáp: “Hình như tiểu chủ bị cảm nắng, mấy ngày nay không hề rời khỏi giường.”

Ngẩng đầu nhìn trời, tôi thấy mây đen trĩu nặng, sắc trời u ám, chim én lượn vòng sát mặt hồ rồi bay đi mất, tựa như một trận mưa lớn đang chuẩn bị ập tới. Không nóng bấy lâu, cuối cùng cũng có một trận mưa lớn rồi.

Tôi bình tĩnh lắng nghe lời hồi báo, lệnh cho người đem ít hoa quả và thuốc trị cảm nắng sang cho Lăng Dung rồi không dằn dò thêm câu nào nữa.

Đêm nay là đêm Mười sáu, Huyền Lăng nghỉ lại tại cung của Hoa Phi. Lúc nửa đêm, sấm vang chớp giạt, tiếng sấm đi đùng mãnh liệt lướt qua, kéo theo ánh chớp sáng rõ khiến cả chân trời sáng tựa ban ngày. Gió ào ào thổi tới khiến cửa sổ kêu kẽo kẹt. Tôi bừng tỉnh, Tinh Thanh nằm canh đêm vội vã thức dậy, dùng móc gió cố định lại cửa sổ, đóng chặt cửa ra vào rồi thấp thỏm thêm nín.

Tôi lặng lẽ nằm co quắp trên giường, tay bấu chặt lấy chăn ấm. Từ nhỏ, tôi đã sợ tiếng sấm, nhất là trong những đêm đen có sấm vang chớp giạt thế này. Khi còn ở nhà, vào những đêm bão táp, mẹ lúc nào cũng ôm tôi an ủi. Sau khi vào cung, những đêm sấm chớp, Huyền Lăng luôn ở bên cạnh bầu bạn cùng tôi. Còn đêm nay, hẳn là Hoa Phi đang dịu dàng quần quýt bên y, tình nồng ý đượm đây mà.

Bị bao phong ba mấy ngày nay dằn vặt, tinh thần tôi vô cùng mệt mỏi, cuối cùng cũng òa lên khóc trong câm lặng.

Nước mắt nóng hổi rơi xuống mặt lụa đỏ sẫm tựa như những đóa hoa li ti nhuộm màu ảm đạm, khiến lớp tơ lụa càng lúc càng mềm mại.

Tôi đã đuổi hết các thị nữ hầu hạ ra ngoài. Càng sợ hãi, tôi càng không muốn có người chứng kiến sự yếu đuối và buồn khổ của mình. Có người bước tới gần, nhẹ nhàng kéo chiếc chăn mỏng mà tôi đang ôm chặt trong lòng. Tôi kinh ngạc quay đầu lại, gọi khẽ: “Tứ lang...”

Y hạ giọng thở dài, để tôi rúc vào lòng rồi quay lưng về phía cửa sổ, che chắn ánh chớp chói mắt giúp tôi. Y dịu giọng an ủi: “Trẫm b tiếng sấm làm tỉnh giấc, đột nhiên nhớ ra nàng rất sợ những đêm mưa bão, sấm chớp như thế này...”

Trên người y vẫn còn dấu vết của nước mưa, cảm giác ẩm ướt khiến trái tim đập mạnh vì kinh hãi của tôi dần bình tĩnh trở lại.

Tôi ngạc nhiên hỏi lại: “Vậy còn Hoa Phi...”

Ngón tay của y nhẹ nhàng đặt lên môi tôi. “Trẫm lo nàng hoảng sợ...”

Tôi không nói gì thêm nữa, bởi y đã giang tay ôm chặt lấy tôi. Tôi cũng không muốn nghĩ thêm gì nữa.

Y cúi đầu, đôi môi lạnh giá dịu dàng đặt lên vầng trán nóng hổi rớm đầy mồ hôi của tôi. Trong khoảnh khắc dịu dàng, thấm thiết ngấn ngủ này, tựa hồ tôi đã tìm được sự an toàn tạm thời trong hiện thực.

Tôi nghĩ, có lẽ nhờ có y, tôi mới được tiếp thêm dũng khí để tiếp tục đấu tranh với bọn họ, đầu là... chẳng có cuộc chiến nào khi không dừng lại cả...

Bốn bề chỉ vẳng lại tiếng nước chảy, mưa rơi liêu xiêu, hơi nước mát lạnh dần lan tỏa, từ từ làm tan biến cái nóng nực của mùa hè.

Oi bức lâu như vậy, cuối cùng cũng có thể ngủ được một giấc ngon lành.

Sau đêm mưa đông gió giạt đó, lúc tôi tỉnh lại thì trời đã trong xanh, quang đãng.

Hầu hạ Huyền Lăng thay áo tới buổi chiều sớm xong, tôi lại nằm xuống, mơ màng ngủ hồi lâu rồi mới thức dậy.

Ánh bình minh nhạt nhòa như sương khói, trong không khí ẩm ướt thoảng hương sen thơm ngát và hơi nước trong lành. Cửa vừa mở, tôi đã thấy Lăng Dung một mình đứng ở bên ngoài, sắc mặt ửng hồng, trên tóc dính đầy những giọt sương trong suốt, lông lánh sáng rõ như hư ảo dưới ánh mặt trời. Tôi lấy làm lạ, hỏi nàng ta: “Sao lại đến sớm như vậy? Mọi người đã khỏe hẳn chưa?”

Một cơn gió thổi qua, trên mặt đất phủ đầy hoa tàn lá rụng. Sương khói bành bồng, ánh mặt trời xuyên qua tán cây lốm đốm rơi xuống người Lăng Dung, như mộng như ảo.

Nàng ta ngẩng lên, nở nụ cười dịu dàng, xinh đẹp, yếu điệu hành lễ với tôi rồi thưa: “Lăng Dung trước giờ cứ khăng khăng làm theo ý mình, chẳng khác gì như mang bệnh trong người. Hôm nay khỏi bệnh, thần trí tức thì sáng rõ, vỡ lẽ được mọi chuyện.”

Tôi hiểu ý tùm tùm cười, nắm lấy tay nàng ta. “Bệnh đã khỏi hẳn rồi thì nên thường xuyên ghé qua chỗ tỷ chơi.”

Nàng ta chìa cánh tay trắng nõn như ngó sen về phía tôi, mỉm cười đáp: “Lăng Dung mất mấy ngày trời mới dùng tổ cẩm do tỷ tỷ tặng thêu thành thứ này, đặc biệt đem đến để tỷ tỷ cùng thưởng thức.”

Tôi và nàng ta nắm tay nhau đi vào trong, ngồi xuống đối diện.

Trên mặt vải tổ cẩm trắng muốt như sương tuyết có thêu một gốc đào cành lá xum xuê, hoa đào rực rỡ như ráng màu, lộng lẫy, huy hoàng.

Lăng Dung cup mi cười khê, giọng nói trong trẻo như tiếng châu ngọc va vào nhau: “Muội muội cảm thấy thêu một chú quạ co ro mang theo ánh nhật nguyệt từ điện Chiêu Dương chẳng bằng một gốc hoa đào nở rộ trong Thượng Lâm uyển, có như vậy mới không phụ lòng tấm tổ cẩm quý giá này.”

Tôi tháo chiếc trâm hoa đào bằng vàng đính hạt châu trên đầu xuống, cắm xiên vào búi tóc thấp dẹt, trợn bóng của Lăng Dung, chuối tua đưa đính đầy châu ngọc rủ dài càng làm tăng thêm vẻ nhu mì, tươi tắn của nàng ta. Tôi cất giọng ngâm khe khẽ: “Đào tơ mơn mẩn xinh tươi. Hoa hồng thơm đặc dưới trời xuân trong[1]. Muội muội đương nhiên sẽ Nền bề gia thất nồng thuận vui[2].”

[1] Đào Yêu 1 trong Kinh thi của Khổng Tử. Dịch thơ Tạ Quang Phát. Nguyên tác: “Đào chỉ yêu yêu, chúc chúc kỳ hoa.”

[2] Nguyên tác: Nghi thất nghi gia – Đào Yêu 1. Dịch thơ Tạ Quang Phát.

Lăng Dung tự mình chú tâm trang điểm một phen, chiếc váy dẹt trắng óng ánh sắc xanh lục dài quét đất, cổ tay áo thêu một đóa sen tinh xảo bằng tơ mảnh màu hồng nhạt, lưng thắt dây lụa màu vàng nhạt, càng làm tôn thêm thân hình mảnh mai như liễu rủ của nàng ta, yêu kiều như cánh chim yểu chao nghiêng gió. Mái tóc cũng được vấn đơn giản, đằng trước chỉ rẽ ngôi giữa, rồi dùng lược bạch ngọc quấn hờ sau đầu, cài thêm hai cây trâm đính hạt châu vụn nhưng lại lộ ra vẻ đẹp tự nhiên, thanh tân mà nhã nhặn.

Tôi lại hao tổn tâm trí lựa chọn y phục, cuối cùng chọn chiếc váy lụa khinh la màu đỏ rực, trên có thêu hoa hải đường say giấc mùa xuân, mặt vải có thêu ẩn hoa liềm cành, bất kể nhìn từ góc độ nào cũng có thể thấy được sắc vàng óng ánh nhàn nhạt nổi lên. Toàn thân như được vây quanh bởi ráng màu diễm lệ, cực kỳ quý phái. Tất cả chỉ nhằm tôn lên vẻ “phù dung mọc nước trong, thiên nhiên điêu khắc thành” của Lăng Dung.

Lăng Dung như nét xuân dụ dàng nhất trên hành liễu rủ tháng Hai, tôi lại là ráng hồng rực rỡ nhất dưới góc trời buổi tà dương. Đẹp thì đẹp thật, quý thì quý thật nhưng giữa tiết trời nóng nực thế này, vẻ đẹp thanh tân so với nhan sắc rực rỡ thì sẽ càng dễ khiến lòng người xao động.

Sáng sớm nay thật đẹp, gió mát rười rượi từ xa thổi lại, mang theo hương thơm thoang thoảng của lá sen và rau sậy. Bầu trời xanh ngắt, trong trẻo tựa mảnh ngọc lưu ly thượng hạng, mây trắng như bông tựa giấc mộng phù hoa phơn phớt, tiếng ve lác đác, hoa hợp hoan nở rộ, khê rung rinh trong gió, thoáng nhìn tựa như cả gốc cây đang tung mình nhảy múa.

Dẫn nhìn từ góc độ nào, cảnh vật cũng hết sức tươi đẹp.

Tôi nắm tay Lăng Dung, dạo bước men theo hành lang. Bốn bề đều là hành lang quanh co, nhịp cầu uốn khúc, bên trên có quét sơn vàng ngũ sắc, vô cùng mỹ lệ, cửa sổ rộng bốn mặt chạm khắc lúc này đều mở toang, bốn bề gió lộng. Ở giữa hồ Phiên Nguyệt, uyên ương, cò vạc đùa chơi tắm mát, đôi mắt nhìn thì thấy con nào cũng có lông vũ óng mượt, màu sắc sặc sỡ, đẹp đẽ vô cùng. Một gốc cây mọc ngay mép nước, cành nhánh đâm xiên, khê đong đưa trước gió, xen kẽ trong lá xanh um tùm là những cụm hoa to nhỏ màu hồng diễm lệ, thỉnh thoảng cánh hoa lả tả rơi xuống, tựa như tấm màn hương phấp phới.

Tôi nói nhỏ với nàng ta: “Nếu cứ dẫn muội đến giới thiệu với Hoàng thượng như bình thường thì cũng được, nhưng làm vậy đâu được Hoàng thượng để mắt đến thì cũng chưa chắc đã động tâm với muội, chỉ được vài ba ngày sẽ quên ngay. Như thế hóa ra lại là hại muội.”

Lòng bàn tay Lăng Dung không ngừng túa mồ hôi, vừa nhóp nhép vừa lạnh giá, nàng ta chỉ cúi đầu nhìn xuống chân. “Tỷ tỷ nói đúng lắm!”

“Nếu muốn gặp thì phải làm sao để gặp lần đầu tiên đã xiêu lòng.” Tôi nhìn lên bầu trời xanh ngắt, dừng lại, nói: “Hằng ngày, Hoàng thượng sau khi bãi triều đều đi ngang qua nơi này, cũng sắp đến giờ đó rồi. Muội cứ cao giọng cất tiếng hát đi!”

Lăng Dung gật đầu, nắm chặt tay tôi rồi cất giọng ngân nga: “Áo vàng chàng tiếc mà chi, tiếc chẳng là tuổi xuân thì chóng phai. Hoa xinh phải bẻ liền tay, chớ để lâu ngày lại bẻ cành khô[3].”

[3] Bài Kim lữ y của Đỗ Thu Nương, nguyên tác: “Khuyến quân mặc tích kim lữ y, khuyến quân tích thủ thiếu niên thì. Hoa khai kham chiết trực tu chiết, mặc dải vô hoa không chiết chi.”

Tôi vỗ vỗ vào tay nàng ta, hoan hỉ cất tiếng khen ngợi: “Hay lắm, khiến người nghe phải ngây ngất, say sưa.”

Lăng Dung tủm tỉm cười rồi e thẹn cúi đầu.

Chợt nghe một tiếng nói từ xa vọng lại: “Ai vừa hát đó?”

Tôi vừa nghe giọng nói này đã biết ngay là không ổn, bèn quay đầu, hành lễ theo đúng quy củ: “Hoa Phi nương nương kim an!”

Lăng Dung đã lâu chưa chạm mặt Hoa Phi, vừa nhìn thấy nàng ta đã bất giác lộ vẻ hốt hoảng, quỳ xuống đất, dập đầu không ngớt.

Hoa Phi cho chúng tôi đứng dậy, ánh mắt lạnh đậm lướt qua mặt tôi: “Chân Tiệp dư học ca hát từ khi nào đấy nhỉ, vừa biết hát vừa biết múa, đúng là để cho bản cung phải rửa tai rửa mắt dõi theo.”

Tôi tủm tỉm cười, thưa: “Nương nương quá khen rồi. Thần thiếp sao có được giọng ca như thế, vừa rồi là Tuyền thị An thị cất tiếng hát đấy chứ!”

Hoa Phi liếc mắt nhìn sang Lăng Dung đang đứng bên cạnh tôi, thấy nàng ta cụp mắt, cúi đầu thì đột nhiên đưa tay nhắc cằm của Lăng Dung lên, hai mắt hơi nheo lại. “Về ngoài cũng không phải là quá khó coi.”

Lăng Dung đang kinh hãi đến tái mặt, nghe Hoa Phi nói như vậy mới trấn tĩnh hơn một chút. Ai ngờ đột nhiên Hoa Phi làm khó, cất tiếng mắng: “To gan! Dám hát những lời đồi bại như thế ngay trong vườn ngự?”

Lăng Dung rùng mình, mặt lộ vẻ khiếp hãi, quỳ phục xuống. “Thần thiếp không dám!”

Hoa Phi lạnh lùng quan sát Lăng Dung, hẳn là thấy nàng ta có vẻ lạ mặt, hồi lâu mới thốt lên: “Bản cung tưởng là ai xa lạ, hóa ra là con gái của An Bĩ Hề mấy hôm trước vừa Hoàng thượng tha tội.” Mặt nàng ta lộ vẻ khinh thường. “Con gái của tội thần, không chịu ở trong phòng đóng cửa tu tỉnh mà còn ưỡn ẹo qua lại trong vườn ngự?” Lời vừa dứt, đám cung nữ, nội giám đi theo Hoa Phi không nhịn được đều che miệng cười phá lên.

Lăng Dung nghe thấy vậy, bất giác tức tối đến mức muốn òa lên khóc, ra sức cắn môi nhẫn nhịn, thưa rằng: “Phụ thân của thần thiếp không phải là tội thần!”

Tôi cũng xen vào: “Phụ thân của An tuyền thị vô tội được thả, khôi phục chức quan, không phải là tội thần.”

Hoa Phi hơi biến sắc, lộ rõ vẻ lạnh lùng. “Có nhiều khi vô tội được thả không có nghĩa là thực sự không có tội. Nguyên nhân bên trong, đáng lẽ Tiệp dư phải hiểu rõ hơn ai hết.” Quay sang phía tôi, nàng ta tiếp tục lên tiếng. “Tuyền thị nhỏ bé không biết quy củ thì thôi. Sao đến cả Tiệp dư cũng không biết dạy dỗ lễ nghĩa, liêm xỉ cho ả ta vậy?”

Tôi bất giác há hốc miệng không hiểu đầu đuôi, đưa mắt nhìn sang Lăng Dung không biết phải đối đáp thế nào mà đành thưa: “Chỉ là một khúc ca mà thôi, có liên quan gì đến lễ nghĩa, liêm sỉ, tần thiếp chưa rõ, mong nương nương chỉ dạy.”

Mặt Hoa Phi lộ vẻ đắc ý, đôi mắt đẹp chăm chăm nhìn tôi, nói: “Tiệp dư tinh thông thi thư mà cũng có điều chưa rõ hay sao?” Tôi nhẫn nhịn không đáp, Hoa Phi bèn hỏi: “Vậy thì bản cung hỏi người, bài hát này do ai viết?”

“Bài hát này tên là Kim lữ y, do Đỗ Thu Nương[4] thời Đường sáng tác.”

[4] Theo Đỗ Thu Nương thi tự của Đỗ Mục thì Đỗ Thu Nương là một nữ nhân ở Kim Lăng thời Đường, họ Đỗ tên Thu. Vốn là thiếp của tiết độ sứ Lý Kỳ, nổi tiếng với bài Kim lữ y. Sau vào cung, được Hiến Tông

sủng ái. Mục Tông lên ngôi, trở thành bảo mẫu của hoàng tử. Hoàng tử bị phế, Thu Nương quay lại cố hương, già cả không nơi nương tựa. Lúc xưa, cái tên này dùng để chỉ nữ nhân tuổi già nhan sắc tàn phai.

“Đỗ Thu Nương lúc đầu là thiếp của Lý Kỳ, sau đó Lý Kỳ mưu phản bị xử tử, Đỗ Thu Nương lại theo hầu hạ Đường Hiến Tông, được triệu vào cung làm Thu Phi, được Hoàng thượng sủng ái. Thân là gia quyến của phản thần, lại một thân thờ hai chồng, những lời đồn đại của nữ nhân bất trinh bất nghĩa như thế mà có thể cất giọng hát hò trong cung hay sao?”

Lăng Dung nghe nàng ta giải thích như vậy, bèn không ngừng dập đầu thỉnh tội.

Tôi nhún gối hành lễ, thưa rằng: “Nương nương nói vậy cũng đúng. Nhưng Đỗ Thu Nương không phải cam tâm tình nguyện làm gia quyến của phản thần. Huống gì sau khi nhập cung, nàng ta tận tâm hầu hạ Hoàng thượng, giúp đỡ triều chính, coi như cũng là lấy công chuộc tội. Mục Tông lên ngôi lại lệnh cho nàng ta làm bảo mẫu của hoàng tử, hẳn không phải là kẻ chẳng có ưu điểm gì. Xin nương nương minh giám!”

Hoa Phi mỉm cười xảo quyệt, ánh mắt lại lạnh lùng, u ám hướng thẳng về phía tôi. “Chân Tiệp dư quả là rất giỏi tranh cãi đấy!” Nụ cười chưa tan, mặt nàng ta đã đánh lại, lời nói ẩn chứa tức giận, uy nghiêm: “Gia phạm của Tư Mã Quang[5] có nói: ‘Đàn bà lấy hiền thực là đức, không nên tưởng cái bừa là hay.’ Tiệp dư sao lại không biết tuân theo chút đức của đàn bà ấy, cưỡng tử đoạt lý, nói lời phạm thượng?!”

[5] Tư Mã Quang thời Tống có viết quyển Gia Phạm, chủ trương nữ giới nên đọc những sách như Luận ngữ, Hiếu kinh, Nữ giới, Liệt nữ truyện, cho rằng nữ nhân: Thân là vợ người, cần có sáu đức: một là hiền thực, hai là trong sáng, ba là không ghen tỵ, bốn là tiết kiệm, năm là cung kính, sáu là chăm chỉ. Y cũng là kẻ tôn sùng quan điểm nam tôn nữ ti, trong đoạn Dạy con cháu có đề xuất: Chồng là trời, chồng là đất. Chồng là mặt trời, vợ là mặt trăng. Chồng là dương, vợ là âm. Trời cao ở trên, đất thấp ở dưới, mặt trời luôn tròn, mặt trăng có khuyết, dương là chủ đạo sinh ra vạn vật, âm ôn hòa dưỡng vạn vật. Do đó, là vợ nên lấy hiền thực là đức, không nên tưởng cái bừa là hay.

Chiều này của nàng ta vừa sắc bén vừa bất ngờ, trán tôi đầm đìa mồ hôi lạnh, tôi nhỏ giọng thưa: “Tần thiếp không dám!”

Lăng Dung vội lách đến trước mặt tôi, nghẹn ngào thưa: “Chân Tiệp dư không phải là cố ý, xin nương nương tha tội!”

Hoa Phi “hừ” lạnh một tiếng: “Bản thân mang tội mà còn dám cầu xin cho người khác sao?! Đúng là tỷ muội tình thâm mà!” Rồi nàng ta đột nhiên mỉm cười, nụ cười mỹ lệ chẳng hợp chút nào với giọng điệu của nàng ta lúc này, khiến cho người ta nhìn mà cảm thấy ớn lạnh. “Bản cung thân là người đứng đầu phi tần trong cung, nhất định sẽ dốc hết sức lực dạy dỗ hai vị muội muội tuân thủ quy củ.” Rồi quay ra sau, hạ lệnh: “Người đâu...” Tuy hiện giờ nàng ta có có quyền phụ trợ quản lý lục cung nhưng vẫn có địa vị cao quý nhất sau Hoàng hậu, không biết nàng ta định xử lý tôi và Lăng Dung như thế nào đây?

“Bộp bộp!” Hai tiếng vỗ tay vang lên như tiếng sấm đến từ tận trời cao. Chưa thấy người đâu nhưng giọng nói đã vọng vào tai: “Giọng ca tuyệt thật!”

Ngẩng lên nhìn thì thấy lọng thêu chín rồng ngũ sắc phát phơ đón nắng, lọng che xanh biếc xen lẫn với lọng tía chói mắt. Huyền Lăng chấp tay đứng sau lưng Hoa Phi, Hoàng hậu thấp thoáng nụ cười mỉm xa cách trên khóe môi, lẳng lặng đứng cạnh Huyền Lăng. Lý Trường dẫn theo loan giá nghi trượng đứng hầu hai bên, im phăng phắc không một tiếng động, chẳng biết đã đến tự khi nào. Không biết chuyện xảy ra hôm nay đã bị Hoàng đế và Hoàng hậu chứng kiến được bao nhiêu.

Lúc này tôi mới bình tĩnh trở lại, vui mừng đến suýt phát khóc.

Hoa Phi ngẩn ra rồi vội vã quay người, hành lễ: “Hoàng thượng vạn phúc! Hoàng hậu vạn phúc!”

Cả đám người chen chúc quỳ mọp dưới đất. Huyền Lăng vờ như không nhìn thấy, di chuyển qua đám người, giơ tay đỡ tôi đứng dậy, ánh mắt dịu dàng. “Hiếm khi nào nàng lại trang điểm, ăn mặc lộng lẫy thế này.” Tôi đứng dậy rồi nép vào cạnh y, mỉm cười dịu dàng đáp lại.

Lúc này Huyền Lăng mới ra lệnh cho đám người của Hoa Phi đứng dậy, nhìn sang tôi, nói: “Từ xa đã nghe thấy có người ca hát, không ngờ lại là nàng.” Nói xong liếc mắt nhìn sang Hoa Phi. “Hôm nay khí trời mát mẻ, vườn ngự náo nhiệt thật!”

Hoa Phi muốn nói gì đó lại thôi, rồi chuyển sang giọng mềm mại, thưa: “Hoàng thượng bãi triều rồi sao, có mệt hay không?”

Huyền Lăng không trả lời ngay, một lát sau mới nửa cười nửa không nói với Hoa Phi: “Mới sáng sớm như vậy, Hoa khanh có mệt hay không?”

Tôi tủm tỉm cười, thưa: “Hoàng thượng đến đứng lúc lắm, Hoa Phi nương nương và thần thiếp đang thưởng thức giọng hát của An muội muội đây.”

Y nắm lấy tay tôi, “ồ” lên một tiếng rồi hỏi Hoa Phi: “Vậy sao?”

Hoa Phi đang ngượng ngùng chẳng biết đáp thế nào, nghe Huyền Lăng hỏi vậy thì thở phào nhẹ nhõm, thưa: “Vâng ạ!” Rồi miễn cưỡng cười, nói thêm: “Thần thiếp thấy An Tuyền thị hát rất hay.”

Đôi mắt dài của Huyền Lăng hơi liếc ngang, nửa khuôn mặt tuần tú chợt thoáng lộ nét cười, ôn hòa hỏi Lăng Dung: “Khi này trẫm ở xa nghe không rõ ràng lắm, nàng hát lại một lần nữa được không?”

Tôi nhìn sang Lăng Dung vẻ khích lệ. Nàng ta khẽ hít sâu một hơi, gật đầu thật mạnh, hắng giọng rồi cất tiếng hát.

Giọng hát của Lăng Dung tựa như hoa sen trong đầm, ngào ngạt nồng nàn, lại giống như gió nhẹ thổi bèo trôi, thanh tân mê người. Du dương réo rắt, lúc trầm lúc bổng, từng âm tiết tròn trịa, hoàn mỹ như xua sao gỗ ngọc, lại giống như tơ liễu phất phơ, nhìn tưởng đa tình nhưng hóa ra lại vô tình, vừa ấm áp vừa mát mẻ, dễ chịu không sao diễn tả được. Bao tiếng hát tự xưng là mỹ diệu trên thế gian chợt biết thành vô cùng dung tục, tầm thường, chỉ có tiếng ngọc vỡ nơi Côn sơn, tiếng cỏ lan ứa sương mới miễn cưỡng so bì đôi chút.

Tôi vừa bất ngờ lại vừa cảm thấy buồn tủi. Thế gian này không ngờ lại có một giọng hát hay đến vậy, trong trẻo như tiếng hoàng oanh, dịu dàng như tiếng nước chảy, mượt mà như tấm lụa trơn, dịu dàng như bờ câu nhỏ... khiến người ta mất hồn ngơ ngẩn, chỉ mơ được đắm chìm trong giọng ca, không bao giờ tỉnh dậy.

Về mặt Huyền Lăng như say như mê. Hoa Phi sau nỗi kinh ngạc thì mặt trở nên khó coi như muốn nứt cả ra. Hoàng hậu chỉ ngạc nhiên trong chốc lát rồi sau đó im lặng tủm tỉm cười không nói gì, tựa như đang thưởng thức một khúc nhạc bình thường chứ chẳng có gì mới lạ, đặc biệt.

Tôi không khỏi thầm cảm thấy kỳ lạ, định lực của Hoàng hậu giỏi đến mức này sao?

Một khúc ba hồi cũng dần chấm dứt. Nhưng giai điệu mỹ diệu vẫn còn ngưng đọng, vẫn vút giữa không trung, thật lâu mà vẫn chưa chịu tan đi. Huyền Lăng lắng nghe một cách si mê, như đang chìm trong giấc mộng.

Hoàng hậu khẽ gọi một tiếng, Huyền Lăng như chẳng hề nghe thấy. Hoàng hậu lại gọi thêm mấy tiếng nữa thì y mới như bừng tỉnh khỏi giấc mộng.

Tôi biết Lăng Dung đã làm được rồi, hơn nữa còn làm rất tốt, tốt hơn hẳn mong đợi.

Hoàng hậu cười tươi như hoa, nói với Hoàng thượng: “An Tuyền thị hát hay thật, giống như tiếng trời vậy!”

Lăng Dung nghe thấy lời khen của Hoàng hậu, sau khi tạ ơn bèn cúi đầu, hạ thấp vầng trán duyên dáng. Huyền Lăng lệnh cho nàng ta ngẩng lên, ánh mắt dừng lại trên khuôn mặt tựa ráng hồng.

Đôi mắt long lanh như nước hồ thu của Lăng Dung lộ ra vẻ bất an hòa lẫn xấu hổ và nũng nịu. Nét đẹp thẹn thùng của nàng ta thật khiến cho người khác động lòng. Dáng vẻ thẹn thùng và ngơ ngác, yếu đuối của thiếu nữ kia chính là thứ mà hiện giờ chưa một hậu phi nào bên cạnh Huyền Lăng có được. Lúc đồng tiền lệ gợi tình, phong thái yếu ớt lay động lòng người đó khiến tim tôi không khỏi nảy sinh một cảm giác kỳ lạ.

Tâm tình Huyền Lăng vui vẻ, chẳng khác gì bầu trời trong trẻo, xanh ngắt hôm nay. “Hay cho câu ‘Hoa xinh phải bẻ liền tay!’” Y lại hòa nhã hỏi: “Nàng tên là gì?”

Lăng Dung lo lắng nhìn sang tôi. Tôi mỉm cười khích lệ, nàng ta mới trấn tĩnh được đôi chút, giọng lí nhí như muỗi kêu: “An Lăng Dung.”

Nụ cười của Hoa Phi có phần gượng gạo. “Lúc trả lời câu hỏi của Hoàng thượng phải tự xưng là thần thiếp thì mới không gọi là thất lễ.”

Lăng Dung hoảng sợ, ngượng ngùng, đầu càng cúi thấp. “Vâng ạ, tạ ơn nương nương chỉ dạy!”

Hoàng hậu nhìn sang Hoa Phi, nói: “Xem ra về sau, Hoa Phi muội muội và An Tuyền thị sẽ có nhiều thời gian gặp gỡ, muội muội cứ từ từ mà chỉ dạy, thời gian còn nhiều mà.”

Mắt Hoa Phi lóe ánh hào quang rồi lập tức nhoẽn miệng cười, để lộ hàm răng trắng muốt. “Đương nhiên rồi! Nương nương quản lý mọi chuyện trong hậu cung đã vô cùng mệt mỏi, thần thiếp đương nhiên phải chia sẻ cùng người.”

Huyền Lăng chỉ tùm tùm cười nhìn Lăng Dung, lệnh cho nàng ta đứng dậy, nói: “Được lắm! Giọng ca trong trẻo, người lại càng thanh tân.”

Tôi chỉ lẳng lặng lùi lại hai bước, giữ nụ cười đúng mực mà thân làm thần phi nên có, chuyện đã chẳng cần đến tôi xen vào nữa rồi.

Hoa Phi cùng rời đi với Hoàng đế và Hoàng hậu, tôi viện cớ có chút mệt mỏi, xin được trở về trước.

Huyền Lăng dặn dò tôi nhớ nghỉ ngơi cho khỏe rồi lệnh cho thị nữ đưa tôi về cẩn thận. Lăng Dung cũng muốn cùng theo về với tôi. Huyền Lăng và mọi người mới đi được mấy bước, Lý Trường đã chạy nhanh lại, mời Lăng Dung đi cùng. Lăng Dung áy náy nhìn sang tôi rồi cuối cùng cũng vén váy, rảo bước chạy đuổi theo Huyền Lăng.

Tôi vịn vào tay Lưu Chu chậm chậm quay về, Phẩm Nhi và Tinh Thanh theo sau. Lưu Chu hỏi tôi: “Tiểu thư muốn hỏi cung ngay bây giờ sao?”

Tôi khẽ cắn môi dưới, hơi lắc đầu rồi thông thả dạo bước men theo hồ Phiên Nguyệt. Chậm chậm cúi xuống, tôi nhìn thấy vạt váy lộng lẫy kéo lê thê dưới đất, chẳng khác gì mây tía rực rỡ cuộn cuộn ở chân trời. Mẫu thêu hải đường say giấc xuân trên váy, mỗi cánh hoa đều vô cùng kiều diễm, sắc xuân vô tận. Mỗi đường kim mũi chỉ, ngàn tơ vạn sợi, bao nhiêu tâm huyết mới dệt thành tấm lụa lộng lẫy, mỹ lệ thế này.

Thiếu một đường kim, ít đi một mũi chỉ đều không thể đạt đến độ hoàn hảo. Tôi đột nhiên nghĩ bụng, khi mũi kim sắc nhọn đâm xuyên qua lớp tơ lụa mịn màng, trơn bóng này, tơ lụa liệu có đau đớn hay không? Nỗi đau của nó có sánh bằng cảm giác của tôi lúc này hay không?

Trên mặt hồ, hoa phù dung, hoa sen nở rộ, hẳn là không phải mùa hải đường đua nở nữa rồi... Trước đình, một gốc hoa lựu đang nở đầy những đóa hoa lửa đỏ rực. Một trận gió lướt qua, hoa trên cây càng thêm rực rỡ như đang bùng cháy.

Đột nhiên, trong tim tôi chợt thoáng lên một nỗi hoảng sợ mơ hồ, muốn tìm hiểu kỹ nhưng không thể gọi thành tên. Mấy cánh hoa lựu đỏ thắm như máu rơi xuống tay áo, tôi đưa tay nhẹ nhàng phất chúng đi. Chỉ thấy đôi tay mình trắng ngần như tuyết, mấy cánh hoa lựu dính lại trên tay, đỏ thắm trên nền tuyết trắng, vô cùng chói mắt. Nỗi hoảng sợ càng lúc càng rõ ràng, như nhựa hoa lựu dính vào tay trắng muốt, tạo thành những vết lốm đốm rõ ràng.

Một giọt lệ lặng lẽ rơi xuống lòng bàn tay.

Cũng có thể đó không phải nước mắt, chỉ là một giọt sương vô tình buông rơi vào sáng sớm mùa hè, hoặc là một giọt nước mưa còn sót lại dưới ánh ban mai sau đêm mưa gió, bão bùng tối qua. Giọt nước ấy khiến trái tim trống vắng của tôi lúc này trở nên ướt át.

Tôi ngẩng mặt, nhẹ nhàng lau đi vết nước trên má, hái một cành hoa lựu, giữ chặt trong tay rồi lặng lẽ mỉm cười.

2. Chương 02

Chương 2: Tịch nhan

Cứ như thế, giọng ca của Lăng Dung đêm nào cũng vang lên ở Thủy Lục Nam Huân điện.

Bất kể là Hoàng thượng triệu ai thị tẩm, giọng ca cao vút xuyên mây phá trắng của Lăng Dung vẫn vang vọng trong Thái Bình hành cung.

Không thể nói Huyền Lăng không sủng ái Lăng Dung nhưng không phải là quá sủng ái. Theo quy định của tần phi được sủng ái, sau khi thị tẩm thì thường được tấn phong, vậy nên Lăng Dung được tấn phong làm tông lục phẩm mỹ nhân. Lúc đầu, so với tôi, My Trang và Thuần Nhi, địa vị của Lăng Dung là thấp nhất. Bây giờ My Trang bị giáng xuống làm thường tại, Thuần Nhi vẫn là thường tại, địa vị của Lăng Dung chỉ còn kém mỗi tôi mà thôi.

Lăng Dung được tấn phong, tôi đương nhiên rất vui mừng, nhưng bên cạnh vui mừng còn có chút mất mát và buồn bã khó gọi thành tên, tôi không thể hoàn toàn hoan hỷ, vui sướng như thuở My Trang được sủng ái.

Có lẽ chỉ vì bức thêu quạ lạnh tình cờ nhìn thấy. Mặt ngọc ngời thua màu quạ lạnh, còn mang bóng nhật điện vàng bay. Phảng phất niềm thương thân trách phận, kèm theo chút ước ao... Bức thêu đó giúp tôi hạ quyết tâm giúp đỡ Lăng Dung nhưng cũng khiến lòng tôi lưu lại chút dè chừng.

Nhưng ở chốn thâm cung này, với thân thế và hoàn cảnh của Lăng Dung, tự thương thân mình cũng là chuyện đương nhiên mà thôi. Tôi bất giác tự giấu mình không phải là kẻ khoan dung, độ lượng, đến một người gần gũi như Lăng Dung mà cũng sinh lòng nghi ngờ. Chân Huyền à Chân Huyền, chẳng nhẽ người đã quên mất những ngày thân mật, gắn bó cùng nhau ở Chân phủ rồi sao?

Tôi thoải mái hơn một chút.

Dưới con mắt của mọi người trong cung, Lăng Dung được sủng ái xem ra chẳng khác Diệu Âm nương tử thứ hai là mấy. Cả hai đều xuất thân thấp kém, dung mạo thanh nhã, lại nhờ giọng ca mà được sủng ái. Tuy nhiên, Lăng Dung dịu dàng, ít nói, không chỉ xử sự nhún nhường mà luôn dè dặt, khéo léo với các phi tần khác, không hề kiêu căng như Diệu Âm nương tử thuở trước. Chẳng những Hoàng hậu hài lòng với nàng ta, Huyền Lăng cũng lên tiếng khen ngợi nàng ta hiền lành, khiêm tốn.

Lăng Dung vẫn đối xử thân mật với tôi như trước, thậm chí còn thân thiết hơn. Mỗi ngày, sau khi thỉnh an Hoàng hậu về, nàng ta đều đến Nghi Phủ quán của tôi chơi, thái độ thân thiết, hiền hòa. Trước sự sủng ái của Huyền Lăng, Lăng Dung tựa hồ không thể giữ được vẻ thản nhiên, thoải mái mà lúc nào cũng có bộ dạng rụt rè, cư xử cẩn thận, dè dặt, thật khiến người ta sinh lòng thương hại.

Lăng Dung từng rưng rưng lệ, nắm lấy tay áo tôi, nức nở: “Tỷ tỷ có trách Lăng Dung không? Lăng Dung không phải cố ý muốn tranh giành sủng ái đâu.”

Tôi dừng tay, không cất tĩa mấy cành hoa cắm trong bình nữa, tủm tỉm cười, nhìn sang nàng ta, đáp: “Sao lại trách cơ chứ? Muội có ngày hôm nay, tỷ vui mừng còn không kịp nữa là... Tỷ một tay giúp muội có được ngày hôm nay, sao tỷ có thể trách muội được?”

Lăng Dung nghẹn ngào, ánh mắt thiết tha. “Nếu khiến cho tỷ tỷ không vui, Lăng Dung sẽ không bao giờ gặp lại Hoàng thượng nữa.”

Tôi vốn không định nói gì thêm, khi nghe nàng ta nói vậy, tôi càng không thể nói được gì, chỉ đành cười, nói đùa với nàng ta: “Đừng nói kiểu đó nữa, cứ như con nít giận dỗi không bằng. Nói gì thì nói, tỷ cũng có thể tính là nửa bà mối uôi, có tân nương nào vì bà mối mà không thêm nhìn mặt tân lang hay không?”

Lăng Dung nghe vậy mới đổi buồn làm vui, vẻ mặt hết sức chân thành. “Tỷ tỷ lại trêu ghẹo muội nữa. Nhưng chỉ cần tỷ tỷ không trách muội là được.” Trong lúc trò chuyện, vòng eo của nàng ta hơi chuyển động, tùy theo động tác, trân ngọc khảm minh châu xanh biếc long lanh, chuỗi ngọc vàng trơn trên mái tóc mây đen nhánh tỏa ánh hào quang lấp lánh, lộng lẫy chẳng kém gì sương sớm dưới ánh mặt trời.

Tôi chỉ tủm tỉm cười, tận tay chỉ dẫn nàng ta cách để cắm hoa vào bình sao cho đẹp nhất.

Tôi thầm nghĩ, Huyền Lăng đối xử với Lăng Dung quả thực không tệ. Lăng Dung đương nhiên đã được chuyển sang nơi khác, giờ nàng ta ở Phồn Anh các tỉnh xa bên cạnh hồ Phiên Nguyệt. Số cung nữ, nội giám hầu hạ theo lệ tăng lên gấp bội đương nhiên là không cần nhắc đến, cứ ba, bốn ngày lại có phần thưởng hậu hĩnh ban xuống. Lăng Dung đắc sủng, lại được Hoàng hậu ngầm tương trợ, Hoa Phi tuy tức tối đến nghiêng răng nghiêng lợi nhưng cũng chẳng làm gì được, nàng ta chỉ càng thêm đề phòng tôi. Nhờ vậy, tôi cũng tạm an tâm, một lòng bày mưu tính kế giúp My Trang.

Ngày tháng vẫn duy trì bề ngoài sóng yên gió lặng, yên bình trôi qua.

Từ khi Lăng Dung đắc sủng, giọng ca lay động lòng người của nàng ta khiến Huyền Lăng sinh lòng đam mê ca vũ, thế là dạ yến hoan lạc rất hay được cử hành trong hành cung, sau yến hội, y lại nghỉ ngơi tại Phồn Anh các của Lăng Dung.

Từ khi vào cung đến giờ, tôi chưa hề thấy Huyền Lăng say mê ca vũ, yến tiệc như thế bao giờ, không khỏi có mấy phần nghi hoặc. Sau đó, khi nói chuyện phiếm với Hoàng hậu, tôi mới biết Huyền Lăng trước đây rất yêu thích những buổi yến tiệc có ca vũ này, chỉ có điều sau khi Thuần Nguyên Hoàng hậu qua đời thì y rất hiếm khi tham gia những buổi tiệc náo nhiệt như thế nữa.

Hoàng hậu tựa hồ chẳng mấy bận tâm đến chuyện Lăng Dung đem lại cho Huyền Lăng nhiều nụ cười và hoan lạc, khi nói chuyện, thần thái bình tĩnh, hành mi sụp xuống, lông mi dài cong vút, in bóng mờ mờ dưới đuôi mắt. Người chỉ chú tâm vào con linh miêu ngũ sắc tên là Tùng Tử đang ôm trong lòng, con linh miêu này là động vật quý hiếm do nước Cốt La tiến cống, lông có năm màu, màu nào cũng rõ ràng, đều đặn, lông mịn mượt bóng loáng, chẳng khác gì một tấm gấm hảo hạng. Trên mặt nó, hoa văn xám và đen hòa lẫn, nhìn thoáng qua khá giống mặt hổ, đôi mắt hổ xanh biếc, lấp lánh có thần. Hết nhất là nó đã được thuần phục, hết sức ngoan ngoãn, vâng lời, Hoàng hậu rất yêu thương nó, thường khen rằng “vẻ hổ tính mèo, hiểu thấu lòng người”, trừ lúc ăn lúc ngủ ra thì lúc nào cũng ôm nó trong lòng nựng nịu.

Mười móng tay như cánh sen của Hoàng hậu sơn màu đỏ tươi rực rỡ, chẳng khác gì màu son được tỉ mỉ vẽ lên đôi môi, lẫn giữa đám lông năm màu của linh miêu càng thêm phần chói mắt. Hoàng hậu ngẩng đầu, nhìn sang tôi, nói: “Người qua đây ôm Tùng Tử một lát đi, nó biết nghe lời lắm!” Tôi mỉm cười có chút chần chừ, không dám đưa tay ra. Hoàng hậu thấy vậy thì phá lên cười, nói ngay: “Bản cung quên mất chuyện người sợ mèo.”

Tôi cũng cười. “Hoàng hậu quan tâm đến thần thiếp quá, chuyện cón con như vậy mà cũng ghi nhớ trong lòng.”

Hoàng hậu giao con linh miêu cho cung nữ hầu cận, tủm tỉm cười, nói: “Thực ta, bản cung tuy yêu thương nó nhưng lúc nào, nơi nào cũng phải để ý, nó dù gì cũng là súc vật, nếu không cẩn thận bị nó cào trúng thì không ổn chút nào.”

Tôi sụp mắt, cười thưa: “Hoàng hậu quá lo xa rồi! Tùng Tử là do một tay người nuôi lớn, hết sức ngoan ngoãn, nghe lời.”

“Vậy sao?” Hoàng hậu vuốt ve những hình chỉ chít trên tay áo, nửa cười nửa không. “Lòng người còn khó dò, huống gì là loài súc vật. Càng thân cận, ngoan ngoãn thì càng dễ sinh lòng sơ sẩy.”

Lời nói của Hoàng hậu chứa đựng ẩn ý riêng, tôi chỉ vờ như không hiểu. Hoàng hậu cũng chỉ cười, nói: “Hoa Phi tựa hồ không ưa An Mỹ nhân.” Nghe nói Hoa Phi vô cùng tức tối, mắng chửi Lăng Dung là hồng nhan họa thủy, khiến Hoàng thượng chìm đắm trong ca vũ và mỹ nhân. Huyền Lăng gián tiếp biết được những lời của Hoa Phi, cũng chẳng giận dữ mà chỉ cười cho qua chuyện, nói rằng đúng là “lòng ghen tuông của đàn bà”. Sau đó, mỗi lần có yến tiệc, y đều dắt theo nàng ta tham dự, Lăng Dung lại càng khiêm tốn, rụt rè, khiến Hoa Phi đầy bụng tức giận mà không có cách nào phát tác.

Đêm đến, trong cung lại cử hành dạ yến như thường lệ. Vương công quý tộc đều đưa gia quyến đến tham dự. Yến tiệc linh đình, tung hô vạn tuế.

Đúng là thời thịnh thế phồn vinh, xa hoa trụy lạc.

Lý Trường khẽ vỗ tay một tiếng làm hiệu, tiếng đàn sáo trong đại sảnh du dương ngân vang. Một đám gần trăm ca vũ nhan sắc xinh tươi, tóc búi kiểu đuôi én buông thấp, mặc váy áo mỏng manh trong suốt, nhẹ

nhàng lướt vào điện như chim bay, vừa hát vừa múa. Kẻ nào cũng có dung nhan quyền rũ, thân hình thướt tha như bướm lượn vờn hoa. Trong tiếng đàn sáo du dương, đôi cánh tay trắng muốt như bạch ngọc không ngừng biến hóa tạo nên những tư thế uyển chuyển, thu hút sự chú ý của mọi người. Những cô nương xinh đẹp xếp thành hàng ngay ngắn, nhìn từ xa chẳng khác nào làn sóng nhấp nhô, mềm mại.

Hoàng hậu và Hoa Phi ngồi ở hai bên Huyền Lăng, tôi và Lăng Dung ngồi đối diện nhau ở bên dưới.

Lăng Dung mắt trang điểm tỉ mỉ, váy mềm màu đỏ lệ chi bằng vải lụa có hoa văn hình bướm, thắt lưng xanh nhạt tôn lên vòng eo mảnh mai như liễu, trên mái tóc đen nhánh lấp lánh ánh châu ngọc, lúc che miệng mỉm cười lộ nét duyên ngầm kín đáo, hết sức xinh xắn. Tôi không khỏi cảm thán, Lăng Dung một khi chịu khó trang điểm, ăn mặc thì chưa thể kể là tuyệt sắc nhưng cũng có được vẻ yếu điệu khác hẳn ngày thường.

Lăng Dung chậm chậm rót đầy rượu vào chung, rồi uyển chuyển bước lên dâng cho Huyền Lăng. Huyền Lăng mỉm cười đón lấy, uống một hơi cạn sạch. Hoa Phi cười lạnh một tiếng, vờ như không nhìn thấy.

Điềm Quý nhân mỉm cười dịu dàng, nói: “An mỹ nhân chu đáo thật, bọn ta thân là tỷ tỷ mà lại sơ sót quá, đúng là hổ thẹn!”

Lăng Dung đỏ bừng mặt, không dám đáp lời, vội vã xin phép lui xuống.

Huyền Lăng quay sang nói với Điềm Quý nhân: “Dâng hoa quả trước mặt nàng lên cho trầm!”

Điềm Quý nhân vui mừng, ngọt ngào thưa: “Vâng!” Rồi lại tủm tỉm cười. “Hoàng thượng cũng có mà, sao lại đòi của thần thiếp chứ?”

Huyền Lăng cười nhạt. “Trầm thấy nàng có hoa quả mà chẳng thèm ăn, chỉ thích nói chuyện, vậy thì cứ đem hoa quả của nàng dâng lên cho trầm, để khỏi lãng phí đó mà.”

Điềm Quý nhân đỏ mặt tía tai, không ngờ mới lỡ lời một câu đã bị Huyền Lăng mỉa mai đến vậy. Nàng ta nhất thời ngẩn ra chẳng biết phải làm sao, một lát sau mới miễn cưỡng mỉm cười, thưa: “Hoàng thượng đúng là thích trêu chọc thần thiếp mà!” Nói xong thì ngượng ngập không dám nhiều chuyện nữa.

Màn gấm buông rủ khẽ bay phất phơ, hương rượu cùng mùi phấn son và mùi hương của nữ tử quần quýt, hòa quyện, tạo nên bầu không khí say mê, ám muội.

Tôi vờ như vô tình, khẽ đưa quạt tròn đã ướp hương trầm lên che mũi, giấu đi nụ cười lạnh nhàn nhạt nơi khóe môi.

Đưa Lăng Dung ra tranh sủng quả nhiên không sai, nàng ta rất được Huyền Lăng để tâm đến. Nhưng mà...

Dưới những tia nắng cuối cùng còn sót lại, mấy gốc hoa bên ngoài điện lộng lẫy như lửa như đuốc, đỏ rực tựa ráng chiều. Cảnh hoa dọc ngang chi chít, khẽ rung rinh trong làn gió nhẹ, in bóng lên màn cửa sổ hoa lệ, khiến người ta nhìn mà quên cả thời gian.

Tôi đột nhiên cảm thấy, cảnh phồn hoa phù phiếm, hưng thịnh, nói cười này còn chẳng khiến người ta lay động bằng một chút ráng chiều còn sót lại ngoài cửa sổ.

Nhân lúc không ai để ý tới, tôi mượn cớ muốn đi thay y phục, lặng lẽ chuồn ra ngoài.

Trăng lưỡi liềm cong cong thấp thoáng sau mây mờ sương phủ cuối chân trời, ánh trăng lấp lánh trên mái điện bóng bẩy, óng ánh, trong suốt như lớp băng trắng bạc đọng trên vũng nước cạn, ngại ngùng sợ những châu nhon trên mái cong sẽ làm tan vỡ sự tĩnh mịch của nó. Bên trong vườn ngự, hương hoa lan tỏa, cảnh chen bóng mờ, chất chồng lên nhau trùng trùng điệp điệp, được bao bọc bởi một vầng hào quang trắng bạc.

Đã vào cuối tháng Bảy, đêm không còn nóng nực nữa mà có phần lành lạnh. Đôi hài thêu đính trên châu đế mềm của tôi bước từng bước trên sàn đá của hành lang quanh co uốn khúc, gấu váy cọ vào nhau sột soạt.

Tôi đi càng lúc càng xa, một mình trèo lên đài Đồng Hoa.

Đài có tên là Đồng Hoa, nơi người trong cung bốn mùa trèo lên ngắm cảnh. Lấy ý từ trong câu thơ: Hoa ngô đồng vạn dặm, lời riu rít chẳng ngừng[1].

[1] Phỏng theo Tứ dạ ca, Hồ Lan Thành viết trong tác phẩm Kim sinh kim thể tặng cho Trương Ái Linh. Nguyên tác: “Đồng hoa vạn lý lộ, liên triêu ngữ bất tức.”

Ngô đồng vốn là loại cây tượng trưng cho tình yêu trong sáng, chân thành nhất.

Ngày xưa, Thư Quý phi được tiên hoàng Long Khánh đem lòng yêu, hai người tình sâu ý nặng. Tiếc là mẹ ruột của Long Khánh là Chiêu Hiến Thái hậu không hài lòng với xuất thân khiến người đời dèm pha của Thư Quý phi, không cho phép sắc phong cho bà ở Tử Áo thành. Long Khánh để bèn triệu tập tất cả những thợ thủ công khéo tay nhất trong cả nước, dựng đài Đồng Hoa ở Thái Bình hành cung, nghênh tiếp Thư Quý phi nhập cung để sắc phong và làm gia lễ. Cho đến khi Chiêu Hiến Thái hậu qua đời, Thư Quý phi sinh được lục hoàng tử Huyền Thanh thì mới được gia phong làm quý phi trong Tử Áo thành.

Lúc rảnh rỗi, tôi có lật xem Chu sử, sách sử đối với vị phi tử xuất thân đáng ngờ nhưng lại chiếm được tình yêu trọn kiếp của đế vương hết như trong truyền thuyết này chỉ còn lưu lại vài ba dòng ngắn ngủi, rằng: “Phi họ Nguyễn, con gái của Nguyễn Duyên Niên, tri sự Bình Chương, năm mười bảy tuổi vào cung, được Hoàng đế sủng ái, vượt hẳn lục cung, ban đầu được lập làm phi, ban hiệu Thư, tháng mười năm thứ mười hạ sinh hoàng tử Thanh, tấn quý phi, nhận sắc làm lễ, đại xá thiên hạ, lễ chế ngang với Hoàng hậu. Đế mất, phi tự xin xuất gia tu đạo.” Chỉ lướt qua ngắn gọn như thế nhưng đã tóm gọn cả cuộc đời của nữ nhân này. Lòng sủng ái của tiên đế đối với bà ta có thể thấy được một phần trên đài Đồng Hoa này. Đài Đồng Hoa cao ba trượng chín thước, lát bằng đá bạch ngọc, lầu quỳnh hiên ngọc, cột kèo hào hoa, lấp lánh ánh cát tường. Bên cạnh đài trồng đường lê và ngô đồng, xanh um tươi tốt. Có thể tưởng tượng được thuở xưa vào mùa xuân, hạ, hoa nở hoặc tinh khiết như tuyết, hoặc tím nhạt như sương, rực rỡ khoe sắc, mùi hương thâm thanh nhã. Thư Quý phi và Tiên đế tựa vào nhau ngắm hoa, thì thầm lời mật ngọt, đúng là cảnh tượng lãng mạn, thâm tình biết mấy.

Tôi thầm than thở: Hoa ngô đồng vạm vỡ, lời riu rít chẳng ngừng, đúng là tình thâm ý trọng, ân ái triền miên khó mà tả được.

Trong số bốn đời thiên tử của Đại Chu, trọn kiếp yêu chỉ một người thì chỉ có Long Khánh đế mà thôi. Thế nhưng, nếu như đế vương chỉ chung tình với một người thì e đó chính là nguyên do dẫn đến sự chia rẽ, hỗn loạn trong hậu cung và triều đình.

Có lẽ thân là đế vương thì định sẵn phải ban ân mưa móc đều khắp ọi nữ nhân trong lục cung.

Nở nụ cười thê lương, tôi vốn đã thấu hiểu hết thấy, vậy còn thương cảm thêm làm gì?

Người xưa đã khuất bóng, đương kim Thái hậu cho rằng đài Đồng Hoa quá sức xa hoa, không có lợi cho nước nhà, nên dần dần nơi này bị bỏ hoang. Thêm vào địa thế đài Đồng Hoa khá cao, lại ở chỗ vắng vẻ, ngày thường rất hiếm có người qua lại, đến đám cung nữ, nội giám lo việc quét dọn cũng lười biếng trốn việc. Tay vịn và bậc thềm bị phủ một lớp dày lá rụng và bụi bặm, phía trên đài rộng thênh thang mọc đầy cỏ dại. Thời điểm này cây hoa đều héo rũ hết cả, nhưng cỏ dại, hoa dại đầy đất vẫn tươi tốt, sinh cơ tràn đầy.

Tôi buồn bã nghĩ bụng, chuyện tình có đẹp đến mấy, tuyệt vời đến mấy thì cuối cùng cũng chỉ là một chớp mắt phù vân mà thôi.

Dưới ánh trăng lạnh lẽo, trong trẻo, tôi thấy ở phía góc đài có mấy cụm hoa trắng li ti sum xuê nở rộ, dây leo lá xanh tươi tốt, lòa xòa đáng yêu. Cảnh hoa mảnh mai như hàng mây cong cong của nữ tử, bông hoa u buồn duyên dáng, trắng muốt không hương, những cánh hoa mỏng manh tựa sương sớm, yếu ớt như thể chạm vào là vỡ. Tôi bất giác sinh lòng thương tiếc, dè dặt vươn tay định vuốt ve.

Đột nhiên có một giọng nói trong trẻo vang lên từ phía sau: “Cô nương không biết đây là loài hoa gì sao?”

Tôi thầm rùng mình hoảng sợ, nơi này hoang vắng, xa xôi, sao lại đột nhiên xuất hiện giọng nói của nam tử cơ chứ? Tôi thậm chí còn không phát hiện ra y tiến lại gần mình từ lúc nào nữa. Cố gắng nén cơn hoảng hốt, tôi quay người, cao giọng quát hỏi: “Là ai?”

Thấy rõ người đó là ai, tôi mới yên lòng đôi chút, tự biết mình đã thất lễ nên có phần ngượng ngập. Y chỉ tủm tỉm cười, ung dung hỏi tôi: “Sao Tiệp dư lần nào nhìn thấy tiểu vương cũng hỏi là ai vậy? Xem ra đúng là bề ngoài của tiểu vương khó gây ấn tượng sâu đậm với người khác rồi.”

Tôi nhún mình, thưa: “Vương gia lần nào cũng thích xuất hiện đột ngột sau lưng người khác, thật khó mà không khiến người ta kinh hoàng.”

Y tủm tủm cười. “Là do Tiệp dư đi đến trước mặt tiểu vương mà không để ý thấy tiểu vương đầy thôi, chứ chẳng phải tiểu vương thích nấp sau lưng Tiệp dư đâu!”

Mặt tôi hơi nóng lên. Cây cối trên đài Đồng Hoa um tùm, có lẽ là do tôi không phát hiện ra y từ sớm.

“Sao Vương gia không sớm lên tiếng cơ chứ? Tàn thiếp thất lễ rồi!”

Ánh mắt trong trẻo tựa ánh trăng của y thoáng lướt qua khuôn mặt tôi. “Tiểu vương thấy Tiệp dư hôm nay u sầu, buồn bã, chẳng giống lúc trước chút nào cho nên không dám mạo muội làm phiền. Không ngờ vẫn khiến Tiệp dư sợ hãi, thực tình đó không phải là Huyền Thanh cố ý.” Giọng điệu y khẩn thiết, không có vẻ khinh bạc như lần trước. Ánh trăng nhàn nhạt buông lơ lửng xuống khoảng giữa lông mày của y, gương mặt y phẳng phất nét bi thương.

Tôi thầm lấy làm lạ nhưng không để lộ ra mặt, nói: “Chỉ là hơi say, cảm ơn Vương gia đã quan tâm.”

Y tựa hồ nhìn thấu được nỗi bi thương sâu kín của tôi, nhưng vẫn giữ nụ cười mỉm nhàn nhạt như sương, không lên tiếng vạch trần mà chỉ nói: “Tiệp dư dường như rất yêu thích mấy đóa hoa nhỏ ở góc đài?”

“Đúng vậy! Trong cung rất hiếm khi thấy loài hoa này, đúng là mới mẻ, độc đáo.”

Y chậm chậm bước tới, đưa tay hái một đóa hoa rồi đưa lên mũi ngửi. “Hoa này có tên là tịch nhan[2], quả thực không nên trồng ở trong cung. Người trong cung chẳng bao giờ trồng loài hoa bạc mệnh này cả.”

[2] Còn gọi là hoa hồ lô, thường nở dưới chân tường, tối nở sớm tàn, truyền thuyết gọi là hoa bạc mệnh.

Tôi hơi ngạc nhiên. “Hoa mà cũng bạc mệnh sao? Tàn thiếp cứ nghĩ chỉ có nữ nhân mới có thể ví là bạc mệnh mà thôi!”

Y hơi ngẩn ra, tựa như đắm chiêu nhưng rồi lại ung dung mỉm cười. “Bởi loài hoa này hèn mọn, chỉ sống ở chân tường, nở rộ lúc hoàng hôn, bình minh đã tàn lụi. U buồn duyên dáng, rồi lặng lẽ tàn úa, chẳng ai ngắm nghía, cho nên mới được ví là bạc mệnh.”

Tôi nghe vậy bèn tủm tủm cười. “Chỉ vậy thôi mà đã bị gọi là bạc mệnh sao? Tàn thiếp lại cảm thấy loài hoa này không hề tầm thường. Tịch nhan ư?”

“Chắc là có ý chỉ nhan sắc tươi đẹp dưới ánh tà dương chứ gì!” Lời vừa nói dứt, nghe thấy y và tôi đồng thanh nói một câu, tôi bất giác mỉm cười, hỏi lại: “Vương gia cũng thấy vậy sao?”

Đêm nay, Huyền Thanh khác hoàn toàn với lần gặp trước, lặng lẽ, khoan thai đứng giữa đêm hè trăng sáng, hoa thơm, giọng nói trong trẻo tựa trăng non góc trời. Tôi cũng dần cảm thấy thoải mái hơn, đưa tay vén mấy sợi tóc mai bị gió thổi tung.

Y đứng vịn tay vào nhành ngọc lan, Thái Bình hành cung dưới ánh trăng tựa như mặt hồ mênh mang, bên trên lấp lánh vô số ánh sao vỡ vụn. Hơn vạn ngọn đèn lồng chụp lồng lánh, tua rua quý giá, phản chiếu ánh sáng lộng lẫy. Đúng là cảnh tượng: Cổng đồ sáng lay, vàng giải đất, cửa quỳnh tuyết rọi, ngọc làm nhà[3].”

[3] Hồng lâu mộng hồi 5, Tào Tuyết Cần tả cảnh Bảo Ngọc nhìn thấy cung điện của Cảnh Áo tiên cô. Nguyên tác: Quang diêu chu hộ kim phô địa, tuyết chiếu quỳnh song ngọc tác cung.

Chỉ cảm thấy bao phú quý, phồn hoa ấy cách tôi thật xa, trước mắt tôi lại chỉ có cụm hoa tịch nhan trắng muốt, li ti đang lặng lẽ nở rộ.

“Nghe nói mấy ngày gần đây, vị An Mỹ nhân ngồi ở ghế trên bên cạnh Hoàng thượng cất tiếng ca thánh thót trong dạ yến là do Tiệp dư tiến dẫn với Hoàng thượng?” Y nhìn tôi, cất tiếng cười khẽ, khóe môi cong lên, lặng lẽ, lạnh lùng khiến người ta cảm thấy thê lương. “Tiệp dư có phải chạnh lòng vì nàng ta hay không?”

Trong lòng nặng trĩu, tôi bất giác lùi lại một bước, cây trâm vàng chạm ngọc hình cánh bướm rung rinh không ngừng, cánh bướm lạnh lẽo và hạt châu trơn nhẵn khẽ va vào trán tôi. Tôi cố nở nụ cười xa cách, lên tiếng: “Vương gia nói đùa rồi!”

Y khẽ thở dài, đưa mắt nhìn sang nơi khác: “Tiệp dư có từng nghe qua câu: Được sủng ái chẳng khác gì chuốc hận vào người. Ân sủng của đế vương quá đầu thì cũng như bị hơ trên lửa nóng, mười phần khổ sở.”

Tôi cúi thấp đầu, từ đáy lòng gợn lên chút lạnh giá, miệng nói: “Vương gia hôm nay tựa hồ có nhiều cảm xúc thì phải!”

Y chậm rãi trả lời: “Thực ra có người chia sẻ sủng ái cũng là chuyện tốt, nếu không, ba ngàn sủng ái ôm trọn vào thân, trở thành mục tiêu oán trách của cả lục cung, khi đó, Huyền Thanh quả thực phải khóc than thay cho Tiệp dư rồi!”

Tôi cúi đầu ngẫm nghĩ lời nói của y, trong lòng cảm kích, bèn lên tiếng tạ ơn: “Cảm ơn Vương gia nhắc nhở!”

“Thực ra thì Tiệp dư là kẻ thông minh, hiểu chuyện, lời nói của tiểu vương cũng là thừa mà thôi. Chỉ là tiểu vương đứng ngoài giờ mắt nhìn, lòng của Tiệp dư tựa như có chút rối loạn.”

Tôi cụp mi mắt, thật không ngờ y lại quan sát tỉ mỉ đến thế, bèn nở nụ cười thê lương. “Lời của Vương gia, tần thiếp đã hiểu rõ rồi!”

Y vươn tay vuốt ve cây sáo dài giắt ở thắt lưng, dưới ánh sáng mờ ảo, cây sáo tỏa ra hào quang yếu ớt. “Hắn là Tiệp dư trao trọn tình ý cho Hoàng thượng.” Mặt tôi ửng đỏ, còn chưa kịp trả lời, y đã nói tiếp: “Hoàng huynh là vua của một nước, có một số chuyện không thể nào tránh được, xin Tiệp dư hiểu cho hoàng huynh!” Y thở dài buồn bã rồi lại nở nụ cười tươi sáng trên khóe môi. “Thực ra, tiểu vương rất may mắn khi không phải mang nặng thân phận đế vương, có thể tránh được bao nhiêu điều bất lực, phiền phức vẩn vít quanh người.”

Tôi không nhịn được cười. “Ví dụ như có thể tha hồ có thêm thê thiếp, chỉ cần mình thích là được, không bị chính sự ảnh hưởng. Vương gia nổi danh khắp thiên hạ, hẳn là người tình trong mộng của không biết bao nhiêu nữ tử chốn khuê phòng.”

Y phá lên cười, cánh chuồn trên mũ vàng lay động, sau đó nghiêm mặt, bảo tôi: “Tiểu vương chỉ hy vọng có người cùng chí hướng ở cạnh bên, không cầu vợ hiền thiếp đẹp đông đảo làm gì.” Thấy tôi đưa tay áo lên che miệng cười, y bèn nói tiếp: “Tiệp dư không tin lời nói của tiểu vương sao? Ta cho rằng cưới nhiều thê thiếp thì sẽ dẫn đến tranh giành, nếu thật lòng với một ai đó thì tuyệt đối không để người đó đau lòng.”

Tôi nghe vậy thì bất giác buồn bã đến thất thần, y thấy thế bèn nói: “Chẳng biết vì sao, khi gặp Tiệp dư, ta lại nói những lời nhảm nhí chẳng bao giờ thổ lộ với ai khác. Tiệp dư xin đừng để ý đến!”

Tôi nghiêm mặt thưa: “Nếu được như lời Vương gia vừa nói thì lục Vương phi tương lai hẳn sẽ hạnh phúc lắm. Tần thiếp nhất định sẽ chúc phúc cho hai người.” Dừng lại một thoáng, tôi nói tiếp: “Lời khuyên của vương gia hôm nay rất hữu ích với tần thiếp. Tần thiếp sẽ luôn ghi khắc trong lòng.”

Khuôn mặt tuấn tú của y như bị che phủ bởi nụ cười nhàn nhạt, ẩn chứa nỗi buồn thương thấp thoáng, như có như không, nhìn chẳng khác gì trời quang đột nhiên nổi gió, sương lạnh như tuyết phủ lên ngôi uyên ương độ cuối thu, phong thái u buồn, đau xót không sao nói được thành lời. “Tiệp dư không cần tạ ơn. Thực ra thân là người ngoài cuộc, cũng không nên chõ miệng vào. Chỉ có điều, ta không hy vọng hoàng huynh quá sủng ái Tiệp dư, khiến cho Tiệp dư có một ngày phải đi lại vết xe đổ của mẫu phi của ta, cả đời làm bạn bên đèn xanh Phật bà[4].” Ánh mắt của y mơ màng như đang dõi nhìn về nơi xa, bóng rọi xuống đất khe rung rinh như sóng gợn hồ thu.

[4] Nghĩa đen: ngọn đèn dầu leo lét bên bức tượng Phật. Nghĩa bóng: đời đời kiếp kiếp cô đơn, tịch mịch nơi cửa Phật.

Tôi không biết nói lời nào để an ủi y. Đột nhiên bị nỗi thống khổ sâu kín của y làm cho chấn động, cả người tôi chợt lạnh giá. Thì ra bên trong có bao ẩn tình khúc chiết. Thử Quý phi tựa hồ không phải là tự nguyện xuất gia. Dẫu có được ba ngàn sủng ái của đế vương, chúng cũng chẳng thể chắc chắn được sự an toàn cho bà ta suốt quãng đời còn lại.

Trong cuộc chiến của nữ nhân trong cung, bất kể người từng có bao nhiêu ân sủng, cuối cùng là vinh hay nhục cũng chỉ được quyết định trong thoáng chốc, thắng làm vua, thua làm giặc.

Chuyện xưa tích cũ, biết quá nhiều cũng chẳng đem lại lợi ích gì cho tôi.

Tôi bước lại gần, nhỏ giọng khuyên: “Vương gia, nếu ngài quá buồn thương như vậy, Thư Thái phi biết được thì chỉ e trước mặt Phật cũng chẳng thể yên lòng. Xin ngài hãy nghĩ đến tấm lòng của Thái phi!”

Ánh trăng chiếu lên vạt áo phát phơ của Huyền Thanh, tỏa ra hào quang trong suốt.

Y yên lặng, tôi cũng lặng yên. Gió len lỏi qua cành cây ngọn cỏ, tiếng xào xạc vọng vào tai.

Chúng tôi chợt quay lại nhìn nhau. Tôi đột nhiên nghĩ tới một câu từng đọc qua ở đâu đó: “Ôn hòa như ngọc”. Không sai, đúng là “ôn hòa như ngọc”. Nhưng chỉ trong chớp mắt, tôi cảm thấy không ổn, quay đầu nhìn sang chỗ khác. Trên đài, gió mát dịu dịu thổi tới, tóc mai từng sợi tung bay, vạt áo màu xanh lam của y cũng phát phơ lay động. Không khí ẩm ướt buổi đêm mơn trớn làn da mát lạnh, tôi chậm rãi nhấm nháp hàm ý trong lời nói của y, một hồi lâu sau, giọng y vang lên, chậm chậm như làn sương uể oải: “Tịch nhan là hoa chỉ nở được một đêm. Cũng như mỗi tình không thể ra ngoài ánh sáng, người đời không thể chấp nhận vậy.”

Nội tâm tôi hơi chấn động, pha chút bất an. Ồng tay áo thêu hoa xanh chỉ bạc lúc lạnh lúc ẩm ve vuốt cổ tay tôi, tôi không biết nói gì mới phải. Chuyện xưa trong cung, thực tình tôi không nên biết. Thế nhưng chuyện tình giữa Thư Quý phi và Tiên đế, người đời ai cũng rõ mồn một, chuyện tình vượt qua sự chê trách của thế gian hẳn là tràn đầy kiên định và cảm thương.

Không biết tình cảm của Huyền Lăng đối với tôi có sánh được một phần tấm lòng của Tiên đế dành cho Thư Quý phi hay không?

Ngẩng đầu nhìn thấy mặt trăng đã nghiêng về phía tây được mấy phần, tôi vén váy cáo từ: “Ra ngoài đã lâu, chỉ sợ cung nữ lo lắng kiếm tìm, tần thiếp xin cáo từ trước!” Vừa đi được hai bước, tôi đã nghe thấy y lên tiếng: “Lần trước mạo phạm Tiệp dư, tiểu vương xin có lời tạ lỗi!” Giọng y dần chùng xuống: “Ngày sinh nhật của Ôn Nghi cũng chính là ngày mẫu phi ta rời cung vào mười năm trước. Ta nhất thời không kiềm chế được, phóng đảng bốn cột, đúng là thất lễ!”

Trong lòng chợt có chút ấm áp trào dâng, tôi quay đầu, mỉm cười. “Không biết Vương gia muốn nhắc đến chuyện xảy ra vào lúc nào vậy, tần thiếp đã không còn nhớ đến nữa.”

Y nghe thấy vậy thì hơi ngẩn người, nụ cười mỉm càng lúc càng tỏa sáng dưới ánh trăng: “Vậy ư? Ta cũng chẳng còn nhớ rõ nữa.”

Vạt váy dài khẽ lướt qua thềm ngọc phủ đầy bụi bặm. Tôi giẫm lên bóng trăng lơ mờ, chậm chậm bước xuống đài, sau lưng loáng thoáng nghe thấy tiếng ngâm nga than thở đầy ưu thương của y. Không biết y đang than thở cho tôi hay là đang nhớ nhung mẫu phi của mình?

Sương trắng mềm chừ, lệ tịch nhan, hoa nhờ ánh nước, hương thêm dịu, phải chăng là người chừ, ánh mắt tình. Hoa tịch nhan chừ, hương thơm ngát, chiều vắng mặt mù thật mong lung, làm sao nhìn được chừ, gương mặt thật[5].

[5] Tác giả Tử Thi Bộ trong Nguyên Thị Vật Ngữ.

Tịch nhan, loài hoa đẹp dễ mà buồn thương. Có được vẽ trong trẻo chóng tàn tựa tuyết trắng, khiến người đau lòng.

Vào đêm nỗi đau xót dâng trào đó, tôi đã gặp được một người cũng đau lòng chẳng kém gì tôi.

Tôi khẽ thở dài, ngày hè nóng nực không ngờ cũng sắp trôi qua, chẳng mấy chốc mùa thu sẽ đến.

3. Chương 03

Chương 3: Ôn Nghi

Lăng lẽ quay trở lại bàn tiệc, ca vũ thái bình, say sưa như trong giấc mộng. Mỗi người đều chìm đắm trong mối bận tâm riêng. Hoán Bích lo lắng khẽ hỏi tôi: “Tiểu thư đi đâu vậy? Không cho nô tỳ theo cùng, nếu có chuyện gì xảy ra thì sao?”

Tôi đáp: “Ta chẳng phải vẫn khỏe mạnh như thường đây ư, chỉ là ra ngoài đi dạo một lát thôi.”

Hoán Bích thưa: “Tiểu thư không xảy ra chuyện gì là tốt rồi!”

Lăng Dung hát xong một khúc, Huyền Lăng quay sang hỏi tôi, hỏi: “Có chuyện gì mà nàng ra ngoài lâu thế?”

“Thần thiếp không chịu được hơi rượu nên ra ngoài hóng gió một chút.” Tôi tủm tỉm cười. “Thần thiếp nhìn thấy một loài hoa tên là tịch nhan, nhất thời say mê ngắm nghía nên quên mất thời gian.”

Y ngạc nhiên. “Tịch nhan? Là loài hoa gì vậy?” Rồi mỉm cười bảo tôi: “Hoa tử vi ngoài vườn nở rộ rất đẹp, trẫm đã ra lệnh cho người chuyển mấy chậu đến Nghi Phủ quán của nàng. Ừ, cũng đã đến mùa hoa tử vi rồi.”

Tôi cúi người tạ ơn.

Tử vi, sắc hoa đỏ tía, dáng hoa thướt tha, nở rộ rực rỡ. Nhưng trước mắt, chỉ có mỗi đóa tịch nhan bé nhỏ là hợp với tâm tình của tôi mà thôi.

Tào Tiệp dư mỉm cười góp chuyện: “Hoàng thượng đối xử với Tiệp dư tốt quá!”

Tôi bình thần cười, ứng đối: “Hoàng thượng đối xử với ai trong lục cung cũng như vậy mà thôi, người cũng rất coi trọng tỷ tỷ mà.”

Tào Tiệp dư lúng liếng nhìn sang Huyền Lăng, ánh mắt tràn đầy tình cảm. “Hoàng thượng rải đều ân mưa móc, trong hậu cung, trên từ Hoàng hậu, dưới đến thần thiếp đều được hưởng ân sủng của người.” Tào Tiệp dư nâng chung rượu hướng về phía Hoàng thượng rồi uống cạn để trợ hứng, khiến cả tiệc cất tiếng hoan hô.

Nàng ta dùng khăn tay khẽ chấm chấm khóe miệng, đột nhiên có cung nữ hốt hoảng chạy đến bên cạnh, nhỏ giọng bẩm báo vài câu. Tào Tiệp dư lập tức đổi sắc mặt, đứng dậy vội vã cáo từ. Huyền Lăng ngăn lại, hỏi: “Vì sao lại hoảng hốt như vậy?”

Nàng ta mỉm cười miễn cưỡng, thưa: “Thị nữ đến báo Ôn Nghi lại bị ọc sữa nữa rồi!”

Mặt Huyền Lăng lộ vẻ lo lắng: “Thái y đã đến xem chưa?”

“Rồi ạ!” Tào Tiệp dư đáp. “Thái y nói là Ôn Nghi khi còn trong bụng mẹ người đã yếu sẵn, thêm vào thời tiết vừa nóng vừa ẩm nên mới như thế.” Nói xong, khóe mắt nàng ta lấp lánh ánh lệ. “Vốn đã gần như khỏi hẳn, không biết vì sao hôm nay lại tái phát.”

Huyền Lăng nghe xong bèn đứng dậy, bước ra ngoài. Tào Tiệp dư và Hoàng hậu, Hoa Phi vội vã theo sau. Những người còn lại chẳng mấy chốc cũng rời tiệc ra về.

Lăng Dung cùng tôi quay trở về cung.

Nàng ta cúi đầu ngắm nghía hồi lâu rồi mới mở miệng hỏi: “Tỷ tỷ không thấy có gì đó kỳ quặc sao?”

“Muội nói ra thử xem!”

“Trẻ con vẫn thường bị ọc sữa, vì sao Ôn Nghi công chúa lại hay bị tái đi tái lại như thế? Nếu nói là do thời tiết nóng ẩm thì nơi ở của Ôn Nghi công chúa và Tào Tiệp dư là Yên Sảng trai, chẳng phải là gần sát mép nước hay sao?”

Tôi thầm khen là đúng, nói: “Ôn Nghi công chúa đã tròn tuổi rồi, trước đây cũng chưa hề nghe nói bị ọc sữa. Đúng là bệnh này đến bất ngờ thật!”

“Chỉ có điều...” Lăng Dung tủm tỉm cười, nói tiếp: “Có lẽ chỉ là chứng bệnh thường gặp ở trẻ con, chăm sóc cẩn thận thì sẽ sớm khỏe thôi!”

Tôi lạnh nhạt nói: “Cũng mong Tào Tiệp dư và Hoa Phi có thể chăm sóc cho công chúa được đàng hoàng.”

Lăng Dung cụp mắt, mặt lộ vẻ lo âu. “Vì chút vinh sủng con, thân là mẫu phi lại hành động như vậy thì có phần quá nhẫn tâm rồi!”

Tôi không khỏi thầm sinh lòng thương xót Ôn Nghi bé bỏng, đáng yêu như cục bột, không biết lúc này đang phải chịu khổ sở đến mức nào, bèn lắc đầu, nói khẽ: “Không cần nói nữa đâu!”

Nỗi sợ hãi và thương cảm phức tạp khó diễn tả thành lời trào dâng trong tim tôi. Nghe các cung nhân già trong cung kể lại, Cảnh phi của Hoài Dương đế tiền triều, vì để tranh sủng thường lên cầu véo thân thể của đứa con trai nhỏ còn quần tã, khiến nó khóc lóc nhằm thu hút sự chú ý của Hoàng đế, về sau sự tình bị phát hiện, nàng ta bị đày vào lãnh cung, chịu sự giam cầm suốt đời.

Mẫu thân vốn là nữ nhân dịu dàng, hiền từ nhất trên thế gian, nhưng trong chốn thâm cung này cũng bị biến dạng hoàn toàn, trở thành đồ rắn rết, sẵn sàng dùng con cái làm vũ khí để tranh giành vinh sủng.

Đến con đẻ của mình mà cũng có thể nhẫn tâm như vậy, đừng nói đến chuyện từ nhiều đời nay, vì tranh giành hoàng vị, ai nấy cũng coi con của người khác như kẻ thù, con đường dẫn đến ngai vàng để vương trăn đầy máu me, giết chóc, vô cùng đáng sợ.

Tôi bất giác vuốt ve bụng dưới phẳng lì của mình, dần hối hận khi trước đây mình đã dùng thuốc âm hàn để tránh được sủng ái. Đến giờ tôi vẫn chưa có dấu hiệu mang thai, chỉ e muốn sinh được một đứa con cũng là chuyện khó khăn. Nhưng nếu lỡ sinh được một đứa con, tôi khó mà tránh khỏi một phen ác đấu tranh giành với người khác. Sầu muộn với suy nghĩ này, tôi thực tình không nở được nụ cười, miễn cưỡng đối chủ đề, lên tiếng bảo Lăng Dung: “Chỉ e đêm nay sẽ có rất nhiều người khó ngủ đây.”

Lăng Dung vẫn mỉm cười ngọt ngào. “Khó nói lắm, e rằng không phải chỉ đêm nay thôi đâu.”

Lời nàng ta đã trở thành sự thật. Huyền Lăng sau khi nghỉ lại một đêm ở chỗ Tào Tiệp dư liền ở chung với Hoa Phi liên tục hai ngày, đến Ôn Nghi công chúa cũng được đưa sang cung của Hoa Phi để chăm sóc. Mọi người trong cung ai cũng khen ngợi rằng Hoa Phi sau khi tu tâm sửa tính thì bắt đầu trở nên hiền đức.

Hoàng hậu đối với chuyện này chỉ vờ như không để ý tới, ôm Tùng Tử đánh cờ với tôi, bình thần nói: “Hoa Phi ngày càng thông minh, biết cách mượn tay người khác rồi!”

Tôi đặt một quân cờ xuống, tủm tỉm cười: “Hoàng hậu nương nương có thể nhìn thấu chiêu trò của Hoa Phi, cho thấy tài nghệ của nàng ta chẳng thể sánh được với nương nương. Thế thì cũng chẳng thông minh thêm được là bao đâu.”

Đôi mắt đẹp của Hoàng hậu khép hờ, lộ nụ cười hài lòng. Tùng Tử trong lòng Hoàng hậu kêu “meo” một tiếng, ánh xanh lục trong mắt đột nhiên sáng rõ, nó nhẹ nhàng lao về phía quả cầu nhưng ở gần chậu hoa. Bằng tư thế lanh lẹ, nó dùng vuốt chộp lấy quả cầu nhưng, xé nát rồi quăng qua một bên, sau đó lại đuổi người lộ vẻ ngoan ngoãn, tao nhã như cũ.

Tôi cố kìm nén cảm giác chán ghét và sợ hãi với Tùng Tử, quay đầu đi, không nhìn nó nữa.

Hoàng hậu dùng tay đánh cờ, yên lặng quan sát từng cử động của Tùng Tử rồi tủm tỉm cười, nói: “Con vật này cũng biết cách chơi cầu rồi!”

Chúng ọc sữa của Ôn Nghi công chúa vẫn chưa chuyển biến tốt lên.

Sáng sớm hôm sau, tôi theo Hoàng hậu và mọi người đi thăm Ôn Nghi công chúa. Thận Đức đường ngày thường phú quý, vinh hoa nay như bị mây sâu bao phủ. Hai mắt Tào Tiệp dư sưng húp, Hoa Phi và Huyền Lăng cũng chau mày lo lắng, thái y rụt rè đứng hầu một bên.

Ôn Nghi tựa hồ vừa mới tỉnh giấc, hai mắt chưa mở hẳn, tinh thần có vẻ uể oải.

Vú em ôm đứa bé khẽ dỗ dành hồi lâu, Tào Tiệp dư lại lấy trống bỏi ra dụ nó chơi. Hoa Phi ở bên cạnh ân cần khuyên: “Mấy hôm trước thấy có dâng món chè mã thầy, bản cung để ý công chúa rất thích ăn, hay sai người làm thêm một ít, mọi người cũng nhân tiện thưởng thức luôn thể?”

Huyền Lăng đồng ý: “Cũng được, trẫm cũng hơi đói bụng rồi!”

Chẳng mấy chốc, món chè mã thầy đã được bưng lên.

Đây vốn là một món ăn ngọt khá đơn giản, dùng bột mã thầy, đường bông cho vào nước sôi, đun đến khi trắng muốt gần như trong suốt, sau đó thêm vào chút thịt quả dưa mật, đào và dưa hấu, ăn rất ngon miệng.

Ôn Nghi còn quá nhỏ, trong chén của nó không cho thêm trái cây. Tào Tiệp dư đón lấy Ôn Nghi từ tay vú em, cẩn thận bón từng muỗng, thỉnh thoảng lại lấy khăn tay lau nước trào ra nơi khóe miệng, thấy đứa bé ăn ngon lành, khuôn mặt mệ mội của nàng ta mới hé nở nụ cười dịu dàng.

Tôi và Lăng Dung đưa mắt nhìn nhau, thầm nhủ một người mẹ hiền hòa, chu đáo như thế hẳn sẽ không ra tay với con ruột của mình chỉ để giành sủng ái, chúng tôi hẳn là đã quá đa nghi rồi.

Hoàng hậu thấy vậy thì mỉm cười, nói: “Bản cung thấy công chúa ăn rất ngon miệng, xem ra sẽ sớm bình phục ngay thôi.”

Tào Tiệp dư nghe lời Hoàng hậu nói, lộ vẻ cảm kích, thưa: “Đa tạ Hoàng hậu quan tâm!”

Mới bón được vài ống, vú em đã bước lên, thưa: “Tiểu chủ, đến lúc cho công chúa bú sữa rồi!”

Nói xong, bà ta ôm lấy Ôn Nghi, quay người cho đứa bé bú sữa.

Thân hình Ôn Nghi bé bỏng, vú em vừa cho bú xong, chẳng mấy chốc đã thấy sữa trắng muốt trào ra khỏi miệng, ngay sau đó, sữa cũng phun ra từ lỗ mũi như suối chảy, đến món chè mã thầy vừa ăn vào cũng trào ra hết cả. Thân hình yếu ớt của Ôn Nghi không chịu đựng nổi, co giật suýt thì nghệt thở, bị sặc đến mức òa khóc mãi không thôi, khuôn mặt bé bỏng tím tái vì ngột.

Tào Tiệp dư không kìm nén được nữa òa lên khóc thành tiếng, đoạt lấy đứa bé từ tay vú em, ôm chặt vào lòng rồi áp mặt vào khuôn mặt bé xíu của Ôn Nghi, tay nhẹ nhàng vỗ vào lưng bé để an ủi.

Hoa Phi cũng rơi lệ, chìa tay muốn ôm lấy Ôn Nghi. Tào Tiệp dư hơi sững lại nhưng không lập tức buông tay, như là không nỡ rời xa con. Hoa Phi thấy vậy đành hậm hực dừng tay.

Nhất thời mọi người đều rối cả lên.

Huyền Lăng nghe thấy tiếng con gái òa khóc từng cơn thì lập tức nổi giận, bước lên hai bước chỉ thẳng mặt thái y, quát hỏi: “Thế này là thế nào, chữa trị ba ngày trời rồi mà vẫn chưa khỏi, lại tái phát nặng thêm nữa!”

Thái y thấy mặt rồng nổi giận thì sợ hãi, hấp tấp quỳ mọp xuống, dập đầu lia lịa, thưa: “Vi thần... vi thần thực sự chẳng hiểu vì sao. Theo lý mà nói, trẻ con đa phần chỉ bị ọc sữa vào khoảng một, hai tháng sau khi sinh, do môn vị quá hẹp gây nên. Giờ công chúa đã tròn một tuổi...” Hắn cố lắm mới đưa nổi tay áo lên lau mồ hôi đọng trên trán.

Huyền Lăng tức giận quát: “Đồ vô dụng! Chẳng làm được việc gì! Đến con nít ọc sữa mà cũng không chữa khỏi được.”

Hoàng hậu vội lên tiếng khuyên nhủ: “Hoàng thượng đừng tức giận quá, nếu ảnh hưởng đến sức khỏe lại không tốt. Để thái y xem xét, chuẩn mạch lại kỹ càng thì hơn.”

Thái y liên tục dập đầu vâng dạ, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi thưa: “Vi thần ngẫm đi ngẫm lại, chỉ e dạ dày của công chúa không tốt là do ăn phải thứ gì đó không có lợi cho dạ dày. Vi thần muốn kiểm tra những thức ăn mà công chúa từng dùng kể từ ngày bắt đầu bị ọc sữa.”

Huyền Lăng không cần suy nghĩ, đáp ngay: “Được!”

Trên chiếc bàn dài bằng gỗ tử đàn bày đầy những món ăn của trẻ con, thái y lần lượt kiểm tra từng món một, chẳng thấy có gì khác lạ, mặt hắn càng lúc càng xám xịt. Nếu như thức ăn không có vấn đề gì thì rõ ràng là y thuật của thái y hẳn không tinh, khi ấy chỉ e không đơn giản là bị cách chức, đuổi khỏi Thái y viện mà thôi.

Mọi người đứng sau lưng Hoàng hậu, nhất thời không khỏi xì xầm bàn tán.

Cho đến khi thái y cầm chén chè mã thầy khi nãy Ôn Nghi mới ăn được một nửa lên, xem xét hồi lâu, sau đó gương mặt vàng vọt, đầy lo âu của hắn chợt lộ vẻ hoan hỷ rồi lập tức nghiêm mặt, quỳ xuống, thưa: “Vi

thần cho rằng món chè này có vấn đề, để chắc chắn, xin Hoàng thượng truyền công công ném thử món ăn ở Ngự Thiện phòng đến đây để cùng nhận rõ.”

Huyền Lăng nghe vậy sắc mặt liền sa sầm, nhướng mày ra lệnh: “Đi gọi Trương Hữu Lộc ở Ngự Thiện phòng đến đây!”

Chẳng mấy chốc Trương Hữu Lộc đã đến nơi, dùng nước trong súc miệng xong, hẩn lấy kim bạc thử thấy không có độc mới dùng thìa múc một ít chè ra rồi từ từ ném thử. Chỉ thấy hẩn hơi cau mày, múc thêm một thìa nữa bỏ vào miệng nhắm nháp rồi thưa: “Món chè mà thầy này không có độc, chỉ có điều không chỉ dùng một loại bột mã thầy, bên trong còn có chút bột củ sắn nữa.”

Huyền Lăng chau mày, hỏi: “Bột củ sắn là thứ gì?”

Thái y đứng bên thưa: “Củ sắn còn gọi là cây khoai, cây khoai mì hay củ khoai mì, thuộc họ đại kích, củ sắn là tên thường sử dụng. Đây là đặc sản do Nam Dương tiến cống, không được trồng ở nước ta. Củ sắn mài thành bột có thể dùng để làm bánh, chỉ là gốc và lá có độc, cần phải xử lý cẩn thận.”

Hoàng hậu kinh ngạc hỏi lại: “Theo ý của người thì có người hạ độc à?”

Thái y lắc đầu, thưa: “Bột củ sắn bình thường không có độc, chỉ là dạ dày của trẻ con còn yếu, ăn phải bột củ sắn sẽ gây kích thích dạ dày, dẫn đến ói mửa hay ọc sữa, nếu để lâu dài thì sẽ suy yếu mà chết.” Hẩn lại bổ sung thêm: “Bột củ sắn và bột mã thầy có màu sắc, hình dạng tương tự, hòa với nhau thì rất khó phát hiện.”

Các phi tần lỡ ăn phải chè mà thầy khi nãy nghe thấy vậy thì kinh hoàng, sợ hãi, suýt ói ra, mấy người không kìm được đã òa lên khóc.

Thái y vội thưa: “Các vị nương nương, tiểu chủ xin đừng hoảng sợ. Vì thần dám khẳng định món bột củ sắn này không có độc, lượng dùng cũng ít chỉ đủ gây kích thích cho dạ dày của trẻ con, không có hại đối với người lớn.”

Mọi người nghe vậy mới yên tâm.

Huyền Lăng xanh mặt, quát: “Ngự Thiện phòng làm việc thế nào đây, đến bột mà cũng lấy nhầm nữa hay sao?”

Trương Hữu Lộc dập đầu không đáp, Hoa Phi xen vào: “Ngự Thiện phòng vốn thạo về các loại nguyên liệu nấu nướng, quyết không thể nào nhầm lẫn được, xem ra là có người cố ý phá hoại đây.”

Huyền Lăng tức giận, “Thủ đoạn ác độc thật, muốn dồn con gái của trẫm vào chỗ chết hay sao?!”

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, nhất thời không ai dám lên tiếng.

Tào Tiệp dư bi thương khôn xiết, nước mắt rùng rùng, nức nở lên tiếng: “Thần thiếp vô đức, nếu có chỗ nào thất đức xin trời cao thương tình tha cho Ôn Nghi, thần thiếp thân là mẫu thân, nguyện chấp nhận mọi sự trừng phạt.”

Hoa Phi cười lạnh một tiếng, kéo nàng ta đứng dậy, nói: “Cầu trời cao thì có tác dụng gì, chỉ sợ là có kẻ giở trò quỷ quyệt, quyết tâm không để mẹ con người được sống yên mà thôi!” Nói xong, nàng ta khụy gối thưa với Huyền Lăng: “Xin Hoàng thượng rủ lòng thương xót mẹ con Tào Tiệp dư, tra xét chuyện này đến cùng, nhân tiện quét sạch kẻ ác trong cung.”

Huyền Lăng mắt lóe hào quang lạnh lẽo, ra lệnh: “Tra ngay! Lập tức tra xét đến cùng!”

Vua đã ban lệnh xuống, còn ai dám không nhanh tay nhanh chân chạy việc. Lập tức đã điều tra ra lần đầu tiên Ôn Nghi dùng món chè mà thầy rồi ọc sữa là vào buổi dạ yến hôm đó. Hơn nữa, mấy hôm nay Ôn Nghi đều dùng món chè này, xem ra vấn đề quả thật xuất phát từ bột củ sắn lẫn trong chè.

Tổng quản nội giám của Ngự Thiện phòng sau khi tra xét xem có phi tần của cung nào đến lĩnh bột củ sắn hay không thì mặt tái nhợt, lộ vẻ khó xử, nói chuyện ấp a ấp úng. Cuối cùng hẩn cũng bấm được trợn câu: “Chỉ có Nghi Phù quán của Chân Tiệp dư từng cho người đến lĩnh bột củ sắn vào bốn ngày trước, nói là muốn làm bánh trôi trên châu. Ngoài ra thì chẳng còn ai nữa.”

Mọi người lập tức tập trung ánh mắt nhìn về phía tôi, bốn bề im phăng phắc không một tiếng động.

Tôi nghe hẳn nói như sấm động bên tai, ngạc nhiên ngẩng lên, biết là tình hình không ổn, chỉ là không thẹn với lòng, bèn chẳng thèm để ý đến ai khác, chỉ theo lễ đứng dậy thưa: “Bốn ngày trước, thần thiếp muốn ăn bánh mã thầy, bèn bảo thị nữ là Hoán Bích đi lấy, lúc quay về thì nó quả thật mang theo bột củ sắn, nói là định làm món bánh trôi trên châu cho thần thiếp?”

“Vậy xin hỏi Tiệp dư, bột củ sắn còn ở đó không?”

Tôi hơi do dự, thầm nghĩ có giấu giếm thì cũng không ổn, bèn thản nhiên đáp: “Hẳn là vẫn chưa dùng hết.”

Huyền Lăng hỏi tới: “Chỉ có mỗi cung của Chân Tiệp dư là có người đến xin bột, không còn ai khác sao?”

Nội giám không dám chần chừ, đáp ngay: “Vâng ạ!”

Ánh mắt của Huyền Lăng như hữu ý như vô tình lướt qua mặt tôi rồi bình thản lên tiếng: “Như thế thì cũng không thể chứng minh là Chân Tiệp dư làm.”

Đột nhiên trong đám cung nữ có người chạy ra, quỳ xuống thưa: “Hôm dạ yến, Chân Tiệp dư từng một mình ra ngoài, nô tỳ thấy tiểu chủ tựa như đi về phía Yên Sảng trai.”

Huyền Lăng đột ngột nhượng mào, hỏi ả cung nữ: “Chính mắt ngươi nhìn thấy hay sao?”

Ả cung nữ đó cung kính thưa: “Vâng ạ, chính mắt nô tỳ nhìn thấy, hoàn toàn chắc chắn.”

Lại có một cung nữ khác quỳ xuống, thưa: “Tiểu chủ chỉ đi một mình, không dẫn theo bất kỳ ai khác.”

Lưỡi dao chìa thẳng về phía tôi, lời khai chắc chắn cứ như quả thật là tôi bỏ bột củ sắn vào bột mã thầy để hãm hại Ôn Nghi vậy.

Phùng Thục nghi ngạc nhiên nói: “Nếu trong chè quả thật có bột sắn, khi nãy Chân Tiệp dư cũng cùng ăn với chúng ta, có lẽ bên trong có uẩn khúc gì chăng?”

Tần Phương nghi khinh bỉ nói: “Khi nãy chẳng phải thái y đã nói rõ rồi sao, chỉ có chút bột, ăn vào chẳng chết được. Nếu nàng ta không ăn... Hừ!”

Phùng Thục nghi lộ vẻ thất vọng, bắt lực nhìn sang tôi.

Hoa Phi lạnh lùng lườm tôi, quát: “Còn chưa chịu quỳ xuống sao?”

Tào Tiệp dư đi tới bên cạnh tôi, nức nở nói: “Tỷ tỷ nói năng, cư xử, hẳn có chỗ nào sai sót, vô ý đắc tội Tiệp dư. Chuyện lần trước ở Thủy Lục Nam Huân điện, tỷ tỷ chỉ nhất thời nhanh miệng chứ không hề có ý khiến cho Hoàng thượng hiểu lầm muội muội. Nếu quả thực vì lý do này mà đắc tội Tiệp dư, Tiệp dư có thể đánh tỷ, mắng tỷ, nhưng xin đừng làm hại đến Ôn Nghi, nó vẫn còn là đứa nhỏ nằm trong tã lót mà.” Nói xong, nàng ta định khụy gối hành lễ.

Tôi kéo tay tỷ ta lại, nói: “Tào tỷ tỷ sao lại nói như vậy chứ? Muội muội trước hề chưa hề thấy tỷ tỷ có chỗ nào đắc tội với muội cả. Chuyện ở Thủy Lục Nam Huân điện, tỷ tỷ chẳng hề khiến Hoàng thượng và muội có hiểu lầm gì cả, sao lại nói đến chuyện ghi hận trả thù cơ chứ!” Tôi dừng lại một thoáng, rồi hỏi ngược lại tỷ ta. “Chẳng lẽ là tỷ nhận thấy mình có làm chuyện gì có lỗi với muội muội hay sao, muội muội vốn chẳng hay biết gì cả.”

Tào Tiệp dư nhất thời không trả lời được, chỉ nín lấy tay áo tôi, khóc nức nở không thôi.

Hoàng hậu nói: “Tào Diệp dư, ngươi đang làm gì vậy? Sự tình chưa tra xét rõ ràng đã khóc lóc bù lu bù loa cả lên, chẳng ra thể thống gì!”

Hoa Phi lên tiếng: “Bản cung thấy chẳng phải chưa tra xét rõ ràng mà đã quá rõ ràng rồi đấy chứ! Hoàng hậu nói như vậy chẳng lẽ là có ý muốn bao che cho Chân Tiệp dư hay sao?”

Hoa Phi nói năng vô lễ như vậy nhưng Hoàng hậu không hề tức giận, chỉ chậm rãi nói: “Hoa Phi, ngươi nói chuyện với bản cung như vậy là theo đúng lễ nghi hay sao? Hay là ý vào địa vị của mình mà không coi bản cung ra gì?”

Sắc mặt Hoa Phi trở nên khó coi, nàng ta cãi lại: “Thần thiếp không hề có ý mạo phạm Hoàng hậu, chỉ là thương xót cho nỗi khổ của công chúa, bất bình thay cho Tào Tiệp dư mà thôi.” Nói xong quay sang Huyền Lăng. “Xin Hoàng thượng làm chủ.”

Huyền Lăng nói: “Dẫu có quan tâm đến Ôn Nghi công chúa thì cũng phải tôn trọng Hoàng hậu, dù gì nàng mới là chủ nhân của hậu cung.” Nói xong y nhìn sang tôi. “Nàng muốn nói gì thì cứ nói đi!”

Tôi chậm chậm quỳ xuống, ngẩng lên nhìn y, vẻ mặt bình tĩnh, thưa: “Thần thiếp không hề làm chuyện này, cũng sẽ không bao giờ làm những chuyện thế này.”

“Vậy thì, đêm đó nàng một mình ra ngoài, có ghé qua Yên Sảng trai không?”

“Thần thiếp quả thực có đi qua Yên Sảng trai nhưng không hề tiến vào.”

Hoa Phi hờ hững xen vào: “Đêm đó, trong cung tổ chức dạ yến, cũng nữ, nội giám trong Yên Sảng trai đa phần đều đi theo đến hầu bên ngoài Phù Lệ điện, số người hầu còn lại đều xúm lại uống rượu rồi ngủ gật, hẳn là sẽ không ai để ý đến chuyện người có bước vào phòng bếp của Yên Sảng trai hay không. Nhưng trong cung, ngoại trừ Ngự Thiện phòng ra thì chỉ có mỗi Nghi Phù quán của người có bột củ sắn, hơn nữa, có cung nữ chính mắt nhìn thấy người đi về phía Yên Sảng trai. Sau khi người đi thì công chúa bắt đầu ọc sữa, chỉ e không thể dùng hai chữ ‘trùng hợp’ để giải thích được đâu.”

Tôi không thèm để ý đến nàng ta, chỉ chăm chú quan sát vẻ mặt của Huyền Lăng, thưa: “Tuy mọi đầu mối đều chỉ vào thần thiếp nhưng thần thiếp quả thực không làm vậy.”

Hoa Phi lạnh lùng nói: “Chuyện đến mức này, xảo quyết biện bạch cách mấy cũng vô dụng thôi!”

Tôi bèn thưa: “Hoa Phi cương quyết gán tội cho thần thiếp, thần thiếp đúng là không biết đáp trả thế nào, chỉ xin Hoàng thượng, Hoàng hậu minh giám. Thần thiếp tuyệt không phải là người tâm địa rắn rết như vậy.” Nói xong, tôi cúi xuống, trán chạm vào mặt gạch cứng láng bóng.

Huyền Lăng nói: “Nàng cứ ngẩng đầu lên. Nàng đã nói không làm, vậy thì đêm đó, sau khi rời tiệc, nàng có nhìn thấy ai có thể chứng minh là nàng không tiến vào Yên Sảng trai hay không? Thế thì có thể cho thấy nàng không dính dáng gì đến chuyện này rồi.”

Trong lòng chợt động, tôi suýt đã buột miệng kể lại chuyện vô tình gặp Huyền Thanh đêm đó. Ngẩng lên, nhìn thấy gương mặt thương tâm của Tào Cẩm Mặc, chuyện ở Thủy Lục Nam Huân điện lại hiện lên, cảm giác uất nghẹn trong lồng ngực. Cổ họng khô khốc, tôi thấy vẻ lo lắng và tin tưởng thoáng lộ trong ánh mắt của Huyền Lăng, nếu quả thật y không tin tưởng tôi, không muốn bảo vệ tôi, hẳn là sẽ giam tôi vào ngục để từ từ thẩm vấn, hoặc giam lỏng để trị tội hết như My Trang.

Nếu để cho Huyền Lăng biết tôi từng một mình trò chuyện với nam nhân khác, dẫu đó là đệ đệ của y chẳng nữa, là cũng không ổn, huống chi Huyền Lăng nhất định sẽ hỏi xem tôi từng nói chuyện gì với Huyền Thanh. Cuộc trò chuyện của chúng tôi, hoặc ít hoặc nhiều có liên quan đến chuyện cũ trong cung giữa Thư Quý phi và Tiên đế, nếu như bị người có ý đồ xấu nghe được bẩm báo lại cho Thái hậu, chỉ e càng thêm phần xấu hổ. Nếu y truyền Huyền Thanh đến đối chất thì sẽ kinh động đến mọi người trong cung lẫn ngoài cung, đối với tôi và Huyền Thanh mà nói thì trăm hại mà chẳng có một lợi.

Huống gì Huyền Lăng từng vì mấy câu đâm chọc của Tào Cẩm Mặc mà sinh lòng nghi ngờ tôi thuở trước từng ngưỡng mộ Huyền Thanh, nhắc lại chuyện cũ sẽ làm mất lòng tin của Huyền Lăng dành cho tôi. Lòng tin của y chính là lá chắn duy nhất giúp tôi bảo vệ bản thân và tìm cách thoát tội. Một khi mất đi lá chắn đó, lời vu cáo của Hoa Phi sẽ được coi là tội danh đích thực của tôi, khi đó tôi mới thực sự rơi vào hoàn cảnh bị thẩm nhất.

Trong chớp mắt, trong đầu tôi đã nảy sinh vô số suy tính, cuối cùng tôi cũng quyết định giữ kín chuyện này, chỉ cúi đầu thưa: “Thần thiếp hoàn toàn không gặp bất kỳ ai khác, nhưng không biết còn có ai nhìn thấy thần thiếp không hề tiến vào Yên Sảng trai hay không?”

Lăng Dung bỗng chạy ra khỏi đám đông, quỳ xuống bên cạnh tôi, nước mắt lã chã thưa với Huyền Lăng: “Thần thiếp nguyện dùng tính mạng của bản thân đảm bảo cho Chân Tiệp dư, Tiệp dư quyết không làm chuyện tàn nhẫn, vô nhân tính như vậy.” Nói xong, nàng ta dập đầu không ngớt.

Điền Quý nhân đứng bên lộ vẻ chán ghét, nhỏ giọng lẩm bẩm: “Cá mè một lứa!”

Hoàng hậu dịu giọng khuyên: “An Mỹ nhân, người đứng dậy trước đi, chuyện này bản cung và Hoàng thượng sẽ xử lý công bằng. Bản cung cũng tin tưởng Chân Tiệp dư là người thi thư hiểu lý bậc nhất bên cạnh Hoàng thượng, không đến nỗi làm ra chuyện như vậy đâu.”

Hoa Phi xen vào: “Tri nhân tri diện bất tri tâm. Hoàng hậu nương nương xin đừng bị người khác che mắt!” Nói xong lườm sang tôi một cái.

Lần này Hoàng hậu không còn ôn hòa, nhần nhịn Hoa Phi như thường lệ, mà cất tiếng gay gắt trách móc: “Bản cung thấy không phải là bản cung bị người khác che mắt, mà là Hoa Phi thành kiến quá sâu, tự mình là đúng.”

Huyền Lăng uy nghiêm cất tiếng: “Trẫm đang muốn hỏi chuyện Chân Tiệp dư, các người lại nói nhiều như vậy, vậy thì rút ra bên ngoài hết cho yên ổn.”

Thái độ của Huyền Lăng gay gắt như vậy, Hoàng hậu lập tức thỉnh tội, các phi tần và cung nhân cũng đồng loạt quỳ xuống xin Huyền Lăng bớt giận.

Huyền Lăng nhìn sang tôi. “Nàng nghĩ lại cho kĩ, nếu nhớ ra ai có thể chứng minh nàng chưa hề đi vào Yên Sảng trai thì nói cho trẫm biết.”

Hai đầu gối quỳ trên mặt đá cẩm thạch lạnh cứng đến đau nhói, tựa như có côn trùng cắn dần từng miếng thịt từ đùi trở lên. Mặt gạch bóng loáng như chiếc gương đen, tựa hồ có thể nhìn thấy vẻ mặt tái nhợt của tôi vì phải quỳ quá lâu. Những giọt mồ hôi chảy dọc theo tóc mai, tí tách rơi xuống đất, tạo thành những vòng tròn méo mó.

Tôi ngẫm đi nghĩ lại, cuối cùng vẫn lắc đầu. Tôi biết Huyền Lăng một lòng muốn giúp mình, nhưng nếu tôi gọi cung nữ hầu cận ra làm chứng, chỉ e sẽ khiến mọi người cho rằng bọn họ chỉ muốn bảo vệ tôi, còn làm liên lụy đến bọn họ. Hơn nữa, quả thật hôm đó không có ai đi theo hầu tôi, nếu khai bừa chẳng những chứng tỏ tôi quả thực có tội hãm hại công chúa, mà còn thêm một tội là khi quân phạm thượng, khi đó đến cả Huyền Lăng cũng chẳng giúp được tôi.

Một hồi lâu sau, Huyền Lăng thở hắt ra một hơi, im lặng một lát rồi nói: “Vậy thì trẫm đành tạm thời giam lỏng nàng rồi điều tra kĩ càng sau.”

Đầu tôi hơi choáng váng, người vừa chao đảo đã được Lăng Dung bên cạnh đỡ lấy.

Y chăm chăm nhìn tôi. “Nàng hay tin trẫm, trẫm sẽ tra xét rõ ràng chuyện này, nhất định không để bất cứ ai bị oan ức. Chính nàng đã từng thuyết phục trẫm làm như vậy mà.”

Trong lòng ảm áp, tôi cố nén tiếng khóc đang muốn vỡ òa khỏi cổ họng. Ngẩng đầu nhìn hình rồng đen xuyên mây thêu trên áo y, tôi lên tiếng đáp lời: “Vâng, thần thiếp tin tưởng Hoàng thượng.”

4. Chương 04

Chương 4: Đoan Phi Nguyệt Tân

Tôi đang định dập đầu tạ ơn thì sau lưng chợt vang lên tiếng nữ nhân yếu ớt như có như không,: “Đêm đó Chân Tiệp dư ở cùng với bản cung.”

Tôi nghe vậy thì giật mình, theo bản năng quay đầu nhìn. Hóa ra là Đoan Phi, đang được thị nữ đỡ hai bên, đứng ở bên ngoài Thận Đức đường.

Tôi hơi choáng váng, trong lúc bất ngờ chưa định thần lại được.

Đoan Phi chậm chậm tiến vào, run rẩy định hành lễ, Huyền Lăng nói: “Chẳng phải đã nói là miễn lễ cho nàng rồi sao?” Sau đó y lấy làm lạ, nói: “Sao nàng lại ra ngoài? Chẳng phải thái y đã dặn dò kĩ càng, nàng không thể chịu nắng nóng, không nên ra ngoài rồi ư?”

Trong lúc nói chuyện, đã có cung nữ bưng ghế tựa bằng gỗ hoa lê ra mời nàng ta ngồi xuống.

Đoan Phi thưa: “Thần thiếp mới tới chưa được bao lâu, thấy bên trong sảnh hình như có chuyện lớn, nhất thời dừng bước không dám bước vào.”

Hoàng hậu suất soa: “Đoan Phi, cũng lâu lắm rồi chưa gặp muội, muội đã khỏe hơn chút nào chưa?”

Đoan Phi ngồi xuống bên dưới Hoàng đế và Hoàng hậu, khom người kính cẩn thưa: “Lẽ ra hằng ngày đều phải đến thỉnh an Hoàng thượng, Hoàng hậu, chỉ là thân thể không khỏe, thật hổ thẹn quá! Hôm nay mới sáng sớm đã nghe nói Ôn Nghi công chúa mang bệnh, không yên tâm nên vội ghé qua xem sao.” Sau đó nàng ta tủm tỉm cười, nói với Huyền Lăng: “Cũng may là có thần thiếp ghé qua, nếu không Thận Đức đường này phải diễn vở Oan Đậu Nga mất rồi.”

Huyền Lăng nói: “Đoan Phi khi nãy nói rằng đêm đó ở cùng với Chân Tiệp dư, có thật như vậy không?”

Đoan Phi bình tĩnh mỉm cười, rủ rủ thưa: “Đêm đó, thần thiếp từ xa nhìn thấy Tiệp dư một mình rời khỏi Phù Lệ điện, dường như hơi say, nhất thời không an tâm nên cùng thị nữ đi trông chừng, gặp được Tiệp dư ở cầu Ngọc Đái bên cạnh hồ Phiên Nguyệt, bọn thiếp bèn cùng đi bộ đến Vũ Hoa các của thần thiếp, trò chuyện vui vẻ quên mất thời gian.” Nụ cười nhàn nhạt như mây trắng lơ lửng trôi, nàng ta quay đầu gọi thị nữ hầu cận: “Như Ý.”

Cung nữ có tên là Như Ý quỳ xuống, thưa: “Vâng ạ, đêm đó nương nương và tiểu chủ cùng bàn luận kinh Phật ở Vũ Hoa các. Sau đó tiểu chủ nói thì giờ đã muộn nên mới vội vã quay trở lại Phù Lệ điện.”

Hoàng hậu tủm tỉm cười, nói: “Nói như vậy thì chuyện của Ôn Nghi công chúa chẳng liên quan gì đến Chân Tiệp dư rồi!”

Hoa Phi lúng liếng đảo mắt nhìn sang Đoan Phi, nói: “Đoan Phi tỷ tỷ đến đúng lúc thật đấy.” Nói xong nửa cười nửa không, lông mày hơi nhướng lên. “Nghe nói tỷ tỷ trước giờ không khỏe, nên dưỡng bệnh trong cung, tại sao hôm đó lại nổi hứng, không thêm để ý đến lời dặn dò của thái y mà ra ngoài lúc đêm hôm như vậy?”

Đoan Phi hơi lộ vẻ ngượng ngập, không nhanh không chậm đáp: “Người bệnh lâu năm quả thực không nên ra ngoài, nhưng ở trong cung đóng kín cửa quá lâu quả thật phiền muộn không chịu nổi. Đêm đó, ta nghe nói trong cung tổ chức yến hội, nghĩ là sẽ không làm kinh động đến ai khác nên dẫn theo cung nữ ra ngoài đi dạo cho khuây khỏa.” Nói xong, nàng ta mỉm cười ôn hòa, nhìn sang tôi. “Không ngờ bản cung và Chân Tiệp dư lại có duyên như vậy.”

Tôi có khờ khạo cách mấy thì giờ cũng biết Đoan Phi đang có ý giúp đỡ mình, chỉ là không hiểu vì sao nàng ta lại bắt nhờ ra tay cứu giúp mình như vậy. Nhưng lúc này không có thì giờ suy tính nhiều, tôi lập tức mỉm cười, thưa: “Vâng ạ, thần thiếp cũng cảm thấy như thế!”

“Ồ!” Hai mắt Hoa Phi hơi nheo lại, hàng lông mi dài cong vút rọi bóng cong cong xuống má phàn trắng hồng. Những hạt vàng lấp lánh dính trên lông mi tựa như muốn buông rơi, tỏa ra hào quang lấp lánh, nhìn qua vô cùng chói mắt, xa hoa. Nàng ta cất tiếng hỏi: “Vậy thì bản cung lại có chút nghi ngờ cần phải hỏi rõ, khi nãy Tiệp dư vì sao không nhắc đến chuyện tình cờ gặp Đoan Phi vậy? Nếu nói ra thì đã không phải vô duyên vô cớ chịu tội rồi!”

Đoan Phi vừa định mở miệng đáp thì đột nhiên bị sặc, đã ho khan không dứt, liên tục thở hổn hển, mặt mày đỏ bừng, đành chỉ tay về phía tôi.

Tôi lập tức hiểu ý, cất giọng đúng mực, thưa: “Thần thiếp lẽ ra không nên giấu giếm Hoàng thượng, Hoàng hậu, chỉ là hôm đó Đoan Phi nương nương ra ngoài, vốn không muốn cho người ngoài biết, để tránh lọt vào tai Hoàng thượng, Hoàng hậu, khiến Hoàng thượng, Hoàng hậu lo lắng, thế thì càng khiến cho nương nương ân hận khôn nguôi. Do vậy, cuộc gặp gỡ giữa nương nương và thần thiếp hôm đó không cho ai khác biết cả. Ai ngờ lại liên quan đến chuyện của công chúa, thần thiếp thăm nghĩ Hoàng thượng anh minh, Hoàng

hậu trí tuệ, nhất định sẽ điều tra rõ ngọn ngành, trả lại sự trong sạch cho thần thiếp. Hơn nữa, thần thiếp không muốn thất tín với Đao Phi nương nương, nên dè dặt không dám mở lời.”

Hoa Phi còn định nói thêm gì đó nhưng Đao Phi đã qua cơn ho, nhịp thở bình thường, chậm chậm cất tiếng hỏi: “Thế nào, Hoa Phi muội muội không tin sao?”

Hoa Phi đáp: “Không phải là muội muội đa nghi, chỉ cảm thấy tỷ tỷ dường như rất thân thiết với Chân Tiệp dư.”

Đao Phi cười nhạt: “Bản cung và Tiệp dư trước đây chỉ duyên gặp mặt hai lần, lần gặp trước cũng là vào dịp lễ tròn năm của Ôn Nghi. Hoa Phi nói vậy là muốn ám chỉ bản cung có ý bao che cho Tiệp dư hay sao?” Nói xong, như thể lại lắc đầu thương cảm. “Bản cung thân thể yếu ớt, không tiện nhúng tay vào nhiều chuyện, việc gì phải nói dối để bao che ột Tiệp dư mới được tấn phong cơ chứ.”

Thấy Đao Phi gây guộc, yếu đuối, lại có vẻ đau lòng trước lời nói của Hoa Phi như vậy, mọi người không khỏi trách móc nhìn sang Hoa Phi. Hoa Phi không biết đối đáp thế nào, đành nói: “Bản cung không hề nghĩ như vậy, Đao Phi tỷ tỷ quá đa nghi rồi!”

Huyền Lăng không để ý đến hai người đang lời qua tiếng lại, đứng dậy bước đến trước mặt tôi, giơ tay đỡ tôi đứng dậy. “Vĩ Sinh ôm chân cầu đến chết để giữ chữ tín[1], Tiệp dư của trẫm thật chẳng kém gì người xưa.”

[1] Vĩ Sinh có hẹn với một cô gái dưới chân cầu, cô gái không tới, nước dâng lên cao, Vĩ Sinh ôm trụ cầu mà chết (Theo Sử ký – Tô Tần liệt truyện).

Tôi thầm thở phào một hơi, sàn đá cẩm thạch cứng rắn, quỳ lâu như vậy nên hai đầu gối sớm đã mất cảm giác. Tôi nghiêng răng chống tay xuống đất lấy thế rồi mới nắm lấy tay Huyền Lăng, cố gắng đứng dậy, ai ngờ chân mềm nhũn, ngã nghiêng ngã vào lòng y.

Trước mặt mọi người mà có cử chỉ thất thố như vậy, tôi bất giác cảm thấy ngượng ngùng, mặt nóng bừng. Hoa Phi khẽ nghiêng răng rồi quay sang chỗ khác không thèm nhìn tôi. Hoàng hậu tủm tỉm cười, nói: “Người ngồi xuống trước đã, ắt nữa sẽ gọi thái y đến xem xét, mùa hè y phục mỏng manh, quỳ lâu như vậy e là sẽ sinh bệnh mất.” Nói xong lườm Hoa Phi một cái.

Lập tức có cung nữ ân cần đặt một chiếc ghế bên cạnh Đao Phi rồi mời tôi ngồi xuống. Thấy tôi yên ổn ngồi vào ghế, Huyền Lăng mới an tâm buông tôi ra.

Đao Phi đưa mắt nhìn đám cung nữ đứng sau các phi tần, ho khan vài tiếng, sắc mặt nhợt nhạt, chậm chậm lên tiếng: “Hoa muội muội không tin lời nói của bản cung cũng phải thôi, khi này bản cung ở bên ngoài sảnh tựa hồ nghe thấy có cung nữ khai rằng đêm đó nhìn thấy Tiệp dư đi về phía Yên Sảng trai. Hay là bây giờ chúng ta hãy làm rõ mọi chuyện, để tránh lời thôi, rắc rối về sau. Không biết ý của Hoàng thượng và Hoàng hậu ra sao?”

Hoàng hậu liền nói: “Đương nhiên là phải thế rồi!” Nói xong, trong giọng có phần nghiêm khắc: “Khi này hai kẻ nào khai ra Chân Tiệp dư? Tự mình bước lên ngay.”

Lập tức có hai ả cung nữ quỳ phịch xuống, vẻ mặt tái nhợt, cúi đầu sát đất. Hoàng hậu hỏi: “Hai người các ngươi đều tận mắt nhìn thấy Chân Tiệp dư bước vào Yên Sảng trai sao?”

Một ả cung nữ vội thưa: “Nô tỳ nhìn thấy Tiệp dư đi về phía Yên Sảng trai, còn có bước vào hay không thì... dường như... dường như...”

“Dường như cái gì? Rõ ràng là ‘hoàn toàn không có.’” Lại quay sang ả cung nữ kia: “Còn ngươi thì sao?”

Ả ta cúi đầu thấp hơn nữa, hoảng sợ thưa: “Nô tỳ chỉ nhìn thấy Tiệp dư đi có một mình.”

Hoàng hậu không để ý đến bọn chúng nữa, chỉ nói: “Hoàng thượng, người thấy thế nào?”

Gương mặt Huyền Lăng lộ vẻ chán ghét. “Hoàng hậu cứ xử lý đi. Chỉ có điều không thể dung túng thói xấu đốn đại vu vơ của đám cung nhân này được.”

Hoàng hậu bèn ra lệnh cho Giang Phúc Hải đứng bên cạnh: “Kéo chúng xuống, vả vào miệng năm mươi cái để làm gương.”

Ngoài cửa sổ nhanh chóng vọng lại tiếng bạt tai bốp bốp cùng tiếng cung nữ khóc lóc van xin. Hoa Phi chỉ vờ như không nghe thấy, quay đầu lại, trong chớp mắt nhướng cao lông mày, lườm Tào Tiệp dư một cái rồi lập tức cụp mắt, ngồi ngay ngắn như chẳng có chuyện gì.

Tào Tiệp dư ôm Ôn Nghi trong tay, ngáp ngừng bước lên, xin lỗi tôi: “Khi nãy trách lầm Tiệp dư muội muội, thật là có lỗi với muội.”

Tôi chỉ lắc đầu. “Không sao đâu, thân là mẫu thân, tỷ tỷ cũng chỉ là quá quan tâm đến con nên rồi trí mà thôi!”

Hoa Phi miễn cưỡng cười gượng, nói: “Khi nãy hiểu lầm Tiệp dư, là do bản cung quan tâm đến công chúa nên mới hấp tấp, nóng vội như vậy, xin Tiệp dư đừng để bụng.”

Tôi mỉm cười nhìn thẳng vào nàng ta. “Sao lại để bụng cơ chứ? Tấm lòng của nương nương tần thiếp hiểu rõ mà.”

Hoa Phi bị tôi chặn họng, lại chẳng có cách nào phản bác, đành nói: “Tiệp dư hiểu rõ là tốt rồi!”

Bầu không khí vẫn còn có chút gượng gạo, Đao Phi ngồi dựa vào ghế, mỉm cười hỏi Huyền Lăng: “Hôm đó, thần thiếp từ xa nghe thấy có tiếng ca du dương vang ra từ Phù Lệ điện, nghe rất gần gũi, quen tai, không biết là giọng ca của ai vậy?”

Huyền Lăng hơi ngẩn người, Hoàng hậu đành phải trả lời: “Là An Mỹ nhân vừa được tấn phong. Muội nghe thấy quen tai cũng phải, mấy hôm nay đều là nàng ta cất tiếng hát trong cung đấy!” Nói xong bèn gọi Lăng Dung bước lên thỉnh an Đao Phi.

Đao Phi nắm lấy tay nàng ta, ngấm ngấm hồi lâu rồi khen: “Về ngoài thanh tú thật đấy! Chúc mừng Hoàng thượng lại có thêm một giai nhân.”

Huyền Lăng tủm tỉm cười, gật đầu. Tôi thầm cảm thấy lạ, trước giờ cứ cho rằng Đao Phi nhu nhược, không ngờ tính tình nàng ta tử tế, ứng đối ung dung, nhưng chẳng hiểu sao những lời khen tặng lấy lòng cứ lặp đi lặp lại một câu: “Chúc mừng Hoàng thượng lại có thêm được một giai nhân”, khen tôi xong lại dùng nó để khen Lăng Dung, đúng là chẳng có gì mới mẻ cả.

Huyền Lăng đích thân đưa tôi về Nghi Phù quán rồi mới trở lại Thủy Lục Nam Huân điện xử lý chính sự.

Ngồi nghỉ một lát, tôi ước chừng Đao Phi tuy đi chậm nhưng có lẽ cũng vừa đến Kính kiều trước Nghi Phù quán rồi, thế là tôi dẫn theo Cận Tịch chậm chậm bước ra ngoài. Quả nhiên kiệu của Đao Phi đang từ từ đi đến.

Tôi theo lễ đứng sang một bên nhường cho kiệu đi qua, Đao Phi thấy tôi bèn bảo dừng kiệu, vịn tay vào cung nữ, bước xuống, nói: “Khéo thật đấy. Hay là Tiệp dư cùng bản cung đi dạo một lát?”

Tôi vâng lời theo sau. Cả quãng đường rợp bóng ngô đồng, um tùm nhành trúc, càng đi ra xa, bốn bề càng yên tĩnh chỉ nghe thấy tiếng chim kêu riu rít. Thị nữ hầu cận cách xa một đoạn ở phía sau. Tôi đỡ lấy cánh tay của Đao Phi, khẽ giọng tạ ơn: “Đa tạ nương nương hôm nay đã giải vây cho tần thiếp, chỉ là...”

Nàng ta vẫn tiếp tục đi về phía trước, lát sau mới nói: “Người không cần tạ ơn bản cung, bản cung giúp người là có lý do riêng của mình.”

Tôi nghi ngờ nhìn nàng ta. “Nương nương tin là tần thiếp trong sạch hay sao?”

Nụ cười của nàng ta hiu hắt như mây trôi, dịu dàng nói: “Ta thấy người đi một mình từ phía đài Đồng Hoa, ngang qua cổng cung của ta, tính toán thời gian thì biết ngay không phải người làm.”

Tôi đáp: “Hôm đó đi vội vàng, không nhìn thấy nương nương để thỉnh an, đúng là thất lễ, mong nương nương thứ tội!”

“Không sao đâu! Bản cung chỉ là nghe thấy tiếng hát động lòng người nên mới đứng một lát bên ngoài cửa cung, đồng tai lắng nghe mà thôi!” Nàng ta thở dài rồi cười nhạt. “Giọng hát của An Mỹ nhân thật trẻ trung, khiến bản cung cảm thấy thời gian trôi qua nhanh quá.”

Tôi cười, thưa: “Nương nương đang ở độ tuổi chín muồi, dung mạo như hoa, sao lại cảm thán thời gian trôi nhanh cơ chứ?”

Nàng ta cười nhạt. “Làm gì còn dung mạo gì cơ chứ?” Nói xong, ánh mắt nàng ta chăm chăm nhìn vào khuôn mặt tôi.

Tôi bị nàng ta nhìn đến phát ngượng, khẽ gọi: “Đoan Phi nương nương!”

Nàng ta định thần rồi mới dịu dàng nói: “Tiếp dư mới đúng là dung mạo như hoa, thảo nào Hoàng thượng lại yêu thích người như vậy.”

Tôi khiêm tốn thưa: “Nương nương nói đùa rồi!”

Nàng ta vịn tay vào cành trúc, ngồi nghỉ trên ghế mỹ nhân đặt cạnh hồ. “Hôm đó thấy Tiếp dư bộ dạng vội vàng vàng, nhưng lại có vẻ ưu sầu, chẳng biết là vì lý do gì?” Tôi chần chừ chưa đáp, nàng ta đã nói: “Tiếp dư không muốn nói cũng chẳng sao. Bản cung tuy bình thường không qua lại với ai, nhưng chuyện trong cung cũng biết được chút ít, không đến nỗi ừ ừ cạc cạc.”

Tôi thất thần đưa tay nghịch dải lụa thắt nút đồng tâm trên váy, rồi đưa mắt nhìn ra mặt hồ in bóng núi xa, nửa hồ sen sớm đã xanh nhiều đỏ ít, mang vẻ điêu tàn. Tôi lặng yên chẳng nói tiếng nào.

Đoan Phi vẫn giữ ánh mắt thản nhiên như mây bay gió thổi, mái tóc dài đen nhánh búi cao, trâm cài ngọc phỉ thúy lạnh giá rủ xuống trước trán, tỏa hào quang nhàn nhạt. “Tiếp dư việc gì mà phải thương cảm như thế! Bản cung vốn là người sống lánh đời, có vài lời vốn không cần nói ra làm gì. Chỉ là Tiếp dư nên hiểu rõ, từ xưa đến nay, tình cảm của nam nhân, bất quá là: ‘Tim mặt trời rong ruổi, sáng đông tối về tây[2]’ mà thôi, huống gì là vua của một nước? Tiếp dư nếu vì thế mà đau lòng thì chỉ khiến chính mình khó xử mà thôi.”

[2] Trích từ Tử Dạ ca, nghe đồn là do một nữ nhân tên Tử Dạ thời Tấn sáng tác, được ghi lại trong Thanh Thương Khúc – Ngô Thanh Ca Khúc trong Nhạc Phủ thi tập, tổng cộng có bốn mươi hai bài, đều là thơ tình. Nguyên tác: Hoan hành bạch nhật tâm, triều đông mộ hoàn tây.

Tôi không khỏi cảm thấy không phục, hỏi lại: “Chẳng lẽ không có vị hoàng đế nào cả đời chỉ yêu một người hay sao?”

Đoan Phi nói xong một tràng dài, thở hổn hển nhưng nụ cười vẫn động trên môi. “Tiên đế yêu thương Thư Quý phi là thế, nhưng chẳng phải còn có Thái hậu và các vị Thái phi cùng vô số con trai, con gái khác hay sao? Lòng vua càng khó nắm giữ hơn hẳn nam nhân tầm thường, người phải nhìn thoáng ra một chút, nếu không chỉ tự chuốc khổ vào thân mà thôi!”

Tôi đáp: “Vâng, lời của nương nương câu nào cũng có lý cả. Tàn thiếp hiểu rồi!”

Đoan Phi nói: “Có lý hay không thì chỉ là chuyện nhỏ, quan trọng là Tiếp dư có thấu hiểu hay không.”

Đoan Phi không nói thêm gì nữa, yên lặng hồi lâu, tập trung ngắm nghía bầy cá chép đỏ ung dung bơi lội dưới hồ. Tôi bẽ mặt một cảnh dương liễu cầm chơi, ngắt những chiếc lá mỏng manh quăng xuống hồ, khiến đám cá chép đỏ tụ tập lại, chen chúc giành ăn.

Đoan Phi chăm chú ngắm chú cá chép đỏ bơi sát theo đuôi cá chép lớn, giọng nói bất giác lộ vẻ thương xót: “Ôn Nghi công chúa thật đáng yêu, chỉ tiếc số mệnh bất hạnh.”

Tôi thấy lời nói của nàng ta có phần kì lạ, bèn tủm tỉm cười, thưa: “Đoan Phi nương nương sao lại nói vậy? Công chúa tuy yếu đuối thật nhưng cũng là cành vàng lá ngọc, có thần Phật bảo hộ.”

Đoan Phi lộ vẻ buồn bã, rồi lập tức cảm thán về chán chường: “Thần Phật đầy trời nhưng chỉ biết hưởng thụ hương khói thờ cúng, sao có thời gian để ý đến nỗi khổ của người đời cơ chứ! Huống gì nếu bị bọn tiểu quỷ làm khó, chỉ e thần Phật cũng không bảo hộ được cho người.”

Tôi thầm chặc lưỡi, không ngờ Đoan Phi có bề ngoài nhu nhược nhưng tính tình lại cứng cỏi đến thế, không khỏi sinh lòng mến mộ nàng ta.

Nàng ta lại nói tiếp: “Tào Cẩm Mặc vốn không sinh nổi đứa bé đó, mang thai không đúng thời điểm, lại sinh sớm, ngôi thai không đúng, suýt nữa mất mạng. Do đó, Hoàng thượng rất mực yêu thương đứa bé này.”

Nàng ta thở dài. “Đám trẻ con trong cung nhìn thì tôn quý thật, nhưng tai nạn liên miên, nhiều hơn hẳn đám trẻ ở bên ngoài.”

Tôi biết Doan Phi nhiều năm nay không có con, đặc biệt nhạy cảm với chuyện con trẻ, bèn lên tiếng khuyên: “Nương nương có tấm lòng nhân hậu, ngày thường cũng nên bồi dưỡng sức khỏe, ngọc thể khỏe mạnh thì mới có thể sớm ngày sinh hạ hoàng tử và công chúa cho Hoàng thượng.”

Doan Phi mỉm cười chua xót. “Đa tạ lời chúc phúc của Tiệp dư. Chỉ là bản cung e rằng không có được phúc đức lớn như thế!”

Tôi nghe giọng nói thương cảm của nàng ta, bất giác cảm thấy kỳ lạ, nói: “Nương nương đang độ xuân thì, sao lại nói những lời bất tường như vậy?”

Nàng ta ngẩng đầu nhìn trời, buồn bã nói: “Nếu có thể được như thế, Nguyệt Tân tình nguyện giảm thọ mười năm.” Nói xong thì thê thảm lắc đầu, sắc mặt ủ ê như mảnh giấy trắng dưới ánh mặt trời sáng rực. “E là bản cung dầu giảm thọ nửa đời cũng không thể đạt được tâm nguyện này.”

Tôi đoán nàng ta có bệnh kín, khó mà mang thai, bèn không khỏi thầm tiếc nuối cho nàng ta.

Nàng ta không nói tiếp nữa, quay sang nói với tôi: “Chuyện này xảy ra là để chữa mũi dùi vào Tiệp dư, Tiệp dư phải chú ý bảo trọng. Bản cung có thể giúp người một lần nhưng không thể lần nào cũng giúp được người.”

Tôi thưa: “Vâng ạ! Đa tạ nương nương phí sức lo lắng, tần thiếp hễ rảnh rỗi nhất định sẽ ghé sang thăm nương nương.”

Nàng ta lắc đầu, hẳn là trong người không được khỏe nên giọng nói càng lúc càng yếu ớt: “Chẳng cần đâu, thân thể bệnh tật mỗi mòn không tiện gặp người ngoài. Huống gì...” Nàng ta đảo mắt nhìn sang tôi rồi khẽ nói tiếp: “Bản cung và Tiệp dư không gặp mặt nhau thì có lợi hơn.”

Tôi tuy không hiểu nhưng đoán chừng Doan Phi hành xử như thế là có ý riêng, bèn gật đầu, thưa: “Vâng ạ!”

Trong lúc nói chuyện, hơi thở của Doan Phi mỗi lúc một dồn dập, cung nữ hầu cận vội bước lên, lấy ra một chiếc bình sứ, đưa cho nàng ta hai viên thuốc màu đen để uống rồi mỉm cười thưa với tôi: “Bẩm Tiệp dư tiểu chủ, sắp đến giờ nương nương phải uống thuốc rồi!”

Tôi hơi khuyu gối hành lễ. “Vây tần thiếp không làm phiền nữa, kính tiễn nương nương!”

Nàng ta miễn cưỡng mỉm cười, gật đầu với tôi rồi gắng gượng vịn tay vào cung nữ, bước lên kiệu rồi rời đi.

5. Chương 05

Chương 5: Mật hợp hương

Ba ngày sau, chuyện của Ôn Nghi công chúa đã có kết quả. Tiểu Đường, trưởng quản nguyên liệu làm bánh ở Ngự Thiện phòng đứng ra nhận tội, nói là mình nhất thời vô ý làm lẫn lộn hai loại bột, ảnh hưởng đến sức khỏe của công chúa.

Lúc nhận được tin, tôi đang cùng Lăng Dung căng tấm lụa tơ tằm trắng muốt trên khung thêu bằng gỗ hắc đàn, bắt tay vào thêu một bức thêu hai mặt. Thêu hai mặt rất coi trọng kỹ thuật thêu thừa lẫn ánh mắt và trí tuệ của người thêu. Nếu muốn giấu kín hàng vạn đầu sợi chỉ trong bức thêu, không để lộ chút dấu vết thì thừa một mũi kim, thiếu một mũi chỉ, lệch một mũi kim, xéo một mũi kim đều có thể khiến mẫu thêu thay đổi hình dạng hoặc màu sắc.

Mẫu thêu chúng tôi chọn là bức tranh dạo chơi trên núi xuân, hơn trăm màu xanh lục khác nhau nằm chung một chỗ khiến người nhìn hoa cả mắt. Nhìn quá lâu, đầu óc trở nên choáng váng. Ánh mặt trời xuyên qua bức rèm sa mỏng màu xanh nhạt, rọi bóng xanh âm u xuống mặt đất. Bên ngoài rèm, Cận Tịch đang cùng

đám cung nữ đem những cuộn vải thêu hoa cỡ lớn do Nội Vụ phủ đưa tới ra phơi phóng, bóng của chúng in lên rèm thành những hoa văn như bướm trắng chớp động, hết hợp rồi tan, tựa như muốn ngưng tụ lại bóng nắng cuối cùng của ngày mùa hạ.

Tôi đứng dậy, xoa xoa bờ vai đau ê ẩm, uống một hớp chè hương nhu rồi hỏi: “Muội thấy thế nào?”

Lăng Dung quay người ra phía có ánh mặt trời, chú tâm so sánh màu sắc của từng sợi chỉ thêu, môi phẳng phát ý cười nhàn nhạt. “Thế này mới đúng là ‘tình cờ’ như Hoa Phi nương nương từng nói.”

Tôi cất tiếng cười khê. “Sao giờ muội lại học cách nói chuyện quanh co, lòng vòng như thế?”

Lăng Dung đặt chỉ thêu trong tay xuống, mím môi cười, nói: “Vâng ạ, xin tuân mệnh tỷ tỷ.” Rồi chậm rãi tiếp: “Hoàng thượng muốn tra xét đến cùng, Tiểu Đường lập tức đứng ra nhận tội, hẳn là có người khôngHoàng thượng tiếp tục điều tra để tìm ra kẻ đứng sau điều khiển quân cờ.” Sau đó, nàng ta lại nghi hoặc kêu lên: “Chỉ là... Hoàng thượng ra lệnh đánh chết Tiểu Đường, trừng phạt tội chèn ép công việc.”

Tôi cầm chén chè hương nhu trong tay, nhìn bóng các cung nữ bận rộn bên ngoài, bình tĩnh giải thích: “Đương nhiên là phải đánh chết rồi, tiếp tục điều tra thì sẽ vạch trần chuyện xấu trong cung. Làm kinh động đến ngôn quan và Thái hậu chỉ là chuyện nhỏ nhưng nếu bách tính biết được thì e là sẽ ảnh hưởng đến sự uy nghiêm của hoàng gia.” Tôi khẽ nhắm nháp ngụm chè hương nhu trong miệng, chậm rãi nói tiếp: “Đến chúng ta còn hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện, Hoàng thượng sao mà không hiểu rõ cho được. Chỉ là tạm thời không thể động đến nàng ta mà thôi!”

Thấy Lăng Dung vẫn ngơ ngác không hiểu, tôi xoay nửa người chỉ về rèm cửa sổ phía tây nam làm hiệu. Lăng Dung lập tức hiểu, hạ giọng than thở: “Hoàng thượng thân là thiên tử, không ngờ cũng có quá nhiều chuyện bất đắc dĩ.”

Tôi chỉ đưa tay vén vén tóc mai, nói dần từng tiếng: “Thỏ khôn chết, chó săn bị giết thịt. Ta chỉ đợi đến ngày họ nhà Mộ Dung ‘chim chết cung tên xếp xó’ mà thôi.”

Lăng Dung im lặng hồi lâu rồi chọn một viên thuốc thơm vị bồ đào bỏ vào miệng, chậm chậm nhắm nháp rồi nói: “Lăng Dung chỉ cảm thấy tỷ tỷ thật quá khổ sở.”

Tôi đáp: “Nhận được vinh hoa ân sủng chẳng khác nào đứng ở đầu sóng ngọn gió, hỏi làm sao không khổ sở cho được.”

Lăng Dung vỗ tay cười, nói: “Chỉ có điều mấy ngày nay, Hoàng thượng quả thực đối xử với tỷ tỷ rất tốt.” Nàng ta dừng lại một thoáng. “Thực ra Hoàng thượng vốn đã đối xử tốt với tỷ tỷ rồi.”

Nghe xong câu nói đó, tôi chợt nhớ tới những lời nói vu vơ cùng Huyền Lăng hôm trước, y đặt tôi ngồi lên đùi, cùng bóc củ ấu ăn, đầu chụm lại, ấu đỏ tay ngọc, hai người thủ thủ tâm tình, đúng là vô cùng quán quýt.

Tôi áp sát vào tai y, thỏ thẻ hỏi: “Vì sao tứ lang lại tin tưởng Hoàn Hoàn vô tội?”

Y đang bóc vỏ củ ấu, hẳn là không quen làm việc này nên khá vụng về, thịt củ ấu trắng muốt vẫn còn loang lổ vết vỏ đỏ sẫm chưa được bóc sạch. Y đáp: “Nàng là Hoàn Hoàn của tứ lang, thân là phu quân, trầm sao có thể không tin nàng cơ chứ!”

Lòng tôi ầm ập, thoải mái vô cùng, tôi giả vờ hờn dỗi: “Chỉ vì lý do đó hay sao? Thảo nào các phi tần thường nói tứ lang hay thiên vị thiếp, xem ra đúng là thật rồi!”

Y đặt củ ấu trong tay xuống, nghiêm túc nói: “Hoàn Hoàn sẽ không làm những chuyện như vậy đâu!” Nói xong, y nắm chặt tay tôi. “Vậy thì nàng cứ móc tim trầm ra mà xem, là thiên vị nàng hay là thiên vị người khác?”

Mặt tôi ửng hồng, cười phì một tiếng. “Thân là vua của một nước mà nói ra những lời chẳng biết nặng nhẹ thế này, không sợ bị người đời cười chê hay sao?”

Y chỉ cười không nói, bóc vỏ một củ ấu khác rồi bỏ vào miệng tôi, hỏi: “Ăn có ngon không?”

Tôi cau mày, miễn cưỡng nhai rồi nuốt xuống, nói: “Đắng quá, bóc vỏ không sạch rồi!” Không nhịn được, tôi phá lên cười. “Tứ lang tay nắm cần khôn, sao quen làm những việc thế này! Những củ ấu bé nhỏ cứ

giao cho Hoàn Hoàn lo liệu là được.” Nói xong tôi bóc liền mấy củ ấu nữa, thịt quả trắng nõn, đặt vào tay y.

Y cười, nói: “Ngọt thơm giòn rụm, tươi mát vô cùng. Nàng khéo tay thật đấy!”

Tôi tủm tỉm cười. “Đây là củ ấu đỏ mọc dưới nước ở Giang Nam, non tươi giòn ngọt, đương nhiên là khác hẳn loại bình thường rồi.”

Trong lúc nói chuyện, Huyền Lăng đã ăn được mấy củ, từ từ nhắm mắt lại thưởng thức. “Củ ấu đỏ này mùi vị thanh tân mà không ngấy, hết như tiếng đàn và điệu múa của nàng vậy.”

Tôi phì cười thành tiếng. “Tham lam vô kể, được voi đòi tiên, lời của người xưa quả nhiên không sai. Bóc củ ấu cho chàng rồi, chàng lại muốn thiếp đánh đàn, nhảy múa.”

Y không khỏi mỉm cười, nói: “Múa may cái gì cơ chứ? Trẫm chỉ thăm ước ao thế thôi mà nàng cũng không cho à?” Sau đó y nói tiếp: “Nàng muốn nhảy múa trẫm cũng chẳng cho, múa xong toàn thân toát mồ hôi thì mệt mỏi lắm!”

Tôi kêu “ôi chà” một tiếng rồi bảo: “Người ta thì ‘Da bằng xương ngọc, mát mẻ không mồ hôi[1]’, Hoàng thượng muốn trên thân thiếp là kẻ mồ hôi đầm đìa như làm từ nước đấy à?” Nói xong, tôi cố ý quay người đi không thèm để ý đến y nữa, đợi đến khi y đỡ dành mới chịu quay lại, mỉm cười với y.

[1] Bài Động tiên ca của Tô Thức, nguyên tác: “Băng cơ ngọc cốt, tự thanh lương vô hãn.” Câu thơ này miêu tả phong thái thần tiên, mùi hương thơm ngát của Hoa Nhị phu nhân, sủng phi của Hậu Thục Mạnh Sưởng. Nghe đồn hai câu này do Mạnh Sưởng sáng tác, Đồng Pha viết nối tiếp.

Tôi đang chìm trong dòng hồi tưởng, chợt cảm thấy lúc này dù thế nào cũng không nên im lặng, phải nói câu gì đó mới phải, nếu không chẳng khác gì đang coi thường Lăng Dung, chỉ biết khoe khoang vênh váo với nàng ta. Thế là tôi cười đáp: “Hoàng thượng đối với muội muội cũng rất tốt mà!”

Khuôn mặt của Lăng Dung chợt lộ vẻ bi thương, nàng ta ngẩn ngơ nhìn ngắm hơn trăm loại chỉ thêu màu xanh lục bày la liệt đến hoa cả mắt trên giá thêu, rồi giơ tay vuốt thẳng từng sợi. Tôi lấy làm lạ trước vẻ mặt của nàng ta, Huyền Lăng đối xử với nàng ta cũng tốt, thân là sủng phi, nàng ta còn có gì không hài lòng nữa chứ? Tuy nhiên, tâm tư của Lăng Dung nhạy cảm hơn hẳn người khác, tôi không tiện hỏi rõ ngọn ngành. Hồi lâu sau, tôi mới thấy mặt nàng ta dần ra, hỏi tôi: “Sao tỷ tỷ lại quyết định bắt tay vào thêu cái thứ nhàm chán này, tốn quá nhiều công sức, lao tâm, lao thần nữa.”

Tôi bước lên, lẳng lặng ngắm nghía một hồi, vuốt ve mặt vải thêu bóng loáng, nói: “Đúng là tốn nhiều công sức thật đấy, nhưng việc càng khó khăn, tốn nhiều công sức, trí óc thì càng có thể rèn luyện tâm trí và sức nhẫn nại.”

Lăng Dung nói: “Tỷ tỷ nói chuyện lúc nào cũng cao siêu cả. Thêu hoa thì liên quan gì đến tâm trí cơ chứ? Lăng Dung chẳng hiểu gì cả.”

Tôi đổi cho nàng ta một chung trà khác rồi lại ngồi xuống cầm kim lên thêu tiếp, ôn hòa thốt lên: “Đôi khi không hiểu gì là có phúc đấy. Tốt nhất là vĩnh viễn chẳng hiểu gì.”

Lăng Dung tủm tỉm cười, nói sang chuyện khác: “Tỷ tỷ đột nhiên nổi hứng muốn thêu bức thêu hai mặt, không biết phải tốn bao nhiêu ngày tháng mới xong, mấy hôm nữa hồi kinh rồi, e là sẽ cần không ít người để đưa nó về đây.”

Tôi chỉ tập trung thêu thùa, không ngắt đầu lên, nói: “Đừng nói chỉ là cái khung thêu này, dầu tỷ muốn dọn hết đám hoa sen tàn trước cửa Nghi Phù quán đưa về hồ Thái Dịch, có kẻ nào dám nói không trước mặt tỷ cơ chứ?”

Lăng Dung nghe vậy, phá lên cười, vỗ tay nói: “Đúng thế, đúng thế! Dầu tỷ tỷ muốn chuyển hồ Phiên Nguyệt về hồ Thái Dịch, Hoàng thượng cũng sẽ khen là ý kiến hay mà thôi!”

Tôi không nhịn được cười. “Muội học ở đâu mấy lời lém lỉnh, nịnh nọt đấy thế?”

Thêu được hồi lâu, mồ hôi trên tay bắt đầu túa ra, sợ làm bẩn màu sắc của chỉ tơ, tôi bèn đứng dậy rửa tay. Bên ngoài phòng, tôi nhìn thấy Hoán Bích đã tỉ mỉ chọn một bộ váy áo có hoa văn hợp thời, màu xanh

biêng biếc tựa lá sen non bập bênh dưới ánh mặt trời lấp lánh. Lỗ tai nàng ta đeo hoa tai trân châu to bằng ngón út tôi vừa tặng, hoa tai lấp lánh như ánh sao trời theo từng cử động của nàng ta. Tôi chợt vỡ lẽ ra điều gì đó, dường như nhớ lại tia sáng le lói lơ mờ giữa tình cảnh trắc trở quá lạ hôm trước ở Thận Đức đường, phía sau tia sáng đó là bao nhiêu tàn khốc lẫn đen tối, khiến tôi nhất thời không dám mở mắt nhìn cho kĩ. Nhưng cuối cùng, tôi vẫn không nhẫn nhịn được, nếu đó là sự thật, tôi chẳng khác nào để cho kẻ khác ngủ kế bên giường, nguy hiểm chẳng kém chỉ mảnh treo chuông, lúc nào tai họa cũng có thể ập tới. Hít sâu một hơi, tôi gọi với ra ngoài: “Hoán Bích...”

Hoán Bích nghe tôi gọi thì tiến vào, thưa: “Tiểu thư, người muốn đổi nước trà và trái cây mới phải không?”

Tôi đưa mắt nhìn nàng ta rồi tủm tỉm cười. “Lần trước, chẳng phải người đến Ngự Thiện phòng lĩnh bột củ sắn là vì muốn làm bánh trôi trân châu hay sao? Đi làm một ít để ăn lót dạ đi.”

Hoán Bích hơi ngẩn người rồi hỏi lại tôi: “Sao tiểu thư lại đột nhiên muốn ăn món này vậy? Sau chuyện lần đó, nô tỳ thấy xui xẻo quá nên đem vứt hết cả rồi.”

“Chà, khéo vậy sao, ta vẫn còn thòm thèm hương vị của nó đấy.” Tôi đáp. “Thế thì thôi vậy, cứ làm tạm món nào đó bưng lên là được.” Quay đầu lại, tôi hỏi Lăng Dung: “Có chút hạt dẻ hôm nay Hoàng thượng vừa ban thưởng, thêm một chén chè bát bảo ngọt nữa, thế có được không?”

Lăng Dung dịu dàng đáp: “Tỷ tỷ quyết là được.”

Ăn lót dạ với Lăng Dung xong, chúng tôi chia tay nhau. Nhìn đám cung nữ, nội giám tíu tít chuẩn bị hành lý, đồ đạc để hồi kinh, tôi cảm thấy tinh thần khá hơn một chút, bèn cúi đầu tiếp tục theo.

An tĩnh, sự an tĩnh này tiếp tục duy trì cho đến Tết Trung thu sau khi hồi kinh.

Theo lệ, Tết Trung thu lúc nào cũng phải được tổ chức ở Tử Áo thành. Ngày hồi kinh liền được định vào tháng Năm tháng Tám. Lúc hồi kinh, nghi trượng của hậu phi khác hẳn lúc đi, xe của My Trang bị theo dõi nghiêm ngặt, không được phép dễ dàng xuống xe. Chiếc xe kéo có lọng che theo hình chim loan lông xanh của Hoa Phi theo sát đằng sau xe phượng của Hoàng hậu, uy phong chói mắt, khác hẳn vẻ suy sụp lúc mới đến. Đằng sau Cẩn Phi, Phùng Thục nghi và Hân Quý tần là xe của tôi và Tào Tiệp dư đi sóng đôi. Xe của Lăng Dung đi cuối cùng. Mất hai ngày xe ngựa mới vất vả về tới Tử Áo thành, tuy ngồi trên xe nhưng tôi vẫn cảm thấy mệt mỏi, cũng may là Đường Lê cung đã được chuẩn bị sẵn sàng đầu vào đó, tôi tắm rửa sơ sài rồi mơ màng chìm vào giấc ngủ.

Tết Trung thu có nghi lễ phức tạp, Huyền Lăng ban yến cho triều thần. Đến buổi tối, trong hậu cung lại tổ chức gia yến, do Hoàng hậu lo liệu, hết sức náo nhiệt. Hoàng trưởng tử Dư Ly cùng hai vị công chúa là Thục Hòa và Ôn Nghi quần quýt dưới gối, hết sức đáng yêu.

Theo lễ chế, gia yến được tổ chức trong Huy Quang điện, là cung điện lớn nhất trong hậu cung, các vương gia và nội ngoại mệnh phụ đều có mặt. Thái hậu dường như rất hào hứng, cùng mấy vị Thái phi đến tham dự. Ngai của Thái hậu được đặt nhìn về phía nam, các vị Thái phi chia ra ngồi hầu ở hai bên. Sân khấu được dựng ở phía nam điện, biểu diễn múa hát, Kinh kịch và tạp kỹ. Hoàng đế và Hoàng hậu dẫn theo phi tần, hoàng tử và công chúa dâng trà dâng rượu, cung chúc Thái hậu thiên thu vạn tuế.

Chúc tụng xong, mọi người ai về chỗ nấy. Nhạc khúc lễ mừng được tấu lên hết lượt này đến lượt khác, đội nhạc cất giọng ca lãnh lót, vang dội hòa trong tiếng đàn sáo, đều là những lời cát tường, chúc thọ mời rượu.

Thái hậu là bậc bề trên tôn quý nhất của cả gia tộc khổng lồ, hiển hách này, đương nhiên được quyền hưởng thụ mọi vinh hoa và kiêu ngạo mà chẳng kẻ nào dám sánh bằng. Đây là lần đầu tiên tôi được tận mắt trông thấy Thái hậu sau bao lần tưởng tượng hình ảnh của bà trong tâm trí. Chỗ ngồi của tôi cách khá xa ngai của Thái hậu, nhưng không hề ảnh hưởng đến lòng ngưỡng mộ và kính trọng của tôi đối với vị Thái hậu trong truyền thuyết này. Đủ kiểu lời đồn về Thái hậu khiến tôi hình dung bà là một người đàn bà nghiêm nghị, quyền lực và phú quý bậc nhất trong chốn cung đình. Nhưng khi nhìn thấy bà ở đời thực, phong thái bình thản, trầm tĩnh của bà khiến tôi cảm thấy có phần hơi ngạc nhiên. Bởi đây là gia yến, lễ phục của Thái hậu sang quý nhưng không long trọng, bộ áo gấm hoa màu xanh nhẹ nhàng, thoải mái, hoa văn đơn giản mà hào phóng, trên đầu chỉ cài trang sức bằng ngọc, để mặt mộc không trang điểm. Dung mạo của Thái hậu không phải là quá mỹ lệ, hẳn là do tụng niệm kinh Phật nhiều nên nhìn bà có một phong thái cao quý, xa cách nhưng lại thần nhiên, khiến người ta ai cũng phải cúi đầu khi đứng trước bà. Là nữ nhân có

thân phận cao quý nhất trong thiên hạ, theo lý bà phải có cuộc sống mà người thường chẳng thể bì kịp, thế nhưng chẳng hiểu sao khuôn mặt bà lại phẳng phất vẻ tiêu tụy, hẳn là do quá sức tập trung lễ Phật.

Thái hậu nhìn mười mấy vị phi tần ngồi bên dưới thì tỏ vẻ hết sức hài lòng, nói với Huyền Lăng: “Hoàng đế phải ban ân mưa móc đều khắp thì con cháu mới đông đúc được.” Lại quay sang nhắc nhở Hoàng hậu: “Người là chủ nhân hậu cung, đương nhiên phải biết ra công ra sức giúp đỡ Hoàng đế, không để người phải lo lắng những chuyện vặt vãnh.”

Hoàng đế, Hoàng hậu đều vâng dạ nghe theo. Hoàng hậu tuy là cháu gái ruột của Thái hậu nhưng bà vẫn giữ thái độ khách sáo, xa cách chứ chẳng mấy gần gũi. Điều này chứng tỏ Thái hậu không mấy yêu thương Hoàng hậu là sự thực.

Vì Nhữ Nam vương viễn chinh tây nam, chỉ có Vương phi là Hạ thị có mặt, Thái hậu bèn vui vẻ dặn dò: “Vương gia nhà ngươi không có nhà, ngươi phải biết giữ gìn sức khỏe, lo lắng cho thể tử.” Nói xong bèn lệnh cho người thưởng cho Hạ thị. Hạ thị nghe lời dặn liền khom người đa tạ sự quan tâm của Thái hậu. Thái hậu lại hiền hòa nhìn sang Huyền Phần, nói: “Nghe nói Phần Nhi rất biết phấn đấu, thi thư lần cuối ngựa, bắn cung đều có nhiều thành tựu. Thân là mẫu hậu, ai gia cũng rất yên tâm.” Quay đầu lại nói với Thuận Trần Thái phi và Trang Hòa Thái phi: “Các người dạy con rất tốt!” Thuận Phần Thái phi xuất thân hèn mọn, Bình Dương vương Huyền Phần trước giờ đều do Trang Hòa Thái phi nuôi dạy, nay nghe Thái hậu nói thế thì vui sướng đến mức nước mắt lưng tròng.

Từ khi Thư Quý phi rời cung, Huyền Thanh là do Thái hậu một tay nuôi dạy, Thái hậu nhìn thấy y thì thân mật hơn hẳn những kẻ khác, kéo tay y ngồi xuống bên cạnh rồi cười, nói: “Thanh Nhi là người khiến ai gia không yên lòng nhất. Khi nào thành thân, kiếm được người ở bên cạnh người thì tốt rồi, coi như sau bao năm, ai gia cũng làm tròn trách nhiệm với mẫu thân của người.”

Huyền Thanh cười, thưa: “Mẫu hậu yên tâm, khi nào nhi thần tìm được người hợp ý nhất định sẽ cưới về rồi dẫn đến thỉnh an mẫu hậu. Chỉ có điều tìm được một người hợp ý với nhi thần thì thực là quá khó khăn.”

Thái hậu tủm tỉm cười, nói với Huyền Lăng: “Hoàng đế cũng nghe rồi đấy. Thanh Nhi, ngươi cứ từ từ lựa chọn trong số thực nữ nhà triều thần văn võ, nếu không ưng ý bọn họ, thì chỉ cần nhân phẩm tốt, còn địa vị gia tộc thấp một chút cũng chẳng sao.”

Huyền Thanh chỉ mỉm môi cười không đáp, Huyền Lăng xen vào: “Mẫu hậu đừng xót ruột, không chừng ngày mai y sẽ gặp được người hợp ý mình cũng nên.”

Thái hậu mỉm cười vẻ bất đắc dĩ. “Cũng chỉ mong như vậy, giờ đành phải chiều theo ý của Vương gia mà thôi!”

Thái hậu dần lộ vẻ mệt mỏi nên trở về cung trước. Mười vị Thái phi dường như rất kính trọng Thái hậu, thấy Thái hậu mệt mỏi bèn lập tức theo Thái hậu hồi cung để lại gia yến cho Hoàng đế và Hoàng hậu chủ trì.

Chỗ ngồi trong tiệc được sắp xếp theo địa vị của phi tần, từ cao đến thấp. Tôi ngồi cách khá xa Huyền Lăng, từ xa nhìn lại thấy y và Hoàng hậu sóng vai cùng ngồi, áo bào gấm đoạn vàng rực càng làm tôn lên khuôn mặt đẹp như ngọc của y, rất có phong thái của bậc đế vương.

Tôi tủm tỉm cười ngắm nhìn y, rõ ràng y cũng để ý thấy hành động của tôi, bèn mỉm cười lại, ánh mắt quyền uy như tợ vương, triền miên không dứt. Trước đại đình quảng chúng, tôi bất giác đỏ bừng mặt, ngượng ngùng cúi đầu uống cạn một chung rượu.

Lúc ngừng lên, tôi thấy Huyền Lăng đang trò chuyện với Hoàng hậu, còn Huyền Thanh nhân lúc chẳng ai để ý bèn nâng chén hướng về phía tôi. Tôi và y mỉm cười thấu hiểu rồi cùng nhấp chén rượu trước mặt, mỉm cười uống cạn.

Trong suốt buổi tiệc, Huyền Lăng liên tục liếc mắt nhìn tôi, dặn dò Lý Trường đích thân đưa mấy món ăn bày trước mặt chia một ít cho tôi, đều là những món ngày thường tôi rất thích ăn. Tuy theo lễ nghi không thể trò chuyện nhưng tình ý triền miên, ấm áp, tôi bất giác cảm thấy trong lòng vui sướng.

Khó khăn lắm mới đợi đến lúc gia yến kết thúc, đêm Trung thu, Huyền Lăng đương nhiên sẽ nghỉ lại ở Chiêu Dương điện của Hoàng hậu, các tần phi ai nấy đều tự trở về cung của mình nghỉ ngơi. Ngồi trên kiệu cao, hơi rượu khi nãy lại dâng lên, hai má nóng bừng bừng, người tôi mềm nhũn. Chống tay nằm nghiêng một lát, tôi ngẩng đầu ngắm ánh trăng tuyệt đẹp trên cao, vàng trắng Mười lăm tròn trịa tựa mâm bạc, treo cao vút giữa vòm trời đêm đen mượt như nhung, sáng trong rực rỡ. Ánh trăng như nước chiếu rọi khiến ngọc bội bỉ mực đeo trên váy thêm phần trong suốt, óng ánh. Bỉ mực vốn là cặp cá sống thành đôi, đêm trăng tròn thế này, nhưng tôi chỉ cô đơn một mình, làm bạn với bóng, nghe thấy tiếng cò trắng lội nước nào nùng ngoài hồ Thái Dịch, tôi bất giác cảm thấy cô đơn. Vàng trắng sáng tỏ kia cũng biến thành vũng nước ảm đạm phủ đầy sen ầu bập bềnh trong hồ Thái Dịch.

Yến tiệc chấm dứt, về lại Oánh Tâm đường, Lưu Chu và Hoán Bích hầu hạ tôi thay lễ phục, rồi tháo đám trang sức nặng nề xuống, rửa sạch sẽ phần son trên mặt. Tôi bất giác đưa tay sờ lên mặt, nói: “Mặt nóng quá, đêm nay đúng là uống hơi nhiều thật!”

Lưu Chu mỉm môi cười, thưa: “Rượu không làm say, mà người tự say đấy thôi. Trong buổi tiệc, Hoàng thượng lúc nào cũng quan tâm đến tiểu thư, đến An Mỹ nhân mới được sủng ái gần đây cũng chẳng chia được nửa phần.”

Tôi giả vờ giận dỗi. “Đừng nói bậy!”

Hoán Bích hơi ngẩn người rồi lại mỉm cười ngọt ngào. “Vậy sao?”

Lưu Chu tiếp tục kể: “Người không đi theo hầu thì đương nhiên không nhìn thấy rồi, Hoa Phi tức tối đến lé cả mắt luôn đấy!” Nói xong, gập người, phá lên cười khanh khách. “Cũng phải chọc tức nàng ta một phen mới được, nếu không nàng ta không biết địa vị của tiểu thư trong lòng Hoàng thượng như thế nào, suốt ngày vênh vênh vào vào.”

Tôi lườm nàng ta một cái. “Nói bậy bạ gì đó! Tuy đang ở cung của mình nhưng vẫn phải cẩn thận một chút!”

Lưu Chu nghe vậy mới chịu bớt phóng túng, cụp mắt vâng dạ.

Hoán Bích ôm lễ phục của tôi vuốt phẳng rồi đem treo lên, góp chuyện: “Hoàng thượng trước giờ đều đối xử rất tốt với tiểu thư của chúng ta mà.”

Tôi nghe vậy trong lòng hơi ấm áp, nhưng lại có chút bi thương chậm chậm dâng trào.

Vừa thay áo ngủ xong, tôi liền nghe thấy tiếng bước chân khê vang lên ngoài cửa, cho rằng đó là Tiểu Liên Tử canh đêm, bèn ra lệnh: “Cũng không còn sớm nữa, đi đóng cửa cung rồi nghỉ ngơi thôi!”

Không ngờ lại là giọng của Lý Trường vang lên cung kính: “Làm phiền đến giấc ngủ của tiểu chủ, đúng là lỗi của nô tài!”

Tôi thấy là hần thì không khỏi ngạc nhiên, muộn thế này rồi hần còn đến đây làm gì, bèn khách sáo hỏi: “Ta vẫn chưa ngủ đâu, công công đến muộn thế này là vì có chuyện gì sao?”

Hần thưa: “Hoàng thượng có một vật dặn nô tài nhất định phải chuyển cho tiểu chủ, hy vọng tiểu chủ yên giấc mộng đẹp.”

Nói xong, hần tươi cười đưa vật đó cho Cận Tịch để dâng cho tôi. Là một hộp gỗ tử đàn thép vàng hết sức tinh xảo. Ổi chỗ mở hộp có dán tờ giấy niêm phong, bên trên viết một chữ “Phong” thật lớn, bên cạnh là sáu chữ nhỏ do Hoàng thượng đích thân viết: “Ban cho Tiệp dư Chân thị.”

Lý Trường chỉ đứng đó cười bồi, thưa rằng: “Xin Tiệp dư tiểu chủ mở ra xem, nô tài mới dám quay về phục mệnh.”

Tôi có chút tò mò, mở ra xem thử, chỉ cảm thấy tim đập nhanh, khóe mắt âm âm, nhất thời không sao kìm nén được. Trong hộp là một dải lụa bạc tết thành nút thắt đồng tâm. Hoa văn bên trên uốn lượn quanh co, từng mối từng mối nối tiếp chồng lên nhau, được tết vừa chắc chắn vừa đầy đặn, rõ ràng là người làm ra nó đã hết sức tận tâm. Bên cạnh là một tờ giấy lụa mỏng, trên có viết hai hàng chữ khải: Eo thắt hai dải lụa, nằm mơ kết đồng tâm[2]. Đây là hai câu thơ trích trong bài Hữu sở tư của Lương Vũ đế Tiêu Diễn. Thấy y

tự tay viết hai câu này, tôi bất giác mỉm cười vui sướng, hồi lâu sau mới lên tiếng dặn dò: “Xin công công chuyển lời tạ ơn của ta đến Hoàng thượng!”

[2] Yêu trung song khi ái, mộng vi đồng tâm kết.

Lý Trường chỉ mỉm cười, thưa: “Vâng ạ! Chúc mừng tiểu chủ!” Nói xong bèn cùng bọn Cận Tịch lui ra ngoài.

Ánh trăng như hoa say sữa nở rộ, xuyên qua rèm cửa sổ hoa văn bằng tuyết, rọi xuống mặt đất như làn sương mỏng trắng muốt. Tôi nắm chặt nút thắt đồng tâm, tủm tỉm cười, chìm vào giấc ngủ say.

Sáng sớm thức dậy, tôi ngồi trước gương, chậm rãi chải mái tóc dài, chỉ thấy người trong gương mờ mờ như vẽ, khuôn mặt hơi lộ vẻ tiêu tụy nhưng hai mắt vẫn lấp lánh, sáng rõ tựa sao trời, chẳng khác gì hai viên thủy ngân đen láy, mỗi lần ngó nghiêng lại tỏa ra hào quang óng ánh.

Tôi nhắm tính Huyền Lăng đã nghỉ ở chỗ tôi ba đêm liền, hẳn là đêm nay sẽ ghé sang chỗ Lăng Dung. Từ khi My Trang xảy ra chuyện, tôi gần như lúc nào cũng rơi vào thế dưới. Cứ nghĩ một khi Lăng Dung được sủng ái thì đám người Hoa Phi sẽ chẳng dám làm gì tôi, nhưng giờ xem ra, nhờ vả người khác chẳng bằng dựa vào chính bản thân mình, tôi nên bắt đầu bày mưu tính kế là vừa.

Quần một lọn tóc nơi tay, tôi chìm đắm trong suy tư. Đột nhiên nhìn thấy trong gương có bóng áo xanh loáng lên ngoài cửa sổ, tôi suýt tưởng mình bị hoa mắt, sau đó cất tiếng quát, hỏi: “Ai lén lút bên ngoài kia thế?”

Hóa ra là Hoán Bích. Nàng ta xoay người bước vào, tủm tỉm cười, thưa rằng: “Hoàng thượng sai công công ở Hoa phòng đưa đến mấy chậu cúc tím mới nở, là giống Song phi yến[3] và Tiên hà tiêu[4]. Nô tỳ muốn hỏi xem tiểu thư giờ có muốn ra ngắm hay không, nhưng lại sợ làm kinh động đến tiểu thư.”

[3] Đôi yến cùng bay.

[4] Lựa cắt từ ráng màu.

Tôi thực ra không mấy ưa thích hoa cúc, luôn cho rằng mùi hương của nó hơi khó chịu, nhưng My Trang thì lại rất thích. Mùa thu năm ngoái, tỷ ấy đang được sủng ái, hẳn là Huyền Lăng cũng từng ban thưởng cho tỷ vô số loại cúc quý hiếm, trước hiên sau nhà nở rộ như mây trắng, như ráng chiều, đến nơi tỷ ấy ở cũng được đổi tên thành Tồn Cúc đường.

Lòng tôi không khỏi buồn bã, hoa cúc năm nay vẫn nở rộ nhưng vinh sủng của My Trang đã tan thành mây khói rồi.

Tồn Cúc đường vô cùng náo nhiệt thừa trước nay đã trở thành lồng giam phạm nhân. My Trang bị giam giữ bên trong, chỉ còn lại mấy chữ Tồn Cúc đường sáo rỗng khiến người ta thương cảm.

Tôi chợt nảy ra một ý, liếc sang Hoán Bích rồi vờ như chẳng có chuyện gì, ra lệnh: “Người bảo bọn họ đặt ở ngoài hành lang, chăm sóc cho tốt, lát nữa ta sẽ ra ngắm.” Nghĩ một lúc, lại nói thêm: “Hôm qua Hoàng thượng ban thưởng trang sức, đều là đồ tốt cả, người chọn vài ba món đem tặng An Mỹ nhân, Phùng Thực nghi và Hân Quý tần. Rồi nhắn với Phùng Thực nghi là tối mai ta sẽ ghé sang chơi với nàng ta.”

Hoán Bích vâng dạ rồi yếu điệu xoay người đi ra ngoài.

Tôi nhìn theo thân hình thướt tha của nàng ta cho đến khi khuất sau tấm rèm, đột nhiên nghĩ ra một kế, rồi sau đó lại chìm đắm vào vô số tính toán và cân nhắc.

Tối hôm đó, Huyền Lăng không đến cung của tôi, tôi bèn dẫn theo Cận Tịch và Phàm Nhi đến Hòa Hú đường thăm Tào Tiệp dư. Hẳn là tôi đến quá đường đột nên Tào Tiệp dư khá bất ngờ. Bởi chuyện của Ôn Nghi công chúa dạo trước, nàng ta không khỏi có chút gượng gạo.

Tôi thân thiết nắm tay nàng ta, nói: “Muội muội rất nhớ công chúa nên ghé qua thăm. Tào tỷ tỷ chắc sẽ không từ chối muội chứ?”

Thấy tôi nói chuyện khách sáo như vậy, nàng ta vội vã mời tôi vào trong, lệnh cho cung nữ dâng trà thơm đãi khách. Nàng ta đáp lời tôi: “Sao lại từ chối chứ! Ngày đêm tỷ đều mong mỗi muội muội chịu ghé qua chơi, chỉ là sợ muội muội còn giận tỷ hồ đồ.”

Tôi cùng nàng ta ngồi xuống, tủm tỉm cười, đón lấy chung trà do cung nữ dâng lên, chậm chậm thổi đi bọt trà, nói: “Tào tỷ tỷ nói như vậy làm muội muội thật ngại quá. Chuyện xảy ra hôm đó chỉ là chút hiểu lầm thôi, muội muội chỉ sợ Tào tỷ tỷ vẫn còn canh cánh trong lòng, nên cố ý ghé qua để cùng tỷ tỷ gỡ giải khúc mắc. Mọi người cùng hầu hạ Hoàng thượng, vốn nên gần gũi, thân thiết mới phải, sao lại vì chút hiểu lầm nhỏ nhặt ấy mà làm ảnh hưởng đến tình cảm của chúng ta.”

Tào Tiệp dư gạt đầu lia lịa. “Đúng là như thế thật!” Nói xong, nàng ta nắm lấy tay tôi, vỗ vỗ, một giọt nước mắt ứa ra nơi khóe mi: “Tỷ tuy lớn hơn muội vài ba tuổi thật, nhưng lại là một kẻ hồ đồ, hôm đó tin vào những lời nói láo lếu của đám người xấu xa, đáng chết kia, bỗng dưng lại khiến muội muội chịu hàm oan bằng trời, đúng là đáng đánh mà!” Nói xong làm bộ như muốn tự tát vào mặt mình.

Tôi vội giữ tay nàng ta lại, nói: “Tỷ tỷ còn làm như thế này nữa thì là có ý muốn đuổi muội muội đi rồi. Đầu là do đám cung nữ lăm mồm lăm miệng, khi không lại khiến cho tỷ muội chúng ta bất hòa. Chuyện này vốn không liên quan đến tỷ tỷ, tỷ tỷ chỉ là quan tâm đến công chúa thôi, quan tâm quá thì sẽ hồ đồ mà.”

Tào Tiệp dư cảm thán thốt lên: “Không ngờ trong hậu cung rộng lớn này, muội muội là người hiểu rõ tỷ nhất. Tỷ chỉ có mỗi một đứa con gái là Ôn Nghi, đương nhiên là yêu thương nó chẳng khác nào bảo bối, nó lại hết bệnh này đến bệnh khác, chẳng lúc nào tỷ có thể thôi lo lắng cả, chính vì thế mới trúng kế của kẻ khác, oan uổng uội muội.”

Tôi tủm tỉm cười, đáp: “Chuyện quá khứ đừng nhắc lại làm gì nữa. Hôm nay muội đột ngột ghé thăm tỷ tỷ, đúng là mạo muội quá, tỷ tỷ đừng trách muội.” Nói xong, tôi lệnh cho Phàm Nhi dâng lễ vật lên, chỉ vào từng món một. “Đây là mấy chiếc yếm do muội đích thân thêu tặng công chúa, muội muội không thạo may vá cho lắm, đây chỉ là chút tấm lòng của muội, tỷ tỷ đừng chê nhé! Mấy xấp lụa này là do Chức tạo sở vừa mới dâng lên, tỷ tỷ đương nhiên là không thiếu nhưng cũng cứ dùng để cất may thêm y phục. Mấy món phần son này là do đích thân Thôi Thuận nhân chế ra lúc nhàn rỗi, thoa lên mặt vừa mịn màng vừa nhẵn nhụi, hơn hẳn loại do Nội vụ phủ đưa tới, tỷ tỷ có thể dùng thử xem sao.”

Tôi vừa kể xong một món, Tào Tiệp dư liền luôn miệng khen ngợi, hai bên vô cùng thân thiết, cứ như chưa hề có chút hiềm khích nào vậy. Nàng ta nhìn ngắm một lượt rồi cầm mấy chiếc yếm tôi tặng cho Ôn Nghi công chúa lên, lần giở vẽ thích thú rồi chặc lưỡi khen: “Muội muội khéo tay thật đấy, hình thêu chim phượng như đang muốn tung cánh bay lên, còn đóa hoa kia vừa liếc mắt nhìn thì đã như ngửi thấy mùi hương vậy.” Nói xong bèn lệnh cho vú em ôm Ôn Nghi ra ngoài, ướm chiếc yếm vào người, không ngớt lời khen, dường như không hề có ý đề phòng tôi.

Trước cảnh đó, tôi chỉ tủm tỉm cười, bế bổng Ôn Nghi một lát rồi mới kéo tay Tào Tiệp dư, nói khẽ: “Mấy món này chỉ là vật tầm thường mà thôi, muội muội còn có một thứ nữa muốn tặng cho tỷ tỷ, chỉ là ở nơi này thì không tiện, có thể vào bên trong nói chuyện được không?”

Tào Tiệp dư ngẫm nghĩ một lát rồi đáp ứng ngay, cùng tôi đi vào bên trong. Nhà trong vừa kín đáo vừa mát mẻ, rèm mỏng tầng tầng lớp lớp buông rủ sát đất. Trên giường có đặt chẩm gấm mỏng thêu hoa hồng màu tía, chiếc án cạnh giường đặt bình hoa bằng gốm hình cô gái nhún vai, bên trong có cắm lư thừa mấy cành hoa đang mùa, không hề lộ vẻ xa hoa. Tôi lấy một chiếc hộp men nạm vàng nhỏ xíu từ trong tay áo ra, trình trọng thưa: “Xin tỷ tỷ đừng từ chối món quà này!”

Tào Tiệp dư thấy tôi trình trọng như vậy thì tỏ vẻ hơi ngạc nhiên, hỏi: “Muội muội sao lại làm thế?” Rồi ép tôi ngồi xuống, đón lấy chiếc hộp mở ra xem thử. Vừa mở hộp ra, mặt nàng ta đã lộ vẻ kinh ngạc không thể nào tin nổi, nói: “Lễ vật quý giá thế này, tỷ ngàn vạn lần không dám nhận đâu. Muội muội hãy đem về đi!”

Tôi kiên quyết nói: “Muội muội vốn có chuyện muốn nhờ tỷ tỷ, tỷ tỷ nói như vậy là có ý cự tuyệt muội muội rồi phải không?”

Tào Tiệp dư cẩn thận đặt chiếc hộp xuống, dịu dàng hỏi: “Muội muội muốn nhờ chuyện gì thì xin cứ nói thẳng ra, nếu tỷ tỷ giúp được thì đương nhiên sẽ không từ chối.”

Tôi thu lại nụ cười, ghen ngào thưa: “Hoa Phi nương nương cao quý, trang nhã, trong lòng muội muội cực kỳ khâm phục, chỉ là không biết vì lý do gì đã lỡ đắc tội với nương nương, khiến cho nương nương hiểu lầm muội, khiến muội muội chẳng thể gần gũi phong thái tài hoa của nương nương.” Nói xong, tôi nức nở khóc

thành tiếng. “Muội muội một mình ở chốn thâm cung này, cơ khổ vạn phần. Giờ Thắm Thường tại lại bị giam lỏng, muội muội càng thêm phần cô đơn, lẻ loi. Mong tỷ tỷ rủ lòng thương!”

Mặt Tào Tiệp dư lộ vẻ kinh ngạc, lên tiếng an ủi tôi: “Muội muội sao lại nói như vậy cơ chứ? Muội muội được Hoàng thượng sủng ái, lại thân thiết với An Mỹ nhân như chị em ruột, sao có thể cô đơn, lẻ loi kia chứ!”

Tôi rơi lệ, thưa: “Muội muội có được sủng ái gì đâu cơ chứ, chẳng qua là Hoàng thượng ham mới mẻ nên mới thường ghé qua thêm một hai hôm, chỉ e chẳng bao lâu nữa sẽ quên mất muội, An muội muội lại là người không mấy lạnh lợi. Hoàng thượng càng lúc càng sủng ái nàng ta, không biết muội muội đây tương lai sẽ đứng ở chỗ nào nữa.”

Tào Tiệp dư nghe xong mắt cũng đỏ lên, thở dài, nói: “Lời của muội muội nói đúng vào nỗi thương tâm của tỷ, tỷ tỷ đây chẳng phải cũng có tình cảnh hệt như thế sao! Tuy nói là có một đứa con nhưng cũng chỉ là công chúa, không dùng được vào việc gì.”

Tôi vội thưa: “Hoa Phi nương nương vô cùng tin tưởng tỷ tỷ, hy vọng tỷ tỷ nói thêm vài lời tốt đẹp uội muội trước mặt nương nương, nếu được nương nương quan tâm chiếu cố thì muội muội cảm kích vô cùng.” Nói xong, tôi cầm khăn tay lên, lặng lẽ thấm khô vệt nước mắt trên má.

Tào Tiệp dư vội vã an ủi tôi: “Muội muội có lòng như vậy, nương nương nhất định sẽ thông cảm thôi. Chỉ là món lễ vật này muội hãy đem về đi, tỷ tỷ sẽ cố gắng nói giúp uội muội trước mặt nương nương.”

Tôi cảm động nước mắt: “Nếu được như thế thì muội muội nguyện vì nương nương và tỷ tỷ mà ra công chó ngựa.”

Nói xong, tôi mở nắp hộp, đặt xuống trước mặt Tào Tiệp dư. “Mật hợp hương trong hộp này là do Hoàng thượng ban thưởng, nghe nói là công phẩm của Nam Chiếu, tất cả chỉ có một hộp này mà thôi. Chỉ mong tỷ tỷ không ghét bỏ, chịu giữ lấy bên mình.”

Tào Tiệp dư vội nói: “Lễ vật này quả thực là quá quý giá, muội muội khi không tặng cho tỷ tỷ, chỉ e nếu người ngoài biết được thì không tốt đâu!”

Tôi mỉm cười. “Tỷ tỷ nếu chịu giúp đỡ muội thì còn quý giá hơn bất cứ món quà nào, muội sao có thể keo kiệt tiếc nuối một hộp hương liệu với tỷ tỷ cơ chứ! Huống gì mật hợp hương là do Hoàng thượng thưởng riêng uội muội, không hề được ghi chép lại.” Tôi dừng lại một lát rồi nói tiếp: “Loại mật hợp hương này tưởng như chẳng có vị gì nhưng chỉ cần dính vào y phục thì sẽ lưu lại rất lâu, khác hẳn với những loại hương liệu tầm thường. Muội muội phúc mỏng, xin tỷ tỷ vui lòng nhận lấy!” Tôi lại bổ sung thêm một câu: “Xin đừng để người khác biết là được.”

Từ chối vài ba lượt cho có lệ, Tào Tiệp dư cuối cùng cũng vui vẻ nhận lấy, đặt lên bàn trang điểm trong nội thất. Trò chuyện thêm hồi lâu, tôi mới đứng dậy cáo từ.

Quay trở lại Oánh Tâm đường, đưa tay áo lên ngửi thử, trên người tôi đã vẫn vít mùi mật hợp hương như có như không. Mùi hương nhẹ nhàng, kín đáo, nếu không chú tâm ngửi thì không dễ dàng nhận ra, khoe môi tôi bất giác lộ nét cười nhàn nhạt.

Tiểu Liên Tử tiến vào bẩm báo: “Tiểu chủ vừa rời khỏi, Âm Tụ ở cung của Tào Tiệp dư đã lén đem những món tiểu chủ tặng vứt hết ra ngoài.”

Đó vốn là chuyện tôi đã đoán trước ngay từ đầu, nàng ta đời nào chịu vui lòng giữ lại quà tôi tặng cơ chứ? Tôi cũng chẳng cần nàng ta làm vậy, lúc này chỉ cau mày hỏi: “Đến hương liệu cũng vứt sao?”

Tiểu Liên Tử không rõ, hỏi lại: “Hương liệu nào cơ, nô tài không thấy.”

Tôi tủm tỉm cười. “Biết rồi, không còn chuyện của người nữa, lui xuống đi!”

Cận Tịch hỏi tôi: “Tiểu chủ dám chắc rằng Tào Tiệp dư sẽ giữ lại mật hợp hương do người tặng ư?”

Nói chuyện với Tào Tiệp dư lâu như vậy, cổ họng đã khô rát. Tôi cầm chung trà sứ Thanh Hoa có hoa văn cây liên nhánh lên, một hơi uống hết nửa chung rồi dùng móng tay dài sơn đỏ khẽ đẩy đẩy nắp chung, phát ra âm thanh leng keng, ánh mắt như vô tình nhìn lướt qua một lượt, rồi mới ung dung đáp: “Nàng ta ở

dưới quyền Hoa Phi lâu như vậy, không hề dám tiếm quyền. Ta thấy cách ăn uống, y phục của nàng ta đều theo đúng quy củ, đến phòng ngủ cũng vậy, thì biết ngay nàng ta chưa từng được dùng loại hương liệu quý giá như thế. Hơn nữa, mật hợp hương quả thực rất hiếm, trừ Hoàng hậu không ưa thích dùng hương ra, có nữ nhân nào có thể từ chối kia chứ? Dẫu nàng ta có đề phòng ta đến mức nào thì cũng không nỡ lòng vứt bỏ hộp hương liệu đó.” Tôi đặt chung trà xuống, mỉm cười. “Kẻ không nỡ từ bỏ vinh hoa phú quý, chung quy cũng khó có thể thành công.”

Cận Tịch thưa: “Tiểu chủ tính toán chu đáo như vậy, nô tỳ yên tâm rồi!” Nói xong lại cười. “Nô tỳ theo hầu tiểu chủ sắp được một năm, tài suy đoán lòng người cực kỳ tinh tế của tiểu chủ thật khiến cho nô tỳ khâm phục.”

Tôi bình thản nói: “Lấy gì để mà suy đoán lòng người cơ chứ, chẳng qua là chịu khó ngẫm nghĩ một lát trước khi mở lời mà thôi!” Tôi cười lạnh. “Lòng người? Đó vốn là thứ khó suy đoán nhất, với năng lực tầm thường của ta bây giờ, muốn ước chừng thì còn được, chứ đoán cho đúng thì quá khó khăn.”

Cận Tịch cười nịnh. “Chỉ cần tiểu chủ đoán đúng tâm ý của Hoàng thượng thì đã quá đủ rồi!”

Tôi khẽ thổi vào viên trân châu khảm trên hộ giáp bằng vàng đeo ở ngón tay, nói: “Trong chốn hậu cung này, muốn nâng cao địa vị thì nhất định phải đoán cho đúng tâm tư của Hoàng thượng, nhưng nếu muốn sống thì phải đoán chính xác tâm tư của những nữ nhân khác trong hậu cung.” Nói xong, tôi nhìn sang Cận Tịch. “Những việc ta dặn dò đã lo liệu xong rồi chứ?”

Cận Tịch thưa: “Vâng, nô tỳ và Tiểu Doãn Tử, Tiểu Liên Tử đã lo liệu đâu vào đấy hết cả, ngoài ra chẳng ai khác biết được.”

Tôi nở nụ cười nhạt: “Vậy thì tốt, đừng làm uống phí hộp mật hợp hương của ta, nó thật sự quý giá lắm đấy!”

6. Chương 06

Chương 6: Không cam tâm

Sáng sớm hôm sau, tôi thức dậy trang điểm, Hoán Bích giúp tôi bới tóc xong bèn chọn chiếc trâm trân châu trong mâm gỗ đựng trang sức, chuôi hạt châu dài thượt kêu leng keng theo những ngón tay khéo léo của nàng ta. Hoán Bích cầm lấy nó ướm lên búi tóc của tôi, tôi bèn lắc đầu cản lại: “Loại trâm này vốn chỉ dành riêng cho cấp bậc từ quý tần trở lên, lần trước Hoàng thượng ban cho ta vốn là ân sủng đặc biệt. Hôm nay không phải dịp lễ Tết, đeo nó vào quá sức phô trương. Hoàng thượng tuy sủng ái ta thật, nhưng ta cũng không thể quá vượt quyền.”

Hoán Bích đành bỏ chiếc trâm đó xuống, chọn một chiếc trâm gài bằng bạc có tua rua hình hoa bướm cài lên cho tôi, thưa: “Tiểu thư quá cẩn thận rồi. An Mỹ nhân chẳng được Hoàng thượng chiếu cố như tiểu thư nhưng có ngày nào mà nàng ta chẳng trang điểm lộng lẫy, đầu đính đầy châu ngọc cơ chứ!”

Tôi nhìn vào trong gương, quan sát vẻ mặt của Hoán Bích rồi tủm tỉm cười nói: “An Mỹ nhân tuy đầu đầy châu ngọc nhưng chẳng hề vượt quá bổn phận của mình, thỉnh thoảng trang điểm lộng lẫy một chút cũng chẳng đáng gì.” Nói xong tôi thu lại nụ cười. “Những lời thế này về sau đừng nhắc đến nữa, nếu để những kẻ ưa đâm bị thóc chọc bị gạo nghe được, sẽ tưởng là ta không hài lòng khi An Mỹ nhân được sủng ái đấy!”

Hoán Bích vâng dạ nhưng ngẫm nghĩ hồi lâu vẫn không cam tâm, nhỏ giọng than vãn: “Nàng ta không thể gọi là mỹ lệ, gia thế cũng chẳng đâu vào đâu, vì sao Hoàng thượng lại yêu thích nàng ta như vậy, vì giọng ca của nàng ta êm tai hay sao?”

Tôi nhìn vào gương vẽ chân mày hình lá liễu, chậm rãi đáp: “Được sủng ái không phải nhờ dung mạo, cũng chẳng liên quan gì đến gia thế, chỉ xem xem Hoàng thượng có vừa ý hay không mà thôi. Nếu không thì cũng chẳng làm gì được.” Nói xong tôi lườm nàng ta một cái, nói: “Sao hôm nay ngươi nói chuyện lanh chanh lỗ mãng như thế? Cẩn thận, phải phép là điểm mạnh của ngươi, phải giữ cho kĩ, đừng vứt bỏ.”

Hoán Bích cúi đầu, mím môi mỉm cười, không nói tiếp nữa, chỉ thưa: “Hoàng thượng dặn dò từ sớm là sẽ ghé qua dùng bữa sáng với tiểu thư. Tiểu thư cũng nên trang điểm cho nổi bật một chút mới được.”

Tôi quay đầu đưa mắt đánh giá nàng ta một lượt, thấy nàng ta vận áo lụa mềm màu đỏ hoa đào, dùng gấm trắng muốt làm cổ áo, váy cũng cùng màu đỏ hoa đào, đôi hài xanh biếc lấp ló sau làn váy. Trên đầu nàng ta cũng đeo đầy trang sức bạc đính châu báu xanh biếc và phỉ thúy, vừa khéo tôn lên mái tóc mềm đen nhánh và khuôn mặt xinh xắn, vừa thanh tú vừa vô cùng diễm lệ. Chỉ nhìn qua đã thấy không ổn, nhưng tôi cố ý không mở miệng nhắc nhở, chỉ giữ vẻ mặt bình tĩnh, cười nhạt. “Hôm nay người ăn vận cũng nổi bật thật đấy!”

Hoán Bích chỉ cười, thưa: “Tiểu thư quên rồi sao? Hôm nay là ngày tiểu thư nhập cung được tròn một năm, do đó nô tỳ phải ăn mặc đẹp đẽ hơn một chút. Bộ y phục này là do tiểu thư ban cho nô tỳ hồi tháng trước, rất vừa vặn.”

Lúc này tôi mới chợt nhớ ra, hóa ra mình đã vào cung được một năm tròn rồi. Ngày tháng trôi qua đúng là nhanh thật, chớp mắt tôi đã biến thân từ một quý nhân nhỏ bé thành sủng phi bên cạnh Hoàng đế.

Thời gian như nước chảy trôi tuột qua kẽ tay, chiếm được sủng ái của đế vương nhưng cũng trĩu nặng bao nhiêu tâm sự, dằn vặt, đau đớn, tựa như mũi kim nhọn đâm thẳng vào tim tôi. Tôi sớm đã mất đi tâm thái bình tĩnh vô tranh từ lâu rồi.

Tôi khẽ thở dài một hơi.

Lưu Chu đứng bên lập tức tiếp lời: “Thảo nào mới sáng sớm mà Hoàng thượng đã muốn sang cùng dùng bữa sáng với tiểu thư, hóa ra là ngày tiểu thư vào cung được tròn một năm. Chỉ e đến bữa trưa và bữa tối người cũng ở lại chỗ của chúng ta luôn.”

Tôi nói: “Dùng bữa thì hẳn rồi, chỉ e là...”

“Tiểu thư e ngại điều gì vậy?” Lưu Chu hỏi.

“Không có gì!” Tôi không muốn nói thêm nữa, ra lệnh: “Xem mấy món ăn nhẹ dưới phòng bếp làm đến đâu rồi, ta đã dặn dò bọn họ phải làm sao cho khéo léo, ngon miệng mới được.”

Trong lúc nói chuyện, Huyền Lăng đã bước vào trong, nói: “Vừa mới hạ triều, trẩm cũng đói rồi, hôm nay có món cây hun khói, trẩm đã lệnh cho người mang đến phòng bếp riêng của nàng, bảo bọn họ nấu thêm cháo, chúng ta cùng ăn thôi!”

Cận Tịch lập tức dẫn người bày biện bàn ăn. Hầu hạ Huyền Lăng uống xong một bát sữa đậu nành mới nấu, tôi mới cùng ngồi xuống bên cạnh y. Chẳng mấy chốc, phòng bếp đã dâng lên cháo gạo tám trắng, tám món ăn nhẹ, thập cẩm chay, ức gà kho, chim cút nấu rượu, dưa chuột ngâm giòn, gan ngỗng đồ son, chả giò chiên, củ cải ướp thơm, cây hương hun khói, đậu phụ hoa mai, đốt cầu kỷ^[1] xào mỡ, có thêm bốn món đồ ngọt, bày đầy ra bàn.

[1] Cầu kỷ: là một vị thuốc bổ, trong dân gian vẫn thường dùng trong bữa ăn. Lá dùng để nấu canh, hoa để pha trà, quả để ngâm rượu.

Huyền Lăng nhìn các món ăn, khen: “Nấu khéo lắm, vừa nhìn đã thấy đói bụng.”

Tôi điềm tĩnh mỉm cười: “Hoàng thượng thích là tốt rồi!”

Thấy tâm tình của y không tệ, khẩu vị cũng tốt, món nào bày trên bàn cũng dùng qua không ít, tôi hài lòng cười, thưa: “Hoàng thượng tựa hồ đang rất vui vẻ, có chuyện gì đáng mừng hay sao?”

Y hơi ngần ra rồi mỉm cười trả lời: “Chiến sự ở tây nam liên tục báo về tin chiến thắng, Nhữ Nam vương lãnh quân đoạt lại được sáu châu An Triệu, U Tịnh, nhà Mộ Dung cũng góp sức không ít.”

Khóe môi của tôi vốn đang phảng phất ý cười vui vẻ, nghe đến đây, tôi không khỏi ớn lạnh trong lòng, lờ mờ ý thức được y hẳn là còn chuyện khác muốn nói với tôi, nhất định có liên quan đến Hoa Phi. Tôi giả vờ hoan hỷ, cầm nửa bát cháo ăn dở lên, thưa: “Hoàng thượng anh minh trời ban, bày mưu tính kế đâu vào đó. Đúng là chuyện đáng mừng. Thần thiếp xin lấy cháo thay rượu để chúc mừng.” Nói xong, tôi bèn múc một thìa cháo uống cạn, rồi mỉm cười tươi tắn với y.

Y nắm lấy tay tôi, không kìm được phá lên cười: “A đầu phá phách này, cứ tưởng làm vậy thì sẽ thoát không phải uống rượu hay sao?”

Tôi vẫn giữ nụ cười nhàn nhạt nhìn sang y, dịu giọng thưa: “Hoàng thượng không được làm khó thần thiếp đâu đấy!”

Nói đùa một hồi, quả nhiên cũng đợi được đến lúc y nói vào chuyện chính. Trước khi bắt đầu, y cố ý quan sát vẻ mặt của tôi, đôi mắt sâu thẳm của y thoáng lướt qua chút áy náy và không nề. “Hiện giờ đã quay trở lại Tử Áo thành, lại vừa lo liệu xong tết Trung thu, sự vụ rườm rà, chỉ e Hoàng hậu không đủ sức tiếp tục được nữa. Trẫm có ý muốn cho Hoa Phi ở bên giúp đỡ một tay, nàng thấy thế nào?” Lời nói của y chậm rãi, nhẹ nhàng, cứ như sợ làm tôi giật mình, nhưng nó lại đâm thẳng vào tim tôi, nhẹ bẫng nhưng lại sắc nhọn vô cùng.

Tôi hơi ngẩn người, tựa hồ không thể nào tin nổi. Chuyện của Ôn Nghi công chúa vừa xảy ra được mấy hôm, y biết rất rõ Hoa Phi hẳn là có những tay vào nhưng vẫn đến nói với tôi là có ý muốn khôi phục lại quyền phụ trợ quản lý lục cung của nàng ta.

Không phải tôi không thể thông cảm cho nỗi khổ của y trước quốc sự, chỉ là tâm tư của y thật khiến người khác phải đau lòng, thất vọng.

Y muốn tìm thấy dấu vết của sự không vui và tức giận trên khuôn mặt mộc không trang điểm của tôi, nhưng tôi cố hết sức kiềm chế nét mặt, không để y phát hiện ra. Đồng thời, tôi chỉ tủm tỉm cười, tựa hồ đang chăm chú lắng nghe từng lời y nói. Tôi nghĩ bụng, đến tôi mà cũng bắt ngờ và đau khổ như vậy, không biết khi Hoàng hậu biết được tin này thì trong bụng sẽ rối loạn đến mức nào?

Tôi dùng ánh mắt sắc như dao lướt qua khuôn mặt của y rồi trong chớp mắt quay mặt đi, điều hòa hô hấp, cố gắng kìm nén để không rơi nước mắt, giấu đi vẻ tức giận và kinh hãi rồi mỉm cười nói với y: “Hoàng hậu nương nương có ý kiến gì không ạ?”

Giọng Huyền Lăng hơi chùng xuống: “Trẫm vẫn chưa nói với Hoàng hậu, đến đây hỏi ý nàng trước.”

Tôi cười nhạt, thưa: “Hoàng thượng lo lắng cho nương nương như vậy, đương nhiên chẳng có gì không tốt cả.”

Y vội nói: “Hoa Phi xử sự nhiều lúc cũng nóng nảy thật. Trẫm vốn muốn nhờ vào nàng cơ, nhưng nàng vào cung chưa được bao lâu, kinh nghiệm còn thiếu nhiều lắm. Đoan Phi yếu bệnh, Cẩn Phi hèn nhát, vô dụng, chỉ có Hoa Phi là giúp đỡ được Hoàng hậu thôi!” Ánh mắt của Huyền Lăng hơi lay động, ẩn chứa vẻ áy náy.

Tôi vẫn giữ nụ cười mỉm trên môi, khéo léo che giấu bao uất ức và oán hận đang cuộn cuộn dâng trào, mím môi ngẫm nghĩ hồi lâu rồi mới chậm rãi thưa: “Ý của Hoàng thượng thì tốt đấy, nương nương chắc hẳn không dị nghị gì đâu. Chỉ là Hoàng thượng đã nghĩ đến điểm này chưa, nhà Mộ Dung ở tiền tuyến vừa có tin thắng trận, Hoàng thượng lập tức khôi phục lại quyền phụ trợ quản lý lục cung cho Hoa Phi. Người biết chuyện thì đương nhiên sẽ hiểu là Hoàng thượng lo lắng cho lương tướng công thần, nhưng chỉ e kẻ u mê sẽ quên mất tài chỉ huy anh minh của Hoàng thượng, cho rằng Hoàng thượng nhờ vào nhà Mộ Dung nên mới thắng trận, do vậy phải gấp rút trọng dụng Hoa Phi để lôi kéo bọn họ.” Hoàng đế tâm cao khí ngạo, sợ nhất là bị người khác cho rằng mình là kẻ vô dụng, lại càng sợ bấy tôi công cao lấn chủ. Lời châm chích chia rẽ này tuy mạnh thật nhưng hẳn là có tác dụng. Tôi lưu ý quan sát vẻ mặt đang thay đổi của y, tiếp tục phân tích: “Lúc nào cũng có những kẻ hồ đồ đáng chết thích nói này nói nọ sau lưng, Hoàng thượng cũng đừng để bụng làm gì.” Tôi dừng lại một thoáng, thấy lông mày y nhíu lại như có phần nóng giận, bèn thêm vào: “Chỉ có điều, Nhữ Nam vương đã lập công lớn, lúc này nhất định là vui mừng khôn xiết. Nhữ Nam vương và gia tộc Mộ Dung có mối liên hệ khăng khít, nếu bây giờ Hoàng thượng lập tức ban quyền cho Hoa Phi, chỉ e Nhữ Nam vương nhất thời quá mừng rỡ mà làm ảnh hưởng bất lợi tới tình hình cuộc chiến.”

Hai mắt y nhắm hờ, sắc mặt trầm tĩnh như nước nhưng bên dưới là vô số sóng trào tức giận. Nói đúng vào điều y đang lo lắng, tôi biết y đã hiểu được ý của mình, bèn vội quỳ xuống, rơi lệ thưa: “Thần thiếp nhất thời hồ đồ, dám ngông cuồng bàn luận chính sự, xin Hoàng thượng thứ tội!” Nói xong liền dập đầu sát đất. Tôi vừa quỳ xuống, cung nữ, nội giám cũng hốt hoảng quỳ mọp xuống theo.

Tiếng đồng hồ cát tí tách như đang đâm vào tim tôi, tôi chỉ cảm thấy thời gian trôi qua từng chút, bốn bề yên lặng không còn một tiếng động nào khác nữa.

Y đỡ tôi đứng dậy, nói: “Không sao, trăm sớm đã cho phép nàng bàn chuyện chính sự rồi!” Sau đó cảm thán thốt lên: “E là trong chốn hậu cung này, ngoại trừ nàng ra, không ai dám thẳng thắn phân tích lợi hại như vậy giúp trăm.”

Mắt ầng ầng nước nhưng tôi vẫn cố quật cường không để lệ tuôn rơi, thưa rằng: “Hôm nay thần thiếp nói những lời này không phải vì ghen tỵ với Hoa Phi nương nương, mà chỉ hy vọng Hoàng thượng có thể cân nhắc lợi hại, tạm thời hoãn việc khôi phục quyền phụ trợ quản lý lục cung của nương nương. Một là để tránh những lời dèm pha, hai là không ảnh hưởng đến thiên uy của Hoàng thượng, ba là đợi đến dịp lễ tết hăng tiến hành gia phong, như thế thì danh chính ngôn thuận, lục cung có thể cùng ăn mừng chia vui.”

Tôi sớm đã tính toán kĩ càng đầu vào đó, gia phong vào dịp lễ tết thì đó nhất định phải là dịp lễ tết lớn. Trung thu vừa qua, tiếp theo là Giao thừa, dịp năm mới không tiện phong thưởng, nhất định phải đợi đến tết Nguyên tiêu. Ai biết được đến lúc đó tình hình sẽ xoay chuyển thế nào, tạm thời tránh cách này trước, rồi từ từ trừ tính thêm.

Huyền Lăng nhìn sang tôi, ánh mắt xao động, tràn đầy yêu thương, âu yếm, nghiêm túc suy nghĩ hồi lâu rồi lên tiếng: “Nàng suy tính chu toàn thật đấy, như thế cũng tốt, chỉ là Hoàng hậu phải chịu nhiều khổ cực rồi!”

Tôi thưa: “Hoàng thượng không cần lo lắng cho Hoàng hậu đâu! Hoàng hậu vốn đã rất quen thuộc với sự vụ trong lục cung, lại còn có nữ quan hỗ trợ, hẳn là không đến nỗi dễ xảy ra sai sót gì. Hoàng thượng cứ yên tâm!” Thấy y “ừ” một tiếng ra vẻ đồng ý, tôi bèn hỏi dò thêm lần nữa: “Thực ra, thuở Thẩm Thường tại còn là Huệ Tần, Hoàng thượng vẫn rất hài lòng với tỷ ấy, có ý muốn tỷ ấy học tập sự vụ ở lục cung để tương lai giúp Hoàng hậu lo liệu việc vặt. Chỉ là... đáng tiếc quá...”

Nghe nhắc đến My Trang, Huyền Lăng tựa hồ có chút không vui, chỉ nói: “Để nàng ta yên lặng hối lỗi là được!”

Tôi không tiện khuyên nhủ thêm, thấy y nói xong hồi lâu mà không hề động đũa nữa, đang định lệnh cho Bội Nhi dâng thêm một chung trà hạnh nhân lên, không ngờ Hoán Bích đã nhanh tay nhanh mắt đặt một chung trà xuống trước mặt Huyền Lăng, thổ lộ thưa: “Hoàng thượng, mời dùng trà!”

Sau cơn bất ngờ, tim tôi chợt lạnh giá, nàng ta quả nhiên đã cố ý lộ mặt rồi. Chung trà sứ xanh trong tay Hoán Bích càng tôn lên làn da trắng muốt của nàng ta. Huyền Lăng bất giác ngẩng đầu ngắm nàng ta một thoáng rồi cười thành tiếng: “Ăn mặc cũng xinh xắn lắm, chỉ là váy đỏ giày xanh trông thật tầm thường.”

Hoán Bích nghe vậy thì vô cùng xấu hổ, nhất thời ngẩn ra, mặt đỏ bừng, thưa: “Nô tỳ tên gọi Hoán Bích, nên mới mang giày xanh.”

Tôi hiểu ngay ý định của Hoán Bích, nàng ta muốn được Huyền Lăng để ý nên chọn y phục rực rỡ để mặc, lại cố ý phối với đôi hài màu xanh để gây ấn tượng sâu đậm hơn với y, ai ngờ quên mất chuyện kiêng kỵ phối màu xanh với màu đỏ. Tôi thoáng đắc ý, ôn hòa lên tiếng: “Được rồi, hôm qua ta có chọn một tấm gấm đoạn màu xanh lam, ngươi cứ giữ lấy mà may y phục thay cho chiếc váy đỏ này.” Nói xong, lại bảo mọi người: “Hôm nay phòng bếp nấu đồ ăn rất ngon, các người bưng xuống chia nhau ăn đi!”

Mọi người đồng thanh tạ ơn. Mặt Hoán Bích đỏ bừng, khom người lui xuống. Huyền Lăng chẳng thèm nhìn nàng ta, chỉ nói: “Nàng đối xử với bọn người hầu tốt thật!”

“Bọn họ làm nô làm tỳ trong cung đã khổ sở rồi, nếu thiếp không đối xử tốt thì bọn họ thật quá đáng thương. Một khi nô tài oán hận trong lòng thì sẽ không chịu khó làm tròn mệnh lệnh của chủ nhân, đối mình đối người đều chẳng có lợi ích gì!” Tôi tươi cười giải thích. “Huống gì đó chỉ là một tấm đoạn mà thôi. Hoán Bích là thị nữ bồi giá của thần thiếp, tương lai còn phải kiếm một tấm chồng tốt cho nó nữa, Hoàng thượng thấy thế nào?”

Huyền Lăng đáp: “Thị nữ của nàng, nàng muốn làm gì chẳng được. Nàng quan tâm đến bọn chúng như thế cũng chẳng dễ dàng gì.” Y tủm tỉm cười, chăm chú nhìn tôi. “Thấy nàng khoan dung, biết cách điều hành kẻ dưới, trăm lẽ ra phải để nàng phụ trợ quản lý lục cung mới đúng.”

Tôi vẫn giữ nụ cười đúng mực, thưa: “Thần thiếp chưa có kinh nghiệm, sao có thể khiến mọi người tin phục được, Hoàng thượng lại nói đùa rồi!” Nói xong, tôi hạ giọng cười khúc khích bên tai y. “Quan tâm bọn

người hầu, nghe thật là sướng sướng quá, chẳng lẽ thần thiếp quan tâm đến Hoàng thượng chưa đủ sao?” Nói xong, trong lòng có chút chua xót, tôi cố giữ nụ cười, nói: “Nhà Mộ Dung của Hoa Phi có công lớn, Hoàng thượng cũng nên bồi bạn với nương nương nhiều hơn một chút.”

Y lại nói: “Muốn gần gũi nàng còn khó đây. Chiến sự báo tin thắng trận nhưng vẫn còn nhiều việc khác phải an bài, chỉ e mấy ngày tới không có thời gian đặt chân ra ngoài Ngự thư phòng nữa là.”

Tôi thở phào nhẹ nhõm, thưa: “Hoàng thượng lao tâm quốc sự, ngàn vạn lần phải giữ gìn sức khỏe mới được.”

Bữa cơm này thật khó nuốt trôi, gan ngỗng đồ ngâm trong miệng đắng chát chẳng có vị ngon gì, nhưng tôi không thể mất bình tĩnh trước mặt Huyền Lăng được, nếu không, dầu trù tính cẩn mật đến đâu cũng không thể tiến hành chu toàn, không thể vì một lúc tức giận mà đánh mất miếng mồi lớn. Tôi lộ vẻ hiền thực, dịu dàng, gấp thức ăn cho y, nói chuyện, cười đùa với y. Lúc này tôi mới biết, giữ được hai chữ “hiền thực” ở chốn hậu cung này cực khổ, vất vả đến nhường nào. Để bảo toàn thanh danh, một chút uất ức, khổ sở cũng không thể nói ra, không thể để lộ. Trong lúc cảm khái, tôi không khỏi bội phục bản lĩnh của Hoàng hậu. Trong những lần đối mặt với Hoa Phi, tựa hồ Hoa Phi lúc nào cũng chiếm được thế thượng phong, nhưng dầu thắng hay thua, Hoàng hậu không bao giờ để lộ cảm xúc ra mặt, lúc nào cũng giữ bộ dạng bình tĩnh như không. Bên dưới vỏ ngoài bình tĩnh đó là bao nhiêu bi thương và chua xót, phải được mài dũa hết ngày này sang tháng khác mới đông cứng, trở thành vẻ ung dung, lãnh đạm...

Đang chìm trong dòng suy nghĩ, Huyền Lăng đã gấp mấy ngọn rau cầu kỷ xào mặn vào bát tôi, dịu dàng mỉm cười, khuyên: “Món này không tệ, nàng nếm thử xem.”

Tôi tằm tằm cười tạ ơn, nhìn mấy đọt rau cầu kỷ xào mặn này, trong lòng chợt dấy lên bao trăn trở, khổ sở cay đắng không sao diễn tả được thành lời. Đường như chính mình là mấy đọt rau cầu kỷ xào mặn ấy, bị dầu sôi dội qua, bị muối mặn thấm dẫm, đảo qua đảo lại mấy lượt trên chảo nóng, rồi được đặt vào trong bát sứ xanh hình cánh sen, trên có chạm trổ tinh tế đủ loại hoa cỏ, chim thú, bày biện chỉnh tề đầu vào đấy.

Khó khăn lắm mới dùng xong bữa sáng, Lý Trường đến bẩm báo, nói rằng chúng thần trong nội các đã đến Ngự thư phòng ở Nghi Nguyên điện đông đủ từ lâu rồi. Thấy y hỏi hã rồi đi, tôi mới sa sầm nét mặt, quay trở lại Oánh Tâm đường, chậm chậm bước sang buồng phía tây.

Cận Tịch biết tôi không được vui bèn bảo mọi người lui xuống hết, bưng đến một chung trà, nhỏ giọng khuyên: “Tiểu chủ uống chút trà cho bớt nóng...”

Tôi hơi nghiêng rằng, định quẳng chung trà xuống đất nhưng sau khi ngẫm nghĩ, cuối cùng cũng cố nhẫn nhịn, đặt mạnh chung trà xuống bàn, khiến nước trà sánh cả ra ngoài. Tôi tức giận quát: “Giỏi lắm, kẻ nào cũng muốn trèo lên đầu ta ngồi cả!”

Cận Tịch cười bồi an ủi: “Tiểu chủ tức giận cũng phải thôi. Chuyện Ôn Nghi công chúa mới xảy ra chưa được bao lâu, Hoàng thượng đã muốn khôi phục quyền phụ trợ quản lý lục cung của Hoa Phi, không khỏi khiến người ta sinh lòng thất vọng.”

Tôi hít sâu một hơi, trong lòng vừa bi thương vừa chất chồng bao uất ức và tức giận, nhưng bên cạnh đó, tôi cũng ý thức được một cách rõ ràng và chua chát rằng: Bạc đế vương vốn là như thế, tôi việc gì phải kỳ vọng vượt sức mình.

Tôi không nói tiếng nào, chỉ ngồi đó ngẩn người, ngón áp út và ngón út nơi bàn tay phải đeo hộ giáp bằng vàng vạch vạch lên mặt bàn bằng gỗ lê hoa, để lại những vết cào trắng mờ mờ. Tôi đột nhiên gõ mạnh xuống bàn “cốc” một tiếng, lạnh lùng nói: “Cũng không thể trách Hoàng thượng xử lý không khéo, gây thất vọng cho người khác được, Hoa Phi gia thế hùng mạnh, lại có quân công, tuyệt không thể coi thường. Trước mắt coi như tạm thời ứng phó được, chỉ e tương lai Hoàng thượng lại nhắc đến chuyện này.” Tôi hậm hực, nói tiếp: “Hiện giờ đã dám vu oan cho ta hạ độc công chúa, tương lai có quyền phụ trợ quản lý lục cung, không biết tình hình sẽ tệ hại đến đâu nữa, chỉ e là ta chết mà không có chỗ chôn cất.”

Cận Tịch cup mắt nhìn xuống mũi giày, thưa: “Chiến sự ở tây nam càng tiến gần đến thắng lợi thì e việc này sẽ càng trở nên cấp bách. Vốn là chuyện sớm muộn mà thôi, tiểu chủ phải chuẩn bị trước, có phòng bị thì mới sớm tránh được tai họa. Lúc My Trang tiểu chủ được sủng ái thì Hoàng thượng từng có ý để tiểu

chủ học tập sự vụ lục cung, chỉ tiếc một là Hoa Phi nương nương chèn ép quá đáng, hai là My Trang tiểu chủ xảy ra chuyện quá sớm, nên mới xoi hỏng bóng không.”

Tôi mím chặt môi, nghe Cận Tịch nói xong bèn bảo: “My Trang là người đặc sủng sớm nhất trong số những người cùng tiến cung khi đó, Hoàng thượng đương nhiên là rất coi trọng rồi. Chỉ tiếc là ta được sủng ái hơi muộn, kinh nghiệm không đủ, Lăng Dung càng không cần nhắc đến, xuất thân không tốt. Khi này người cũng chính tai nghe thấy rồi đấy, với thái độ của Hoàng thượng lúc này thì người vẫn chưa có ý muốn thả My Trang ra...”

Cận Tịch im lặng suy tính hồi lâu rồi nói: “Người ngoài thì thôi đành chịu, chỉ sợ giặc nhà khó phòng. Tiểu chủ đừng trách nô tỳ lắm miệng, trong bữa sáng nay, Hoán Bích cô nương có phần quá lạnh lợi rồi đó!”

Tôi lạnh lùng nhìn nàng ta, hỏi: “Người cũng nhìn thấy rồi sao?”

Cận Tịch gật đầu, thưa: “Hoặc có thể là nô tỳ quá đa nghi mà thôi!”

Tôi ngần ngợ hồi lâu, cuối cùng cũng cầm chung trà lên uống một ngụm, chậm rãi nói: “Không phải người quá đa nghi đâu, cũng may là người có tài quan sát tỉ mỉ, người khác hẳn vẫn ù ù cạc cạc chưa biết gì.” Cơn giận sục sôi dâng lên trong lòng, không sao kìm nén được, tôi cười lạnh một tiếng. Ánh nắng thu cách một bức rèm cửa sổ, rọi lên người ấm áp nhưng tim tôi lại đau đớn, lạnh giá. Không ngờ nàng ta, Hoán Bích lại dám sinh lòng xấu xa như vậy. Tôi đối xử với lạnh giá. Không ngờ nàng ta, hơ tiếu. Ánh nắng thu cách một bức rèm cửa sổ, rọi nàng ta tốt như tỷ muội ruột thịt, không ngờ nàng ta lại đối xử như vậy với tôi! “Con ả đấy...” Tôi trầm ngâm không nói tiếp.

Cận Tịch ngẫm nghĩ một lát rồi nhỏ giọng thưa: “Vậy tiểu chủ còn muốn thưởng xấp gấm đoạn màu xanh lam cho Hoán Bích cô nương hay không?”

Tôi giận quá hóa cười: “Thưởng chứ! Đương nhiên là phải thưởng. Người lấy thêm chuỗi hạt trân châu trên bàn trang điểm của ta đưa luôn cho nó. Hoàng thượng rõ ràng không hề để mắt đến nó, ta muốn chống mắt nhìn xem nó còn giở thêm trò xấu xa gì nữa!”

Cận Tịch khom người vâng dạ.

Tôi lại nói tiếp: “Ta e là chuyện xảy ra ở Thủy Lục Nam Huân điện với Tào Cẩm Mặc quá nửa là do ả tiết lộ thông tin, thậm chí cả vụ việc của Ôn Nghi công chúa cũng không thiếu tay ả nhúng vào. Món bột củ sắn chẳng phải là do ả chủ động tự ý lĩnh về hay sao?”

Cận Tịch cúi đầu, lẳng lặng thở dài: “Đúng là lòng người khó dò. Tiểu chủ đối xử với Hoán Bích cô nương tốt như vậy, Hoán Bích cô nương lại là a hoàn trong nhà của tiểu chủ, sống với nhau từ nhỏ đến lớn, không ngờ lại có lòng dạ như vậy. Giờ chỉ không biết là Hoán Bích cô nương lén lút liên hệ với Hoa Phi nương nương hay là Tào Tiệp dư mà thôi.”

Tôi chậm chậm mân mê chung trà nhẩn mẫn, ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói: “Ta đoán Hoa Phi sẽ không trực tiếp nói chuyện với ả đâu, quá nửa là thông qua Tào Cẩm Mặc. Dù gì Tào Tiệp dư vẫn chưa công khai trở mặt với ta.” Tôi lạnh lùng nhìn bầu trời xanh ngắt, cao vút bên ngoài cửa sổ, hết như hôm tôi mới bước chân vào cung, bầu trời cũng quang đãng như thế này, đến đàn chim nhận bay về phía nam đường như cũng là đàn chim nhận của năm ngoái. Tôi bất giác hạ giọng, thở than: “Ả a hoàn này... vốn cũng là oan nghiệt, chỉ là ả kỳ vọng quá cao, làm hỏng bao tính toán của ta dành cho ả.” Dừng lại một lát, tôi cất tiếng dặn dò: “Lúc người đem đồ đạc ban cho ả, đừng để lộ về gì kỳ lạ, chúng ta phải lấy tình chế động.”

Cận Tịch thưa: “Nô tỳ hiểu rồi, chỉ là tiểu chủ đã rõ hết mà vẫn phải giả vờ như chẳng biết gì, sáng chiều đối mặt với Hoán Bích cô nương, tiểu chủ hẳn sẽ phải khổ sở nhiều lắm!”

Tôi nhìn ánh nắng rực rỡ in trên rèm cửa sổ, buột miệng: “Khổ sở ư? Chỉ e trong những ngày tới, nỗi khổ của ta càng không có điểm tận cùng.” Ánh nắng thu chói chang đến lóa mắt, giờ không có ai bên cạnh, nỗi uất ức khi phải giả vờ vui vẻ như chẳng có chuyện gì cuối cùng cũng chịu hóa thành hai hàng nước mắt trong suốt, nhẹ nhàng bốc hơi trong làn khói đàn hương vẫn vút như sương.

Ánh nắng đầu thu rực rỡ chẳng kém mùa hè, xuyên qua rèm cửa sổ chỉ còn lại chút hào quang nhàn nhạt, nhẹ nhàng lướt qua lớp gấm vóc vận trên người. Bóng nắng chuyển động như thủy triều, tâm tình vẫn vút tựa khói sương, vào giây phút cuối cùng trước trận tranh đấu gian khổ, trong làn nước trà trong trẻo, xanh

ngắt, tôi đột nhiên nhìn thấy nụ cười ung dung, phóng khoáng của Huyền Thanh, dường như y đang chỉ vào gốc tích nhan với những bông hoa trắng li ti, mỉm cười hỏi tôi: “Cô nương không biết đây là loài hoa gì sao?” Tôi còn nhớ rất rõ ràng, đóa hoa trắng nhỏ xinh, dập dờn sống động hiện lên trong tim tôi. Là chàng thiếu niên ôn hòa như ngọc, vào đêm cuối hè mỹ lệ đầy sao, đã chứng kiến bao tích mệnh và bi thương mà tôi cố che giấu.

Huyền Lăng quả thực hết sức bận bịu, chiến sự ở tây nam là việc mà y quan tâm nhất, lương thảo, quân dụng dưới sự an bài của y đã được chuyển tới chiến trường kịp thời. Mặt y luôn lộ vẻ mệt mỏi nhưng trong sự mệt mỏi ấy lại ẩn chứa không ít vui mừng.

Theo thường lệ, tôi đến Nghi Nguyên điện thỉnh an, tình cờ thấy Điem Quý nhân đứng ở bên ngoài với vẻ thất vọng. Nàng ta thấy tôi liền hành lễ, lướt mắt nhìn thấy hộp thức ăn trong tay Lưu Chu đứng sau lưng tôi, hai mắt chớp chớp, cười nhạt, nói: “Tiếp dư tỷ tỷ chu đáo quá, muối muối thấy tỷ cũng không cần xin vào gặp làm gì, Hoàng thượng có việc không gặp ai cả.”

Tôi lạnh lùng ừ hử rồi mỉm cười, nói: “Đa tạ Điem muội muội đã nhắc nhở!” Tôi không hề dừng lại, váy áo phát phơ đi thẳng về phía Nghi Nguyên điện, để lại Điem quý nhân với ánh mắt ngơ ngác, ngạc nhiên dõi theo.

Lý Trường đích thân ra đón tôi. “Tiểu chủ đến rồi? Hoàng thượng đang đợi tiểu chủ đấy!” Tôi chẳng có lòng dạ nào để ý đến vẻ mặt của Điem Quý nhân ở đằng sau. Một khi đã biết không thể làm hài lòng tất cả mọi người thì tôi chỉ cần cố làm cho bản thân thoải mái là đủ.

Tôi cũng không làm phiền đến y, lẳng lặng lấy một thỏi hương hình lá hải đường bỏ vào lò hương thép vàng có hình con ly. Sau khi hương bùng cháy, làn khói trắng mỏng manh bốc lên có lẫn mùi thơm thoang thoảng, dịu dàng, kín đáo chứ không gắt mũi. Những lúc xử lý quốc sự phức tạp, y rất thích đắm mình trong bầu không khí phảng phất hương trầm thế này. Tôi cũng có cùng sở thích với y. Hiện giờ, tôi đã có quyền đặt chân vào Ngự thư phòng để thỉnh an rồi.

Y ban cho tôi đặc quyền này, khiến địa vị của tôi càng thêm phần đáng trọng trong chốn hậu cung nữ nhân đông đúc này.

Ánh nắng sau buổi trưa thưa thớt, mỏng manh, nhạt nhòa tựa như áng mây trôi nhanh, bồng bềnh trên mặt đất, âm u như giấc mộng. Tôi đem lò hương đặt trước cửa sổ, Huyền Lăng đang cúi đầu trên án sách, ngửi thấy mùi hương bèn ngẩng lên, thấy tôi đến thì mỉm cười với tôi rồi lại cúi đầu xử lý quốc sự.

Nhưng trong lòng tôi hiểu rõ, những uất ức và tức giận do chuyện của Hoa Phi đem lại không hề bị đẩy lùi bởi bầu không khí thân mật, tĩnh lặng này. Tôi vẫn giữ nụ cười mỉm đúng mực, lấy nó làm màn che cho bao tâm tình không nên có và cũng không nên để lộ ra trước mặt y. Đối với y, tôi vẫn cười tươi tắn như hoa xuân, vừa dịu dàng vừa trong sáng. Y vốn yêu thích bộ dạng này của tôi nhất mà.

Chính nhờ bộ dạng này, vào quãng thời gian thân mật, tĩnh lặng này, tôi mới có thể ung dung, thản nhiên gieo mưa gọi gió chốn hậu cung, dùng bề ngoài dịu dàng để đe dọa và áp chế kẻ địch.

Lúc này, y đang vuốt ve bức địa đồ được vẽ hết sức tỉ mỉ và sinh động, núi rừng sông biển, biên giới khói lửa chiến tranh, mắt y nhìn chăm chăm vào vùng đất phía tây nam rồi thoáng chốc biến thành sắc bén như mắt chim ưng. Y bình tĩnh thốt lên: “Trẫm vừa thu phục được tây nam, Hoàn Hoàn à!” Ánh mắt y nhìn sang tôi, lộ vẻ hết sức phấn khởi. “Lãnh thổ mất trong tay tổ phụ, cuối cùng do chính bàn tay trẫm đoạt về.”

Tôi dừng tay, nụ cười tươi sáng như hoa xuân nở rộ, vô cùng vui sướng. “Hoàn Hoàn thực lòng vui mừng cho tứ lang.”

Bàn tay y nắm lấy tay tôi mỗi lúc một chặt, nói dần từng tiếng: “Ngoài vùng tây nam ra, bọn Hách Hách lúc nào cũng thêm thù hơn hờn đối theo triều đình chúng ta, năm nào cũng có ý muốn xâm phạm, cũng là mối họa tâm phúc. Trẫm còn sống ngày nào thì nhất định phải xóa sạch mối họa này, để cho con cháu của trẫm không phải chịu họa chiến tranh, để lại cho bọn chúng một thời thái bình thịnh thế.”

Tôi bất giác cảm thấy chấn động. Tôi chưa từng chứng kiến một Huyền Lăng hào hùng như thế nên sớm đã bị tâm nguyện của y làm cho cảm động. Nắm chặt lấy tay y, tôi mỉm cười, thưa: “Hoàn Hoàn hy vọng

có thể bầu bạn với tứ lang, mở đầu giai đoạn thái bình thịnh thế này.”

Y chăm chăm nhìn tôi, gật đầu, ánh mắt lộ vẻ cương nghị. “Hoàn Hoàn, trăm muốn nàng lúc nào cũng ở bên cạnh trăm, nàng nhất định sẽ luôn ở bên cạnh trăm. Thời thái bình thịnh thế của trăm không thể nào thiếu nàng.” Ánh mắt y sâu thẳm khiến tôi có chút e ngại nhưng cũng hết sức cảm động. Ngẩng lên, tôi chợt thấy trong mắt y có chút gì đó đau thương nhưng chỉ thoáng chốc đã biến mất, không để lại chút dấu vết.

Tôi suýt tưởng lầm là mình hoa mắt, thần sắc ấy không nên xuất hiện trong giọng nói này, tôi bất giác cảm thấy mơ hồ nhưng nghĩ mãi vẫn không tìm được lý do. Có lẽ tôi quả thực đã nhìn nhầm rồi.

An tĩnh một lát, tôi mới cảm nhận được nỗi hoang mang và vui sướng xa vời đang hòa quyện, quán quýt trong lòng mình.

Tia nắng tươi đẹp rọi qua cửa sổ chạm trổ chỉ để lại ánh nắng lờ mờ, rọi xuống mặt đất bóng hoa văn màu đen nhàn nhạt, dịu dàng lướt qua đôi mắt y đang nhìn sang tôi. Ánh mắt bình thường vốn sắc bén và kiên cường lập tức trở nên ôn hòa, lại có thêm chút dịu dàng, âu yếm.

Tôi dịu giọng khuyên nhủ y: “Hoàng thượng xem tấu chương lâu rồi, cũng nên nghỉ ngơi một chút!” Vừa nói, tôi vừa lấy ra mấy đĩa sứ mỏng đựng bốn món đồ ngọt trong hộp thức ăn, bánh xốp bách hợp, bánh tử đằng, mứt anh đào, lê ngào đường, rồi lại lấy một ít hoa quế phơi khô bỏ vào trong chung nước nóng, thế là một chung trà thơm ngát đã sẵn sàng.

Y ôm tôi vào lòng, hơi thở thanh tân dịu dịu vẫn vít bên tai. “Đêm nay nàng ở lại đây nhé?”

Tôi cười thành tiếng. “Hắn là thế rồi, đỡ công một chuyến đi về cho xe Phượng loan xuân ân Hoàng thượng tính toán chu đáo quá!” Ý vào sự sủng ái và thương yêu của y, tôi thốt lên lời trêu đùa hồn nhiên không chút do dự. Vả lại, trong mắt y, mọi lời nói hành động của tôi đều đáng yêu, đáng quý hết cả.

Tôi khẽ rúc đầu vào lòng y, sắc mặt dần trở nên hồng hừng.

Cuối cùng thì tôi vẫn không cam tâm!

7. Chương 07

Chương 7: Bóng đao

Mấy ngày liền cứ trôi qua như vậy. Vào một buổi hoàng hôn yên tĩnh, thấy sắc trời dần sẫm tối, tôi lặng lẽ gọi Lưu Chu và Hoán Bích vào phòng trong, bảo bọn họ nhanh chóng giúp tôi thay sang bộ y phục cung nữ của Hoán Bích, lại để tóc hơi rũ xuống, cài thêm vài đoá hoa vải che khuất hơn nữa khuôn mặt. Thấy vẻ mặt bọn họ ngơ ngác chẳng hiểu gì, tôi đưa mắt nhìn quanh, thấy không có ai khác mới hạ giọng nói nhỏ: “Ta muốn đến Tồn Cúc đường gặp My Trang tiểu chủ.”

Lưu Chu kinh ngạc thốt lên: “Sao tiểu thư đột nhiên lại muốn sang đó? Hoàng thượng chẳng phải đã ra lệnh không cho bất kỳ ai đến gặp My Trang tiểu chủ rồi sao?”

Hoán Bích cũng khuyên: “Tiểu thư không nên đi. Trong lúc vội vã thế này chẳng chuẩn bị kịp đâu.”

Tôi tự thắt dây cài áo, nói: “Chẳng phải bây giờ ta đang chuẩn bị hay sao? Hoán Bích, người là a hoàn trong nhà của ta, người trong gặp người không nhiều, đương nhiên là ẩn tượng chẳng mấy sâu sắc. Ta sẽ giả làm nhà người, để Cận Tịch dẫn đến Tồn Cúc đường đưa ít thức ăn. Bên đó ta đã lo liệu chu đáo, chỉ đợi đến lúc thị vệ canh gác giao ban, sẽ lên vào trong. Đương nhiên là không có chút sơ hở nào.”

Tôi nhìn vào gương, quan sát khuôn mặt đã được hóa trang của mình, thấy bề ngoài khác hẳn ngày thường, chỉ cần cúi gầm xuống mà đi thì hẳn sẽ không bị ai nhận ra. Tôi hài lòng lên tiếng: “Dù Hoàng thượng có đồng ý hay không thì ta cũng phải đi một chuyến. Đêm nay Hoàng thượng đã gọi An Mỹ nhân thị tẩm, là cơ hội không thể tốt hơn.” Tôi quay đầu, lệnh cho Hoán Bích: “Người ở lại phòng trong chờ ta, đừng để

ai khác nhìn thấy. Lưu Chu, người ra ngoài canh gác, không để bất cứ kẻ nào vào trong. Ta gọi Cận Tịch cùng đi một chuyến.”

Trong lúc nói chuyện, tôi đã đi ra ngoài cửa, không thêm để ý đến vẻ mặt kinh ngạc của Lưu Chu và Hoán Bích, lặng lẽ xoay người bỏ đi.

Cận Tịch sớm đã đợi sẵn bên ngoài, chỉ vờ như đang dẫn cung nữ ra ngoài. Ra đến cửa thùy hoa, lập tức có thị vệ cười nịnh nọt với Cận Tịch: “Cô cô có việc ra ngoài sao? Chao ôi, đây chẳng phải là Hoán Bích cô nương ư? Cô cô và cô nương cùng ra ngoài nhất định là tiểu chủ dạo chuyện quan trọng lắm.”

Cận Tịch đáp: “Đúng thế, phải đi nhanh thôi!”

Thị vệ vội vàng nhường lối, nịnh nọt: “Vâng, vâng! Bọn nô tài không làm vướng chân cô cô và cô nương nữa.”

Đi ra xa được mấy trượng, tôi đưa mắt nhìn sang Cận Tịch, không nhìn được mỉm cười. “Xem ra ta đóng giả cũng giống lắm.”

Cận Tịch mỉm cười, thưa: “Thân hình của Hoán Bích cô nương vốn giống tiểu chủ. Nếu quan sát kỹ thì ánh mắt của cô nương cũng rất giống tiểu chủ.”

Tôi sa sầm nét mặt, chỉ nói: “Hắn là ở chung lâu quá nên thế.”

Cận Tịch đoán mình đã lỡ lời nên không dám nói thêm gì nữa, lẳng lặng đi trước một đoạn. Vừa ra khỏi vĩnh hạn đã tiến vào Thượng Lâm uyển, ở giữa mấy hòn giả sơn là hai gian nhà tranh nhỏ, nơi này được dùng làm chỗ cho phi tần thay áo, nghỉ ngơi. Cận Tịch hạ giọng thưa: “Nô tỳ theo tiểu chủ vào thay y phục, Doãn công công đã đợi sẵn ở bên trong.”

Tôi thở dài một hơi. “Chỉ hy vọng chuyện hôm nay là do ta nghĩ quẩn mà thôi!” Thấy Cận Tịch cung kính yên lặng không đáp lời, tôi bèn dặn đi dặn lại: “Người đi trước đi. Hành động phải cẩn thận.”

Thay xong y phục, bước ra ngoài, tôi đã quay lại bộ dạng tần phi như thường lệ, chỉ là mái tóc buông lơi che khuất nửa khuôn mặt, châu hoa cài đầu đơn giản hơn, càng giống như vận y phục bình thường đi dạo mát.

Tôi đứng dậy, vịn vào tay Tiểu Doãn Tử, chọn lối hẻo lánh mà đi, xuyên qua rừng trúc um tùm là đến cửa sau Quân Chiêu điện của Phùng Thục nghi. Ở đó đã có người chờ sẵn, tôi bèn đi thẳng vào điện phụ của Phùng Thục nghi, chẳng gặp bất cứ kẻ nào lạ mặt nên cũng an tâm hơn một chút. Nhìn qua rèm lụa, thấy Phùng Thục nghi đang ngồi một mình khâu áo, tôi bèn dịu dàng mỉm cười, gọi: “Tỷ tỷ siêng năng quá!”

Phùng Thục nghi nghe tiếng giật bắn mình, vội ngẩng lên nhìn, thấy tôi bèn mỉm cười đứng dậy nghênh đón. “Sao lại im hơi lặng tiếng mà đến vậy, khiến tỷ sợ hết hồn.”

Tôi vén rèm, tươi cười bước vào, nói: “Ăn tối xong, cảm thấy vô vị nên muối đi dạo mát, vừa khéo đi ngang qua phía sau Quân Chiêu điện của tỷ tỷ, bèn nảy ra ý định vào thăm, không ngờ lại làm phiền đến tỷ.”

Nàng ta kéo tôi ngồi xuống, nở nụ cười ôn hòa, nói: “Làm phiền cái gì chứ, cũng là rảnh rỗi quá nên ngồi may một chiếc váy tặng cho Thục Hòa công chúa. Muội xem có được không?”

Tôi cần lấy xem thật kỹ, Phùng Thục nghi đang định gọi người vào dâng trà, tôi vội cản lại, nói: “Không cần gấp. Để muội và tỷ tỷ trò chuyện thoải mái một lát nữa. Đám nô tài ấy đi vào còn làm tỷ muội ta mất hứng nữa.”

Phùng Thục nghi ngẫm nghĩ một lát rồi nói: “Cũng đúng! Có bọn chúng, tỷ cũng cảm thấy bó chân bó tay lắm. Không phải tỷ gò bó bọn chúng, mà bọn chúng gò bó tỷ mới đúng. Quả thực là tức cười mà!”

Gió thổi qua hàng trúc sau điện, rào rạt như tiếng mưa rơi. Tôi tủm tỉm cười, khen: “Tỷ tỷ lúc nào cũng thích yên tĩnh.”

Trò chuyện với Phùng Thục nghi hồi lâu, sắc trời dần sẫm lại, tôi vẫn lưu tâm đến động tĩnh phía Oánh Tâm đường. Tuy mọi việc đã chuẩn bị đầu vào đó nhưng không biết Hoa Phi và Tào Tiệp dư có mắc bẫy hay không, tôi không khỏi cảm thấy có chút lo lắng.

Phùng Thục nghi ngồi ngay ngắn đối diện với tôi, liên miên kể lể những chuyện vụn vặt về công chúa và hoàng trưởng tử. Những câu chuyện vui vẻ của trẻ con dần làm dịu đi tâm tình có phần bất an của tôi. Tôi chăm chú quan sát Phùng Thục nghi. Nàng ta có ngũ quan thanh tú, mỗi ánh nhìn, mỗi nụ cười đều hiền hòa đúng là một nữ nhân đoan trang, hòa nhã nhưng lại không quá mỹ lệ, cũng chẳng có vẻ thông minh hơn người. Nàng ta chỉ có phong thái hiền hòa của tiểu thư nhà giàu bình thường, giữa các hậu phi chẳng hề nổi bật. Tôi chợt nghĩ, nàng ta hẳn là loại người không thích can dự vào chuyện thị phi, hoàn toàn lu mờ trước bao nhiêu phi tần đua tài khoe sắc, dẫu nàng ta vào cung đã nhiều năm, địa vị chỉ kém mỗi Hoàng phi. Trong số những người cùng thời với nàng ta, Lục Chiêu nghi, Lý Tu dung có địa vị ngang bằng, ngay sau đó là Hân Quý tần. Trong một thoáng vô tâm, ánh mắt nàng ta chợt lộ ra nét duyên ngầm hết sức thanh nhã và đoan trang không sao diễn tả được. Huyền Lăng đối với nàng ta không hẳn là sủng ái nhưng cũng có đôi chút tôn trọng, hơn hẳn đám người Lục Chiêu nghi, Lý Tu dung bị thất sủng từ lâu. Những nữ nhân ôn hòa thế này, lúc nào cũng tỏa ra khí chất đặc sắc nhưng không chói lóa, chậm rãi lay động lòng người.

Tôi tủm tỉm cười, rõ ràng trong chốn hậu cung này có rất nhiều người cố tình che giấu tài sắc của mình, như người đang ngồi trước mặt tôi đây. Nếu nàng ta quả thật chẳng có ưu điểm gì, lại không có chút năng lực tự bảo vệ thì sao có thể ngồi yên ở chức thực nghi dưới tay Hoa Phi được nhiều năm như vậy kia chứ?

Bên ngoài điện đột nhiên vọng đến tiếng ồn ào, huyên náo, tựa hồ có rất nhiều người cùng lúc xông vào, tiếng hò hét không dứt. Nhưng bọn chúng không phải hướng về phía Quân Chiêu điện của Phùng Thục nghi mà dường như đi về phía Tồn Cúc đường ở bên cạnh.

Khóe môi tôi nhếch lên che giấu nụ cười mỉm, quả nhiên là đến rồi! Tôi ngoài miệng vẫn tỏ vẻ ngạc nhiên: “Hình như xảy ra chuyện lớn gì thì phải?”

Phùng Thục nghi vẫn giữ được vẻ bình tĩnh, cô cô quản sự là Hàm Châu tiến vào bẩm báo: “Hoa Phi nương nương đến rồi! Hình như nói là Cận Tịch cô cô hầu hạ Tiệp dư tiểu chủ dẫn người đưa đồ đạc cho My Trang tiểu chủ, dẫn đến hiểu lầm gì đó.”

Phùng Thục nghi kinh ngạc nhìn sang tôi, nói: “Là người hầu cận của muội.”

Tôi bình thản đáp: “Là muội bảo Cận Tịch đi đưa cho My Trang tỷ vài món đồ, hẳn không phải là việc lớn gì cho cam. Muội tạm thời ở đây không ra ngoài, nếu họ nhìn thấy muội thì chỉ e chuyện càng rắc rối hơn.”

Phùng Thục nghi biết tôi và Hoa Phi có chút hiềm khích, bèn nói: “Vậy thì không vội qua đó bái kiến. Hẳn lúc này Hoa Phi nương nương cũng chẳng có lòng dạ nào để ý đến chúng ta. Đợi xem tình hình thay đổi thế nào rồi hãy đi ra cũng chưa muộn.”

Tôi cùng Phùng Thục nghi sống vai đứng bên cửa sổ, nghe ngóng động tĩnh bên ngoài. Giọng Phương Nhược cung kính vang lên: “Cận Tịch đến đây chuyện này chỉ là muốn nhờ nô tỳ đưa một ít thức ăn và đồ dùng hàng ngày cho Thẩm Thường tại, vì đồ đạc quá nhiều nên mới dẫn theo hai nô tỳ của Đường Lê cung đi vào phòng ngoài, bọn họ không hề nhìn thấy tiểu chủ hay thỉnh an tiểu chủ.”

Cận Tịch cũng nhún nhường thưa: “Đúng như Phương Nhược cô cô vừa nói, nô tỳ chỉ phụng mệnh của tiểu chủ nhà nô tỳ đưa một ít đồ đạc sang đây, hoàn toàn không làm trái ý chỉ của Hoàng thượng, có ý muốn gặp mặt My Trang tiểu chủ.”

Hoa Phi cất giọng êm như nhung nhưng không giấu được vẻ sắc bén: “Không phải nói Cận Tịch người dẫn theo hai người tới đây hay sao? Vì sao giờ chỉ còn người và một đứa theo cùng? Còn đứa nữa đâu? Chẳng lẽ là đang bận bịu việc gì nên không có thì giờ ra gặp bản cung?”

Giọng của Cận Tịch có phần bối rối, hốt hoảng: “Chuyện này... Đó là Phẩm Nhi, cung nữ của Đường Lê cung, nô tỳ bảo nó về trước rồi!”

Hoa Phi cười khan một tiếng. “Vậy sao? Vậy thì bản cung cũng chẳng cần ở đây tốn thời gian nói nhảm với các người nữa. Bản cung nghe nói có người lên vào trong Tồn Cúc đường để thăm cung tần bị giam lỏng, không hợp với cung quy và thánh chỉ, cho nên cố ý ghé sang tra xét.”

Phương Nhược đành khéo léo khuyên nhủ: “My Trang tiểu chủ bị giam lỏng, Hoàng thượng lại có ý chỉ phải canh gác cẩn thận, sao có người dám đi vào gặp riêng tiểu chủ kia chứ?”

Hoa Phi cười lạnh một tiếng, cổ ý cao giọng, nói: “Chưa hẳn là vậy đâu. Trong cung này, số người ý được sủng ái mà kiêu ngạo không ít, không chừng lại có kẻ ăn gan hùm mật gấu, muốn làm liều thì sao?”

Mặt tôi hơi biến sắc, Hoa Phi thật là quá coi thường người khác rồi, trước mắt sau lưng đều nói lời ngang ngược, xía xói như vậy.

Phùng Thục nghi liếc nhìn tôi. “Đường như Hoa Phi nghi ngờ muội đang ở trong Tồn Cúc đường thì phải, hay bây giờ muội bước ra giải thích rõ ràng đi!”

Tôi vẫn trấn tĩnh giấu mình sau cửa sổ, nói: “Không cần gấp, nếu lúc này muội bước ra thì uy phong của Hoa Phi nường nường biết khoe cho ai xem? Nếu không để cho nàng ta đi vào kiểm tra một lượt, chỉ e chuyện nghe lời đồn nhảm rồi vu oan uội sẽ còn xảy ra nhiều lần nữa.”

Phùng Thục nghi im lặng hồi lâu rồi nói: “Hoa Phi nường nường dạo gần đây xử sự hết sức nóng nảy, chẳng còn giữ được chừng mực như thuở xưa nữa.”

Nụ cười thấp thoáng nơi khóe môi, tôi lạnh nhạt, nói: “Chừng mực như thuở xưa là chừng mực thế nào chứ? So với hôm nay thì cũng là chuyện chề mềo lảm lôm mà thôi. Ngày trước nàng ta có tất cả mọi thứ, hôm nay nóng lòng đòi lại những gì đã mất, khó mà không sốt ruột, đó cũng là chuyện thường mà thôi!” Trong lòng tôi không khỏi thán ngạc nhiên, Hoa Phi tuy nóng nảy thật nhưng Tào Cầm Mặc là người cẩn thận, tâm tư tinh tế, dẫu tôi cố ý để cho Hoán Bích đi mật báo, sao lại để cho Hoa Phi đến đây nhanh như vậy? Nàng ta là cánh tay đắc lực của Hoa Phi, chẳng lẽ không nhìn trước tính sau cho Hoa Phi? Hay bọn họ quá tin tưởng Hoán Bích rồi? Tôi luôn cảm thấy bên trong có chỗ nào đó không đúng, chẳng lẽ... chẳng lẽ Tào Cầm Mặc cố ý để mặc Hoa Phi ngênh ngang đến đây? Hay là nàng ta cũng không muốn Hoa Phi ngóc đầu vùng dậy quá nhanh? Tôi đột nhiên giật mình vỡ lẽ, nhiều điều trước đây nghĩ mãi không hiểu, nay đã trở nên rõ ràng ngay trước mắt.

Nếu như hành động lợi dụng Ôn Nghi công chúa để hãm hại tôi không phải do Tào Cầm Mặc tự nghĩ ra, vậy thì Hoa Phi chính là kẻ chủ mưu rồi. Quan sát từ trước đến giờ, thấy Tào Cầm Mặc hết sức yêu thương đứa con gái duy nhất của mình, sẽ không hại con gái ruột để đoạt được sủng ái. Nhưng Ôn Nghi công chúa không phải là con ruột của Hoa Phi, nàng ta đương nhiên không hề thật lòng yêu thương nó. Hồi tưởng lại mọi chuyện xảy ra ở Thận Đức đường hôm đó, đúng là có nhiều manh mối để lần theo, chỉ là tôi không để ý mà thôi. Chỉ e bọn họ vì thế mà nảy sinh hiềm khích cũng không chừng.

Tôi cất tiếng cười trong trẻo, xem ra ván cờ này càng phức tạp rồi đây.

Thế nhưng tất cả cũng chỉ là suy đoán của tôi mà thôi, trước mắt chỉ cần quan tâm đến chuyện của My Trang, còn quan hệ của Tào Cầm Mặc và Hoa Phi thì để sau từ từ suy tính cũng chưa muộn.

Tiếng ồn ào, huyên náo bên ngoài điện càng lúc càng quyết liệt. Cận Tịch và Phương Nhược chỉ quỳ nguyên một chỗ, không dám để cho Hoa Phi tiến vào. Tôi chu miệng ra hiệu cho Hàm Châu. Nàng ta là cô cô ở trong cung lâu năm, có chuyện gì mà chưa chứng kiến cơ chứ, lập tức khụy gối xin phép lui xuống rồi vội vã theo cửa sau chạy về phía Nghi Nguyên điện của Hoàng đế.

Phùng Thục nghi chỉ gạt đầu, tủm tỉm cười. “Tiếp dư muội muội dường như rất thích xem kịch thì phải.”

Tôi mỉm cười nhìn sang nàng ta. “Người xem kịch thì kịch cũng xem người. Hiện giờ đang ngồi dưới đài nhìn lên nhưng có lẽ không bao lâu sau cũng phải đích thân tham dự vào vở kịch rồi!”

Phùng Thục nghi hạ thấp giọng, nói chỉ để mình tôi nghe thấy: “Vở kịch của muội muội lúc nào cũng khiến cho người xem khoái trá. Tỷ muội ta cùng diễn một tuồng, tỷ tuy không lên được sân khấu nhưng nhất định cũng xin gõ trống, thổi kèn giúp muội muội, muội muội thấy thế nào?”

Tôi cười, nói: “Vậy thì phải đa tạ tỷ tỷ rồi!”

Nàng ta hạ giọng thở dài một tiếng, bản thân nhìn ra ngoài cửa sổ, giọng nói đều đều như không có chút sinh khí: “Tỷ từng có cơ hội được phong làm phi, muội muội có biết không?” Giọng nàng ta càng lúc càng hạ thấp. “Có lẽ cả cuộc đời này, chỉ cần còn nàng ta, địa vị của tỷ chỉ ngập ghé hoàng phi cho đến già mà thôi.”

Tôi hạ thấp giọng nhưng từng câu từng chữ vẫn hết sức rõ ràng: “Tỷ tỷ yên tâm. Vị trí tứ phi vẫn còn để trống, tông nhất phẩm phu nhân cũng chẳng có ai. Tỷ tỷ nhất định sẽ có ngày được phong phi mã.”

Nụ cười của nàng ta vẫn bình tĩnh, ôn hòa, dịu dàng chẳng khác ngày thường. “Có câu nói này của muội muội thì tỷ có gì mà không an tâm cơ chứ? Muội muội ngày sau nhất định sẽ vinh sủng tôn quý, chỉ e tỷ tỷ không sao đuổi kịp.”

Nụ cười đông cứng trên khóe môi, tôi bình tĩnh đáp trả: “Muội cũng hy vọng được như lời của tỷ tỷ.”

Phùng Thục nghi quả thực khá thân thiết với tôi, trừ My Trang và Lăng Dung ra, Sử Mỹ nhân chỉ là thừa cơ nịnh nọt, Thuần Thường tại còn nhỏ tuổi, chỉ có Phùng Thục nghi là có thể tâm sự vài câu thật lòng với tôi mà thôi.

Bấm tay tính toán thời gian, Huyền Lăng đã đến nơi, bên ngoài đột nhiên im phăng phắc. Hai bên đang tranh chấp kịch liệt bỗng vội quỳ rạp xuống thỉnh an tiếp giá.

Tôi mỉm cười ra hiệu rồi ung dung theo sau Phùng Thục nghi ra ngoài.

Tôi tươi cười nhún mình thỉnh an. Huyền Lăng giơ tay đỡ tôi đứng dậy, hỏi: “Nàng cũng ở đây sao?”

Tôi thưa: “Thần thiếp đang trò chuyện giải khuây với Thục nghi nương nương.” Nói xong nhún mình thi lễ với Hoa Phi, cười tươi như hoa. “Nương nương kim an!”

Hoa Phi bất ngờ nhìn thấy tôi, mặt lập tức trắng bệch, suýt thở hắt ra một hơi lạnh, bất giác hỏi: “Sao người lại ở đây?”

Tôi cung kính đáp: “Nương nương không nghe rõ lời thần thiếp thưa với Hoàng thượng sao, thần thiếp ghé sang chơi với Thục nghi nương nương.”

Nàng ta tỏ vẻ không tin nổi, ánh mắt lập tức quét qua người Cận Tịch, nhìn vào Tồn Cúc đường, không còn bộ dạng kiêu ngạo như khi nãy nữa.

Cận Tịch quay sang bấm báo với tôi: “Tiểu chủ khiến nô tỳ tìm kiếm vất vả quá, hóa ra là lạng lẽ đi sang chỗ của Thục nghi nương nương. Nô tỳ đành đưa những món tiểu chủ dặn dò sa My Trang tiểu chủ.”

Tôi tủm tỉm cười nhìn sang Hoa Phi, nói: “Khi nãy ở trong điện của Phùng Thục nghi, nghe bên ngoài ồn ào, gay gắt, cứ tưởng là có chuyện lớn xảy ra, khiến ta sợ đến mức chẳng dám lộ đầu ra, đúng là thất lễ quá!” Nói xong, tôi lấy tay vuốt vuốt ngực, cứ như vừa bị kinh hãi một phen.

Ánh mắt Huyền Lăng vẫn ôn hòa như thường lệ nhưng trong giọng nói ẩn chứa sự lãnh đạm, thờ ơ: “Hoa Phi không ở trong Mật Tú cung, chạy đến đây làm gì?”

Hoa Phi cố gắng giữ vẻ trấn tĩnh, thưa: “Thần thiếp nghe nói có người tự tiện đi vào Tồn Cúc đường để thăm phi tần bị giam lỏng, nên đặc biệt ghé qua xem thử.”

Huyền Lăng lạnh lùng nhìn nàng ta, hỏi: “Có lệnh của Hoàng hậu hay không?”

Hoa Phi càng thêm phần lúng túng, khẽ lắc đầu, giọng nói bắt đầu có vẻ gượng gạo: “Thần thiếp vội vã chạy đến đây, không kịp xin lệnh của Hoàng hậu.”

Ánh mắt Huyền Lăng lộ rõ vẻ giận dữ uy nghiêm, y lạnh lùng lên tiếng: “Lúc giam lỏng Thẩm Thường tại, trẫm đã hạ lệnh, không có ý chỉ của trẫm, bất kỳ ai cũng không được đến thăm Thẩm thị, nàng đã quên rồi sao?” Y dừng lại một lát rồi hỏi tiếp: “Vậy kết quả lục soát của nàng ra sao?”

Mồ hôi lạnh chảy ròng ròng trên trán, Hoa Phi thưa: “Chưởng sự cung nữ Phương Nhược ngăn cản nên thần thiếp vẫn chưa tra xét rõ được.”

Huyền Lăng khẽ cười, không nhìn sang Hoa Phi mà chỉ lên tiếng khen Phương Nhược: “Giỏi lắm, không thẹn là người hầu hạ bên cạnh trẫm.”

Phương Nhược quỳ thẳng lưng, cao giọng thưa: “Nô tỳ nghiêm chỉnh tuân theo chỉ ý của Hoàng thượng, không dám vi phạm.”

Sắc mặt của Hoa Phi trong chớp mắt trở nên tái nhợt, cổ ưỡn lưng đứng thẳng người.

Huyền Lăng khen ngợi Phương Nhược như vậy, rõ ràng là khiến Hoa Phi vô cùng mất mặt.

Phùng Thục nghi bước lên nói giúp cho Hoa Phi: “Hoa Phi nương nương trước giờ hành động dứt khoát, nhất định là tìm được chứng cứ gì nên mới đến đây. Hay cứ vào Tồn Cúc đường kiểm tra một phen, một là nương nương không bỏ công đi chuyến này, hai là sự tình cũng được rõ ràng hơn. Hoàng thượng thấy thế nào ạ?”

Tôi đảo mắt liếc sang Phùng Thục nghi, nàng ta đúng là người thông minh, biết cách đổ dầu vào lửa. Tôi bèn yếu điệu vái lạy, thưa rằng: “Thẩm Thường tại đã chịu nỗi khổ bị giam lỏng, thần thiếp không nở lòng nào để tỷ tỷ gánh thêm tội kháng chỉ, tự ý tư thông với bên ngoài. Xin Hoàng thượng phái người vào Tồn Cúc đường tra xét một phen, để chứng minh sự trong sạch của Thẩm Thường tại.”

Huyền Lăng không chút nghĩ ngợi, nói ngay: “Đã làm náo động thế này thì phải tra xét đến cùng. Thẩm Thường tại tuy mang tội bị giam lỏng nhưng cũng không thể khiến nàng ta khi không chịu nhục được.” Nói xong liền lệnh cho Lý Trường: “Người dẫn theo mấy tay tiểu nội giám giỏi việc, vào trong xem xét một phen!”

Lý Trường vâng dạ rồi đi ngay, sau khoảng thời gian nửa nén hương mới bước ra, cung kính thưa: “Chỉ có Thẩm Thường tại và thị nữ hầu cận ở bên trong, ngoài ra không có ai khác.”

Sắc mặt Hoa Phi càng thêm tái nhợt, chân nhũn ra, cũng may có cung nữ đứng bên vội vàng đỡ lấy. Hoa Phi run lấy bầy, quỳ xuống thưa: “Thần thiếp sợ hãi, tin lầm lời người khác nên mới dẫn đến hiểu lầm thế này. Vạn lần xin Hoàng thượng tha tội!”

Huyền Lăng chỉ hất mặt đứng yên, lãnh đạm nói: “Trẫm trước giờ cũng biết trong hậu cung có vô vàn lời đồn đại tranh chấp, nhưng nàng từng phụ trợ quản lý lục cung nhiều năm, thế mà vẫn lơ đi ý chỉ của trẫm, còn không phân biệt trắng đen đòi lục soát hậu cung, thật khiến trẫm thất vọng quá!”

Hoa Phi làm sao chịu nổi lời trách móc nặng nề như thế, vội vã dập đầu sát đất, luôn miệng xin tha tội.

Lông mày của Huyền Lăng bắt giắc cau lại, ý thất vọng lên tiếng: “Trẫm vốn cho rằng sau khi đóng cửa hồi lỗi thì nàng đã biết thay đổi thói xấu, không ngờ càng lúc càng nóng nảy, còn tệ hơn xưa nữa.” Ý chợt đổi giọng, lạnh lùng nói: “Trẫm vốn định khôi phục lại quyền phụ trợ quản lý lục cung cho nàng nhưng trải qua chuyện hôm nay, hẳn là chẳng cần làm thế nữa.”

Hoa Phi nghe thấy vậy thì giật thót, nhìn sang Huyền Lăng với ánh mắt không sao tin nổi, suýt thì không khống chế nổi sự phẫn nộ và bất ngờ trong mắt. Sau đó, nàng ta lại hậm hực nhìn sang tôi đầy vẻ căm thù. Tôi bắt giắc cảm thấy lạnh sống lưng, nhưng không chịu lộ vẻ kém thế, nhìn lại nàng ta với nụ cười đắc ý hờ hững trên môi.

Huyền Lăng bực bội ra lệnh: “Nàng tự quay về cung đi, đừng tiếp tục sinh sự nữa!”

Hoa Phi dập đầu thật mạnh, run giọng nói: “Đa tạ ân điển của Hoàng thượng!”

Huyền Lăng đang định phẩy tay bỏ đi, bỗng quay lại bổ sung một câu: “Không được đi thăm Ôn Nghi công chúa nữa, đừng dạy hư con gái của trẫm!”

Hoa Phi vừa tủi thân vừa tức giận, suýt òa lên khóc, khó khăn lắm mới kìm nén được. Tôi ngoảnh đầu đi, không nhìn nàng ta nữa, trong lòng thoáng chút khoái trá.

My Trang à My Trang, tỷ ở trong Tồn Cúc đường nghe thấy mọi chuyện, hẳn cũng sẽ vui vẻ hơn một chút phải không?

Đang định tiễn Huyền Lăng rời đi, Phùng Thục nghi đột nhiên lên tiếng: “Thần thiếp có lời muốn bẩm với Hoàng thượng.”

Huyền Lăng gật đầu, nói: “Thục nghi, nàng cứ nói!”

Phùng Thục nghi thưa: “Thần thiếp nghĩ, hiện giờ Thẩm Thường tại bị giam lỏng trong Tồn Cúc đường, thần thiếp giữ ngôi chủ vị Sướng An cung đương nhiên phải chia sẻ mối lo cùng Hoàng thượng. Thần thiếp nghĩ nay đã trở về cung, Thẩm Thường tại lại chỉ bị giam lỏng, không biết Hoàng thượng có thể gọi về phân nửa số thị vệ canh gác. Một là không cần lãng phí thị vệ cung cấm, hai là Sướng An cung có mấy vị tần

phi cư ngụ, có nhiều người canh gác như thế, chẳng những không tiện mà còn khiến người ngoài nhìn vào không được yên tâm.”

Tôi nhìn sang nàng ta với vẻ biết ơn, nàng ta vẫn giữ vẻ an tĩnh như thường, tựa như chỉ đang quan tâm đến một phi tần bình thường.

Huyền Lăng ngẫm nghĩ một lát rồi nói: “Cũng được. Chỉ là người đang ở trong cung của nàng, nàng phải để ý trông chừng mới được.”

Phùng Thục nghi vui vẻ thưa: “Thần thiếp tuân mệnh!”

Tôi đưa Huyền Lăng ra khỏi nghi môn, y khẽ nắm lấy tay tôi, nói: “Cũng may là chưa liên lụy đến nàng.”

Tôi lắc đầu: “Thần thiếp không đi vào nơi nguy hiểm, cũng không muốn vi phạm ý chỉ của Hoàng thượng.” Ánh mắt y thoáng lộ vẻ ôn hòa, tôi áp sát vào người y, thưa: “Hoàng thượng bận bịu quốc sự, thần thiếp đã sai người chuẩn bị canh sâm đưa đến Nghi Nguyên điện, Hoàng thượng quay về có thể dùng một ít cho tỉnh táo.”

Y mỉm cười: “Cũng là nàng chu đáo nhất!”

Tôi đỏ mặt, khuyu gối tiễn y lên kiệu vàng rồi đi.

Sau lưng tôi, Hoa Phi mắt hoe đỏ, ánh mắt sắc nhọn như tên, hậm hực nói: “Bản cung nhất thời sơ sót, không ngờ lại trúng kế của nhà ngươi.”

Tôi vẫn hành lễ nghiêm chỉnh, thưa: “Tần thiếp không hiểu lời nói của nương nương. Tần thiếp chỉ biết có lẽ nương nương không phải là sơ sót đâu, nương nương là người thông minh, hẳn là có nghe qua chuyện Dung Tu thời Tam quốc, quá thông minh nhưng lại bị chính sự thông minh đó hại. Nương nương, người nói có phải thế hay không?”

Hoa Phi siết chặt bàn tay, lạnh lùng gằn từng tiếng: “Giỏi lắm, ngươi biết cách đặt bẫy cho bản cung rơi vào. Bản cung không lật đổ ngươi từ sớm, đó là lỗi của bản cung, không thể trách người khác được.”

Tôi tủm tỉm cười, dịu dàng như làn gió xuân phấp phới, lúc nói chuyện, hạt châu vàng trên hoa tai khẽ va vào cổ. “Nương nương nói đùa rồi. Trong hậu cung, mọi người đều là tỷ muội cùng hầu hạ Hoàng thượng, sao nương nương lại nói những lời lật đổ hay không lật đổ khiến người nghe ớn lạnh như vậy? Nếu Hoàng thượng nghe thấy thì sẽ lại nổi giận, mà cũng làm mất đi phong độ vốn có của nương nương nữa.”

Hoa Phi nhất thời cứng họng. Cung nữ hầu cận của nàng ta thấy tình thế không ổn, vội vàng cất tiếng khuyên nhủ: “Không còn sớm nữa, xin nương nương về cung nghỉ ngơi!”

Tôi không để cho nàng ta giải thích, cũng không muốn nói gì với nàng ta nữa, bèn lên tiếng: “Kính tiễn nương nương!”

8. Chương 08

Chương 8: Thuyền trôi

Kể dưới trướng Hoàng thượng làm việc hết sức nhanh nhẹn. Lúc tôi rời khỏi chỗ của Phùng Thục nghi, số thị vệ canh gác trước Tồn Cúc đường đã giảm xuống chỉ còn phân nửa.

Cận Tịch đỡ tôi chậm chậm đi ra ngoài, thấy trời đã tối bèn cố ý đi vòng một khoảng khá xa rồi mới quay trở lại gian nhà nhỏ phía sau hòn giả sơn trong Thượng Lâm uyển. Ở đó, tôi thay bộ y phục cung nữ rồi lặng lẽ đi theo Cận Tịch trở lại Tồn Cúc đường.

Lúc này chính là thời điểm giao ban giữa hai nhóm thị vệ, khu này bị Hoa Phi làm loạn, đa số đều mệt mỏi rã rời. Thêm vào Huyền Lăng đã giảm bớt phân nửa số thị vệ, những người còn lại cũng lơ lửng khá nhiều. Phương Nhược sớm đã theo kế hoạch định sẵn, đưa thức ăn tôi gửi cho My Trang chia cho các thị vệ canh

đêm, trong số thức ăn này có bỏ thêm một ít thuốc mê. Chẳng bao lâu sau, đám thị vệ đều đã ngủ gà ngủ gật.

Tôi lén xoay người lẩn vào trong. Phương Nhược và Tiểu Liên Tử đã đợi sẵn, Tiểu Liên Tử hạ giọng bẩm báo: “Tiểu chủ đoán quả không sai, tiểu chủ đi chưa được bao lâu, ả ta theo cửa ngạch sau nhà chạy thẳng về phía cung của Tào tiếp dư.”

Hơi thở nghẹn lại một thoáng, tuy tôi sớm đã đoán ra nàng ta là thủ phạm nhưng khi nghe tin này, nỗi đau đớn, phần nộ hòa chung sự thất vọng lại cuộn cuộn ập tới, khiến ngực tôi như muốn vỡ tung. Tôi im lặng không nói, hẳn là sắc mặt tôi cũng rất tệ. Tiểu Liên Tử nhìn thấy thì vô cùng lo lắng, thưa: “Tiểu chủ, hay là nô tài trối ả ta lại trước?”

Tôi cố hết sức giữ cho hơi thở ổn định, im lặng một lát rồi nói: “Không cần! Người chỉ cần dặn dò mọi người phải tỏ ra như không có chuyện gì là được.”

Tiểu Liên Tử ngẩn ra một thoáng rồi thưa: “Vâng ạ!”

Tôi ra lệnh: “Người về trước đi! Chuyện của ả ta sẽ đích thân thẩm vấn.”

Tiểu Liên Tử khom người lui xuống. “Nô tài đã neo thuyền ở sâu trong bụi sen, lúc tiểu chủ quay về thì hẳn sẽ không có ai để ý đến đâu.”

Tôi gật đầu, thấy hẳn đi rồi mới nắm lấy tay của Phương Nhược, thốt lên: “Cô cô, đa tạ cô cô!”

Trong mắt Phương Nhược lấp lánh ánh lệ. “Tiểu chủ nói vậy thì nô tỳ tổn thọ mất. Nô tỳ đã hầu hạ tiểu chủ từ lúc còn ở trong phủ, có thể dốc sức làm việc cho tiểu chủ âu cũng là vinh hạnh nô tỳ.” Nói xong bèn dẫn tôi đi vào phòng trong.

Tôi vốn đã rất quen thuộc với Tồn Cúc đường, đường ngang ngõ tắt thông thuộc chẳng khác gì trong cung của mình. Nhờ được Huyền Lăng sủng ái, giờ này năm ngoái, chốn này đủ loại hoa cúc nở rộ. Cúc vàng có Kim thước được, Hoàng hạc linh, Kim khổng tước, Trắc kim trăn, Oanh vũ hoàng. Cúc trắng có Nguyệt hạ bạch, Ngọc mẫu đan, Ngọc bảo tương, Ngọc linh lung, Nhất đoàn tuyết, Điều Thuyền bá nguyệt, Thái dịch liên. Cúc tím có Bích giang hà, Song phi yến, Tiên hà tiêu, Nãi bàn, Tử la tử. Cúc đỏ có Mỹ nhân hồng, Hải vân hồng, Tú phù dung, Yên chương, Cẩm lệ chi, Hạc đỉnh hồng. Cúc màu đỏ nhạt có Phật kiến tiếu, Hồng phấn đoàn, Đào hoa cúc, Tây thi phần, Ngọc lâu xuân. Giữa những lùm hoa cúc như mây trời, như ráng màu, My Trang ứng hồng hai má e thẹn như tân nương, ánh mắt dịu dàng đầy thỏa mãn, thỏ thẻ thốt lên: “Hoàng thượng đối xử với tỷ... cũng có thể nói là rất có lòng.” Đúng là người đẹp hơn cả hoa.

Thế nhưng thời gian trôi nhanh, chỉ mới một năm thôi, hoa cúc tàn rồi lại nở, nhưng cảnh phồn thịnh lúc xưa chẳng còn ở lại Tồn Cúc đường nữa.

Đế giày của cung nữ rất mỏng, bước trên lá khô, cỏ dại có cảm giác vỡ vụn rất kỳ lạ. Giờ đang vào độ đầu thu, mùi cây cỏ mốc meo phảng phất xộc vào mũi. Dưới ánh trăng, sương trên cỏ làm ướt cả đôi hài. Bởi My Trang nay đã thất sủng, đám nô tỳ trong cung thi nhau lười biếng khiến cho cỏ dại mọc đầy, hoa cỏ tàn phai, gió thu vừa nổi lên, đình viện càng hiện ra vẻ thê lương, hoang vắng. Chỉ có mỗi vầng trăng thu cong cong như hàng mây mới vẽ, soi sáng đám cỏ dại um tùm.

Rẽ ngang lần nữa là vào đến phòng trong, tôi thấy My Trang đứng ngay trước cửa, từ xa vươn tay về phía tôi. Khóe mắt tôi cay cay, một giọt nước mắt suýt nữa đã rơi xuống. Tôi vội bước nhanh tới mấy bước, giữ chặt lấy hai tay của tỷ.

Tay My Trang lạnh lẽo dị thường. Tôi chưa kịp mở miệng, mắt đã mờ đi, lệ tuôn rơi dào dạt, nước mắt không sao nín được. My Trang cũng nghẹn ngào, chăm chú quan sát tôi hồi lâu rồi mới miễn cưỡng mỉm cười. “Cũng còn may, cũng còn may. Phương Nhược mỗi lần nhắn tin vào đều bảo là muội rất khỏe, tỷ còn chưa dám tin. Lúc này gặp lại muội, tỷ cũng yên tâm rồi!”

Tôi miễn cưỡng nở nụ cười, nói: “Muội không sao, chỉ sợ tỷ không ổn mà thôi!”

Trong lúc chúng tôi trò chuyện, Phương Nhược đã lui ra ngoài trông chừng. Thân hình của My Trang đã mất đi về đây gần ngày trước, đôi tay gầy guộc giữ chặt lấy tay tôi, kéo tôi cùng vào trong.

Bước vào trong, đưa mắt nhìn quanh một lượt, tôi bất giác giật mình, cảm thấy không khí đầy mùi mực nát. My Trang thấy vẻ mặt của tôi thì buồn bã mỉm cười, nói: “Nơi này sớm đã không còn là Tồn Cúc đường thuở trước nữa rồi!”

Tôi vẫn không khỏi bất ngờ. “Tuy nói như vậy nhưng tỷ vẫn còn có địa vị trong cung, thế mà cung của tỷ đã điêu tàn thế này, đám nô tài kia đúng là quá đáng thật!”

My Trang tự tay thắp sáng từng cây nến đỏ trong phòng, nói: “Hoa Phi thể mạnh, đám nô tài kia tên nào chẳng quen thói mượn gió bẻ măng, giở trò thượng đội hạ đạp sỉ nhục tỷ. Nếu không có Phương Nhược ngầm giúp đỡ, chỉ e tỷ chẳng thể chịu đựng được đến ngày hôm nay.” Tỷ ấy nói xong, một giọt nước mắt rơi xuống, vừa khéo trúng vào lửa nến đang cháy bùng bùng, khê kêu tách một tiếng, khói trắng bốc lên nghi ngút, cay cả mắt.

Cây nến này hẳn là chất lượng cực tệ, lúc cháy lên mùi khói ám gay mũi rất khó chịu, My Trang không nhịn được, ho khan mấy tiếng. Tôi vội đỡ tỷ ngồi xuống, chặn đệm, màn che màu sắc xám xịt, ẩm đạm, đến bình trà cũng có vẻ không được sạch sẽ cho lắm. Tôi cẩn thận dùng khăn tay lau chung trà một lượt rồi mới rót trà ra, đưa lên ánh nến soi thật kỹ, không phải loại trà ngon nhưng may là vẫn tạm dùng được.

Thấy My Trang uống một hơi hết sạch, tôi mới chậm rãi khuyên: “Tỷ đừng sốt ruột. Muội nhất định sẽ năn nỉ Hoàng thượng, xin người sớm thả tỷ ra ngoài.” Lời này thốt ra chẳng mấy tự tin, tôi không khỏi cảm thấy chột dạ. Tôi hoàn toàn không biết khi nào Huyền Lăng mới chịu tha thứ cho My Trang. Nhưng hiện giờ, tôi chỉ có cách từ từ an ủi tỷ, mong có thể gỡ nút thắt sâu muộn trong lòng tỷ.

My Trang chỉ cười lạnh, tựa hồ chẳng thêm quan tâm.

Vàng trắng lười liềm rọi ánh sáng qua cửa sổ, tựa ánh châu mờ đục chiếu đầy trên mặt đất. Ngọn nến chập chờn bất định, từng giọt, từng giọt sáp đỏ tuôn thể chảy xuống giá, soi sáng tầng tầng lớp lớp rèm thêu bằng lụa đỏ ử ử bám đầy bụi bặm, nhạt nhòa lốm đốm vết ố. Mùi cây cỏ mốc meo từ bên ngoài len lỏi vào trong, cả gian phòng bị bao phủ bởi ánh sáng lờ mờ, u ám.

Hồi lâu sau, My Trang tựa hồ bình tĩnh được đôi chút, lặng lẽ tâm sự với tôi: “Tỷ nghe Phương Nhược kể rằng muội không bị chuyện của tỷ làm cho liên lụy, tỷ mới tạm yên tâm. Cũng may giờ có Lăng Dung rồi, muội cũng không đến nỗi cô độc nữa.” Tỷ dừng lại một thoáng, ngần ngừ ngấm đăm đăm hoa cúc khô héo vì chẳng ai chăm sóc bên ngoài cửa sổ, hồi lâu sau mới định thần, cất giọng đều đều, hỏi tôi: “Hoàng thượng thích Lăng Dung lắm phải không?”

Tôi nghe tỷ hỏi vậy thì hơi bất ngờ, vội trả lời: “Cũng không tính là đặc biệt ưu ái nhưng hơn hẳn đám Tào tiện dư.”

My Trang “ừ” một tiếng lãnh đạm. “Thế thì cũng không tệ lắm! Chỉ là Lăng Dung nhát gan sợ chuyện, tuy đắc sủng nhưng gặp phải việc gì vẫn cần có muội quyết định, khuyên nhủ.”

Tôi vâng theo, thấy tỷ thân hình gầy guộc, bèn buột miệng khuyên: “Tỷ đừng tức giận đám nô tài đáng chết đó làm gì, giữ gìn sức khỏe là quan trọng nhất. Hôm nay tỷ hẳn cũng nghe thấy mọi chuyện diễn ra bên ngoài rồi, coi như cũng giúp tỷ hả hê được chút ít.”

My Trang gạt đầu. “Tỷ nghe thấy rồi! Chỉ là ả ta không dễ dàng đối phó như vậy đâu.”

Tôi bất giác thở dài. “Cũng đành đi một bước, tính một bước mà thôi!”

Ánh mắt tôi từ từ hạ thấp rồi dừng lại nơi vùng bụng phẳng lì của tỷ, cuối cùng không nhịn được, lên tiếng hỏi: “Chuyện mang thai trước đây của tỷ, cuối cùng là sao vậy?”

My Trang mỉm cười thê lương. “Mọi người đều bảo là tỷ giả vờ có thai để tranh giành sủng ái, chẳng lẽ muội cũng nghĩ như vậy sao?” My Trang bất giác đưa tay vuốt ve bụng dưới phẳng lì, nói: “Với ân sủng thuở xưa của tỷ, sao cần phải giả vờ mang thai, vất óc tìm cách tranh giành thêm cơ chứ?”

Tôi bình tĩnh đáp: “Tỷ đương nhiên không cần dùng đến mưu kế hèn mọn đó rồi, Hoàng thượng lúc trước sủng ái tỷ như vậy, có thai là chuyện sớm muộn mà thôi, việc gì phải khổ sở bày trò để chuốc vạ vào thân.”

My Trang buồn bã thở hắt ra một hơi. “Muội hiểu tỷ là tốt rồi!”

“Tỷ tỷ, bọn họ cố ý bày kế, khiến tỷ tưởng mình đã mang thai, có đủ mọi vinh dự và sủng ái, sau đó mới đứng ra tố cáo tỷ giả vờ mang thai tranh sủng.” Tôi thở dài, nói những suy đoán của mình cho My Trang nghe: “Chỉ e từ khi Giang thái y kê đơn thuốc, cho đến khi hần giới thiệu Lưu Bản chăm sóc thai, tất cả đều do có người sắp đặt từ trước. Bọn họ chỉ lợi dụng lòng tha thiết muốn có con của tỷ, khiến tỷ rơi vào bẫy, sau đó dùng chiêu rút củi dưới đáy nồi để vạch trần đúng thời điểm thích hợp.”

My Trang nói: “Ngay từ đầu bọn chúng đã bày sẵn cạm bẫy, chỉ chờ tỷ đâm đầu vào mà thôi!” Tỷ siết chặt chiếc khăn trong tay. “Cũng chỉ biết trách tỷ quá vô dụng!” Hai hàng nước mắt trong suốt chảy ròng ròng từ đôi mắt bi thương, cắn phần của tỷ. “Cho đến lúc Phục Linh đưa váy áo có dính máu ra, tỷ vẫn không thể ngờ rằng mình thực sự không có thai.” Móng tay của My Trang đã để dài hơn ba phân, trong lúc tỷ cắn phần, chỉ nghe “rắc” một tiếng, móng tay trắng ngần gây làm đau. Tôi giật bản thân, trong mắt My Trang lúc này chỉ còn lại nỗi căm hận vô biên. “Bọn họ dám lấy chuyện nổi dôi tông đường ra để tính kế với tỷ!”

Nhớ đến vẻ vui mừng khôn xiết của My Trang khi biết tin mang thai, tôi bất giác cảm thấy đau lòng. Tỷ từng hy vọng có một đứa con, để được an ủi trong những đêm lạnh giá cô đơn, cũng cố ân sủng của đế vương và vinh dự của gia tộc.

Tôi an ủi tỷ: “Việc đã đến nước này, nghĩ nhiều cũng vô ích. Tỷ biết không, đến muội suýt chút nữa cũng trúng kế của bọn họ. Hoàng thượng còn định nâng đỡ Hoa Phi, để nàng ta phụ trợ quản lý lục cung, nếu không phải hôm nay muội đưa ả ta vào tròng, về sau muội và Lăng Dung sẽ rơi vào cảnh nguy khốn khôn tả.”

“Tỷ ở trong này đã nghe rõ ràng cả rồi!” My Trang cất giọng thê lương. “Tỷ đã trở thành vô dụng rồi, chỉ mong không liên lụy đến các muội mà thôi!” Nói xong, tỷ xoay người lau nước mắt. “Có thể cứu tỷ thoát khỏi cảnh khốn khổ này là tốt nhất, nhưng nếu không được thì ngàn vạn lần không nên miễn cưỡng. Muội một mình chống đỡ cục diện thì càng phải cẩn thận, ngàn vạn lần không được rơi vào vết xe đổ của tỷ.”

Tôi nóng lòng, muốn òa lên khóc nhưng sợ lại khiến My Trang thêm đau lòng, bèn ngẩng mặt nhìn lên cao, cố gắng kìm nén.

Nhà trong u ám, bóng cảnh lá cổ thụ in trên màn cửa sổ đóng đưa qua lại, nhìn chẳng khác gì những móng vuốt gây guộc của quỷ hồn đang vươn dài. Tiếng côn trùng mùa thu rả rích giữa đêm sâu, nghe càng lúc càng thê lương, lạnh lẽo, khiến lòng người nảy sinh cảm giác đau buồn.

Tôi cố biện bạch: “Hoàng thượng... y...” Nhưng tôi chẳng thể nào nói tiếp được. Thái độ của Huyền Lăng đối với My Trang không khỏi khiến tôi thất vọng. Thở chết căm thương, môi hở răng lạnh mà! Tôi cuối cùng cũng không kìm nén được nỗi thất vọng và bi ai nơi đáy lòng trước những chuyện đã qua, chậm chậm thốt lên từng tiếng: “Hoàng thượng... Có lẽ y quả thực không phải là người thương của tỷ muội ta... Ước nguyện thành tâm của chúng ta thuở xưa, chỉ e vĩnh viễn không thể trở thành hiện thực.”

“Người thương?!” My Trang cười lạnh, tiếng cười như xoáy vào lỗ tai. “Đến thê thiếp của người nước Tề[1] còn biết người chồng là trụ cột để người vợ trông nhờ suốt đời...” My Trang nghiêng chặt răng, tức giận nói: “Y... y... có lúc nào để cho tỷ muội ta trông chờ, ý lại đâu!” Giọng của My Trang càng lúc càng dần vật, đau đớn, tựa hồ đang chìm đắm trong quá khứ nặng nề, bi thương. “Năm xưa, tỷ muội ta bầu bạn trong chốn khuê phòng, ngày dài rảnh rỗi, từng hy vọng tương lai lấy được người chồng như ý, từ đó về sau, mùa xuân cùng chàng dậy sớm hái hoa, đêm lạnh thắp đèn đoán câu đố, đốt hương sớ vai xem thư họa, tháng ngày quần quýt đạo lối rêu. Dẫu tỷ biết sẽ có ngày phải vào hầu hạ quân vương, không dám hy vọng xa vời tiếng cười nói đầy ắp khuê phòng, tình son sắt như dao chém nước không chia lìa nhưng vẫn mong đợi y có thể tin tưởng tỷ, yêu thương tỷ[2].”

[1] Lấy ý từ một truyện ngụ ngôn của Mạnh Tử, kể về người nước Tề có một vợ cả, một vợ lẽ. Hai người vợ thấy chồng mình mỗi lần trở về nhà đều rượu thịt no say, bèn đi theo dò xét, phát hiện ra người chồng đi xin đồ cúng thừa để ăn. Người vợ lẽ bèn than rằng: “Chồng ta ấy, chúng ta còn phải trông nhờ vào suốt đời, mà nay như thế thì còn ngưỡng vọng nổi gì.”

[2] Những câu này được trích trong Hồng Lâu mộng bản Việt kịch, là lời của Bảo Ngọc mơ ước đến cảnh sống chung với Đại Ngọc sau khi thành thân, hai tình hòa hợp.

Giọng của My Trang kích động đến nghẹn ngào, từng câu từng chữ của tỷ khiến lòng tôi chấn động, cổ họng

uất nghẹn, chua xót. Những lời nói này từng là lời nói đùa thuở xưa nơi khuê phòng, cũng là kỳ vọng chân thành nhất của các cô gái đang độ xuân thì...

Tôi miễn cưỡng nén lệ, khuyên tỷ: “Tỷ an tâm, muội đã sai người đi điều tra việc bọn chúng hãm hại tỷ, hẳn là sẽ nhanh chóng có kết quả thôi, tỷ nhẫn nại một chút. Đợi đến ngày tìm ra manh mối, chân tướng rõ ràng, Hoàng thượng nhất định sẽ đền bù tất cả cho tỷ, trả lại sự thanh bạch cho tỷ.”

Dưới ánh trăng, nụ cười bi thương của My Trang phảng phất vẻ xem thường. “Đền bù ư? Nỗi oan ức và thống khổ trong thời gian này, sao mà y có thể đền bù được cơ chứ? Từng nâng niu, coi ta là của quý rồi lại vứt bỏ ta như rác rưởi, Hoàng thượng... Y đúng là bạc tình, chẳng nghĩ gì đến chút tình nghĩa thuở xưa!”

Nỗi khiếp hãi, hoang mang không thể gọi tên đột ngột trĩu nặng trong lòng nhưng tôi ngăn ngại không sao thoát nên lời. Nghe giọng nói của My Trang, chỉ cảm thấy trái tim mình tựa như chiếc thuyền nhỏ bé lắc lư trên đầu ngọn sóng rồi từ từ chìm xuống, chìm xuống mãi...

My Trang chăm chú quan sát sắc mặt tôi rồi khuyên: “Có lẽ hôm nay muội nghe những lời này thì khó chịu lắm, nhưng nỗi khổ của kẻ rơi vào cảnh sa cơ lỡ vận như tỷ, muội sao hiểu rõ được?” Tỷ dừng lại một thoáng rồi nói tiếp: “Chốn Tồn Cúc đường này thuở xưa vinh quang là thế, giờ tàn tạ ử ử, nó đã giúp tỷ hiểu thấu được, ân sủng của bậc quân vương, chẳng qua cũng đến thế mà thôi!” Tỷ nhìn về mặt càng lúc càng rối rắm, khó tả của tôi, bình tĩnh khuyên: “Chỉ có điều Hoàng thượng đối xử với muội quả thực rất tốt, muội không đến nỗi phải chịu khổ như tỷ bây giờ đâu. Tuy nhiên, muội không cần khuyên tỷ nữa, tỷ muốn ra ngoài chỉ vì muốn bảo toàn gia tộc nhà họ Thẩm. Hoàng thượng...” Tỷ cười lạnh một tiếng rồi im lặng không nói nữa.

Tôi mở miệng định khuyên thêm thì Phương Nhược đã đến gõ cửa, hạ giọng nói vọng vào từ bên ngoài: “Xin tiểu chủ ra ngoài ngay thôi, thuốc của bọn thị vệ sắp hết tác dụng rồi, nếu bị phát hiện thì không ổn đâu.”

Tôi vội vã lau nước mắt, dặn dò: “Tốt xấu gì thì tỷ cũng phải giữ gìn sức khỏe, muội nhất định sẽ tìm cách cứu tỷ.”

My Trang siết chặt tay tôi, nói: “Muội cũng phải bảo trọng đó!”

Phương Nhược bên ngoài cửa lại gọi giục vào, tôi quỵn luyến dặn dò thêm vài ba câu rồi đành vội vàng lần ra ngoài.

Buổi đêm lúc chớm thu lúc nào cũng có làn sương mù mỏng manh, băng lắng lan tỏa khắp đền đài, cung điện trong Tử Áo thành, chẳng khác gì rèm sa dệt từ tơ tằm loại thượng đẳng, từng tấm từng tấm khẽ phất phơ, buông rủ.

Tôi tránh mặt đám thị vệ trực đêm trong cung, đi đến chỗ neo thuyền mà Tiểu Liên Tử đã chuẩn bị từ trước, men theo đường mòn lát đá quanh co, dẫn thẳng vào sâu trong đầm sen.

Chiếc thuyền bé nhỏ, lúc tôi bước lên thì hơi chòng chành, sóng gợn lăn tăn. Tôi thấy thân thuyền hơi nặng nhưng nhất thời không để ý, chỉ tập trung tháo dây buộc thuyền. Đang định khua mái chèo rời đi, tôi chợt nghe thấy t chân loạt xoạt của đám thị vệ đang tiến lại gần. Nhất thời hoảng loạn, tôi vội vã giấu mình trong khoang thuyền nhỏ hẹp.

Đột nhiên chân tôi đạp vào thứ gì đó mềm nhũn rồi trượt ngang, dường như va vào vật gì đó nóng ấm, tôi kinh hãi đến mức không kêu được thành tiếng, nhưng vật đó lại gào lên một tiếng “ui chao”.

Là giọng của một nam nhân! Mà còn nghe quen tai lắm. Tôi chưa kịp mở miệng thì đã nghe thấy có tiếng người quát lớn từ trên bờ: “Ai đang ở trong thuyền?”

Tim tôi đập thình thịch, tựa hồ muốn nhảy cả ra ngoài. Tôi nhắm mắt rên rỉ, lòng thầm than khổ: nếu bị người ta phát hiện, bao nhiêu công sức bỏ ra hôm nay đều coi như đổ sông đổ biển hết cả, đến My Trang cũng khó tránh khỏi bị liên lụy.

Trong khoang thuyền chật hẹp, tối đen, chợt có ánh mắt sáng rực lóe lên, vừa như kinh ngạc, vừa như bất ngờ, một bàn tay giơ ra bịt kín miệng tôi. Y lộ nửa người ra ngoài khoang thuyền, uể oải hỏi: “Ai đánh thức bản vương khỏi giấc mộng đẹp vậy?”

Giọng nói không lớn nhưng cũng khiến mấy tay thị vệ trên bờ khi nãy còn hùng hổ là thế giờ đã lạnh run không dám mở miệng. Có người cười bồi, thưa: “Ti chúc không biết lục vương gia ở đây nên đã làm phiền, xin vương gia thứ tội!”

Huyền Thanh chẳng buồn nghe, ngáp một cái rồi vẫy tay. “Đi đi, đừng làm mất hứng của bản vương.”

Huyền Thanh trước giờ vẫn hành động phóng khoáng, chẳng ai để ý đến lý do y có mặt nơi đây vào lúc đêm hôm thế này. Đám người trên bờ nghe xong thì vội vàng bỏ đi hết, nghe ngóng một hồi không thấy có động tĩnh gì, y mới lên tiếng: “Đi ra được rồi!”

Tôi ú ớ mấy tiếng, y mới nhớ ra tay mình vẫn đang bịt miệng tôi bèn vội vã buông ra. Tôi vén rèm che trước khoang, nhìn ra bên ngoài, mặt nóng bừng như phát sốt.

Y hình như cũng không được tự nhiên cho lắm, có chút ngượng ngập, nhìn thấy cách ăn mặc khác thường của tôi nhưng cũng không hỏi gì thêm, chỉ nói: “Để ta đưa cô nương về.”

Tôi không dám mở miệng, vội vã gật đầu, tựa hồ muốn mượn cử chỉ này để che giấu vẻ căng thẳng và bối rối của mình.

Y dùng sức đẩy mạnh một cái, thuyền đã từ từ rời xa bờ hơn một trượng, dần tiến thẳng ra giữa hồ Thái Dịch. Đi được một khoảng xa, trái tim hoảng loạn của tôi mới dần yên ổn trở lại.

Từ Áo thành ở kinh đô nằm chếch về phía nam so với Thái Bình hành cung, nên khi trời chớm thu, hơi nóng mùa hè vẫn chưa hoàn toàn biến mất. Đến hoa sen trên hồ Thái Dịch cũng nở rộ lâu hơn ở hồ Phiên Nguyệt. Nhưng dù gì cũng sắp đến tháng Chín, mười dặm sen ấu trên hồ Thái Dịch phảng phất mùi hương lả lướt, ngọt ngào đến cực điểm trước độ phai tàn. Nhờ vậy, mùi hương man mát của lá sen, lá ấu và cỏ lau càng thêm phần thanh tân, mới mẻ. Gió thổi qua mười dặm hoa sen, nhẹ nhàng lướt qua khói sóng, điện đài lầu gác ẩn khuất trong sương mờ, những ngọn cung đăng chụp lựa đỏ rực đăng xa rồi bóng xuống khiến mặt nước lung linh diễm lệ, xoáy nước sóng gợn ung dung lay chuyển, lộng lẫy bốn bề. Cứ như thể tôi đang ngồi thuyền rong chơi giữa dòng sao sáng, mơ màng bỗng bèn nơi biển mộng, bất giác say mê đắm chìm, không muốn rời xa.

Thấy đuôi thuyền chắt đầy hoa sen, tôi cảm thấy kỳ lạ, bèn lên tiếng hỏi: “Giờ tiết trời đã vào cuối tháng Tám, đến đài sen cũng chẳng sót lại là bao, vì sao vương gia có thể hái được nhiều hoa sen vừa chớm nở như thế?”

Y chậm rãi khua mái chèo, thân hình cao gầy rọi bóng xuống mặt nước hồ trong vắt, tiêu diêu phóng khoáng như gió lướt qua rừng tùng, thờ ơ đáp: “Hẳn là bó hoa sen cuối cùng của mùa này rồi. Tiểu vương giữa đêm lẫn sâu vào đầm sen, kinh động bao cò vạc mới tìm được bấy nhiêu hoa sen để đem về cắm bình chơi.”

Tôi ngẩng đầu, ngắm ánh trăng sáng rõ, trong trẻo: “Vương gia thích hoa sen lắm ư?”

“Ta riêng yêu nó vì mọc từ bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn, tắm nước trong mà chẳng lẳng lơ[3].” Y ôn hòa cười, đáp.

[3] Trích từ Ái Liên thuyết của Châu Đôn Di.

Nước hồ lững lờ, róc rách xen vào giữa những lời trò chuyện ngắt quãng giữa tôi vào y. Thuyền vừa lướt qua, đám lục bình bị thân thuyền chia cắt lập tức nhập lại làm một, tựa như chưa hề có phút chia ly.

Tôi thấy không còn ai để ý tới bèn chui ra khỏi khoang, ngồi xuống nơi mũi thuyền. Mũi tôi rất thính, ngửi thấy có mùi thơm thoang thoảng kín đáo, không phải là hương sen, bèn hỏi: “Hình như là có mùi hương hoa đỗ nhuộc thì phải? Nhưng mùa này làm gì có đỗ nhuộc cơ chứ?”

Huyền Thanh đáp: “Mũi của Tiệp dư thính thật, là hương do tiểu vương mang theo bên người.” Y ngẩng lên ngắm vầng trăng cong cong hình lưỡi liềm, nụ cười nhàn nhạt trong sáng tựa gió mát lướt trên mặt hồ, kéo theo ánh sáng bạc của bóng trăng lưu lại trên sóng nước. “Người trong núi chừ, như đỗ nhuộc thơm[4], bài Sơn quý của Khuất Nguyên đại phu hay thật!”

[4] Nguyên tác “Sơn trung nhân hề phương đỗ nhuộc”, xuất phát từ bài Sơn quý của Khuất Nguyên, có ý là người ta thâm thương cũng trong sáng như hoa đỗ nhuộc vậy, là một câu thơ biểu đạt tình ý.

Tôi lấy tay áo che nụ cười, cũng là muốn giấu vẻ ngạc nhiên tận đáy lòng. “Hình như Vương gia đã có người thương rồi thì phải?” Y cười không đáp, tay chèo càng khua mạnh, chiếc thuyền con đi mỗi lúc một nhanh.

Thấy Huyền Thanh phong thái ung dung, khua chèo rẽ nước, áo trắng rộng phất phơ, vẻ đầy phóng khoáng, tôi bất giác tủm tỉm cười. “Đêm khuya thanh vắng, Vương gia chèo chiếc thuyền con chông chênh rẽ sóng trên hồ Thái Dịch, đúng là thanh nhàn, nhàn hạ thật đấy!”

Y chỉ dùng nụ cười nhàn nhạt để đáp lời tôi, sau đó mới quay đầu lại. “Trang Tử có nói: ‘Ăn no rồi ngao du, như một chiếc thuyền không bị cột, trôi lưu trên mặt nước, lòng trống rỗng mà ngao du[5].’ Ta cả ngày ăn no rồi việc, là một kẻ phú quý rảnh rỗi, chỉ có thể lấy ngao du làm vui.” Rồi chợt cất giọng đùa bỡn: “Không ngờ hôm nay có thể ngồi cùng thuyền với mỹ nhân, khiến tiểu vương có cảm giác như đang ở cạnh Tây Thi rong ruổi Thái hồ.”

[5] Nguyên tác: “Bão thực nhi ngao du, phiếm nhược bất hệ chi chu, hử nhi ngao du giả dã”, trích từ Liệt Ngự Khẩu của Trang Tử.

Tôi nghiêm mặt chỉnh y: “Nếu không phải đã hiểu tính tình của Vương gia thì tần thiếp đã tức giận rồi! Xin Vương gia đừng ví tần thiếp với Tây Thi nữa!”

Huyền Thanh thờ ơ mỉm cười, mặt lộ vẻ không mấy quan tâm. “Chẳng lẽ Tiệp dư cũng giống đám người phạm tục kia, cho rằng Tây Thi là họa thủy mất nước hay sao?”

Tôi khẽ lắc đầu, chậm rãi đáp: “Nếu Tây Thi là nguyên nhân làm nước Ngô tan nát, thì nước Việt mất là vì ai đây?”

Y không hiểu, hỏi lại: “Nếu Tiệp dư đã thấu hiểu như vậy thì sao lại thốt lên những lời vừa rồi cơ chứ?”

Khẽ ôm bó hoa sen, mùi hương dịu dịu vấn vít trong lòng, tôi đáp: “Phạm Lãi là tình nhân của Tây Thi. Tây Thi thân là nữ nhi, lại phải chịu cảnh bị người mình yêu thương tự tay đưa sang nước Ngô làm phi, bạc mệnh, đau lòng đến nhường nào! Dẫu về sau gạt hết ân oán cũ, cùng nhau ngao du Thái hồ, nhưng tâm tình của nàng đã không còn giống nàng thiếu nữ giặt lụa nơi thôn Trữ La ngày xưa nữa. Thuở dung mạo như ngọc bị người trong lòng là Phạm Lãi dâng cho quân vương nước thù địch làm phi, lúc về già lại quay trở về bên cạnh y, thương thay cho tâm tình Tây Thi rồi bởi.”

Y hơi ngẩn người, đôi mắt trong sáng như có nét kinh ngạc, ngưỡng mộ lướt qua, giọng nói đầy vẻ vui mừng không sao che giấu được. “Sách sử hoặc thương Tây Thi, hoặc mắng vua Ngô nhưng chẳng ai trách Phạm Lãi cả. Ta chưa từng nghe qua kiến giải nào độc đáo thế này.” Y đột nhiên quăng mái chèo, vãi dài một vãi. “Tiệp dư có cách nhìn thật tuyệt diệu, tiểu vương tự than không bằng.”

Hành động bất ngờ của y khiến chiếc thuyền con khẽ chao động, tôi kinh hãi vội bám chặt lấy mạn thuyền, cảm thấy có phần bối rối. “Tần thiếp chỉ là suy bụng mình ra bụng người, nói lời xằng bậy, Vương gia đừng chê cười!”

Hắn là do thuyền chao động nên chợt có thứ gì đó từ nút buộc tà áo của y rơi xuống vạt váy của tôi. Y không phát hiện ra, chỉ nghiêm túc nói theo ý mình: “Đúng như lời Tiệp dư nói, Phạm Lãi không bằng Phù Sai. Ít ra Phù Sai cũng thực lòng đối đãi với Tây Thi.”

Tôi gạt đầu đồng ý. “Đúng vậy, Phù Sai dốc hết sức lực để yêu một nữ nhân. Là yêu, chứ không phải là sủng. Nếu chỉ là sủng thì y đã không phải trả giá đắt đến vậy. Chỉ có điều, đối với bậc đế vương thì mỗi tình ấy quả thực quá đắt đỏ.”

Lời nói này dường như khêu gợi điều gì đó giấu kín trong đáy lòng y, y cảm thán thốt lên: “Sủng mà không yêu, đó là hành động miệt thị nhất với nữ nhân.”

Trong lòng tôi chợt cảm thấy chấn động. Y nói chưa từng nghe cách nói nào giống của tôi, nhưng những lời của y tôi cũng chưa từng nghe ai nói. Trong một thoáng nắm bắt được sự thật, lồng ngực tôi chợt rộng mở, những lời của y và lời của Mỹ Trang hòa vào nhau khiến tim tôi dậy sóng, khiến tôi ngẩn người không thốt nên lời.

Nữ nhân trong cung chỉ cầu giữ được ân sủng của Hoàng đế trong thoáng chốc, có ai dám ước ao đến tình yêu đâu. Dẫu đã từng ôm ấp một tia hy vọng mong manh nhưng tôi vẫn hiểu rõ, nước nhược ba ngàn[6],

tôi vẫn không phải là một bầu của Huyền Lăng.

[6] Trích từ Hồng lâu mộng, Bảo Ngọc nói với Đại Ngọc: “Tam thiên nhược thủy, chỉ thủ nhất biểu.” – Dù cho nước nhược ba ngàn, tôi chỉ lấy một bầu mà thôi, ám chỉ đâu có bao người con gái xinh đẹp, trong lòng Bảo Ngọc chỉ có một mình Đại Ngọc. Nước nhược: nước ở cội trên, không chở được vật gì, thuyền bè qua lại đều đắm cả.

Y chợt quay đầu, ánh mắt tựa hào quang lưu chuyển, thoáng lướt qua gương mặt tôi. “Đường như trong lòng Tiệp dư lúc này đầy xúc cảm, là lời than thở thoát ra từ tận đáy lòng.”

Thuyền con lướt sóng, đi vào sâu trong đầm sen, gió mát thoảng lướt qua, dưới ánh trăng, cò trắng bập bênh trên sóng nước trong vắt, thỉnh thoảng có cá chép đỏ trồi lên đớp không khí khiến bọt nước bắn tung tóe. Tôi trầm lặng không bình luận thêm, hồi lâu sau mới khôi phục nụ cười mỉm thường lệ. “Vương gia quá lo rồi, chẳng qua tần thiếp chỉ bàn luận chơi mà thôi, cũng là cảm thán cho Tây Thi hồng nhan bạc phận.”

Tôi không hiểu tại sao, những lời nói của y lại khiến tôi xúc động không thốt nên lời. Tôi cúi đầu nhìn, nước hồ tựa dải lụa sẫm màu lặng lẽ nhấp nhô, bộ y phục cung nữ vận trên người màu xanh nhạt đơn giản, dưới ánh trăng lại hơi chuyển sang màu lam. Có thứ gì đó màu sắc nhã nhặn rơi trên váy tôi, nhìn kỹ hóa ra đó là một chiếc túi nhỏ bằng lụa, lấp lánh ánh sáng dịu dịu.

Tua rua màu bạc, bên dưới đính hạt châu làm bằng đồi mồi, rõ ràng là vật đeo bên mình của nam giới, chắc hẳn là của nam nhân trước mặt tôi. Tôi vốn định trả lại cho y ngay nhưng không hiểu vì sao đột nhiên không nén nổi tò mò, thấy y nhặt mái chèo, tiếp tục khua nước, không để ý tới, tôi bèn lén mở ra xem.

Chiếc túi nhẹ bẫng như không, bên trong là mấy đóa hoa đỗ nhược phơi khô, chẳng khác gì những chiếc lá khô gần như trong suốt, nhưng vẫn giữ được phong thái cao quý, hương thơm nhẹ nhẹ, thoang thoảng lan tỏa. Tôi mỉm cười thông hiểu, hương hoa đỗ nhược vốn hết sức thanh khiết mà.

Đang định thất túi lại để trả cho y, tôi chợt phát hiện có thứ gì đó màu đỏ, mềm mại nằm dưới đáy, thuận tay lấy ra, đưa lên ánh trăng xem thử, bỗng giật mình đến ngẩn người. Trong lòng bàn tay trắng muốt của tôi chính là bức hình cắt mà tôi từng treo lên cành cây trong Ý Mai viên đêm Giao thừa năm ngoái! Tiểu Doãn Tử khéo tay, trên bức hình cắt, dung nhan và nụ cười của tôi được thể hiện rất sinh động. Chỉ cần để ý kỹ sẽ phát hiện ra đó chính là tôi. Quá bất ngờ, tôi hoang mang đến mức chẳng biết nên làm gì. Chợt nghe thấy làn điệu Sơn quy vang lên trong đầu, mênh mang như từ cõi mơ vọng lại, cách trở bến sông mơ mộng đầy hư ảo, chỉ mãi ngân nga câu thơ mà y vừa đọc khi nãy: “Người trong núi chừ, như đỗ nhược thơm.”

Y chỉ chú tâm chèo thuyền, thỉnh thoảng lại lên tiếng khen ngợi ánh trăng trắng như bạc, phong cảnh tuyệt mỹ. Tôi chợt cảm thấy chột dạ, trong thoáng chốc không phân biệt được, kể khi nãy đang bàn luận viễn vông với tôi có phải cũng là người trân trọng cất giữ bức hình cắt của tôi và hoa đỗ nhược khô hay không? Cho đến khi chiếc trâm hoa hồng nạm vàng rơi xuống cánh tay đau nhói, tôi mới bừng tỉnh khỏi dòng suy nghĩ. Chiếc trâm hoa hồng nạm vàng này là một trong số trang sức châu báu hôm trước Huyền Lăng ban tặng tôi, tôi thấy nó được chế tạo tinh xảo, hình dáng cũng độc đáo, liền cài ngay lên tóc, đến khi đổi sang trang phục của cung nữ cũng không gỡ tháo xuống. Ai ngờ cây trâm được mài đến bóng loáng, bụi tóc chỉ nơi lỏng ra một chút đã không giữ được. Vừa nhìn thoáng qua cây trâm này, tôi lập tức nhớ ra chuyện mình vốn là sủng phi của Huyền Lăng, trong lúc cấp bách, lập tức quyết định vờ như chẳng biết gì là hay nhất. Tôi cố giữ vẻ trấn tĩnh, kìm nén cảm xúc, bỏ đỗ nhược và bức hình cắt vào túi thất lại như cũ rồi mới cất giọng bình tĩnh gọi y: “Vương gia hình như vừa làm rơi túi này.”

Y đón lấy, nói lời cảm tạ rồi lập tức cẩn thận nhét vào trong người, hoàn toàn không thèm để ý xem tôi có từng mở ra hay không. Tựa hồ chuyện tôi đã thấy hay chưa không hề quan trọng, y chỉ cần trân trọng những thứ có trong chiếc túi là đủ rồi.

Uống công tôi hồi hộp siết chặt lấy miếng ngọc bội bí mật đính bên dưới hà bao thêu hoa phù dung bằng chỉ vàng, đến mức hằn sâu vào tay mà cũng chẳng phát hiện ra, chỉ biết ngẩn ngơ như người mất hồn.

Y tìm được nó khi nào, bằng cách nào, tôi không biết, có cố ngẫm nghĩ thì cũng không phải là giải pháp. Tôi chỉ cảm thấy nếu để người khác phát hiện ra bức hình cắt của tôi trong túi y thì thật nguy hiểm, nhưng

lại không nở mở miệng khuyên y.

Y vẫn ung dung, phóng khoáng, mở miệng nói như thể chuyện này chẳng liên quan đến mình: “Chiếc túi này là vật mà ta rất quý trọng, nếu khi nãy bị rơi mất thì thật đáng tiếc!”

Lúc này tôi mới nghe thấy lời nói của y, bưng tỉnh khỏi cơn mê, đáp lời: “Vương gia quá lời rồi. Chỉ là một chiếc túi thôi mà!” Tôi thở dài thật khẽ, chỉ đủ để mình nghe thấy rồi miễn cưỡng khuyên: “Nếu đã là vật quý trọng thì xin Vương gia đừng để lộ ra trước mặt người khác, rất dễ chuốc lấy thị phi.”

Y chưa kịp trả lời, chiếc thuyền con đã cập bến đằng sau Đường Lê cung. Tôi vén váy đứng dậy cáo từ, chợt nhớ ra một chuyện bèn quay đầu, mỉm cười thưa: “Có một chuyện xin nhờ Vương gia.”

“Cô nương cứ nói!”

“Ở hành cung, tần thiếp từng gặp một chuyện rắc rối, cũng may gặp được quý nhân giúp đỡ giải vây. Chỉ là dù Vương gia có nghe thấy bất cứ tin tức gì liên quan đến buổi dạ yến đêm đó ở Thái Bình hành cung, xin đừng nói với bất kỳ ai là đã từng gặp gỡ, nói chuyện với tần thiếp, cũng như đêm nay vậy. Nếu Vương gia đồng ý thì đúng là may mắn cho tần thiếp lắm!”

Y không hiểu rõ thâm ý đằng sau lời nói của tôi nhưng vẫn mỉm cười chấp thuận. “Được! Tiểu vương sẽ coi đó là một bí mật nhỏ giữa mình và Tiệp dư, không bao giờ nói cho kẻ thứ ba biết. Có thể đàm luận thoải mái với Tiệp dư là may mắn của bản vương, như gió mát thổi qua tai vậy. Ngày sau có dịp, xin mời Tiệp dư ghé qua Thanh Lương đài của tiểu vương để gặp gỡ, bàn luận chuyện cổ kim, tiểu vương nhất định sẽ tự phạt uống cạn ba chung rượu đây.”

Tôi đáp: “Trăng có lúc tròn lúc khuyết, người phải nói đến duyên phận, số mệnh. Có một số chuyện chỉ biết tùy duyên mà thôi, dẫu Vương gia có mong mỗi cách mấy cũng vô ích. Mùa hè đã qua, Thanh Lương đài vô cùng mát mẻ, tần thiếp sẽ không đến đó quấy rầy Vương gia đâu.”

Y nghe vậy thì thoáng thất thần, tay trái bất giác đặt lên chỗ khi nãy vừa cất chiếc túi rồi đổi giọng bình tĩnh, nói: “Thanh Lương đài đông ẩm hạ mát, nếu như có một ngày Tiệp dư cảm thấy trời lạnh không chịu nổi thì có thể ghé sang chơi, bếp lửa hồng nguyện vì Tiệp dư mà xua tan băng đông sương lạnh.” Y hơi cup mắt nhìn, vạt áo bị nước hồ làm cho ướt đầm, giọng nói một lần nữa lại hạ thấp: “Tiểu vương cũng hy vọng vĩnh viễn sẽ không có ngày đó.”

Trong lòng chợt dâng lên nỗi bi thương và cảm động khó gọi thành lời, tựa như bưng tỉnh giấc vào một sớm mùa đông, băng tuyết đầy vườn đã biến thành trăm hoa đua nở, vẻ đẹp dễ và lộng lẫy ấy lại xảy ra không đúng dịp, còn khiến cho người ta không dám tiếp nhận, cũng không thể tiếp nhận.

Tôi không thể không tự nhắc nhở mình, phu quân của tôi là kẻ đứng đầu thiên hạ. Còn y là huynh đệ thân cận của phu quân tôi.

9. Chương 09

Chương 9: Hoán Bích

Tiểu Liên Tử và Cận Tịch sớm đã đợi tôi ở nơi khúc quanh trước bến thuyền, thấy Huyền Thanh cùng trở về với tôi, cả hai đều kinh ngạc đến sững sờ. Cuối cùng vẫn là Cận Tịch lạnh lợi, lẳng lặng hành lễ rồi mới đỡ tôi đi về Đường Lê cung.

Tôi nhỏ giọng dặn dò: “Khi nãy, hai người các người chẳng thấy ai khác ngoài ta cả.”

Cận Tịch khẽ thưa: “Vâng ạ, nô tỳ chỉ đến chỗ Phùng Thục nghi đưa tiểu chủ hồi cung.”

Tiểu Liên Tử theo sát đằng sau, tất cả cùng tiến vào Đường Lê cung.

Tiểu Doãn Tử sớm đã đuổi hết cung nhân về Âm Lục hiên, tôi im lặng đi vào phòng trong, mặc áo ngủ xong xuôi mới cảm thấy miệng khát khô. Vừa định mở miệng gọi người thì Tiểu Doãn Tử đã rót một chung trà dâng cho tôi. Tôi uống một hớp rồi đẩy ra, ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Đổi thứ khác cho ta!”

Tiểu Doãn Tử cười bồi, thưa: “Phòng bếp có chuẩn bị sẵn tổ yến, tiểu chủ có muốn dùng một ít không?”

Tôi gật đầu. “Bảo Hoán Bích bưng vào đây.”

Tiểu Doãn Tử sững người, chần chờ một lát nhưng cũng không dám hỏi nhiều, bèn gọi Hoán Bích bưng tổ yến vào cho tôi.

Hoán Bích bưng tổ yến vào phòng, thấy tôi đang ngồi ngay ngắn bên trong thì bất giác biến sắc mặt, giả vờ lo lắng, hỏi: “Tiểu thư đi chuyến này có thuận lợi không? Tiểu thư về trễ quá làm cho nô tỳ thật lo lắng!”

Trong lòng tôi tức tối, nhìn ả chăm chăm hồi lâu. Hoán Bích cúi thấp đầu, tựa hồ chột dạ không dám nhìn thẳng. Tôi phá lên cười thành tiếng, nói: “Chẳng những thuận lợi mà còn rất vui vẻ.”

Hoán Bích ngẩng đầu, hơi ngạc nhiên hỏi lại: “Hoàng thượng thả My Trang tiểu chủ ra ngoài rồi sao?!”

“Không phải!” Tôi quét mắt nhìn lướt qua khuôn mặt ả rồi dần từng tiếng: “Hoàng thượng quả trách Hoa Phi, không cho nàng ta gặp Ôn Nghi công chúa nữa.” Tôi khoa trương thở dài, nói tiếp: “Hoàng thượng vốn định khôi phục lại quyền phụ trợ quản lý lục cung cho nàng ta, còn bây giờ ư... e là nàng ta đến thân mình còn chưa lo nổi.”

“Hoàng thượng quả trách Hoa Phi nương nương ư?”

Tôi ung dung đáp: “Đúng vậy! Ai bảo nàng ta chọc giận Hoàng thượng làm gì! Hoa Phi tự đề ỉnh quá, Hoán Bích người thấy có phải vậy không?”

Hoán Bích nhất thời gượng gạo không biết làm sao, chỉ miễn cưỡng cười, thưa: “Nô tỳ không biết có phải Hoa Phi nương nương tự đề ỉnh quá hay không, chỉ là thánh chỉ của Hoàng thượng thì hẳn sẽ không sai đâu.”

Tôi liếc mắt ra hiệu, Cận Tịch và Tiểu Doãn Tử, Tiểu Liên Tử đồng loạt lui xuống. Trong phòng chỉ còn lại tôi và Hoán Bích. Giọng nàng ta vẫn bình tĩnh như ngày thường, nhỏ nhẹ gọi: “Tiểu thư!” Gọi xong thì cúi đầu đứng hầu một bên. Tôi lạnh lùng nhìn chăm chăm vào ả ta. Hoán Bích bất giác run khê, cất tiếng hỏi: “Sao tiểu thư lại nhìn nô tỳ như thế?”

Tôi lập tức thu lại ánh mắt rồi chợt tươi cười, vui vẻ nói: “Ta lệnh cho bọn họ lui xuống là để giữ thể diện cho nhà ngươi đó. Hoán Bích, dạo gần đây ngươi lao tâm lao lực, cực khổ không ít. Thật tội nghiệp cho ngươi quá!”

Hoán Bích nhìn chăm chăm xuống đất, nhỏ giọng thưa: “Tiểu thư sao lại nói vậy, khiến nô tỳ thật không dám nhận.”

Tôi đứng thẳng dậy, đi hai vòng quanh người ả ta rồi đột nhiên dừng lại trước mặt ả, đưa tay chậm chậm vuốt ve gò má ả, cất tiếng than: “Thực ra, nếu nhìn kỹ thì ngươi cũng có chút giống ta đấy.” Dừng lại một thoáng rồi nói tiếp: “Chỉ là một số người bằng mặt không bằng lòng, dẫu ở chung với nhau từ nhỏ nhưng tri nhân tri diện bất tri tâm, đúng là khiến ta cảm thấy thất vọng quá!”

Mặt Hoán Bích tái dại, miễn cưỡng cười, thưa: “Tiểu thư nói gì nô tỳ thật không hiểu.”

Giọng tôi vang lên đầy vẻ lạnh lùng: “Giỏi lắm! Chuyện ăn cây táo rào cây sung đã từng xảy ra với ta rồi nhưng không ngờ lần này lại là ngươi.”

Tôi trước giờ đối xử với ả ta hết sức hiền hòa, thân mật, chưa bao giờ lạnh giọng, nghiêm mặt thế này. Hoán Bích sợ hãi, vội vã quỳ xuống van vãn: “Tiểu thư!”

Tôi chẳng thèm để ý, tiếp tục nói: “Ngày đó ở Thủy Lục Nam Huân điện, Tào Tiệp dư từng lấy chuyện lục vương gặp gỡ ta để chia rẽ ta và Hoàng thượng. Lúc ấy ta đã sinh lòng nghi ngờ, nhất định có người thân cận để lộ tin tức ra ngoài, chỉ là không ngờ kẻ đó lại là ngươi. Hôm đó, Lưu Chu là người đi theo hầu ta, đầu đuôi câu chuyện nó là người biết rõ nhất. Tính tình của nó lại không được trầm tĩnh như ngươi, có lúc hơi nhanh mồm nhanh miệng, ta đoán trong lúc nói chuyện phỉếm với đám cung nữ, nó đã lỡ lời tiết lộ câu

chuyện cũng không chừng. Ai ngờ hôm nay ta vừa bước chân ra khỏi Đường Lê cung, lập tức có người đằng sau chạy đi mật báo. Nếu không phải như vậy thì ta vẫn không thể tin sao Hoa Phi có thể biết được việc ta muốn đến Tồn Cúc đường chứ? Rõ ràng người hầu cận bên cạnh ta đã cố ý tiết lộ tin tức.”

Sắc mặt của Hoán Bích dần bình tĩnh trở lại, ả ngẩng đầu nhìn tôi, thưa: “Biết chuyện tiểu thư muốn đi thăm My Trang tiểu chủ không phải chỉ có một mình Hoán Bích, vì sao tiểu thư lại cho rằng đó là Hoán Bích? Hay tiểu thư sớm đã có thành kiến với Hoán Bích rồi?”

Tôi tủm tỉm cười. “Người quả thật đã che dấu hành tung rất cẩn thận, chỉ tiếc là người đã quên mất một chuyện...”

“Chuyện gì?”

“Người còn nhớ không, cách đây mấy hôm, Hoàng thượng ban thưởng cho ta một hộp mật hợp hương do Nam Chiếu tiến cống. Loại hương này trầm lắng, kín đáo nhưng chỉ cần vương lên y phục thì sẽ lưu lại rất lâu, khác hẳn các loại hương liệu tầm thường, vì vậy nó vô cùng hiếm quý. Hoàng thượng chỉ có một hộp duy nhất này, lại ban cho ta. Ta tặng cho Tào Tiệp dư, tận mắt chứng kiến nàng ta đặt nó trong phòng ngủ.” Tôi liếc nhìn khuôn mặt mỗi lúc một tái nhợt của Hoán Bích, dùng mắt ngoài bóng loáng của chiếc hộ giáp khe lau qua những giọt mồ hôi đang rịn ra trên trán ả. “Ta nhớ lúc ta rời đi, có dặn dò người ở lại nhà trong, không được ra ngoài.” Tôi dừng lại một lát, chậm rãi nói tiếp: “Nếu lời người nói là thật, không hề một dạ hai lòng với ta, thì sao người lại đi vào phòng ngủ của nàng ta, trên người người sao lại có mùi mật hợp hương cơ chứ?”

Hoán Bích h hốc miệng nhìn tôi, yếu ớt biện hộ: “Nô tỳ không có...”

“Ta cố ý bảo Lưu Chu đứng ở bên ngoài canh chừng, là đoán trước người sẽ lén ra theo lối cửa hông nhà sau, chẳng lẽ người không cảm thấy nghi ngờ hay sao? Ta khi không lại bảo người một mình ở lại trong nhà. Nếu người vẫn còn ngoan cố chưa chịu thừa nhận thì cứ thử ngửi xem trên người người có mùi mật hợp hương hay không?”

Khuôn mặt Hoán Bích lộ vẻ kinh hoàng, ả chần chờ một lát rồi vén tay áo lên, ngửi đi ngửi lại mấy lượt, sắc mặt dần trở nên tái nhợt, không một giọt máu.

Tôi tủm tỉm cười. “Mùi hương này một khi dính phải thì mấy ngày liền cũng không phai. Hơn nữa, mùi này lại trầm lắng kín đáo, không dễ phát hiện.” Nói xong, tôi thu lại nụ cười, lạnh lùng hỏi: “Người vẫn chưa chịu nói thật sao?”

Hoán Bích nghe vậy, mặt lập tức không còn giọt máu, ngẩng đầu nhìn trời, than: “Thôi rồi, thôi rồi. Ai bảo ta lại trúng kế của người!”

Tôi nói: “Ta chỉ là sinh lòng nghi ngờ mà thôi. Chuyện riêng của ta, người, Lưu Chu và Cận Tịch biết rõ ràng nhất. Tuy Cận Tịch mới theo hầu ta chưa tới một năm, Lưu Chu có lúc không tránh khỏi nóng nảy, hấp tấp, nhưng bọn họ đều hết sức trung thành với ta. Chỉ có người và ta là có chút hiềm khích. Nhưng ta cũng không dám chắc có phải là người hay không, cho nên đành bày mưu thử thách một phen.” Tôi khẽ cười một tiếng. “Ai ngờ người không nhận được mà ra tay, thật uổng phí nhiều năm ta dạy dỗ người.”

Hoán Bích không trả lời được, chỉ biết cười khổ. “Đúng là số mệnh của ta không tốt. Người muốn làm gì ta thì cứ làm.”

“Chỉ có điều ta vẫn phải cảm tạ người, nếu không có người lén lút chạy đi mật báo thì hôm nay sao ta có thể dễ dàng lật đổ Hoa Phi được chứ? Không có nàng ta, ta có thể sống thoải mái một thời gian rồi!”

Giọng của Hoán Bích đầy vẻ nghi hoặc, ả run rẩy lên tiếng: “Người...”

Tôi tủm tỉm cười. “Đương nhiên là nhờ người cả. Chỉ e hiện giờ Hoa Phi đã hận người đến thấu xương, cho rằng chủ tớ chúng ta bắt tay nhau lừa nàng ta.” Tôi liếc sang ả. “Người cũng tháo vát quá đấy chứ!”

Hoán Bích ngẩn ngơ, nhìn tôi chằm chằm hồi lâu, sau đó lên tiếng: “Người có nhiều mưu kế thâm sâu, ta tự thẹn không bằng.”

Tôi quan sát ả hồi lâu, giọng trở nên dịu dàng hơn, than rằng: “Trước giờ ta vẫn coi trọng tình tình trầm tĩnh của người nhưng hiện giờ xem ra người vẫn còn kém cỏi. Khăng khăng làm theo ý mình, hành sự lại

không đứng đắn, bộ dạng như thế làm sao ta có thể yên tâm gả người cho gia đình quan lại? Tương lai làm vợ cả của người, sao mà đàn áp được đám vợ lẽ không an phận?”

Hoán Bích nhất thời không phản ứng kịp, ngơ ngẩn hỏi lại: “Người muốn gả ta cho gia đình nhà quan làm vợ cả sao?” Rồi lập tức lắc đầu. “Người chẳng qua chỉ muốn ta ở bên cạnh người, giúp đỡ người cả đời mà thôi, có khi nào chịu tính toán giúp ta đâu? Việc gì phải lấy những lời này để châm chọc ta?”

Tôi đáp: “Ta sớm đã tính toán trước cho người rồi, đừng nói là ta, đến cha cũng đã lo liệu chu đáo cho người. Chúng ta không nói ra miệng, người lại cho rằng ta chưa từng nghĩ giúp cho người hay sao? Dẫu người có thể giúp đỡ ta nhiều đến mức nào thì cũng phải lấy chồng, sinh con đẻ cái, dẫu là Lưu Chu, tương lai nếu nó muốn lấy chồng, ta nhất định cũng sẽ tìm cho nó một nhà chồng tốt, huống gì là người. Người đừng coi thường ta quá như vậy!”

Á ta ngơ ngác, nghi ngờ hỏi lại: “Thực vậy sao?”

Tôi giả vờ kinh ngạc, hỏi lại á: “Nếu không thì người định sẽ làm thế nào? Chẳng lẽ lại dầm đầu đi làm vợ lẽ, hay lấy người chồng bình dân nghèo khổ? Trước khi nhập cung, cha đã tỉ mỉ dặn dò ta, nhất định phải tìm được một nhà chồng tốt cho người, ta cũng đã trịnh trọng hứa với cha. Đây cũng là lý do ta muốn đưa người cùng vào cung. Nếu người ở lại Chân phủ, tương lai giỏi lắm là lấy một thằng hầu, chẳng phải khiến người uất ức cả đời hay sao?” Tôi không khỏi thương cảm thốt lên: “Mọi chuyện người làm, chẳng phải chỉ vì mng có được một danh phận tương xứng hay sao?”

Hoán Bích tựa hồ không thể hoàn toàn tin tưởng vào lời tôi nói, lại tựa như bị tôi làm cho cảm động, thất thanh gọi: “Tiểu thư!”

Tôi khom lưng đỡ á ta dậy, hạ giọng than: “Nơi này hiện không còn ai, thế mà vẫn gọi ta là tiểu thư sao, lẽ ra người nên gọi ta một tiếng đại tỷ mới đúng.”

Mắt Hoán Bích long lanh lệ. Tôi khuyên: “Người không chịu gọi hay sao? Thực ra từ lâu lắm rồi, ta đối xử với người như thế nào người hiểu rất rõ. Chút hiềm khích giữa ta và người cũng không thể tính là hiềm khích thực sự được, chẳng qua đó là chuyện của bậc bề trên mà thôi.” Tôi kéo á ta ngồi xuống. “Ta biết người phải chịu uất ức bao nhiêu năm nay, tuy là con ruột của cha nhưng trong gia phủ không có tên của người, tên cũng không thể đặt lót chữ Ngọc, thậm chí bài vị của mẹ người cũng không được đưa vào từ đường để thờ phụng. Nhưng mà Hoán Bích à, cha không thương người sao? Tuy trên danh nghĩa, người là tỷ nữ của ta nhưng trước giờ ta đối xử với người như tỷ muội ruột thịt vậy.”

Hoán Bích trầm ngâm một thoáng, cắn môi. “Nhưng mà ta... chỉ cần nghĩ đến mẹ ta, nghĩ đến bản thân ta... Không! Chỉ cần ta trở thành phi tần giống như người, cha sẽ có thể quang minh chính đại nhận ta làm con, bài vị của mẹ ta có thể danh chính ngôn thuận đặt vào từ đường của nhà họ Chân.” Á ta liền ngẩng đầu nhìn thẳng vào tôi. “Người có thể tha hồ giả chứng, chê bai chữ Ngọc trong tên quá tầm thường mà không thèm dùng đến, nhưng lại không biết chữ Ngọc ấy, cả đời ta dù mong ước thế nào cũng không có được.”

“Người tưởng mọi việc sẽ diễn ra đơn giản như vậy sao? Một khi người trở thành phi tần tranh sủng trong hậu cung, bị người vạch mặt rằng mẹ người là con gái của tội thần, người có biết sẽ phải đối mặt với hậu quả thế nào không? Chẳng những cả nhà họ Chân bị người làm liên lụy, tội dung túng con gái tội thần cũng đủ cho cha bị đẩy ra ngoài ba ngàn dặm rồi. Cha đã nhiều tuổi, sao có thể chịu nổi khổ sở như vậy chứ? Người nở lòng để cha chịu cảnh đó sao?” Tôi dừng lại một lát rồi nói tiếp: “Khoan nói tới người khác, người cho rằng chỉ cần nương nhờ vào Tào Tiệp dư thì sẽ có người giúp đỡ người, từ đó cao gối ngủ ngon hay sao? Nói cho cùng, người cũng xuất thân từ chỗ của ta. Thực ra Tào Tiệp dư chỉ lợi dụng người mà thôi, nếu không, ở Thủy Lục Nam Huân điện, nàng ta sẽ không nhắc đến nội dung mật báo của người ngay trước mặt ta. Người không cần phải nghi ngờ, chỉ cần nhìn Lệ Quý tần là biết ngay, một khi người không còn giá trị lợi dụng nữa, kết quả của người sẽ còn thảm thương hơn Lệ Quý tần nhiều! Huống gì sau chuyện ngày hôm nay, người cho rằng Hoa Phi và Tào Tiệp dư vẫn còn tin tưởng người sao?”

Hoán Bích túa mồ hôi như tắm, đôi môi khê run rẩy. Tôi lại nói tiếp: “Như thế còn chưa tính, ngộ nhỡ tỷ muội ta có ngày phải đối mặt tranh giành với nhau, người muốn cha chính mắt nhìn cảnh tỷ muội đối đầu, đau lòng đứt ruột hay sao? Huống gì với chút năng lực cõn con của người hiện giờ, sao có thể chống chọi được ta? Chẳng qua là cõn lưng làm không công cho kẻ khác mà thôi! Sao người lại hồ đồ đến mức này?”

Hoán Bích hổ thẹn cụp mắt, ấp úng thưa: “Ta không hề muốn tranh giành với người.” Giọng nàng ta đầy thê lương: “Tiểu thư, tôi hoàn toàn không có ý muốn hãm hại người. Hoàng thượng yêu thương người như vậy, đâu có biết chuyện người đi gặp My Trang tiểu chủ cũng chẳng trách phạt nặng người đâu, nhiều lắm thì giam lỏng người mười ngày nửa tháng mà thôi... Tôi... Trong mắt Hoàng thượng chỉ có người mà thôi, chỉ cần người biến mất một thời gian, Hoàng thượng nhất định sẽ phát hiện ra tôi, sủng ái tôi...” Ắ ta chần chờ một lát rồi nói tiếp: “Chúng ta cùng hầu hạ Hoàng thượng chẳng phải tốt hơn sao? Đây là chuyện vinh dự cho tổ tiên và gia tộc mà.”

“Người là muối muối của ta, cùng hầu hạ Hoàng thượng đương nhiên chẳng có gì không ổn.” Tôi nhìn sang ả ta, hỏi: “Hoán Bích, người cho ta biết, người có thích Hoàng thượng hay không?”

Hoán Bích trầm ngâm suy nghĩ hồi lâu rồi ra sức lắc đầu.

Tôi thương cảm thốt lên: “Người tưởng là gả cho Hoàng thượng thì sẽ có danh phận hay sao? Nói cho cùng chẳng qua cũng chỉ là vợ lẽ mà thôi!” Tôi cầm khăn thấm nước mắt. “Mẹ người lúc còn sống, đến danh phận vợ lẽ cũng không có, chẳng lẽ thân là con gái, người muốn nói với vong linh của mẹ người rằng người chỉ có thể làm vợ lẽ thôi sao?! Hơn nữa, người lại chẳng yêu thương Hoàng thượng, cả cuộc đời phải cùng sống chung với một nam tử mà mình không yêu, nhẫn nhịn sự lạnh nhạt và trách móc của y vì những nữ nhân khác, vì y mà tranh giành với những nữ nhân khác, còn sinh con đẻ cái cho y. Dẫu y có thể ban cho người vinh hoa phú quý nhưng ngay sau đó có thể đuổi người vào lãnh cung, người có cam tâm hay không? Người phản bội ta để có được ân sủng, dẫu có Hoa Phi giúp đỡ, người trong hậu cung liệu có tôn trọng người không? Hoàng thượng liệu có tôn trọng người không?”

Sắc mặt của Hoán Bích mỗi lúc một âm trầm, ả không sao trả lời tôi được. Ánh nến lay động, bóng ả in trên vách tường cũng khẽ lay động, nhìn thoáng qua, chẳng khác gì đang run rẩy.

Tôi lại nói tiếp: “Đó là vấn đề đầu tiên. Nhưng sau đó, người có thể đảm bảo rằng Hoàng thượng nhất định sẽ yêu thích người không? Theo tình hình hiện giờ, Hoàng thượng tựa hồ chẳng có tình cảm gì đặc biệt với người, nếu người muốn tranh giành sủng ái hẳn sẽ phải khổ cực lắm đấy.”

Tôi ung dung đưa mắt liếc nhìn màn đêm bên ngoài cửa sổ rồi cúi người đỡ ả ta dậy, dịu giọng khuyên: “Thực ra ta sớm đã tính toán đâu vào đó cho người rồi. Nếu như ta vẫn giữ được sự sủng ái của Hoàng thượng, tương lai nhất định sẽ ban cho người một mối lương duyên tốt, người cũng có thể tự chọn lấy người mà mình yêu thương, cùng chung sống đến lúc đầu bạc răng long. Người tâm phúc của sủng phi của Hoàng đế đương nhiên phải gả vào một gia đình tốt làm vợ cả rồi. Đến lúc đó, ta sẽ cho người nhận cha làm cha nuôi, từ Chân phủ xuất giá, bài vị của mẹ người đương nhiên có thể được đưa vào từ đường nhà họ Chân, tên của người sẽ được ghi vào gia phả. Tâm nguyện của người cũng sẽ trở thành sự thật, như thế chẳng phải là kết cục tốt nhất rồi hay sao?” Tôi cụp mắt than thở. “Cũng phải trách ta, nếu ta sớm nói cho người biết dự định của mình thì đã không có những chuyện rắc rối như ngày hôm nay.”

Hoán Bích ngẩng đầu nhìn tôi, ánh mắt đầy chua xót, vừa cảm động vừa xấu hổ, nước mắt lưng tròng rồi ngưng đọng thành từng giọt trong suốt, một giọt lệ đột ngột rơi xuống cánh tay tôi, cảm giác ấm nóng. Hoán Bích gạt lệ, gọi: “Đại tỷ!”

Tôi cũng rơi lệ, nói: “Hai tiếng đại tỷ của người, ta trông chờ bao nhiêu năm nay rồi mới nghe được.”

Hoán Bích nhào vào lòng tôi. “Muội trước giờ không biết đại tỷ lại hết lòng đối đãi với muội như vậy, nên mới phạm phải sai lầm lớn này.” Lại ghen ngào rơi nước mắt. “Mấy ngày nay đúng là muội muội hồ đồ, gây ra nhiều rắc rối cho tỷ. Muội muội biết sai rồi, nhất định về sau sẽ một ng nghe theo tỷ.”

Tôi thở phào một tiếng, nói: “Ngọc Dao nhút nhát, Ngọc Nhiêu nhỏ tuổi, ca ca lại chinh chiến nơi sa trường. Nhà ta chỉ có thể dựa dẫm vào tỷ muội chúng ta mà thôi. Tỷ muội ta nếu bị kẻ gian chia rẽ, tự làm mình tổn thương thì nhà họ Chân không còn hy vọng gì nữa.”

Hoán Bích òa lên khóc. “Hoán Bích phụ lòng tỷ tỷ dạy dỗ bao năm, xin tỷ tha thứ cho sự ngu ngốc, đần độn của muội!”

Tôi đưa tay đỡ ả đứng dậy, hỏi: “Chuyện của mẹ muội, muội đã kể lại cho bọn người Hoa Phi hay chưa? Nếu để bọn chúng biết được, chỉ e về sau sẽ có nhiều chuyện rắc rối, nhà họ Chân lại phải đối đầu với phiền nhiễu vô tận.”

Hoán Bích lắc đầu, đáp. “Muội chưa hề kể gì với bọn họ cả. Mấy tháng trước, vào ngày sinh nhật của mẹ muội, Tào Tiệp dư thấy muội một mình đứng khóc trong góc Thượng Lâm uyển, những tưởng tỷ đánh mắng khiến muội uất ức nên mới mượn cớ làm quen với muội. Muội chỉ có ý muốn nhờ nàng ta và Hoa Phi để thu hút sự chú ý của Hoàng thượng, chứ không hề muốn hãm hại tỷ. Hơn nữa, chuyện của mẹ muội có liên quan rất lớn, muội cũng không dám nói với bọn họ.”

Tôi gật đầu. “Muội không nói gì thì thật là may mắn quá! Điều muội mong muốn, bọn họ chưa chắc đã giúp muội, nhưng ta là tỷ tỷ của muội, ta nhất định sẽ làm được.”

Sau đó, tôi lại hỏi thêm chuyện Hoa Phi và Tào Tiệp dư từng liên lạc với ả ta thế nào, rồi mới gọi Cận Tịch vào phòng cùng ngủ chung để bàn luận.

10. Chương 10

Chương 10: Sân vắng hoa quế nở

Tiểu Liên Tử và Tiểu Doãn Tử thấy tôi dễ dàng bỏ qua cho Hoán Bích như vậy thì chẳng hiểu vì sao, đến Cận Tịch cũng thắc mắc không thôi. Cũng may là Hoán Bích càng thêm phần chăm chỉ, cẩn thận hầu hạ tôi nên bọn họ không tiện dèm pha.

Một ngày nọ, cuối cùng Cận Tịch cũng không nén được, nhân lúc không có ai bên cạnh liền hỏi tôi: “Tiểu chủ không định xử trí gì với Hoán Bích cô nương hay sao?” Nàng ta chần chờ một thoáng rồi nói tiếp: “Chỉ e nếu giữ lại ả ta bên người tiểu chủ thì chẳng khác nào nuôi ong tay áo.”

Lúc này cảnh thu cực thịnh, trăm hoa ngoài đình viện sớm đã điêu tàn. Vòm cây xanh ngắt bị gió hong khô, ửng lên màu vàng nhàn nhạt, đến hòn giả sơn và lối đi lát đá xanh cũng nhuộm một lớp sương khói vàng kim mơ màng. Những gốc hoa quế do Hoàng hậu cho trồng nhân dịp tôi tiến cung năm ngoái đã nở rộ, tỏa hương thơm ngào ngạt, cả Đường Lê cung như tắm trong mùi hương ngọt ngào, say đắm lòng người. Tôi đang uể oải nằm nghiêng trên chiếc giường nhỏ kê ở hành lang trước tấm điện, trên người đắp chiếc áo choàng lông mềm lót gấm màu đỏ sẫm, từ đó nhìn ra xa có thể trông thấy cảnh Lưu Chu, Hoán Bích dẫn theo đám cung nữ bận bịu ướp quả hải đường vừa hái để làm mứt ở ngoài đình viện.

Tôi cúi đầu nhấp một ngụm rượu hoa quế rồi chậm rãi đáp: “Nếu ta muốn trừ khử nó thì có thể mượn tay của Hoa Phi. Chỉ là nói cho cùng, nó vẫn là người hầu cận của ta, tình cảm thân thiết với nhau từ nhỏ đến lớn vẫn chưa nở rứt.” Thấy Cận Tịch lẳng lặng không đáp, tôi bèn nói thêm: “Nó biết quá nhiều chuyện của ta, nếu đuổi tận giết tuyệt, chỉ e sẽ ép nó vào tình cảnh chó cùng dứt giậu. Hiện giờ ta đã chặn đường lui của nó, lại hứa hẹn ban cho nó thứ mà nó khao khát nhất, hẳn là sẽ trấn áp được nó.”

Cận Tịch thưa: “Tiểu chủ nếu đã chắc chắn như vậy thì nô tỳ cũng an tâm rồi!”

Tôi cười nhạt. “Thực sự ta cũng chẳng dám hoàn toàn tin tưởng nó. Nó cho rằng ta phát hiện được chuyện hôm đó là nhờ vào mật hợp hương, chứ không ngờ rằng ta sớm đã cho người theo dõi hành tung của nó. Hiện giờ, Tiểu Liên Tử vẫn ngầm để ý đến nó theo lệnh của ta, nếu nó tiếp tục sinh lòng phản bội thì đừng trách ta vô tình.”

Cận Tịch mỉm cười, thưa: “Nô tỳ trước giờ cứ nghĩ tiểu chủ quá thiện lương, sẽ đưa đến mối họa về sau. Nay xem ra là nô tỳ quá lo xa rồi!”

Tôi mỉm cười nhìn nàng ta. “Cận Tịch, nếu nói về chu đáo, hiểu chuyện thì trong số đám người hầu cận, chẳng ai bằng được ngươi. Chỉ là ta trước giờ vẫn không rõ, ta và ngươi mới ở chung chưa tới một năm, vì sao ngươi lại hết lòng trung thành với ta như vậy?”

Cận Tịch chỉ mỉm cười, ánh mắt bình thản. “Tiểu chủ có tin vào duyên phận giữa người với người không, nô tỳ thì tin đấy!”

Tôi phá lên cười. “Đó cũng có thể gọi là một lý do hợp lý.” Tôi nhìn sang nàng ta. “Mỗi người đều có lý do xử sự của riêng mình, vì bất kỳ lý do gì, chỉ cần người trung thành với ta là được.”

Tôi khẽ ngáp một cái, từ khi Hoa Phi bị Huyền Lăng trách mắng, Phùng Thục nghi dần thân thiết với tôi hơn, đằng sau lại có Hoàng hậu nâng đỡ, địa vị của tôi và Lăng Dung dần được ổn định. Tuy nhiên, Hoa Phi ở trong cung nhiều năm, thế lực mọc rễ đâm sâu, gia tộc của nàng ta cũng không thể coi thường. Nhất thời trong cung hình thành hai thế lực đối lập nhau. Hai bên chẳng ai thua ai, nhờ vậy hậu cung vẫn duy trì được vẻ ngoài bình tĩnh và an ổn.

Riêng chuyện của My Trang vẫn không tìm được chứng cứ, chùng nào chưa tìm được Lưu Bản, My Trang vẫn chưa được thả ra. Cũng may có tôi và Phùng Thục nghi ra sức bảo vệ, Phương Nhược cũng ngầm để ý nên tình hình của tỷ cũng không đến nỗi khổ sở lắm.

Gió thu đã bắt đầu hiu hắt, tấm áo đơn mỏng manh không đủ sức ngăn hơi lạnh lướt qua người. Nhưng làn hơi lạnh mỏng trớn không khiến người ta cảm thấy lạnh lẽo, mà thoáng đem lại cảm giác thoải mái, bình yên. Mùi hương thanh tân, ngọt ngào của hoa quế tựa như mưa rơi lất phất, khê khàng, dịu dịu, lượn lờ vấn vít nơi đầu mũi, khiến người ta như say như mê. Tôi ung dung nằm ngủ dưới cửa sổ phía tây, tóc mây đen nhánh xõa nhẹ bốn bề, vô số đóa hoa quế li ti tỏa hương ngào ngạt khẽ rơi xuống mái tóc của tôi.

Tôi mới ngủ được một lát thì có tổng quản Nội vụ phủ là Khương Trung Mẫn đích thân đến thỉnh an. Sau khi Hoàng Quý Toàn bị xử phạt, Khương Trung Mẫn được cử lên thay, một tay lo liệu đủ mọi chuyện trong Nội vụ phủ. Hắn đương nhiên biết nguyên do mình được đề bạt, bèn cư xử hết sức ân cần, thân thiết với mọi người trên dưới trong Đường Lê cung, hận không thể móc tìm mình ra để báo đáp ơn đề bạt của tôi.

Lần này hắn đến đây với vẻ hưng phấn hơn hẳn thường lệ. Hắn cẩn thận, rón rén bưng theo một chiếc khay, bên trên được phủ kín một lớp gấm đỏ thẫm. Tôi bất giác mỉm cười. “Món quý giá gì mà người phải rón ra rón rén bưng đến như thế?”

Hắn cười đến tít cả mắt, thưa: “Hoàng thượng đặc biệt ban cho tiểu chủ đây, tiểu chủ nhìn qua là biết ngay!”

Trên chiếc khay mạ vàng đặt một đôi cung hài bằng gấm rực rỡ, ánh châu lấp lánh hoa cả mắt. Đến Cận Tịch thấy nhiều biết rộng mà cũng nhìn đến ngẩn cả người.

Đế hài làm bằng ngọc thuộc loại ngọc Lam Điền nổi tiếng, màu xanh biếc óng ánh, chạm vào bề mặt vừa tinh mịn vừa ấm áp, bên trong có lót các loại hương liệu quý hiếm, mũi hài khâu một viên minh châu Hợp Phố bằng ngón tay cái, vừa to vừa tròn nhẵn, lấp lánh khiến người ta nhìn mà hoa cả mắt. Hai bên hài thêu hoa văn hoa sen uyển bằng chỉ tơ xỏ đá quý nhiều màu và những hạt ngọc trai nhỏ bằng hạt gạo. Chưa kể đến số châu báu kia, hài được làm từ gấm Tứ Xuyên thêu hoa văn nổi nạm vàng, gấm Tứ Xuyên trước giờ đều được xưng tụng là: “Gấm hoa dệt xong, sắc tươi sống lượn[1]”, huống gì còn là gấm Tứ Xuyên có thêu hoa văn nổi nạm vàng. Một trăm nữ nhân Tứ Xuyên cặm cụi thêu ba năm ròng mới được một tấm, nên loại gấm này hết sức xa hoa, quý giá, một tác giá trị bằng cả đấu vàng. Trước giờ nữ nhân trong cung muốn được sờ tới nó cũng chẳng dễ dàng gì. Huống hồ là hoang phí dùng để làm hài cơ chứ!

[1] Trích trong Văn tuyển – Tả tư – Thực đô phú. Nguyên tác: Bối cảm phi thành, trạc sắc giang ba. Loại gấm này sau khi dệt xong, đem ngâm xuống Cẩm Giang, màu sắc hoa văn đẹp hơn hẳn, nếu ngâm vào loại nước khác thì không được như vậy.

Tôi vui vẻ nhận lấy, bất giác mỉm cười. “Đa tạ Hoàng thượng ban thưởng! Chỉ có điều không biết loại gấm Tứ Xuyên này có được từ đâu, ta nhớ Tứ Xuyên đã tiến cống gấm đoạn từ hồi tháng Hai, chỉ cung của Hoàng hậu và Thái hậu mới có, muốn có thêm phải đợi đến tháng Hai năm sau.”

Khương Trung Mẫn dập đầu, thưa: “Thế mới chứng tỏ sự sùng ái đặc biệt của Hoàng thượng dành cho tiểu chủ. Thanh Hà vương gia rời cung du ngoạn, đến Tứ Xuyên gặp được gấm đoạn hoa văn mới dệt xong, bèn từ ngàn dặm xa xôi cho người lặn lội đưa trở về, chỉ có mỗi một tấm này thôi. Hoàng thượng bèn lệnh cho cục Châm công làm ngày làm đêm để tạo ra đôi hài này.”

Tôi ồ lên một tiếng, giờ mới nhớ ra sau lần gặp tình cờ ở hồ Thái Dịch, Thanh Hà vương bèn rời cung du ngoạn, tính toán thời gian cũng đã hơn một tháng rồi. Vậy cũng tốt, nếu để ý thường xuyên ra vào cung, tôi sẽ hay nhớ đến chiếc túi gấm của y, nhớ đến chút tình tha thiết mà tôi phải từ chối.

Y chưa hề mở miệng thổ lộ với tôi nhưng tôi sợ, sợ thứ tình cảm khó dò và đầy hổ thẹn đó phát sinh.

Do vậy, tôi thà khuất mắt trông coi còn hơn. Không chỉ Sơn Quý, mà đến Ly Tao, Cửu Ca, Tương phu nhân của Khuất Nguyên tôi cũng không động đến.

Cũng mong mọi chuyện tựa cuốn sách bị phủ bụi thời gian, không để tôi biết nhiều, hiểu nhiều hơn nữa.

Thế nhưng cuối cùng tôi vẫn không khỏi sinh lòng khao khát được chiêm ngưỡng cảnh mưa đêm rả rích ở núi Ba thuộc vùng đất Thực mỹ lệ, bởi tôi chỉ có thể giam mình trong góc hoàng cung, nhìn lên bầu trời vuông vắn giới hạn bởi bốn bức tường, cảm quyến thơ của Lý Nghĩa Sơn mà mộng mơ thẳm lặng.

Chỉ trong giây lát tôi đã mỉm cười đứng dậy, vì nhìn thấy Huyền Lăng rào bước tiến vào từ sau lưng Khương Trung Mẫn. Trông bộ dạng y rất vui vẻ, thấy tôi đang cầm ngắm nghía đôi hài ngọc, bèn cười, nói: “Nàng mang vào cho trẫm xem thử đi!”

Tôi đi xuống nhà sau, cởi đôi giày tơ ra, mang đôi hài ngọc vào. Huyền Lăng cười, nói: “Tuy đôi chân của nữ nhân không thể cho bất cứ ai ngoài phu quân nhìn thấy, nhưng nàng cũng không cần phải cẩn thận như vậy!”

Tôi cúi đầu cười, hỏi: “Nhìn có đẹp hay không?”

Y khen ngợi không ngớt lời: “Đúng là rất vừa chân của nàng, xem ra trẫm không dặn dò lầm rồi!”

Tôi ngẩng đầu hỏi lại: “Gì cơ?”

Y ôm tôi vào lòng, nói: “Trẫm lệnh cho người ở cục Châm công làm đôi hài dài bốn tấc hai phân, quả nhiên là vừa khéo.”

Tôi nghiêng đầu ngắm nghĩ một lát rồi hỏi: “Thần thiếp hình như chưa hề nói cho Hoàng thượng biết kích thước đôi chân của thần thiếp mà.”

Y phá lên cười. “Trẫm chung gối với nàng biết bao đêm, sao không biết được cơ chứ!” Y dừng lại một thoáng. “Trẫm còn đặc biệt dặn dò người theo ở Tú viện theo hình uyển ương...” Y im bặt không nói thêm gì nữa.

Tôi ngoảnh đầu đi, gió luồng qua cửa sổ, tia lạnh mỏng manh trong không khí đã thấm hơi thu, thân hình khẽ run rẩy, tôi đã hiểu tấm lòng của y dành ỉn.

Không phải là tôi không cảm động. Từ sau khi đi thăm My Trang trở về, tôi trong lúc hữu ý vô tình đã trở nên xa cách với y, y hẳn là đã cảm nhận được.

Y khẽ hôn lên tai tôi, thở dài, hỏi: “Hoàn Hoàn, trẫm đã làm nàng không vui rồi phải không?”

Bên ngoài cửa sổ, mấy chiếc lá phong mỏng manh còn sót lại màu vàng rực, thi thoảng có vài điểm lốm đốm màu đỏ sẫm, nhìn ra xa hơn là bầu trời cao vút không biết đâu là tận cùng. Tôi hạ giọng thưa: “Không đâu, Hoàng thượng không hề khiến thần thiếp đau lòng.”

Mắt y lộ một tia kinh hoàng, tựa hồ vừa sợ hãi vừa sốt ruột, y nắm chặt lấy tay tôi. “Hoàn Hoàn, trẫm đã nói rồi, khi trẫm và nàng ở riêng với nhau thì nàng có thể gọi trẫm là tứ lang, nàng đã quên rồi sao?”

Tôi lắc đầu. “Hoàn Hoàn lỡ lời rồi. Hoàn Hoàn chỉ là cảm thấy sợ hãi.”

Y không nói thêm gì nữa, chỉ ôm siết lấy tôi, hơi ấm từ thân thể y xua đi chút hơi lạnh đầu thu, y dịu dàng an ủi: “Nàng đừng sợ. Trẫm đã hứa gì với nàng thì nhất định sẽ thực hiện đúng như vậy. Hoàn Hoàn, trẫm sẽ bảo vệ nàng.”

Trần trở nhớ lại hoa hạnh ngày hôm ấy, những lời thủ thỉ bên gối, lời hứa hẹn bên trong Ngự thư phòng, tìm tôi như được cơn gió xuân ấm áp dịu dàng lướt qua, suýt rơi nước mắt.

Cuối cùng tôi cũng tìm được không gian nhỏ, vươn tay ôm lấy thân hình cao lớn, ấm áp của y.

Có lẽ tôi thực sự là người đặc biệt, là trường hợp ngoại lệ trong lòng y. Nếu trong bao nhiêu sự sủng ái đó có chút ít yêu thương, thế cũng là đáng giá lắm rồi!

Đợi đến đêm dài sương nặng, tôi khoác áo đứng dậy. Dải ngân hà tỏa hào quang lấp lánh, giữa đêm lặng càng thêm rõ ràng, tựa như những viên kim cương vụn lấp lánh đầy trời. Hào quang sáng rỡ đó suýt khiến người ta suýt soa thán phục. Huyền Lăng dịu dàng ôm lấy tôi, cùng tôi khêu sáng cặp nến rực rỡ ở cửa sổ phía tây. Y tình cờ nhắc đến Thanh Hà vương: “Ồ kinh đô trời trong sao sáng, trong thư của lục đệ lại kể rằng ở đất Thục mưa dầm, cũng may y nghỉ lại ở núi Ba, cảnh mưa đêm vô cùng mỹ lệ, cũng coi như bổ công đi đường vất vả.”

Tôi tủm tỉm cười không đáp, chỉ ngồi tựa vào lòng của Huyền Lăng. Bao giờ song tây cùng khêu nến, kể chuyện đêm mưa chốn núi Ba[2], đó vốn là hai câu thơ đẹp dễ và lãng mạn, Huyền Lăng yên lặng không nói gì, người hơi cúi xuống, bóng đổ dịu dàng, hòa làm một với bóng của tôi. Trong chớp mắt, tim tôi mềm lại, không muốn tiếp tục nhớ nhung đến bóng hình lay lắt của ai đó đang đắm mình trong đêm mưa ở núi Ba, trên người phảng phất mùi hương đồ nhược. Tôi tự an ủi bản thân: Có lẽ Huyền Lăng cũng yêu thương tôi thực lòng.

[2] Bài Dạ vũ ký bắc của Lý Thương Ẩn. Nguyên tác: Hà đương cộng tiến tây song chúc, khước thoại ba sơn dạ vũ thì.

Năm đó mùa đông đến rất chậm, đến tận giữa tháng Mười hai, sau mấy trận tuyết lớn ào ạt tới tấp mới có cảm giác mùa đông giá lạnh. Tuyết lớn liên miên mấy ngày không dứt, tựa như lông ngỗng bay phát phơ. Tôi đứng trước cửa sổ ngắm cảnh tuyết thật lâu, mắt đã có phần vầng vắt, bèn quay người nói với Huyền Lăng: “Tứ lang vốn có ý muốn trồng mai trắng ở Đường Lê cung, chỉ tiếc khi tuyết rơi xuống thì lại hòa cùng với tuyết trắng, không nhìn ra được nữa.”

Y thuận miệng đáp: “Vậy thì có khó gì, nếu nàng thích mai đỏ, trăm sẽ sai người chuyển mấy gốc Ngọc nhị đàn tâm ở Ý Mai viên đến cung của nàng.” Y dừng bút, ngẩng lên nói: “Ồi chào! Chẳng phải nàng ép trăm chú tâm sao chép thơ văn ư, sao lại mở miệng nói chuyện làm trăm phân tâm cơ chứ!”

Tôi bất giác phá lên cười, nói: “Ồ đâu lại có người xấu xa như thế, tự mình không chịu tập trung thì thôi, còn đổ thừa cho kẻ khác.”

Y nghe vậy bèn cười, nói: “Nếu không phải đánh cờ thua nàng ba ván hồi đêm qua thì hôm nay cũng không đến nỗi phải ở đây chịu phạt rồi!”

Tôi dịu giọng thổ thề: “Tứ lang nhất ngôn cửu đỉnh, sao có thể nuốt lời trước một nữ tử nhỏ bé như thần thiếp cơ chứ!” Tôi ngồi xuống, dịu dàng mỉm cười. “Được rồi, chẳng phải thiếp đang may y phục cho chàng để làm quà dịp đông chí hay sao?”

Y khẽ vuốt ve mái tóc của tôi. “Vậy thì trăm không nuốt lời nữa, vì tấm lòng của nàng, trăm có sao chép thêm ba lần nữa cũng chẳng sao.”

Tôi cười khúc khích rồi liếc xéo y. “Đây là chàng tự nói đấy nhé, đừng có mà hối hận!”

Suốt cả ngày hôm đó, y vì tôi mà sao chép toàn bộ thi phú ca ngợi hoa mai qua các triều đại. Tôi ngồi bên cạnh y, tự tay may cho y chiếc áo lót dùng để mặc vào buổi đông.

Bên ngoài, tuyết như bông như tơ, lả tả buông rơi không một tiếng động. Đám người hầu sớm đã bị đuổi ra ngoài, hai người chúng tôi ngồi kề vai nhau, chiếc đỉnh lớn bằng vàng ròng chạm hoa đặt trên mặt đất đang thấp Bách hòa hương, làn hương miên man bất tuyệt như dải lụa mỏng, âm thầm lan tỏa khắp các góc gác trong noãn các. Bách hòa hương bao gồm Trầm thủy hương, Đinh tử hương cùng hai mươi mấy loại bột hương liệu, sau đó vẩy rượu vào ềm, hòa thêm mật ong trắng mới chế thành, chuyên sử dụng trong những tháng đông lạnh giá. Nếu ngửi kỹ sẽ phát hiện ra mùi hương này ấm áp say người. Thêm vào hơi nóng từ giường lò và lò sưởi tỏa ra, noãn các càng thêm phần ấm áp, ngọt ngào, cứ như đang ở giữa biển hoa Thượng Lâm uyển vào dịp tháng Ba vậy.

Bách hòa hương đã được sử dụng từ thời Tam quốc nhưng phương pháp chế tạo đã bị thất truyền từ lâu, ngay cả trong cung cũng rất hiếm gặp. Loại hương sử dụng ở Đường Lê cung này do một tay Lăng Dung tạo nên. Phụ thân của Lăng Dung là An Bĩ Hòe trước khi làm quan từng kinh doanh hương liệu, tìm được rất nhiều phương pháp chế tạo hương bí truyền. Lăng Dung biết tôi trước giờ thích hương nên thường hay ghé qua cung của tôi cùng nhau nghiên cứu, bàn luận say sưa. Sau mấy lần làm thử, nàng ta mới tìm ra được phương pháp chế tạo Bách hòa hương.

Bên trong noãn các, cửa sổ hướng nam đều to rộng, dán giấy trong suốt để ánh tuyết trắng tinh bên ngoài có thể rọi vào, còn sáng sủa hơn cả sảnh chính nữa. Noãn các lúc này vô cùng yên tĩnh, có thể nghe thấy tiếng lách tách của than Hồng la thượng hạng trong chậu than, hơi nóng tỏa ra bồng bồng, đến tiếng tuyết rơi lất phất bên ngoài tựa hồ cũng nghe thấy được.

Giường lò trong noãn các rất ấm, khiến người rịn mồ hôi, tôi may áo quá lâu, các ngón tay bắt đầu nhom nhóp, sợ mồ hôi làm bẩn gấm đoạn vàng của vua, tôi bèn gọi Tinh Thanh bưng nước đến rửa tay.

Tôi quay sang cười nói với Huyền Lăng: “Áo trong thì có thể giao cho Hoàn Hoàn cất may, chỉ là hoa văn rồng cuốn thêu bên trên thì thiếp phải từ chối thôi. Tài thêu thùa của Hoàn Hoàn thực tình không bằng An Mỹ nhân, hay là bảo nàng ta đến thêu giúp, vậy có được không?”

Huyền Lăng đáp: “Đúng là a đầu già mồm, đã tự mình nhận lấy việc may áo mà chỉ làm một nửa, còn lại thì đẩy cho người khác. Trẫm không muốn có ai khác nhúng tay vào đâu.”

Tôi cười khúc khích. “Thiếp phải nói rõ từ trước, nếu đường kim mũi chỉ quá thô ráp, mặc vào không thoải mái thì không được trách Hoàn Hoàn tay chân vụng về đâu đấy!”

Tôi cầm lấy khăn lông từ tay Tinh Thanh lau khô tay rồi nhúng khăn tay, vắt khô dâng cho Huyền Lăng lau mặt. Y lại không chịu đưa tay đón lấy, chỉ cười nói: “Nàng làm đi!”

Tôi đành bước lại gần, cười nói: “Được rồi, hôm nay thiếp sẽ làm tiểu cung nữ hầu hạ Hoàng thượng, như vậy có được hay không?”

Y không nhìn được phá lên cười. “Đồ nghịch ngợm tinh ranh!”

Y viết chữ đã lâu, nơi thái dương rịn mồ hôi, tôi cẩn thận lau khô cho y rồi khuyên: “Đổi một bộ y phục khác nhé, chiếc áo bào này có vẻ dày quá!”

Y nắm lấy tay tôi, mím môi cười. “Chỉ mãi lo chép cho nàng, không để ý là nóng hay không nóng nữa.”

Tôi bất giác nóng bừng hai tai, liếc sang Tinh Thanh rồi đáp: “Có người hầu ở kia kia, chẳng biết xấu hổ gì cả!”

Tinh Thanh cố giấu đi ý cười trên mặt, quay đầu vờ như không thấy. Y chỉ cười phì một tiếng rồi theo Tiểu Doãn Tử vào phòng trong thay y phục.

Tôi bước ra trước án, lấy những bài thơ Huyền Lăng đã chép xong xếp lại ngay ngắn để qua một bên. Đang cúi đầu xem xét, tôi chợt nghe thấy tràng cười khúc khích trong trẻo như tiếng chuông bạc vang lên bên ngoài cửa.

Đang định bước ra xem thử, tấm rèm gấm nặng nề đã được vén lên, một luồng gió lạnh kéo theo tiếng cười giòn giã đã luồn vào nhà. Thuần Nhi ôm một bó mai đỏ, tươi cười đứng trước mặt tôi, không giấu được vẻ hoan hỷ và đắc ý trên mặt, cao giọng khoe khoang: “Chân tỷ tỷ, Thuần Nhi vừa ghé qua Ý Mai viên hái mấy cành mai đỏ này, tỷ tỷ nhìn xem có thích hay không?”

Nàng ta xông vào nhanh như cơn gió khiến Cận Tịch đuổi sát theo sau sốt ruột đến tái cả mặt, nàng ta vẫn chẳng để ý gì, giẫm chân xoa tay thở phì phò. “Cung của tỷ tỷ ẩm áp thật đấy, bên ngoài lạnh đến đông cứng cả người.”

Tôi chưa kịp ra hiệu cho nàng ta nhỏ giọng thì Huyền Lăng đã từ phòng trong bước ra. Thuần Nhi vừa nhìn thấy Huyền Lăng đã giật bắn mình nhưng chẳng hề sợ hãi. Đôi con ngươi tròn xoe chẳng khác gì hai giọt thủy ngân đen nằm giữa lớp thủy ngân trắng, đảo một vòng, rồi nàng ta tươi cười hành lễ: “Hoàng thượng thấy hoa mai thần thiếp hái cho tỷ tỷ có đẹp hay không?”

Huyền Lăng vẫn thường gặp Thuần Nhi trong cung của tôi, hơn nữa tính tình nàng ta ngây thơ, phóng khoáng nên y cũng chẳng trách móc, chỉ cười, nói: “Nàng quả thật có lòng. Tỷ tỷ của nàng vừa mới than thở muốn đi ngắm mai đỏ, nàng đã mang đến ngay rồi!” Nói xong lại cười. “Thuần Nhi tại đường như đã cao lên không ít rồi đấy!”

Thuần Nhi nghiêng đầu thưa: “Hoàng thượng quên rồi sao, năm tới thần thiếp tròn mười lăm tuổi.”

Huyền Lăng đáp: “Không tệ, lúc Chân tỷ tỷ của nàng vào cung thì cũng mới mười lăm tuổi thôi!”

Tôi xen vào: “Đừng mãi mê nói chuyện thế, Thuần Nhi cũng mau phải hết tuyết bám trên người đi, nếu không lát nữa bị cảm lạnh, rồi lại vừa uống thuốc vừa khóc đấy!” Trong lúc nói chuyện, Cận Tịch đã đón lấy chiếc áo choàng lông lót gấm đỏ sẫm của Thuần Nhi. Chỉ thấy thân hình vốn nhỏ nhắn của nàng ta nay đã cao lên không ít, áo ấm màu đỏ son tôn lên vóc dáng cân đối, hoa văn trên y phục thêu bằng chỉ màu vàng cọ, xanh lục sáng, xanh dương khiến cả người nàng ta nhìn thật xinh xắn vui mắt. Thêm vào khuôn mặt bầu bĩnh, trông nàng ta hết sức đáng yêu.

Nàng ta không hề sợ Huyền Lăng, thoải mái cười đùa. Huyền Lăng cũng thích vẻ ngây thơ, hồn nhiên của nàng ta. Tuy chưa được Huyền Lăng sung hạnh nhưng cũng đã khá quen mặt với y rồi.

Thuần Nhi mỉm cười, ngọc thạch màu xanh biếc dính ở hoa tai lay động như giọt nước tí tách. “Tỷ tỷ không phải có chiếc bình sứ trắng hoa văn hình băng sao, dùng nó để cắm hoa mai là hợp nhất.” Nàng ta vừa cười hì hì vừa chạy đi lấy chiếc bình để cắm hoa.

Hoa mai Thuần Nhi hái về hoặc nụ tròn như hạt châu hoặc vừa hé nở hai, ba cánh, cành nhánh khỏe khoắn đầy sức sống, sắc hoa đỏ hơn son, mùi thơm trội hẳn hương lan huệ, nhìn qua vô cùng đẹp dễ. Ba người chúng tôi cùng ngắm nghía, bình phẩm hồi lâu, Thuần Nhi mới chịu ngồi xuống chiếc ghế đôn nhỏ gần chậu than, phía trước có đặt mấy món điểm tâm. Mắt nàng ta sáng lên, từ từ chọn những món mình thích, bỏ vào miệng.

Tôi hầu Huyền Lăng ăn lót dạ xong bèn đứng bên cạnh y, giúp y gạt bút mài mực. Gian phòng ấm áp, y chỉ mặc bộ y phục bằng gấm vàng có hoa văn rồng uốn khúc màu xanh khổng tước giản dị, càng tôn lên khuôn mặt trắng trẻo như ngọc, tựa như công tử của gia đình phú quý bình thường. Chỉ có chiếc thắt lưng bằng gấm thêu vàng có khóa bằng bạch ngọc mới thể hiện địa vị tôn quý của bậc quân vương. Tôi cũng khoác bộ y phục mặc ở nhà, áo ngắn bằng nhung màu hồng trần châu có thêu hoa, tóc chải sơ sài kiểu Đọa mã buông lơi như muốn xỏa tung, cầm xiên một chiếc thoa dẹt bằng vàng ròng, không dùng thứ châu báu nào khác, yểu điệu đứng bên cạnh y, giúp y chấm bút lông vào mực đen cho đến khi thấm đẫm. Huyền Lăng cầm lấy chiếc bút từ tay tôi, vừa viết được hai, ba chữ, ngẩng lên đã thấy lưng bàn tay tôi có vương một ít mực nước, bèn thuận tay lấy chiếc khăn trên án lau giúp cho tôi. Bộ dạng tự nhiên, cứ như thể đã quen tay từ lâu lắm rồi.

Tôi chỉ cụp mắt, duyên dáng mỉm cười, cũng không mở miệng nói gì.

Thuần Nhi đang ngậm nửa miếng bánh bơ ngào đường, nửa miếng còn lại cầm trong tay quên cả ăn, chỉ đưa mắt ngẩn ngơ ngắm nghía thần thái của tôi và Huyền Lăng, hồi lâu sau, nàng ta phá lên cười, vỗ tay nói: “Thần thiếp lúc đầu nghĩ mãi không ra vì sao bộ dạng của Hoàng thượng ở bên cạnh tỷ tỷ trông thật quen mắt, thì ra tỷ tỷ và tỷ phu của thần thiếp ở nhà cũng giống như vậy. Một người mài mực, một người viết chữ, cả nửa ngày trời yên lặng chẳng nói tiếng nào, thần thiếp nhìn mà buồn chán đến phát khiếp...”

Thấy nàng ta nói năng chẳng biết giữ mồm giữ miệng, tôi hơi ngượng ngùng, vội ngắt lời: “Thì ra muội buồn chán đến phát khiếp à, cũng là do tỷ và Hoàng thượng không thèm để ý đến muội. Được rồi, để tỷ mài mực xong sẽ sang trò chuyện giải sầu với muội.”

Thuần Nhi ngẩng lên, còn định nói tiếp, tôi bèn vội bước qua rót trà cho nàng ta. “Ăn nhiều đồ ngọt như vậy, uống chút nước cho trôi xuống đã.”

Ở góc bên kia, Huyền Lăng lại lên tiếng can thiệp: “Hoàn Hoàn, nàng thật là... Sao không để cho Thuần Nhi nói hết lời cơ chứ!” Y vui vẻ nhìn sang Thuần Nhi. “Nàng cứ nói tiếp đi!”

Tôi giậm chân giậm dữ, ngượng ngùng quay đầu không thèm để ý đến bọn họ nữa. Thuần Nhi được Huyền Lăng ủng hộ, càng thêm phần hào hứng, kể: “Tỷ tỷ và tỷ phu của thần thiếp tuy không nói chuyện với nhau nhiều nhưng lại rất gần gũi, chẳng bao giờ giận dỗi cả. Mẹ thần thiếp bảo đó gọi là... gọi là...” Nàng ta vất óc cố nhớ lại, cho đến khi mặt mày đỏ tía thì mới nghĩ ra, hào hứng reo lên: “Đúng rồi, mẹ của thần thiếp bảo đó là ‘niềm vui chốn khuê phòng’.”

Tôi nghe xong, vừa xấu hổ vừa giận dỗi, quay đầu mắng. “Thuần Nhi còn nhỏ tuổi, cũng không biết nghe được những lời đùa bỡn thế này ở đâu, cứ nói hươu nói vượn mãi.” Tôi quay sang trách Huyền Lăng: “Hoàng thượng cứ dễ dãi với muội ấy như vậy thì ngày càng làm muội ấy ngông cuồng.”

Thuần Nhi không khỏi cảm thấy oan ức, bĩu môi cãi: “Muội nói bấy khi nào chứ, rõ ràng mẹ của muội nói cơ mà. Hoàng thượng, người nói xem, thần thiếp có nói bấy hay không?”

Huyền Lăng phá lên cười, suýt gấp mình xuống án, luôn miệng an ủi: “Đương nhiên là không rồi! Nàng nói bấy gì chứ, rõ ràng là nói rất hay!” Nói xong bèn kéo tay tôi. “Trầm và Tiệp dư đúng là như vậy đấy!”

Bàn tay y rất ấm, giữ chặt lấy những ngón tay của tôi. Tôi tủm tỉm cười, trong lòng vừa ấm áp vừa vui sướng.

11. Chương 11

Chương 11: Đêm mưa núi Ba

Ba ngày sau đó, Thường tại Phương Thuần Ý được Hoàng thượng lâm hạnh. Ngày mùng Chín tháng Mười hai năm Canh Nguyên thứ mười ba, Thường tại Phương thị được thăng làm Lương viện, Mỹ nhân Sử thị được thăng làm Quý nhân, ban hiệu Khang. Khí thế của tôi theo đó cũng như nước lên thuyền lên, dần dần ép sát Hoa Phi.

Từ khi tôi giả bệnh, Thuần Nhi và Sử Mỹ nhân đều phụng chỉ rời khỏi Đường Lê cung để phòng bệnh. Sau khi tôi khỏe lại, Huyền Lăng cũng chẳng hạ lệnh cho bọn họ quay về. Đường Lê cung rộng lớn như vậy chỉ có một mình tôi ở, cứ mãi như vậy thì cũng không ổn. Hiện giờ hai người họ đều được thăng vị, Thuần Nhi tính tình ngây thơ, tôi bèn tính toán gọi Thuần Nhi dọn trở lại điện tây để dễ bề chăm sóc. Còn về Sử Mỹ nhân, tôi chẳng mấy có thiện cảm với nàng ta, thêm vào đó, nàng ta đã thất sủng ba năm trời, nay mới được tấn phong, lại có thêm vinh dự được ban hiệu, nhất thời dương dương tự đắc, lúc nào cũng xoắn xuýt nịnh nọt tôi, khiến tôi bức bối không sao tả được.

Tôi bèn bẩm với Hoàng hậu, gọi Thuần Nhi dọn tới ở chung. Huyền Lăng vốn thường xuyên nghỉ lại ở Đường Lê cung, Thuần Nhi ở đó thì sẽ có thêm nhiều cơ hội được gặp Hoàng đế, thế nên chuyện này cũng khiến bao người đổ mắt ghen tỵ.

Huyền Lăng yêu thích tính tình trẻ con, ngây thơ của Thuần Nhi, tuy không thường xuyên sủng hạnh nàng ta nhưng cũng không hề ép buộc nàng ta phải tuân theo quy củ trong cung. Hoàng hậu và Phùng Thục nghi trước giờ cũng rất mến Thuần Nhi, giờ thấy nàng ta được sủng hạnh tấn phong, ai nấy đều không khỏi mừng cho nàng ta. Huyền Lăng cũng chiều theo ý thích của nàng ta, chỉ cần không quá khác người là được. Nhất thời y không khỏi có chút lãnh đạm với Lăng Dung.

Lăng Dung tựa hồ cũng chẳng mấy quan tâm đến ân sủng nhiều hay ít. Ngoại trừ nỗi lo canh cánh vì My Trang bị giam lỏng thì tình cảm giữa mấy người chúng tôi lại càng thêm thâm thiết.

Mọi chuyện cứ thế yên ả trôi qua suốt mấy chục ngày trời. Lần kế tiếp gặp lại Huyền Thanh thì đã là ngày cuối cùng của năm Canh Nguyên thứ mười ba, đêm Giao thừa. Hôm nay cũng là ngày cả cung đình vui vẻ tổ chức yến tiệc.

Ngày này năm ngoái chính là ngày tôi thực sự gặp gỡ Huyền Lăng, vì cố lẩn tránh y nên đã chạy cuống cuống trên vịnh hạn phủ đầy băng tuyết. Nghĩ đến chuyện này, khóe môi phảng phất hương rượu của tôi bất giác nở nụ cười vui sướng.

Mấy tháng trời Huyền Thanh rong chơi nơi đất Thục cũng là thời gian tôi và Huyền Lăng tình ý khăng khít không rời. Dầu Huyền Lăng cư xử bạc bẽo với My Trang nhưng đối với tôi, y vẫn rất thương yêu, rất chiều chuộng.

Huyền Thanh vừa từ đất Thục quay về, vẻ phong trần, mệt mỏi còn vương trên đôi mắt sáng mà chưa bị cảnh phồn hoa thịnh vượng của kinh đô tẩy sạch, đọng lại thành nét ôn hòa, trầm lặng của nụ cười trên môi. Lúc này, y đang ôm vò rượu ngồi bên cạnh Thái hậu, thao thao miêu tả phong cảnh đất Thục với mọi người, nào là đường núi hiểm trở dẫn lên kiếm các núi Tử Đồng, đập sông Đồ của Lý Băng, phong cảnh tráng lệ của dãy Tần Lĩnh, đường đến đất Thục gian nan như lên trời, Thiên Phật Nham với các tượng khắc á nguy nga, Hoán Hoa cư nơi Đỗ Phủ từng ở lại...

Đó đều là những cảnh đẹp trong sách mà tôi từng mơ mộng, khát khao được nhìn thấy. Cách miêu tả của y hết sức sinh động, giọng nói rủ rỉ êm tai khiến người nghe như đang tận mắt chứng kiến cảnh vật vậy.

Mọi người đều bị thu hút bởi câu chuyện của y, quên cả rượu thịt không thêm động đến. Riêng tôi thì không mấy tập trung, thỉnh thoảng mới có vài ba câu lọt vào tai, phần lớn thời gian đều tập trung nhớ lại những câu văn tả cảnh trong sách, để so sánh với lời miêu tả chân thật của y.

Thực ra y ngồi ở bên cạnh Thái hậu, cách chỗ tôi ngồi rất xa. Ở chốn vàng ngọc xa hoa này, những kiến thức tai nghe mắt thấy của y tựa như dòng suối mát bất ngờ đối với nữ nhân cung đình, khác hẳn với quãng đời khuê các thuở xưa và bao mưu tính tranh giành hiện tại.

Thái hậu tuy lắng nghe rất hứng thú nhưng vào mùa đông này, chứng bệnh chảy nước mắt khi ra gió của bà lại phát tác, nhìn mọi thứ càng lúc càng mơ hồ. Huyền Lăng sốt ruột bèn ra lệnh cho ngự y ở Thái y viện đến hầu hạ chữa bệnh tại Di Ninh cung của Thái hậu. Đáng thương thay cho Ôn Thực Sơ, vừa chữa bệnh xong cho Hộ quốc công đã phải ngựa không dừng vó, chạy tới cung của Thái hậu để hầu hạ. Thái hậu không tiện ngồi lâu, xem xong pháo hoa liền quay trở về.

Thái hậu vừa đi thì mọi người cũng thoải mái đỡ câu nệ hơn hẳn. Huyền Lăng gọi tôi đến ngồi cạnh y rồi nói: “Nàng vốn rất thích nghe những chuyện này, khi này ở xa quá e là nghe không được rõ, hay là bảo lão lục kể lại một lần nữa nhé?” Nói xong lại liếc mắt, mỉm cười nhìn sang Huyền Thanh. “Người có chịu không?”

Huyền Thanh thoáng nhìn sang tôi rồi tủm tỉm cười, thưa: “Hoàng huynh đã muốn có được nụ cười của giai nhân, thần đệ sao dám keo kiệt vài ba câu nói cơ chứ!”

Tôi bèn xua tay. “Khi này thần thiếp nghe rất rõ ràng, không cần Vương gia kể lại lần nữa đâu. Vương gia cứ kể tiếp đi!”

Huyền Thanh ngồi ngay ngắn rồi thuật lại tình cảnh bị mưa thu giữ chân ở núi Ba: “Mưa thu triền miên mười mấy ngày liền, khó tránh trong lòng bức dọc. Ai ngờ cảnh mưa đêm ở núi Ba lại mỹ lệ như vậy, khiến cho thần đệ vì nó mà lưu lại suốt mấy ngày. Mưa sớm ở Hồng Xuân Hiểu Vũ[1] trên Nga Mi, như mưa mà chẳng phải mưa, biêng biếc ướt áo người[2], mưa phùn mênh mang trên Ly giang tựa sương mù giăng tỏa, mưa ở Nam Hồ Gia Châu là mưa bụi lất phất, khói mỏng tràn hồ, còn mưa trên Tây hồ lại là trời tạnh, long lanh hồ đã đẹp, mưa phùn, mịt mịt núi càng xinh[3]. Chỉ có mưa đêm ở núi Ba là tựa như nỗi lòng của người bạn cũ, bồi hồi rả rích bên song cửa, nếu không phải là bực bạch nỗi buồn ly biệt thì là an ủi nỗi ưu hoài.”

[1] Hồng Xuân Hiểu Vũ vốn là Thiên Phật thiện viện, bởi ngoài cửa có trồng ba cây xuân (thầu dầu) đỏ nên còn có tên là Hồng Xuân tự. Bước vào chùa sẽ thấy ngay bốn chữ lớn Hồng Xuân Hiểu Vũ để miêu tả cảnh sắc của nơi này. Hồng Xuân Hiểu Vũ được xếp là một trong mười đại thắng cảnh ở Nga Mi.

[2] Nguyên tác: Tự vũ bất kiến vũ, không thúy thấp nhân y. Lấy ý từ câu: Sơn lộ nguyên vô vũ, không thúy thấp thân y của Vương Duy.

[3] Bài thơ Ẩm hồ thượng sơ tình hậu vũ của Tô Thức, dịch thơ Nguyễn Hiến Lê.

Tôi mỉm cười, cúi thấp đầu, hỏi: “Vương gia có nhìn ra trời mưa, đứng khêu nền nơi cửa sổ phía tây để cảm nhận nỗi lòng của người xưa không?”

Ánh mắt y chỉ dừng lại một thoáng trên khuôn mặt tôi rồi lập tức bình thản mỉm cười, đáp: “Song tây cùng khêu nền mới là chuyện vui đặc ý, tiểu vương chỉ có một mình, làm thế thì có gì thú vị chứ! Không bằng đắp chăn nghe tiếng mưa rơi, trọn đêm mộng đẹp.”

Tôi mím môi, gật đầu. “Vương gia đúng là có nhả hứng thật. Nhưng như thế thì sẽ không thể thấu hiểu được cái hay của: ‘Bao giờ song tây cùng khêu nền’ mà Nghĩa Sơn từng nhắc đến.”

Nụ cười của y thoáng nhạt. “Nghĩa Sơn ở núi Ba có Cẩm Sát[4] để mà nhưng nhớ, tiểu vương thì lại có thơ rượu để giải buồn.” Ánh mắt y hơi nghiêm lại. “Tiểu vương không biết thế nào là song tây cùng khêu nền, nhưng có thể nằm mơ, bắt chước Trang Sinh mộng thấy hồ điệp vậy.”

[4] Có người cho rằng Lý Thương Ẩn viết bài thơ Cầm Sát để tiếc thương ái thiếp của Lệnh Hồ Sở tên là Cầm Sát, nhưng điều này không đúng vì khóc thương người vợ yêu của ông là Vương thị (con của Vương Mậu Nguyên) nhưng cũng không lấy gì làm chắc chắn. Phần đông cho là ông viết (sáu bài Vô đề và bài Cầm Sát) là để tiếc thương hai nàng Phi Loan và Khinh Phụng. (Theo Chế Lan Viên – Lời nói đầu cuốn Từ Tồn)

Tôi giơ tay áo che miệng, mỉm cười với Huyền Lăng. Huyền Lăng bèn lên tiếng: “Trang Sinh mộng sớm mơ hồ điệp[5], không biết là Trang Sinh say đắm hồ điệp hay là hồ điệp cố ý muốn quyến rũ Trang Sinh đây?”

[5] Trích trong bài Cầm Sát của Lý Thương Ẩn.

Tôi hơi cúi đầu rồi lại ngược mắt mỉm cười, ánh mắt trong sáng không chút lay động. “Hồ điệp có lẽ không phải cố ý muốn xuất hiện trong giấc mơ của Trang Sinh đâu.”

Huyền Thanh không nhìn tôi, nói tiếp: “Có lẽ là Trang Sinh muốn nằm mơ thấy hồ điệp đấy!”

Huyền Lăng nhìn y với vẻ hứng thú. “Sao lại nói vậy?”

Huyền Thanh chỉ đáp lại bằng một câu: “Ban ngày thương nhớ thì đêm đến phải mơ thấy thôi!”

Huyền Lăng bắt giắc vỗ tay cười lớn. “Thì ra là Trang Sinh thầm thương hồ điệp rồi!”

Huyền Thanh chỉ mỉm cười thản nhiên, cứ như chuyện chẳng liên quan đến mình. “Yếu diệu thực nữ, quân tử hảo cầu. Có lẽ hồ điệp chính là thực nữ trong lòng của Trang Sinh đấy. Hoàng huynh thấy thế nào?”

Huyền Lăng uống cạn chung rượu. “Từ nhỏ đọc sử bàn luận văn chương, phụ hoàng lúc nào cũng khen người có ý tưởng mới lạ.” Nói xong nhìn sang tôi. “Nàng thông thạo thi thư nhất, ý nàng thế nào?”

Tôi chỉ mỉm cười, khéo léo trả lời: “Hồ điệp là lý tưởng của Trang Sinh, thực nữ là ước mong của quân tử.” Tôi khẽ ngâm nga: “Quan quan kia tiếng thư cưu, bên cồn hót họa cùng nhau vang đầy[6]. Nhưng ước mong mà không được thỏa lòng, trần trở chẳng vui.” Tôi cười khẽ. “Đối với người mà nói, lý tưởng chẳng thiết thực như hiện thực có thể nắm chặt trong lòng bàn tay.”

[6] Bài Quan thư 1 trong Kinh thi của Khổng Tử, dịch thơ Tạ Quang Phát. Nguyên tác: Quan quan thư cưu, tại hà chi châu.

Mặt y thoáng lộ vẻ gượng gạo và buồn bã, nhưng sau đó lại nhanh chóng trở lại bình thường. Tim tôi đập thình thịch, chỉ sợ câu nói của mình không được thỏa đáng, có khi còn khéo quá hóa vụng.

Tôi chỉ muốn nhắc nhở y đến đó mà thôi. Cũng có thể y vốn không cần tôi nhắc nhở. Y thông minh như vậy, từ giọng điệu của tôi là có thể hiểu được rõ ràng rồi. Nhưng nếu không làm như vậy, trong lòng tôi chẳng có cách nào yên ổn được.

Hiện giờ tôi ở bên cạnh Huyền Lăng rất tốt, dẫu tôi chỉ là một trong những nữ nhân được y sủng ái nhưng tấm lòng của y đối với tôi không hề có chút khinh nhờn.

Tôi chỉ dám hy vọng có thể sống yên ổn trong hậu cung này.

Tôi hiểu rất rõ ràng, cuộc đời của y hoàn toàn khác của tôi. Vận mệnh của tôi đã được an bài là một trong số rất đông nữ nhân ở chốn hậu cung. Năm tháng của tôi sẽ phải chống chọi với hàng ngũ má phấn môi son giữa bốn bức tường cung sơn đỏ. Suốt cuộc đời, tôi chỉ biết cô độc lần bước trên con đường dài dằng dặc đó, cho đến khi tôi bị những mỹ nữ trẻ trung đè bẹp. Chờ đợi tôi vĩnh viễn chỉ có hai con đường: được sủng ái hoặc là thất sủng.

Đối với y, cuộc đời của y quá sức tuyệt vời, tựa như phủ đầy gấm vóc, chỉ mới hé lộ một góc nhỏ, có quá nhiều điều chưa biết và cơ hội, hơn hẳn những gì mà tôi có.

Hơn nữa, cuộc sống của tôi đã có quá nhiều thăng trầm, gian khổ. Y đối với tôi chỉ là một việc ngoài ý muốn, lại là một việc ngoài ý muốn hết sức tốt đẹp nhưng vô cùng nguy hiểm, tôi thà tránh xa để giữ mình còn hơn.

Đối với tôi, an toàn mới là điều quan trọng nhất.

Hoàng hậu ôn hòa mỉm cười. “Trong hậu cung này, luận tài năng thì Chân Tiệp dư hẳn là kẻ đứng đầu, chỉ mình nàng ta là có thể đối đáp trơn tru với lục vương. Nếu đổi lại là bản cung thì chắc chẳng biết nên mở miệng nói gì.”

Phùng Thục nghi cũng cười. “Đúng thế thật, nói thẳng ra, thần thiếp còn chẳng rõ là Vương gia và Tiệp dư muội muội đang nói chuyện gì nữa. Cái gì mà hết hồ điệp rồi lại Trang Sinh, thực nữ. Thần thiếp càng nghe càng mơ hồ.”

Dưới tấm trải bàn, Huyền Lăng đưa tay siết nhẹ tay tôi, lên tiếng: “Bọn họ đang bàn luận về Trang Tử và Thi kinh.”

Tôi mỉm cười dịu dàng với y. “Hoàng thượng anh minh.”

Hoàng hậu nghiêng đầu lệnh cho cung nữ bưng rượu sau lưng: “Hoàng thượng, Vương gia và Chân Tiệp dư đàm luận lâu như vậy chắc cũng khát rồi, đem rượu mà Chân Tiệp dư chuẩn bị ra rót đầy chung đi!”

Cung nữ vâng lệnh bước lên châm rượu. Chung rượu làm bằng ngọc trắng muốt không tì vết, rượu màu vàng kim trong suốt, mát lạnh.

Tôi kính rượu Huyền Lăng, Hoàng hậu rồi mới mời Huyền Thanh. Huyền Thanh không vội uống mà tập trung nhìn kỹ, ngửi thử vài lượt rồi quay sang nhìn Hoàng hậu.

“Là rượu hoa quế.” Huyền Lăng giải thích. “Trẫm và Tiệp dư cùng nhau hái hoa quế vừa nở vào mùa thu này để cất rượu.”

Trước mặt mọi người, Huyền Lăng nói về tôi bằng giọng điệu hết sức thân mật khiến tôi cảm thấy xấu hổ, lờ mờ cảm nhận được sau lưng có bao ánh mắt sắc bén đang chĩa vào người. Tôi bèn chậm rãi nói thêm: “Dùng gạo nếp để cất rượu, khi xong thì lấy nhị hoa quế phơi khô, tẩm sương cho vào rượu, lại thêm một chút kẹo mật. Uống vào vị ngọt mềm, lâng lâng mà không say.” Tôi nói chuyện để làm giảm đi cảm giác thẹn thùng. “Cách làm đơn giản, rượu ngon lại không hại sức khỏe. Nếu Vương gia thích thì có thể thử tự cất rượu để dùng.”

Tào Tiệp dư ngồi bên dưới đột nhiên nở nụ cười quyến rũ, thưa: “Trong bữa gia yến, rượu hoa quế ngọt thanh cũng rất vừa miệng. Nhưng ở đây còn có các vị Vương gia tham dự, nếu dùng Mao Đài, Huệ Tuyền, Đại Khúc hay là rượu bồ đào của Tây Vực để chiêu đãi thì sẽ phù hợp hơn.” Nàng ta có ý ám chỉ, rượu mà tôi tiếp đãi các Vương gia và mệnh phụ không được chu đáo, không thể hiện được phong độ vốn có của hoàng gia.

Có người đã lộ vẻ trào phúng và khinh miệt trong ánh mắt, chỉ chờ chứng kiến cảnh xấu mặt của tôi. Tôi chỉ mỉm cười ôn hòa như thường lệ, giải thích: “Chiến sự ở tây nam vẫn chưa ổn định, từ khi Thái hậu và Hoàng thượng tiết kiệm chi phí để cung cấp thêm quân nhu cho tiền tuyến, hậu cung đương nhiên phải noi gương của Thái hậu và Hoàng thượng. Dùng rượu hoa quế do Hoàng thượng đích thân cất thay cho các loại rượu quý giá để ban cho quý tộc, không chỉ thể hiện tấm lòng của Hoàng thượng, mà còn cho thấy hoàng thất gần gũi với dân.”

Tào Tiệp dư hòa nhã cười, khen: “Muội muội đúng là thông hiểu lòng người, chu đáo, cẩn thận!”

Tôi mỉm cười tươi như hoa. “Tỷ tỷ quá khen rồi, nếu nói về thông hiểu lòng người thì muội muội sao bằng được tỷ tỷ cơ chứ?” Tôi chợt nhìn sang Nhữ Nam vương phi Hạ thị, cất tiếng hỏi: “Vương gia liệu mạng nơi chiến trường, vì quốc gia mà tiêu diệt địch nhân, đúng là niềm tự hào của Đại Chu ta. Hẳn là rượu hoa quế mà thần thiếp cho người gửi sang cũng đã đến nơi rồi phải không?”

Hạ thị khom người, thưa: “Đa tạ Tiệp dư tiểu chủ! Rượu đã đến nơi, Vương gia chia cho các tướng sĩ, chư tướng đều cảm kích Hoàng thượng và Tiệp dư có lòng nghĩ đến bầy tôi, sĩ khí thêm phần hăng hái.”

Tôi đáp: “Khổ công cho Vương phi thật. Biên cương khổ lạnh, loại rượu này uống vào không say, sẽ không ảnh hưởng đến chiến sự nhưng cũng giúp giữ ấm, xua lạnh. Tháng Tám hoa quế thơm, coi như cũng góp phần xua bớt nỗi nhớ quê của tướng sĩ.”

Hạ thị thưa: “Đúng vậy!”

Huyền Thanh đột nhiên lên tiếng: “Vì sự anh minh trời ban của Hoàng thượng, vì tinh thần anh dũng giết giặc của tướng sĩ, mời chư vị cùng uống cạn chung này!” Nói xong, y đứng dậy, ngẩng đầu uống một hơi cạn chung, dùng tay áo lau vết rượu trên môi rồi cao giọng khen: “Rượu ngon!” Y vừa nói xong, bầu không khí dịu lại, hòa hợp như trước.

Tôi thấy thời cơ đã đến bèn đưa mắt ra hiệu cho Hoàng hậu. Hoàng hậu yếu điệu đứng dậy, nâng chén: “Thần thiếp cùng các vị muội muội ở hậu cung chúc Hoàng thượng phúc thọ lâu dài, giang sơn thái bình, hạnh phúc!”

Mọi người nâng chén nói cười, vô cùng nhiệt.

Trong lúc bận bịu, tôi tranh thủ liếc nhìn sang Huyền Thanh lộ vẻ biết ơn, cảm tạ y đã giải vây cho tôi. Y chỉ mỉm cười thần nhiên, tự rót tự uống.

Huyền Lăng hỏi nhỏ vào tai tôi: “Trẫm lệnh cho nàng gửi rượu để thăm hỏi chư tướng khi nào vậy?”

Tôi nhìn sang y, mỉm cười thưa: “Hoàng thượng bận bịu quốc sự, chẳng lẽ không thể để thần thiếp chia sẻ vất vả với người được sao?” Tôi dừng lại một thoáng, càng hạ thấp giọng, không để ai khác nghe thấy. “Hoàng thượng cần phải ổn định lòng quân, ban ân đương nhiên là việc của Hoàng thượng, không cần ai khác làm giúp.”

Y vẫn giữ vẻ mặt bình tĩnh nhưng khóe môi bất giác cong lên, để lộ nụ cười mỉm hài lòng. Dưới gầm bàn, mười ngón tay y và tay tôi đan vào nhau.

Tựa như có làn gió xuân thảng Tư lướt qua tim tôi, tôi hơi rung mình, mặt ửng hồng, mỉm cười cúi đầu.

Nhưng chuyện vẫn chưa chấm dứt ở đây. Điềm Quý nhân đột nhiên lên tiếng châm chọc: “Tiếp dư tỷ tỷ hào tiết kiệm, thế thì đương nhiên là tốt rồi. Nhưng nghe nói tỷ tỷ có một đôi hài ngọc làm từ gấm Thục thêu hoa, nạm đầy châu báu, xa hoa không ai bì kịp. Không biết muội muội có may mắn được xem qua một lần hay không?”

Huyền Lăng lườm nàng ta một cái, chậm rãi lên tiếng: “Trẫm nhớ trẫm cũng từng ban cho nàng không ít châu báu, cũng quý giá, xa hoa lắm!”

Lời vừa mới dứt, Thuần Nhi vừa ăn bánh ngọt xong, vỗ tay xen vào: “Đó là do Hoàng thượng yêu thương Tiếp dư tỷ tỷ nên mới ban cho tỷ ấy, đương nhiên là càng quý giá, xa hoa càng tốt. Hoàng thượng đã thích đến như vậy thì làm gì mà chẳng được. Hoàng thượng, người nói xem có đúng hay không?”

Tính tình Thuần Nhi còn trẻ con, nói năng không biết lựa lời, tôi sốt ruột đến biến sắc mặt. Nhất thời mọi người đều lộ vẻ ngạc nhiên, nhưng muốn chận họng người khác thì chẳng còn lý do nào tốt hơn, mạnh mẽ hơn thế nữa. Cũng may là có Thuần Nhi, chứ người khác đời nào chịu thốt ra những lời như vậy chứ!

Huyền Lăng âu yếm nhìn sang Thuần Nhi. “Trẫm thích nhất là cái tính nghĩ gì nói nấy của nàng.”

Thuần Nhi nghe vậy thì đương nhiên là rất đắc ý.

Mặt Điềm Quý nhân nửa xanh nửa trắng, ngượng ngập không biết phải nói gì nữa. Thế mà Thuần Nhi vẫn còn muốn ép đến cùng. “Điềm Quý nhân, Quý nhân thấy ta nói vậy có đúng không?”

Điềm Quý nhân không dám nổi giận, dù gì cũng đang ở trước mặt Hoàng thượng, địa vị của Thuần Nhi lại hơn hẳn nàng ta, đành trả lời: “Phương Lương viện nói không sai.”

Tôi kín đáo lườm Thuần Nhi một cái, lộ vẻ trách móc, ra hiệu cho nàng ta đừng nói thêm gì nữa. Nàng ta chẳng thèm để ý, chỉ mỉm cười duyên dáng với tôi rồi cầm đầu thưởng thức món ngon trước mặt.

Tôi chỉ biết cười khỏ, a đầu Thuần Nhi này thật là... không có cách nào hạn chế được nàng ta cả, thế mà Huyền Lăng lại chiều chuộng nàng ta quá thế. Nhưng thái độ không kiên nhẫn gì thế này chỉ e là không đem lại điều tốt lành cho nàng ta.

Tôi trầm lắng đầu.

Nhưng Thuần Nhi tựa hồ chẳng chịu nghe lời khuyên bảo của tôi. Có sự chiều chuộng của Huyền Lăng và sự bảo hộ của tôi, nàng ta chẳng sợ gì cả, mà cũng không nghĩ đến chuyện phải sợ ai đó.

Sau khi gia yến kết thúc, tần phi lần lượt lui xuống. Huyền Lăng một mình nghỉ lại trong Nghi Nguyên điện. Ngày mai là mừng Tết, y còn phải đối mặt với lễ tế trời rằm rà vất vả, rồi sau đó cùng người của hậu cung đi bái kiến Thái hậu.

Đêm khuya yên ắng, bên ngoài noãn các, tuyết mềm mại vẫn lất phất buông rơi. Tôi nằm co người trong chăn gấm dày cộm, vừa mềm vừa thơm, hơi thở đều đều của Cận Tịch trong giấc ngủ say nhẹ văng vào tai. Đêm quá tĩnh mịch, khiến lòng người không sao yên ổn được.

Dưới cửa sổ phía tây, cặp nến vẫn tỏa ánh sáng lấp lánh. Tôi và Huyền Lăng từng đứng đó khêu nến ngắm sao. Song tây cùng khêu nến, tôi chợt nhớ ra một chuyện, khi nãy trong bữa tiệc, người cùng nhau kể chuyện núi Ba với tôi lại là Huyền Thanh.

Thế nhưng song tây ở ngay trước mắt, núi Ba lại ở ngoài ngàn dặm xa xôi. Tôi chỉ biết giữ chặt lấy điều trước mắt, sẽ không bao giờ bỏ gần tìm xa.

12. Chương 12

Chương 12: Vợ chồng chẳng nên than[1]

[1] Trích trong bài Bạch đầu ngâm của Trác Văn Quân. Điệp Luyến Hoa dịch thơ.

Ngày mừng Một Tết, tiếng pháo nổ râm ran khắp vườn ngự uyển. Có lẽ đối với các cung phi quen sống trong tịch mịch và các cung nữ rảnh rỗi chán chường, ngày hôm nay quả thật là một dịp vui vẻ, khoan khoái.

Đứng dậy ra khỏi cửa, Bội Nhi đã hôn hờ ôm chiếc áo choàng lông hạc màu đỏ thẫm, bên trong lót the mỏng và da cáo trắng chạy lại định khoác lên cho tôi. Chiếc áo lông hạc này được dệt bằng sợi se từ lông hạc, tay rộng váy dài, một màu trắng muốt, mềm mại phấp phới. Chiếc áo này là do Nội vụ phủ đặc biệt dâng tặng tôi hồi năm ngoái.

Tôi đưa mắt chăm chú nhìn vẻ hôn hờ của Bội Nhi rồi lạnh lùng hỏi lại: “Người thấy chiếc áo choàng này phù hợp sao?”

Ả bị vẻ mặt của tôi trấn áp, không biết làm sao, đành nhìn sang Cận Tịch cầu cứu.

Cận Tịch đích thân chọn một chiếc áo choàng lông màu mật ong khoác lên cho tôi, rồi đặt một chiếc lò ấp có hoa văn kim tuyến vào tay tôi, rồi đỡ tôi ra ngoài.

Ngày cả cung hội hợp, tôi không cần ăn diện quá nổi bật. Nhất là lần đầu tiên bái kiến Thái hậu, người tôi luôn thành tâm kính trọng, thì giữ thái độ khiêm tốn, nhún nhường là hay nhất.

Tuyết vừa ngừng rơi, nơi ở của Thái hậu, Di Ninh cung, ngói lưu ly cùng hành lang bạch ngọc chạm trổ lấp lánh tỏa ánh sáng huy hoàng dưới ánh bình minh, khiến người nhìn sinh lòng ngưỡng mộ.

Theo đội đứng thành hàng giữa các hậu phi ăn mặc gấm hoa rực rỡ, tôi chợt cảm thấy có chút hồi hộp. Vào cung hơn một năm, đây là lần đầu tiên tôi chính thức bái kiến Thái hậu, ngắm nhìn bà ở khoảng cách gần thế này.

Giọng lạnh lạnh đặc trưng của nội giám đã gọi đến tên tôi, tôi hít một hơi thật sâu, bước ra khỏi hàng, hành đại lễ ba lần, quỳ chín lần dập đầu, miệng hô: “Thái hậu phượng thể an khang, phúc trạch vạn năm.”

Thái hậu nhìn xuống tôi, mỉm cười. “Nghe nói Hoàng thượng rất thích nhà ngươi, ngẩng lên cho ta xem thử.”

Tôi vâng lời ngẩng lên, ánh mắt cung kính.

Ánh mắt Thái hậu thoáng dừng lại một lát trên người tôi, Hoàng hậu ngồi bên vịn thưa: “Chân Tiệp dư rất biết điều, tính tình cũng ôn hòa.”

Thái hậu nghe vậy chỉ khẽ gật đầu. “Người tên là gì?”

“Thần thiếp tên Chân Hoàn, lần đầu tiên bái kiến Thái hậu, xin Thái hậu nhận thêm đại lễ của thần thiếp, thần thiếp vui mừng khôn xiết.” Nói xong, tôi lại vái lạy thêm lần nữa.

“À...” Thái hậu trầm ngâm một lát rồi chú ý quan sát tôi một lúc. Ánh mắt của bà rõ ràng rất ôn hòa, bình tĩnh, nhưng tôi lại cảm thấy hình như bà có thể nhìn thấu cả tim gan tôi, bất giác cảm thấy bất an, đỏ mặt cúi đầu, không biết nên làm gì mới phải.

Lúc tôi ngẩng lên, Thái hậu đã tươi cười bảo: “Được lắm, đứa bé này đúng là hiểu chuyện.”

Tôi cúi đầu, ngoan ngoãn thưa: “Thần thiếp còn ít tuổi chưa quen với quy củ trong cung, cũng may có ân đức của Thái hậu bảo hộ, Hoàng thượng khoan hòa, Hoàng hậu và các tỷ tỷ lại chịu khó chỉ dẫn cho thần thiếp nên mới không đến nỗi thất lễ.”

Thái hậu gật gù. “Chả trách Hoàng thượng yêu thương người, ai gia cũng rất hài lòng.” Nói xong, bà lệnh cho cung nữ ban thưởng lụa là, trang sức cho tôi.

Tôi dập đầu tạ ơn, Thái hậu đột nhiên lên tiếng hỏi: “Người có biết viết thư pháp không?”

Tôi hơi bất ngờ, đang định trả lời thì Hoàng hậu đã đáp thay: “Tiếp dư rất mực tài hoa, hẳn là cũng thành thạo thư pháp.”

Thái hậu đưa mắt về phía Hoàng hậu, Hoàng hậu không dám nói thêm gì nữa.

Tôi thưa: “Thần thiếp chỉ biết chút ít về thư pháp, nét chữ còn vụng về, chỉ e không vừa mắt Thái hậu.”

Thái hậu mỉm cười hòa nhã. “Biết thư pháp là tốt rồi, có rảnh thì thường xuyên đến Di Ninh cung làm bạn với ai gia, giúp ai gia sao chép kinh văn.”

Tôi cảm thấy vui sướng, vội thưa: “Chỉ cần Thái hậu không chê bỏ thần thiếp vụng về, thần thiếp nguyện tận tâm hầu hạ Thái hậu.”

Nụ cười của Thái hậu càng rõ, quỳ ngay trước mặt Thái hậu nên bà vừa cười, tôi đã nhìn thấy ngay. Thái hậu vẫn còn ở tuổi trung niên, nhưng không biết là do không để ý giữ gìn nhan sắc hay vì lý do gì khác mà bà trông có vẻ tiêu tụy hơn những nữ nhân cùng tuổi khác nhiều, nếp nhăn nơi khóe mắt chi chít như đuôi cá. Có lẽ là tôi hoa mắt, nhưng chẳng hiểu sao tôi lại cảm thấy nụ cười giữa bao châu ngọc, gấm vóc đó lại phẳng phất vẻ bi thương và mệt mỏi khó diễn tả thành lời.

Từ ngày Mười bốn tháng Giêng, lòng tôi tràn đầy chờ mong và hy vọng, khó khăn lắm mới đợi đến sáng sớm ngày Mười lăm, vừa mới canh tư tôi đã tỉnh giấc, không sao ngủ được nữa. Cận Tịch bị tôi làm kinh động, cười bảo: “Tiểu chủ dậy sớm thế, trời chưa sáng mà. Chân công tử dù gì cũng phải đi bái kiến Hoàng thượng trước, sau buổi trưa mới có thể sang trò chuyện với tiểu chủ được.”

Tôi ôm gối, ngồi trong chăn, ngẫm nghĩ một lát rồi bảo: “Đúng là còn quá sớm. Chỉ là nghĩ tới chuyện từ khi vào cung đến giờ, ta chưa được gặp ca ca lần nào, nơi biên cương khổ sở, lạnh giá, trong lòng lo lắng không yên.”

Cận Tịch thưa: “Tiểu chủ ngủ thêm một lát nữa đi, như thế đến trưa mới tỉnh táo được.”

Tôi “ừ” một tiếng nhưng trong lòng nôn nóng sốt ruột, trần trọc mấy lượt, cuối cùng cũng chẳng ngủ an giấc.

Khó khăn lắm mới đợi được đến buổi trưa, tôi chợt nghe thấy giọng Lưu Chu vui vẻ cất lên bên ngoài: “Công tử đến rồi!”

Tôi vừa định đứng dậy nghênh đón thì Cận Tịch vội ngăn lại: “Tiểu chủ không thể đứng dậy, như thế không phù hợp với lễ nghi.” Tôi đành ngồi ngay ngắn như cũ. Sau đó, ba, bốn cung nữ nội giám tranh nhau vén rèm, miệng không ngừng chúc tụng: “Chúc mừng tiểu chủ!” Ca ca vội bước tiến vào, hành lễ quân thân xong, tôi mới dám đứng dậy, cố nén lệ, cất tiếng gọi: “Ca ca...”

Mấy năm không gặp, mặt ca ca đã có thêm nhiều nét phong trần, thần thái cương nghị hơn nhiều, hào khí bừng bừng, chỉ có ánh mắt nhìn tôi là vẫn tràn đầy bao dung và yêu thương hết như thuở tôi còn ở chốn quê phòng.

Tôi cùng ca ca ngồi xuống rồi lệnh cho người dâng bữa trưa lên, ca ca bảo: “Khi này Hoàng thượng đã giữ ta cùng dùng bữa trưa ở Giới Thọ đường rồi.”

Tôi lấy làm lạ. “Hoàng thượng cùng dùng bữa trưa với ca ca ư?”

“Đúng vậy. Hoàng thượng đối xử với ta rất hòa nhã, phần nhiều là vì sủng ái muội.”

Tôi ngẫm nghĩ một lát hiểu ngay lý do, chỉ tủm tỉm cười. “Hôm nay là Tết Nguyên tiêu, ca ca cùng ăn một chén bánh trôi với muội vậy.”

Bánh trôi trong cung được làm rất khéo, nhân bằng kẹo mật trộn với cánh hoa hồng, vỏ bánh láng mịn, nước chè rắc chút nhụy hoa quế. Tôi đích thân bưng một bát bánh trôi đặt trước mặt ca ca. “Đóng quân ở biên cương vừa khổ sở vừa lạnh giá, hẳn chẳng có món ăn gì ngon lành, hôm nay ca ca để muội thỏa lòng chăm sóc ca ca vậy!”

Ca ca cười bảo: “Ta thì không sao, chỉ là lúc nào cũng lo lắng muội không quen với cuộc sống trong hậu cung. Giờ chính mắt nhìn thấy Hoàng thượng đối xử với muội rất tốt, ta cũng yên tâm rồi!”

Tôi mím môi, cúi đầu. “Tốt hay không tốt thì sao chứ, thế nào cũng là ân điển của Hoàng thượng cả.”

Chuyện phiếm hồi lâu, ca ca đột nhiên im lặng, tỏ vẻ ngần ngừ. Tôi thấy lạ, cuối cùng ca ca cũng mở miệng: “Trước khi vào cung, phụ thân có dặn dò ta một chuyện, muốn muội quyết định...” Ca ca dừng lại, không nói tiếp.

Ca ca rút ra một tờ giấy, trên đó có viết vài ba cái tên của nữ nhân, đằng sau là xuất thân, gia tộc và tuổi tác. “Phụ thân đã chọn ra mấy người này, giờ chỉ cần muội quyết định mà thôi!”

Tôi hơi giật mình. “Muội không hề quen mấy vị tiểu thư này, sao quyết định được cơ chứ?”

“Phụ thân bảo muội muội hiện giờ đã là tần phi bên cạnh Hoàng thượng rồi, dù gì cũng phải nhờ muội quyết định mới được.”

Tôi ngẫm nghĩ một lát rồi bảo: “Cũng đúng. Nếu như do muội quyết định thì cũng mang lại vinh dự cho nhà họ Chân chúng ta.” Nói xong, tôi cười khúc khích, tình nghịch hỏi ca ca. “Ca ca vừa ý người nào thì muội sẽ chọn người đó.”

Ca ca lắc đầu, ánh mắt sững lại nhìn chiếc khăn gắm trong tay tôi. “Ta chẳng đặc biệt để ý đến ai cả.” Ánh mắt của ca ca chuyên chú, nhưng giọng nói run run, tôi nghi hoặc cúi xuống nhìn kỹ, chiếc khăn gắm trong tay tôi là do Lăng Dung thêu tặng mấy hôm trước. Ở giữa chiếc khăn thêu hình một cụm trúc đào lơ thơ, hoa rơi lất phất màu hồng phai, bốn góc là hoa văn tứ hợp như ý màu vàng nhạt, đường kim mũi chỉ thật khéo léo, tinh tế.

Tôi trong lòng kinh hãi, lập tức nhớ lại những chuyện trước đây bèn bình tĩnh mỉm cười, hỏi: “Ca ca hình như rất thích hoa trúc đào?” Tôi bèn chỉ vào tên của một nữ nhân trong danh sách – Tiết Thiển Đào. “Vị Tiết tiểu thư này xuất thân thế gia, hiểu lễ nghĩa, lúc còn ở nhà muội đã từng nghe danh, ca ca thấy thế nào?”

Nụ cười của ca ca có chút xa vắng. “Phụ thân muốn muội lựa chọn, ta sao có thể phản đối cơ chứ?”

Tôi ép mình trấn tĩnh lại. “Đó là thê tử của ca ca, sao ca ca lại không có ý kiến riêng của mình cơ chứ?”

Ca ca cầm chiếc thìa bạc, khẽ g keng một tiếng lên chiếc bát sứ, chậm rãi đáp: “Có ý kiến thì sao chứ? Ta nhớ muội từng không cam tâm vào cung làm phi tần, hiện giờ chẳng phải vẫn hết sức vui vẻ hay sao? Có ý kiến hay không thì kết cục cũng như vậy. Nói thực lòng, ta chẳng hề quen biết nữ nhân nào trong danh sách này cả, chọn ai cũng như nhau.”

Tôi chợt lạnh người, sảng chính ầm áp như mùa xuân nhưng dường như không thể chống lại được hàn ý trong câu nói của ca ca. Tôi liền đảo mắt ra hiệu, Cận Tịch hiểu ý, lập tức cười, thưa: “Tiểu chủ đã lâu lắm rồi không được gặp công tử, e là có nhiều lời cần tâm sự, bọn nô tỳ xin cáo lui vậy!” Nói xong, nàng ta dẫn theo mọi người thỉnh an rồi lui ra.

Lúc này tôi mới thay đổi sắc mặt, quăng chiếc khăn trên tay xuống bàn rồi mỉm cười, lên tiếng: “Tài thù hoa của Lăng Dung càng lúc càng khéo léo. Lúc đi tránh nóng, nàng ta từng tự tay khâu một bức hoa đào liền cành dâng cho Hoàng thượng, Hoàng thượng rất yêu thích.”

Ca ca ơ hờ “ừ” một tiếng, như thể chẳng mấy quan tâm, chỉ bảo: “Lăng Dung tiểu chủ là con gái nhà huyện thừa, dòng dõi không cao, có được ngày hôm nay hẳn không dễ dàng gì.”

Tôi quan sát sắc mặt của ca ca hồi lâu, cảm thấy yên lòng, bèn lên tiếng hỏi: “Khi này ca ca nói như vậy là đã có người trong lòng rồi phải không? Nếu có thì cứ để cho Hoàn Nhi nói với cha, hẳn không phải là việc khó khăn gì.”

Yên lặng hồi lâu, ca ca đáp lời tôi: “Không có!” Ca ca dừng lại một chút rồi tiếp: “Tiểu thư nhà họ Tiết cũng được lắm...” Giọng của ca ca hơi trầm. “Thiên Đào, tên rất hay, thuận vợ thuận chồng.”

Đang nói chuyện, tôi chợt để ý thấy có bóng người mảnh dẻ thấp thoáng bên ngoài cửa sổ, không biết đã đứng đó được bao lâu. Tôi ngỡ là Hoán Bích, bất giác có phần gằn giọng, hỏi vọng ra: “Ai ở bên ngoài đó?”

Rèm gấm vén lên, một bóng người yếu điệu tiến vào, mỉm cười, đáp: “Muội định ghé chơi, ai ngờ lại nghe Cận Tịch bảo rằng Chân công tử đang ở bên trong. Muội định cho người đặt chậu thủy tiên xuống rồi ra về, ai ngờ tỷ tỷ đã nhìn thấy muội rồi.” Nàng ta quay sang ca ca tôi, nói: “Đã lâu không gặp, Chân công tử vẫn khỏe chứ?”

Ca ca vội đứng dậy hành lễ rồi mới dám ngồi xuống.

Là Lăng Dung, tôi thoáng giật mình, trộm nghĩ nếu lỡ nàng ta nghe được những lời khi này thì khó tránh khỏi đau lòng, bất giác khuôn mặt lộ vẻ gượng gạo. Nhưng tôi vẫn liếc mắt chăm chú quan sát sắc mặt của bọn họ xem có gì khác lạ hay không.

Lăng Dung vẫn tỏ vẻ bình tĩnh, chỉ là trước mặt đàn ông nên thái độ có phần dè dặt. Ca ca cũng giữ lễ trước mặt tần phi, không dám tùy ý ngẩng đầu, nói chuyện. Nhìn hai người họ không có gì khác lạ cả.

Nhưng cứ ngồi trơ ra, dè dặt như thế thì gò bó quá, bầu không khí chùng hẫ xuống. Bên trong rèm gấm, bách hòa hương nhàn nhạt lan tỏa, khói mờ lượn lờ vẫn vít tỏa ra từ chiếc lò Bấc sơn bằng vàng rồng hét tụ lại tán, cảnh vật trước mặt trở nên mờ ảo, không thật chút nào.

Tôi đành tìm chuyện để nói: “Ca ca ăn thêm một chén bánh trôi nữa nhé, đừng để đói bụng.”

Ca ca đáp: “Không cần đâu. Hôm nay răng của ta hơi nhức một chút, bớt ăn đồ ngọt thì tốt hơn.”

“Vậy hiện giờ ca ca đang dùng thuốc gì, cứ để đau răng như thế mãi thì không tốt đâu.”

Ca ca mỉm cười ôn hòa. “Muội không phải không biết, ta là đấng nam nhi nhưng lại sợ nhất chuyện uống thuốc đắng, thà cứ để đau như vậy còn hơn.”

Lăng Dung đột nhiên nhắm mắt hít khê một hơi rồi dịu giọng thốt: “Trong các nguyên liệu dùng để phối chế Bách hòa hương có một loại gọi là Đinh tử hương, được chế từ nụ hoa tử đinh hương, ngậm trong miệng có thể làm giảm đau răng, chẳng những không đắng miệng mà còn thơm ngát, hay là công tử thử dùng xem sao.”

Ánh mắt của ca ca như vô ý lướt qua mặt của nàng ta rồi lên tiếng: “Đa tạ tiểu chủ!”

Lăng Dung khẽ run rẩy rồi mỉm cười, tự giễu: “Vừa từ bên ngoài vào đây, vẫn còn cảm thấy lạnh.” Nói xong, nàng ta hỏi thăm ca ca vài câu rồi lên tiếng cáo từ: “Trong cung của Lăng Dung vẫn còn vài chuyện cần giải quyết, xin cáo từ.”

Tôi thấy nàng ta đi rồi mới ngồi xuống, khẽ khuấy khuấy chiếc thìa bạc trong tay, chiếc thìa cứng chạm vào bánh trôi mềm nhũn, chẳng thể nào dùng sức nổi. Tôi tùm tùm cười. “Ca ca bằng lòng tiểu thư nhà họ Tiết thì tốt rồi, không biết khi nào thì tổ chức hôn lễ, khi đó Hoàn Nhi nhất định sẽ tới chúc phúc cho ca ca!”

Ca ca mỉm cười như hoan hỷ lắm nhưng tôi chẳng thấy vẻ mặt của ca ca có gì vui vẻ. Ca ca đáp: “Chắc là chưa tổ chức ngay được đâu. Ba ngày tới ta phải quay trở lại biên cương rồi, Hoàng thượng cho phép ta ba tháng lại quay về báo cáo một lần.” Ánh mặt trời mùa đông nhàn nhạt rọi lên thân hình anh tuấn, cường tráng của ca ca, tỏa hào quang lờ mờ.

Tôi không tìm được câu nào để nói về chuyện hôn nhân của ca ca nữa, đành chuyển chủ đề: “Hoàng thượng đã dặn dò ca ca hết rồi phải không?”

Ca ca nghe tôi hỏi vậy, ánh mắt không còn vẻ uể oải, chán nản khi nãy nữa, nghiêm túc trả lời tôi: “Thần vâng theo ý chỉ của Hoàng thượng, dù chết cũng chẳng sờn lòng.”

Tôi gật đầu. “Có câu nói này của ca ca thì muội và Hoàng thượng cũng yên tâm rồi. Nhữ Nam vương và nhà Mộ Dung không phải là hạng hiền lành gì cho cam, ca ca ngàn vạn lần phải cẩn thận ứng đối.” Giọng tôi có chút nghẹn ngào: “Đừng nói dù chết cũng không sờn lòng nữa, đang dịp tết nhất, ca ca cố ý muốn làm muội đau lòng có phải không?”

Ca ca âu yếm vén tóc mai lòa xòa trên trán tôi. “Vẫn còn làm nũng thế à, hết như ngày xưa vậy, chẳng trưởng thành hơn chút nào. Được rồi, ca ca hứa với muội, sẽ không để mình xảy ra chuyện gì đâu.”

Tôi phì cười thành tiếng. “Ca ca sắp cưới chị dâu rồi, Hoàn Nhi sao có thể không trưởng thành được chứ!” Tôi thunụ cười, lấy ra một cuộn giấy, đưa cho ca ca: “Nếu có chuyện gì bất ngờ thì lập tức dùng bỏ câu đưa bức thư này ra ngoài, sẽ có người tiếp ứng.”

Ca ca trầm giọng: “Được rồi!”

Tuy là người nhà nhưng cuối cùng cũng e quy củ trong cung, không thể ở lại quá lâu. Tôi đích thân tiễn ca ca ra tận cửa Thùy hoa, không kìm được mắt đỏ lên, nhưng cố gắng không nhỏ lệ. Ca ca dịu giọng khuyên nhủ: “Ba tháng nữa nói không chừng chúng ta lại được gặp mặt mà.” Ca ca đưa mắt liếc qua đám cung nữ nội giám xung quanh, nhỏ giọng nhắc nhở: “Trước mặt nhiều người như vậy, đừng mất bình tĩnh quá!”

Tôi gật gật đầu vâng theo: “Muội không thể ở bên làm vui lòng cha mẹ, xin ca ca để ý an ủi cha mẹ, dặn dò Ngọc Dao, Ngọc Nhiêu phải biết nghe lời.” Cổ họng tôi nghẹn lại không sao nói tiếp được, quay người không dám nhìn bóng lưng ca ca rời đi.

Lúc quay trở về cung, tôi chợt nhìn thấy hai chậu thủy tiên đặt trước sảnh, bèn thuận miệng hỏi: “Là Lăng Dung tiểu chủ vừa đưa đến khi nãy sao?”

Tĩnh Thanh cung kính thưa: “Vâng ạ!”

Tôi thoáng trầm ngâm rồi hỏi: “Lúc đến thì Lăng Dung tiểu chủ đứng đợi ở bên ngoài bao lâu?”

Tĩnh Thanh thưa: “Không lâu đâu ạ, chỉ được một chốc thì tiểu chủ người đã lên tiếng hỏi ai ở bên ngoài.”

Lúc ấy tôi mới cảm thấy an tâm, nhưng vẫn giận dữ mắng: “Càng ngày càng hồ đồ, gặp chuyện như vậy mà cũng không chịu vào báo tin sớm!”

Tĩnh Thanh không khỏi ảm ức thưa: “Lăng Dung tiểu chủ bảo không muốn ảnh hưởng đến buổi gặp gỡ của tiểu chủ và thiếu gia cho nên mới không cho bọn nô tỳ vào báo tin.” Cô ả thấy tôi cau mày bèn không dám biện bạch gì thêm.

Sau đó, tôi có khéo léo dò xét nhưng vẫn thấy Lăng Dung giữ thái độ như thường ngày, hầu hạ Huyền Lăng, trò chuyện với tôi, khiến tôi không khỏi cảm thấy mình đã quá đa nghi.

Ngày tháng trôi qua yên ả, ca ca sau khi quay về bèn lập tức đến Tiết phủ cầu hôn, việc hôn nhân dần được sắp xếp đầu vào đó.

13. Chương 13

Chương 13: Mang thai

Đến tháng Hai, ngày dần dài ra. Cả ngày nhàn rỗi, tôi bèn đến cung Thái hậu hầu hạ, sao chép kinh Phật cho bà. Cái lạnh mùa đông vẫn chưa tan, tuyết vẫn đọng dày trên cành cây, bụi cỏ bên ngoài diệt, thường nghe thấy tiếng lác rác khe khẽ của cành khô gãy vụn. Ánh tuyết lạnh lẽo xuyên qua cửa sổ dán giấy mỏng,

chỉ còn lại màu xanh cực nhạt, như màu men của đồ gốm sứ cực mỏng hảo hạng, lại vừa giống như ánh trắng mười lăm, mười sáu, khiến bên trong điện sáng sủa hơn bên ngoài rất nhiều.

Hắn là vì Huyền Lăng nên Thái hậu đối xử với tôi rất tốt, chỉ là bà lúc nào cũng im lặng, không thích nói chuyện. Tôi hầu hạ cạnh bên, cũng chẳng dám tùy ý nói nhiều nữa câu.

Tháng ngày trôi qua lặng lẽ.

Phần lớn thời gian, Thái hậu chỉ lẳng lặng quỳ bên trong nội điện, niệm tụng kinh văn, tôi ở đằng sau, sao chép từng chữ Phạn văn chẳng có gì thú vị. Trên án, lò Bấc sơn thấp dần hương, khói hương lẳng lẽ vẫn vút, về mặt của bà tĩnh lặng như đang ở chốn xa vời, mày mắt tựa làn khói nhẹ, mờ ảo như có như không.

Tôi khẽ lên tiếng hỏi: “Thái hậu cũng thích dùng đèn hương sao?”

Bà đáp: “Người thờ Phật ai cũng dùng đèn hương chứ chẳng phải là thích hay không.” Bà hơi ngước mắt nhìn tôi. “Tần phi trong hậu cung rất ít khi dùng loại hương này, không ngờ người lại nhận ra.”

“Thần thiếp thỉnh thoảng cũng đốt một ít để tĩnh tâm, tốt hơn An tức hương nhiều.”

Thái hậu tủm tỉm cười. “Không tồi. Đời người khó tránh khỏi gặp chuyện không vừa ý, người biết cách tự khai giải mình là tốt rồi!”

Mắt của Thái hậu không còn tốt nữa, chữ trên kinh Phật quá nhỏ, khi đọc gặp nhiều khó khăn. Tôi bèn cố ý chép kinh to hơn một chút, quả nhiên khiến bà vui lòng.

Tuy vậy, có lẽ là do Thái hậu khá lãnh đạm, có vui lòng thì cũng chỉ thoáng qua. Thỉnh thoảng, bà đọc qua chữ tôi viết rồi mỉm cười nhàn nhạt. “Chữ viết đẹp đấy, chỉ là thiếu chút nền nã. Dù sao thì thể cũng tốt lắm rồi, nói cho cùng người vẫn còn quá trẻ.” Chỉ vài câu bình phẩm qua loa vậy thôi, tôi đỏ mặt, hết sức hổ thẹn. Tôi vốn khá tự hào về tài viết chữ của mình, từng cùng Huyền Lăng chép lại bài Thước kiều tiên của Tần Quan. Giọng y thì thâm sát bên tai tôi, vừa ầm ập vừa ngựa ngựa: “Chữ của Hoàn Hoàn nàng, như thiếu nữ cài hoa, khuôn mặt khi ngẩng khi nghiêng, như mỹ nữ lên đài, dáng tiên chấp chờn biển ảo, sen hồng chiếu nước, mây nổi biển xanh[1].”

[1] Lời khen của Vi Tục thời Đường dành cho chữ của Vệ phu nhân, Nguyễn Quang Duy dịch.

Tôi nghiêng đầu, cười khúc khích. “Làm gì mà được như vậy cơ chứ, Hoàng hậu có thể một lúc dùng hai tay viết chữ, Hoàn Hoàn hổ thẹn không dám sánh bằng.”

Y hơi ngẩn ra rồi cười cho qua chuyện. “Chữ viết của Hoàng hậu thì được đấy, chỉ là quá đoan trang mà mất đi thanh nhã.”

Thế là tôi tươi cười thưa với Thái hậu: “Chữ của Hoàng hậu rất đẹp, có thể một lúc dùng hai tay viết chữ.”

Thái hậu chỉ cười nhạt, lẳng lẽ ngắm nhánh mai vàng âm thầm nở rộ nơi góc điện, tay lần từng viên Phật châu, chậm rãi giải thích: “Hương mai đến từ nơi giá lạnh. Chữ có tốt cách mấy cũng phải bỏ công sức ra từ từ luyện thành, chứ chẳng phải một sớm một chiều mà được. Hoàng hậu tốn không ít thời gian để luyện viết chữ mỗi ngày.”

Tôi chợt nhớ có lần đến cung Hoàng hậu thỉnh an, nhìn thấy trên thư án có đặt một chồng cao giấy Tuyên Thành đã viết kín chữ. Tôi giật mình hỏi dò: “Nhiều như vậy sao, Hoàng hậu phải luyện bao nhiêu lần mới viết hết cơ chứ?”

Tiến Thu thưa: “Nương nương mấy hôm nay không viết nhiều, ba ngày trời mới được nhường ấy.”

Tôi thầm giật mình, không dám nói gì thêm. Hoàng hậu không hề được Huyền Lăng sủng ái, ngày dài tịch mịch, đành luyện chữ để tiêu phí thời gian mà thôi.

Thái hậu lại lên tiếng: “Căn bản chữ viết của Chân Tiệp dư không tệ đâu.” Đôi mắt khép hờ của bà khẽ nhướng lên, nửa cười nửa không. “Chỉ có điều từ khi được sủng ái đến giờ thì hẳn là rất hiếm khi cầm đến bút.”

Tôi bất giác mặt đỏ tía tai, giọng lí nhí như muỗi kêu: “Thần thiếp sai rồi!”

Thế nhưng Thái hậu chỉ mỉm cười hiền hòa. “Lúc tuổi còn trẻ thì sao có thể tĩnh tâm tập trung luyện chữ cơ chứ, Hoàng thượng sủng ái người, đương nhiên là thích có người bầu bạn, người lơ là luyện chữ cũng chẳng sao. Hoàng thượng thích hay không thích người chẳng phải là vì chữ của người đẹp hay không đẹp.”

Thái hậu đối xử với tôi vốn không tệ, sau đoạn đối thoại này, tôi càng kính trọng bà. Có lúc Huyền Lăng đến nghỉ trong cung của tôi, tôi cũng chọn dịp khéo léo khuyên y chịu khó quan tâm đến Hoàng hậu một chút. Y chỉ cười cho qua chuyện. “Hoàn Hoàn của trẫm lúc nào cũng rộng lượng.”

Tôi đành thưa: “Hoàng hậu là bậc mẫu nghi thiên hạ, Hoàng thượng cũng không nên cư xử quá lạnh lùng với người.”

Thời tiết mỗi ngày một ẩm áp. Một ngày nọ, tôi dậy sớm thỉnh an Hoàng hậu, vừa bước vào cổng đã nghe thấy tiếng cười nói không dứt vang lên từ noon các ở điện phía tây. Tôi tươi cười bước vào, hành lễ xong, Hoàng hậu cười, bảo: “Các người hôm nay hẹn với nhau, kéo đến gần như cùng một lúc, đúng không?”

Lúc này tôi mới thấy Hoa Phi ngồi trên ghế tựa phía đông bên dưới Hoàng hậu, còn chỗ ngồi phía tây bên dưới là Phùng Thục nghi. Bên dưới bọn họ là một dãy phi tần khác ngồi nghiêm chỉnh. Lăng Dung bộ dạng thướt tha, yếu điệu, giữa đủ sắc gấm hoa càng thêm phần yếu ớt, mảnh mai. Hành lễ xong, tôi cười, thưa: “Hôm nay đúng là khéo thật!” Nói xong, tôi bước lên cầm tay Lăng Dung, hỏi: “Thời tiết thất thường, muội đã khỏe hơn chưa?”

Lăng Dung thưa: “Cảm ơn tỷ tỷ đã nhớ tới muội, muội cũng khỏe hơn nhiều rồi...” Lời chưa dứt, nàng ta đã liên tiếp ho mấy tiếng, quay mặt qua một bên sụt sịt rồi mới ngượng ngùng cười, thưa: “Để cho tỷ tỷ chê cười rồi, chẳng qua chỉ là chút cảm lạnh, nhưng chẳng hiểu vì sao cứ dai dẳng mãi chưa chịu khỏi hẳn.” Nàng ta nói bằng giọng mũi, không được trong trẻo, êm tai như ngày thường.

Vì bị cảm lạnh, đã hơn nửa tháng trời Lăng Dung chưa có dịp hầu hạ Huyền Lăng, trong khi đó, Thuần Nhi ngày thơ nhanh nhẹn miệng lại thu hút được không ít sự chú ý của y.

Thuần Nhi cười hì hì xen vào: “Chân tỷ tỷ chỉ để ý đến mỗi mình An tỷ tỷ, không quan tâm gì đến muội cả, muội cũng là muội muội của tỷ mà!”

Tôi bất giác mỉm cười. “Đúng rồi, muội đương nhiên là muội muội của ta, ngồi ở đây chẳng phải là tỷ muội với nhau cả sao? Muội muội ngoan, tha lỗi cho tỷ tỷ lần này nhé!” Câu nói này của tôi khiến mọi người đều phá lên cười.

Thuần Nhi kéo tay áo lên cho tôi xem. “Gần đây muội lại béo lên rồi, tỷ tỷ xem này, váy áo mới may hồi đầu năm, đến giờ tay áo đã chật mất rồi!”

Tôi cố nhịn cười, xòe tay ra tính toán. “Đúng rồi. Bữa sáng là hai chén cháo gạo đỏ, ba chiếc bánh rán đường, bữa trưa là gà béo, vịt béo hầm nhừ, chưa đến bữa tối thì lại dùng thêm đồ ngọt, bữa tối nếu không phải tỷ ra tay ngăn cản thì cả bát chân giò hầm đã chui hết vào bụng của muội. Đã thế còn kỳ kèo than đói, ăn thêm bữa khuya.” Tôi cười đến cứng quai hàm, cố nhịn đau, nói tiếp: “Không phải là sợ không ăn nổi, mà là cái bụng của muội tròn vo rồi đó.”

Thuần Nhi lúc đầu còn ngoan ngoãn lắng nghe, cho đến khi tôi kể vanh vách các bữa ăn của nàng ta thì mới vỡ lẽ là bị tôi trêu đùa, xấu hổ mặt đỏ bừng, giậm chân. “Tỷ tỷ càng ngày càng hay giở trò trêu chọc muội!” Nàng ta nói xong cúi đầu ngượng ngùng giấu chiếc áo gấm thêu hoa chỉ vàng màu hồng đào. “Chỉ có điều tỷ tỷ nói cũng đúng, muội không thể cứ ăn uống thoải mái như thế này mãi được. Hoàng thượng bảo y phục của muội hai tháng là phải may mới, không phải là cao lên thì lại là mập ra. Muội đúng là hăm mộ An tỷ tỷ, lúc nào cũng giữ được thân hình thon thả.”

Hoàng hậu cười, bảo: “Béo lên một chút thì có gì mà phải lo lắng cơ chứ, Hoàng thượng không chê bỏ người là được rồi. An tỷ tỷ của người không chừng cũng hăm mộ sự háu ăn của nhà người đấy!” Nói xong, Hoàng hậu nhìn sang Lăng Dung. “Thân hình gầy guộc như thế này thì không tốt đâu, bình thường uống thuốc cũng phải chú ý bồi bổ cơ thể.”

Đang nói chuyện, Diêm Quý nhân ngồi một bên tùm tùm lắng nghe chợt cau mày, quay đầu qua một bên, dùng khăn tay che miệng, nôn khan mấy tiếng. Mọi người ai cũng bất ngờ, Hoàng hậu vội hỏi: “Sao rồi? Có phải bữa sáng ăn phải thứ gì không sạch sẽ không? Hay là trong người không được khỏe?”

Điềm Quý nhân vội đứng dậy, chưa kịp mở miệng, mặt đã đỏ bừng. Ả cung nữ đứng cạnh Điềm Quý nhân bèn cười hì hì, thưa: “Quý nhân tiểu chủ không phải là trúng thực, mà là có tin vui rồi...”

Ả chưa kịp dứt lời, Điềm Quý nhân đã vội trách mắng: “Không được nói bậy!”

Tim tôi đột nhiên nặng trĩu, cảm thấy ngạc nhiên. Nghe được tin tức bất ngờ, tôi quay đầu nhìn lại Hoàng hậu, Hoàng hậu cũng giật mình rồi lập tức tươi cười hơn hở, bảo: “Tốt, tốt lắm! Đây đúng là tin vui lớn, cần phải chúc mừng Hoàng thượng rồi!”

Tôi trong lòng chấn động nhưng mau chóng bình tĩnh lại, mặt lộ vẻ vui mừng, đứng dậy, thưa: “Bọn thần thiếp cũng xin chúc mừng Hoàng hậu nương nương.” Nói rồi, tôi quay đầu mỉm cười với Điềm Quý nhân. “Chúc mừng Điềm muội muội!”

Lời nói của tôi tựa hồ đã thức tỉnh mọi người, thế là ai nấy đành phải đứng dậy chúc mừng Hoàng hậu rồi quay sang chúc mừng Điềm Quý nhân. Thế nhưng trong tiếng cười đùa đầy bất ngờ đó, mỗi người không khỏi có những suy tính riêng của mình.

Cẩn Phi này giờ vẫn im lặng đột nhiên lên tiếng: “Nhưng có thật không? Thái y đã chẩn đoán qua chưa?”

Điềm Quý nhân hơi giật mình, biết là sự cố lần trước của My Trang, bèn e thẹn gật gật đầu, thưa: “Hai vị thái y ở Thái y viện đều đến chẩn mạch rồi!” Nói xong, nàng ta dừng lại một thoáng rồi lạnh lùng nói tiếp: “Muội muội không phải là người vì tranh giành chút sủng ái mà bấp chấp thủ đoạn, có là có, không là không, chuyện mang thai con cháu hoàng gia sao có thể giả được?” Rồi nàng ta quay sang tôi: “Tiếp dư tỷ tỷ, tỷ nói như vậy có phải không?”

Tôi trong lòng tức tối, biết nàng ta có ý muốn mỉa mai My Trang, nhưng ngại chuyện nàng ta đang mang thai, địa vị khác hẳn khi xưa, đành cố nhẫn nhịn, tủm tỉm cười, đáp: “Quả thật là thế. Mà muội muội cũng may mắn, có phúc thật đấy, chỉ cần vài ba ngày thôi mà đã có tin mừng rồi!”

Thuần Nhi đứng bên nghe vậy cười phì một tiếng, những người khác không khỏi lưu tâm lắng nghe, ai cũng ghen tỵ với cái thai của Điềm Quý nhân nên hiểu ngay ẩn ý của tôi. Huyền Lăng khá lạnh nhạt với Điềm Quý nhân, lúc mới vào cung, nàng ta cũng được y sủng ái đôi chút, nhưng nàng ta ý được sủng ái mà được voi đòi tiên, thậm chí còn hết lần này đến lần khác gây gổ với Lưu Lương viện, người vào cung cùng đợt với mình. Chính vì thế mà mới hơn một tháng, nàng ta đã bị thất sủng, địa vị cũng mãi dừng lại ở bậc Quý nhân. Sau khi bị thất sủng, Huyền Lăng tổng cộng chỉ gọi nàng ta đến hầu hạ năm, sáu lần.

Lòng tôi không khỏi chua xót, nàng ta chỉ hầu hạ Huyền Lăng năm, sáu lần đã có thể mang thai, còn tôi, được không ít ân sủng mà đến giờ vẫn chẳng có chút động tĩnh, không thể không nói là phúc mỏng mệnh bạc.

Ra khỏi điện, ánh mặt trời lạnh lẽo rơi xuống tuyết đọng trên mặt đất nhưng không khiến cho chúng tan đi mà dường như ngưng tụ lại thành một lớp thủy tinh trên mặt tuyết. Bước ra khỏi căn phòng ấm áp, gió lạnh thổi tạt vào mặt, chẳng khác gì như bị lưỡi dao sắc quét qua, chiếc áo tôi mặc trên cổ có đính một vòng lông mềm mại, gió vừa thổi tới, những sợi lông dài xám bạc khẽ lay động, cọ cọ vào má, bình thường cảm thấy nhẹ nhàng, mơn man, nhưng sáng nay, tôi chỉ thấy vừa đau vừa ngứa, thật khó chịu.

Cận Tịch đỡ lấy tay tôi, tôi đang định bước lên kiệu thì chợt nghe đằng sau lưng Tào Tiệp dư cười thành tiếng, tựa như ánh nắng chói chang tháng Bảy, sáng rõ nhưng lại ẩn giấu hơi nóng rát người. “Tỷ tỷ ngu dốt, có một chuyện muốn hỏi muội muội...”

Tôi biết thừa nàng ta sẽ chẳng nói được lời nào êm tai, nhưng đành nhẫn nhịn, đáp: “Tỷ tỷ cứ hỏi.”

Trên người Tào Tiệp dư thoang thoảng mùi Mật hợp hương, gơ tay, nhắc chân đều hết sức dịu dàng, nhàn nhã, nàng ta chậm rãi, nhẹ nhàng hỏi tôi: “Tỷ tỷ đúng là lấy làm tiếc uội muội. Hoàng thượng sủng ái muội muội như vậy, muội muội được nhận ơn mưa móc nhiều nhất, vì sao đến ngày hôm nay vẫn chưa có tin vui vậy?” Nàng ta cup mắt êm ái nói tiếp: “Điềm Quý nhân mang thai, về sau e là Hoàng thượng sẽ quan tâm nhiều hơn đến nàng ta, muội muội có thời gian rảnh, cũng nên bồi bổ cho thân thể mình.”

Tôi nghe nàng ta nói, lồng ngực trở nên lạnh giá, trong lòng tức giận, đảo mắt nhìn lại thì thấy ngay Hoa Phi đứng cạnh Tào Tiệp dư đang cười khẩy đầy châm chọc, nhất thời tôi ngẩn người. Tôi cứ cho rằng chuyện

của Ôn Nghi công chúa đã khiến cho quan hệ giữa Hoa Phi và Tào Tiệp dư trở nên căng thẳng, nhưng giờ đây, xem bộ dạng của bọn họ thì chẳng có chút hiềm khích nào, tôi thật chẳng hiểu vì sao.

Không kịp suy nghĩ sâu xa mối quan hệ phức tạp của bọn họ, lòng tự tôn của tôi bị tổn thương, tôi bèn lạnh lùng đáp trả: “Hoàng thượng quan tâm đến Điềm Quý nhân vốn là chuyện nên làm. Muội muội có thời gian rảnh rồi thì tự biết bồi bổ sức khỏe, tỷ tỷ cũng nên chú ý đến thân thể của Ôn Nghi công chúa. Ôn Nghi công chúa thân thể quý hơn nghìn vàng, không thể có chút sơ sót nào đâu.” Nói xong, tôi nhìn sang Hoa Phi, hành lễ rồi cung kính thưa: “Tào Tiệp dư vừa rồi có nói lời mạo phạm nương nương, tần thiếp thay tỷ tỷ tạ tội với nương nương, mong nương nương đừng trách móc.”

Hoa Phi ngẩn người. “Gì cơ?”

Tôi tủm tỉm cười, trịnh trọng thưa: “Tào tỷ tỷ khi nãy có nói tần thiếp được nhận ân mưa móc nhiều nhất nhưng lại chưa thể mang thai, lời này chẳng phải là mượn chuyện của tần thiếp để xỏ xiên nương nương hay sao? Bao năm nay, trong số tần phi, thực ra chỉ có nương nương là nhận được ơn mưa móc nhiều nhất. Chính vì thế nên tần thiếp mới thay tỷ tỷ xin lỗi nương nương.”

Tào Tiệp dư nghe tôi nói thì không khỏi kinh hãi, biết mình đã lỡ lời bèn đưa mắt e dè nhìn sang Hoa Phi, cố gắng mỉm cười trấn an. Hoa Phi mặt hơi biến sắc nhưng vẫn nhẫn nại, không nói tiếng nào, chỉ cười lạnh hai tiếng, tựa hồ tự hỏi mình mà cũng như hỏi tôi: “Bản cung chưa hề mang thai sao?”

Tào Tiệp dư thấy giọng của Hoa Phi biến đổi, bèn thò tay kéo lấy tay áo nàng ta. Hoa Phi đẩy tay Tào Tiệp dư ra, cao giọng: “Có thai thì sao, không có thai thì sao chứ? Trời xanh nếu thương ta thì nhất định sẽ ban cho ta một đứa con trai, nếu không thì ta cũng có một đứa con gái rồi, có còn hơn không?” Nói xong, nàng ta dùng ánh mắt sắc như dao liếc xéo Tào Tiệp dư.

Tào Tiệp dư mặt hết đỏ lại trắng, cuối cùng không dám nói thêm tiếng nào.

Tôi bình tĩnh đáp trả: “Nương nương nói rất có lý. Có thai hay không có thai thì được sủng ái vẫn là được sủng ái. Dầu có mẹ quý nhờ con thì cũng phải xem đứa nhỏ có được lòng Hoàng thượng hay không.” Nói xong, tôi chẳng thêm đôi co thêm với bọn họ, phẩy tay áo bỏ đi.

Ngày hôm sau, Huyền Lăng vui mừng khôn xiết, hạ chỉ tấn phong Điềm Quý nhân Đỗ thị thành tòng ngũ phẩm Lương viện, đồng thời cử hành yến tiệc trong cung để chúc mừng.

Cái thai của Đỗ Lương viện không hề đem lại may mắn cho cung đình. Vào dịp đầu xuân, một trận dịch bệnh nghiêm trọng dần lan tràn trong cung, chứng bệnh này bắt đầu từ khi khí trời thay đổi đột ngột, lúc đầu chỉ có đám cung nữ nội giám tạp dịch cấp thấp bị mắc bệnh. Lúc mới bị sẽ nhức đầu, nóng sốt, sau đó sưng cổ, không đổ mồ hôi, một người mắc bệnh lây cho cả phòng, cả phòng mắc bệnh, lây cho cả cung. Khắp nơi trong cung cấm đều đốt lá ngải để xua bệnh, ai nấy đều lo lắng, bàng hoàng.

14. Chương 14

Chương 14: Bệnh dịch

Thái hậu cùng Hoàng hậu và các phi tần thấp hươu cầu khẩn nhưng chẳng hề được trời xanh rủ lòng thương. Thái y viện chẩn bệnh rồi chữa bệnh nhưng chỉ như muối bỏ biển, không sao giải quyết được mỗi họa khắu cấp, người bị nhiễm bệnh càng lúc càng đông, người chết cũng càng lúc càng nhiều. Huyền Lăng hết sức lo lắng, thân hình gầy gò hẳn đi.

Bao hương liệu quý giá ở Đường Lê cung hoàn toàn biến mất, khắp nơi đều bị bao phủ bởi mùi khét của lá ngải và hương truat. Khúc Vĩnh hàng trước cửa cung liên tục được đổ rượu trắng cay sè, về sau đến giấm ăn cũng được sử dụng, đặt ở các góc trong cung điện, đun sôi sùng sục để đuổi dịch bệnh.

Thế nhưng bất hạnh là My Trang bị giam lỏng trong Tồn Cúc đường cũng bị lây nhiễm căn dịch bệnh đáng sợ này.

úc tôi chạy đến điện Quân Chiêu của Phùng Thục nghi thì Phùng Thục nghi đã hết sức hoảng loạn, kéo tay tôi ngồi xuống, bảo: “Hôm qua vẫn còn khỏe mạnh, sáng sớm hôm nay Phương Nhược đến báo rằng ăn thứ gì cũng ói hết ra, người nóng bừng, đến buổi trưa thì bắt đầu mê sảng rồi!”

Tôi kinh hãi hỏi: “Thái y đâu? Đã đi mời thái y chưa?”

Phùng Thục nghi lắc đầu, bảo: “Thẩm Thường tại bị giam lỏng, vốn đã phải chịu cảnh bị xa lánh, coi thường, bệnh dịch lại dễ lây lan, vào giây phút sống còn thế này, có tay thái y nào dám đến chữa trị cơ chứ? Ta đã sai người đi mời ba, bốn lượt mà chẳng có ai bước chân đến, muội nói phải làm thế nào đây?”

Phương Nhược sốt ruột chẳng biết phải làm sao mới phải, giọng bắt đầu nghẹn ngào: “Nô tỳ đã cố hết sức rồi, vốn định đi cầu xin Hoàng thượng, nhưng bọn họ nói Hoàng thượng bận việc, không gặp ai cả. Thái hậu, Hoàng hậu và các vị nương nương đều đang cầu phúc ở Thông Minh điện, chẳng tìm được ai có quyền quyết định.”

Tôi quay đầu chạy ngay về phía Tồn Cúc đường, Phùng Thục nghi thấy vậy thì càng hết hoảng, vội vã kéo tôi lại, khuyên: “Muội điên rồi sao... Nếu lỡ nhiễm phải bệnh dịch thì biết làm sao chứ?”

Tôi đáp: “Bất kể tình hình như thế nào muội vẫn phải đi xem thử một phen rồi mới tính tiếp.” Nói xong, tôi thoát khỏi Phùng Thục nghi rồi chạy ra ngoài. Phùng Thục nghi vốn hết sức sợ hãi bệnh dịch nên không dám chạy theo kéo tôi lại.

Tôi chạy ào vào bên trong, chẳng bị ai ngăn lại, đến trước cửa dẫn vào nội thất, Phương Nhược sững sờ không cho tôi bước vào, chỉ để tôi đứng ngoài cửa sổ nhìn vào trong. Nàng ta nức nở: “Thường tại đã rơi vào tình cảnh này, tiểu chủ phải biết bảo trọng thân thể mới được, nếu không thì chẳng thể trông cậy vào ai nữa đâu.” Trong lòng chấn động, tôi thốt lên: “Được, ta chỉ nhìn một chút thôi.”

Trong phòng, ánh sáng lờ mờ, chỉ có một chậu than tỏa hơi nóng nhẹ nhẹ. Mùa đông năm ngoái, tỳ tưng than chống lạnh cho tôi, năm nay không ngờ lại đến lượt tôi làm chuyện này cho tỳ. Tấm màn trước giường buông rủ, bên trên bụi bám không ít, nhìn xám xịt, ảm ảm. Chỉ thấy đằng sau màn có một bóng người hết sức gầy yếu đang nằm dài, không còn bộ dạng đầy đặn như xưa nữa. My Trang xem ra ngủ không được yên giấc, cứ húng hắng ho.

Tôi vô cùng lo lắng, không nỡ nhìn tiếp, vội vã quay người ra ngoài, dặn dò Phương Nhược: “Phiền cô chăm sóc cho My Trang giúp, ta đi xin ý chỉ của Hoàng thượng.”

Thế nhưng tôi không gặp được Huyền Lăng, khổ sở chờ đợi, mắt ngắm bóng nắng di chuyển cả nửa ngày trời, tôi mới thấy Lý Trường bước ra, hần hần mặt cười bồi với tôi. “Tiểu chủ, xin người đừng bực bội, bệnh dịch đã lan truyền ra đến dân gian, Hoàng thượng hết sức nóng ruột, đang thương nghị cách giải quyết với các đại thần, thực sự không có thì giờ tiếp kiến tiểu chủ.”

Tôi bèn hỏi: “Chờng nào Hoàng thượng mới có thể gặp ta?”

Lý Trường thưa: “Chuyện này nô tài cũng không rõ nữa. Chuyện quốc gia đại sự, nô tài thật không dám đoán bừa.”

Tôi biết một khi không gặp được Huyền Lăng, đi cầu xin Hoàng hậu, cũng phải chờ Huyền Lăng đồng ý, nếu cứ tùy tiện xông vào thì cũng chẳng giải quyết được vấn đề. Tôi cắn răng quay đầu bỏ đi, vịn vào tay Lưu Chu rảo bước một đoạn dài, nhìn thấy dưới chân tường sơn đỏ không có ai qua lại, tôi mới cho phép mình được rơi lệ. My Trang, My Trang, muội không thể đến cứu tỳ rồi! Chẳng lẽ tỳ phải ôm nỗi oan ức mà chết ở trong Tồn Cúc đường hay sao?

Trong lúc chẳng biết nên làm gì, tôi chợt nghe thấy có tiếng bước chân đang tiến lại gần, bèn lau đi vết lệ trên mặt, chậm chậm bước từng bước như chẳng có chuyện gì xảy ra.

Tiếng bước chân đó càng lúc càng gần, rồi kẻ đó chợt quỳ xuống đằng sau tôi, trầm giọng thưa: “Vi thần Ôn Thực Sơ thỉnh an Tiệp dư tiểu chủ.”

Tôi không gọi hắn đứng dậy, chỉ cười lạnh. “Đại nhân cao sang là thế mà cũng đặt chân đến chỗ hèn này hay sao? Hiện giờ ta muốn gặp ngài một lần cũng thật khó khăn. Hôm nay không biết ngọn gió lành nào thổi ngài đến đây vậy?”

Hắn cúi đầu, thưa: “Tiểu chủ nói vậy, vi thần thực tình không dám nhận. Nhưng dầu có xảy ra bất cứ chuyện gì, cũng xin tiểu chủ đừng quá buồn phiền.”

Tôi ngoảnh mặt đi, gió đầu xuân hơi lành lạnh, lẫn mùi thảo dược thổi tới khiến mặt tôi đỏ lại. Tôi dịu giọng: “Ôn đại nhân, là ta đau lòng quá nên hồ đồ, ngài đừng trách nhé, xin hãy đứng dậy trước đã.”

Ôn Thực Sơ ngẩng đầu, tha thiết thưa: “Vi thần không dám!”

Tôi chợt nảy ra một ý, hỏi: “Ôn đại nhân có phải đang bận chuyện giải quyết bệnh dịch, không có chút thời gian rảnh rỗi?”

“Vâng!”

Tôi im lặng một lát rồi lên tiếng: “Nếu như ta có chuyện muốn nhờ Ôn đại nhân, trong lúc cực kỳ bận bịu, liệu Ôn đại nhân có thể cố hết sức dành chút thời gian giúp đỡ ta không? Ta phải nói trước với đại nhân, nếu chuyện này thành công thì chưa chắc đã có công, nếu bị người phát hiện còn mang tội lớn, sẽ ảnh hưởng đến tương lai, thậm chí cả tính mạng của Ôn đại nhân. Nhưng nếu chuyện không thành thì chỉ e lòng ta vĩnh viễn không bao giờ thôi cắn rứt. Đại nhân có thể lựa chọn nên giúp ta hay không.”

“Vậy thần xin hỏi Tiệp dư tiểu chủ, nếu như vi thần đồng ý đi làm chuyện này, tiểu chủ có an tâm hơn được chút nào không?”

Tôi gật đầu. “Nếu ngài chịu giúp ta, ta đương nhiên sẽ an tâm hơn, chuyện thành hay không là do ý trời, nhưng không thể không nỗ lực hết sức mình được.”

Hắn không cần suy nghĩ, đáp ngay: “Được, chỉ cần tiểu chủ an lòng, vi thần sẽ dốc hết sức mình, xin tiểu chủ cứ dặn dò.”

Tôi hạ giọng: “Thẩm Thường tại ở Tồn Cúc đường đã nhiễm phải bệnh dịch, chỉ sợ tính mạng chỉ còn trong sớm tối. Ta muốn mời ngài đi cứu chữa cho tỷ ấy, chỉ có điều tỷ ấy là cung tần đang bị giam lỏng...”

Hắn gật đầu, bình tĩnh thưa: “Bất kể người đó là ai, chỉ cần tiểu chủ ra lệnh thì vi thần sẽ cố hết sức.” Nói xong, hắn khom người hành lễ rồi xin cáo lui. Tôi đưa mắt nhìn hắn đi được vài bước, không kìm được, gọi với: “Ngài cũng phải cẩn thận!”

Hắn dừng bước, quay đầu lại nhìn tôi, ánh mắt lộ vẻ vui mừng và cảm động, im lặng hồi lâu chẳng nói gì. Tôi sợ hắn hiểu lầm, vội vã ngoảnh mặt đi, bảo: “Đại nhân đi thôi!”

My Trang nhiễm phải bệnh dịch, đám thị vệ, cung nữ canh gác né tránh còn không kịp, ai nấy đều tìm lý do để lười biếng, việc canh gác càng lúc càng lơ lửng. Nhân lúc đêm khuya, Phương Nhược bèn sắp xếp cho Ôn Thực Sơ vào chẩn bệnh.

Ôn Thực Sơ chỉ có thể lén lút chữa bệnh cho My Trang, thuốc thang không đủ, đồ ăn thức uống lại không đảm bảo, bệnh của My Trang chẳng đỡ hơn chút nào. Tôi lo lắng vạn phần thì Tiểu Liên Tử đêm khuya dẫn người đến báo tin, đem lại cho tôi một tin cực tốt.

Tôi lập tức xin gặp Huyền Lăng ngay trong đêm đó. Cánh cửa sơn đỏ nạm vàng chạm trổ hoa văn của Ngự thư phòng luôn khép kín, nay được mở ra giữa đêm đen như mực, tiếng kéo kéo dài khiến tim tôi chẳng hiểu vì sao mà thót lại. Chuyện này thành hay không có liên quan trực tiếp đến chuyện sống sót của My Trang.

Tôi đang định quỳ xuống hành lễ thì Huyền Lăng giơ tay kéo tôi lại, hỏi: “Chuyện gì vậy? Sao lại xin gặp trẫm gấp thế?”

Tôi im lặng một lát, đưa mắt nhìn bốn phía, Huyền Lăng bèn ra lệnh: “Các người không cần ở lại hầu hạ nữa, trẫm và Tiệp dư nói chuyện một lát.”

Lý Trường lập tức dẫn người lui xuống. Huyền Lăng thấy không còn ai nữa bèn bảo: “Nàng nói đi.”

Tôi giơ tay vỗ vỗ hai tiếng, chỉ trong chớp lát, Tiểu Liên Tử đứng hầu bên ngoài dẫn theo một người tiến vào. Người này vẻ mặt phong trần, tóc tai rối bời, râu ria đầy mặt, quần áo bám đầy bụi đất, quỳ mọp xuống, toàn thân run lẩy bẩy.

Tôi lạnh lùng lườm hán một cái rồi bảo: “Trước mặt Hoàng thượng, còn không chịu ngẩng lên sao?!” Huyền Lăng không hiểu chuyện gì, nhìn sang tôi, tôi không nói một lời. Kẻ đó nghe tôi nói vậy thì giật thót người, run lấy bầy nhưng cuối cùng cũng từ từ ngẩng lên, không phải Lưu Bản thì còn ai vào đây nữa!

Huyền Lăng nhận ra hán, không khỏi ngẩn người, ánh mắt trở nên lạnh băng, gằn giọng lạnh lùng hỏi: “Sao lại là người?”

Lưu Bản sợ đến mức lập tức cúi xuống, không dám nói gì.

Tôi nhìn sang Huyền Lăng, chậm chậm thưa: “Thần thiếp từ đầu đến cuối không hề tin rằng Thẩm Thường tại vì tranh sủng mà giả vờ mang thai, do đó ngầm cho người tìm kiếm Lưu Bản mất tích, cuối cùng, trời chiều lòng người, tìm được hán ở biên giới Vĩnh Châu, liền bắt hán, đưa về kinh thành.” Tôi bình tĩnh nói tiếp: “Ngày đó, Phục Linh có lẽ cũng biết vài manh mối, nhưng đã bị đánh chết rồi. Lưu Bản chuyên an thai cho Thẩm Thường tại thời gian dài, khúc mắc bên trong hán chẳng có ai rõ ràng hơn hán.”

Huyền Lăng im lặng hồi lâu, lạnh lùng bảo Lưu Bản: “Trẫm sẽ không nghiêm hình bức cung nhà ngươi, nhưng nếu về sau trẫm biết được hôm nay những lời ngươi nói có nửa câu không thực, trẫm sẽ cho nhà ngươi sống không bằng chết.”

Lưu Bản giật bắn người, toàn thân run lấy bầy không sao kiềm chế nổi.

Tôi chợt dịu dàng mỉm cười, nói với Lưu Bản: “Lưu đại nhân có thể im lặng không khai, chỉ có điều, nếu không chịu khai, ta sẽ đuổi ngài ra khỏi cung. Có lẽ ngài còn chưa ra khỏi kinh thành thì đầu đã lìa khỏi cổ rồi!”

Nơi đầu của Lưu Bản áp xuống nền nhà để lại dấu mồ hôi lờ mờ, lấp lánh phản chiếu dưới ánh nến sáng rực bên trong điện. Tôi bất giác dùng khăn tay che mũi miệng, nghe nói lúc bị phát hiện, Lưu Bản đang trà trộn vào đám ăn mày để tránh bị truy sát, có thể tưởng tượng ra lúc ấy hán nhếch nhác, hoảng loạn thế nào. Hiện giờ hán sợ hãi đến mức toàn thân toát mồ hôi, mùi cơ thể hôi hám khiến người ta khó chịu, không sao chịu đựng nổi.

Tôi thực sự không chịu được nữa bèn thuận tay bỏ thêm một thìa đầy hương liệu vào trong lò hương, sau đó mới cảm thấy dễ chịu đôi chút.

Giọng của Lưu Bản khàn khàn, hán run rẩy thưa: “Thẩm Dung hoa quả thật không hề mang thai.”

Huyền Lăng bực bội: “Chuyện đó trẫm biết rồi!”

Hán lại dập đầu thật mạnh hai lượt rồi thưa: “Thực ra Thẩm Thường tại không hề biết là mình chưa hề mang thai.” Hán ngẩng lên, mắt đỏ ngầu lóe lên vẻ sợ hãi. “Lúc thần khám thai cho tiểu chủ thì tiểu chủ đúng là chưa có kinh nguyệt, lại có triệu chứng chóng mặt, ói mửa, nhưng mạch không phải là hỷ mạch, mà là do ảnh hưởng của thuốc. Trước khi thần bắt mạch cho tiểu chủ, thần đã nhận được lệnh là bất kể mạch của tiểu chủ thế nào thì đều phải bấm báo là hỷ mạch.”

Ánh mắt Huyền Lăng lạnh băng, y trầm giọng hỏi: “Nhận lệnh à? Nhận lệnh của kẻ nào?!”

Lưu Bản do dự hồi lâu, ấp úng không dám trả lời. Tôi cười lạnh hai tiếng, bảo: “Người ta đã muốn giết người, người còn muốn che giấu đến chừng nào nữa? Muốn nuốt trong bụng đem theo xuống dưới âm phủ làm quỷ à?”

Lưu Bản nghe vậy cực kỳ hoảng loạn, cuối cùng cũng thốt ra được hai từ: “Hoa Phi.”

Mặt Huyền Lăng biến sắc, nhìn Lưu Bản chằm chằm, bảo: “Nếu nhà ngươi nói dối nửa câu...”

Lưu Bản liều mạng dập đầu, thưa: “Thần không dám, thần không dám. Vi thần biết mình có tội. Ngày hôm đó, Hoa Phi nương nương ban ngân lượng cho thần, lệnh cho thần rời kinh thành tránh nạn, nói là có người ở bên ngoài thành tiếp ứng. Ai ngờ vừa mới ra ngoài đã có người đuổi theo truy sát, khiến thần trốn chạy như chó nhà có tang.”

Tôi và Huyền Lăng đưa mắt nhìn nhau, sắc mặt của y xanh lè, bên trong đôi mắt ẩn chứa lửa giận. Tôi biết y hết sức tức giận, bèn khẽ vung tay lệnh cho Tiểu Liên Tử đưa Lưu Bản lui xuống rồi mới bưng một chén trà đưa đến tận tay Huyền Lăng, dịu giọng khuyên: “Hoàng thượng bớt giận.”

Huyền Lăng bảo: “Lời của Lưu Bản liệu có chỗ nào không thật hay không?”

Tôi chậm rãi thưa: “Hoàng thượng ngắm nghĩ xem, thực ra chuyện của Thẩm Thường tại hôm đó có nhiều điểm đáng nghi, chỉ khổ là không có chứng cứ mà thôi. Hiện giờ hồi tưởng lại tình cảnh lúc đó, nếu mấy hôm trước quả thật Thẩm Thường tại có kinh nguyệt thì quần lót và váy dính máu muốn vứt đi lúc nào chẳng được, vì sao nhất định chọn lúc có mặt Hoàng thượng, Hoàng hậu và các phi tần để vứt, thế thì chẳng phải quá hớ hênh hay sao? Hơn nữa Thẩm Thường tại từng nhắc đến đơn thuốc giúp dễ mang thai của Giang thái y, vì sao lúc cần tìm thì chẳng thấy đâu nữa? Nếu quả thật không có đơn thuốc ấy thật thì Thẩm Thường tại nhắc đến nó làm gì, chẳng phải là ngu xuẩn quá sao?” Tôi nói một hơi những nghi ngờ giấu kín trong lòng lâu nay, xúc động đến mức thở hổn hển, cố hết sức điều hòa hơi thở, bảo y: “Chỉ e là Hoàng thượng không tin nhưng thần thiếp thực sự đã nhìn thấy đơn thuốc đó, đọc qua thì không phát hiện ra có chỗ nào đáng ngờ.”

Giọng của y lạnh buốt: “Hoa Phi... giỏi lắm! Đơn thuốc có thể chứng minh sự vô tội của Thẩm Thường tại hẳn đã bị trộm mất, chỉ e là không khỏi dính dáng đến ả cung nữ Phục Linh kia.” Giọng y chậm lại, lộ chút hối hận: “Hôm đó trăm nhất thời giận dữ giết chết ả, nếu thẩm vấn kỹ càng thì đâu đến nỗi dây dưa đến tận hôm nay.”

Tôi hạ giọng hỏi: “Hoàng thượng định làm thế nào?”

Y không trả lời tôi, chỉ thở dài. “Là trăm nghi oan cho Thẩm thị rồi... Thả nàng ta ra thôi, khôi phục địa vị cho nàng ta.”

Tôi buồn bã thưa: “Chỉ e nhất thời vẫn chưa thả ra được.”

Y kinh hãi hỏi lại: “Chẳng lẽ nàng ta...”

Tôi lắc đầu. “My tỷ tỷ không hề nghĩ quẩn mà làm liều. Chỉ là sau khi bị giam lỏng, quá ưu tư nên thân thể gây yếu, không may bị nhiễm bệnh dịch, hiện giờ không biết tình trạng thế nào nữa.” Nói đến đây, tôi không giấu được nỗi bi thương, nghẹn ngào mãi không thôi.

Y thoáng ngẩn người. “Trăm chỉ mới giam lỏng nàng ta thôi, nàng ta đúng là hay nghĩ quẩn!”

Tôi nức nở thưa: “Hoàng thượng giáng chức, giam lỏng My tỷ tỷ không phải là hình phạt quá nặng, nhưng người trong cung có ai mà không nhìn sắc mặt của Hoàng thượng mà làm việc đâu, Hoàng thượng đã không để ý đến tỷ tỷ nữa, thế là đám nô tài kia càng ra sức hành hạ tỷ ấy.”

Y khẽ hít vào một hơi lạnh, ra lệnh: “Trăm sẽ lập tức lệnh cho thái y đến chữa bệnh cho Thẩm Dung hoa, trăm muốn Dung hoa khỏe mạnh trở lại.” Nói xong, y định gọi Lý Trường vào.

Tôi kéo tay áo của Huyền Lăng, thưa: “Xin Hoàng thượng tha thứ cho tội đại bất kính của thần thiếp. Thần thiếp thấy Thẩm Dung hoa bệnh nặng nên đã lên nhờ vả một vị thái y đi chữa bệnh rồi!”

Huyền Lăng quay lại nhìn tôi, hỏi: “Thật ư?”

Tôi gật đầu. “Xin Hoàng thượng xử phạt thần thiếp!”

Y đỡ tôi đứng dậy. “Nếu không phải nàng liều chết làm chuyện này thì chỉ e trăm rất có lỗi với Thẩm Dung hoa rồi!”

Tôi rơi nước mắt, lắc đầu. “Không liên quan đến Hoàng thượng, chỉ là kẻ ác quá xảo trá, che lấp mắt thánh của Hoàng thượng.” Tôi không hài lòng với thái độ giận dữ của Huyền Lăng hôm đó, nhưng dù gì y cũng là bậc quân vương, sao tôi có thể chỉ trích y được?

Y bị từ “kẻ ác” làm cho chấn động, hậm hực bảo: “Hoa Phi dám lừa gạt trăm như vậy, đúng là không chấp nhận được.” Y bước ra cửa, lệnh cho Lý Trường đứng hầu bên ngoài: “Đến Thái y viện truyền chỉ, giết chết hai gã Giang Mục Dương và Giang Mục Y, quả trách Hoa Phi, hàng chức làm Tần, trừ bỏ phong hiệu.” Nhưng rồi y ngắm nghĩ một lát rồi nói lại: “Khoan đã, trừ bỏ phong hiệu, hàng chức xuống Quý tần.”

Lý Trường giật bắn mình, suýt tưởng mình nghe lầm, trừ bỏ phong hiệu là sự nhục nhã lớn nhất đối với hậu phi, thậm chí còn nặng hơn chuyện bị hàng chức. Lý Trường không hiểu vì sao Huyền Lăng đột nhiên tức giận đến mức này, lại không dám lộ vẻ kinh ngạc, đành đưa mắt nhìn tôi, không dám rời đi.

Tôi vốn nghe rõ ràng là hàng chức Hoa Phi xuống chức Tần, trừ bỏ phong hiệu, nhưng ngay sau đó lại chỉ hàng chức xuống Quý tần, đang không dần được lửa giận nhưng thoáng nghĩ đến chuyện chiến sự tây nam khẩn cấp, đành cố nuốt cơn giận xuống. Tôi lại nghe Huyền Lăng nói tiếp: “Trước tiên hãy đến Sướng An cung, nói là trầm khôi phục chức Dung hoa cho Thẩm thị, cần tập trung chữa trị cho nàng ta trước.”

Lý Trường vội vàng vâng dạ rồi nhanh nhẹn dẫn theo mấy tay tiểu nội giám cùng đi truyền chỉ.

Cho đến khi chẳng còn ai khác, Huyền Lăng cứ nhìn tôi, ngần ngừ hồi lâu rồi hỏi: “Hoàn Hoàn, có phải nàng cố ý an bài Lưu Bản nói như vậy không?”

Tôi nhất thời chưa kịp hiểu ý của y, “hử” một tiếng rồi hỏi lại: “Gì cơ?”

Y không nói tiếp nữa, chỉ cười gượng: “Chẳng có gì!”

Lúc đó tôi mới vỡ lẽ, đầu óc buốt giá, suýt không giấu được nụ cười lạnh lùng nơi khóe môi, chăm chăm nhìn thẳng vào y. “Hoàng thượng cho rằng thần thiếp đã lệnh cho Lưu Bản vu oan Hoa Phi nương nường hay sao?” Trong lòng phẫn nộ, giọng nói bất giác trở nên cứng cỏi: “Trong mắt Hoàng thượng, thần thiếp là người vì tranh giành sủng ái mà hạ mình vu oan cho người khác hay sao? Thần thiếp không dám, mà cũng chẳng thèm làm vậy. Nếu thật sự thần thiếp giật dây Lưu Bản vu oan cho Hoa Phi để cứu Thẩm Dung hoa thì đã làm như vậy từ sớm rồi, không cần đợi đến hôm nay, khi mà tính mệnh của Thẩm Dung hoa bị đe dọa thế này.” Tôi nhún gối thưa: “Nếu Hoàng thượng không tin tưởng thần thiếp thì Lý công công hẳn vẫn chưa kịp đi xa đâu, Hoàng thượng có thể thu hồi ý chỉ.”

Sắc mặt của y thay đổi theo từng lời của tôi, cuối cùng y cũng cảm động, nói: “Hoàn Hoàn, là trầm quá đa nghi rồi! Nếu trầm không tin nàng thì đã không trừng phạt Hoa Phi.”

Tôi hết sức đau lòng, buột miệng nói: “Nếu Hoàng thượng tin tưởng thần thiếp thì khi này đã không hỏi thần thiếp như vậy.”

Sắc mặt của y lập tức sa sầm, quát: “Hoàn Hoàn!”

Tôi giật mình, lập tức ngẩng đầu đón nhận ánh mắt thoáng vẻ lạnh lùng của y. Tôi mỉm cười đầy thê lương, khóe môi chua xót đến mức không sao động đậy nổi, quay đầu, chậm chậm quỳ xuống, thưa: “Thần thiếp lỗi rồi...”

Giọng của y chùng xuống: “Nàng biết thế thì tốt, đứng dậy đi!” Nói xong, y chìa tay ra kéo tôi đứng dậy.

Tôi vô thức né tránh y, rút tay vào trong tay áo, chỉ cung kính thưa: “Tạ ơn Hoàng thượng.”

Cánh tay chìa ra của y cứng lại, y thở dài thật khê. “Mộ Dung Quý tần hầu hạ trầm đã lâu, chu đáo cẩn thận. Trước giờ tuy có chút ngênh ngang nhưng chuyện ngày hôm nay, trầm... thật sự rất thất vọng!”

Tôi im lặng cúi đầu, hồi lâu mới thưa: “Thần thiếp hiểu mà!”

Y không nói gì thêm, ngẩng đầu ngắm trời sao cao nhất. Đêm khuya đầu xuân se se lạnh, theo từng hơi thở, từ miệng y thoát ra từng luồng khí trắng lơ lờ, như có như không.

Cung đăng chụp lủa đỏ khê đông đưa trong gió, tựa như bóng quỷ lạng lẽ mờ ảo, khiến lòng người không khỏi lạnh giá. Cuối cùng y cũng lên tiếng: “Bên ngoài trời lạnh, vào trong với trầm thôi!”

Tôi lẳng lặng theo sau y, đang định bước vào thư phòng bên chái tây, chợt nghe thấy giọng nữ vang dội kinh động cả màn đêm yên tĩnh. Giọng nói khí thế mười phần, vừa kiêu ngạo vừa uy nghiêm thế kia chỉ có thể thuộc về nàng ta, Hoa Phi.

Tôi và Huyền Lăng liếc nhìn nhau, nơi đáy mắt y thoáng lộ vẻ bất ngờ và chán ngán. Tôi thì chỉ bất ngờ, theo lý thì Lý Trường chưa thể kịp đến cung của Mộ Dung Thế Lan truyền chỉ được, sao nàng ta lại nhanh chóng biết tin mà chạy ào đến đây? Chẳng lẽ có gì sơ sót ở chỗ Lưu Bản hay sao? Đang lúc nghi ngờ thì tôi thấy Lý Trường chạy vào, thưa: “Bẩm Hoàng thượng, Hoa... Mộ Dung Quý tần xin được diện thánh.”

Huyền Lăng chẳng muốn nói nhiều, chỉ hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Lý Trường cúi đầu, thưa: “Nô tài vừa mới đến Sướng An cung tuyên chỉ, chưa kịp đến Thái y viện đã thấy Mộ Dung Quý Tần dẫn theo hai vị thái y Giang Mục Dương và Giang Mục Y sang đây, muốn xin vào diện thánh.” Hắn chần chờ một lát rồi thêm: “Mộ Dung Quý tần hình như có chuyện gấp.”

Huyền Lăng hỏi: “Người đã tuyên ý chỉ của trẫm với nàng ta chưa?”

Lý Trường thưa: “Vẫn chưa ạ. Mộ Dung Quý tần hết sức vội vã, không cho nô tài kịp nói gì.”

Huyền Lăng nhìn sang tôi rồi bảo Lý Trường: “Nếu vẫn chưa tuyên chỉ thì đừng gọi Quý tần, Quý tần mãi như thế, trước hết người hãy dẫn bọn họ vào đây!”

Lý Trường khom người lui ra rồi nhanh chóng dẫn bọn họ vào trong. Hoa Phi tựa hồ chưa biết tin, vẻ mặt hớn hở, nhưng tôi lại thấy sắc mặt vui vẻ của nàng ta hết sức kỳ dị.

Huyền Lăng lệnh cho bọn họ đứng dậy, vẫn tiếp tục xem tấu chương, không thèm ngẩng đầu, giọng lạnh lùng: “Gấp gấp muốn xin gặp trẫm là có chuyện gì?”

Hoa Phi tựa hồ chẳng để ý đến vẻ lãnh đạm của Huyền Lăng, hớn hở thưa: “Hoàng thượng có tin mừng rồi. Thần thiếp nghe nói hai vị thái y Giang Mục Dương, Giang Mục Y đã nghĩ ra phương thuốc có thể chữa khỏi bệnh dịch nên cố ý dẫn hai vị thái y đến bẩm báo với Hoàng thượng.”

Huyền Lăng nghe xong, vui mừng khôn xiết, đứng bật dậy, tấu chương trong tay rơi soạt xuống án, hỏi lại: “Thật thế sao?!”

Nụ cười của Hoa Phi dưới ánh nến chói lọi càng thêm rực rỡ mê người, nàng ta hớn hở thưa: “Đúng vậy. Nhưng thần thiếp không mấy tinh thông y thuật, xin thái y giải thích cho Hoàng thượng vậy.”

Giang Mục Y bước ra, thưa: “Âm dương bốn mùa chính là nơi bắt đầu và kết thúc của vạn vật, là gốc rễ của sinh tử. Nếu đi ngược lại sẽ chuốc lấy tai vạ, hại đến sinh trưởng, nếu thuận thì bệnh tật không thể xâm hại. Gió, lạnh, nóng, ẩm, khô, lửa, sáu mối họa này theo mũi miệng vào trong người, khí tà ‘chưa tới đã tới’, ‘nên tới mà chưa tới’, ‘tới rồi không đi’, ‘tới mà quá nhiều’ đều có thể sinh ra khí bệnh, xâm phạm đến tim phổi, thực quản, xung đột khắc chế ngũ tạng, trở thành bệnh dịch truyền nhiễm. Khí bệnh lên xuống ngược xuôi, trong đục hòa lẫn. Một khi khí tà bị hun nóng, biến thành hơi ẩm nóng tích tụ bên trong, hun đốt hết lần này đến lần khác. Khi khí tà gặp lạnh sẽ biến thành hơi lạnh ẩm, lá lách và dạ dày bị ảnh hưởng, không hoạt động được. Dương khí trong lá lách bị tiêu diệt, sau đó nguyên khí cạn khô khiến ất đi khí dương. Nếu không kịp chữa trị thì người sẽ bị hao tổn nguyên khí, mất đi âm dương[1].”

[1] Tác giả chú: trích từ Tứ khí điều thần đại luận trong Tố Vấn, có thay đổi đôi chút.

Hắn ta lải nh một tràng dài, Huyền Lăng mắt kiên nhẫn xua tay. “Không cần khoe khoang chữ như thế, chỉ nói chỗ nào quan trọng thôi!”

Giang Mục Dương thấy Giang Mục Y giải thích quá rối rắm bèn xen vào: “Khí tà của bệnh dịch theo mũi miệng tiến vào người, đa phần là do thức ăn, nước uống không sạch sẽ, khiến các cơ quan nội tạng như lá lách, dạ dày và ruột bị tổn thương. Bọn thần lật dò vô số sách vở và phương thuốc cổ, mới nghiên cứu ra một phương thuốc mới, gọi là thuốc cấp cứu bệnh dịch. Lấy hoắc hương diệp, hương nhu, đàn hương, mộc hương, trầm hương, đinh hương, bạch chỉ, hậu phác, đu đủ, phục linh, hồng đại kích, nắm sơn từ, cam thảo, lục thần khúc, băng phiến, bộ hà, hùng hoàng, thiên kim tử sương chế thành, tính ấm xua đi khí ẩm, ẩm gan bổ thận, điều dưỡng nguyên khí.”

Huyền Lăng “à” một tiếng, vừa ngẫm nghĩ vừa hỏi: “Phương thuốc này, các thái y ở Thái y viện đã xem qua chưa? Thấy có thể dùng được hay không?”

Giang Mục Dương thưa: “Đã xem qua rồi. Đã ấy nội giám mắc bệnh dùng thử, quả thực là có tác dụng.”

Khuôn mặt Huyền Lăng dần lộ vẻ vui mừng, y liên tục vỗ tay khen: “Hay lắm! Hay lắm!”

Đang lúc nói chuyện, Hoa Phi khẽ kêu “ôi chao” một tiếng, người lão đảo muốn ngã. Tôi đứng ở ngay sau nàng ta, giơ tay đỡ lấy. Hoa Phi thấy là tôi, mắt lộ vẻ chán ghét, khéo léo đẩy tay tôi ra, miễn cưỡng hành lễ thưa: “Thần thiếp thất lễ...”

Cung nhân đứng kề bên đỡ lấy Hoa Phi, muốn mời nàng ta ngồi xuống, Hoa Phi không chịu. Huyền Lăng thấy vậy bèn hỏi: “Đang yên đang lành, nàng cảm thấy không khỏe ở chỗ nào?”

Giang Mục Y thừa cơ thưa: “Nương nương nghe bọn vi thần bảo là trong sách cổ có thể có phương thuốc để chữa trị bệnh dịch, mấy ngày liền thức trắng tìm kiếm trong sách vở. Chắc là do vậy nên thân thể mới mệt mỏi.”

Lúc này mặt Hoa Phi tái nhợt, quầng mắt thâm đen, quả nhiên là bộ dạng không nghỉ ngơi đầy đủ. Huyền Lăng nghe vậy hơi giật mình, bước tới đỡ lấy Hoa Phi, ép nàng ta ngồi xuống, bảo: “Ái phi phải chịu khổ cực rồi!”

Hoa Phi kéo tay áo của Huyền Lăng, đôi mắt đẹp lấp lánh ánh lệ. “Thần thiếp biết mình ngu độn, không xứng hầu hạ Hoàng thượng, chỉ biết làm cho Hoàng thượng bức mình.” Giọng của nàng ta càng lúc càng nhỏ nhẹ dịu dàng, thổ lộ đến mê người: “Cho nên chỉ biết tìm mọi biện pháp hy vọng giúp Hoàng thượng bớt ưu phiền.”

Nàng ta dùng khăn tay khẽ thấm nước mắt, chẳng để ý đến sự có mặt của hai vị thái y. Huyền Lăng thấy không tiện, bèn gọi mấy nội giám lại, bảo: “Theo Giang thái y ra ngoài, trước tiên hãy đưa thuốc đến Tồn Cúc đường cho Thầm Dung hoa rồi hãy phân phát cho các cung nhân bị nhiễm bệnh dịch trong cung.”

Giang Mục Dương và Giang Mục Y chứng kiến cảnh này vốn đã hết sức lúng túng, nghe lệnh của Huyền Lăng thì như được ân xá, vội vàng lui xuống.

Hoa Phi ngẩn người, hỏi lại: “Thầm Dung hoa?”

Huyền Lăng bình tĩnh đáp: “Đúng vậy. Trẫm đã hạ chỉ khôi phục lại địa vị cho Thầm thị, chuyện lúc trước là trẫm trách lầm nàng ta.”

Về ngạc nhiên của Hoa Phi lập tức biến mất, nàng ta cúi người, thưa: “Vậy thì thật là oan ức cho Thầm gia muội muội rồi, Hoàng thượng phải bù đắp uội muội thật nhiều mới được.” Nói xong, nàng ta quay sang mỉm cười với tôi: “Cũng mừng cho Chân Tiệp dư. Tỷ muội các người cuối cùng cũng có thể yên tâm rồi!”

Tôi cười nhạt, chăm chăm nhìn thẳng vào đôi mắt như chẳng có chút cảm xúc của nàng ta. “Đa tạ Hoa Phi nương nương quan tâm.”

Hoa Phi liếc tôi một cái, giọng nói càng dịu dàng, quyến rũ, khiến người nghe mềm nhũn đến tận xương: “Thần thiếp không dám cầu xin Hoàng thượng tha thứ cho sự lỗ mãng lúc trước của thần thiếp, chỉ xin Hoàng thượng đừng giận dữ vì thần thiếp, để tránh ảnh hưởng đến long thể. Thần thiếp vốn chỉ là thân phận rơm rác, nhỏ nhoi không đáng kể gì. Sức khỏe của Hoàng thượng ảnh hưởng đến chiến sự tây nam, gắn liền với vận dân thiên hạ.”

Huyền Lăng thở dài, bảo: “Được rồi! Chuyện hôm nay nàng đã lập công lớn, nếu phương thuốc này có thể chữa khỏi bệnh dịch thì đúng là phúc đức cho thiên hạ. Trẫm không phải là người thưởng phạt không công bằng.” Hoa Phi nghe vậy òa khóc nức nở như rúc hẩn vào lòng Huyền Lăng, Huyền Lăng bèn hạ giọng an ủi nàng ta.

Tôi gần như không tin nổi, Hoa Phi ngênh ngang trước mặt mọi người lại có thể ủy mị, sụt sướt đến mức này. Chỉ cảm thấy vô cùng đau lòng, gương gao, thấy Huyền Lăng và Hoa Phi thân mật như vậy, khoe mắt tôi cay cay, tôi ngoảnh mặt đi, không muốn nhìn cảnh này nữa.

Tôi lẳng lặng thi lễ rồi im lặng cáo lui. Huyền Lăng thấy tôi muốn rời đi, môi mấp máy nhưng cuối cùng cũng không nói gì. Y vẫn ôm chặt Hoa Phi, dịu giọng an ủi nàng ta. Thầm trải vừa mềm mại vừa dày dặn, chân bước lên không một tiếng động, tôi khẽ khàng đóng cửa điện lại. Bên ngoài, Lý Trường đứng hầu, sốt ruột xoa tay, thấy tôi bước ra thì như gặp được cứu tinh, vội hỏi: “Tiểu chủ ... Ý chỉ của Hoàng thượng muốn xử lý hai vị Giang thái y và Hoa Phi nương nương có cần phải tuyên đọc nữa không?” Thấy vẻ mặt của tôi không được vui, hẩn vội hạ thấp giọng: “Lê ra nô tài phải vào trong hỏi Hoàng thượng, nhưng bên trong...” Hẩn bấu bấu môi, hắt mặt về phía điện phía tây: “Xin tiểu chủ thương hại nô tài.”

Tôi hạ giọng bảo: “Xem tình hình thì không cần người đi một chuyến nữa đâu. Nếu có đi thì hẳn sẽ là mang theo ý chỉ tấn phong đấy!”

Tôi đột nhiên cảm thấy nghèn nghẹn nơi lồng ngực, trong lòng uất ức không chịu nổi, vịn vào tay Lưu Chu đi thẳng ra ngoài. Gió đêm ào ào thổi qua tai, tua rua tinh xảo của đôi hoa tai phỉ thúy kêu leng keng trong gió, tiếng châu ngọc va chạm vào nhau phát ra âm thanh trong trẻo vui tai. Trong một thoáng, tôi tựa hồ chỉ nghe thấy âm thanh vui tai ấy, không muốn nghe bất cứ động tĩnh gì khác ở xung quanh.

Đương nhiên y làm vậy là đúng, hay có thể nói, trước giờ y chưa từng làm sai. Y nhất định phải quan tâm đến thiên hạ và thắng lợi nơi tiền tuyến. Nhưng dầu y luôn luôn đúng, tôi vẫn áp ủ nổi bất mãn với hành vi của y, dù ngoài mặt tôi luôn giữ vẻ vàng lời, trầm lặng.

Ngày hôm sau, lúc ghé thăm tôi, Huyền Lăng chỉ nói một câu: “Trẫm phải nghĩ đến đại cục.”

Tôi đang cầm chung tổ yến trong tay, khẽ dùng thìa khuấy khuấy rồi thưa: “Vâng, thần thiếp hiểu rõ.”

Tôi thấy quầng mắt của y thâm đen chẳng kém gì Hoa Phi hôm qua, thậm chí nhợt nhạt, nghe nói Hoa Phi đêm qua nghỉ lại thị tẩm ở phòng phía đông Nghi Nguyên điện, xem ra y cũng chẳng được ngủ yên.

Trong hậu cung, tương lai và vinh dự của nữ nhân đều nằm bên gối của nam nhân, còn đại cục của nam nhân lúc nào cũng gắn liền với chuyện giường chiếu. Hai lòng quấn quýt làm một, có lẽ đã dập tắt được khói lửa chiến tranh, hoặc có lẽ, tôi không biết có nên dùng cách nói này hay không, đã kết thúc một vụ giao dịch ăn ý.

Quả nhiên Huyền Lăng ngập dài mấy bận, cuối cùng chính y cũng cảm thấy ngượng ngùng, bảo tôi: “Nàng yên tâm đi, hiện giờ đang lúc cần dùng người, không có biện pháp nào khác. Chuyện của Thẩm Dung hoa trẫm không quên đâu, cũng sẽ không dễ dàng bỏ qua.”

Tôi tủm tỉm cười, thần nhiên thưa: “Giữ gìn long thể an khang cho Hoàng thượng là chuyện quan trọng, thần thiếp chẳng có gì mà không an tâm cả.”

Mấy ngày sau đó, Huyền Lăng chẳng hề đặt chân vào Đường Lê cung của tôi. Thuần Nhi cùng tôi chậm chậm dạo bước trong Thượng Lâm uyển, ngắm hoa hạnh vừa nở. Hoa đang độ nở rộ, tươi đẹp, lộng lẫy, như ráng hồng, khiến cho đình đài, lầu gác chung quanh cũng nhuốm sắc đỏ. Tôi vẫn mặc bộ y phục cũ, váy áo xanh, nước hồ, tuy hợp với mùa xuân nhưng lại trông có phần lạc lõng trước màu hồng rực rỡ của hoa hạnh.

Thuần Nhi bĩu môi lên tiếng: “Hoàng thượng lâu như vậy rồi chẳng hề ghé qua, chẳng lẽ đã quên tỷ tỷ và muội rồi hay sao?” Thuần Nhi hái một đóa hoa hạnh rồi tự ướm lên tóc, quay sang tôi, cười hì hì, hỏi: “Có đẹp không?”

Tôi véo véo má nàng ta, cười, bảo: “Có quên tỷ thì cũng không quên được muội đâu, đồ quỷ con lanh lợi!”

Thuần Nhi cuối cùng cũng cài hoa vào mép tóc, đi lên một bước, đá tung vào lớp hoa rụng phủ đầy mặt đất, cất tiếng cười khế. “Hoàng thượng không đến cũng tốt, đến rồi dầu thoả mái cách mấy thì vẫn có bao nhiêu quy củ ràng buộc, chẳng có gì vui vẻ cả.”

Tôi vội che miệng của nàng ta lại, mắng: “Càng lúc càng điên khùng, lời như vậy có thể nói bậy bạ được sao? Cẩn thận, nếu có người nghe thấy sẽ phạt muội tội khi quân đấy!”

Thuần Nhi vội vã nhìn xung quanh, hồi lâu mới nhận ra chẳng có ai khác, mới vỗ vỗ ngực, cười bảo: “Tỷ tỷ lại dọa muội rồi! Chúng ta đi thăm Đỗ Lương viện thôi, bụng của nàng ta bây giờ căng phồng rồi!”

Tôi gật đầu, cùng nàng ta đi một chuyến.

Lúc này, gió nhẹ lướt qua, thổi cho hoa rơi lả tả, cánh hoa đỏ rực bay bay, mấy cánh hoa lướt qua tay áo và vạt váy, cũng có vài cánh rơi xuống bờ vai, khẽ lay động rồi cuối cùng cũng rơi xuống đất.

Tôi ngẩng đầu ngắm hoa hạnh đầy trời, thậm chí một mùa xuân mới lại đến.

15. Chương 15

Chương 15: Hoa nhà ai nở ong bướm động lòng

Trong lòng không được vui vẻ, khiến thân thể có phần hao gầy, tôi uể oải chẳng muốn ăn uống gì. Bức Xuân sơn đồ chưa thêu được mấy mũi, tôi đã cảm thấy vô cùng chán nản, gạt nó sang một bên rồi đi ra, nằm gục xuống giường.

Nửa đêm nghe tiếng mưa lạnh tạt vào cửa sổ, tí tách rả rích khiến người phiền não, tôi không sao ngủ ngon giấc. Sáng thức dậy, tôi càng thấy bức bối, tựa hồ có thứ gì đó nghẹn lại nơi lồng ngực, lúc hầu hạ tôi thay y phục, Hoán Bích giật mình khuyên: “Tiểu thư, hay là mời thái y đến xem mạch đi thôi, sắc mặt của người nhìn tệ lắm!”

Tôi cố ngồi dậy rồi bảo: “Không cần đâu. Chắc tại hai hôm nay trời lúc nóng lúc lạnh nên bị cảm một chút, bây giờ mời thái y đến sẽ trễ giờ thỉnh an Hoàng hậu, khó tránh khỏi bị người gièm pha nói là ta giả vờ giả vệt. Đợi sau khi thỉnh an Hoàng hậu quay về, uống một chén nước gừng nóng là ổn thôi!”

Hoàn Bích có chút lo âu, quan sát tôi rồi thưa: “Vậy để nô tỳ gọi thêm hai người đi cùng với tiểu thư.”

Sau khi chuẩn bị xong xuôi, tôi bèn đi đến cung của Hoàng hậu để thỉnh an, không ngờ hôm nay Huyền Lăng cũng có mặt, thỉnh an xong, ngồi xuống, nói chuyện phiếm một hồi, Huyền Lăng thấy mọi người đã đến đông đủ bèn chỉ sang Hoa Phi bảo: “Bệnh dịch trong cung đã sơ bộ được ngăn chặn, không thể không nói đến công lao của Hoa Phi. Từ hôm nay trở đi, trầm khôi phục quyền phụ trợ quản lý lục cung cho Hoa Phi.” Nghe những lời này, tôi càng thấy khó chịu, chỉ biết siết chặt lấy chung trà trong tay, thầm cảnh cáo mình tuyệt đối, tuyệt đối không được nổi giận.

Hoa Phi yếu điệu đứng dậy, thưa: “Tạ ơn Hoàng thượng!”

Sắc mặt của nàng ta hết sức tươi tỉnh, làn da trơn nhẵn, hồng hào, cứ như thể biết trước Huyền Lăng sẽ khôi phục quyền lực nên cố ý ăn diện đẹp đẽ, đường hoàng, hết sức kiêu diễm. Huyền Lăng dặn dò: “Hoa Phi, nàng phải biết tuân thủ bốn phận của phi tử, giúp đỡ Hoàng hậu.”

Câu nói này như mũi tên bắn thẳng vào tim, tôi suýt cắn nát môi, chuyện tôi không muốn xảy ra nhất cuối cùng cũng đến. Bao tâm huyết bỏ ra trước đây coi như uổng phí hết cả. Tôi cố hết sức kiềm chế cơn giận trào dâng trong lòng, theo mọi người đứng dậy chúc mừng Hoa Phi. Hoàng hậu chỉ bình tĩnh mỉm cười. “Chúc mừng Hoa Phi muội muội!”

Hoa Phi hết sức đắc ý, liếc qua liếc lại, vô cùng phấn chấn. Thế nhưng Hoàng hậu chưa kịp dứt lời, Huyền Lăng đã tủm tỉm cười nhìn sang Phùng Thục nghi, nói: “Thục nghi tiến cung cũng được năm sáu năm rồi phải không?” Y dừng lại một lát. “Thục nghi Phùng thị tính tình hiền thực, nhã nhặn giữ lễ, vào cung đã lâu, hành vi cung kính, phong làm chính nhị phẩm phi, ban hiệu Kính.”

Đột nhiên được phong phi, Phùng Thục nghi bất giác ngẩn người, Huyền Lăng bảo: “Sao rồi, vui mừng đến phát ngốc rồi ư, đến tạ ơn mà cũng quên mất?”

Phùng Thục nghi lúc này mới bình tĩnh, vội vã khụy gối tạ ơn, Huyền Lăng lại ra lệnh: “Nghị thức phong phi sẽ được tổ chức vào ngày Hai mươi sáu tháng này. Kính Phi, nàng và Hoa Phi vào cung cùng một năm, cũng là bậc lão luyện trong cung rồi. Nàng phải giúp đỡ Hoa Phi, cùng nàng ta quản lý hậu cung, chia sẻ nỗi vất vả của Hoàng hậu.”

Phùng Thục nghi trước giờ không được sủng ái nhiều, không thể sánh vai so bì với Hoa Phi được. Hôm nay được đột ngột phong phi, lại có thêm quyền phụ trợ quản lý hậu cung, đúng là niềm vui ngoài sức tưởng tượng, nàng ta vô cùng hớn hởi. Nhưng tính nàng ta vốn cẩn thận, chỉ kín đáo tủm tỉm cười rồi hành lễ tạ ơn.

Trước tình thế như vậy, sắc mặt của Hoa Phi lập tức xụ xuống. Tôi suy nghĩ một thoáng đã hiểu ngay, tôi vào cung chưa được bao lâu, đương nhiên không thể phong phi để đối chọi với Hoa Phi được. Huyền Lăng sợ Hoa Phi đắc thế, bèn chọn Phùng Thục nghi để chia quyền với nàng ta, giữ được sự cân bằng trong hậu cung.

Tôi bèn cười tươi như hoa, thưa: “Chúc mừng Kính Phi nương nương.” Lời xưng tụng này thực lòng hơn rất nhiều so với câu nịnh hót Hoa Phi khi nãy.

Sau khi tiễn Huyền Lăng rời đi, mọi người cũng ra về. Hoa Phi vừa lấy lại được đại quyền, mọi người đành phải nhường nàng ta đi trước.

Tôi ngồi trên kiệu mềm, đám nội giám khiêng kiệu bước đi chỉnh tề đều như đếm. Tôi nửa mừng nửa lo, mừng cho Phùng Thục nghi được phong phi, lo vì Hoa Phi được khôi phục địa vị, khí thế hung hãn, chỉ e Phùng Thục nghi không đủ sức kháng cự lại.

Lòng tôi cứ rối loạn như bị ai giày vò, đến tiếng hoàng oanh riu rít trên cành xuân cũng làm tôi bực bội, tôi bèn bảo: “Đến Tồn Cúc đường thăm Thẩm Dung hoa.”

Tiểu Doãn tử giật bắn mình, vội vã khuyeu gối hành lễ rồi thưa: “Tha cho nô tài nhiều chuyện, Dung hoa tiểu chủ chưa khỏi hẳn, chúng ta không nên ghé qua. Huống gì tiểu chủ người sáng nay thức dậy không được khỏe lắm, hay là trở về cung nghỉ ngơi đã!”

Tôi đáp: “Ta không sao. Với lại có gì phải sợ cơ chứ, đốt thêm nhiều lá ngải là được. Đám cung nhân kia chẳng phải cũng ở bên cạnh hầu hạ hay sao?”

Tiểu Doãn Tử cười bồi. “Nói là nói vậy, nhưng tiểu chủ thân thể ngàn vàng...” Thấy tôi nghiêm mặt lại, cuối cùng hắn không dám nói gì thêm, lập tức quay đầu đi về phía Tồn Cúc đường.

Phùng Thục nghi được phong làm Kính Phi, tuy thánh chỉ vẫn chưa chính thức ban xuống nhưng Huyền Lăng đã ra khẩu dụ, nhất thời mọi người trong hậu cung đều đến Quân Chiêu điện của nàng ta để chúc mừng, Tồn Cúc đường bên cạnh càng thêm vắng vẻ. Lúc tôi tiến vào thì thấy bên trong cũng an tĩnh, đã khôi phục vẻ ngoài tao nhã như xưa, không còn chút uể oải, suy sụp. Mấy ả tiểu cung nữ vây quanh lò sắc thuốc, mùi lá thuốc bốc lên nức mũi, chúng thấy tôi đến vội đứng dậy thỉnh an.

Bước vào trong, tôi thấy Phương Nhược đang đứng hầu, Bạch Linh và Thải Nguyệt ở sau lưng. Tôi mỉm cười. “Nghe nói Hoàng thượng cố ý dặn dò cô ở lại đây hầu hạ cho đến khi My tỷ tỷ khỏi hẳn, thật khổ cực cho cô quá!”

Phương Nhược mỉm cười, thưa: “Tiểu chủ nói vậy, nô tỳ thật không dám nhận.” Rồi chỉ sang phía giường ngủ. “Dung hoa tiểu chủ hôm nay đã khỏe nhiều rồi, tiểu chủ đến đứng lúc lắm!”

Tôi hỏi lại: “Thật ư?” Rồi không thềm để ý gì đến Tiểu Doãn Tử méo mặt nháy mắt ra hiệu, tôi ngồi ngay xuống bên giường. “Tỷ tỷ hôm nay trông khỏe hơn nhiều rồi!”

Sắc mặt của My Trang đã tươi tỉnh hơn hẳn ngày trước, cố nhướn mắt miễn cưỡng với tôi. Tôi sợ tỷ tức giận, bèn không nhắc gì đến chuyện Hoa Phi khôi phục địa vị, chỉ chọn những chuyện vui kể cho tỷ ấy nghe.

My Trang lẳng lặng nghe tôi kể chuyện, tôi mỉm cười bảo: “Phùng Thục nghi trở thành Phùng Kính Phi, tỷ cũng ổn rồi, giờ lại khôi phục địa vị Dung hoa.”

Nụ cười của My Trang đầy vẻ chán nản, tỷ dùng ngón tay búng vào hoa văn trên gối, bảo: “Là Dung hoa hay không thì có gì quan trọng cơ chứ, chẳng khác gì Thường tại, chỉ là một cách xưng hô mà thôi. Tỷ thực sự quá mệt mỏi...”

Tôi cho rằng tỷ bệnh tật sinh nản lòng, lại chịu rất nhiều oan khuất trong lúc bị giam lỏng nên mới nói những lời tự thương thân mình thế này, tôi bèn cố ý khuyên: “Sắc mặt của tỷ tỷ đã khá hơn nhiều rồi, hay là đứng dậy ra ngoài đi dạo một lát. Thời tiết bên ngoài đang đẹp, không khí lại trong lành.”

My Trang vẫn uể oải đáp: “Tỷ lười ra ngoài lắm, gặp người khác là phiền. Ở nơi này yên tĩnh tốt hơn.”

Đang lúc nói chuyện, Ôn Thực Sơ tiến vào bắt mạch thỉnh an, bất ngờ nhìn thấy tôi cũng có mặt, hắn có chút ngượng ngùng, không biết nên vào hay nên cáo lui. Tôi cười, bảo: “Ôn thái y khách sáo quá, lúc trước gặp ta đâu có thái độ thế này. Ta vẫn chưa kịp cảm tạ ngài, bệnh của My tỷ tỷ cũng nhờ ngài mát tay chữa trị.”

Ôn Thực Sơ thưa: “Tiểu chủ đã có lệnh, vi thần vốn phải hết sức hết lòng. Huống gì vi thần không dám kể công, đều là nhờ các bậc danh y ở Thái y viện tìm được phương thuốc hay, vi thần mới có thể giúp đỡ hai

vị tiểu chủ.”

Tôi tủm tỉm cười. “Ôn thái y chữa bệnh mát tay, người trong thái y viện ai mà không biết chứ, đại nhân không cần quá khiêm tốn như vậy!”

Hắn mỉm cười, khiêm tốn nói vài câu rồi ngồi xuống xin My Trang chìa tay ra để bắt mạch. Năm ngón tay của My Trang để móng dài ba phân, sơn màu đỏ nhạt của hoa kim phượng. Phương Nhược bước đến, đặt một chiếc khăn lụa lên cổ tay của My Trang.

Ôn Thực Sơ vừa đặt tay bắt mạch, My Trang mặt thoáng ửng hồng, khuôn mặt vẫn còn vương nét bệnh tật, lại bị sắc đỏ tươi của tấm rèm ánh vào, đôi má ửng đỏ kỳ lạ chẳng khác gì trong lúc mê man sốt nặng. My Trang gơ cánh tay kia lên vuốt phẳng tóc mai, bảo: “Người vào mà chẳng báo trước một tiếng, ta tóc tai rối bởi thế này, đúng là thất lễ quá!”

Nghe vậy, Ôn Thực Sơ càng không dám ngẩng lên, khẽ ho hai tiếng che giấu vẻ ngượng ngùng, thưa: “Tiểu chủ là bệnh nhân, vốn không cần để ý đến chuyện này, huống hồ Hoàng thượng đã ra lệnh cho vi thần thường xuyên đến bắt mạch.” Hắn lộ vẻ lo âu. “Là sơ sót của vi thần.”

My Trang thấy bộ dạng của hắn như vậy liền bảo: “Thôi đi, mấy ngày trước ta bệnh quá nặng, bề ngoài xấu xí còn hơn thế này, người cũng nhìn thấy rồi!”

Tôi che miệng cười, bảo: “Tỷ tỷ dấu có bệnh thì cũng là một bệnh mỹ nhân. Tây Thi có bệnh đau ngực, nhưng Đông Thi chẳng phải cũng ngay ngáy muốn bắt chước nhăn mặt hay sao? Chuyện đó cho thấy mỹ nhân dấu bệnh hay không bệnh thì cũng đều đẹp cả.”

My Trang cười đến thở hổn hển, Ôn Thực Sơ nghe vậy cũng đỏ mặt. Tôi bèn mỉm cười, nói: “Vị Dung hoa tỷ tỷ này của ta vốn là người đoan trang, cẩn thận, chú trọng về bề ngoài, theo lý mà nói, khi thái y đến bắt mạch cho bọn ta thì phải ngồi ở bên ngoài rèm. Chỉ có điều, một là căn bệnh này phải nhìn, nghe, hỏi, sờ mới được, hai là thái y cũng đã chăm sóc cho tỷ tỷ nhiều ngày, cũng tính là quen thuộc. Chúng ta không cần cứng nhắc tuân theo những lễ tiết vô nghĩa ấy.”

Ôn Thực Sơ hỏi thêm vài câu về chuyện ăn uống, giữ ấm, rồi thưa: “Chỉ ăn mỗi cháo trắng, rau xanh tuy thanh đạm vừa miệng nhưng chung quy lại chẳng mấy bổ dưỡng. Huống hồ tiểu chủ dạ dày không được khỏe, cần phải chú trọng bồi dưỡng thêm.”

My Trang đáp: “Những món dầu mỡ béo ngậy không sao cho vào miệng được, cũng chẳng muốn ăn.”

Ôn Thực Sơ dịu giọng khuyên nhủ: “Thuốc uống vào vốn đã làm tổn thương dạ dày nếu không có hứng ăn uống thì công hiệu của thuốc không được cao đâu.” Hắn ngẫm nghĩ một lát rồi bảo: “Vay vi thần sẽ tìm vài món được thiện cho tiểu chủ.” Nói xong, hắn nhìn sang tôi: “Tinh thần của Tiệp dư tiểu chủ cũng không được tốt lắm, hãy lấy rễ sâm nấu với gà ác, vừa bổ âm dưỡng nhan, lại bổ máu nữa!”

Khuôn mặt mệt mỏi của My Trang lộ nét cười như có như không. “Việc gì mà phải tiết kiệm như thế, dùng cả củ sâm rừng là được, chẳng phải là không ăn nổi, sao cứ nhăm nhăm chọn mỗi rễ sâm cơ chứ?”

Ôn Thực Sơ cười bồi. “Dung hoa tiểu chủ chưa biết đấy thôi, Tiệp dư tiểu chủ vốn thiếu máu sâm rừng chỉ bổ khí, sử dụng không hợp. Giờ đang là mùa xuân, không so được với mùa đông, dùng sâm rừng chẳng những không hợp vị với gà ác mà thân thể của tiểu chủ cũng chẳng thể chịu nổi. Nhưng mà ‘khí là chủ đạo của máu’, ‘máu là mẹ của khí’ hai thứ này gắn kết chặt chẽ không thể tách rời, dùng rễ sâm lại bổ dưỡng cho cả khí và máu.”

My Trang bảo: “Nghe người nói cũng có lý đấy! Vay người xem thử xem, ta nên ăn thứ gì mới phải?”

Ôn Thực Sơ thưa: “Hạt cầu kỳ, nhân ý dĩ, củ từ bồ lá lách lợi khí, nụ hoa hồng nấu với cháo gạo tẻ có thể làm giảm đau dạ dày và khí nóng ở gan, rất phù hợp với tiểu chủ.”

Tôi lên tiếng: “Cảm ơn người đã ăn dẫn chu đáo!”

My Trang lúng liếng nhìn sang tôi, ho khan hai tiếng rồi mới cười nhạt. “Muội đấy, lúc nào cũng khiến người khác sẵn sàng dốc hết tâm sức ỉn. Ôn thái y thấy có đúng như vậy không?”

Ôn Thực Sơ chỉ thưa: “Chỉ là bốn phận của vi thần mà thôi!” Nói xong, hấn cáo lui ra đến cửa, tự tay đóng lại cánh cửa sổ đang mở hờ, dặn dò Thái Nguyệt: “Mấy hôm nay gió vẫn còn lạnh, sáng sớm và chiều tối đừng mở cửa sổ, tiểu chủ nhà cô không chịu nổi đâu, giữa trưa mở hé ra để có thông khí là đủ rồi!”

Thái Nguyệt mỉm cười, thưa: “Đại nhân đúng là còn chu đáo hơn cả bọn tôi nữa. Hiện giờ Hoàng thượng đã đặc biệt hạ chỉ cho ngài đến chữa bệnh cho tiểu thư bọn tôi, coi như cũng có thể đến thăm công khai rồi, mấy ngày trước đúng là vất vả, khổ sở không ít.”

Ôn Thực Sơ chỉ mỉm cười rồi quay đầu lại, thưa: “Tiếp dư tiểu chủ dặn đi dặn lại là phải hết lòng chăm sóc cho tiểu chủ nhà cô, ta dám không hết lòng hay sao?”

Tôi nghe bọn họ nói chuyện, quay đầu lại thì thấy My Trang ngẩn ngơ ngồi tựa vào gối, không nói tiếng nào. Tôi cho rằng tỷ nói khá lâu nên thấy mệt, bèn đắp chăn cho tỷ, định khuyên tỷ ngủ thêm một lát. My Trang nhìn tôi, hỏi: “Sắc mặt của muội không được tốt lắm, vì sao vậy?”

Tôi vội chối ngay: “Không có gì đâu, chẳng qua là đêm ngủ không yên mà thôi!”

My Trang nghiêng người, bảo: “Có nhiều lý do khiến cho đêm ngủ chẳng yên, muội không chịu nói thì thôi. Tỷ tuy ngồi dưới giềng thật nhưng không phải không biết tí gì về tình hình bên ngoài đâu. Vị kia mấy ngày nay hấn là vinh quang, náo nhiệt lắm đấy! Chỉ có điều muội cũng phải chú ý giữ gìn sức khỏe.” Nói xong, tỷ dừng lại rồi hỏi: “Nghe nói Lăng Dung cũng không được khỏe lắm, phải không?”

Tôi không muốn tỷ lo lắng thêm, bèn đáp: “Phong hàn mà thôi, không có gì đáng lo lắm!”

My Trang bảo: “Tuy nói là bệnh dịch không còn đáng sợ nữa nhưng không thể coi thường bệnh phong hàn đâu. Nàng ta nhờ giọng ca mà được sủng ái, bị khàn giọng thì không ổn đâu.”

Tôi đáp: “Muội cũng đã dặn dò nàng ta phải chú ý cẩn thận rồi. Chỉ có điều đã đưa bao nhiêu thuốc sang mà chẳng thấy có tác dụng gì, chỉ e là do bình thường cơ thể của nàng ta vốn đã yếu ớt sẵn.”

Tôi thấy tỷ có vẻ mệt mỏi, không tiện ngồi lâu, bèn lên tiếng cáo từ. My Trang bảo: “Muội về đi, không có chuyện gì thì cũng đừng sang đây nhiều, lỡ dính phải bệnh khí của tỷ thì không tốt đâu. Tỷ cũng sợ gặp người khác lắm, trong lòng cứ nghèn nghẹn, khó chịu.”

Tôi ngẫm nghĩ một lát rồi cười bảo: “Cũng được, tỷ cứ tĩnh dưỡng cho khỏe. Lần tới tỷ sang thăm muội chứ chẳng cần muội sang thăm tỷ làm gì.”

Tôi đi ra đến ngoài thì gặp Ôn Thực Sơ đang chỉ cách cho cung nữ pha chế thuốc, hấn thấy tôi bèn khom người hành lễ, tôi đưa mắt ra hiệu cho hấn rồi vịn tay Lưu Chu chậm chậm rời đi. Quả nhiên chẳng bao lâu sau đã thấy hấn hối hả đuổi kịp, tôi mỉm cười. “Khi này không tiện nói chuyện, đành phiền đại nhân đi thêm một chuyến.” Tôi từ từ thu lại nụ cười, nghiêm mặt hỏi: “Giang Mục Dương, Giang Mục Y vốn sở trường phụ khoa và chăm sóc trẻ nhỏ, sao đột nhiên lại biết cách trị liệu dịch bệnh kia chứ, mà lại thành thạo đến mức này? Thật không khỏi khiến người ta sinh lòng nghi ngờ. Lại nói Hoa Phi thức suốt đêm giúp tra cứu y thư. Hoa Phi có biết chút văn chương nhưng nói về y thuật thì chỉ e nàng ta đau đầu, nhức óc không chịu nổi.”

Ôn Thực Sơ trầm ngâm hồi lâu rồi chậm rãi thưa: “Nếu vi thần nói phương thuốc chữa dịch bệnh này quá nửa xuất phát từ tay của vi thần, tiểu chủ có tin không?”

Tôi đáp: “Ta tin. Người quả thực có năng lực. Nhưng vì sao phương thuốc này lại lọt vào tay bọn họ?”

Hấn thưa: “Vi thần chỉ mới viết ra được quá nửa mà thôi, vì chưa nghĩ được chu toàn nên chưa dám tự tiện sử dụng, chỉ cất trong học tủ ở Thái y viện rồi lại bận bịu chăm sóc Thẩm Dung hoa, chỉ e là bọn họ nhìn thấy bèn chiếm làm của riêng. Bọn họ hấn cũng đã thêm vài vị thuốc, chỉ là không thông thạo cho nên phương thuốc không khỏi có phần quá mạnh. Do đó, thần có sửa đổi lại, cho Thẩm Dung hoa uống loại hòa dịu hơn một chút.”

Tôi gật đầu. “Người làm vậy không sai. Lúc này, bọn họ lập được công lớn, người có nói ra thì cũng chẳng ai tin, ngược lại còn khiến người ta hiểu lầm là người sốt ruột muốn kể công. Người an tâm đi, chuyện này ta đã có toan tính riêng.” Tôi tủm tỉm cười. “Nếu phương thuốc quá nửa là do người nghĩ ra thì quá tốt rồi! Chim hết vất vả, đại nhân ngài sắp được nổi danh rồi.”

Vài ngày sau đó, tôi lại đến cung của Hoàng hậu để thỉnh an. Ngoài vườn của Phượng Nghi cung trồng rất nhiều loại hoa cỏ, hiện giờ thời tiết ẩm áp, mẫu đơn, thược dược tranh nhau khoe sắc, cả vườn rực rỡ sắc màu. Nhất là hoa mẫu đơn từng cụm nở rộ, như gấm thêu, đa phần đều là loại quý hiếm như Diêu hoàng, Ngụy tử, Nhị kiều.

Mọi người đi theo Hoàng hậu đứng dưới mái hành lang ngắm hoa, xuân ấm hoa nở, chim hót líu lo, hương thơm ngập tràn, các phi tần thướt tha, quyến rũ, thỏ thẻ nói cười, hết sức náo nhiệt.

Hoa Phi vùng dậy, Kính Phi được sắc phong, Đỗ Lương viện mang thai, ba người họ đương nhiên cực kỳ nổi bật, không ai sánh bằng. Trong số đó, Đỗ Lương viện là cao quý nhất. Ai cũng biết thực ra chỉ có cái bụng của nàng ta là cao quý mà thôi, nhưng về sau mẹ quý nhờ con, tiền đồ rộng mở.

Hoàng hậu chỉ cho Đỗ Lương viện ngồi xuống, lại còn dặn cung nữ đem đệm lông ngỗng ra đặt xuống ghế. Hoàng hậu tươi cười dặn dò: “Người đã mang thai được bốn tháng rồi, phải hết sức cẩn thận.”

Đỗ Lương viện tạ ơn xong liền ngồi xuống cùng ngắm hoa với mọi người. Tôi đứng gần Đỗ Lương viện, thoáng ngửi thấy mùi phấn son trên người nàng ta hết sức ngọt ngào, dễ chịu, bèn mỉm cười khen: “Mùi hương này thơm thật đấy, hình như không phải là loại trong cung hay dùng.”

Đỗ Lương viện cười khê, không giấu được vẻ kiêu căng tự đắc. “Mùi của Tiệp dư tỷ tỷ thỉnh thật đấy, đó là hương do Hoàng thượng ban cho ta tháng trước. Thái y nói ta đang mang thai, tối kỵ dùng các loại phấn son có thành phần xạ hương cho nên Hoàng thượng lệnh cho Yên chi phường điều chế loại mới cho ta, nghe nói là dùng hoa lải và nước cất từ hoa, thêm vào bột gạo trắng mà thành, tên cũng rất độc đáo, gọi là Mị hoa nô, vừa không ảnh hưởng đến thai nhi, lại khiến cho da mặt trơn bóng, ta hết sức vừa lòng.”

Nàng ta huênh hoang nói một tràng dài, ít nhiều gì cũng có ý khoe khoang, sao tôi không hiểu, bèn nói vuốt theo: “Nói như vậy thì đúng là món tốt khó có được, Hoàng thượng đúng là hết mực quan tâm đến muội muội.”

Đỗ Lương viện bảo: “Nếu tỷ tỷ thích thì ta sẽ tặng cho tỷ tỷ một ít.”

Tôi cười nhạt. “Vật này là do Hoàng thượng tặng riêng muội muội, thân làm tỷ tỷ sao lại nỡ lấy cơ chứ?”

Đỗ Lương viện đưa một trái quýt cho thị nữ bóc giúp, miệng nói: “VẬY CŨNG ĐÚNG, DÙ GÌ CŨNG LÀ TÂM Ý CỦA HOÀNG THƯỢNG, KHÔNG THỂ TÙY Ý TẶNG ĐƯỢC. TỶ TỶ ĐÃ KHÁCH SÁO NHƯ VẬY THÌ MUỘI MUỘI CŨNG KHÔNG MIỄN CƯỜNG TỶ TỶ PHẢI NHẬN ĐÂU.”

Trong lòng bực dọc nhưng ngoài miệng tôi vẫn bình thản “ừ” một tiếng, Hân Quý tần đứng bên không kìm được, cười lạnh một tiếng, bảo: “Đã là tâm ý của Hoàng thượng thì Đỗ Lương viện người hãy giữ cho kĩ, tốt nhất là đặt lên hương án mà thờ, chứ thoa lên mặt thì gió thổi nắng hong, vậy chẳng phải là làm cạn hết tâm ý của Hoàng thượng hay sao?” Nói xong, nàng ta không thềm để ý đến Đỗ Lương viện đang giận đến sững người, kéo tôi bỏ đi, vừa đi vừa lầm bầm trong miệng: “Ai mà chẳng mang thai được cơ chứ, bản cung nhìn bộ dạng tự đắc của ả ta chẳng vừa mắt chút nào.”

Tôi vội khuyên: “Hân tỷ tỷ bớt giận đi mà, hiện giờ người ta đang vênh vang như thế, tỷ việc gì phải khổ sở bực dọc với người ta?”

Hoàng hậu thấy Hân Quý tần lầm bầm gì đó bèn hỏi: “Hân Quý tần nói gì vậy?”

Cẩn Phi ở bên nghe được những lời của tôi và Hân Quý tần bèn vội nói tránh sang chuyện khác: “Trời ẩm áp thật, hay là Hoàng hậu cho người đưa Tùng Tử ra tắm nắng một lát đi!”

Hoàng hậu mỉm cười. “Cẩn Phi thích con mèo Tùng Tử này thật, lần nào đến cũng ôm nó suốt. Chân Tiệp dư trước giờ đến chạm vào cũng không dám.” Nói xong, nàng ta bèn lệnh cho cung nữ Hội Xuân ôm Tùng Tử đến.”

Tôi mỉm cười, thưa: “Thần thiếp vốn nhát gan, khiến Hoàng hậu nương nương chê cười rồi. Nhưng mà Tùng Tử trong tay của Cẩn Phi nương nương quả thật là rất ngoan ngoãn.”

Hoàng hậu cũng cười. “Đúng vậy! Con mèo này cũng biết nhìn người lắm.”

Cẩn Phi cười bồi. “Nương nương lại nói đùa rồi, là nương nương khéo dạy dỗ nó mới đúng, vừa không sợ người lại không cần người.”

Chỉ trong chốc lát, Hội Xuân đã ôm Tùng Tử đi tới, dưới ánh mặt trời, bộ lông của Tùng Tử bóng loáng như bôi mỡ, Kính Phi cười bảo: “Hoàng hậu nương nương quả thật mát tay, nuôi mèo thật khéo, nhìn bộ lông của nó chẳng khác gì gấm đoạn.”

Hội Xuân đưa con mèo đến tận tay Cẩn Phi, Kính Phi lên tiếng: “Muội nhớ Cẩn Phi tỷ tỷ trước đây cũng từng nuôi một con mèo tên là Hắc Thủy, cũng lanh lợi lắm, chỉ là sau đó chẳng hiểu vì sao lại biến mất, tỷ tỷ rất biết cách cưng nựng mấy con vật nhỏ này.” Nói đến đây, nàng ta không khỏi lấy làm lạ. “Con mèo này sao hôm nay lại không chịu ở yên như thế, coi bộ khá là nóng nảy.”

Cẩn Phi vuốt ve phần lưng uốn lượn của Tùng Tử, cười, bảo: “Cũng chẳng trách nó không chịu ở yên, đang là mùa xuân mà!” Nói đến đây thì có phần ngượng ngập, nàng ta vội chữa lời: “Ta vốn rất thích nuôi mèo, nhưng sau đó sinh được hoàng trưởng tử, thái y dặn dò không nên nuôi nữa, thế là ta bèn thả nó đi.” Lúc nói chuyện, ngón tay của Cẩn Phi lay động, trên móng tay có đeo hộ giáp uốn khúc chạm rồng mạ vàng, đính đầy ngọc bích, lấp lánh vui mắt dưới ánh mặt trời.

Tôi mỉm cười, nói xen vào: “Người ta thì hay nuôi mèo nuôi chó, Kính Phi tỷ tỷ chỉ thích nuôi những loại khác hẳn bình thường. Lần trước muội đến điện Quân Chiêu của tỷ tỷ, vừa bước vào đã giật bắn cả mình, trong hồ pha lê của Kính Phi tỷ tỷ có nuôi một con rùa to chừng.”

Kính Phi cười, bảo: “Chẳng qua là tỷ thích nó vì nó yên tĩnh, lại dễ nuôi, cho ăn thứ gì là ăn thứ đó. Tỷ vốn không muốn bỏ công sức nuôi vật gì, tay chân vụng về, có muốn nuôi cũng chẳng nuôi được.”

Tôi bảo: “Kính Phi tỷ tỷ nói mình tay chân vụng về thì muội muội đây không biết mình thuộc loại gì nữa. Kính Phi tỷ tỷ tự bêu xấu mình như vậy, muội ngu ngốc, vụng về hơn tỷ tỷ gấp mười lần, xem ra còn tệ hại không nước nào nói nổi.” Mọi người đang riu rít trò chuyện, thấy tôi nói vậy không kìm được, phá lên cười.

Hoa Phi vốn đang thích thú ngắm nghía mấy cụm thực dược, nghe thấy bên này nói chuyện bèn nhìn tôi, khẽ “hừ” một tiếng. “Phùng Thực nghi vẫn còn chưa chính thức phong phi, Tiếp dư người lại luôn miệng gọi Kính Phi, Kính Phi, đúng là quá sức tôn hót nịnh nọt.” Nàng ta cười một tiếng rồi liếc xéo Phùng Kính Phi. “Về sau lẽ nào không có cơ hội để gọi, việc gì mà phải gấp gáp như vậy chứ?” Nói xong, nàng ta che miệng cười khúc khích.

Trong vườn giờ chỉ nghe thấy mỗi tiếng cười sảng khoái, đặc ý của nàng ta vang vọng, tôi đang định cãi lại thì cổ họng chợt nghẹn đắng, trước mắt tối đen, chỉ thấy sao bay khắp chốn, không khỏi phải hít sâu một hơi để giữ bình tĩnh. Kính Phi quay đầu không đáp, các phi tần khác cũng thu lại nụ cười, ngượng ngập không biết nên cư xử thế nào mới phải.

Hoàng hậu hái một đóa mẫu đơn màu hồng, cười, bảo: “Hoa Phi người cũng bắt bẻ hơi quá rồi. Có chính thức phong phi hay không thì cũng quan trọng gì chứ, chỉ cần trong lòng Hoàng thượng phong nàng ta là Kính Phi là đủ rồi, người nói có phải không?”

Về mặt Hoa Phi cứng ngắc, nàng ta ngẩng đầu, đáp: “Là đúng mà không đúng. Có phúc thì chẳng sợ chờ đợi, chỉ e có kẻ vô phúc, chỉ kém một giây, một phút thôi, cuối cùng cũng chẳng được gì.”

Hoàng hậu chẳng hề tức giận, chỉ tươi cười bảo Kính Phi: “Hôm nay đã là Hai mươi ba rồi, chỉ còn hai, ba ngày nữa là đến lúc sắc phong, người cũng nên chuẩn bị đi.” Lại bảo Hoa Phi: “Kính Phi làm gì mà vô phúc cơ chứ, nàng ta vào cung cùng một ngày với Hoa Phi, hiện giờ chẳng những được phong phi mà chẳng bao lâu sau còn phải giúp muội muội quản lý mọi chuyện trong hậu cung. Muội muội có người hỗ trợ, đó là phúc của muội muội. Bản cung lại càng có phúc, được hưởng thanh nhàn.” Vừa dứt lời, mọi người đã luôn miệng xưng tụng Hoàng hậu phúc đức sâu dày.

Hoa Phi cũng không đáp lời, chỉ cười lạnh một tiếng, chăm chăm nhìn vào đóa mẫu đơn màu hồng phất trên tay Hoàng hậu, bảo: “Hoa mẫu đơn này nở đẹp thật đấy, chỉ là màu hồng phất suy cho cùng vẫn là loại thứ cấp, không xứng được tôn trọng, thậm chí còn chẳng bằng thực dược, tuy chẳng phải hoa vương nhưng đồ tươi chói mắt mới đúng là màu sắc đáng trọng.” Hoa Phi vừa nói xong, mọi người ai cũng thót tim nhưng không tiện bình phẩm gì. Lúc này trên đầu Hoa Phi đang cài một bông thực dược đồ tươi, càng tôn thêm nhan sắc diễm lệ và đôi mắt lúng liếng quyến rũ của nàng ta.

Mọi người đều biết màu hồng phấn là dành cho vợ lẽ, vợ cả chỉ dùng màu đỏ tươi, đỏ sẫm, lúc này Hoa Phi cài hoa đỏ, trong tay Hoàng hậu lại là hoa màu hồng, tôn ti đảo loạn, nhất thời mọi người đều im phăng phắc, không ai dám tùy tiện mở miệng nói chuyện.

Hoàng hậu đang cầm đóa mẫu đơn, vứt đi không được mà giữ cũng không xong, hết sức bối rối, còn Hoa Phi lại lộ vẻ vênh vang tự đắc. Tới bình tĩnh lên tiếng: “Thần thiếp lúc nhỏ có đọc được một bài thơ của Lưu Vũ Tích, giờ đọc có lẽ rất hợp cảnh, xin phép được bêu xấu trước mặt Hoàng hậu và các vị tỷ tỷ vậy.”

Hoàng hậu đang bối rối, thấy tới lên tiếng giải vây bèn thuận miệng bảo: “Người đọc đi!”

Tôi chậm rãi ngâm: “Ngoài sân thực được đẹp riêng mình, sen trước ao tranh một chút tình. Duy chỉ mẫu đơn là quốc sắc, nở hoa chính lúc rộn kinh thành[1].”

[1] Nguyên tác: “Đình tiền thực được yêu vô cách, trì thượng phù cừ tịnh thiếu tình. Duy hữu mẫu đơn chân quốc sắc, hoa khai thời tiết động kinh thành.” Dịch thơ: Điệp Luyện Hoa.

Thơ chưa ngâm xong, Hoàng hậu đã mỉm cười hài lòng, tiện tay cài đóa mẫu đơn lên vạt áo. “Hay cho câu Duy chỉ mẫu đơn là quốc sắc! Tôn ti vốn nằm trong lòng người, thực được có đồ cách mấy thì cũng quá diêm dúa lõe loét, không thể sánh với mẫu đơn quốc sắc thiên hương.” Thấy Hoa Phi mặt hơi lộ vẻ tức giận, nàng ta bèn cười. “Hôm nay đến đây ngắm hoa, Hoa Phi muội muội sao lại có vẻ bực bội như thế? Đùng có nghĩ quần quã mà làm mất hứng!”

Hoa Phi cố nén giận, thi lễ rồi quay người muốn bỏ đi, ai ngờ đi quá nhanh, chuối trần châu đeo trên cổ bị móc vào cành hoa, soạt một tiếng đứt rời, trần châu rơi xuống đất như mưa rào. Chuối trần châu đó hạt nào hạt nấy to bằng đầu ngón tay cái, tròn vành vạnh hết sức quý giá.

Hoa Phi không phát hiện ra, nghe Tào Tiệp dư đứng đằng sau “ôi chao” một tiếng mới quay người lại, vừa khéo đập trúng vạt váy của Đỗ Lương viện đang đứng tránh sang bên nhường đường. Đỗ Lương viện không đứng vững, chân bắt giắc trượt đi, giẫm phải mấy hạt trần châu rơi vãi, người loạng choạng, miệng la oai oái cứu mạng. Kính Phi luôn miệng ra lệnh: “Còn không mau chạy lại đỡ!” Trong lúc bối rối, cũng may có nội giám lạnh lợi chạy lại đỡ Đỗ Lương viện, còn Kính Phi lại bị va phải một cú mạnh.

Mất thấy thai rỗng không bị ảnh hưởng, may mắn thoát nạn, cả Hoàng hậu và Kính Phi đều thở phào nhẹ nhõm. Tim tôi đập thình thịch, đưa mắt nhìn một lượt thì thấy Cẩn Phi đứng một bên, lặng lẽ vuốt ve bộ lông của Tùng Tử, tựa như chẳng hề nhìn thấy cảnh tượng hỗn loạn vừa diễn ra.

Tôi thấy bất an, Hoàng hậu ôm ngực niệm: “A di đà Phật! Cũng may Đỗ Lương viện không có chuyện gì!” Lời nói chưa dứt, đột nhiên Cẩn Phi kêu thét một tiếng, Tùng Tử ở trong tay nàng ta gào lên the thé rồi phóng thẳng ra xa. Mọi người chưa nhìn rõ chuyện gì xảy ra thì đã thấy Tùng Tử lao thẳng về phía Đỗ Lương viện. Con mèo này bình thường ăn uống bồi bổ, to mập, khỏe mạnh cho nên sức vỗ của nó vừa nhanh vừa mạnh, bộ dạng hung hãn khiến chẳng ai dám ngăn cản.

Trần châu rơi vãi đầy đất, có mấy tần phi sớm đã trượt chân té ngã, khắp vườn ồn ã tiếng khóc lóc, kêu gào, hết sức rối loạn. Đám nội giám cung nữ hết nâng người này lại đỡ người nọ, không biết làm thế nào mới phải.

Tùng Tử phóng tới quá đột ngột, mọi người nhất thời không k phản ứng, chính Đỗ Lương viện cũng sợ đến phát ngốc. Tôi biết ngay là tình hình không ổn, vốn đang đứng trong góc khuất, lúc này càng cần phải bước tránh đi. Đột nhiên, lưng tôi bị ai đó dùng sức đẩy mạnh, cả người lao đảo ngã nhào, hướng thẳng về phía bụng của Đỗ Lương viện và Tùng Tử đang hùng hổ xông tới. Tôi sợ đến mức gần như không kêu nổi thành tiếng, Đỗ Lương viện mặt mày khiếp hãi. Cái bụng hơi nhô lên của nàng ta nhìn gần chẳng hiểu sao lại khiến tôi cảm thấy thật thiêng liêng. Tôi sợ hãi, chột nghĩ bên trong hẳn là có một đứa bé hết sức đáng yêu. Chưa kịp nghĩ gì thêm, tôi bèn hạ quyết tâm, lách người sang một bên, rồi ngã đánh rầm xuống đất. Ngay sau đó, ai đó ngã đè lên cánh tay tôi, nặng quá, đau quá... Mặt tôi tựa hồ như bị vật gì bén nhọn cào vào, đau ngói, buốt rất. Tôi đau đến mức suýt òa khóc, đành nghiêng răng chịu đựng. Cũng trong lúc đó, tiếng kêu kinh hãi vang lên...

16. Chương 16

Chương 16: Quý tần

Thân hình nằm đè lên tay tôi nhanh chóng được người nâng dậy, vô số giọng nói chân thành lẫn giả dối rồi rít quan tâm hỏi han Đỗ Lương viện: “Sao rồi? Có bị thương chỗ nào không?” Lại có kẻ vội vàng chạy ra đi mời thái y. Cả đám người vây quanh nâng ta hỏi han ân cần, hầu như chẳng ai để ý xem tôi có bị thương hay không. Tôi nằm gục dưới đất, mũi ngập ngụa mùi bùn đất và hương cỏ dại, nhìn thấy rõ mồn một sắc trắng trong suốt của từng cọng rễ cỏ, hoa rơi đầy mặt đất đỏ như máu. Tôi vùng vẫy cố ngồi dậy, cánh tay đau nhói như muốn gãy rời, thực sự không sao đứng nổi. Kính Phi và Thuần Nhi vội chạy tới, mỗi người một bên cẩn thận đỡ tôi đứng dậy rồi ngồi xuống. Thuần Nhi xót ruột đến mức ứa cả nước mắt, nức nở: “Chân tỷ tỳ, tỳ không sao chứ?”

Tôi thò tay sờ thử chỗ đau trên mặt, máu dính vào tay, màu đỏ tươi đọng trên ngón tay trắng muốt, phảng phất mùi tanh, tôi bất giác cảm thấy sợ hãi. Tôi trước giờ rất chú trọng nhan sắc, nay bị thương, tuy không nghiêm trọng lắm nhưng cũng không tránh khỏi đau long.

Kính Phi cũng cảm thấy xót xa cho tôi, chăm chú nhìn kỹ một hồi rồi nhỏ giọng an ủi: “Hắn là khi này bị Tùng Tử cào phải, cũng may là vết thương không sâu, chắc không có chuyện gì đâu. Ôi chao, nếu lỡ để lại sẹo thì biết làm sao?”

Làm sao ư? Tôi chỉ biết cười khổ, hiện giờ trong mắt người khác tôi chỉ là một tần phi không biết tự lượng sức mình, tranh sủng với Hoa Phi để rồi thất bại thảm hại, có gì đáng phải quan tâm đâu cơ chứ!

Vết thương nơi cánh tay đau nhức đến mức tôi toát mồ hôi lạnh. Ánh xuân sáng rõ càng khiến tôi đầu vầng mắt hoa, khó khăn lắm mới thốt ra được ba từ: “Không sao đâu!”

Thuần Nhi sợ đến mức mặt tái nhợt, kéo tay áo của tôi, nức nở: “Tỷ tỷ đừng dọa muội mà!”

Tay áo vừa động, cánh tay lập tức nhói đau theo, Kính Phi thấy mặt tôi trắng nhợt bèn quát Thuần Nhi dừng tay. Thuần Nhi sợ đến mức không dám nhúc nhích, chỉ thút tha thút thít đứng yên bên cạnh tôi.

Hoàng hậu vô cùng tức giận, vừa an ủi, dặn dò Đỗ Lương viện đừng lo lắng, vừa cao giọng cấm các phi tần không được làm loạn. Nàng ta quay người mới nhìn thấy tôi đang ngồi xiêu vẹo một bên, vội gọi người: “Chân Tiệp dư cũng không được ổn, mau đỡ Tiệp dư và Đỗ Lương viện vào điện phụ nằm nghỉ, gọi thái y vào chuẩn mạch.”

Khó khăn lắm tôi mới được đặt lưng nằm nghỉ trên giường ở điện phụ, lúc này cũng cảm thấy đỡ hơn đôi chút. Người đến bắt mạch là Chương Di, người đứng đầu Thái y viện. Hoàng hậu sợ Đỗ Lương viện bị động thai nên nóng ruột gọi ngay hân tới bắt mạch, rồi nhìn sang tôi vẻ bất lực và an ủi. Tôi lập tức ngoan ngoãn thưa: “Xin thái y cứ bắt mạch cho Lương viện muội muội trước, thai rồng là quan trọng hơn cả.”

Hoàng hậu nghe vậy thì thoáng lộ vẻ hài lòng tán thưởng. Chương Di im lặng bắt mạch, Đỗ Lương viện sắc mặt lộ vẻ lo lắng, sốt ruột nhưng thần thái không có gì là mệt mỏi. Bốn bề im lặng không một tiếng động, không biết là do quan tâm đến cái thai của Đỗ Lương viện hay là đang ấp ủ mưu sâu kế độc không thể để lộ cho người khác biết. Tôi cố gắng chịu đựng cơn đau tê tái nơi cánh tay, lắng nghe tiếng tí tách phát ra từ đồng hồ cát. Bên ngoài ánh xuân huy hoàng, tôi nằm nghiêng trên giường, mắt hoa lên, chỉ cảm thấy ánh xuân cách tôi quá xa, quá xa, thò tay với mãi mà chẳng tới. Bên tai văng lại giọng nói khô khan có chút vui mừng của Chương Di: “Lương viện tiểu chủ không có gì đáng lo, thai rồng cũng an ổn, không bị thương tổn. Đúng là hết sức may mắn! Chỉ là tiểu chủ bị hoảng sợ một phen, vi thần kê vài đơn thuốc an thần, uống vào là khỏe ngay.”

Hoàng hậu cũng thở phào nhẹ nhõm, liên tục niệm Phật mấy câu rồi mới lên tiếng: “Vậy thì bản cung cũng yên tâm rồi, nếu không thì chẳng có mặt mũi nào nhìn Hoàng thượng và liệt tổ liệt tông, tội lỗi khôn xiết!”

Sắc mặt của những người khác hết sức phức tạp, không sao diễn tả được, một lát sau, Tần Phương nghi mới cười, bảo: “Chung quy là Đỗ tỷ tỷ phúc lớn, không có chuyện gì là tốt rồi!” Mọi người lúc này mới tươi cười mở miệng an ủi Đỗ Lương viện.

Hoàng hậu lại bảo: “Chân Tiệp dư bên kia cũng bị té ngã, chỉ e đã bị thương, thái y sang xem thử xem thế nào.”

Chương Di khom người vâng mệnh, xem xét tỉ mỉ rồi thưa: “Vết thương trên mặt của tiểu chủ chỉ ở ngoài da mà thôi, thoa ít thuốc là ổn. Chỉ là cánh tay cũng bị thương, phải chịu khó uống thuốc đúng giờ.” Hắn lại ngồi xuống bắt mạch cho tôi. Ánh mặt trời rọi qua song cửa, đổ bóng kỳ dị trên bộ râu hơi ngả sang màu trắng của hắn. Hắn đột ngột đứng dậy, tươi cười thưa: “Chúc mừng tiểu chủ!”

Thuần Nhi sốt ruột hét âm lên: “Người nói nhầm nhái cái gì thế, tay của Chân tỷ tỷ bị thương đến vậy mà còn chúc mừng?”

Tôi ngẩn người, tựa như thoáng hiểu ra, niềm vui bất giác tràn ngập đáy lòng nhưng vẫn chưa dám tin là thật, hỏi lại hắn: “Người nói là...”

Hắn vái một vái sát đất. “Chúc mừng tiểu chủ, tiểu chủ đã mang thai được gần hai tháng rồi!” Tôi vừa bất ngờ vừa vui sướng, lập tức ngồi thẳng người dậy, cánh tay bị kéo lê đau nhói. Tôi đau quá không chịu nổi kêu lên một tiếng, Hoàng hậu vui vẻ ra mặt, lên tiếng trách móc: “Người đã có thai rồi mà sao vẫn cứ hấp tấp, vội vàng như thế?” Nói xong, nàng ta hỏi kỹ lại thái y: “Thật thế ư?”

Chương Di thưa: “Thần hành y đã mấy chục năm, cũng nắm chắc được mấy phần. Bẩm Hoàng hậu, chỉ có điều Tiệp dư tiểu chủ thân thể yếu ớt, khi này lại vừa té ngã, bị hoảng sợ một phen, cái thai có phần không được ổn định lắm. Để thần viết vài phương thuốc an thai bồi bổ để tiểu chủ dùng, rồi nằm yên tĩnh dưỡng thì hẳn sẽ không có gì đáng ngại nữa.”

Hoàng hậu tươi cười, bảo: “Vậy thì phải phiền thái y khổ cực một phen rồi. Bản cung tin tưởng giao Chân Tiệp dư và đứa bé trong bụng nàng ta cho người đó.”

Chương Di thưa: “Vi thần nhất định sẽ tận tâm tận sức.”

Hoàng hậu ngồi xuống bên cạnh tôi, ôn hòa an ủi: “Y thuật của Chương thái y rất giỏi, người cứ an tâm đi!”

Tôi tủm tỉm cười, thưa: “Hoàng hậu hết lòng chiếu cố, thần thiếp vô cùng cảm kích.”

Kính Phi cũng vui vẻ nói: “Thế là tốt rồi. Hôm nay kính hân một phen, kết quả là Đỗ Lương viện không bị gì, Chân muội muội lại có tin cui, đúng là song hỷ lâm môn.”

Hoàng hậu luôn miệng phụ họa: “Đúng, đúng thế, Kính Phi, ngày mai người cùng bản cung đến Thông Minh điện cảm tạ trời đất. Cẩn Phi, Hoa Phi cũng đi theo.”

Cẩn Phi nhướng mắt mỉm cười coi như đồng ý. Hoa Phi cười hết sức miễn cưỡng, thưa: “Thần thiếp hai hôm nay người không được khỏe, sẽ không đi đâu.”

Hoàng hậu tỏ vẻ không hài lòng, chợt nghe thấy một giọng nói yếu ớt vang lên: “Tỷ tỷ thân thể không được khỏe, Hoa Phi cũng không cảm thấy thoải mái hay sao?”

Hoa Phi bị người khác chặn ngang, lập tức sa sầm nét mặt, quay đầu lại nhìn rồi bảo: “Bản cung tưởng là ai kia... Đoan Phi nương nương đúng là nhanh chân thật!”

Mọi người nghe tiếng đồng loạt quay đầu thì thấy Đoan Phi đang bước tới. Nàng ta chẳng để ý gì đến lời của Hoa Phi. Hoàng hậu cười, bảo: “Đúng là khách quý, sao muội cũng đến đây? Hôm nay đúng là ngày lành, nhìn sắc mặt của muội cũng khỏe lên nhiều.”

Đoan Phi được thị nữ nâng đỡ, khó khăn lắm mới hành lễ xong, thưa: “Đều là nhờ vào hồng phúc của nương nương cả. Thái y dẫn dò thần thiếp chịu khó đi dạo nhiều một chút dưới ánh mặt trời mùa xuân, không ngờ vừa mới đến Thượng Lâm uyển đã nghe thấy có chuyện lớn xảy ra ở chỗ của nương nương. Thần thiếp trong lòng không yên, cho nên nhất định phải ghé qua xem sao.”

Hoàng hậu đáp: “Chẳng có gì đâu, chỉ là sợ bóng sợ gió một phen mà thôi!”

Hoàng hậu có phần ngại ngùng, Đoan Phi thân mang trọng bệnh, tuy nói cười với nàng ta nhưng không cho nàng ta tiến lại gần tới và Đỗ Lương viện. Đoan Phi cũng biết điều, chỉ hỏi thăm hai, ba câu rồi cáo từ.

Tôi nhún mình hỏi thăm Đoàn Phi, nàng ta chỉ lạnh nhạt “ừ” một tiếng. Tôi để ý thấy nàng ta tuy tập trung nói chuyện với Hoàng hậu, chẳng hề nhìn sang tôi nhưng tay trái để bên hông đối diện tôi nắm chặt thành nắm đấm, cho đến lúc cáo từ mới kín đáo thò một ngón tay từ trong tay áo ra, chỉ thẳng về phía tôi, sau đó tay phải vuốt ve chiếc vòng cổ bằng vàng hình trăng khuyết đeo trước ngực, tựa hồ như vô ý liếc sang tôi một cái.

Tôi ban đầu chỉ cảm thấy lạ, cúi đầu ngẫm nghĩ rồi hiểu ra ngay.

Đoàn Phi vừa bước chân đi. Huyền Lăng nhận được tin lập tức chạy ào tới nhanh như một làn gió, đi thẳng đến giường của tôi, siết chặt tay tôi, chăm chú quan sát hồi lâu rồi ánh mắt dần dừng lại nơi bụng dưới của tôi. Y cứ ngẩn ngơ ngắm tôi, chẳng để ý đến sự có mặt của mọi người, đột ngột ôm chầm lấy tôi, thốt lên: “Tốt quá! Hoàn Hoàn, thật là tốt quá!”

Tôi bị cử chỉ của y làm cho giật mình, đảo mắt nhìn sang thì thấy Hoàng hậu cúi đầu mân mê vạt áo như chẳng hề nhìn thấy, Hoa Phi mặt xanh lè, những người khác cũng lộ vẻ bất ngờ. Tôi vừa thẹn thùng vừa bối rối, vội đẩy y ra rồi thưa: “Hoàng thượng đề lên tay của thần thiếp này.”

Nửa tháng không gặp, Huyền Lăng đã gầy đi đôi chút. Y vội vã buông tôi ra, thấy trên mặt tôi có hai vết cào, vẫn còn rỉ máu, bèn đưa tay vuốt ve má tôi, âu yếm hỏi: “Sao lại bị thương thế này?”

Tôi trong lòng chua xót, nghiêng đầu che đi vết thương trên mặt, thưa: “Thần thiếp xấu xí, không dám nhìn mặt Hoàng thượng.”

Y không nói gì, lại thấy cánh tay của tôi có bôi thuốc cao, quay đầu để ý Đỗ Lương viện cũng đang uể oải nằm dài. Y bèn cau mày, quát hỏi: “Chuyện gì xảy ra vậy?”

Giọng điệu của y không hề nghiêm khắc, nhưng ánh mắt sắc như dao, nhìn đến đâu thần phi cũng cúi thấp đầu im phăng phắc. Đỗ Lương viện bị một phen khiếp hãi, thấy Huyền Lăng đến nơi mà chẳng hề để ý đến mình, sớm đã ôm một bụng uất ức. Nghe Huyền Lăng hỏi vậy, nàng ta bèn nức nở kể lể đầu đuôi mọi chuyện.

Huyền Lăng vừa nghe đã nổi cơn thịnh nộ. Y chưa kịp nói gì, Cẩm Phi, Hoa Phi đã đồng loạt quỳ xuống. Huyền Lăng chẳng thèm nhìn bọn họ, quay sang hỏi Hoàng hậu: “Hoàng hậu thấy thế nào?”

Hoàng hậu bình tĩnh thưa: “Chuyện hôm nay hẳn là các muội muội đều không có ý gây họa.” Hoàng hậu dừng lại một chút, nhìn sang Hoa Phi rồi hỏi hột bùng một câu: “Hoa Phi ư, chuối trân châu không buộc chắc thì không thể trách nàng ta được.”

Huyền Lăng nhướng mày nhưng cuối cùng cũng không phản đối, chỉ lạnh lùng hạ lệnh: “Chuối trân châu ư? Đuối ngay tên làm chuối hạt ra khỏi cung, vĩnh viễn không được phép quay trở lại. Nếu còn bị đứt thêm lần nào nữa thì chém đứt cổ hắn cho trảm.”

Hoa Phi tỉnh bơ như chẳng liên quan đến mình, Cẩm Phi quỳ bên cạnh đã sợ đến mức run lấy bẫy, khác hẳn với vẻ trấn tĩnh, tự nhiên ngoài vườn khi nãy. Cẩm Phi nghẹn ngào thưa: “Thần thiếp thực tình không cố ý, lúc ấy hộ giáp trên ngón tay của thần thiếp chẳng hiểu sao lại vướng vào bộ lông của Tùng Tử, hẳn là đã làm nó đau nên nó sợ hãi nhảy ra, suýt chút nữa đã làm Đỗ Lương viện bị thương.” Cẩm Phi nức nở không dứt: “Tùng Tử cào vào bàn tay thần thiếp, thần thiếp không giữ được nó, để nó phóng ra ngoài. Cũng may có Chân Tiệp dư xả thân cứu đỡ, nếu không tội thần thiếp thật lớn.” Nói xong, nàng ta chìa tay ra, trên tay phải quả nhiên có hai vết cào rõ mồn một trên bàn tay được chăm sóc kĩ càng, vừa trắng muốt vừa mềm mại.

Huyền Lăng hồ hững hỏi: “Con súc sinh Tùng Tử là do ai nuôi?”

Hoàng hậu kinh hãi vội vã quỳ xuống, thưa: “Thần thiếp có tội. Tùng Tử là do thần thiếp nuôi chơi, trước giờ vẫn ngoan ngoãn, hôm nay đột nhiên phát cuồng như vậy đúng là lỗi của thần thiếp.” Nói xong, nàng ta quay đầu, cao giọng hạ lệnh cho cung nhân bên cạnh: “Tìm con súc sinh ấy, đánh chết nó cho ta, không ngờ lại gây họa lớn thế này, tuyệt đối không thể để cho nó sống nữa!”

Cẩm Phi sợ đến mức không dám ho he một tiếng, chỉ nghe thấy tiếng gào thê lương của Tùng Tử nhỏ dần. Huyền Lăng thấy Hoàng hậu nói như vậy thì không tiện trách phạt thêm nữa, lườm Cẩm Phi một cái rồi

bảo: “Người cũng bị thương nhưng mỗi họa hôm nay cũng từ người mà ra, phạt nửa năm bổng lộc, quay về cung sám hối đi!” Cẩn Phi mặt tái nhợt, hổ thẹn vô cùng, cúi đầu nức nở không dứt.

Hoàng hậu thở dài, bảo: “Chuyện hôm nay đúng là xảy ra liên tiếp, không sao ứng phó kịp. Nhưng mà Chân Tiệp dư nhà người cũng quá vô tâm đi, đến chuyện mình mang thai mà cũng không biết, lại còn xông ra cứu người. Cũng may là người không bị thương, nếu như có chút xúu gì không ổn thì sẽ ảnh hưởng đến đại sự huyết mạch của hoàng gia đấy.”

Tôi xấu hổ cúi đầu, Hoàng hậu quay sang trách mắng đám Cận Tịch: “Bảo các người hầu hạ tiểu chủ chu đáo, tiểu chủ mang thai là việc lớn như thế mà cũng hồ đồ chẳng rõ. Nếu như hôm nay có gì sơ sót, bản cung sẽ tống hết các người đến phục dịch ở Bạo thất!”

Hoàng hậu rất ít khi tức giận như vậy, tôi không khỏi phải lên tiếng giải thích giúp bọn họ: “Không liên quan gì đến bọn chúng, là do thần thiếp sơ sót không để ý. Trong người cảm thấy mệt mỏi thì cứ nghĩ là mùa xuân nên mới uể oải, kinh nguyệt trễ nửa tháng, thần thiếp trước giờ thân thể không được khỏe lắm, cũng coi đó là chuyện thường. Huống hồ bệnh dịch trong cung vẫn chưa hết hẳn, thần thiếp không muốn làm phiền đến thái y.” Tôi lại cười, nói thêm: “Thần thiếp thấy các vị tỷ tỷ mang thai đều khó chịu buồn nôn, thần thiếp chưa hề cảm thấy như vậy bao giờ.”

Tào Tiệp dư tươi cười bảo tôi: “Ai cũng khen muội muội thông minh, cuối cùng cũng có chỗ khờ dại. Triệu chứng ốm nghén ở mỗi người khác nhau, tùy thuộc vào thể chất của từng người, lúc tỷ mang thai Ôn Nghi công chúa, phải đến tháng thứ tư, thứ năm thì mới bị ốm nghén nặng cơ.”

Hoa Phi cũng hớn hở thừa vớ với Huyền Lăng: “Hoàng thượng không có nhiều con cái, Đỗ Lương viện mang thai chưa được bao lâu, nay Chân Tiệp dư cũng có tin mừng, điều này cho thấy trời cao đã ban phúc cho Đại Chu chúng ta. Thần thiếp xin chúc mừng Hoàng thượng.”

Lời của Hoa Phi vừa khéo đúng ý của Huyền Lăng, quả nhiên y nghe xong vui mừng khôn xiết. Hân Quý tần cũng nói góp vào: “Lúc thần thiếp mang thai Thục Hòa công chúa, thái y từng dinh ninh dặn dò rằng ba tháng đầu tiên cần phải đặc biệt cẩn thận chú ý, hiện giờ Tiệp dư cần phải tĩnh dưỡng cho thật tốt, trên người vẫn mang thương tích mà.”

Mọi người nhao nhao lên tiếng phụ họa, đa phần là an ủi, khích lệ tôi. Chỉ có Cẩn Phi đứng ở một bên, nức nở không ngớt. Hoàng hậu ra lệnh: “Đưa Tiệp dư muội muội về cung trước, lệnh cho thái y chăm sóc chu đáo.”

Huyền Lăng bảo Hoàng hậu: “Hôm nay là ngày Hai mươi ba rồi, ngày Hai mươi sáu là ngày sắc phong cho Kính Phi. Trẫm lệnh cho Lễ bộ cùng ngày sắc phong Tiệp dư Chân thị làm Hoàn Quý tần, là chủ nhân Đường Lê cung, Hoàng hậu hãy lo liệu mọi thủ tục, lễ nghi còn lại.”

Hoàng hậu mỉm cười nhìn sang tôi, bảo: “Làm thế là phải, tuy có hơi gấp rút một chút nhưng thần thiếp nhất định sẽ lo liệu ổn thỏa. Huống hồ còn có Hoa Phi giúp đỡ nữa mà, Hoàng thượng có thể an tâm được rồi!” Phải nói là Hoa Phi giỏi tiết chế, vẫn giữ được nụ cười nhàn nhạt trên môi trước mặt Huyền Lăng.

Huyền Lăng mỉm cười hài lòng, cầm tay tôi, đỡ tôi đứng dậy, bảo: “Trẫm sẽ cùng nàng về cung.”

Nằm nghiêng trên giường, tôi nhìn Huyền Lăng sai phái đám Cận Tịch hết sang đông lại sang tây, gọi Lưu Chu bưng trà cho tôi, lát sau lại lệnh Hoán Bích đặt thêm hai chiếc gối để tôi nằm dựa vào cho thoải mái, rồi lại bảo Tinh Thanh đóng cửa sổ không để gió lùa vào ảnh hưởng đến tôi, còn gọi Tiểu Doãn Tử đi lấy chăn tơ tằm loại mềm mại hơn cho tôi đắp. Y khiến ọi người trong phòng tay chân luống cuống, nhưng ai cũng mỉm môi, cười thầm.

Tôi đẩy đẩy y, bảo: “Thần thiếp đâu đến nỗi ẻo lả dễ vỡ như thế! Làm nhộn nhạo khiến người chẳng được yên.”

Y vỗ vỗ đầu, hiểu ra: “Trẫm đúng là hồ đồ rồi, nàng đang dưỡng thai, đặc biệt ngại ồn ào.” Y bèn lệnh cho bọn Cận Tịch và Tiểu Doãn Tử: “Các người lui ra hết đi!”

Tôi vội xen vào: “Ồi chao, Hoàng thượng đuổi hết bọn họ đi thì lấy ai hầu hạ thiếp nữa!”

Y cầm tay tôi, nhẹ nhàng đặt lên đó một cái hôn rồi dịu giọng: “Để trẫm hầu hạ nàng, thế có được không?”

Tôi cười, bảo: “Hoàng thượng nói vậy sao được chứ? Người không biết sẽ tưởng là thần thiếp kiêu kỳ, ngông cuồng mất.” Tôi chỉnh lại mũ miện bằng vàng hơi bị lệch qua một bên sau lúc chạy vội vàng khi nãy, khuyên y: “Hoàng thượng chẳng phải là lần đầu tiên nghe tin có phi tần mang thai, sao lại cao hứng đến mức này? Hiện giờ Đỗ Lương viện cũng đang mang thai mà.”

Y ôm lấy vai tôi, bảo: “Con của chúng ta, ai mà bì kịp được cơ chứ?” Y khẽ xoa xoa cánh tay bị thương của tôi. “Nàng cũng ngốc thật đấy, có không mang thai nhưng cứ xông tới cứu Đỗ Lương viện, khiến thân thể bị thương thì biết làm sao đây?”

Tôi đưa mắt nhìn cánh hoa đào cắm trong chiếc bình đặt trên trác, hoa nở rực rỡ, tùm tùm cười, đáp: “Không phải thần thiếp cứu nàng ta, thần thiếp chỉ cứu cốt nhục của Hoàng thượng trong bụng nàng ta mà thôi!”

Y cảm động, ôm chặt lấy tôi, hàm râu lún phún của y khẽ cọ cọ vào má tôi ngựa ngựa, y dịu giọng: “Đồ ngốc! Nàng ta có mang thai thì cũng chẳng sánh được với địa vị của nàng trong lòng trẫm.”

Tôi cúi đầu nhìn, tấm chăn gấm trơn màu đỏ tươi trên có thêu hình chim phượng đậu trên cành ngô đồng bằng chỉ vàng, chỉ bạc rực rỡ, nữ nhân trong cung đều tin rằng mẫu thêu này mang ý nghĩa vợ chồng đồng lòng, gắn bó với nhau. Những mũi thêu chi chít, màu sắc chói lọi, nhìn lâu chói cả mắt, khóe mắt chợt cay cay. Đỗ Lương viện không thể so sánh với tôi, vậy Hoa Phi thì sao?

Huyền Lăng càng áp sát vào tôi, mùi hương Thiên cung xảo trên người y càng nồng đậm. Phòng tôi trước giờ luôn đốt hương nhưng cũng không át được mùi hương đậm đặc này. Thiên cung xảo là loại phấn thơm quý hiếm mà Hoa Phi ưa thích nhất, ngoài nàng ta, không ai có được.

Tôi lặng lẽ nín thở, cố không muốn ngửi thấy mùi hương của Hoa Phi lưu lại trên người y.

Y hoàn toàn chẳng hay biết gì, giọng càng lúc càng dịu dàng: “Trẫm biết mấy ngày nay nàng chịu nhiều uất ức vì chuyện của Hoa Phi.”

Tôi mỉm cười, tỏ vẻ không mấy để tâm. “Thần thiếp có gì mà uất ức cơ chứ, Hoàng thượng tấn phong Phùng Thục nghi làm phi, thần thiếp hiểu ý của người mà.”

Y đáp: “Nàng thông minh lắm, Nhược Chiêu cũng là kẻ biết điều, nàng ta tự hiểu vì sao mình được phong phi, trẫm rất yên tâm về nàng ta.”

Tôi thưa: “Kính Phi tỷ tỷ đối xử với thiếp rất tốt, tính tình lại trầm tĩnh, thần thiếp cũng rất yên tâm.”

Chúng tôi đang nói chuyện, Cận Tích bưng chén tổ yến vào. Huyền Lăng đích thân cầm chén bón cho tôi uống, bảo: “Hiện giờ nàng đã là Quý tần rồi, theo quy chế thì phải cải tạo Oánh Tâm đường thành Oánh Tâm điện, chỉ là nàng đang mang thai, tạm thời không tiện động thổ sửa chữa.”

Tôi chậm chậm uống mấy thìa tổ yến rồi thưa: “Ổ thể này đã rất tốt rồi, chỉ cần đổi tên đường thành điện là đủ. Hiện giờ quốc khố cũng khó khăn, tiết kiệm được chút nào thì cứ tiết kiệm. Có nhiều việc khác cần chi tiêu, nơi ở của thần thiếp chỉ là chuyện nhỏ, không đáng kể.”

“Chiến sự ở Tây Nam liên tục thắng lợi, anh trai của nàng góp sức không ít, anh dũng giết địch, liên tục phá mười đội quân, đến Nhữ Nam vương cũng có mấy phần e ngại y. Đội chiến sự thành công, trẫm sẽ phong nàng làm Hoàng Phi, xây một tòa điện mới cho nàng ở.”

Tôi mỉm cười, lắc đầu. “Đường Lê cung đã là quá tốt rồi, thần thiếp cũng chẳng cần chức phi gì gì đó, chỉ cần sống bình an mãi thế này cùng Hoàng thượng và con của chúng ta.”

“Trẫm sẽ bảo vệ nàng và con của chúng ta.” Y hôn lên trán tôi, an ủi: “Nàng yên tâm đi! Trẫm đã giao binh mã cánh phải của Tây Nam đại quân cho anh trai nàng quản lý, để đảm bảo không xảy ra chuyện ngoài ý muốn. Nói chung y không hề phụ lòng trông đợi của trẫm, đạt được thành tựu đáng kể như thế ngay dưới mũi của Nhữ Nam vương và họ Mộ Dung.”

Tôi gật gật đầu. “Chuyện của ca ca, thần thiếp cũng nghe ngóng được đôi chút, đây cũng là chuyện khiến thần thiếp lo lắng. Ca ca muội... chỉ cần tiến ra chiến trường là chẳng còn quan tâm gì đến tính mạng của mình.”

Y ngẫm nghĩ một lát rồi đáp: “Đó cũng là điều khiến trẫm coi trọng y. Chỉ có điều nhà họ Chân của nàng chỉ có mỗi mình y nổi dãi, trẫm sẽ cho y sớm quay về kinh đô thành hôn.” Y hạ giọng, nói nhỏ bên tai tôi: “Nàng không cần phải sợ bất cứ chuyện gì, chỉ cần bồi dưỡng cho tốt rồi bình an sinh hạ hài tử là được.”

Tôi nhẹ nhàng vuốt ve vùng bụng vẫn còn phẳng lì của mình, bàn tay của y vừa to vừa ấm, đặt lên bàn tay của tôi. Tôi gần như không sao tin nổi có một sinh linh bé bỏng đang nằm trong bụng mình, thật là bất ngờ và đột ngột quá!

Tôi chậm chậm nhắm mắt lại, cuối cùng thì y cũng là phụ thân của đứa bé trong bụng tôi, nói cho cùng thì y vẫn còn quan tâm đến tôi. Tôi vừa cảm thấy được an ủi vừa cảm thấy bất lực, ngồi dựa vào vai y, cảnh hoa đào đặt trên án nở rộ lộng lẫy.

Hơi thở của y mỗi lúc một dồn dập, tai tôi nóng bừng, tôi đẩy y ra. “Thái y đã dặn dò, ba tháng đầu tiên phải đặc biệt cẩn thận.”

Mặt y hơi đỏ, tôi rất hiếm khi thấy y lộ vẻ ngây ngô thế này, trong lòng chợt cảm thấy an bình, thoải mái. Y đứng dậy, cầm bình trà trên trác lên, uống một hơi dài, bình tĩnh lại rồi mới quay sang cười với tôi. “Là trẫm không tốt, trẫm quên mất!” Y chợt ngẩng ra, giọng có chút hoan hỷ và hoài niệm: “Hoàn Hoàn, dạo gần đây, trẫm không thấy nàng mỉm cười vui vẻ thế này.”

Tôi ngẩng đầu rồi lại cúi xuống, chậm chậm đáp lời y: “Hoa Phi nương nương mỹ lệ vô song, Hoàng thượng còn nhớ được nụ cười của thần thiếp như thế nào sao?” Tôi không kìm được bao uất ức mấy ngày qua, một giọt nước mắt chậm chậm ứa ra nơi khóe mắt.

Y im lặng rồi lau khô dấu lệ nơi khóe mắt của tôi, dùng giọng dịu dàng mà kiên định an ủi tôi: “Trẫm sẽ không để nàng đau lòng thêm lần nào nữa.” Tôi gạt đầu, đau lòng hay không vốn không phải do y, chỉ có điều y có lòng như vậy thì cũng tốt rồi.

Tôi có chút ngưng ngừng: “Mấy ngày sắp tới, thần thiếp không thể hầu hạ Hoàng thượng được, Hoàng thượng cũng không thể cứ ở bên cạnh thần thiếp mãi được, hay là Hoàng thượng đến nghỉ ở chỗ của nương nương nào khác đi!”

Y vẫn ôm tôi vào lòng, bảo: “Trẫm sẽ không làm phiền nàng nữa, chỉ lẳng lặng ở cạnh bên nàng thế này thôi, vậy có được không?”

Tôi cũng rất trân trọng giây phút an bình, yên ổn này, quán quýt cạnh y hồi lâu, chợt nhớ ra ám hiệu của Đoan Phi trước lúc rời đi, bèn mỉm cười, khuyên y: “Đỗ Lương viện hôm nay cũng bị hoảng sợ một phen, Hoàng thượng cũng nên ghé qua thăm nàng ta.”

Y ngẫm nghĩ một lát rồi bảo: “Cũng được, ngày mai trẫm sẽ ghé thăm nàng.”

Đêm dần về khuya, lúc chiều trời đổ mưa, đến tối thì lại tạnh khô, nửa vầng trăng khuyết ở góc trời, mông lung mờ ảo, giống như có một lớp sương mỏng bao phủ. Đằng sau sảnh không thắp đèn, ánh trăng nhàn nhạt xuyên qua rèm cửa màu rắng trời gần như trong suốt, rọi bóng mờ mờ lên người tôi. Ngoài vườn, mấy đóa hoa lê vừa hé nở đọng đũa, ẻo lả dưới ánh trăng. Dưới cửa sổ, đóa mẫu đơn Thiên diệp điều hoàng tỏa hương thơm ngát, mùi hương xuyên qua cửa sổ, ủa vào phòng.

Đúng là sắc xuân tháng Ba, hương thơm đầy trời, đến tận đêm khuya cũng không suy chuyển chút nào. Cận Tịch lặng lẽ ngồi bên tôi dưới ánh đèn. “Nương nương, nô tỳ đã theo lệnh của người mở sẵn cửa gác, Đoan Phi nương nương sẽ ghé qua đây thật sao?”

Tôi đáp: “Có hay không thì ta cũng không biết nữa, ta chỉ đoán chừng như vậy mà thôi!” Tôi mỉm cười nhìn Cận Tịch. “Nếu nàng ta không tới thì chúng ta cùng ngắm trăng, như thế cũng tốt mà!”

Cận Tịch mỉm cười. “Nương nương hẳn là đang vui vẻ lắm!”

Tôi cười, đáp: “Ta được tấn phong làm Quý tần, quản lý sự vụ một cung, người hầu hạ bên cạnh ta, cũng được thăng lên làm chính ngũ phẩm ôn nhân, chẳng phải cũng đáng vui mừng sao?”

Cận Tịch thưa: “Nô tỳ cũng nhờ phúc của nương nương và tiểu hoàng tử mà thôi!”

Tôi bảo: “Mới có hơn một tháng thôi, làm gì đã biết là công chúa hay hoàng tử cơ chứ?”

Cận Tịch vươn tay dùng thìa bạc khêu tim nến. “Hoàng thượng tuy không nói ra miệng nhưng trong lòng thì khao khát muốn có thêm một hoàng tử lắm, hiện giờ hoàng trưởng tử lại...” Nàng ta không nói thêm nữa, nhìn sang tôi. “Nương nương hôm nay xông ra cứu Đỗ Lương viện như vậy, nô tỳ sợ đến thót cả tim, đúng là quá nguy hiểm, người và Đỗ Lương viện lại chẳng thân mật cho lắm!” Tôi hiểu ý thắc mắc trong lời nói của nàng ta.

Tôi chậm rãi vuốt ve hình thù phức tạp trên vạt áo, trầm ngâm hồi lâu rồi mới nói: “Nếu như ta nói có người đẩy ta ra đó, người có tin hay không? Ta đoán kẻ đẩy ta vốn có ý ép ta đâm thẳng vào bụng của Đỗ Lương viện, một khi Đỗ Lương viện sảy thai, vậy thì ta trở thành đầu sỏ tội phạm rồi!” Tôi cười lạnh. “Đúng là độc kế, một mũi tên hạ hai con chim!”

Cận Tịch nghe tôi giải thích không hề cảm thấy bất ngờ, hẳn là nàng ta đã đoán như thế. “Tranh đấu chốn hậu cung, phi tần mang thai lúc nào cũng là mục tiêu của mọi người, hôm nay là Đỗ Lương viện, ngày mai không chừng lại là nương nương đó.”

Tôi vuốt ve chiếc vòng tay bạch ngọc sáng lấp lánh trên cổ tay, bình thản tự giễu: “Chỉ e đêm nay vì chuyện ta mang thai mà có rất nhiều người không thể ngủ yên.”

Cận Tịch nói đùa theo: “Dẫu không có chuyện nương nương mang thai, bọn họ cũng không ngủ được vì cái thai của Đỗ Lương viện rồi!”

Đang nói chuyện, tôi chợt nghe thấy Tiểu Doãn Tử đứng bên ngoài nhỏ giọng thưa: “Nương nương, đến rồi!”

Tôi đưa mắt ra hiệu cho Cận Tịch, nàng ta bèn đứng dậy, ra mở cửa, chỉ thấy cửa kéo kẹt mở ra, hai nữ nhân khoác áo choàng màu lục sẫm lách người tiến vào. Bên dưới chiếc nón rộng vành là sa che mặt màu đen nhạt phát phơ, mềm mại, nhìn thoáng qua cứ tưởng là cung nữ phụng mệnh đi ra ngoài buổi đêm. Một người trên tóc cài một chiếc lược hình chim sẻ vàng đính bảo thạch, phía cuối gắn một chuỗi tua rua, cọ vào mạng che mặt loạt xoạt. Tôi bèn mỉm cười, lên tiếng: “Doan Phi nương nương quả nhiên đúng hẹn.”

Người này vén mạng che mặt lên, để lộ khuôn mặt ủ ê bệnh tật, nhàn nhạt mỉm cười. “Bản cung đúng là vô dụng, đường từ Phi Hương điện đến đây chẳng xa xôi gì, thế mà phải đi lâu như vậy mới đến.”

Tôi vội mời nàng ta ngồi xuống, ra hiệu cho Tiểu Doãn Tử ra ngoài canh gác. Nàng ta thấy tôi vẫn chưa tẩy trang mặc áo ngủ, bèn gật gù khen: “Quý tần cũng thông minh đấy, hiểu ngay ám hiệu của bản cung.”

Tôi đáp: “Tần thiếp chẳng qua chỉ đoán mò mà thôi, nương nương dùng tay chỉ trắng, giơ một ngón tay ra, do đó thần thiếp đoán rằng nương nương sẽ đến vào khoảng canh một khi trăng lên, cho nên mới thấp đèn chờ sẵn.” Tôi đợi nàng ta uống xong chén trà, nghỉ ngơi một lát rồi mới hỏi: “Nương nương đến thăm lúc đêm hôm, không biết có phải vì chuyện xảy ra hồi sáng hay không?”

Nàng ta mím môi không đáp, tôi biết nàng ta cố kỵ Cận Tịch đứng bên, bèn giải thích: “Lúc này, người ở trong phòng không phải là tâm phúc của tần thiếp thì cũng là tâm phúc của nương nương, nương nương cứ nói thẳng ra.”

Nàng ta thoáng trầm tư rồi đặt một sợi tơ mảnh trắng muốt trên có xỏ hai hạt trân châu xuống trước mặt tôi, bảo: “Xin Quý tần để ý quan sát cho kĩ.”

Tôi không hiểu nàng ta có ý gì, bèn cầm sợi tơ đưa lên trước ánh nến xem đi xem lại mấy lượt rồi nghi hoặc hỏi lại: “Hình như đây là chuỗi hạt mà Hoa Phi đeo hôm nay?” Vừa nói xong, tôi lập tức hiểu ra, sợi tơ dùng để xỏ trân châu đa phần được bện từ tám hay mười sáu sợi nhỏ, để bảo đảm có thể chịu được sức nặng của các hạt châu. Chuỗi hạt mà Hoa Phi đeo hôm nay, hạt châu nào cũng vừa to vừa tròn, ít nhất cần đến mười sáu sợi tơ nhỏ bện thành mới có thể giữ được chúng, thế nhưng sợi tơ trước mặt tôi chỉ được bện từ bốn sợi tơ nhỏ, tôi thẩm kinh hãi, lên tiếng hỏi Doan Phi: “Nương nương nhặt được trong vườn ở cung của Hoàng hậu hay sao?”

Doan Phi nửa cười nửa không, đáp: “Không sai, ai cũng bận bịu để ý đến Đỗ Lương viện và người, thứ này là bản cung nhặt lấy.” Nàng ta khẽ uống một ngụm trà, chậm rãi tiếp: “Hoa Phi đúng là cẩn thận mấy cũng vẫn sơ sót.”

Tôi hơi nhường mảy, hồ hững thốt lên: “Hèn gì chuỗi hạt trên châu của Hoa Phi vừa móc phải cành hoa đã đứt ngay. Nàng ta đúng là cố ý mà!”

Sợi dây tơ xỏ hai hạt trên châu còn sót lại tỏa ánh sáng lạnh lùng dưới ánh nến. Tôi nhớ lại tình cảnh nguy hiểm trong vườn của Hoàng hậu hôm nay, nếu như Đỗ Lương viện giẫm phải mấy hạt trên châu vương vãi dưới đất rồi ngã lăn ra thì hậu quả không sao tưởng tượng được... Tôi bất giác thò tay vuốt ve bụng dưới của mình, hiện giờ trong bụng của tôi có một sinh mệnh nhỏ bé đang lớn dần, thỏ chết cáo thương, tôi cảm thấy kinh hồn bạt vía...

Tôi bất giác sinh lòng cảm kích Đoàn Phi, thành khẩn thưa: “Đa tạ nương nương nhắc nhở!”

Ánh mắt dịu dàng của nàng ta dừng lại nơi bụng dưới của tôi, vẻ mặt cũng trở nên ôn hòa, hồi lâu sau, nàng ta mới xuýt xoa: “Bản cung một là muốn nhắc nhở người, hai là... đứa bé trong bụng người vô tội. Con trẻ là tâm huyết, tinh hoa của người mẹ, bản cung nhìn cảnh mà không nỡ lòng, coi như là tích phúc cho đứa bé này vậy.”

Tôi hết sức cảm động, Đoàn Phi có lãnh đạm tránh đời đến đâu nhưng vẫn thật lòng yêu thương con trẻ, không hề giận chó đánh mèo, dầu đó là Ôn Nghi công chúa, con của Tào Tiệp dư, người mà nàng ta khinh ghét. Tôi đứng thẳng người dậy, cung kính hành lễ với nàng ta. “Tần thiếp đa tạ nương nương đã rủ lòng thương đứa trẻ trong bụng.”

Mắt của Đoàn Phi hơi đỏ nhưng nàng ta lập tức dùng khăn tay che mắt, bình tĩnh đáp: “Đã nói đến mức này, bản cung cũng không ngại cho người biết một chuyện nữa, nghe nói chuỗi hạt này là do Tào Tiệp dư dâng cho Hoa Phi đấy!”

Tôi ngẫm nghĩ hồi lâu, càng nghĩ càng cảm thấy đến giữ vẻ mặt tươi cười cũng thật sự khó khăn, mũi họ giáp vốn được mài vừa nhọn vừa sắc, tôi khẽ vạch vạch lên đường viền hoa của chiếc khăn trải bàn. “Tào Cầm Mặc còn khó chơi hơn Hoa Phi nhiều. Người này như một lưỡi dao vô hình, tần thiếp mấy lần giao chiến với nàng ta, suýt chút nữa thì bị thua thiệt!”

Đoàn Phi khẽ cười. “Nếu nói Hoa Phi là hổ dữ thì Tào Cầm Mặc chính là vuốt sắc của con hổ dữ đó. Nhưng ả ta nói cho cùng cũng chưa hoàn toàn chiến thắng khi giao đấu với nhà người, phải không?” Đoàn Phi đột nhiên thu lại nụ cười, nghiêm mặt, nói tiếp: “Chỉ cần biết lưỡi dao đang nằm trong tay kẻ nào thì dầu vô hình hay cố ý đều có thể cẩn thận né tránh. Chỉ sợ mình bị hãm hại mà vẫn không biết đối thủ là kẻ nào thì mới thực sự đáng sợ.”

Vì phải gần từng tiếng nên khuôn mặt tái nhợt của Đoàn Phi chợt ửng đỏ, nàng ta cố kìm nén không ho thành tiếng, cổ họng nghẹn cứng, thở hổn hển, thị nữ đứng hầu bên cạnh lập tức lấy một viên thuốc, đưa cho nàng ta uống.

Tôi hỏi: “Nương nương rốt cuộc là mắc bệnh gì thế, sao lâu như vậy mà vẫn chưa khỏi? Tần thiếp có biết một vị thái y chẩn mạch rất giỏi, hay để tần thiếp giới thiệu chữa trị cho nương nương?”

Đoàn Phi lúc này hơi thở có phần bình tĩnh trở lại, xua tay. “Không cần Quý tần phí tâm. Năm xưa cơ thể bản cung bị tổn thương, hiện giờ thuốc thang vô hiệu, chỉ có thể nghỉ ngơi, an dưỡng mà thôi.”

Nghe nàng ta trả lời như vậy, tôi cũng không tiện khuyên thêm. Tiễn Đoàn Phi ra về theo lối cửa ngách xong, nhất thời tôi và Cận Tịch không ai mở miệng nói chuyện, chỉ trầm lặng. Cũng bởi chúng tôi hiểu rõ hoàn cảnh hiện giờ hiểm ác đến mức nào, đâu đâu cũng là dao kiếm.

Cận Tịch hầu hạ tôi thay áo đi ngủ, nửa quỳ trên bục đặt trước giường, khuyên tôi: “Nương nương không cần lo lắng nhiều, như vậy sẽ ảnh hưởng đến tinh thần. Một khi đã biết là Hoa Phi và Tào Tiệp dư bày trò, chúng ta để ý hơn một chút, bình đến tướng đỡ là được.”

Tôi dựa vào chiếc gối mềm, bảo: “Đoàn Phi lúc đó không có mặt trong vườn nên chỉ biết một mà thôi, chẳng lẽ lúc đó ta không chú ý quan sát xung quanh hay sao?”

Cận Tịch hơi ngạc nhiên, hỏi lại: “Ý của nương nương là...”

“Hoa Phi làm đứt chuỗi hạt, suýt chút nữa đã khiến Đỗ Lương viện trượt ngã, khó khăn lắm mới đứng vững được nhưng Tùng Tử trong tay Cận Phi lại đột nhiên náo loạn xông ra ngoài, như thế chẳng phải là kỳ quái

lắm sao? Đương nhiên, mùa xuân, con mèo nào tính tình cũng nóng nảy hơn nhưng Tùng Tử đã được dạy dỗ cẩn thận, vì sao vừa lọt vào tay nàng ta đã làm người khác bị thương được?”

Cận Tịch đang gấp quần áo cho tôi, nghe thấy vậy, tay không khỏi dừng lại. “Ý của nương nương là...”

Tôi cúi xuống, bảo: “Cẩn Phi là phi tần duy nhất trong hậu cung có con trai...”

Cận Tịch thưa: “Nhưng bình thường xem ra Cẩn Phi nương nương hết sức cẩn thận, dè dặt, chỉ cầu an thân mà thôi!”

Tôi thở ra một hơi, bảo: “Cũng mong là ta quá đa nghi mà thôi! Ta chỉ cảm thấy Hoàng thượng không có nhiều con trai nối dõi, nếu quả thực có người cố ý muốn hãm hại thì tuyệt nhiên không phải là tác phẩm của một người đầu.” Tôi ngẫm nghĩ một lát rồi hỏi: “Người thấy Đoan Phi thế nào? Thực ra nàng ta lánh đời đã lâu, thực tình không cần nhúng tay vào vũng nước đục này.”

Cận Tịch cất đám y phục đã gấp ngay ngắn vào trong rồi chậm rãi thưa: “Nô tỳ vào cung đã lâu, tuy không có mấy dịp tiếp xúc với Đoan Phi nương nương nhưng nô tỳ cảm thấy Đoan Phi nương nương không giống như là có ý hãm hại nương nương. Nhưng mà Đoan Phi nương nương cũng tuyệt đối không phải là người dễ bị lừa át.”

Tôi nghiêng người nằm xuống. “Đúng thế, do đó ta hết sức cung kính với nàng ta, luôn giữ đúng lễ nghi. Ta cũng biết, người trong cung làm chuyện gì cũng có mục đích riêng, chắc hẳn Đoan Phi giúp đỡ ta một phần cũng là vì bất hòa với Hoa Phi.”

Cận Tịch đáp: “Đúng thế thật!” Nói xong, nàng ta thổi tắt ngọn nến rồi cũng nằm xuống ngủ, chỉ còn lại ánh trăng bỗng bành trước giường, xen lẫn bóng hoa lay động.

17. Chương 17

Chương 17: Thư ngân giao

Sáng sớm hôm sau tôi vừa đến thỉnh an Hoàng hậu thì Hoàng hậu đã tươi cười hạ lệnh cho cung nhân ngăn tôi lại, nói: “Hoàng thượng đã bảo rồi, không để cho người hành lễ nữa, cứ ngồi yên ở đó là được.” Tôi đành phải vâng theo, Hoàng hậu lại nói tiếp: “Sáng nay, Hoàng thượng đích thân báo cho Thái hậu tin người mang thai, Thái hậu rất vui mừng, lát nữa người hãy theo bản cung đi thỉnh an Thái hậu.”

Tôi cúi đầu vâng dạ. Đến Di Ninh cung, Thái hậu rất vui vẻ, đang đích thân cầm bình nước tưới cho hoa cỏ ngoài vườn, thấy tôi và Hoàng hậu cùng đến thì càng vui mừng, rửa tay rồi cùng vào bên trong.

Tôi theo lễ đứng hầu trước mặt Thái hậu. Thái hậu nói: “Người khác đứng đó còn được, người đang mang thai, hãy ngồi xuống đi!”

Lúc ấy, tôi mới tạ ơn rồi ngồi xuống. Thái hậu hỏi Hoàng hậu: “Ngày hôm sau là ngày sắc phong rồi phải không, đã chuẩn bị đến đâu rồi?” Nói xong, bà liếc nhìn tôi rồi nói với Hoàng hậu: “Quý tần có thể tính là chủ tử thực sự rồi, phải thi hành lễ sắc phong, chỉ có điều ngày quá cận kề, không khỏi có phần vội vã.”

Tôi vội đứng dậy, thưa: “Thần thiếp không dám đòi hỏi gì quá đáng, tất cả đều nghe theo ý chỉ của Thái hậu và Hoàng hậu.”

Thái hậu nói: “Người cứ ngồi xuống đi, ai gia biết người là người hiểu chuyện, chỉ có điều, tuy thời gian cấp bách thật nhưng không thể làm mất thể diện được.”

Hoàng hậu cười bồi. “Mẫu hậu an tâm. Thần thiếp đã chuẩn bị đâu vào đó cả rồi. Chỉ có lễ phục và mũ miện cho lễ sắc phong Hoàn Quý tần là không làm kịp, thần thiếp bèn lệnh cho Lễ bộ dùng tạm lễ phục và mũ miện của Kính Phi lúc được tấn phong thực nghi, sửa lại một ít là xong.”

“Được!” Thái hậu gật đầu, nói: “Hoàng hậu làm vậy rất tốt, việc gấp thì phải tòng quyền, lại không ảnh hưởng đến lễ nghi.” Nói xong, bà ra hiệu cho cung nữ bưng ra chiếc mâm bạc có lót một tấm lụa đỏ rực,

bên trên đặt một chiếc trâm hợp hòa như ý bằng vàng ròng có khắc hoa văn hình hoa sen, chữ song hỷ và hình dơi, ở đầu trâm có chạm hình Hợp hòa nhị tiên, nhìn kĩ thì chính là cây trâm mà Thái hậu từng ban cho My Trang lúc tỷ ấy mang thai. Ngày đó, Huyền Lăng trong cơn tức giận đã ném nó xuống đất khiến một góc trâm bị vỡ, hiện giờ đã dùng ngọc bích chạm lại như cũ. Thái hậu vẫy tay gọi tôi bước tới gần rồi tươi cười, nói: “Lúc Đỗ Lương viện mang thai, ai gia ban cho nàng ta một đôi vòng hương châu ngọc bích, bây giờ thì ban cho ngươi chiếc trâm hợp hòa như ý bằng vàng ròng này vậy.”

Tim tôi chợt giật thót, lập tức nghĩ đến bao nhiêu tai họa My Trang gặp phải khi tưởng là mình mang thai, chỉ cảm thấy cây trâm này có chút không may mắn. Nhưng trong lúc tôi đang ngẩn người, Thái hậu đã cài cây trâm lên mái tóc của tôi rồi cười, khen: “Đúng là đẹp thật!”

Tôi vội định thần, nhún mình tạ ơn. Hoàng hậu cười, nói: “Mẫu hậu đúng là thương Hoàn Quý tần quá. Năm xưa Cẩn Phi mang thai, mẫu hậu chỉ thưởng cho nàng ta một miếng ngọc bội.”

Cứ như vậy trò chuyện hồi lâu, Thái hậu còn dặn dò tôi mấy chuyện giữ thai, bồi bổ rồi mọi người mới chia tay, ai về cung người nấy.

Quay trở lại Oánh Tâm đường, tôi đang định thay bộ y phục thường ngày thì phát hiện trên bàn trang điểm có rất nhiều chai lọ, nổi bật nhất là một chiếc hộp nhỏ bằng ngọc đen, bề mặt nhẵn nhụi có vẽ hình hoa cúc bằng bột phấn màu xanh biếc. Tôi mở ra xem thì hóa ra là một hộp thuốc mỡ trong suốt, có mùi hương thơm mát, bất giác lên tiếng hỏi: “Đây là thứ gì?”

Cận Tịch mỉm cười, thưa: “Đây là Ngọc lộ quỳnh chi cao, Hoàng thượng vừa sai người đưa đến, nghe nói dùng để trị sẹo rất tốt.” Lại chỉ sang một chiếc hộp nhỏ màu hồng khác. “Đây là Phục nhan như ngọc sương, dùng để cầm máu.” Nàng ta lần lượt mở từng chiếc lọ, giải thích cho tôi, đa phần đều là thuốc để chữa vết thương trên mặt, tất cả đều do Huyền Lăng ban tặng.

Tôi ngồi xuống trước gương, vuốt ve vết thương trên mặt. Cũng may hôm qua Tùng Tử không đâm thẳng vào người tôi, lực đạo giảm đi đôi chút nên vết cào này cũng không sâu lắm. Chỉ có điều, hai vết thương đỏ sẫm nằm ngang bên dưới tai trái, nhìn thật đáng sợ, chẳng khác gì hai vết máu bắn trên mặt tuyết trắng trong.

Cận Tịch trầm lặng hồi lâu rồi thưa: “Chuyện hôm qua, đến giờ nô tỳ nghĩ lại vẫn còn thấy sợ. Nương nương đã mang thai rồi, về sau chuyện gì cũng phải thật cẩn thận mới được!”

Tôi “ừ” một tiếng rồi đưa mắt nhìn nàng ta, nàng ta hiểu ý, đáp ngay: “Thức ăn nước uống của nương nương, nô tỳ sẽ đặc biệt để ý. Hôm qua Hoàng thượng đã điều một tay đầu bếp từ Ngự thiện phòng sang đây, chuyên lo liệu nấu nướng cho nương nương, tuyệt đối không qua tay bất cứ kẻ nào khác. Thuốc mà nương nương dùng cũng do một tay Chương thái y chuẩn bị. Chương thái y là người lão luyện, từng trải, hẳn là sẽ không sơ sót gì đâu.”

Nghe vậy tôi mới an tâm, thay chiếc áo ngắn tay bằng sa mỏng màu khói lam nhạt, dưới vạt chiếc váy lụa màu hồng đào thướt tha, dịu dàng. Ngắm hoa một hồi, tôi cảm thấy hơi mệt bèn ngã người xuống giường quý phi nghỉ ngơi một lát. Trong lúc mơ màng, tôi cảm thấy trước mặt thấp thoáng có bóng người đang ngồi, mở mắt nhìn kĩ, thân hình gầy guộc đó chính là Lăng Dung.

Nàng ta mỉm cười. “Thấy tỷ tỷ ngủ ngon quá, muối muối không dám đánh thức tỷ dậy.”

Tiết trời mùa xuân se lạnh, Lăng Dung chỉ mặc chiếc áo màu xanh sẫm đơn giản, nhìn kĩ mới thấy hoa văn chìm màu trắng xanh. Nàng ta búi tóc thành hình xoắn ốc đơn giản nhất, trên có cài chiếc trâm bạc hình hoa phượng chạm mã nào đó sậm và vài đóa châu hoa li ti màu trắng bạc, trông càng giống liễu mềm đang đưa trong gió, yếu ớt đáng thương.

Nàng ta vừa dứt lời, tôi bất ngờ kinh hãi đến biến sắc mặt. Lăng Dung vốn nhờ tiếng ca mà được sủng ái, giọng nói uyển chuyển tựa chim hoàng oanh líu lo, không ngờ trận phong hàn này lại nặng đến mức khiến cổ họng của nàng ta bị hồng nặng, giọng khàn khàn khó nghe chẳng khác nào ống sáo bị rò.

Lăng Dung tựa hồ cũng nhìn ra vẻ kinh ngạc của tôi, nét mặt sa sầm như tự thương thân mình rồi chậm rãi lên tiếng: “Làm tỷ tỷ giật mình rồi! Bộ dạng Lăng Dung thế này thực sự là không nên ra khỏi cửa.”

Tôi vội nắm lấy tay nàng ta, hỏi: “Sao chỉ bị bệnh phong hàn thôi mà lại tệ như thế này chứ? Thái y cũng không chữa được sao?”

Nàng ta khẽ gật đầu, mắt hơi đỏ, miễn cưỡng mỉm cười, đáp: “Thái y nói bị bệnh phong hàn dây dưa không dứt nên dùng thuốc nặng một chút, kết quả là cổ họng thành ra thế này.”

Tôi tức giận nói: “Thái y gì mà hồ đồ như vậy! Muội vốn đã ốm yếu, sao có thể sử dụng loại thuốc hổ lang đó chứ? Giờ biết phải làm sao đây? Tỷ phải lập tức bẩm báo với Hoàng hậu, đuổi tay thái y đó đi!” Nói xong, tôi liền xoay người ngồi dậy, tìm hài mang vào.

Lăng Dung vội cản tôi lại, khuyên: “Tỷ tỷ đừng đi mà, là do muội sốt ruột muốn khỏi bệnh sớm nên mới nhờ thái y dùng thuốc nặng, không liên quan đến thái y đâu.”

Tôi thở dài. “Nhưng giọng muội thành ra thế này... Hoàng thượng nói thế nào?”

Lăng Dung cười khỏ, vuốt ve vạt áo rồi thờ ơ đáp: “Bệnh phong hàn vừa khỏi được hai hôm, Hoàng thượng có triệu muội đến Nghi Nguyên điện ca hát, chỉ tiếc là muội không cất tiếng hát được, Hoàng thượng liền lệnh uội chịu khó nghỉ ngơi, cứ lặp lại hai lần như vậy, Hoàng thượng không triệu muội đến nữa.” Giọng nói của nàng ta hết sức lãnh đạm, bình hòa, tựa hồ đang thao thao kể chuyện của một người chẳng liên quan đến mình.

Tôi giật mình hỏi lại: “Chuyện xảy ra lúc nào? Thế mà tỷ chẳng hay biết gì cả.”

Lăng Dung bình tĩnh đáp: “Chẳng phải chuyện tốt đẹp gì, sao phải để mọi người biết chứ!”

Tôi không khỏi đau lòng. “Nhưng như vậy thì khổ uội quá!”

Hai người chúng tôi ngồi đối diện nhau hồi lâu, ai cũng ôm bầu tâm sự của riêng mình. Lăng Dung đột nhiên mỉm cười, nói: “Cứ mãi nói chuyện của muội khiến cho tỷ tỷ đau lòng, suýt quên lý do muội ghé qua hôm nay.” Nàng ta đứng dậy, nhún mình hành lễ: “Nghe nói tỷ tỷ đã mang thai, muội muội trước tiên xin chúc mừng tỷ tỷ!”

Tôi cười, nói: “Tỷ muội ta mà còn khách sáo làm gì cơ chứ?”

Lăng Dung lại nói tiếp: “Hôm qua nghe nói tỷ tỷ bị thương, muội sợ hết hồn, không biết nên làm sao mới phải. Muội vốn định lập tức chạy đến thăm tỷ tỷ nhưng lại vừa uống thuốc nên không thể ra gió, đành nhẫn nhịn đợi đến giờ mới sang được, tỷ tỷ đừng trách muội nhé! Tỷ tỷ đã đỡ hơn chút nào chưa?”

Tôi đang soi gương chải mái tóc dài bồng bênh như mây, nghe nàng ta nhắc đến chuyện kinh hãi hôm qua, trong lòng hậm hực, gõ mạnh chiếc lược “cộp” một tiếng xuống bàn trang điểm bằng gỗ hoa lê, dư âm dai dẳng. Lăng Dung vội lên tiếng khuyên nhủ: “Tỷ tỷ đừng tức giận, con súc sinh Tùng Tử đó đã bị đánh chết rồi, nghe nói Đỗ Lương viện bị sợ hãi một phen, để trả hận, nàng ta lệnh cho người băm nát cả bốn móng vuốt của nó.”

Tôi đặt chiếc lược xuống, nói: “Tỷ không hận Tùng Tử, tỷ hận là có kẻ sai khiến Tùng Tử đâm bổ vào người tỷ.”

Lăng Dung ngẫm nghĩ hồi lâu rồi lên tiếng: “Sau khi dò hỏi đầu đuôi câu chuyện, muội muội suy nghĩ cả nửa ngày trời, nếu chuyện này không phải là bắt trắc ngoài ý muốn thì nhất định có người xúi giục. Chỉ là muội vẫn không hiểu, các vị nương nương và tiểu chủ đều có mặt ở đó, vì sao Tùng Tử trong tay Cẩn Phi chỉ nhào vào người Đỗ Lương viện, chẳng lẽ trên người Đỗ Lương viện có gì khác thường hay sao?”

Tôi cúi đầu suy nghĩ hồi lâu rồi vỗ lê kêu lên: “Tỷ từng ngửi thấy mùi hương trên người Đỗ Lương viện rất đặc biệt, nghe nói là Hoàng thượng ban cho nàng ta hồi tháng trước, chỉ mỗi mình nàng ta là có mùi hương ấy mà thôi.”

Lăng Dung đáp: “Thế thì đúng rồi. Cẩn Phi nương nương am hiểu cách huấn luyện mèo, các nương nương, tiểu chủ khác nếu sinh được con trai thì sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoàng trưởng tử. Cẩn Phi nương nương là mẹ ruột của hoàng trưởng tử, đương nhiên sẽ không chịu ngồi yên. Đó chỉ là suy đoán của muội muội mà thôi, nhưng sau này tỷ tỷ phải thật cẩn thận mới được. Hôm qua là Đỗ Lương viện, về sau chỉ e bọn họ sẽ chăm chăm nhắm vào tỷ.”

Tôi thấy nàng ta nói cũng có lý, không khỏi cảm thán Lăng Dung ngây thơ thuở trước nay tư duy đã sắc bén hơn rồi. Tôi bất giác chăm chú nhìn nàng ta một hồi rồi gật đầu đồng ý.

Lăng Dung thấy tôi nhìn như vậy thì có chút ngượng ngùng, bối rối thưa: “Lời của muội muội chỉ là suy nghĩ hồ đồ của bản thân, tỷ tỷ có gì mà không biết cơ chứ? Muội muội chẳng khác gì giờ trò múa búa trước cửa Lỗ Ban[1].”

[1] Có nghĩa là múa rìu qua mắt thợ.

Tôi chậm rãi thốt lên: “Nếu không phải muội gần gũi với tỷ thì đương nhiên đã chẳng nói những lời này rồi, sao lại hồ đồ cơ chứ!”

Nghe vậy, Lăng Dung hơi cúi thấp đầu, lúc ngẩng lên thì trên môi đã nở một nụ cười bình đạm. Nàng ta nhích người lại gần, quan sát vết thương của tôi rồi nói: “Đã bắt đầu lên da non rồi, chỉ cần không lưu lại sẹo thì tốt!”

Tôi sờ vào vết thương trên mặt, nói: “Không có gì đáng lo đâu, thái y đã xem qua rồi, Hoàng thượng cũng ban thuốc mỡ cho tỷ, chắc chỉ cần bôi vài ba hôm là lành lại thôi.”

Lăng Dung hơi ngần người, nhìn qua đám thuốc mỡ Huyền Lăng ban thưởng cho tôi rồi nói: “Thuốc do Hoàng thượng ban thưởng thì hẳn là thứ tốt rồi, chỉ có điều một là tỷ tỷ đang mang thai, không phải loại thuốc nào cũng có thể tùy ý sử dụng, hai là thuốc của Hoàng thượng có vài loại là do phiên bang tiến cống, chưa hẳn đã hợp với thể chất của chúng ta, tỷ tỷ nói như vậy có đúng không?”

Tôi nghĩ một lát, thấy cũng có lý, bèn gật đầu, nói: “Muội nói vậy cũng đúng!”

Nàng ta lấy một chiếc hộp sứ tròn nhỏ bằng men có vẽ hoa tinh xảo từ trong tay áo ra, nói: “Hộp Thư ngân giao này là loại thuốc gia truyền của nhà Lăng Dung. Nghe đồn năm xưa ái phi Đặng phu nhân của Ngô chủ Tôn Hòa bị ngọc như ý làm bị thương ở mặt, cũng nhờ vào loại thuốc này mà giữ được nhan sắc. Theo phương thuốc cổ thì lấy keo xương cá, hổ phách, bột trân châu, tủy rái cá, ngọc vụn và mật ong tán nhỏ, trộn với nhau, thêm vào nước hoa đào để lắng rồi chế thành.” Nàng ta kể vanh vách từng thứ một. “Hoa đào và bột trân châu làm sáng và ẩm da, giúp làn da thêm đẹp, keo xương cá, mật ong giúp da bóng láng, ngọc vụn và hổ phách làm liền vết thương, phẳng vết sẹo, trong đó thì tủy rái cá là quý giá nhất, có tác dụng làm mờ sẹo.”

Nắp hộp sứ được vẽ hình hoa nở bốn mùa bằng mực vàng, nét vẽ hết sức tinh xảo. Bên trong hộp là thuốc mỡ màu trắng muốt gần như trong suốt, mùi hương thơm mát. Chạm tay vào thì thấy mát lạnh. Tôi không khỏi kinh ngạc. “Những thứ khác không nói đến, tủy rái cá vốn rất hiếm có, chỉ e trong cung cũng chẳng tìm được. Rái cá chỉ sinh sống ở sông Phú Xuân, bản tính nhút nhát, thấy có người đến là nhảy ngay xuống hốc đá dưới đáy nước, rất khó bắt. Chỉ vào dịp tế cá hằng năm, đám rái cá vì tranh đoạt bạn tình nên thường đấu đá nhau, có con vì thế mà chết, xương vụn nằm lại trong hốc đá, lúc đó mới lấy được một ít tủy xương. Còn phải chọn đúng thời điểm, nếu không thì chỉ còn lại bụi xương mà thôi, tuy cũng có tác dụng nhưng được lực kém tủy xương rất nhiều.”

Nghe tôi nói xong, Lăng Dung tủm tỉm cười, khen: “Tỷ tỷ biết nhiều hiểu rộng, nói đâu đúng đó. Muội vốn còn định thêm vào chút hương liệu để mùi hương ngọt ngào hơn, nhưng nghĩ tới chuyện tỷ tỷ đang mang thai, không tiện dùng hương liệu nên dùng hoa tươi để điều chỉnh mùi hương, như thế thì tỷ tỷ sẽ không ngửi thấy mùi thuốc nữa.” Nói xong nàng ta đưa chiếc hộp sứ đến sát mũi tôi. “Tỷ tỷ ngửi thử xem có thích không?”

Tôi khẽ hít một hơi, quả nhiên mùi hương rất nồng nàn, tựa như đang đứng giữa biển hoa trong Thượng Lâm uyển ngày xuân. Tôi hài lòng mỉm cười. “Thích thì thích lắm đấy, chỉ là quý giá quá, tỷ sao dám nhận cơ chứ?”

Lăng Dung đặt tay lên tay tôi, tha thiết nói: “Thứ gì của Lăng Dung cũng là của tỷ tỷ, chỉ cần vết sẹo của tỷ tỷ lành lại thì muội đã an tâm lắm rồi. Chẳng lẽ tỷ tỷ muốn thấy muội lúc nào cũng phập phồng lo lắng hay sao?” Lăng Dung sốt ruột, giọng nói càng thêm khàn khàn.

Tôi nghe mà đau lòng, lại thấy nàng ta tha thiết như vậy, đành nhận lấy cho nàng ta vui lòng.

Lăng Dung lại dặn dò thêm: “Mặt tỷ tỷ đang bị thương, hiện giờ đang độ xuân sang, phấn hoa dính nhiều tro bụi, bệnh dịch chưa hết hẳn, trong cung chỗ nào cũng đốt lá ngải, bụi bặm bay khắp nơi, nếu không cẩn thận dính phải thì sẽ ảnh hưởng đến vết thương đang lên da non. Hơn nữa, loại Thư ngân giao này sau khi thoa lên mặt thì kỵ ra gió, tỷ tỷ nhớ che mặt lại thì tốt hơn.”

Tôi vô cùng cảm kích tấm chân tình của nàng ta, mỉm cười, nói: “Muội đúng là chu đáo thật, thái y cũng nói vết thương trên mặt tỷ kỵ bụi bặm và phấn hoa.”

Ánh mắt Lăng Dung chợt buông lơi một thoáng, tựa như từng tầng mây mù được vén lên, trong sáng ung dung. Nàng ta cười, nói: “Như thế thì tốt quá. Tỷ tỷ nghỉ ngơi cho khỏe, muội muội xin cáo từ trước!”

Ăn xong bữa tối, rảnh rỗi chẳng biết làm gì, tôi vừa cầm kim lên thêu được mấy mũi Xuân sơn đồ thì Bội Nhi chạy lại châm trà rồi thưa: “Nương nương giờ vẫn còn thêu món này sao? Vừa ảnh hưởng đến mắt lại vất vả nữa, cứ giao cho nô tỳ làm là được.”

Đúng lúc đó, Hoán Bích bước vào đổi hoa tươi cắm trên án, nàng ta vội chạy tới, dặn dò: “Tiểu thư uống ít trà thôi, Cận Tịch cô cô đã dặn rồi, nước trà không tốt cho thai nhi, đừng uống là tốt nhất.” Lại đề nghị: “Hay là làm vài thứ thức uống bổ dưỡng? Tổ yến, mật ong hay là nước sương?”

Bội Nhi đỏ bừng mặt, lầu bầu vỗ vào đầu mình. “Xem nô tỳ hồ đồ quá nên quên mất, cô cô đã dặn dò hết rồi. Cô cô còn dặn phòng bếp khi nấu ăn không được cho các loại hương liệu như hồi, hạt tiêu, vỏ quýt, ớt, ngũ vị hương, rượu cũng không được dùng nhiều, tránh xối mỡ.”

Tôi mỉm cười, nói: “Cận Tịch có phần quá cẩn thận rồi, dùng một chút thì hẳn chẳng sao đâu.”

Hoán Bích đổi nước mật ong cho tôi, đợi đến khi ấm ấm rồi mới dâng lên. “Tiểu thư được sủng ái cả một năm trời mới mang thai, chẳng những Hoàng thượng và Thái hậu hết sức trân trọng, mọi người trong cung chúng ta cũng hầu hạ cẩn thận, chỉ mong tiểu thư có thể bình an sinh hạ tiểu hoàng tử. Tiểu thư nên nghỉ ngơi dưỡng sức thì hơn, tay trái bị thương rồi, mấy việc khâu vá này cứ giao cho đám cung nhân làm là được. Huống hồ thêu thứ này cũng chẳng hợp thời chút nào.” Tôi nghe nàng ta khuyên răn tha thiết, nghĩ đến chuyện từ khi bị tôi răn dạy xong, nàng ta quả nhiên không còn xử sự hai lòng nữa. Tiểu Liên Tử ngầm để ý lâu nay cũng chưa phát hiện ra điểm gì không ổn, cho nên tôi cũng dần an tâm giao một số việc cho nàng ta làm, không còn chú ý đề phòng nữa.

Thêu Xuân sơn đồ vốn là để rèn luyện tâm tính, giữ cho tâm bình khí hòa, hiện giờ thì chẳng cần làm thế nữa, tôi bèn chiều theo ý nàng ta. “Không thêu thứ này cũng được, chỉ là cứ nằm dài mãi thì bức bối, khó chịu quá!”

Hoán Bích mỉm cười, nói: “Tiểu thư nếu cảm thấy buồn chán thì chẳng bằng cắt may vài ba bộ quần áo cho trẻ con, thêu thùa cẩn thận, tiểu hoàng tử ra đời là có thể mặc ngay.”

Lưu Chu đứng bên cũng nói góp vào: “Đúng vậy, bây giờ là phải bắt đầu khâu vá rồi, đợi đến khi bụng của tiểu thư được sáu, bảy tháng, thân thể nặng nề thì làm gì cũng không tiện.”

Tôi bị bọn họ thuyết phục, lập tức sai người xuống kho chọn vài tấm vải mềm mại, rồi mấy người chúng tôi ngồi quanh đèn, bắt đầu cắt may y phục.

Thức dậy sớm, tôi nghe thấy tiếng chim oanh líu lo bên ngoài cửa sổ. Thuần Nhi lại ghé sang thăm tôi, tôi cùng nàng ta ăn sáng xong bèn ngồi xuống nói chuyện phiếm.

Thuần Nhi nói: “Nghe nói lúc tỷ tỷ lâm bồn thì mẹ đẻ có thể vào cung bồi bạn với tỷ tỷ, có thật vậy không?”

Tôi đáp: “Đúng thế! Đến tháng cuối thì Hoàng thượng sẽ ban ân chỉ xuống.”

Thuần Nhi cúi đầu thở dài một hơi. Nàng ta trước giờ vốn vô tâm, càng không cần nói đến chuyện có tâm sự gì, cả ngày chỉ cười hì hì đùa giỡn như đứa trẻ, bây giờ lại biết thở dài, thật khiến tôi hết sức ngạc nhiên. Thuần Nhi xòe tay ra đếm: “Lâu lắm rồi muội không được gặp mẹ, tỷ tỷ thì thích rồi, chỉ cần đưa bé trong bụng lớn một chút là được gặp mẹ.”

Tôi thấy vẻ khao khát đáng thương của nàng ta, không khỏi cảm thấy xúc động, nghĩ đến ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ, trong lòng chợt chua xót. Thuần Nhi nhỏ hơn tôi hai tuổi, là con gái út trong nhà, mười ba tuổi vào cung, đến giờ vẫn chưa được gặp người nhà, bảo sao nàng ta không khỏi thương tâm.

Cận Tịch thấy tôi và Thuần Nhi đều có vẻ buồn bã, sợ tôi đau lòng bèn chạy lại khuyên nhủ: “Thuần tiểu chủ sau này cũng sẽ mang thai giống như nương nương chúng tôi thì chẳng phải cũng có thể gặp lại phu nhân rồi sao? Tiểu chủ sống tốt trong cung, phu nhân ở nhà cũng cảm thấy yên tâm, phải vậy không?” Nàng ta mỉm cười, nói tiếp: “Hơn nữa, thức ăn trong cung lại ngon hơn hẳn những món bên ngoài.” Nói xong, nàng ta cười hì hì, lệnh cho Phàm Nhi bưng món bánh bột ấu ngào sữa nóng hổi ra.

Thuần Nhi không nhìn thấy thì thôi, vừa nhìn thấy đồ ăn ngon thì lập tức sáng mắt, không còn nghĩ đến chuyện thở vắn than dài nữa. Tôi quả thực rất hâm mộ tính cách đơn thuần, ngây thơ của Thuần Nhi, chỉ cần có đồ ăn ngon thì phiền não cách mấy cũng bị vứt ra ngoài. Sách vở thường nói đến “tâm tư trong sáng”, hẳn là muốn chỉ kiểu người có tính tình giống Thuần Nhi đây. Suy nghĩ nhiều quá sẽ khiến bản thân mình phiền muộn trước tiên.

Tôi cười, nói với nàng ta: “Nghe Thúy Vũ, cung nữ của muội nói muội thích ăn bánh thơm củ ấu, tỷ bèn dặn nhà bếp chuẩn bị uội, thêm một ít sữa bò vào, rất mềm, muội ăn thử xem có thích không?”

Thuần Nhi luôn miệng vâng dạ rồi nhanh như chớp ăn hết cả một đĩa, thế mà vẫn thèm thường, liếm liếm ngón tay, nói: “Làm ngon hơn chỗ muội nhiều!”

Tôi thương hại nhìn sang nàng ta rồi cười, nói: “Nếu muội thích thì tỷ sẽ dặn nhà bếp chuẩn bị sẵn uội ngày, nhưng phải nhớ là không được ăn quá no.”

Thuần Nhi cười hì hì vâng theo, nhìn chăm chăm vào bụng dưới của tôi, ngần ngừ một hồi, sau đó nàng ta mới cẩn thận sờ sờ vào đó, hỏi: “Chân tỷ tỷ, thực sự trong bụng của tỷ đang có một đứa bé sao?”

Tôi cười, đáp: “Đúng vậy, là một đứa bé còn rất rất nhỏ, chân tay còn chưa dài ra nữa.”

Thuần Nhi ngẩn ra. “Nhỏ đến thế cơ à!” Rồi vội vàng tháo hộ giáp trên tay xuống.

Tôi cười, hỏi: “Muội làm gì vậy?”

Thuần Nhi chống cằm, đáp: “Đứa bé còn nhỏ như vậy, muội sợ hộ giáp quá nhọn làm tổn thương nó.”

Tôi cười đến mức suýt phun cả nước trong miệng ra, khó khăn lắm mới dừng lại được, bảo: “Làm sao bị thương được chứ? Muội thương đứa nhỏ như vậy, tỷ sẽ cho nó làm cháu của muội, có được không?”

Hàng lông mi dài cong vút của Thuần Nhi chớp chớp, hai mắt linh động như hai hạt châu, nàng ta sung sướng kêu lên: “Thật sao? Muội có thể làm dì của nó ư?” Nói xong, nàng ta vội vã tháo miếng ngọc bội dương chi trắng muốt trên cổ xuống. “Vậy muội tặng trước lễ vật này, về sau đứa bé phải gọi muội là dì đây!”

Tôi đáp: “Hẳn rồi, đã nhận lễ vật thì không thể chối bay chối biến được nữa!” Tôi vuốt ve bụng, nói: “Con à, con xem dì của con thương con chưa kìa, con còn chưa ra đời mà lễ vật đã đến nơi rồi.”

Thuần Nhi cúi sát xuống bụng tôi, nói: “Cục cưng à cục cưng ơi, con phải lớn nhanh nhanh lên nhé, đợi con lớn rồi, dì sẽ để dành cho con những món bánh ngọt ngon lành nhất. Bánh đậu xanh, bánh hạt dẻ, bánh đậu hai màu, bánh đậu cuộn, mít trái vải, mít đào sợi, bánh xốp hồ đào, bánh táo cuộn, mít lê cuộn, đó đều là những món ăn ngon nhất trần đời, dì sẽ nhường cho con ăn hết, sẽ không giành ăn với con đâu, con tha hồ mà ăn để trở thành một cục cưng mập mập nhé!”

Tôi nói theo: “Còn nữa, dì của con về sau sẽ sinh thật nhiều bé cưng khác để làm bạn với con, con có thích không?”

Thuần Nhi giậm chân, cười, mắng tôi: “Tỷ tỷ không biết xấu hổ, lấy muội ra làm trò đùa.” Nói xong thì vén rèm, chạy thẳng ra ngoài.

Tôi cứ tưởng nàng ta sẽ chạy biến mất, ai ngờ lại thò đầu vào, mặt đỏ bừng, chần chừ hồi lâu rồi mới lí nhí hỏi tôi: “Muội sinh bảy, tám đứa nhỏ để chơi trốn tìm với con của tỷ, thế đã đủ chưa?”

Tôi nghe vậy thì không nhịn được cười, lỡ tay làm đổ chén nước mật ong xuống váy, ướt đầm. Cận Tịch trước nay đoan trang, giờ cũng vừa tủm tỉm cười vừa giúp tôi thay y phục. Tiểu Doãn Tử cười đến bò lăn ra đất. Lưu Chu ôm bụng, những người khác đều quay đi, che miệng cười. Tôi cố nhịn cười, nói: “Đủ rồi, thế là đủ rồi, nhiều hơn thì bọn ta không sao lo nổi đâu.”

Thuần Nhi thấy bộ dạng của chúng tôi như vậy thì biết mình đã lỡ lời, bắt giắc mặt càng đỏ, chỉ biết quay người bỏ chạy.

Buổi trưa, mặt trời ảm áp, tôi bèn ngồi nghiêng trên sạp trước cửa sổ noãn các phía tây đọc sách để giết thời gian, trên người đắp một chiếc chăn mỏng bằng tơ màu xanh nhạt óng ả, bên dưới lót tấm thảm mềm vằn lông hổ dày hơn một tấc, vừa êm ái vừa ảm áp, tấm rèm vải dệt màu xanh nhạt thêu chỉ vàng được vén lên bằng móc bạc, trên sạp chất chông ba, bốn chiếc gối lông ngỗng, vỏ bằng đoạn trắng muốt trên có thêu hoa hợp hoan, mềm mại, dễ chịu. Đọc được nửa quyển sách, tôi khép hờ mắt ngủ thiếp đi. Sau một giấc say sưa, tỉnh lại thì trời đã gần tối. Tôi lơ mơ nghe thấy bên ngoài có tiếng Tiểu Liên Tử đang nói chuyện với ai đó, hình như là giọng của Ôn Thực Sơ. Lúc này trong nhà chẳng có ai khác, cửa sổ nửa khép nửa mở, gió chiều mang theo hương hoa từ hành lang len vào khiến tấm rèm chao đảo như gợn mặt nước, những hoa vằn thêu chỉ vàng liên miên như ánh mặt trời lấp lánh. Tôi lười chẳng buồn ngồi dậy, vẫn ngả người trên sạp, xoay người về phía cửa sổ, lắng nghe tiếng nói chuyện bên ngoài.

Chỉ nghe Tiểu Doãn Tử thưa: “Thất lễ với đại nhân rồi, nương nương nhà chúng tôi vẫn đang ngủ, không biết đại nhân có chuyện gì gấp không?”

Ôn Thực Sơ đáp: “Không sao, ta đứng chờ ngoài hành lang cũng được. Ta nghe nói nương nương có tin vui nên đến thỉnh an thôi.”

Tiểu Doãn Tử bèn thưa: “Vậy thì phiền đại nhân đứng chờ ở đây, nô tài xin cáo lui trước!”

Bên ngoài yên tĩnh được một lát, cửa sổ vốn được ánh nắng chiều vàng nhạt chiếu rọi, tôi chợt nghe có tiếng bước chân rón rén tiến lại gần rồi cảm thấy trước mắt tối lại. Hơi hé mắt, tôi bỗng nhìn thấy Ôn Thực Sơ đang đứng trước cửa sổ, cách hai tầng rèm cửa sổ và màn giường, hấn đưa mắt nhìn tôi đến thất thần, lắng lắng chẳng thốt lên tiếng nào.

Đôi mi dài cong vút vội vã sụp xuống, tôi như đang ngủ, hấn cũng tưởng là tôi đang ngủ say. Được một lát, hấn nhẹ nhàng đặt tay lên tấm rèm cửa, hấn không tiến lại gần, cũng không vén rèm lên để ngắm dung nhan lúc ngủ của tôi, chỉ lặng lẽ đứng đó ngắm nhìn tôi, ánh mắt đầy vẻ quyến luyến. Thực ra, cách một tấm rèm chỉ vàng, hấn không thể nhìn thấy tôi rõ ràng được.

Tôi cảm thấy có chút khó xử, nhưng lại không tiện ngồi dậy mở miệng trách mắng, dù gì cũng phải để lại cho hấn chút thể diện để về sau còn gặp gỡ trò chuyện. Thực sự thì hấn đối xử với tôi rất tốt. Vào cung được hơn một năm, nếu ban đầu tôi không được hấn tận tình chăm sóc thì chỉ e cuộc sống sẽ không được thoải mái, dễ chịu như bây giờ.

Chỉ là tôi không muốn vì một chữ “tình” mà nợ người ta quá nhiều. Tình ý mà hấn trao tặng, tôi không thể và cũng không muốn đón nhận và đền đáp. Đương nhiên tôi chỉ còn cách dùng công danh, lợi lộc để trả ơn hấn, coi như không uống phí công hấn vất vả vì tôi.

Chỉ có điều, hấn lẽ ra phải hiểu rõ, hoa lựu rực lửa trong cung chiếu rọi đôi mắt của tôi, cũng thấp sáng ánh mắt của hấn, nhưng bên trong và bên ngoài bức tường cung đỏ, là sự khác biệt trên trời dưới đất. Hấn có vấn vương ra sao thì cuối cùng cũng là si tâm vọng tưởng. Huống gì lòng tôi thể nào thì trước khi tôi vào cung, hấn đã biết rõ mồn một. Những lời khiến người ta nghe đau lòng, tôi thực sự không muốn lặp lại lần thứ hai.

Tôi bèn xoay người, đổi tư thế ngủ thêm lần nữa, quay lưng về phía y, giả vờ vô ý hươ tay đẩy thanh như ý bằng ngọc dùng để giữ yên giấc ngủ xuống đất. “Choang” một tiếng, ngọc vỡ tan tành, hấn tựa hồ kinh hãi, vội vã lùi ra xa. Cận Tịch nghe tiếng thì hốt hoảng chạy vào, thấy tôi vẫn ngủ say bèn rón rén dọn dẹp các mảnh ngọc vỡ rồi lui ra ngoài.

Hồi lâu sau, nghe thấy bên ngoài không còn tiếng động, tôi mới cao giọng hỏi: “Ai ở bên ngoài?”

Hoán Bích chạy vào, đỡ tôi ngồi dậy, đặt thêm hai chiếc gối lông ngỗng sau lưng tôi rồi thưa: “Tiểu thư tỉnh rồi sao? Vừa nãy Ôn Thực Sơ đại nhân có ghé qua.”

Tôi vờ lấy làm lạ, hỏi: “Sao không mời hấn vào?”

Hoán Bích cười, thưa: “Đại nhân vốn định vào thỉnh an tiểu thư nhưng nghĩ tiểu thư vẫn còn đang ngủ, Tồn Cúc đường lại cho người sang truyền lời, nói là đến giờ chẩn mạch bình an rồi, mời Ôn đại nhân sang

đó.”

Tôi nói: “Vây cũng phải! Hoàng thượng đã chỉ định Ôn thái y chữa bệnh cho Thẩm Dung hoa, hẳn đã gánh vác trách nhiệm, không dễ gì thoát thân. Hẳn tới có chuyện gì không?”

Hoán Bích lấy hai tờ giấy từ trong người ra, thưa: “Ôn đại nhân nghe nói tiểu thư bị thương ở mặt, có viết hai phương thuốc đưa đến, nói là nếu lỡ để lại sẹo thì dựa vào phương thuốc này điều chế phấn bôi, có thể che khuất được vết sẹo.”

Tôi đón lấy giở ra xem, một là phương thuốc chế phấn trên châu, lấy hạt hoa nhài tím giã nhỏ lấy nhân, chưng lên chế thành bột, còn loại thứ hai là phấn ngọc trâm, lấy hoa ngọc trâm cắt phần cuống rồi dồn hồ phấn bình thường vào, sau đó chưng chín chế thành phấn ngọc trâm, kể bên còn có hàng chữ nhỏ chú thích kĩ càng, phấn trên châu dùng vào mùa xuân, phấn ngọc trâm dùng vào mùa thu, ngoài ra dùng sương sớm đọng trên lá sen hòa với phấn rồi thoa lên mặt, sẽ làm tăng thêm hiệu quả... Tờ thứ hai viết phương thuốc chế được hoàn, chọn lấy nguyên cọng cỏ ích mẫu tươi tốt vào tiết Đoan ngo, trên cỏ không được dính chút bụi đất nào, sau khi hong nắng cho khô thì nghiền thành bột mịn lọc qua rây, thêm vào lượng nước và bột mì phù hợp, vò lại thành viên phơi khô. Chọn một chiếc lò bằng bùn vàng ba tầng kín gió, dùng lửa lớn nung khô trong vòng nửa canh giờ, sau đó để lửa riu riu hầm từ từ, khoảng một ngày một đêm, lấy được hoàn ra, đợi cho nguội hẳn thì bỏ vào bát gốm nghiền thành bột để dùng. Chùy để nghiền cũng cần chọn lựa kĩ càng, chùy ngọc là tốt nhất, sau đó đến chùy bằng sừng hươu, ngọc, sừng hươu đều có tác dụng làm mịn da, làm mờ vết sẹo và vết nám.

Tôi lại nói: “Có hỏi thăm sức khỏe của Thẩm Dung hoa thế nào không?”

Hoán Bích giòn giã đáp ngay: “Nô tỳ đã hỏi rồi. Ôn đại nhân nói tiểu chủ vẫn ổn, chỉ là vẫn chưa xuống giường được, cần phải tĩnh dưỡng. Tiểu thư chỉ để ý đến người khác, chính mình cũng thế thôi!”

Tôi xem qua từng phương thuốc rồi tủm tỉm cười. “Cũng khổ công cho hẳn lúc nào cũng lo lắng cho ta. Đợi đến tối, lệnh cho Tiểu Liên Tử theo phương thuốc này đi lấy được về chế phấn thôi!”

Hoán Bích “vâng” một tiếng rồi lui xuống.

Ngày Hai mươi sáu tháng Ba theo lịch là ngày tốt nhất trong vòng nửa năm nay, tôi và Phùng Thục nghi đều được thụ phong vào ngày này. Từ sáng sớm tinh mơ, Oánh Tâm điện đã bận bịu tít tít. Đám cung nữ và nội giám bưng lễ vật và nghi trượng chuyên dùng cho ngày lễ lớn đi qua đi lại như con thoi, lối đi lát đá trước điện được trải thảm lông cừu dài đỏ thắm, xe Dịch phương ngọc lộ chuyên dùng cho phi tần lúc được sắc phong đã đứng đợi trước cổng Đường Lê cung.

Tôi ngồi ngay ngắn trước bàn trang điểm, vừa rửa mặt, tắm rửa xong, nội giám hầu cận Huyền Lăng là Lưu Tích Thọ đã đích thân đến đưa y phục và trang sức cần mặc trong lễ sắc phong. Theo đúng lễ chế, trong lễ sắc phong, Hoàng hậu chải tóc theo kiểu Lăng văn, phi chải kiểu Vọng tiêu cửu hoàn, quý tần chải kiểu Tham loan, các cung tần còn lại chải tóc cao kiểu Như ý, cung nhân thì chải theo kiểu Phụng thánh. Tôi bèn vắn tóc lại theo kiểu Tham loan vừa đoan trang vừa hòa nhã.

Người phụng chỉ chải tóc cho tôi là lão cô cô Kiều thị. Bà ta mỉm cười, thưa: “Trán của nương nương cao thật, nô tỳ từng chải đầu cho nhiều vị nương nương, nhưng trán của nương nương là cao nhất, hiện giờ người lại đang mang thai, đúng là có nhiều phúc đức, người thường chẳng ai sánh kịp.”

Nữ nhân trong cung đều tin rằng trán càng cao thì phúc đức càng nhiều. Tôi trong lòng vốn đã vui sướng, nghe bà ta nói chuyện bùi tai thì càng thêm hoan hỷ, bèn hạ lệnh thưởng tiền cho bà ta.

Trâm hoa cài đầu tổng cộng có sáu cây, chia làm một đôi thoa hình chữ phúc bằng vàng nạm san hô đỏ, một đôi trâm thiên bảo khánh nghi, nổi bật nhất là đôi bộ dao phượng bằng vàng ròng có đính chuỗi hạt ngọc phỉ thúy và hạt trai. Bộ dao vốn chỉ dành riêng cho người từ địa vị quý tần trở lên, tuy Huyền Lăng sớm đã ban thưởng cho tôi nhưng hôm nay mới có thể sử dụng công khai. Chiếc bộ dao đính đầy hoa vàng hoa bạc chạm rồng, lấy trên châu, hình dơi bằng đá thanh kim có đính phỉ thúy làm cán, treo những chuỗi hạt ngọc trai được chế tạo tinh xảo, buông rủ đến tận tai. Những đoá cung hoa sáu cánh trên đôi trâm thiên bảo khánh nghi, hoa cài đầu phỉ thúy đính hạt châu lấp lánh, hoa tai dài buông rủ khẽ lay động. Như thế còn chưa đủ, giữa búi tóc còn cài thêm một đôi hoa cài đầu bằng ngọc đỏ đính chuỗi trên châu to bằng hạt

gạo, một đôi hoa cài đầu phỉ thúy khảm san hô hình từng thạch hồ lô, một đôi hoa cài ở thái dương hình phương hồ tập thủy.

Trang điểm xong, tôi hơi nghiêng đầu, bắt giác thốt lên: “Nặng thật!”

Lưu Chu đứng bên cười hì hì, thưa: “Hiện giờ mới chỉ được phong là quý tần mà tiểu thư đã chê trang sức trên đầu nặng rồi, về sau trở thành quý phi thì biết làm thế nào? Nghe nói lúc tấn phong quý phi thì chỉ riêng trăm cài đầu đã có đến mười sáu cây rồi đấy.”

Tôi quay đầu giận mắng: “Nói nhảm gì đó!”

Kiều cô cô mỉm cười, khuyên: “Cô nương nói vậy là rất đúng! Nương nương sinh hạ hoàng tử rồi, chẳng lẽ còn sợ không có ngày được phong làm quý phi sao? Trong hậu cung, có ai không biết Hoàng thượng yêu thương nương nương nhất cơ chứ?”

Tôi chỉ cười mà không đáp, dang hai tay ra để bọn họ thay lễ phục. Loạn y bằng tơ tằm mỏng hai lớp màu đỏ thêu thủy thảo vân nhạn, tay áo rộng, vạt áo dài chấm đất, khăn quàng vai dệt bằng chỉ vàng thêu hoa, tua rua buông rủ, đồ án chim loan bảy màu thêu dài dằng dặc, từ trước ngực quàng lên vai rồi buông rủ đến tận vạt váy, bông bênh như mây. Tay áo được thêu nổi sợi vàng, đường viền thêu hoa chi chít rộng cả tấc, hơi lộ ra mười ngón tay búp măng. Ngang eo chít thắt lưng bằng lụa, trên cánh tay có khoắc thêm tám lụa màu đỏ ánh bạc lấp lánh.

Tự ngắm mình trong gương, tôi thấy mình đúng là có phong thái vô cùng đoan trang, mỹ lệ.

Phong quý tần khác hẳn với những lần sắc phong trước. Lúc trước, mỗi lần sắc phong chỉ cần Huyền Lăng nói một tiếng hoặc ban thánh chỉ thông báo cho lục cung là đủ. Các phi tử từ quý tần trở lên mới có thể coi là chính thức có địa vị cao quý trong chốn hậu cung, cần phải tế bái Thái miếu, nhận kim sách, kim ấn, kim ấn của chính nhất phẩm tử phi được gọi là Kim bảo. Có điều, Thái miếu chỉ được mở vào những dịp tế trời, phong hậu hay những dịp lễ tết quan trọng, còn bình thường, phi tần được sắc phong chỉ cần tế bái tượng trưng trước Thái miếu từ trong cung là được.

Giờ lành đến, tôi quỳ sau lưng Kính Phi Phùng thị, tế bái trước Thái miếu từ trang trọng, nghiêm túc, nghe Ti cung nghi đọc qua lời mừng bằng văn biền ngẫu bốn sáu, chính phó sứ của lễ sắc phong là Hộ bộ thượng thư Lý Liêm Cơ và Hoàng môn thị lang Trần Hy Liệt cầm tráp sơn đỏ chạm vàng khắc hoa văn long phượng, trên có phủ khăn lụa đỏ nhũ vàng, ban xuống kim sách bốn trang, Kính Phi thì được kim sách tám trang. Sau đó đến lượt hộp gấm nhỏ đựng kim ấn, trên kim ấn bằng vàng có khắc chữ triện, rộng bốn tấc chín phân, dày một tấc hai phân, trên có núm hình chim loan. Kính Phi và tôi ba lần tung hô vạn tuế rồi sau đó đến Chiêu Dương điện vái lạy Hoàng đế, Hoàng hậu.

Hoàng hậu Chu thị mặc lễ phục thêu trăm phượng màu tía ánh vàng, tay áo rộng, ngồi ngay ngắn bên cạnh Huyền Lăng. Nơi tay áo và cổ áo để hở, lộ ra đường viền của lớp áo giữa bằng sa màu vàng đỏ, váy dài màu vàng hoa hạnh thêu chỉ vàng buông thông mềm mại, choàng vai bằng vải sa trắng có thêu hoa văn bách bảo màu vàng hạnh, dài thướt tha, càng làm tăng thêm phong thái đoan trang, hiền hòa... Vẻ mặt vừa nghiêm túc vừa kính cẩn, Hoàng hậu cao giọng nói: “Kính Phi Phùng thị, Hoàn Quý tần Chân thị được hưởng ân trời, nhận diễm lành trong cung, từ nay về sau phải biết tu đức sửa thân, hậu cung hài hòa, kính cẩn hầu hạ thánh thượng, sinh con nối dõi.”

Tôi và Kính Phi cúi đầu bái tạ ba lượt, cung kính vâng theo: “Được Hoàng hậu dạy bảo, vui mừng khôn siết.”

Ngẩng lên, tôi nhìn thấy chiếc áo bào màu vàng rực thêu chín rồng bằng chỉ vàng của Huyền Lăng, vạt áo có thêu hoa văn sóng nước chập chùng. Ngẩng đầu lần nữa, đón lấy ánh mắt chăm chú, ấm áp như gió xuân của y, trong lòng tôi ấm áp, không khỏi bốn mắt nhìn nhau, mỉm cười vui sướng từ tận đáy lòng.

18. Chương 18

Chương 18: Hoa lê

Đầu tháng Tư vốn là lúc hoa hải đường chớm nở, khí đất ở Đường Lê cung hơi lạnh nên đây cũng là lúc hoa lê ngoài vườn đồng loạt nở rộ. Bởi vết thương trên mặt vẫn chưa lành hẳn, không tiện ra ngoài, lại mang thai gần hai tháng nên tôi càng lúc càng lười biếng, cả ngày ngủ gà ngủ gật trên sạp, hoặc ngồi hoặc nằm để giết quãng thời gian rảnh rỗi dài dằng dặc. Huyền Lăng thỉnh thoảng đến bồi bạn với tôi, nhưng chỉ kể vài chuyện thú vị để chọc tôi cười. Theo lời dặn dò của thái y, y không nghỉ lại ở cung của tôi. Các món đồ chơi cùng vàng bạc, lụa là không ngừng được đưa tới Đường Lê cung. Tiểu Doãn Tử thường hay đùa rằng: “Hoàng thượng còn ban thưởng thêm nữa thì bọn nô tài chẳng những bụng bê đến mỗi cả tay mà trong cung này cũng hết chỗ chứa.” Thế nên tôi chỉ chọn vài thứ mình thích để lại ngắm nghía, ngoài ra, tôi còn theo địa vị, chọn một số món tặng cho Hoàng hậu, phi tần, số còn lại được chuyển vào kho ở Âm Lục hiên.

Một ngày nọ, tiết trời sáng sủa, ấm áp, vừa gội đầu xong, tôi bèn tiện tay vắn thành búi lỏng, dùng đôi trâm hình trăng non bằng thủy tinh tím dài hơn tấc để cố định lại. Sau khi thoa Thư ngân giao do Lăng Dung tặng lên vết sẹo, tôi lại lấy lụa giao mỏng để che mặt. Lụa giao nhẹ kín, mềm mại, có thể chắn được gió bụi lại không cản trở tầm nhìn, dùng làm khăn che mặt thì rất thích hợp.

Tôi lệnh cho người chuyển sạp quý phi xuống dưới gốc lê sau sảnh, nghiêng người ngồi đó thêu chiếc yếm dành cho trẻ con. Nền vải màu vàng hoa hạnh, chỉ thêu màu đỏ hoa lựu, thêu hình bách tử bách phúc, mỗi đường kim mũi chỉ đều đồng đầy niềm vui của lần đầu tiên làm mẹ cùng quyến luyến dành cho đứa trẻ trong bụng tôi. Thêu được vài mũi, khước môi tôi bất giác cong lên, thấp thoáng nét cười vui sướng, an lành...

Thêu đã mệt, ngược mắt lên thấy hoa lê nở rộ như những cụm mây trắng muốt bồng bênh, những đóa hoa trắng như tuyết chỉ chít trên cành, duyên dáng, yêu kiều rọi bóng xuống chiếc váy đỏ tươi, lộng lẫy của tôi, đỏ đỏ trắng trắng vô cùng mỹ lệ, chói mắt. Mỗi khi gió thổi qua, những cánh hoa tựa như vô số mảnh lụa trắng phất phơ rơi xuống, ngát hương, rơi trên vạt áo như có một lớp tuyết sương tinh khiết.

Có một đứa trẻ đang hình thành trong bụng, lòng tôi như mềm đi vì hạnh phúc, đến y phục cũng chọn loại có màu sắc sắc sỡ. Lúc trước, tôi thích những màu nhạt tao nhã nhưng giờ lại mê màu đỏ tươi, tựa như màu hạnh phúc không cần che giấu. Chiếc váy lụa phủ dài từ sạp quý phi buông rũ xuống đất, phong thái như ráng chiều bồng bênh.

Rượu có thể giải sầu, nhưng giờ thì nó lại giúp tôi thêm phần hứng thú. Tôi gọi Cận Tịch: “Đi mang rượu lại đây!”

Cận Tịch bưng Lê hoa bạch lại, tươi cười thưa: “Nô tỳ biết con sâu rượu của nương nương lại trời dậy rồi. mấy ngày trước, vết thương trên tay chưa lành, không được động đến rượu, bây giờ thoải mái một chút cũng không sao. Rượu này được chế từ hoa lê hái năm ngoái, chôn dưới đất trong vò sứ đến hôm qua là được đúng một năm, nương nương nếm thử xem sao.”

Mắt ngắm hoa lê bằng thanh ngọc khiết, miệng nhắm nhấp Lê hoa bạch đúng là rất thú vị, tôi nâng chén uống cạn một hơi. Cận Tịch mỉm cười rời đi, để tôi lại một mình tự rót tự uống, ung dung, nhàn tản.

Khu vườn yên tĩnh, hoa nở hoa rơi không một tiếng động, đúng là chút bình yên hiếm có trong kiếp phù sinh. Uống được mấy chung, hơi rượu từ từ dâng lên khắp người. Tôi bèn uể oải xoay người, nhắm mắt dưỡng thần.

Có tiếng bước chân rón rén lại gần tôi, là bước chân của nam giới, không cần nghĩ cũng biết đó là y, trừ y ra, trong hậu cung này còn nam nhân nào có thể đường hoàng tiến vào cung của tôi thế này cơ chứ? Tôi cố ý không đứng dậy nghênh tiếp, vẫn nằm yên vờ ngủ, muốn xem y sẽ làm gì.

Y ra hiệu bảo Cận Tịch im lặng không cần thỉnh an, vẫy tay cho nàng ta lui xuống rồi một mình ngồi xuống cạnh tôi. Gió nhẹ hiu hiu thổi, hoa lê rơi lả tả như mưa. Trong lúc mơ màng, có một đóa hoa lê rơi xuống trán tôi. Y khẽ “ồ” lên một tiếng, hơi thở nóng hổi ập thẳng vào mặt, môi y chạm vào trán tôi, khẽ hôn lên cánh hoa vừa rơi.

Y gỡ tấm sa trên mặt tôi ra, nụ hôn lướt nhẹ từ trán đến khước môi, nhả cánh hoa đang ngậm vào miệng tôi. Y cúi xuống hôn lên xương quai xanh và phần vai để hở của tôi, cách một lớp cánh hoa lành lạnh, râu

của y cọ cọ khiến mặt tôi ngứa ngứa. Tôi không nhịn được nữa, mở to mắt, khẽ cười thành tiếng. “Tứ lang thích ăn hiếp người ta...”

Mắt Huyền Lăng đong đầy ý cười, y nheo mũi tôi, nói: “Ta biết là nàng vờ ngủ mà, giả vờ mà cũng không đúng, lông mi cứ động đậy mãi.”

Tôi không nhéo: “Rõ ràng thiếp là người thành thực mà, tứ lang chỉ biết ăn hiếp người thành thực mà thôi!”

Y chăm chú quan sát vết sẹo trên mặt tôi rồi cười, nói: “Hình như đã nhạt hơn một ít rồi!”

Tôi vội dùng tay che vết sẹo rồi quay đầu vờ giận dỗi. “Bây giờ thiếp đã giống như Vô Diệm, Đông Thi rồi, tứ lang đừng nhìn nữa!”

Huyền Lăng cười, hỏi: “Được cao trầm ban cho nàng, nàng có dùng không? Đợi vài ba ngày nữa là sẽ lành sẹo thôi. Tuyệt thế dung nhan của Hoàn Hoàn, không biết trên đời này còn ai có thể sánh bằng?”

Tôi chợt nảy ra một ý tinh nghịch, mỉm cười, nói: “Hoàn Hoàn có một muội muội tên là Ngọc Nhiêu, có thể xưng là quốc sắc, tuyệt đối không kém thần thiếp đâu.”

“Vậy ư?” Huyền Lăng lộ vẻ hứng thú, hỏi. “Còn có người sánh được với Hoàn Hoàn cơ à? Trầm phải xem thử mới được.”

Tôi vờ sốt ruột: “Vậy thì không được đâu, tứ lang mà thấy nhan sắc của muội muội thì nhất định sẽ vội vàng nạp làm phi ngay! Khi đó, trong lòng chẳng còn chỗ nào cho Hoàn Hoàn nữa.”

Y thấy tôi nóng nảy như vậy thì vẻ đùa cợt càng thêm đậm. “Có thể khiến nàng ăn nhiều dấm chua như vậy thì nhất định là một bậc giai nhân thế rồi. Xem ra trầm quả thật phải nạp thêm tân phi mất. À, nàng nghĩ xem, nên phong muội muội của nàng là gì nào? Quý nhân? Quý tần? Hay là trực tiếp phong phi?”

Tôi không nhịn được nữa, phá lên cười đến gập cả người, khó khăn lắm mới dừng lại được, nói: “Muội muội của Hoàn Hoàn năm nay vừa tròn bảy tuổi, mong bệ hạ vui lòng nhận lấy.”

Huyền Lăng vờ tỏ vẻ đột nhiên hiểu ra, choàng tay ôm lấy tôi đặt lên gối, cắn vào tai tôi, mắng: “Đồ a đầu ranh mãnh!”

Tôi cười đến co rúm cả người, cố né tránh y. “Đừng làm loạn, thái y nói phải tĩnh dưỡng, không được cử động tùy tiện mà.”

Y đặt tôi nằm ngay ngắn xuống sạp quý phi, cúi người áp sát mặt vào bụng tôi, lộ vẻ chăm chú lắng nghe. Cảnh tượng trước mắt vừa gần gũi vừa ấm áp, y trông hết như một người chồng yêu thương, trân trọng vợ con. Tôi không kìm lòng được, gờ tay vuốt ve cổ y. Hoa nở hương ngan ngát, tôi nghĩ bụng, cuộc đời yên bình, hoàn hảo hẳn là như thế này đây.

Khóe môi tôi bất giác nhếch lên, để lộ nụ cười tươi rói, khẽ lên tiếng: “Giờ có nghe được gì đâu cơ chứ?”

Y đột ngột đứng dậy, ôm ngang người tôi, xoay liên mấy vòng, cho đến khi đầu tôi choáng váng thì phá lên cười: “Hoàn Hoàn, Hoàn Hoàn! Nàng đã mang thai đứa con của chúng ta rồi, nàng có biết là trầm vui sướng đến nhường nào không?”

Tôi cười khúc khích, tiếng cười khiến hoa rơi lả tả như tuyết, tỏa hương ngào ngạt. Tôi ôm chặt lấy cổ y, dịu giọng thổ lộ: “Vâng, thiếp cũng hạnh phúc vô cùng.”

Y thuận tay nhặt mấy cánh hoa lê rơi trên gối, ướm lên ấn đường của tôi rồi nói: “Hoa lê trắng trong có thể sánh bằng với tuyết, hoa rơi giữa lòng mây như chẳng có màu sắc gì, có thể thấy làn da của Hoàn Hoàn còn trắng hơn cả tuyết.”

Tôi mỉm cười tựa vào ngực y, cầm một nắm hoa lê trong lòng bàn tay, quả nhiên trong trắng như chẳng có gì, tôi bèn hài lòng mỉm cười, nói: “Con gái của Tống Vũ đế Nam triều là Thọ Dương công chúa, ban ngày ngồi chơi ở Hàm Chương điện, ngoài vườn mai đỏ đang nở rộ, một đoá hoa rơi xuống ngay giữa ấn đường của nàng ta, nắm cánh hoa xòe ra đều đặn, vô cùng mỹ lệ, cung nhân phải đi không được, ba ngày sau rửa mặt mới trôi. Nữ nhân trong cung nhìn thấy đều luôn miệng thần phục, bèn nhao nhao bắt chước, vẽ hình hoa mai trên trán để tôn lên vẻ đẹp, gọi là Mai hoa trang. Chỉ có điều màu hoa lê quá nhạt, không tiện vẽ lên trán, đúng là đáng tiếc thật.”

Huyền Lăng nói: “Nếu muốn vẽ thật thì cũng chẳng khó gì.” Nói xong, y dắt tay tôi đi vào nhà sau, ngồi xuống trước gương đồng, ướm một đoá hoa lê lên án đường của tôi rồi cầm bút lông chấm vào son môi đỏ thắm mà vẽ thành hình dáng đoá hoa, lại lấy phấn bạc tô điểm nên nhị hoa. Vẽ xong, y tủm tỉm cười, hỏi: “Hoàn Hoàn, nàng thấy thế nào?”

Tôi nhìn vào gương ngấm ngấm, quả nhiên màu sắc rực rỡ, nhiều nét quyến rũ, hơn hẳn vẻ cứng nhắc của hoa cài đầu, ngược lại còn có thêm phong thái dịu dàng, uyển chuyển, bèn hài lòng đáp: “Đẹp thì đẹp thật, chỉ có điều hoa lê màu trắng, dùng son môi đỏ vẽ hoa thì lại không giống rồi!”

Y ngấm tôi một lát rồi nói: “Vậy thì trẫm cũng bó tay rồi, chỉ có thể làm được thế này thôi. Chỉ có điều, nếu quả thực vì màu trắng mà không thể vẽ lên trán để trang điểm thì đúng là uống phí thật!”

Tôi mỉm cười. “Chuyện tốt khó đi thành đôi, độc chiếm được một vẻ đẹp vốn đã là chuyện không dễ dàng rồi!”

Huyền Lăng bèn nói: “Nếu chỉ cần đẹp là được thì trang điểm vốn chỉ lấy ý tứ chứ chẳng phải cầu cho thật giống. Cách trang điểm thế này gọi là Giáo lê trang, có được không?”

Mắt tôi lúng liếng đưa tình, nụ cười đầy hân hoan. “Tứ lang vẽ rồi lại đặt tên, đúng là phong nhã thật!”

Y cũng lộ vẻ vui sướng, tự đắc, nói: “Vậy trẫm lệnh cho nàng ngâm một câu thơ có nhắc đến hoa lê để trợ hứng.”

Buổi trưa cửa cung đóng chặt, tôi chăm chú nhìn hoa lê bên ngoài cửa sổ, không nghĩ nhiều đã thuận miệng đọc một câu: “Xuân đã sắp tàn sân quanh quẽ. Hoa lê đầy đất cửa cài then[1].”

[1] Bài Xuân oán của Lưu Phương Bình. Dịch thơ Phụng Hà. Nguyên tác: “Tịch tịch không đình xuân dục vãn, lê hoa mãn địa bất khai môn.”

Vừa đọc xong câu thơ, tôi lập tức giật mình, không khỏi có phần gượng gạo, thầm trách mình lơ lờ, trước mặt quân vương sao có thể đọc một câu thơ thương thân trách phận như vậy được? Huống gì đây lại là tâm tình của tần phi bị thất sủng, đột ngột đọc ra thế này đúng là diêm không may.

Nhưng Huyền Lăng chẳng hề để ý, chỉ nói: “Đúng là vào tiết xuân, cửa cung đóng chặt, hoa lê lại nở đầy, chỉ có điều có trẫm và nàng sóng vai ngồi cạnh nhau, sao có thể nói là quanh quẽ được? Tuy hợp cảnh nhưng chẳng hợp thời, phải phạt mới được.” Y quay đầu nhìn thấy một bình Lê hoa bạch đang uống dở trên án dưới cửa sổ, bèn thuận tay cầm lấy, nói: “Phạt nàng uống một chén rượu.”

Tôi đón lấy chén rượu, tươi cười uống một ngụm rồi nhìn thẳng vào mắt y. “Bữa ăn uống rượu cho say...”

Y lập tức tiếp lời: “Hẹn ngay chung sống đến ngày tóc sương[2].” Nói xong, choàng tay qua tay tôi, cùng uống cạn một hơi.

[2] Bài thơ Nữ viết kê minh 2 trong Thi kinh của Khổng Tử, dịch thơ Tạ Quang Phát, nguyên tác: “Nghị ngôn ẩm tửu, dữ tử giai lão.”

Y cười tủm tỉm, hỏi tôi: “Là tư thế uống rượu giao bôi phải không?”

Thâm cung tĩnh lặng thật, nhưng cũng không đến nỗi hoàn toàn quanh quẽ, trong cảm giác tịch tịch vẫn còn những giây phút yên bình, hạnh phúc thế này. Trong lòng tôi trào lên cảm giác ngọt ngào khôn xiết, hơi rượu khi này vẫn còn lâng lâng, nay lại uống thêm nữa, bất giác hai má ửng hồng, bóng ở trong gương như mây màu chiếu rọi, hoa đào soi bóng.

Tôi gục người trên án, mỉm cười, nói với y: “Thần thiếp đã đọc thơ xong rồi, đến lượt tứ lang đấy. Đừng quên là phải có hai chữ hoa lê nhé!”

Y nghĩ một lúc, mặt lộ nụ cười ranh mãnh, chậm rãi đọc: “Chấn uyên ương ấy một đêm, hoa lê một gốc đè lên hải đường[3].”

[3] Bài Nhất thụ lê hoa của Tô Đông pha. Nguyên tác: “Uyên ương bị lý thành song dạ, nhất thụ lê hoa áp hải đường.” Dịch thơ: Mặc Nhiên Đường.

Tôi nghe xong thì xấu hổ đến nỗi mặt nóng bừng, cười phì một tiếng. “Đúng là người chẳng đàng hoàng chút nào!”

Y cố nhịn cười, hỏi lại tôi: “Sao lại thế?”

“Gái xoan lấy lão làm chồng, tóc sương lại có má hồng kè bên[4]. Như thế mới tính là hoa lê một gốc đê lên hải đường chứ!”

[4] Nguyên tác: “Thập bát tân nương bát thập lang, thương thương bạch phát đối hồng trang.” Dịch thơ: Mặc Nhiên Đường.

Y nói: “Trẫm nguyện chung sống đến ngày tóc sương, dung nhan của Hoàn Hoàn không thay đổi, trẫm già nhưng vẫn trắng kiện, chẳng phải đúng là gái xoan lấy lão làm chồng ư?” Y choàng tay ôm bồng tôi lên rồi nhẹ nhàng đặt tôi nằm xuống giường, tôi hiểu ý của y bèn đẩy tay y ra. “Không cho làm vậy!”

Y cúi đầu, ý cười càng đậm. “Khi này vừa lòi muối muối của nàng ra trên trẫm, giờ hãy mở mắt ra xem trẫm làm thế nào để xử trí a đầu ranh mãnh nhà nàng...”

Tôi vừa cười vừa cố né tránh y. “Ôi chao! Tứ lang sao lại thù dai đến thế?”

Y giữ chặt lấy hai tay tôi, ôm tôi vào lòng. “Quân tử báo thù mười năm chưa muộn mà.”

Màn gấm rèm hoa nửa khép nửa mở, vừa khéo hướng thẳng ra phía hoa lê trắng trong như trăng sáng bên ngoài cửa sổ. Vô số cánh hoa và tơ liễu mềm mại quần quýt, phất phơ bay giữa không trung. Tôi mơ màng nhớ lại vẻ đẹp của nhụy hoa lê cùng màu hồng nhạt ở giữa những cánh hoa, phong thái thanh thoát mê người như băng như ngọc, thực ra chúng cũng rất giống hoa hạnh buổi đầu tôi và Huyền Lăng tình cờ gặp gỡ.

Ánh mặt trời vàng óng luồn qua nhánh cây kẽ lá, những đóa hoa trắng muốt nở rộ động lòng người. Gió lướt êm ru qua cửa sổ, hoa lê phấp phới bay trong tĩnh lặng. Bên trong nhà cũng im phăng phắc, động tác của y dịu dàng, nhẹ nhàng, như sợ làm tổn thương đến sinh mệnh tuy yếu ớt nhưng vẫn đang vùng lên mạnh mẽ trong bụng tôi. Ánh mặt trời ấm áp chiếu rọi, gió mát hắt hiu, cánh hoa xòe nở, lúc ôm lấy thân thể y, tôi suýt đã chìm vào giấc ngủ an bình, say sưa giữa biển hoa lê trắng như tuyết.

Ngày hôm sau, sau buổi chiều sớm, Huyền Lăng lại ghé thăm tôi. Tôi vừa uống xong thuốc dưỡng thai, đang nằm ườn lười biếng trong chăn, mùi hương ngọt ngào của An tức hương thấp trong phòng tôi qua vẫn chưa phai hẳn, diềm màn thêu chi chít hình dơi như ý cùng vô số chữ vạn, phối với tấm màn tơ tiêu hồng nhạt với tua rua buông rủ, nhìn sao cũng thấy lộ vẻ lả lơi, uể oải.

Huyền Lăng bước vào phòng, y vừa hạ triều liền thay y phục, lúc này chỉ mặc chiếc áo dài bằng lụa mỏng thêu chỉ vàng, càng tôn lên đôi mắt đen sắc sảo, phong thái hiên ngang. Y thấy tôi tóc tai rũ rượi nằm đó thì cười, nói: “Càng ngày càng lười biếng, mặt trời lên ba con sào rồi mà nàng vẫn nằm dài.”

Tôi đáp: “Người ta tuân theo ý chỉ của người và Thái hậu, ngoan ngoãn nghỉ ngơi, thế mà còn bị châm chọc, mỉa mai. Thiếp đang phiền cả ngày nằm dài quá buồn chán đây.” Nói xong, tôi làm bộ muốn đứng dậy hành lễ, y vội ngăn tôi lại, cười nói: “Được rồi, trẫm mới đùa có một câu mà nàng đã tưởng thật rồi, ngoan ngoãn nằm yên nghỉ ngơi đi!”

Tôi không kìm được, cười. “Đó là lời vàng của Hoàng thượng đích thân nói ra đấy, lát nữa đừng có quên mất rồi lại chỉ trích thần thiếp nữa nhé!”

Y véo véo mũi tôi, đá tung đôi giày đang mang, để lộ đôi tất bằng đoạn màu lam thêu rồng bằng chỉ vàng, kéo chân lên, cười hì hì, nói: “Trẫm cũng nằm nghỉ với nàng một lát!”

Tôi lấy chiếc gối sa mới màu lá sen non bên trong có cánh hoa cúc đại và thực được đặt dưới cổ y, rồi thuận thế rúc vào nách y, ngắm nghía đôi tất. “Đôi tất này thêu tinh xảo quá, hình như là do An muội muội làm thì phải.”

Y cúi đầu ngắm kĩ một lát rồi đáp: “Trẫm cũng không nhớ rõ nữa, hình như là thế. Tài may vá, thêu thùa của nàng ta không tệ.”

Tôi không biết nói gì thêm, đành hỏi: “Hoàng thượng khi này từ đâu đến đây?”

Y thuận miệng đáp: “Sang thăm Thăm Dung hoa.”

Tôi mỉm cười. “Nghe nói tỷ tỷ đã khỏe rồi, có thể ngồi dậy được, một ngày hai lượt sai người sang thăm hỏi thiếp.”

Y lấy làm lạ, nói: “Vậy ư? Lúc trưa tới thì nàng ta vẫn chưa ngồi dậy được để tiếp giá mà?”

Trong lòng tôi vô cùng nghi hoặc. Hôm qua Thải Nguyệt đến vấn an, nói rằng My Trang có thể xuống giường đi lại được rồi, chỉ là không thể ra khỏi cửa mà thôi. Xem ra vì chuyện bị giam lỏng mà tỷ ấy vẫn có chút oán hận Huyền Lăng, không muốn ngồi dậy tiếp đón, tôi bèn nói vuốt đuôi: “Bệnh tình của tỷ tỷ vốn hay thay đổi, bệnh dịch đâu phải dễ dàng chữa khỏi đâu.”

Y “à” một tiếng, không nói gì thêm, hồi lâu sau mới lên tiếng: “Nhắc đến bệnh dịch, trưa lại nghĩ tới một chuyện bực cả mình.”

Tôi thở thê khuyen: “Hoàng thượng đừng tức giận mà, có thể kể cho thần thiếp biết được không?”

Ngón tay cái và ngón trỏ của y giữ lấy một góc chăn gấm, chậm rãi kể: “Hôm trước trưa nghe Kính Phi nói, hai tên Giang Mục Dương và Giang Mục Y chữa bệnh dịch tuy có chút kết quả nhưng lại giấu ngấm nhận tiền ổi lộ của không ít cung nữ và nội giám. Kể có tiền thì được chữa trước, kẻ không có tiền thì chẳng được nhìn ngó đến, bị bỏ mặc cho tự sinh tự diệt. Đúng là hèn hạ mà!”

Tôi ngấm nghĩ hồi lâu rồi nói: “Người hành nghề y có tấm lòng như cha mẹ, hành động như thế thực sự là có y thuật mà không có y đức. Thần thiếp thực sự coi thường loại người như thế.” Tôi yên lặng một lát rồi hỏi: “Hoàng thượng còn nhớ chuyện bọn họ hãm hại Thăm Dung hoa khi xưa không?”

Lông mày Huyền Lăng chau lại nhưng vẫn chẳng biết làm sao. “Trẫm không quên đâu, chỉ có điều hiện giờ bệnh dịch chưa hết, vẫn chưa giết chúng được.”

Tôi hơi ưỡn người dậy, thưa: “Thần thiếp xin tiến cử với Hoàng thượng một người có thể chữa khỏi bệnh dịch, thái y Ôn Thực Sơ.”

Y “ồ” lên một tiếng, ánh mắt lập tức lấp lánh có thần, hứng thú nói: “Nàng nói rõ hơn đi!”

“Ôn thái y chữa bệnh cho tỷ tỷ rất hiệu quả, hơn nữa thần thiếp nghe nói phương thuốc của hai tên Giang Mục Dương và Giang Mục Y vốn xuất phát từ tay của Ôn thái y. Hoàng thượng nghĩ kỹ mà xem, hai tên Giang Mục Dương, Giang Mục Y vốn thiện trường chữa bệnh cho đàn bà và trẻ con, vì sao đột nhiên lại biết cách chữa bệnh dịch cơ chứ? Tuy nói người học y thuật thứ gì cũng biết một chút, nhưng dẫu có bắt đầu nghiên cứu từ đầu thì cũng chỉ biết võ vẽ mà không thể tinh thông. Hơn nữa, Ôn thái y vốn thiện trường chữa bệnh ôn dịch mà.”

Huyền Lăng im lặng suy nghĩ hồi lâu, nói: “Trẫm phải gặp tay Ôn Thực Sơ này một lần mới được, nếu đúng như lời nàng nói thì hai tên Giang Mục Dương, Giang Mục Y tuyệt đối không thể tha mạng.”

Tôi gổi lên ngực y, dịu giọng thưa: “Hoàng thượng nói đúng lắm. Chỉ có điều, hiện giờ bệnh dịch trong cung có dấu hiệu chuyển biến tốt, người trong cung ai cũng cho rằng đó là công lao của bọn chúng, nếu bây giờ lấy cớ ăn hối lộ mà giết hai tên ấy, chẳng những người trong lục cung dè pha Hoàng thượng vì nhỏ bỏ lớn, không để ý đến đại cục, mà e là ngự sử bên ngoài cũng nghe ngóng được tin tức, ảnh hưởng xấu đến thanh danh. Hoàng thượng, người thấy sao?”

“Nói cho cùng bọn chúng cũng là người của Hoa Phi, trẫm không thể không dè chừng Hoa Phi và gia tộc sau lưng nàng ta.” Y khẽ cười lạnh. “Nếu muốn giết thì thiếu gì cách cơ chứ? Đương nhiên không để người đời dè pha rồi!”

Thân là quân vương, nhẫn nhịn, kiềm chế càng nhiều, tương lai khí oán bốc lên càng mạnh mẽ, bởi vì lòng tự phụ và tự tôn của họ vốn hơn xa người thường. Tôi đạt được mục đích, mỉm cười nhân nhật, dùng tay che lỗ tai, lắc đầu giận dữ. “Cái gì mà giết hay không giết cơ chứ, thần thiếp nghe mà giật cả mình. Hoàng thượng không được nói như vậy nữa!”

Y vỗ về bờ vai tôi. “Được rồi, chúng ta sẽ không nói chuyện này nữa. Ngày Mười hai tháng Tư là sinh nhật mười bảy tuổi của nàng, chiến sự tây nam không ngừng đưa về tin thắng trận, nàng lại đang mang thai, trẫm sẽ lệnh cho bộ lễ tổ chức sinh nhật thật náo nhiệt cho nàng, vậy có được không?”

Tôi lúng liếng đưa mắt lờ mờ y rồi dịu dàng thưa: “Hoàng thượng quyết định là được rồi!”

Y lại chìm trong suy tư, chậm chậm thốt lên hai chữ: “Hoa Phi...” nhưng rồi không nói thêm gì nữa.

Tôi chợt nghĩ ra một ý, hỏi: “Mấy ngày nay Hoàng thượng ở lì bên chỗ Hoa Phi, vì sao nàng ta chẳng có tin vui gì vậy?”

Y vẫn đang trầm tư, thuận miệng trả lời tôi: “Nàng ta sẽ không có con đâu.”

Tôi lấy làm lạ, hỏi: “Thần thiếp nghe nói Hoa Phi từng bị sẩy thai, có phải vì thế mà thân thể bị tổn thương không?”

Y tựa như nhận ra mình lỡ lời, bèn lờ đi câu hỏi của tôi, chỉ mỉm cười cho qua chuyện, hỏi thăm tình hình ăn uống, nghỉ ngơi của tôi.

Huyền Lăng bầu bạn với tôi một buổi rồi đi thăm Đỗ Lương viện. Tôi đưa mắt nhìn theo bóng y rồi đi rồi mới mang hài, khoác áo ngồi dậy. Cận Tịch hầu hạ tôi uống một chén nước mơ cho tỉnh táo rồi khẽ khàng thưa: “Vào lúc này, nương nương khuyên Hoàng thượng giết chết hai tên họ Giang đó thì có phải là quá gấp gáp không?”

Tôi cười lạnh một tiếng, tay đùa nghịch chén nước, nói: “Không gấp đâu. Ta đã nói với người rồi, lần trước trong cung của Hoàng hậu có người muốn đẩy ta đâm vào người Đỗ Lương viện, tuy không biết là ai nhưng có thể thấy tâm tư độc ác. Hiện giờ ta đang mang thai, càng là cái gai trong mắt bọn họ, trận dịch bệnh này đã đem lại không ít lợi ích cho hai tên họ Giang, địa vị của chúng ở Thái y viện được đề cao. Ôn đại nhân ở lì bên chỗ Thẩm Dung hoa, Chương Di là kẻ không mấy lành lợi, ngộ nhờ bị tên họ Giang giở trò gì với thuốc thang thì chúng ta chẳng phải là ngồi yên chờ họa hay sao? Chẳng bằng sớm giải quyết bọn chúng cho xong.” Hộ giáp dài gõ leng keng vào chiếc bát sứ, phá vỡ bầu không khí yên tĩnh của gian phòng, tôi chậm rãi nói tiếp: “Thực ra thì Hoàng thượng cũng nhẫn nhịn chúng lâu rồi, nếu không phải lúc cần dùng người thì sớm đã giết chết bọn chúng.”

Cận Tịch cười nhạt. “Kính Phi khuyên can Hoàng thượng rất đúng lúc. Nhưng mà cũng phải nhờ hai tên Giang Mục Dương, Giang Mục Y chịu chui đầu vào bẫy nữa.”

Tôi mỉm cười. “Đó là chuyện đương nhiên, loại người tham lam như bọn chúng chỉ cần có kẻ lấy vàng bạc ra làm mồi nhử là chúng động lòng ngay. Hoàng thượng chỉ tạm thời nhẫn nhịn bọn chúng thôi, bọn chúng đắc chí, vênh váo như thế đúng là tự tìm đường chết mà!”

Hai ngày sau, bên ngoài cung truyền đến tin tức rằng hai người Giang Mục Dương, Giang Mục Y trên đường rời cung về nhà bị cường đạo giết chết, đến đầu cũng bị cắt mất. Hoàng đế thương tình bọn họ đã khổ cực chữa bệnh dịch bên ban cho trăm lượng bạc trắng để lo tang sự, coi như là khen thưởng, lại lệnh cho Ôn Thực Sơ tiếp nhận việc chữa trị dịch bệnh. Nhất thời trong cung và ngoài cung đều xưng tụng thánh thượng thương yêu thần tử, tấm lòng nhân hậu.

Lúc nhận được tin, tôi đang đứng dưới cửa sổ tựa nhánh hoa hạnh, chỉ bình thần mỉm cười. Cũng nhờ vào trận dịch bệnh này, Ôn Thực Sơ công thành danh toại, coi như là chút báo đáp của tôi cho tình ý thuở xưa của hắn.

19. Chương 19

Chương 19: Ngày sinh

Ngày Mười hai tháng Tư là sinh nhật của tôi, từ khi tin Huyền Lăng muốn tổ chức tiệc mừng cho tôi được truyền ra ngoài, cửa Đường Lê cung suýt nữa bị đập đổ. Từ tôn quý như Hoàng hậu đến nhỏ nhoi như canh y cấp bậc thấp nhất, không kẻ nào không đích thân đến chúc mừng và tặng lễ vật hậu hĩnh. Hoa Phi vốn bất hòa với tôi nhưng lễ nghĩa ngoài mặt thì vẫn luôn mười phần tròn vẹn. Đến thượng cung, nội giám hầu hạ trong cung cũng đi theo nịnh nọt, bộ đồ người trong cung của tôi. Hậu cung vốn thiện trường thượng

đội hạ đập, xu phụ kẻ được sủng ái, hướng hồ tôi vừa được phong làm quý tần, lại đang mang thai, đương nhiên là vinh quang vô cùng tận.

Vó ngựa xuân dập dồn, hoa Trường An ngấm hết[1]. Hai câu thơ này có thể tóm gọn được nỗi đặc ý của tôi lúc này.

[1] Bài thơ Đăng khoa hậu của Mạnh Giao. Nguyên tác: “Xuân phong đặc ý mã đề tật, nhất nhật khán tần trường an hoa.”

Gặp mặt đầy đura, tươi cười ứng đối quá nhiều không tránh khỏi mệt mỏi, chán nản, tôi ba lần bảy lượt muốn đi chơi thuyền ngoài hồ Thái Dịch cho khuây khỏa, nhưng Lưu Chu và Hoán Bích đều hết lòng khuyên can, nhanh mồm nhanh miệng bảo rằng mặt hồ gió lớn, nếu bị cảm thì không ổn. Nghĩ lại cũng đúng, tháng Tư ngoài hồ không có hoa sen, chỉ có cảnh đèn rồng gác phượng chạm trổ cầu kỳ, dầu mỹ lệ cách mấy cũng không so sánh được với nét đẹp tự nhiên. Cứ như vậy mấy lần liền, tôi cũng chẳng buồn ra khỏi cửa nữa.

Một ngày trước hôm sinh nhật, Huyền Lăng đích thân mang lễ vật đến chỗ tôi, một chiếc đệm đan tổ văn bằng vàng, một tấm gấm uyên ương nghìn vàng, một hạt bất dạ châu treo trước gối, một tấm đệm lông báo xanh tẩm hương, hai con long hương ác ngư, bốn chiếc vòng liên hoàn vàng rồng, một chiếc váy giáng tiêu, ba tấm lót tay hương vân la, một hộp bích ngọc cao, tám tấm cung đoạn mới đủ màu cùng các món đồ chơi từ nước ngoài tiến cống.

Tôi dù gì vẫn còn trẻ, ân sủng của quân vương ban xuống quá nhiều, sống ở lầu vàng gác bạc, khắp nơi đều là cảnh phồn hoa, lòng tham hư vinh chẳng kém bất kỳ thiếu nữ nào. Nhìn những món quà trân quý chưa từng thấy bao giờ chiếu rọi lấp lánh khiến cả căn phòng của tôi sáng rỡ như ban ngày, trong lòng tôi đương nhiên hết sức vui sướng. Nhưng điều khiến tôi hạnh phúc hơn cả là sự hết lòng của Huyền Lăng. Y vui vẻ kể: “Lâu lắm rồi, trẫm có đọc Phi Yến ngoại truyện, rất tò mò liệu Thành đế có thực sự ban cho Phi Yến nhiều bảo vật thế này không. Trẫm nghĩ bụng, Thành đế ban cho Phi Yến được thì trẫm cũng có thể ban cho nàng được, do đó bèn lệnh cho người đi khắp nơi tìm kiếm, chỉ mong lấy được của nàng một nụ cười.”

Tôi nhoeo cười ngọt ngào, bảo y: “Tên của những món đồ này thần thiếp chỉ mới được biết qua sách sử, cứ cho đó là lời đồn không thực, không ngờ trên đời này quả thực có tồn tại.”

Y khoác tấm áo giáng tiêu lên người tôi, thốt lên đầy cảm xúc: “Ngày mai nàng mặc chiếc áo này nhé, nhất định sẽ khiến tất cả mọi người bị mê hoặc.”

Tấm áo giáng tiêu có thêu hình đuôi phượng màu tím bạc, từng sợi lông vũ màu xanh khổng tước tỏa ra hào quang yếu ớt lấp lờ dưới ánh nắng mặt trời chiếu rọi, nhất định sẽ hết sức rực rỡ, chói mắt. Tôi khẽ cười thành tiếng. “Cần gì phải mê hoặc mọi người cơ chứ. Hoàn Hoàn không tham lam đâu, chỉ cần mê hoặc được mình tứ lang là đủ.”

Y giả vờ ngã lăn ra, cất tiếng cười lớn. “Trẫm đã bị nàng mê hoặc từ lâu rồi!”

Đến tối, kiểm tra lại lễ vật từ các cung, các phủ đưa đến, Cận Tịch thưa: “Chỉ mình Thanh Hà vương phủ là không có lễ vật thôi!”

Đã lâu lắm rồi tôi chưa hề nghe lại cái tên này, cũng chưa từng cố ý nhớ đến. Hiện giờ tình cờ nghe thấy, lại có liên quan đến ngày sinh của tôi, tôi chẳng thèm để ý đến, tiếp tục tập viết theo mẫu chữ, miệng bảo: “Lục vương cõi mở thoải mái, đương nhiên là chẳng quan tâm đến những lễ nghi phạm tục này.”

Cận Tịch chỉ cười. “Nô tỳ nghe nói vương gia cư xử hết sức đặc biệt, không làm thì thôi, đã làm thì khiến ai nấy không khỏi kinh ngạc, vượt ngoài sức tưởng tượng của mọi người.”

Tôi chấm bút vào mực, nghĩ lại chuyện xưa, bất giác mỉm cười. “Vậy ư?” Rồi bỏ qua chẳng thèm để ý đến nữa.

Bữa tiệc sinh nhật của tôi được tổ chức ở Trọng Hoa điện trong Thượng Lâm uyển. Nơi này lầu gác huy hoàng, phong cảnh mê người, vừa uống rượu vui chơi vừa có thể thưởng thức cảnh đẹp như họa, đúng là hứng thú, thoải mái không sao kể xiết. Chỉ có chút thiếu sót nhỏ nhoi là Trọng Hoa điện cách hồ Thái Dịch xa quá, không thể ngắm được cảnh hồ nước.

Ngày hôm đó, tôi hoàn toàn độc chiếm sân khấu, tiếp đãi hậu phi, mệnh phụ, thoãn thoắt không ngơi nghỉ. Trong diện chen chúc bóng người, ai cũng giữ vẻ tươi cười với tôi. Tôi không có thời gian để ý tới việc đằng sau vẻ mặt ân cần đó có bao nhiêu là chân tâm, bao nhiêu là nguyên rửa. Kể chân tâm thì nhất định có thể cùng tôi chia sẻ niềm hạnh phúc hôm nay, còn nguyên rửa thì bao vinh quang và đặc ý của tôi sẽ khiến bọn họ khó chịu hơn nhiều. Đối với tôi mà nói, đó là cách báo thù hay nhất.

Sau những lời chúc tụng là đến tiếng đàn sáo véo von, vũ cơ múa may quay cuồng, mọi người mời nhau thưởng thức rượu ngon, nhắm tốt. Các vũ cơ xinh đẹp cười tươi như hoa, mắt đưa tình lúng liếng, giữa tiếng sênh ca nhạc đệm, tay ngọc uốn lượn, thân hình thướt tha. Tầm lưa bầy màu phấp phới tung bay khắp điện, mềm mại tựa sóng nước, dập dờn lấp lánh.

Sau khi khỏi bệnh, đây là lần đầu tiên My Trang xuất hiện trong một buổi tiệc lớn thế này. Sức khỏe của tỷ đã khôi phục lại như xưa, chỉ là thân thể hơi gầy gò, vẻ mặt càng trầm tĩnh, chẳng khác gì mặt hồ phẳng lặng không gợn sóng, lẳng lặng ngồi nơi bàn tiệc một mình uống rượu.

My Trang hiện giờ không còn phong thái đặc ý, phần khởi của ngày xưa. Vinh sủng cùng vận may thay đổi không ngừng, lúc này lúc khác, chẳng bao giờ có thể giữ chặt trong tay. Hẳn là tỷ đã hiểu được điều đó, cho nên dần được khôi phục lại địa vị cũ thì tính tình của tỷ cũng càng lúc càng kín đáo, cứ như thể chẳng muốn ai để ý đến mình vậy.

Chỉ mình tôi cảm nhận được, lửa giận âm ứ vẫn đang phùng phùng bốc cháy trong nội tâm của tỷ.

Rượu uống đến dở say, ca vũ xem cũng phát chán. Nhìn quanh một lượt, không thấy Thanh Hà vương Huyền Thanh trên bàn tiệc, cũng chẳng ai biết y đang ở chốn nào. Huyền Lăng chỉ cười xòa, chẳng mấy quan tâm. “Vị lục đệ này của trẫm chẳng biết đang đi đến nơi nào rồi!”

Tôi càng chẳng muốn quan tâm đến, y và tôi chẳng qua chỉ là em chồng chị dâu, đâu y là người duy nhất từng chứng kiến và an ủi nỗi đau ẩn giấu trong lòng tôi, đâu trong lòng y đang ấp ủ chút tình ý không thể giải bày với tôi, tôi chỉ có thể vờ như không hay biết, chẳng khác gì đối xử với Ôn Thực Sơ.

Người trong núi chừ, như đồ nhược thơm, tôi vốn không phải là đồ nhược lặng lẽ nở rộ trong u cốc nơi núi cao, mà là đoá hải đường bị hái cầm trong tay ven dao trì của bậc đế vương. Hoa thơm cũng đã có chủ, huống gì là người cơ chứ! Đều là chuyện không thể nào thay đổi được, không có sức thay đổi, mà cũng chẳng cần thay đổi làm gì.

Chỉ có điều, vào những lúc cảm thấy đau lòng và mất mát trước bao chuyện thị phi trong cung, tôi không khỏi dằn vặt, nhớ nhung đoá tịch nhan tinh khiết nơi góc đài Đồng hoa cùng bó hoa sen cuối mùa trong đêm ngoài hồ Thái Dịch, mùi hương ngọt ngào, thơm ngát đến cực điểm ngay trước lúc lụi tàn vẫn còn như đang ngưng đọng phẳng phất nơi chóp mũi.

Sau một thoáng ngẩn người, tôi để ý thấy giữa đám người náo nhiệt, chính phi của Nhữ Nam vương là Hạ thị ngồi yên trong góc, vẻ mặt ưu sầu không thốt tiếng nào. Tôi bèn bước lên, hạ giọng hỏi thăm: “Vương phi trong người không được khỏe sao?”

Nàng ta thấy là tôi, có chút ngưng ngưng rồi cố nhỏ giọng đáp lời: “Thiếp thân thất lễ, căn bệnh đau ngực lại tái phát rồi!”

Tôi gật đầu hiểu ý, lấy cơ cần thay áo, kéo tay nàng ta ra chỗ khuất ở điện phụ, đỡ nàng ta ngồi xuống. Hạ thị ấy náy xin lỗi tôi: “Sinh nhật của nương nương mà thiếp thân làm nương nương mất hứng quá!”

Tôi tủm tỉm cười, ôn hòa an ủi: “Vương phi đừng nói như vậy, ai mà chẳng có lúc đau bệnh cơ chứ, uống thuốc đầy đủ là khỏe lại ngay thôi.” Lại hỏi: “Vương phi ngày thường vẫn hay dùng thuốc Thiên vương bảo tâm đan phải không?” Nàng ta gật đầu nói phải. Tôi bèn lập tức vẫy tay lệnh cho Lưu Chu quay về lấy thuốc, bảo nàng ta: “Vương phi chịu khó đợi chút, thuốc lập tức sẽ được đưa tới ngay.” Nói xong, tôi đích thân rót nước ấm ra cho nàng ta uống.

Nàng ta nửa cảm kích nửa lo âu. “Phiền đến tay ngọc của nương nương, thiếp thân thực lòng không dám nhận.”

Tôi đáp: “Bên ngoài kia, bản cung và vương phi là quân thần, bên trong lại là thân thích, sao lại nói khách sáo phiền hay không phiền cơ chứ? Vương gia chinh chiến sa trường, vương phi lẽ ra nên biết trân trọng

sức khỏe mới phải.”

Tôi đột nhiên để ý đến án đường nàng ta, trên có vẽ mấy nét đỏ nhạt, hệt như Giảo lê trang trên án đường của tôi, bất giác tò mò hỏi: “Bên ngoài cung cũng có nhiều người thích kiểu vẽ này ư?”

Nàng ta dịu dàng mỉm cười. “Hiện giờ trong cung và những nơi khác đều thịnh hành Giảo lê trang này, coi đó là đẹp, chẳng những vì muốn bắt chước nhan sắc của nương nương mà còn để cầu cho phu thê hòa thuận, đúng là một đoạn giai thoại đẹp.”

Tôi dẫu không có tính khoe khoang nhưng nghe những lời như vậy thì không khỏi sinh lòng cao hứng tự đắc.

Thuốc nhanh chóng được mang tới, Hạ thị dùng thuốc xong, quả nhiên sắc mặt tươi hơn nhiều. Nàng ta cười, thưa: “Thường nghe nói nương nương được Hoàng thượng sủng ái nhất, không ngờ người lại hiền hậu thế này, hèn gì Hoàng thượng hết lòng yêu thương người.” Nhữ Nam vương tính tình ngay thẳng, lạnh lùng, thế mà vương phi lại là một người hết sức hòa nhã, dịu dàng, khiến tôi hết sức bất ngờ.

Cứ như thế hai bên trò chuyện liên miên, Hạ thị vốn cũng khỏe mạnh, nhưng sau khi sinh thế tử thì mắc phải bệnh đau ngực, không sao chữa khỏi. Tôi cũng đang mang thai, vừa nhắc đến chuyện con cái thì không khỏi hứng thú, vui vẻ trò chuyện khá lâu, hai người chúng tôi hết sức ăn ý với nhau.

Nhữ Nam vương là thế lực mạnh nhất sau lưng Hoa Phi, tôi trước giờ đều hết sức cố kỵ, không ngờ hôm nay cơ duyên xảo hợp, có dịp gặp mặt trò chuyện với Hạ thị, hai bên lại cũng hợp ý. Nhưng dẫu hợp ý đến đâu, nàng ta cũng là chính phi của Nhữ Nam vương, tôi tuy tỏ vẻ thân mật nhưng cũng ngầm giữ chút khoảng cách. Đến lúc Huyền Lăng sai người đến gọi, tôi bèn hẹn với nàng ta năng vào cung gặp gỡ trò chuyện, rồi hai người chúng tôi mới chia tay nhau.

Trở lại bàn tiệc, tôi liền thấy có cung nhân đến mời: “Lục vương gia có chuẩn bị lễ vật chúc mừng ngày sinh của Quý tần nương nương ở bên hồ Thái Dịch, xin mời Hoàng thượng và nương nương cùng đi xem thử.”

Huyền Lăng cười, nói: “Lão lục có nhiều ý tưởng hay ho, không biết lần này lại nghĩ ra trò gì đây? Chúng ta cùng đi xem thử nào!”

Thế là mọi người xúm xít, túm năm tụm ba đi về phía bờ hồ Thái Dịch. Từ xa nhìn lại, thấy ở ven hồ có màn che gấm thêu giăng trên cao, khê phát phơ theo gió, hết sức đẹp mắt. Chỉ có điều chúng đã che khuất cảnh quan hồ Thái Dịch, vẻ ngoài xa hoa thật nhưng chẳng nhìn thấy gì bên trong.

Bốn bề im lặng một cách kỳ lạ, tôi nghi hoặc nhìn sang Huyền Lăng, y cũng lộ vẻ chẳng hiểu gì, chỉ tươi cười đứng nhìn. Đột nhiên trên bầu trời có đến mấy trăm mấy ngàn cánh điều, hình chữ phúc, hình chữ thọ, hình chim ưng, bướm bướm, chuồn chuồn, con rết, chim nhạn, chim yến, lồng đèn, có thứ làm bằng lụa, có thứ làm bằng giấy, dát vàng dát bạc, có món đứng riêng lẻ, có loại đứng thành đôi, xếp thành chuỗi, phát ra âm thanh, tỏa ra ánh sáng, bay lượn đầy trời, sắc màu chói lọi, khiến người nhìn hoa cả mắt. Bốn bề vang lên tiếng thổi dài thán phục, tấm tắc khen ngợi, liên miên không dứt.

Tôi đang mở to mắt ngắm nghía thì đột nhiên Cận Tịch tiến lại thỉnh an rồi vui vẻ thưa: “Chúc mừng nương nương, xin người hãy thả điều cầu phúc.” Nói xong bèn đặt sợi dây điều vào tay tôi. Nói thả điều chỉ là cho có, chứ nội giám sớm đã căng dây sẵn cho tôi rồi, tôi chỉ cần dùng tay kéo là được. Tôi tươi cười kéo dây đi, cánh điều chập choạng rồi bay vút lên cao, thì ra là một cánh điều hình chim phượng cực lớn, màu sắc sặc sỡ, phong thái huy hoàng, lấp lánh chói mắt. Nó rất hợp với chiếc áo giáng tiêu có thêu hình đuôi phượng màu tím bạc đang khoác trên người tôi, cả hai chiếu rọi tôn lên vẻ đẹp của nhau. Tiếng hoan hô khen ngợi ồn ã bên tai, tôi bất giác nở nụ cười thỏa mãn.

Đột nhiên một tiếng huýt sáo trong trẻo vang lên, những tấm màn gấm thêu bao quanh hồ Thái Dịch soát một tiếng đồng loạt rơi xuống đất. Cảnh tượng trước mắt thực sự vượt ngoài sức tưởng tượng, mọi người vốn đang xuýt xoa trước những cánh điều bay đầy trời nay đồng loạt im phăng phắc. Cảnh đẹp như vậy nằm ngay trước mắt khiến người xem không khỏi nín thở hồi hộp.

Đang độ tháng Tư, đến lá sen cũng chưa có, hồ Thái Dịch hôm trước chỉ là mảng nước xanh thoáng đặng. Nhưng vào giờ phút này, trên mặt hồ xanh biếc đã nổi lên vô số hoa sen trắng muốt, thanh tao, tựa như những chiếc chén bằng dương chi bạch ngọc, bông bênh trôi nổi. Ánh ban mai lấp lánh, hơi sương đọng trên

cánh hoa phản chiếu ánh long lanh, đẹp như ráng mây, chói lọi như gấm đoạn. Gió cùng sen uyển chuyển, lá xanh dập dờn, sóng nước nhấp nhô, phản chiếu bóng người xen lẫn bóng hoa, yếu điệu mê người khó mà tưởng nổi.

Ngước mắt nhìn ra xa, tôi thấy Huyền Thanh chậm chậm bước tới, trong tay không cầm nhạc cụ nào, chỉ lấy tay đặt giữa môi, huýt sáo khúc Phượng hoàng vu phi. Phượng hoàng tung cánh, hòa giọng véo von[2], đó có thể nói là giấc mộng của tất cả nữ nhân trên thế gian này. Điệu nhạc mà y huýt sáo cũng hết sức trong trẻo mà giản đơn, tựa gió mát hiu hiu từ mặt hồ thổi lại, chao mình một thoáng giữa khoảng yên tĩnh đầy thán phục, từng khúc từng khúc ngấm sâu vào lòng người. Phượng hoàng tung cánh, đối với y là một điều đơn giản mà y luôn cố chấp theo đuổi. Đối với tôi, đó chính là một giấc mơ tươi đẹp của thời thiếu nữ, không thích hợp để tiếp tục đắm chìm trong chốn thâm cung này. Tôi đã chứng kiến một mảnh mộng vỡ tan trên người My Trang rồi.

[2] Nguyên tác: “Phượng hoàng vu phi, hòa minh khanh thương”, trích từ Tả truyện – Trang công, ý chỉ phu thê tình thâm gắn bó.

Tiếng huýt sáo của y dần chùng xuống rồi tắt hẳn, điệu nhạc chấm dứt, y bèn chậm chậm bước tới trước mặt tôi và Huyền Lăng, nụ cười mỉm hướng về tôi nhân nhậ, bình thản. Y đã bỏ bao nhiêu công sức vào món lễ vật này, cho nên chỉ dùng một câu chúc tụng cực kỳ vô vị: “Tiểu vương xin lấy hoa sen đầy hồ chúc mừng sinh nhật Hoàn Quý tần.”

Tôi thấy y chúc mừng sinh nhật của mình long trọng như vậy, chợt nhớ lại bức tranh cắt giấy trong túi gấm của y hôm đó, trong lòng sớm đã thấy bất an, nhưng dù gì cũng đang ở trước mặt bản dân thiên hạ, tôi bèn giữ vẻ mặt khách sáo, nền nã. “Vương gia vất vả rồi, bản cung hết sức cảm kích!”

Vừa dứt lời, Huyền Lăng đã cất tiếng cười lớn đầy sảng khoái. “Trẫm chỉ dặn dò người nghĩ ra trò gì hay ho, mới lạ để chúc mừng ngày sinh của Hoàn Quý tần, không ngờ người lại tài hoa như vậy, khiến trẫm cũng phải giật mình ngạc nhiên.” Nghe y nói như vậy, tôi mới an tâm.

Nụ cười của Huyền Thanh hết sức ôn hòa nhưng ánh mắt lại đầy xa cách. “Thần đệ chẳng qua là kẻ phú quý nhàn rỗi, chỉ thông hiểu những trò thế này. Hoàng thượng cũng biết mà, nếu không thì đã không nhờ thần đệ lo liệu giúp.”

Huyền Lăng nghe vậy thì cười lớn vẻ đắc ý, nhưng tôi nghe thì không khỏi động lòng. Huyền Thanh lộ vẻ bất cần như vậy nhưng trong lòng hẳn cũng rất băn khoăn, con trai của Ngọc Ách phụ nhân chinh chiến sa trường, còn bản thân y là con trai được tiên hoàng yêu thương nhất, nay chỉ biết dốc lòng vào chuyện viễn vông, lo liệu tổ chức ngày sinh nhật cho sủng phi của hoàng huynh. Hẳn là không thể không sinh lòng thương cảm.

Dung nhan của tôi ẩn giấu sau lớp lụa giao mỏng nhẹ, khóe môi nhếch lên lộ nét cười nhân nhậ thấu hiểu. “Chỉ có điều, không biết vương gia làm thế nào mà có thể khiến cho hoa sen nở rộ vào tiết trời này được?”

Y nhìn sang tôi, trong mắt lóe lên chút tình ý dịu dàng, nhân nhậ khó mà phát giác. “Củ sen đã được trồng sẵn từ sớm, đưa nước suối nóng ở bên ngoài gần cung nhất vào hồ Thái Dịch, hoa sẽ nở ngay thôi.”

Ánh mắt tôi lướt qua người y rồi dừng lại nơi Huyền Lăng, tôi cảm kích lên tiếng: “Đa tạ Hoàng thượng!” Giọng nói tràn đầy hoan hỷ, nụ cười hết sức quyến rũ. Vào giây phút này, cuộc đời tôi tựa hồ chẳng có gì không vừa ý cả.

Người tôi cảm ơn là Huyền Lăng. Đương nhiên tôi cũng biết Huyền Lăng chỉ dặn dò một tiếng, còn Huyền Thanh mới là kẻ vất vả dốc lòng làm nên. Cánh điều bay đầy trời không nói làm gì, còn hoa sen ư? Tôi chợt nhớ đến khoảng thời gian cuối tháng Tám năm ngoái và bó hoa sen nở rộ tận phút cuối cùng.

Y đương nhiên vẫn còn nhớ rõ.

Nhưng tôi lại không thể nói thêm điều gì, cũng không thể có cử chỉ nào khác lạ. Trong mắt người ngoài, y chẳng qua là một kẻ đồng dôi hoàng tộc từng gặp tôi trong buổi yến hội cung đình, bỏ công sức ra nhiều đến thế cũng chỉ vì Huyền Lăng. Nhưng những điều tôi hiểu và cảm nhận được thì người ngoài không thể nào biết được. Thế là tôi chỉ có thể lướt mắt nhanh như làn gió nhìn qua y một thoáng rồi khẽ gặt đầu. Y nhìn lại tôi rồi mỉm cười với hoa sen nở đầy hồ.

Chúng tôi chẳng có chút gì liên quan đến nhau.

Thực ra tận đáy lòng, tôi cũng cảm thấy sợ hãi. Không có giờ nào phút nào mà tôi không ghi nhớ sâu sắc thân phận của mình, bởi vì ghi nhớ, bởi vì từng vô tình phát hiện ra bí mật như có như không của Huyền Thanh, bởi vì biết rõ thứ tình ý mà tôi khao khát nhưng chẳng bao giờ đạt được ấy, y có thể dễ dàng trao cho người vợ tương lai chưa hề biết mặt, tôi không khỏi tự thương thân mình, cố ý giữ khoảng cách với y.

Huyền Thanh khác hẳn với Ôn Thực Sơ. Tình cảm của Ôn Thực Sơ dành cho tôi, bởi vì tôi luôn biết rõ, luôn chẳng để ý đến, cho nên đối với tôi, hẳn chẳng khác gì một chiếc lá bình thường trên cây, biết nó có tồn tại là đủ. Còn khi nào mọc, khi nào rụng thì chẳng mấy quan tâm, dẫu cho có một hôm nào đó hắt đột nhiên biến mất. Cũng vì thế mà tôi chẳng hề sợ hãi, chỉ là không muốn hấn nhĩ vắn nhĩ vợ, chẳng đem lại điều gì tốt đẹp ỉn, cho người.

Còn Huyền Thanh ư, y là em trai của phu quân tôi, cơ hội gặp gỡ về sau còn quá nhiều. Hơn nữa, y lại hiểu được tôi, cũng hiểu không nên đem lại phiền phức cho tôi. Chỉ khi nào tôi đau lòng không kìm nén được thì mới cất tiếng an ủi một, hai câu. Chỉ có thể mà thôi!

Thái độ kìm nén và thông hiểu của y khiến cho tôi có chút động lòng và đồng cảm.

Hôm nay Huyền Lăng vui lòng đặc ý, cao giọng nói: “Chiến sự tây nam báo tin thắng trận, đại quân đã ban sư hồi triều. Trẫm đương nhiên phải luận công ban thưởng, thăng chức cho các tướng sĩ.” Y quay đầu nhìn tôi, tươi cười vui vẻ. “Ngày mà anh trai Chân Hành của nàng hồi triều, trẫm sẽ phong cho y làm Phụng Quốc tướng quân, tứ hôn cho y và Tiết thị, được không?” Ân huệ cao quý như vậy, tôi đương nhiên chỉ biết tạ ơn. Huyền Lăng cao giọng nói lớn, mọi người có mặt đều nghe rõ mồn một, tôi đảo mắt nhìn quanh, chợt thấy mặt Lăng Dung ngồi cạnh Lưu Thận tần biến sắc rồi sau đó lại lập tức trở ra, trầm lặng như cũ.

Có lẽ đến giờ, Lăng Dung đã đủ trưởng thành để hiểu rõ, mối tình thiếu niên vương vấn đến tôi cũng chẳng tở tường giữa nàng ta và ca ca cuối cùng cũng phải chấm dứt bên trong hậu cung giữa bốn bức tường đỏ thắm. Lạnh lẽo thê lương, ai lo đời người nấy, chẳng cần nhớ lại làm gì.

Tôi không khỏi cảm thấy đau lòng nhưng Hoàng hậu đã vui vẻ nói tiếp ngay: “Người đã là Quý tần, phụ thân vốn là quan lớn trong triều, nữ quyến trong nhà cũng phải được phong thưởng mới phải. Bản cung đã ban phượng dụ, phong mẹ của người làm chính tam phẩm Bình Xương quận phu nhân.” Trong lúc nói chuyện, nàng ta đưa mắt nhìn lướt qua khuôn mặt trang điểm kĩ càng của Hoa Phi.

Mẫu thân của Hoa Phi vốn là chính tam phẩm Hà Nội quận phu nhân, Hoa Phi từng ý được sủng ái, vởi vĩnh Huyền Lăng phong mẹ của mình làm chính nhị phẩm phu nhân, đó chính là vinh dự mà chỉ có gia quyến của tứ phi có được nên bị Hoàng hậu ra sức phản đối, cuối cùng phong thưởng không thành. Vì chuyện này, Hoa Phi hết sức mất mặt, lúc nào cũng ra mặt chống đối Hoàng hậu. Hiện giờ mẫu thân của tôi dễ dàng có được cáo phong, nàng ta tự nhiên sẽ trút hết cơn giận lên đầu tôi.

Còn đối với tôi, ngày hôm nay, vinh dự và hào quang đã đạt đến cực điểm.

Ngẩng cao đầu nhìn quanh, hoa sen nở rộ đầy hồ, lá sen xanh ngắt nối tiếp nhau, cánh hoa trong ngần dưới ánh mặt trời, làn nước mềm mại, dập dờn, phản chiếu vô số tia sáng mỹ lệ lấp lánh, hào quang chuyển động lung linh.

Ở nơi đây, cuộc đời của tôi muôn hồng nghìn tía, cảm tú vô song.

Hoa tươi trên gấm, lửa cháy thêm dầu, những ngày tốt đẹp hẳn là như thế này đây.

20. Chương 20

Chương 20: Lỡ cánh diều

Từ khi có đứa bé này trong bụng, sinh mệnh mới lạ và mạnh mẽ lúc nào cũng khiến tôi vừa vui sướng vừa kinh ngạc. Ngày thường rảnh rỗi, tôi hay đặt tay lên bụng, khê khàng, dè dặt, e ngại sức nặng của bàn tay

sẽ chèn ép đứa bé. Dần dần, đó đã trở thành thói quen của tôi, vừa là hành động biểu lộ tình yêu vừa là để bảo vệ đứa bé trong bụng.

Ánh mặt trời mùa xuân xuyên qua màn cửa bằng lụa bằng tiêu trắng xóa rọi vào phòng. Loại lụa tiêu này mỏng như cánh ve, chất lụa lại trong suốt như băng tuyết, cũng nhờ vậy mà Oánh Tâm điện sáng sủa rạng rỡ, đặc biệt. Ánh mặt trời uể oải buông rủ lên mấy cành hoa bích đào màu đỏ nhạt đang chớm nở cắm trong chiếc bình sứ hình mỹ nhân nhún vai đặt trên án, màu hoa tươi đẹp khiến người ta càng ngắm càng say.

Tôi dùng mấy món điểm tâm bày trên bàn rồi tiện tay lấy một quyển sách ra đọc.

Thuần Nhi búi tay vào thành cửa sổ, thò đầu ra ngắm cảnh xuân miên man ở bên ngoài. Nhìn hồi lâu, nàng ta chợt bĩu môi lầm bầm: “Bốn bề toàn tường là tường, chẳng có gì đáng xem cả.”

Nàng ta thấy tôi cũng đang ngồi thần ra bèn hào hứng rủ rê: “Hôm nay mặt trời ấm áp thật, tỷ tỷ cùng muội đi thả diều nhé? Muội vẫn còn giữ hai cánh diều dịp sinh nhật của tỷ tỷ hai hôm trước đấy!”

Tôi đặt sách qua một bên, cười, nói: “Tính muội lúc nào cũng ưa náo nhiệt, chẳng hôm nào chịu ở yên cả. Nghe nói hôm qua bên muội chơi trò tung hứng còn làm vỡ mất chiếc bình phong bằng sứ mà Hoàng thượng ban thưởng nữa.”

Thuần Nhi lè lưỡi. “Hoàng thượng chẳng trách muội đâu.” Rồi cười hì hì quăn quắt lấy tôi, vò vỉnh: “Tỷ tỷ ra ngoài đi dạo cho khuây khỏa, cứ ở lì trong nhà thế này thì người cũng lười biếng đi, không biết đùa cháu trai của muội sau này có phải là một gã lười chầy thây không đấy?”

Tôi không nhịn được cười, nhìn ra ngoài cửa sổ thì thấy đúng là sắc xuân tươi đẹp, bèn nói: “Cũng được, cả ngày tỷ cũng chẳng có gì để làm.” Cảnh xuân như vẽ, tôi lẽ nào không muốn dạo bước thưởng thức cơ chứ, chỉ là sợ vết thương dính phải bụi bẩn, thêm vào chuyện của Đỗ Lương viện khiến tôi luôn nơm nớp trong lòng. Tôi bèn gọi nhiều người theo cùng, lấy mạng sa che kín mặt rồi mới cùng Thuần Nhi ra ngoài.

Chọn được một khoảng đất trống trong Thượng Lâm uyển, Thuần Nhi bắt đầu thả diều. Nàng ta thả diều rất khéo, gần như không cần đám tiểu nội giám giúp đỡ mà diều đã bay lên cao tít, hẳn là lúc nhỏ ở nhà cũng chơi trò này quen rồi. Giữa đám cỏ thơm um tùm, chỉ nghe thấy tiếng cười giòn giã, trong trẻo của nàng ta hệt như tiếng chuông gió leng keng dưới mái hiên. Nàng ta thấy cánh diều bay tít trên cao thì vừa phá lên cười vừa cất tiếng hò hét, vẻ vô cùng đắc ý.

Nàng ta đương nhiên là đắc ý rồi, trong số các phi tần được sủng ái, nàng ta là người nhỏ tuổi nhất. Huyền Lăng đối xử với nàng ta rất khoan dung, thêm vào tôi đang mang thai không thể thường xuyên hầu hạ y, Thuần Nhi lại ở ngay bên cạnh nên Huyền Lăng cũng thường ghé qua chỗ của nàng ta. Gần đây Huyền Lăng còn nói với tôi rằng, đợi Thuần Nhi tròn mười sáu tuổi thì sẽ sắc phong nàng ta làm tần.

Tôi ngẩng đầu nhìn cánh diều trên bầu trời cao trong vắt, nhớ đến một buổi trưa mùa xuân thuở còn thơ, tôi ở nhà tập thêu thùa may vá, chán chường đến mức chỉ muốn nằm vật ra ngủ, đầu gật gà gật gù như gà mổ thóc, khi ấy nghe ca ca đột nhiên mở cửa sổ khuê phòng của tôi, thò nửa đầu vào, cười hì hì rủ rê: “Muội muội, chúng ta trốn ra khỏi phủ đi thả diều nhé?”

Gió xuân nhuộm xanh nhành dương liễu, năm này tháng nọ, tuổi thơ đi qua nhanh tựa như cát chảy qua kẽ tay. Đường như vừa mới cùng ca ca đi thả diều một chuyến, hái hoa phượng tiên ngoài vườn nhuộm móng tay, lên gác dài khi thầy giáo không để ý, đứng dưới giàn nho mở to mắt đếm hỷ thước, ngắm Ngưu Lang và Chức Nữ gặp gỡ đêm Thất tịch, thế mà những năm tháng vô tư lự đó đã lặng lẽ trôi qua tự lúc nào.

Hiện giờ, tôi cũng sắp trở thành mẹ rồi. Tôi tủm tỉm cười nhìn sang Thuần Nhi. Trong số phi tần ở hậu cung, chỉ mình nàng ta có tính tình cởi mở thế này, tựa như một tia nắng xuân tươi đẹp, còn tôi đã dần thu mình thành một vầng trăng khuya, dấu vẫn trong sáng đấy nhưng đã thuộc về màn đêm, trở nên mịt mờ, khó đoán.

Tôi cúi đầu vuốt ve phần bụng đã hơi nhô lên. Nếu con tôi có được sự hoạt bát và trong sáng như Thuần Nhi thì tốt, chỉ có điều không thể quá ngây thơ được. Công chúa thì thôi không nói nhưng nếu là hoàng tử thì quá ngây thơ không phải là một tính cách thích hợp.

Đang vui vẻ chìm đắm trong dòng suy nghĩ, tôi chợt nghe Thuần Nhi hoảng hốt kêu lên, dây diều trong tay bị đứt, cánh diều bay vụt đi mất. Thuần Nhi sốt ruột vội vã chạy đi tìm, tôi bèn gọi Tiểu Lợi Tử, dặn dò:

“Mau đuổi theo tiểu chủ nhà người, tìm điều cho tiểu chủ.”

Tiểu Lợi Tử đáp “vâng” một tiếng, co giò định chạy theo thì Thuần Nhi giẫm chân, bĩu môi quát: “Không cho đứa nào theo sau! Tỷ tỷ, bọn chúng đi theo chỉ làm vướng chân muối thôi!” Tính tình Thuần Nhi vẫn còn trẻ con, lúc nổi giận thì vô cùng hùng hổ, cho nên mấy cung nhân đành đứng lại, chần chừ nhìn sang tôi. Tôi nhìn cánh diều rơi xuống ở một nơi không quá xa, lại không ép được nàng ta, đành chiều ý cho nàng ta muốn làm gì thì làm, dặn dò mấy tiểu nội giám theo sau ở đằng xa.

Liều rủ xiên xiên, gió nhẹ thổi khiến mặt hồ gợn sóng lăn tăn, mấy sợi tơ liễu trắng như nhung lơ lửng hững hờ, một gốc bích đào nở hoa đỏ rực soi bóng ven hồ, mỗi lần gió lướt qua, hoa bay phấp phới đầy trời, hương thấm theo nước chảy xuôi. Thuyền hoa bập bênh, cầu ngọc vắt ngang, lầu đài đình các chập chùng tựa những hạt châu. Tôi ngắm cảnh một hồi thì cảm thấy mệt, bèn ngồi xuống tảng đá dưới gốc cây bích đào nghỉ ngơi.

Ánh xuân mê người nhưng không biết đằng sau bức màn mê hoặc ấy có bao nhiêu nỗi đe dọa kinh người. Tôi chợt nhớ lại tình cảnh nguy hiểm lúc ngắm hoa trong cung Hoàng hậu, nhớ tới đôi tay đẩy tôi từ đằng sau.

Sau khi chuyện xảy ra, vừa công khai quan sát, vừa dò la hỏi han nhưng tôi vẫn không điều tra được tông tích của kẻ đó. Cũng khó trách, lúc ấy tình hình rối loạn, ai lại đi chú ý xem đôi tay của kẻ nào đẩy tôi vào nguy hiểm cơ chứ?

Thế nhưng tôi không phải là không đoán được kẻ đó là ai. Nhớ lại tình cảnh hôm đó, mùi hương từ vạt áo rất quen thuộc, kẻ đó đã quên không che giấu chi tiết tưởng như vụn vặt này. Tôi vẫn nhẫn nhịn không để lộ ra, một là vì không có chứng cứ xác thực, hai là, tương lai tôi còn muốn lợi dụng kẻ này.

Khóe mắt tôi chợt loáng thoáng nhìn thấy một bóng người mặc áo màu đỏ bạc. Chưa kịp mở miệng, Cận Tịch đứng bên cạnh đã cung kính thỉnh an: “Tào Tiệp dư an hảo!” Đảo mắt nhìn kĩ, tôi vừa khéo nhìn thẳng vào đôi mắt hẹp dài, sâu thẳm của nàng ta.

Tào Cẩm Mặc chỉ mặc chiếc áo trong màu trắng bạc vẽ hoa văn châu báu, bên ngoài khoác áo mỏng bằng sa thêu nổi màu đỏ anh đào nhàn nhạt, tay cầm chiếc khăn tay màu xanh nhạt, yêu kiều mỉm cười, nhún mình thỉnh an tôi: “Hoàn Quý tần kim an!”

Tôi chìa tay làm hiệu đỡ nàng ta đứng dậy. “Tào tỷ tỷ đứng dậy đi, việc gì phải khách sáo thế!”

Nàng ta tươi cười, mắt mày lúng liếng. Thực ra nhan sắc của nàng ta chỉ thuộc hạng trung nhưng nụ cười lại rất mực dịu dàng, thêm vào cách ăn mặc đơn giản nhưng không kém phần diễm lệ khiến nàng ta có nét quyến rũ riêng. Nàng ta tủm tỉm cười, thưa: Không ngờ lại tình cờ gặp Quý tần nương nương ở đây.”

Tôi mời nàng ta cùng ngồi xuống, ra hiệu cho đám Cận Tịch lùi ra xa đứng hầu, không để bọn họ nghe thấy cuộc nói chuyện của chúng tôi. Tôi cười, nói: “Tỷ tỷ sao lại xa cách với muội như thế, cứ gọi muội muội là được.”

Nàng ta thấy tôi đuổi người hầu đi, chỉ ngồi riêng với mình thì mặt hơi lộ nét cười. “Muội muội từ khi mang thai đến giờ thì rất ít khi ra khỏi cửa, lúc nào cũng cẩn thận, sao lúc này lại dám đuổi đám người hầu ra xa vậy?”

Tôi hơi nghiêng mắt, khẽ cười, đáp: “Tào tỷ tỷ nói đùa rồi, sao muội lại không yên lòng cơ chứ? Tỷ tỷ và muội đang ở chung một chỗ, lỡ muội có xảy ra chuyện gì thì đương nhiên là lỗi của tỷ tỷ, tỷ tỷ nhất định sẽ dốc sức lo lắng uội muội. Huống hồ...” Tôi tủm tỉm cười, ánh mắt như vô tình nhìn lướt qua nàng ta. “Nơi này làm gì có người dám đẩy muội cơ chứ!”

Tào Tiệp dư hơi ngẩn ra nhưng mặt lại không hề biến sắc, vẫn cười tươi như hoa. “Muội muội đúng là biết nói đùa, ai dám đẩy muội cơ chứ, chỉ e thò một ngón tay ra còn không có gan nữa là...” Nàng ta vờ kêu lên kinh ngạc: “Chẳng lẽ muội muội từng bị kẻ nào đó đẩy một cái hay sao?” Nàng ta đặt tay trước mặt, làm bộ sợ hãi. “Thân làm tỷ tỷ mà chẳng hay biết gì hết, muội muội đã kể cho Hoàng thượng nghe chưa?”

Nàng ta không để lộ chút sơ hở, có một thoáng tôi còn ngỡ vực rằng mình đã hoài nghi nhầm người, nhưng nghĩ kĩ lại, tôi vẫn khẳng định dự đoán của mình là đúng. Vật Huyền Lăng ban thưởng cho tôi, tôi lại lên

tặng cho nàng ta, nàng ta sao dám tặng cho người khác nữa chứ? Mùi mật hợp hương tôi không thể nào nhầm được.

Nghĩ đến đây, tôi chẳng thèm trả lời câu hỏi của nàng ta, chỉ thờ ơ tán gẫu vài câu: “Ôn Nghi công chúa đạo gần đây sức khỏe thế nào?”

Nàng ta lập tức sinh lòng cảnh giác, như gà mẹ xù lông bảo vệ con, đáp: “Quý tần muội muội thật có lòng, Ôn Nghi chỉ ho húng hắng một chút, không có gì đáng ngại.”

Tôi vờ như vô ý, nói: “Vậy thì tốt. Chỉ cần không lặp lại chuyện dùng lầm bột củ sắn, thân thể ngàn vàng của công chúa nhất định sẽ không sao đâu.”

Về mặt của nàng ta lập tức đông cứng lại, không còn trấn tĩnh như nãy giờ nữa, nàng ta gương gao đáp: “Hoàng thượng đã xử lý tên Tiểu Đường dám làm lẫn bột củ sắn, tương lai hẳn sẽ không còn chuyện như thế xảy ra nữa.”

Tôi mỉm cười dịu dàng. “Cũng mong là như thế. Hiện giờ muội sắp làm mẹ nên cũng rất hiểu tấm lòng của người mẹ. Tào tỷ tỷ nuôi dưỡng công chúa cũng chẳng dễ dàng gì, nghe nói lúc công chúa ra đời, tỷ tỷ bị sinh khó, đúng là nguy hiểm vạn phần.”

Nàng ta hơi đổi sắc mặt. “Làm mẹ đúng là không dễ chút nào, giờ nào phút nào cũng phải lo lắng cho con, chỉ cần công chúa có chút gì đó không ổn, tỷ cũng cảm thấy khó chịu như tim bị móc ra vậy, nguyên nhân hết mọi khổ sở thay con.”

Tôi gật đầu, nhìn thẳng vào mắt nàng ta. “Tào tỷ tỷ là người thông minh, đương nhiên biết nên nuôi dưỡng công chúa thế nào, chuyện này không cần muội muội nhiều lời. Chỉ là muội muội muốn dặn dò tỷ tỷ một câu, được người giúp đỡ là tốt nhưng phải xem đó là loại người nào trước đã, phải không? Nếu không, chính mình tự chuốc lấy tổn thương, có khổ cũng không nói ra được.”

Nàng ta ngẩn người, mặt lộ vẻ không vui. “Tỷ tỷ ngu đần, lời nói của Quý tần muội muội, tỷ đây chẳng hiểu gì cả.”

Tôi dùng khăn tay phủi những cánh hoa rơi trên người, mỉm cười, chậm rãi thốt lên: “Tỷ tỷ đã không hiểu thì muội muội lại càng chẳng biết gì. Chỉ là muội muội hiểu được một chuyện, Hoa Phi nương nương ngày đó đi khám xét Tồn Cúc đường, nhất định là có người ở đằng sau thuận nước dòng thuyền, tuy không phải vì giúp đỡ muội nhưng muội cũng vô vùng biết ơn người đó.” Thấy nàng ta biến sắc mặt, nụ cười của tôi càng thêm tươi. “Muội muội còn biết thêm một chuyện nữa, tiếp tay cho giặc thì chẳng có kết quả tốt đâu, nhưng bỏ tôi theo sáng lại là biện pháp bảo vệ bản thân tốt nhất. Tỷ tỷ đương nhiên có nghe qua câu ‘chim khôn chọn cây lành mà đậu’ rồi mà!”

Nàng ta sầm mặt, sau đó trở lại bình thường. “Đâu tới đâu sáng vẫn còn chưa biết được.” Nàng ta im lặng hồi lâu, tựa như có chút chần chừ, cuối cùng cũng thốt lên một câu: “Muội mau đi xem thử đi!” Nói xong liền vội vàng rời đi.

Tôi nghe mà chẳng hiểu gì, thấy mặt trời đã ngã về tây, chợt nhớ ra đám người theo sau Thuần Nhi đi tìm điều đã lâu như vậy mà chưa có ai quay về. Lúc này, ánh chiều tà rực lửa, rọi lên cảnh bích đào, trông như máu tươi nhỏ xuống. Trong lòng tôi ảm thấy bất an, lập tức gọi người tìm kiếm khắp nơi.

Chẳng mấy chốc thì tìm được Thuần Nhi.

Lúc đêm xuống, Cận Tịch quay về bẩm báo, khuôn mặt không giấu được vẻ kinh hãi và bi thương. Tôi nghe tiếng bước chân nặng nề của nàng ta thì đã cảm thấy lo lắng nhưng vẫn chưa nghĩ đến điều tệ hại nhất, cùng lắm thì Thuần Nhi phạm lỗi gì đó rồi bị phi tử khác đánh mắng mà thôi.

Thế nhưng Cận Tịch vẫn lặng lẽ đứng đó, im lặng đầy bi thương, còn điện phụ nơi ở của Thuần Nhi đã vang lên tiếng gào thét và nước nổ nghẹn ngào.

Tôi loạng choạng ngã phịch xuống ghế.

Cận Tịch chỉ bẩm báo một câu: “Phương Lương viện bị chết đuối trong hồ Thái Dịch, lúc tìm thấy thì tay vẫn nắm chặt một cánh điều bị rách.”

Tôi gần như chẳng biết gì nữa, nước mắt nóng hổi không ngừng chảy dọc xuống hai bên má. Sao tôi có thể ngờ được cơ chứ! Buổi trưa Thuần Nhi còn khỏe mạnh, hoạt bát, nay đã trở thành một thi thể lạnh băng trong hồ Thái Dịch. Thuần Nhi, nàng ta mới mười lăm tuổi! Hỡi tôi làm sao tin được đây? Làm sao có thể chấp nhận được?

Chẳng bao lâu trước đó, nàng ta còn thả diều trong Thượng Lâm uyển, đòi chơi tung hứng làm vỡ chiếc bình phong, còn đợi năm tròn mười sáu tuổi sẽ được tấn phong làm tần, còn vừa ăn những món đồ ngọt do tôi chuẩn bị riêng vừa nói đùa, nàng ta còn nói muốn làm di của đứa bé trong bụng tôi... Ngọc bội lẽ vất vẫn còn ở đây, thế mà nàng ta lại đột ngột rời đi...

Cận Tịch thấy sắc mặt của tôi không tốt bèn vội vã lay lay tôi. Lúc đầu tôi vẫn không chịu tin, cho đến khi bên ngoài báo tin thi thể của Thuần Nhi đã được đưa đến Duyên Niên điện, tim tôi đau nhói như bị dao đâm, òa lên khóc thành tiếng, đẩy người hầu rồi chạy thẳng ra ngoài.

Cận Tịch thấy không ngăn tôi lại được bèn vội gọi người theo cùng. Tôi vừa chạy đến trước cửa điện thì Tiểu Doãn Tử đã quỳ trước mặt tôi chặn đường, lo lắng đến nỗi mặt tái nhợt. “Nương nương! Nương nương! Không đi được đâu! Hoàng thượng nói người đang mang thai, không nên tận mắt chứng kiến nên mới đưa thi thể đến Duyên Niên điện! Nương nương!”

Trong lúc hần nói, Cận Tịch đã đuổi đến nơi, liều mạng ôm chặt lấy hai chân tôi, van vãn: “Nương nương xin suy nghĩ kỹ, đi như thế này sẽ làm kinh động Hoàng thượng, xin nương nương nghĩ đến đứa con trong bụng, thực sự không nên chứng kiến những chuyện này!”

Gió đêm thổi rất cả hai mắt tôi, nước mắt chảy ròng ròng, bị bọn họ dìu quay trở về phòng ngủ. Tôi không nói được tiếng nào, chỉ siết chặt chiếc dương chi ngọc bội mà Thuần Nhi tặng, âm thầm nức nở. Huyền Lăng nghe tin lập tức đi đến an ủi tôi, không cho tôi ra ngoài, y cũng rất đau lòng, không ngừng than thở. Tôi trần trọc không sao ngủ được, vô cùng hối hận, lẽ ra không nên cùng nàng ta ra ngoài thả diều, lại càng không nên dung túng cho nàng ta một mình đi tìm điều lạc, mà chỉ để nội giám lẳng lặng đi theo sau đằng xa. Huyền Lăng chẳng biết an ủi thế nào, đành lệnh cho thái y kê thuốc an thần cho tôi, tôi mới ngủ yên được.

Huyền Lăng cho phép tổ chức lễ tang hết sức long trọng, truy phong Thuần Nhi làm tần, lại ra lệnh phát tang theo lễ của quý tần.

Tôi miễn cưỡng trấn tĩnh lại, không để ý đến sự ngăn trở của Huyền Lăng, đi đến Duyên Niên điện túc trực bên linh cữu của Thuần Nhi. Bên trong đại điện mờ mờ ảo ảo, cờ phướn trắng phất phơ, mùi nhang khói nặng nề bao phủ, ánh nến mang vẻ âm u. Đám cung nhân trong cung Thuần Nhi nức nở khóc lóc, quỳ rạp dưới đất đốt giấy vàng giấy bạc cho nàng ta, mấy cung tần có địa vị thấp hơn Thuần Nhi cũng thỉnh thoảng gào khan vài ba câu.

Tôi nhìn thấy cờ phướn và rèm tang trắng muốt thì trong lòng chua xót, nước mắt rơi lã chã. Nén bi thương thấp một nén nhang, tôi vẫy tay ra hiệu ấy cung tần đang có mặt. “Các người cũng mệt rồi, lui xuống trước đi!”

Bọn họ vốn chẳng mấy thân thiết với Thuần Nhi, thấy nàng ta còn nhỏ tuổi mà đã được sủng ái thì không khỏi ghen ghét, dèm pha, chỉ là không thể trái lệnh vua trực bên linh cữu mà thôi, sớm đã mong cơ hội rời khỏi đây rồi, nay nghe tôi ra lệnh như thế thì vội hành lễ rồi ai về cung người nấy.

Đằng sau màn che là thi thể của Thuần Nhi, mặt mũi sưng phù vì bị ngâm nước, không thấy có vẻ đau đớn, vẫn bình tĩnh, khoan thai như đang chìm trong giấc ngủ.

Tôi đau đớn khôn xiết, nắm chặt khăn tay, òa khóc thành tiếng. Đêm về khuya, trừ tiếng nức nở ra thì bốn bề tĩnh lặng. Chợt có một bóng người lết gót đến trước mặt tôi, níu lấy vạt áo tôi, đau khổ dập đầu. “Xin nương nương giúp đỡ cho tiểu thư nhà con.”

Tôi nhìn kỹ, chẳng phải là thị nữ Thúy Vũ cùng vào cung với Thuần Nhi hay sao? Tôi vội kéo nàng ta dậy. “Chuyện gì vậy? Người từ từ nói.”

Thúy Vũ không chịu đứng dậy, nhìn quanh không thấy có ai mới dám thưa: “Bẩm nương nương, tiểu thư nhà con bị người ta hại chết!”

Cái chết của Thuần Nhi xảy ra quá đột ngột, trong lòng tôi sớm đã nghi ngờ, bèn hỏi lại Thúy Vũ: “Chuyện này không thể nói bậy bạ được đâu.”

Hai mắt Thúy Vũ mở trừng, cổ nén đau thương, đập đầu thật mạnh hai cái, thưa: “Tiểu thư nhà con từ nhỏ lớn lên bên sông nước, rất giỏi bơi lội, tuyệt đối không thể chết đuối được. Nô tỳ thực sự cảm thấy cái chết của tiểu thư rất kỳ lạ!”

Tôi vốn quá đau lòng trước cái chết đột ngột của Thuần Nhi, khóc đến mù cả người. Sau đó dần bình tĩnh lại, thần trí thanh minh được một chút, tôi bắt đầu cảm thấy có nhiều điểm đáng ngờ, bèn gọi đám nội giám theo sau Thuần Nhi hôm đó lại hỏi chuyện. Bọn họ đều thưa là sau khi Thuần Nhi nhận được điều thì chạy quá nhanh, đi qua đình Tri Xuân thì chẳng thấy bóng dáng đâu, tìm mãi chẳng được, cho đến khi phát hiện ra nàng ta nằm dưới hồ Thái Dịch.

Ai cng nói nàng ta trượt chân ngã xuống nước, nhưng giờ ngẫm kĩ lại thì thực sự đáng ngờ. Tôi chợt nghĩ đến câu nói có ý nhắc nhở của Tào Tiệp dư, cây nến trắng trước mắt như nhòe đi, trong lòng giật thót ớn lạnh: nàng ta hẳn đã biết trước chuyện gì rồi!

Hoặc có thể nàng ta xuất hiện trong Thượng Lâm uyển chỉ để cảm chân tôi, không để tôi phát hiện ra Thuần Nhi đi lâu mà vẫn chưa về.

Lửa hận bùng lên trong lòng, tôi trúng kế diệu hổ ly sơn rồi... Nhưng tôi cũng biết có tra hỏi Tào Tiệp dư thì cũng chẳng ích gì.

Tôi cố hết sức kìm nén cơn hận, hỏi lại Thúy Vũ: “Người có chứng cứ gì không?”

Hai mắt Thúy Vũ đỏ ngầu, vẻ không cam lòng, hậm hực nghiêng răng. “Không có!”

Tôi vô cùng thất vọng, sau thất vọng là cảm giác uất ức, không cam lòng thay cho Thuần Nhi. Nàng ta mới mười lăm tuổi, bé nhỏ như nụ hoa sắp nở, vốn nên sống cuộc sống vô tư lự, vui vầy bên cha mẹ mới phải.

Tôi im lặng hồi lâu, cố gắng kìm nén bao bi thương và hận thù sôi sục trong tim, đỡ Thúy Vũ dậy, tôi chậm rãi hít sâu một hơi, nói: “Lúc này không có chứng cứ, tuyệt đối không thể nói bừa, người hãy về cung của ta hầu hạ, chúng ta sẽ chờ đợi thời cơ.”

Thúy Vũ rơi lệ không nói gì, nhưng cuối cùng cũng chẳng làm gì khác.

Bên ngoài điện là bóng đêm vô tận, đến vầng trăng rằm tròn vành vạnh cũng không thể soi sáng được bóng đêm nặng nề cùng nỗi bi thương sinh ly tử biệt. Hậu cung rộng lớn, an tĩnh như một ngôi mộ, phẳng phất hơi lạnh thấu xương, là hơi lạnh tích tụ từ bao oan hồn. Đến hai ngọn cung đăng thấp sáng bên ngoài Duyên Niên điện cũng chẳng khác gì ánh ma trời, là đôi mắt không chịu khép lại của quỷ hồn. Trong mắt tôi trào dâng nỗi căm hận vô bờ, nhìn sang thi thể của Thuần Nhi, tôi gần từng tiếng: “Nếu quả thực tiểu thư nhà người bị người ta hãm hại, bản cung nhất định sẽ báo thù cho nàng ta, tuyệt không để nàng ta chết oan!”

Ngày phát tang, Hoàng hậu và phi tần các cung đều đến Duyên Niên điện. Tôi cố nén bi thương, lấy lễ phục đã chuẩn bị sẵn thay cho Thuần Nhi.

Hoàng hậu thấy tôi thay y phục mới cho Thuần Nhi xong, đứng bên cạnh tôi không ngừng nhỏ lệ, khẽ lên tiếng than thở: “Phương Lương viện còn nhỏ tuổi đã phải vào cung, bây giờ đang thuở xuân thì, lại được Hoàng thượng thương yêu, vì sao không thể nán lại hầu hạ Hoàng thượng mà đột ngột rời đi thế này? Đúng là khiến người ta đau lòng mà!...”

Hoa Phi cũng than thở: “Trẻ tuổi thế này, đáng thương thật!”

Đám Hoa Phi, Cẩn Phi, Kính Phi và Tào Tiệp dư đều lau nước mắt. Tôi đã nín khóc từ lâu, lạnh lùng nhìn Hoa Phi đứng ở đằng xa vừa lau lệ vừa nức nở, chỉ cảm thấy vô cùng chán ghét và căm hận.

Lúc này, chỉ dụ của Huyền Lăng đã ban xuống, lệnh cho Lễ bộ thông báo cho lục cung: “Lương viện Phương thị, thông minh, hiền lành, hành xử cẩn thận, cung kính thuần lương, hiếu lễ nghĩa, dung mạo xinh đẹp. Giờ đây gặp vận rủi, đột ngột qua đời, Hoàng thượng luyến tiếc, tổ chức tang lễ long trọng. Đặc biệt phong thưởng, làm gương thực đức, truy phong Thuần Tần... Nghi lễ mai táng theo lệ quý tần.” Lại lệnh bảy ngày sau đưa quan tài đến lăng thái phi, chôn cùng với Đức Phi, Hiền Phi quá cố và những phi tần mất sớm.

Người thương đã mất, Huyền Lăng chỉ có thể làm được đến đó mà thôi. Đám cung tần thân phận thấp kém không ngừng xì xào, mừng thay cho Thuần Nhi: sau khi chết, lễ tang trọng đại như vậy cũng không xứng kiếp này! Nhưng tôi chỉ mong ước Thuần Nhi không có cái địa vị hư danh đó thì tốt hơn nhiều. Thoảng ngẩn ngơ, dường như nàng ta vẫn ở trong cung của tôi, chỉ vào một góc hải đường, ngoẹo đầu cười hì hì, hỏi: “Tỷ tỷ, muội hái một cành nhé, được không?”

Tôi biết chính là do nàng ta gây ra, liền đưa mắt nhìn thẳng về phía Hoa Phi, ngón tay siết chặt, một sinh mệnh sống bên cạnh tôi đã bị tước đi, nếu như quả thực có ai đó khiến Thuần Nhi mất mạng, tôi nhất định, nhất định sẽ đòi bằng được món nợ này!

21. Chương 21

Chương 21: Hoa rơi

Chiến sự ở tây nam cuối cùng cũng kết thúc với thắng lợi của Đại Chu, thu lại lãnh thổ bị mất từ lâu. Đối với vương triều và đế vương mà nói, đó là một vinh quang rất lớn. Ngày ban sư hồi triều, Huyền Lăng phong thưởng hậu hĩnh cho tướng sĩ, cũng là lúc ca ca công thành danh toại. Vũ tướng chỉ nhờ một trận thắng mà nổi danh, ca ca được phong là Phụng Quốc tướng quân, lại được vinh dự tứ hôn, có thể tính là tuổi trẻ tài cao. Đương nhiên, đây cũng là lúc thanh thế của Nhữ Nam vương Huyền Tế và gia tộc Mộ Dung đạt đến đỉnh cao hiển hách.

Huyền Tế cùng lúc hưởng hai bổng lộc thân vương, được phép cưới ngựa trong Tử Áo thành. Cha của Hoa Phi là Mộ Dung Huỳnh được phong làm nhất đẳng Gia Nghị hầu, con trưởng Mộ Dung Thế Tùng được phong làm Tĩnh Bình bá, con thứ hai Mộ Dung Thế Bách được phong làm Tuy Bình bá. Mẹ ruột của Hoa Phi là Hoàng thị cũng được đặc biệt chiếu cố, được phong làm chính nhị phẩm Bình Nguyên phủ Phu nhân, theo lệ của mẹ tứ phi. Trong hậu cung, Hoa Phi được sắc phong làm tông nhất phẩm Tích Hoa Phu nhân, hưởng mọi tôn vinh, như mặt trời giữa trưa. Nhà mẹ đẻ quân công hiển hách, tay nắm đại quyền phụ trợ quân lý lực cung, lại được Huyền Lăng sủng ái, mặt nào cũng viên mãn tròn đầy, nàng ta chỉ có một tiếc nuối duy nhất là hiện giờ vẫn chưa sinh được một mụn con nối dõi.

Từ khi sức khỏe bình phục, My Trang không thích bước chân ra khỏi cửa, đối với sủng ái của Huyền Lăng thì ra về có cũng được mà không có cũng chẳng sao, không được triệu thì không chủ động đến gặp. Hiện giờ tình thế cấp bách, My Trang dấu nhẫn nhện chịu đựng cách mấy, cuối cùng vẫn không thể giữ được bình tĩnh.

Hôm đó, My Trang đột ngột ghé qua cung của tôi. Nội giám bên ngoài vừa bẩm báo thì tỷ đã đi vào, đến cung nữ cũng chẳng kịp đỡ. Tôi thấy sắc mặt tỷ tái nhợt, khác hẳn ngày thường, biết ngay là tỷ có chuyện cần bàn bèn lệnh ọi người lui xuống.

My Trang cắn chặt môi, ngực phập phồng, sắc mặt vì phẫn nộ và không cam tâm mà đỏ bừng.

Tôi rót một chung trà Bích loa xuân đặt trước mặt tỷ, dịu giọng hỏi: “Tỷ tỷ lại gặp chuyện uất ức gì thế?”

My Trang cầm lấy chung trà nhưng không uống, hương trà vẫn vút khiến khuôn mặt tỷ có chút mơ hồ, hồi lâu sau tỷ mới hậm hực thốt lên: “Hoa Phi...”

Tôi đảo mắt nhìn tỷ vẻ nhắc nhở rồi dịu giọng: “Tỷ tỷ, là Tích Hoa Phu nhân...”

My Trang không kìm nén được nữa, chung trà trong tay run lên, nước trà văng tung tóe. My Trang nghiêng chặt răng, phì một hơi mạnh, mắng: “Tích Hoa Phu nhân ư?! Chỉ hận ta không có cha anh tài giỏi đi chinh chiến sa trường, để cho con tiện nhân ấy chiếm hết phần hơn!”

Tôi ung dung đứng dậy, đùa giỡn với con anh vũ lông trắng muốt một màu đang đậu trên khung vàng, tủm tỉm cười, bảo: “Tỷ tỷ không cần quá tức giận như vậy đâu. Tích Hoa Phu nhân quyền thế ngang trời như thế, khiến uội nhỏ tới chuyện Ngọc Ách Phu nhân thời tiên hoàng.”

My Trang không hiểu, cau mày trầm ngâm. “Ngọc Ách Phu nhân ư?”

Tôi thêm thức ăn và nước uống cho con anh vũ, sửa sửa đóa hoa hạt châu cài ở mép tóc, chậm rãi giải thích: “Ngọc Ách Phu nhân là mẹ ruột của Nhữ Nam vương, em gái út của Bác Lăng hậu. Năm Long Khánh thứ mười, Bác Lăng hầu mưu phản, Ngọc Ách Phu nhân bị liên lụy nặng nề, mất đi sự sủng ái, uất ức rồi chết.” Tôi mỉm cười bình thản. “Cũng vì lý do này mà Ngọc Ách phu nhân đến phong hiệu Thái Phi cũng không có, cho đến giờ vẫn chưa được đưa vào thái miếu nhận cúng bái.”

My Trang cười khỏ. “Nhà Mộ Dung sao lại đi làm chuyện mưu phản cơ chứ?”

Tôi mỉm cười lạnh lẽo. “Cần gì phải mưu phản? Công cao chấn chủ là đủ rồi, huống hồ bọn họ không mưu phản không có nghĩa là Nhữ Nam vương chịu ngồi yên.”

My Trang lúc này mới lộ nét cười, bảo: “Tỷ cũng nghe được loáng thoáng, mấy năm gần đây Nhữ Nam vương bắt đầu trở nên hống hách, ngang ngược, từng mắng chửi văn quan ngay chốn triều đình, vương phủ lại hưởng thụ cực kỳ xa hoa. Trong triều, ngoài nội ai cũng chê trách, ngự sử đồng loạt dâng biểu phản đối, Hoàng thượng chỉ cười cho qua, càng lúc càng hậu đãi y.”

Tôi mỉm cười không đáp, lúc nhỏ đọc Tả truyện, đến đoạn Trịnh Bá diệt Đoạn nước Trịnh, Khương phu nhân thiên vị con út là Thúc Đoạn, muốn đoạt lấy ngôi vua của Trịnh Trang Công. Trang Công liên tục khoan dung, thần tử khuyên ngăn, y chỉ bảo: “Kẻ bất nghĩa sẽ tự diệt vong, ta chỉ cần chờ đợi mà thôi.” Đợi đến lúc Thúc Đoạn khiến người người căm phẫn, chuyện ác đầy người, y mới ra tay giết chết. Tuy người đời sau hết sức coi thường cách ứng xử bạc bẽo của Trang Công với người em ruột thịt, nhưng đối với bậc đế vương mà nói thì kế sách này không tệ chút nào.

Ngày trước Huyền Lăng vờ cười cợt hỏi ý tôi chuyện Nhữ Nam vương ngông cuồng không coi ai ra gì, tôi chỉ cảm quyển Tả truyện đọc lớn chuyện của Trang Công cho y nghe, Huyền Lăng tủm tủm cười, khen: “Ý của khanh giống hệt của trẫm.”

Hiện giờ mọi ân sủng như lửa đổ thêm dầu thế kia, chỉ vì một câu: “Chờ nó tự diệt vong.”

Tôi mỉm cười, cúi đầu. “Vết loét phải thối rửa đến độ nhất định thì mới có thể dùng dao khoét. Cứ để mặc nó tha hồ hoành hành, thối rửa càng sâu, khi khoét ra sẽ càng sạch sẽ.” Thấy My Trang hơi trầm ngâm, tôi bèn mở lời khuyên tỷ: “Tỷ tỷ dạo gần đây hình như đối xử với Hoàng thượng hết sức lạnh nhạt thì phải.”

My Trang cười nhàn nhạt. “Hỏi tỷ sao có thể dịu dàng hầu hạ, lấy lòng y nữa chứ? Hoàng thượng đối với tỷ chẳng qua chỉ là thích thì gọi, không thích thì đuổi mà thôi.”

Nụ cười của tôi tắt dần, tôi chỉ nói một câu: “Không có sự ân sủng của Hoàng thượng, sao tỷ tỷ lật đổ được Tích Hoa Phu nhân cơ chứ? Càng không có được sự sủng ái thì càng dễ bị người khác coi thường. Tỷ tỷ đã trải qua một lần rồi, chẳng lẽ còn phải đợi muối muối nhắc nhở hết lần này đến lần khác hay sao?”

Đôi mắt sáng của tỷ hơi nhướng lên, thoáng vẻ cười mà chẳng cười, tỷ hỏi: “Muội hy vọng tỷ được sủng ái lắm sao?”

Thời tiết vào độ cuối tháng Tư, bắt đầu hơi nóng, đến hương hoa cũng có phần quá ngọt ngào, một nhánh hoa đỗ mi trắng muốt lả lơi nằm xiên ngoài song cửa. Đỗ mi nở là hoa sắp tàn hết, ngày xuân sắp trôi qua rồi. Trong phòng có phần yên tĩnh, chỉ nghe thấy sợi dây xích bằng vàng dưới chân anh vũ kêu leng keng. Nước trà xanh biếc trong chung của My Trang nhìn chẳng khác nào viên ngọc bích lưu ly thượng hạng, lấp lánh ánh xanh. Lòng tôi gợn sóng, hồi lâu sau mới đáp lại lời tỷ: “Chẳng lẽ muội lại muốn nhìn thấy cảnh tỷ bị đối xử lạnh nhạt hay sao?” Tôi dừng lại một thoáng. “Dạo gần đây, tỷ tỷ có vẻ xa lạ với muội, là vì muội mang thai khiến cho tỷ tỷ đau lòng ư?”

My Trang lắc đầu. “Tỷ không phải là người như thế, muội đừng nghĩ quẩn.” Tỷ ấy nói tiếp: “Tỷ đối với muội vẫn như trước kia mà thôi, lời muội khuyên, tỷ sẽ luôn ghi nhớ.”

Tôi tiễn My Trang ra đến tận nghi môn, ánh mặt trời âm áp, cung tường đỏ thắm đổ bóng ngang dọc, bốn bề thướt thướt, đồ quyền nở rộ như gấm thêu hoa, My Trang mặc chiếc áo gấm thêu lá đào màu đỏ son, đi giữa cảnh sắc hoa lệ, gió nhẹ từ bốn bề thổi tới, trong ánh xuân xé chiều, tôi chợt cảm thấy bóng lưng của tỷ ấy có vẻ tiêu điều, ử ử, khiến lòng người buồn man mác.

Bao năm nay, vào độ tháng Năm, Hoàng thượng đều đến Thái Bình hành cung để tránh nắng, đến trước Trung thu mới hồi cung. Năm nay vì bệnh dịch trong dân gian vẫn chưa hết, sợ nó lại quấy nhiễu, hơn nữa, sau khi chiến sự kết thúc, còn có vô số chính sự cần lo liệu, thế là Hoàng thượng bèn lưu lại Tử Áo thành, thế cũng đỡ cho tôi và Đỗ Lương viện đang mang thai mà phải ngồi xe ngựa vất vả.

Cái chết của Thuần Nhi khiến tôi buồn bực, kém vui một thời gian dài, My Trang trừ phi được gọi thì rất ít khi ra ngoài, Lăng Dung bị khan tiếng lại càng không muốn gặp ai, rất ít khi ghé qua chỗ tôi. Chỉ còn mỗi Kính Phi vẫn thường sang ngồi chơi chuyện gẫu.

Huyền Lăng sợ tôi buồn bã ảnh hưởng đến sức khỏe và đứa bé trong bụng, bèn nghĩ ra trăm phương ngàn kế để tôi chịu mỉm cười, thưởng cho tôi rất nhiều đồ chơi mới lạ, lại lệnh cho phủ Nội vụ tìm một con anh vũ trắng để tôi giải sầu, cho phép anh trai tôi dẫn theo tẩu tẩu vừa mới cưới ba ngày sau vào cung gặp gỡ.

Thời gian ba ngày trôi qua thật nhanh.

Sáng sớm hôm đó, sau khi ra mắt Hoàng thượng, ca ca liền dẫn theo tẩu tẩu là Tiết Thiên Đào đến cung của tôi.

Ca ca và tẩu tẩu biết tôi vừa được tấn phong là Hoàn Quý tần nên vừa gặp đã lập tức cúi đầu, làm lễ thỉnh an: “Quý tần nương nương kim an!”

Mắt tôi nóng lên, tôi vội nghiêng mặt, dùng khăn tay lau khô rồi tươi cười đích thân đỡ bọn họ đứng dậy, bảo: “Khó khăn lắm mới đến đây được, cứ khách sáo thế này chẳng phải muốn làm uội đau lòng hay sao?”

Sau đó, tôi lệnh cho người khênh ghế tới ban ngồi, hỏi: “Cha và mẹ vẫn khỏe cả chứ?”

Ca ca đáp: “Cha mẹ vẫn khỏe, hôm nay vào cùng, còn đặc biệt dặn dò huynh thay hai người họ vấn an nương nương.”

Mắt tôi lại đỏ lên, tôi gật đầu. “Muội ở trong cung mọi chuyện đều tốt cả, cha mẹ khỏe mạnh thì muội yên tâm rồi. Ca ca quay về nhất định phải dặn dò cha mẹ giữ gìn sức khỏe, có như vậy muội mới an lòng.”

Tẩu tẩu lại bước lên thỉnh an tôi: “Tất cả đều nhờ vào hồng phúc của nương nương. Cha mẹ nghe nói nương nương đã mang thai, lại được tấn phong làm chủ tử, thực vô cùng vui sướng. Mẹ ở nhà ngày đêm vì nương nương mà cầu phúc, mong cho nương nương sinh được con trai.”

Tôi chăm chú quan sát vị tẩu tẩu này, vì mới thành hôn nên nàng ta mặc chiếc váy bằng vân đoạn màu đỏ hoa đào thêu trăm bướm xuyên hoa bằng chỉ kim tuyến. Người cũng như tên, trông hệt như một cành hoa đào sắc đỏ rực rỡ. Không có vẻ mỹ lệ khác thường nhưng bề ngoài tươi tắn, lúc vui, lúc giận đều rất có duyên.

Tôi thầm gật đầu hài lòng, tính tình của Lăng Dung kín đáo, vị tẩu tẩu này của tôi lại có phần sảng khoái, cởi mở, ánh mắt đúng mực nền nã, có phong thái của bậc khuê tú nhà quan, xem ra có thể quản lý mọi việc ở Chân phủ, chia sẻ nỗi vất vả với mẹ. Tôi hết sức vui lòng, bảo: “Phụ thân của tẩu tẩu, Tiết Tông Giản đại nhân thanh danh rất tốt, muội tuy ở trong cung cũng từng nghe nói đến. Hoàng thượng thường bảo nếu ai ai làm quan cũng được như Tiết đại nhân thì triều đình chẳng còn gì đáng lo cả.”

Tẩu tẩu vội khiêm tốn thưa: “Hoàng thượng thương tình quan trọng triều, phải cố mà học tập nhạc phụ đại nhân mới được.”

Ca ca chỉ mỉm cười cho qua chuyện, nhưng tẩu tẩu lại quay đầu, cười thật tươi với y, để lộ hàm răng trắng muốt như ngọc. Trước phong thái của tẩu tẩu, ca ca chợt đỏ mặt.

Trước khi ca ca đến nơi, tôi còn có đôi chút không yên, y chưa từng gặp qua tẩu tẩu lần nào, chỉ e vợ chồng không hòa hợp, tương lai không thể sống thuận hòa. Lúc ấy, tôi chọn nàng ta trong danh sách, một là vì phụ thân nàng ta có chút thanh danh, hai là lúc còn ở khuê trung đã từng nghe vài chuyện có liên quan đến tẩu tẩu, biết đây là người dễ tính, thoải mái. Nhưng chưa gặp mặt lần nào mà cứ chọn bừa thì cuối cùng cũng có chút tùy tiện. Giờ chính mắt nhìn thấy, xem ra là tôi đã quá lo xa rồi. Một nữ nhân thích cười, lại biết nói chuyện như tẩu tẩu, dầu lúc đầu chẳng có tình ý gì, sống chung với nhau lâu dài thì cuối cùng cũng sẽ hòa hợp thôi.

Ca ca chỉ vào hộp đồ ăn trên trác, bảo: “Mẹ nói muối muối mang thai chỉ sợ không ăn uống gì được, mấy món này là ở nhà làm đem đến đây, đều là những món muối muối thích ăn thuở xưa.”

Tôi mỉm cười nhận lấy, lệnh cho Lưu Chu bưng xuống phòng bếp.

Đang lúc trò chuyện, Lăng Dung sai Cúc Thanh ghé sang, nói là muốn tặng ít lễ vật chúc mừng lễ thành hôn của huynh tẩu tôi, là tám tấm cung đoạn do Hoàng thượng ban thưởng: lục tố tuyết và đoạn vân phi, đến thẻ vàng ghi chữ ban thưởng vẫn còn chưa gỡ ra. Số cung đoạn này đều dệt bằng sợi vàng, sợi bạc, trên có thêu hoa, lấp lánh chói mắt. Lăng Dung hiện giờ thất sủng, chút lễ vật này hẳn là nàng ta đã dốc hết vốn riêng mới có được, tôi không khỏi cảm thấy cảm kích.

Cúc Thanh thưa: “Tiểu chủ vốn định đích thân ghé qua nhưng sức khỏe thực sự không tốt, đành bảo nô tỳ đi một mình. Tiểu chủ nói muốn nô tỳ thay mặt chúc Chân đại nhân và Chân đại nãi nãi trăm năm hòa hợp, sớm sinh quý tử, lại nhờ hai vị hỏi thăm sức khỏe của Chân lão đại nhân và lão phu nhân.”

Ca ca, tẩu tẩu đều biết người mang lễ vật thông thường đều là cung nữ có tiếng của phi tần, Cúc Thanh lại ăn nói khách sáo như vậy, bọn họ bèn đỡ Cúc Thanh, bảo: “Không dám nhận lễ của cô nương.”

Tôi có chút cảm thương, Lăng Dung tựa hồ vẫn còn chút vấn vương với ca ca, hiện giờ nói ra câu “trăm năm hòa hợp, sớm sinh quý tử”, hẳn là khó chịu lắm.

Ca ca hơi ngẩn ra, hỏi lại: “An Mỹ nhân không được khỏe sao?”

Cúc Thanh mỉm cười, thưa: “Tiểu chủ chưa khỏi hẳn bệnh phong hàn...” Cúc Thanh lúc trước từng hầu hạ trong cung của tôi, thấy tôi yên lặng chăm chú nhìn mình thì hiểu ra ngay, vội thưa: “Không có gì đáng ngại cả, phiền đại nhân đã quan tâm.”

Ca ca chỉ thưa: “Vậy mong tiểu chủ nhà người an tâm dưỡng bệnh.”

Tẩu tẩu thấy lễ vật trọng hậu, hơi lộ vẻ nghi hoặc, tôi vội giải thích: “Vị An Mỹ nhân này cùng tiến cung một lượt với muội, trước khi vào cung từng ở lại nhà chúng ta một thời gian ngắn, cho nên thân mật như huynh muội.”

Chẳng bao lâu sau, My Trang cũng sai người đưa lễ vật đến, đều là gấm đoạn, hết sức tinh xảo, đẹp đẽ.

Giữ ca ca và tẩu tẩu ở lại cùng dùng bữa trưa xong, tôi lại gặp riêng tẩu tẩu, tâm sự thân mật, cho tẩu tẩu biết những sở thích ăn uống và thói quen của ca ca, mong phu thê họ hạnh phúc ái ân. Tôi lại bảo: “Ca ca hiện giờ bận việc công, mong tẩu tẩu có thể thông cảm, chăm sóc ca ca nhiều hơn.”

Nửa ngày trôi qua, tôi và tẩu tẩu đã trở nên hết sức thân thiết. Tôi đích thân mở hộp nữ trang, lấy ra đôi hoa tai dạ minh châu, hoa tai là kiểu mới trong cung, không có gì đặc biệt, chỉ có hai hạt dạ minh châu đáng giá ngàn vàng. Tôi bảo: “Tẩu tẩu vừa mới đến nhà của muội, đôi hoa tai minh châu này miễn cưỡng nhìn tạm được, nay tặng cho tẩu tẩu để thêm vào hộp trang sức vậy.” Tôi ra lệnh cho người bưng ra lễ vật toàn châu ngọc trừ đoạn, bảo huynh tẩu cùng đem về.

Đem xuống, thay đổi y phục, tôi gọi Lưu Chu và Hoán Bích vào, chia những món quà huynh tẩu đem đến hồi sáng cho bọn họ, số còn lại thì chia đều cho những người khác. Sau đó, tôi giữ lại một mình Hoán Bích, rút ra một chiếc nhẫn bằng dương chi bạch ngọc, bảo: “Những thứ khác người và Lưu Chu đều có cả, đây là món quà cha bảo ca ca mang tới, đặc biệt cho người. Cha nói sợ người tương lai rời cung thì vốn riêng không được là bao.” Tôi đích thân đeo nhẫn vào ngón tay của nàng ta, mỉm cười. “Thực ra cha đã quá lo xa rồi. Cũng là do cha tiếc nuối không thể đưa bài vị của mẹ người vào gia miếu, lại không thể công khai nhận người làm con, người cũng nên thông cảm cho cha một chút.”

Hai mắt Hoán Bích ửng đỏ, ầng ậng nước. “Trước giờ muội chưa hề trách cha.”

Tôi thở dài một hơi. “Về sau ta nhất định sẽ tính toán, lo liệu cho người, hoàn thành tâm nguyện của người.” Hoán Bích khẽ gật đầu biết ơn.

Tôi nhớ đến những chuyện xảy ra gần đây trong cung, lại nghĩ đến chuyện cung điện bỏ hoang sau cái chết của Thuần Nhi, trong lòng buồn bực, chẳng vui. Mỏ toang cửa sổ, màn đêm như nước, hoa lê bay lá tả tơi tuyết rơi dào dạt, khiến cả đình viện phủ một màu trắng muốt. Gió xuân nhẹ nhàng lướt qua mặt, cánh hoa chao chao rơi nhẹ.

Tôi khê thở dài, thì ra ngày hoa nở cũng là lúc hoa tàn. Hoa nở, hoa tàn, chẳng qua cũng là nhờ sự chiếu cố nhỏ nhoi vô tình của thần Xuân hay thần Đông mà thôi.

Ngày tháng cứ thế dần trôi, thời gian thấm thoát thoi đưa, đã đến tháng Năm năm Càn Nguyên thứ mười bốn. Mọi việc trong cung vẫn giữ vẻ ngoài sóng yên gió lặng như cũ. My Trang dần thu lại thái độ lạnh nhạt với Huyền Lăng, bắt đầu giành được đôi chút sủng ái, nhưng cuối cùng, trước khí thế mạnh mẽ của Tích Hoa Phu nhân, thêm vào chuyện tôi và Đỗ Lương viện mang thai, chút sủng ái đó cũng chẳng đáng kể gì.

Tôi yên tâm dưỡng thai, Lăng Dung lặng lẽ dưỡng bệnh, My Trang từng chút, từng chút phục sủng, Kính Phi chỉ tập trung vào sự vụ lục cung mà mình cần lo liệu, dẫu cho Tích Hoa Phu nhân chiếm trọn vinh hoa, tìm mọi cách độc chiếm Hoàng thượng, chẳng ai dám gây hấn với nàng ta vào lúc này. Dưới sự thống trị tuyệt đối của Tích Hoa Phu nhân, hậu cung dè dặt duy trì vẻ ngoài yên ả.

Nhưng cuối cùng cũng có một chuyện bất ngờ xảy ra, gây nên sóng gió ngất trời, phá hủy vẻ yên ả giả tạo ngăn ngủ ấy.

Đỗ Lương viện là nữ nhân rất có tài không nhèo, vồi vính, huống hồ hiện giờ lại có thai rỗng làm chỗ dựa. Theo lệ thì tần phi mang thai có thể được thăng cấp một lần, sau khi sinh, dẫu là trai hay gái thì sẽ được tấn phong thêm lần nữa. Nhưng đang vào giữa tháng Năm, Huyền Lăng đột nhiên ban ý chỉ, tấn phong Đỗ thị làm Đềm Tần. Nhờ mang thai được tấn phong hai lần liên tục là chuyện chưa bao giờ xảy ra ở triều Càn Nguyên này, khó tránh khỏi mọi người bàn tán xôn xao. Họ ngầm đoán rằng Đềm Tần đã mang thai được bốn tháng, hẳn đã đoán ra đứa trẻ trong bụng là hoàng tử, còn Huyền Lăng, hiện giờ con nôi dòng thừa thốt nên mới đặc biệt coi trọng như vậy.

Ấn huệ lớn lao như thế đương nhiên là khiến Tích Hoa Phu nhân hết sức bất bình. Nhưng nàng ta không con không cái, không tiện mở miệng kiên quyết phản đối. Hơn nữa, Huyền Lăng lại rất chiều chuộng Đỗ Lương viện, nàng ta chỉ có thể thầm oán hận mà thôi.

Người trong hậu cung vốn đã đổ mắt vì chuyện Đềm Tần mang thai, thấy tình thế như vậy thì càng ghen ghét, đến cẩn thận như Cẩn Phi cũng phải bình phẩm vài câu: “Thai mới bốn tháng làm sao biết được là con trai hay con gái cơ chứ? Lúc thần thiếp mang thai hoàng trưởng tử đến tháng thứ sáu, thái y phán đoán là con trai, Hoàng thượng cũng chỉ theo lệ lúc thần thiếp vừa có tin mừng, phong thưởng làm Quý tần, chứ không hề phá lệ gì cả.”

Hoàng hậu thò tay nhón lấy một quả anh đào, bỏ vào miệng, sau đó mới chậm rãi giải thích: “Điềm Tần ba lần bảy lượt than thở động thai khó chịu, Hoàng thượng làm vậy cũng chỉ để an ủi nàng ta mà thôi. Vì con nôi dòng cho hoàng gia, bản cung không hề phản đối.”

Hoàng hậu đã nói như vậy thì người khác cũng không gièm pha gì thêm. Tích Hoa Phu nhân than phiền, Hoàng hậu cũng nhắm mắt làm lơ. Nhưng đến khi không nhịn được nữa, Hoàng hậu chỉ tươi cười nói: “Tích Hoa Phu nhân hiện giờ được Hoàng thượng sủng ái như vậy, cũng đến lúc sinh cho Hoàng thượng một tiểu hoàng tử rồi. Vì sao lại để cho hai muội muội mới đến đi trước một bước thế?” Tích Hoa Phu nhân lập tức biến sắc mặt, không nói thêm được gì.

Còn Đềm Tần sau khi được tấn phong thì càng đắc ý, hay giở trò nũng nịu.

Ban đêm, tôi hơi cảm thấy choáng váng, Huyền Lăng bèn lưu lại Oánh Tâm điện cùng tôi nghỉ ngơi. Y đang định thay áo đi ngủ, bên ngoài chợt có người đến thông báo, nói là nội giám trong cung của Đềm Tần có chuyện cần bẩm báo, giọng điệu của người báo tin rất sốt ruột, giữa đêm khuya càng the thé, khó nghe: “Điềm Tần tiểu chủ vừa định đi ngủ thì cảm thấy thai động không được yên, rất muốn gặp Hoàng thượng, xin Hoàng thượng ghé qua xem thử.”

Huyền Lăng đã khoác một tay vào chiếc áo ngủ, nghe vậy thì dừng lại, quay đầu nhìn tôi. Tôi đã nằm nghiêng trên giường, thấy có vẻ chân chừ bèn cười, bảo: “Hoàng thượng cứ đi đi, thần thiếp không sao đâu.”

Y ngẫm nghĩ một lát rồi lắc đầu. “Nàng cũng không được khỏe mà, để thái y đến chăm sóc nàng ta được rồi!”

Tôi mỉm cười. “Điềm muội muội có thai sớm hơn thần thiếp, dạo gần đây hay cảm thấy thai động không

yên, muội ấy có thai lần đầu, hẳn là rất sợ hãi, Hoàng thượng gần gũi muội ấy nhiều hơn một chút cũng đúng mà!”

Y có vẻ áy náy, cười, bảo: “Người chịu thông cảm như nàng thật khó kiếm.”

Tôi vuốt vuốt lọn tóc nơi thái dương, cụp mắt, thưa: “Đó là bổn phận của thần thiếp mà.”

Y dặn dò Cận Tịch: “Chăm sóc nương nương nhà ngươi cho thật tốt, nếu có gì không ổn thì phải lập tức bẩm báo cho trẫm biết.”

Cận Tịch tiễn Huyền Lăng ra ngoài, quay lại thấy tôi đã ngồi dậy, bèn hỏi: “Nương nương cảm thấy khó chịu à?”

Tôi đáp: “Không có gì, chỉ là hơi tức ngực một chút!”

Cận Tịch bưng một chén tổ yến hầm sữa tươi đến, khuyên tôi: “Nương nương đừng tức giận loại người như Điem tiểu chủ làm gì, không đáng đâu.” Nàng ta đặt chén tổ yến vào tay tôi. “Đây là tổ yến mà Thái hậu nương nương ban thưởng lần trước, cho thêm sữa tươi, ăn vào sẽ ngủ ngon hơn, nương nương dùng đi ạ!”

Tôi múc một thìa tổ yến, mỉm cười, lắc đầu. “Hoàng thượng phá lệ tấn phong nàng ta, nàng ta đã bị mọi người ghen ghét lắm rồi. Đến giờ mà vẫn không biết trời cao đất rộng, thật không biết nên cười nàng ta ngu xuẩn hay nguyền咒, đúng là bần nhão không thể trát tường. Ta đương nhiên sẽ không tức giận vì một kẻ vô dụng như vậy.”

Cận Tịch mỉm cười, thưa: “Nương nương nói đúng lắm! Chỉ là nô tỳ cho rằng, từ khi Điem tiểu chủ mang thai đến giờ, đây là lần thứ ba nàng ta mời Hoàng thượng thế này rồi, như thế thì quá đáng thật!”

Tôi chỉnh lại y phục, ngáp một cái. “Nàng ta hết lần này đến lần khác chỉ biết dùng mỗi chiêu này, dùng nhiều lần thì Hoàng thượng đương nhiên sẽ cảm thấy bức bối, không cần chúng ta phải nhúng tay đâu. Không nói đến nàng ta nữa, chúng ta ngủ thôi!”

Hôm sau, Huyền Lăng ghé thăm, tôi thấy y có vẻ mệt mỏi, không khỏi lo lắng hỏi: “Điem muội muội bị động thai khó chịu lắm sao? Hoàng thượng hẳn là an ủi muội ấy đến khuya nên không ngủ được yên giấc chứ gì, đến quãng thâm mật cũng thâm đen rồi kìa.”

Y cười khổ. “Có chuyện gì đáng kể đâu cơ chứ, lại giở trò giận dỗi, trách trẫm đến quá trễ, lại than thở buồn nôn, làm loạn khiến trẫm nhức đầu quá!”

Tôi hiểu ngay chuyện gì đã xảy ra nhưng chỉ lên tiếng khuyên nhủ: “Mang thai thì tính tình không khỏi có phần khó chịu, thần thiếp cũng hay giận dỗi đó thôi, Hoàng thượng chẳng phải lúc nào cũng chiều chuộng, thông cảm hay sao? Thế thái y không nói lý do vì sao Điem muội muội cảm thấy không khỏe ư?”

Y chau mày. “Thái y nói thai động một chút cũng là bình thường thôi, chỉ là bữa tối nàng ta ăn nhiều quá nên mới bị buồn nôn.”

Cứ năm lần bảy lượt như vậy, Huyền Lăng tính tình có bao dung đến đâu thì cũng không tránh khỏi bức bối.

Hậu cung đông người, lắm miệng, Điem Tần mấy lần lôi kéo Huyền Lăng ra khỏi cung của tôi, cung nhân, phi tần thấy nàng ta ngang ngược như vậy, sau lưng càng gièm pha nàng ta nhiều hơn, đến Hoàng hậu cũng không thể không mở miệng trách móc: “Điem Tần dạo cảm thấy không được khỏe thì cũng nên biết điều một chút, dạo không để ý đến chuyện Hoàn Quý tần cũng cần dưỡng thai nghỉ ngơi thì cũng phải quan tâm đến chuyện Hoàng thượng cần dậy sớm lâm triều, không thể nửa đêm mà còn phải chạy đi chạy lại như thế được.”

Hoàng hậu ngẫm nghĩ một lát bèn ra lệnh: “Tìm một người dạy dỗ đạo lý cho nàng ta vậy, Tích Hoa Phu nhân và Kính Phi phải phụ trợ quản lý sự vụ lục cung, đương nhiên không rảnh rỗi rồi. Cứ như vậy đi, Cần Phi, người tính tính ôn hòa, người tới, từ từ giải thích cho nàng ta hiểu.” Nàng ta lại dặn dò Cần Phi: “Nàng ta đang mang thai, không tiện nói nặng lời. Bản cung biết người nói năng mềm mỏng, cứ từ từ giải thích cho nàng ta là được, cứ bảo là ý của bản cung.”

Cẩn Phi vốn không muốn tham gia, nhưng Hoàng hậu đã ra lệnh thì đương nhiên không thể từ chối, đành vâng lời. Sau đó, mọi người cáo từ ra về.

Huyền Lăng bực mình với Diêm Tần, không có chuyện gì thì đương nhiên chẳng muốn đặt chân đến cung của nàng ta. Đêm nay, y nghỉ lại ở cung của tôi. Ngủ đến nửa đêm thì chợt có người đến gõ cửa điện, ban đầu chỉ gõ khe khẽ mấy tiếng, rồi dần dần liên tục, gấp gáp.

Tôi giật mình tỉnh giấc, vội khoác áo ngồi dậy, hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Cận Tịch tiến vào, cau mày, hạ giọng thưa: “Là người trong cung của Diêm tiểu chủ đến bẩm báo, nói là tiểu chủ từ khi trời tối đã cảm thấy đau bụng, không sao chịu nổi nên vội vã chạy đến mời Hoàng thượng đến thăm xem sao.”

Bội Nhi theo sau lưng Cận Tịch, bĩu môi ra vẻ khinh thường: “Lại trò này nữa sao? Nàng ta chưa chán thì bọn ta cũng chán rồi. Lần nào cũng làm loạn lên, có để cho người khác ngủ hay không đây!”

Cận Tịch im lặng lườm cô nàng một cái, Bội Nhi lập tức ngậm miệng, không dám nói gì thêm.

Tôi vẫn còn lơ mơ chưa tỉnh hẳn, định đuổi người đó đi cho xong việc, nhưng chợt cảm thấy có gì không ổn. Trưa hôm nay Hoàng hậu vừa lệnh cho Cẩn Phi đến dạy dỗ nàng ta, đầu Diêm Tần có ngu ngốc đến mức nào đi nữa thì cũng không thể “Biết sai cứ làm” ngay trong đêm nay, chẳng lẽ quả thực có gì đó không ổn hay sao? Tuy Huyền Lăng đã dặn dò tôi không cần để ý tới nàng ta, nhưng nếu tôi biết mà không báo, Diêm Tần quả thực xảy ra chuyện thì tôi không khỏi mang tội.

Thế là tôi bèn đánh thức Huyền Lăng, nhỏ nhẹ báo tin cho y biết. Y đang ngủ say, bị làm phiền như vậy thì hết sức bực bội. Y xoay người quay sang nội giám báo tin ở bên ngoài điện, giận dữ quát: “Tại sao lần nào trăm ngủ rồi thì nàng ta cũng cảm thấy không khỏe như thế? Ra lệnh cho thái y để ý chăm sóc là được rồi!”

Tên nội giám ngoài cửa ngần ngừ vâng dạ nhưng rồi lại thưa: “Tiểu chủ quả thực cảm thấy rất khó chịu, bởi hôm nay Cẩn Phi nương nương có ghé qua nên vẫn cố gắng chịu đựng, không dám sai người đến bẩm báo ngay...”

Huyền Lăng nổi giận, thuận tay tóm lấy gối tựa bên cạnh, ném ra ngoài, quát: “Cút!” Tên nội giám sợ chết khiếp, vội vàng lui xuống.

Tôi thấy Huyền Lăng giận dữ như vậy cũng giật bắn mình, vội châm trà mời y dùng. Huyền Lăng vẫn chưa hết giận, bảo: “Nàng ta ít giờ trò tà đạo đi thì đương nhiên sẽ đỡ đau bụng, buồn nôn hẳn.”

Tôi không dám khuyên nhủ thêm, bỏ thêm một nắm An tức hương vào lò hương, thưa: “Hoàng thượng ngủ đi, sáng mai còn có buổi chầu sớm.”

Tôi cũng nằm xuống bên cạnh y nhưng không hiểu vì sao trong lòng lại cảm thấy bất an. Đã lâu lắm rồi trời không mưa, không khí khô hanh, khó chịu, tôi trần trọc, lẫn lộn hồi lâu mới mơ hồ chìm vào giấc ngủ.

Đang lúc mơ màng, tôi lơ mơ nghe thấy có một tiếng kêu thét hết sức thê lương xuyên thủng màn đêm.

Tôi giật bắn mình, tưởng mình nghe nhầm, quay người ôm lấy Huyền Lăng. Y vẫn đang say ngủ, hơi thở trầm trầm.

Nhưng yên lặng chẳng được bao lâu, tiếng bước chân rối loạn hấp tấp đã vang lên bên ngoài điện, sau tiếng đập cửa thì không phải giọng the thé đặc thù của nội giám mà là tiếng gọi hoảng loạn của nữ nhân.

Lần này thì Huyền Lăng cũng phải giật mình tỉnh giấc.

Người đến là chủ vị của cung Diêm Tần, Lục Chiêu nghi. Người này đã thất sủng từ lâu, tôi chưa có dịp nào nói chuyện với nàng ta. Nàng ta chạy ào vào mang theo làn gió đêm lạnh lẽo, khuôn mặt tái nhợt vì sợ hãi, tin tức đem đến càng khiến cho người khác kinh hoàng, nàng ta nức nở, nghẹn ngào thưa: “Diêm Tần sắp thai rồi!”

Huyền Lăng sững người, không thể tin nổi, quay đầu lại nhìn tôi rồi lại nhìn Lục Chiêu nghi, ngắt ra một lát rồi nói gần như gào lên: “Đang yên đang lành, vì sao lại bị sẩy thai?! Chẳng phải đã lệnh cho thái y chăm sóc rồi sao?”

Tôi trong lòng chấn động rồi lại cảm thấy bất ngờ. Trong lúc chấn động bất ngờ ấy, tôi không khỏi cảm thấy sợ hãi, theo bản năng đưa tay vuốt ve bụng. Lục Chiêu nghi bị vẻ mặt của Huyền Lăng làm cho khiếp hãi, ngẩn ngơ không dám khóc nữa, thưa: “Thần thiếp cũng không biết, ban ngày Diễm Tần vẫn còn khỏe mạnh, đêm vừa xuống thì bắt đầu đau bụng... hiện giờ máu chảy không dứt, đã ngất xỉu rồi.” Nàng ta ngược mắt lên quan sát vẻ mặt đầy giận dữ và nóng ruột của Huyền Lăng, giọng dần nhỏ đi: “Chỗ Diễm Tần từng phải người đến bấm bấm Hoàng thượng...”

Huyền Lăng ngực hơi phập phồng, tôi không dám nói nhiều, vội vã hầu hạ y mặc quần áo, nhỏ nhẹ khuyên: “Giờ không phải là lúc tức giận, Hoàng thượng mau sang đó xem thử!”

Huyền Lăng không trả lời tôi, cũng chẳng nói tiếng nào, gọi khẽ một tiếng: “Bội Quân!” rồi đi thẳng ra ngoài, không thèm quay đầu lại, khiến cho đám nội giám, cung nữ hết hoảng, vội vã chạy đuổi theo.

Tôi ngẩn ngơ đứng ở bậc cửa, nỗi đau đớn trĩu nặng từ từ lan tỏa khắp tâm can, chẳng hề cảm nhận được làn gió đêm lạnh lẽo đang thốc thẳng vào người. Cận Tịch lặng lẽ khoác áo choàng ấm cho tôi, khẽ khàng khuyên: “Đêm khuya gió lạnh, xin nương nương vào bên trong điện đi thôi!”

Tôi yên lặng đứng đó, giọng nói bi thương như màn đêm, chậm chậm bảo: “Người xem xem, Hoàng thượng quan tâm đến Diễm Tần như thế...”

Giọng của Cận Tịch bình thản, ấm áp, nàng ta đóng cửa điện lại, nói chậm rãi: “Hoàng thượng quan tâm đến con nối dòng chứ không phải là Diễm Tần tiểu chủ. Nương nương nói như vậy đúng là quá coi trọng Diễm Tần tiểu chủ rồi!”

Tôi lập tức bừng tỉnh rồi bất giác buồn bã mỉm cười. “Xem ra ta hồ đồ rồi, thấy Hoàng thượng sốt ruột như vậy nên ta cũng nghĩ vớ nghĩ vẩn.”

Cận Tịch đỡ tôi đến bên giường, ngồi xuống rồi thưa: “Tình hình bên đó như thế, nương nương đang mang thai, không sang xem được đâu, sẽ bị ảnh hưởng đấy. Hay là để nô tỳ hầu hạ nương nương đi nghỉ nhé!”

Tôi cười khổ. “Sao mà ngủ được cơ chứ, trước sau làm nhộn làm nhạo cả đêm, giờ đã canh tư rồi, trời sắp sáng. E là bên đó đang long trời lở đất đây, Hoàng hậu và những người khác hẳn đã tới nơi cả rồi.” Tôi lại cảm thấy kỳ quái, bèn cảm thán: “Đang yên đang lành sao Diễm Tần lại xảy thai kia chứ? Nàng ta cũng xui xẻo thật, hết lần này đến lần nọ giờ chiêu động thai, đúng lần Hoàng thượng không thèm để ý đến thì lại xảy ra chuyện.”

Cận Tịch thấy tôi không buồn ngủ chút nào, trầm tư hồi lâu rồi chậm rãi thưa: “Từ khi nương nương vào cung đến giờ, đây là lần đầu tiên người biết chuyện có tiểu chủ, nương nương xảy thai phải không? Nhưng bọn tôi thân là nô tỳ, thấy nhiều, nghe nhiều lắm rồi nên chẳng còn lấy làm lạ nữa.” Nàng ta thấy tôi có vẻ ngạc nhiên, bèn nói chậm lại, giải thích cho tôi hiểu: “Hiện giờ là Diễm Tần tiểu chủ, trước đây Hiền Phi nương nương, Hoa Phi nương nương, Lý Tu dung, Phương Quý nhân đều từng xảy thai, hoàng tử của Hoàng hậu nương nương ra đời không sống được đến ba tuổi, tiểu hoàng tử của Thuần Nguyên Hoàng hậu vừa ra đời đã mất sớm, lúc Tào Tiệp dư sinh Ôn Nghi công chúa cũng trải qua trăm đắng nghìn cay, Hân Quý tần sinh Thục Hòa công chúa thì thuận lợi nhất, Cẩn Phi nương nương cũng thế, nhưng ai mà ngờ hoàng trưởng tử lại có tư chất tầm thường như vậy!” Nàng ta thở dài. “Bọn nô tỳ chứng kiến nhiều nên cũng quen rồi!”

Tôi nghe nàng ta thao thao kể, bất giác hãi hùng khiếp vía, cơ thể ớn lạnh từng cơn, kéo chăn quấn chặt lấy người. Cửa sổ đóng chặt nhưng vài tia gió lạnh vẫn lách được vào, khiến cho ánh nến bập bùng bất định. Tôi buột miệng hỏi: “Vì sao nhiều người không sinh con được vậy?”

Cận Tịch hơi thất thần, nhìn lên hình vẽ thếp vàng trên xà nhà, thưa: “Trong cung đông nữ nhân, âm khí nặng nề, đương nhiên là không thể dễ dàng sinh hạ một đứa con rồi!”

Tôi nghe câu trả lời có phần kỳ lạ của nàng ta, sao có thể không hiểu thấu? Tôi bèn ôm gối, ngồi ngẩn ra, hai chân bất giác co lại, trong tư thế bảo vệ cái thai trong bụng.

Nàng ta lặng lẽ bồi bạn bên cạnh tôi, tôi yên lặng ngồi đó, ngẩn ngơ hồi lâu rồi đột nhiên cất tiếng hỏi: “Cận Tịch, trước đây người từng hầu hạ chủ tử nào?”

Nàng ta đáp: “Nô tỳ từng hầu hạ Khâm Nhân Thái phi.”

“Vậy trước đó nữa thì sao?”

“Nô tỳ không nhớ rõ nữa, dù gì cũng chỉ là hầu hạ chủ tử, khác nhau là ở cung này hay cung kia mà thôi.”

Tôi không nói thêm gì nữa, quay đầu nhìn chần gắm, gối nhung xung quanh, thở một hơi dài buồn bã.

Cận Tịch khuyên: “Nương nương không nên đau lòng như vậy!”

Tôi tỏ vẻ bi thương như sương mù mệnh mang buổi khuya, hạ giọng than thở: “Người cho rằng ta đang tự thương thân mình hay sao? Điềm Tần lần này bị sảy thai, ta chỉ cảm thấy môi hờ lạnh, thỏ chết cáo thương!”

Cứ như vậy thấp nển trò chuyện hồi lâu, chúng tôi chẳng ai để ý đến phía đông bắt đầu hừng sáng. Lúc này, tôi mới cảm thấy mệt, bèn nằm xuống, chìm vào giấc ngủ. Lúc tỉnh lại thì đã giữa trưa, tôi vừa bừng tỉnh đã thấy Huyền Lăng ngồi tựa bên đầu giường, toàn thân lộ vẻ mệt mỏi, ủ ê. Tôi bất giác giật mình, đau lòng đỡ lấy cánh tay của y, gọi: “Hoàng thượng!” Y vẫn không nghe thấy, tôi lại gọi thêm lần nữa: “Tứ lang...”

Y mỉm cười với tôi, nụ cười nặng nề, mệt mỏi, y hỏi: “Nàng tỉnh rồi sao?”

Tôi “vâng” một tiếng, đang định hỏi y tình trạng của Điềm Tần thì nghe thấy giọng nói bi thương, lạnh lạnh của y vang lên: “Đứa con trong bụng Điềm Tần không còn nữa.” Huyền Lăng úp mặt vào lòng bàn tay của tôi, mặt của y rất nóng, râu lún phún đâm vào tay tôi, giọng có chút mơ hồ: “Thái y nói cái thai năm tháng, chân tay đều đã thành hình cả rồi. Đứa bé...” Y im lặng, cơ thể run lên nhè nhẹ, khi y mở miệng nói tiếp, giọng đầy ắp nỗi đau xót như con thú bị thương, vào lúc này, y không phải là bậc đế vương đứng trên vạn người mà chỉ là người cha vừa mất đi con nhỏ: “Trẫm lại mất đi một đứa con nữa, vì sao con cái của trẫm đều không thể yên lành ra đời, lớn lên cơ chứ? Chẳng lẽ trời xanh trừng phạt trẫm như vậy còn chưa đủ sao?!”

Tôi nghĩ y quá đau đớn nên đã hồ đồ rồi, tôi vô cùng đau lòng, chua xót đến rơi lệ. Lặng lẽ rúc vào ngực y, nhẹ nhàng ôm lấy y. Áp sát vào mặt y, tôi dịu giọng khuyên nhủ: “Tứ lang cả đêm không ngủ, hay là nghỉ ngơi một lúc ở chỗ thần thiếp nhé!”

Y “ừ” một tiếng, mặc cho tôi đỡ y nằm xuống. Y nặng nề chìm vào giấc ngủ, trước khi nhắm mắt còn siết chặt lấy tay tôi, ánh mắt nóng bỏng, thiết tha. “Hoàn Hoàn, nàng nhất định phải sinh đứa bé này bình an, trẫm sẽ thương yêu nó hết mực. Hoàn Hoàn!”

Tôi dịu dàng ngắm gương mặt tiểu tụy của y, gối đầu lên ngực y, hứa hẹn: “Vâng! Hoàn Hoàn nhất định sẽ sinh đứa bé này ra. Tứ lang, chàng ngủ ngon nhé, Hoàn Hoàn sẽ ở bên cạnh chàng.”

Y nắm lấy tay tôi, chìm vào giấc ngủ. Tôi nhìn y, cảm giác ấm áp và thương cảm trong lòng đan xen, vẫn vút. Tôi chợt nhớ ra, từ đầu đến cuối y chẳng nhắc đến Điềm Tần lần nào, nữ nhân đó cũng vừa chịu nỗi đau mất con giống y.

Từ tận đáy lòng, tôi không khỏi cảm thán, Huyền Lăng, người cũng thật bạc bẽo!

22. Chương 22

Chương 22: Ngư ông

Hai ngày sau, tinh thần của Huyền Lăng tốt hơn một chút, y vẫn lên triều như thường lệ. Thần thái của y hết sức bình tĩnh, nhìn qua thì thấy chẳng còn chuyện gì nữa. Việc của triều đình nhiều như vậy, phức tạp, rườm rà, rắc rối, khó gỡ, không cho phép y quá phân tâm, đau lòng vì một đứa nhỏ vừa mới thành hình. Hơn nữa, dù gì y vẫn còn trẻ tuổi, mất đi đứa con này thì vẫn còn đứa con trong bụng của tôi. Hơn nữa, hậu cung có nhiều nữ nhân như vậy, dù gì thì cũng có người sẽ mang thai, sinh con nối dõi cho y.

Tôi vốn cho rằng mọi chuyện sẽ trôi qua như thế, Diễm Tần cũng đã tỉnh lại sau cơn hôn mê. Nhưng sau khi tỉnh dậy, nàng ta cứ khóc lóc mãi không thôi, nói là cái thai của mình bị người khác hãm hại nên mới bị sảy. Nàng ta cứ làm náo loạn như thế cho đến khi cung của nàng ta âm ỉ vang trời, gà chó cũng chẳng yên.

Hoàng hậu cho rằng nàng ta quá đau lòng nên chỉ sai người đến an ủi mà thôi. Thế nhưng một buổi trưa nọ, Kính Phi ghé qua Oánh Tâm điện, hỏi thăm tình hình dưỡng thai của tôi rồi nhắc đến chuyện Diễm Tần sảy thai.

Nàng ta thấy bốn bề không có ai lạ bèn hạ thấp giọng, bảo: “Lần sảy thai này của Diễm Tần hết sức kỳ lạ.”

Kính Phi trước giờ không phải là người lăm mồm lăm miệng, nàng ta đã nói như vậy thì đương nhiên phải có mấy phần chắc chắn. Tôi vốn đã nghi ngờ, nghe nàng ta nói vậy, tim đập thành thịch, nhưng ngoài mặt vẫn vờ như chẳng có chuyện gì, mỉm cười, nói: “Sao lại như thế? Chẳng phải Diễm Tần vẫn luôn than thở bị động thai, khó chịu, mệt mỏi hay sao? Sảy thai cũng không thể tính là chuyện bất ngờ.”

Tay áo lụa mịn thêu chi chít hoa văn hình lá của Kính Phi vừa rộng vừa dài, khe đưa lên là có thể che kín nửa mặt, nàng ta cười nhạt một tiếng. “Nàng ta than thở động thai không khỏe, nhưng bọn ta có ai không biết tông, chẳng qua là tranh sủng, nhõng nhẽo với Hoàng thượng mà thôi. Tỷ để ý thấy nàng ta ở trong cung ăn được ngủ được, làm gì có vẻ khó chịu?” Kính Phi lần nữa hạ thấp giọng: “Nghe thái y chữa bệnh cho Diễm Tần kể lại, nàng ta trước giờ vẫn rất khỏe mạnh, cho đến hôm bị sảy thai. Kiểm tra thuốc uống thì không có vấn đề gì, chỉ là trong món bánh Như ý ăn dở, phát hiện có không ít phấn hoa giáp trúc đào.”

Tôi không hiểu, nghi ngờ hỏi lại: “Giáp trúc đào ư?”

Kính Phi gật đầu. “Thái y khám cả nửa ngày trời mới phát hiện ra là phấn hoa giáp trúc đào vốn có độc, hẳn là Diễm Tần đã ăn rất nhiều nên ngay đêm đó mới bị sảy thai.”

Kính Phi thở dài. “Trong cung có không ít nơi trồng giáp trúc đào, ai mà biết được phấn hoa của nó lại có độc cơ chứ? Còn lợi dụng nó để hại người, đúng là không sao tưởng tượng được!”

Tim tôi đập thành thịch, chần chờ một lát, tôi mới dám hỏi: “Thế... bánh Như ý là do Ngự thiện phòng làm sao?”

Kính Phi hơi khựng lại, lắc lắc đầu, đáp: “Là Cẩn Phi tặng.”

Tôi ngẩng đầu, nhìn thẳng vào đôi mắt không kém phần ngạc nhiên của nàng ta. Giọng của Kính Phi có chút khàn khàn, từ từ thuật lại những điều mà nàng ta biết được: “Khi Diễm Tần mang thai, những thứ do bên ngoài đưa vào theo lệ đều phải cho người nếm thử rồi mới dâng lên nàng ta. Nhưng món bánh Như ý này một là do Cẩn Phi cao hơn hẳn Diễm Tần, Hoàng hậu lại ra lệnh cho nàng ta đến dạy dỗ Diễm Tần, nàng ta vốn nổi tiếng là thành thực, cẩn thận, ai ngờ lại có âm mưu cơ chứ! Hơn nữa, nghe cung nữ hầu cận Diễm Tần hôm đó kể lại, Cẩn Phi ăn một miếng bánh Như ý trước, sau đó, Diễm Tần mới cầm lên ăn.” Kính Phi dừng lại một lát rồi nói tiếp: “Trong cung, những nơi có trồng giáp trúc đào vốn không nhiều nhưng có một khoảnh ở cách cung của Cẩn Phi không xa. Nếu nói không phải là do nàng ta gây ra thì e là chẳng ai tin.”

Tôi theo lời của nàng ta, ngẫm nghĩ lại tình cảnh lúc đó, xem ra quả thật không một ai dám nghi ngờ Cẩn Phi sẽ hãm hại Diễm Tần. Nhưng tôi vẫn còn chút ngờ vực: “Dẫu Cẩn Phi có bỏ phấn hoa giáp trúc đào vào bánh thì việc gì nàng ta lại phải tự mình ăn trước một miếng cơ chứ? Ai cũng biết chuyện Diễm Tần thích ăn bánh Như ý, dẫu nàng ta không ăn thì Diễm Tần cũng ăn thỏa thích, cố ý làm như vậy chẳng phải là quá giả tạo hay sao? Cẩn Phi nảy ra ý định hại người, có phải là vì hoàng trưởng tử không? Tình thương của người mẹ dành cho con chẳng lẽ lại đáng sợ như vậy?”

Kính Phi đáp: “Nguyên do là gì thì bọn ta cũng chỉ đoán mò thôi, Hoàng thượng nhất định sẽ tra xét đến cùng. Nhưng cũng không thể hoàn toàn trách Cẩn Phi được, chuyện Diễm Tần nhờ cái thai mà được tấn phong hai lần vốn đã bị người đời gièm pha, thế mà nàng ta không biết tự nhìn lại mình, nửa đêm nửa hôm còn lôi kéo Hoàng thượng ra khỏi cung của muội mấy lần liền. Muội muội phải biết là không chỉ mình chỗ của muội thôi đâu, đến cung của Cẩn Phi, Tào Tiếp dư, nàng ta cũng cho người đến mời Hoàng thượng. Muội rộng lượng không nói gì, nhưng khó bảo đảm những kẻ khác không coi nàng ta là cái gai trong mắt. Muội cũng biết đấy, Hoàng thượng rất hiếm khi đến chỗ Cẩn Phi, khó khăn lắm mới ghé qua một lần, thế mà bị nàng ta mời đi mất, liệu có thể không tức giận hay không? Thêm vào đó, hiện giờ Hoàng thượng dưới

gối chỉ có một hoàng tử duy nhất là con của Cẩn Phi...” Kính Phi không nói thêm nữa, chỉ dùng ngón tay vuốt ve chiếc tua rua màu đỏ anh đào dính ở chuôi chiếc quạt tròn.

Những gì Kính Phi nói cũng hợp tình hợp lý, hơn nữa mọi người trong cung cũng nghĩ vậy. Tôi vốn còn hoài nghi nhưng chợt nhớ tới ngày hôm đó trong cung Hoàng hậu, Tùng Tử lao ra làm bị thương người khác, lúc đó cũng có dính líu đến Cẩn Phi, bất giác tôi cũng tin đến tám phần.

Tôi cúi đầu im lặng hồi lâu rồi bảo: “Điềm Tần cũng quá ngông nghênh rồi. Thở bị ép tới đường cùng còn biết cần người, nói gì đến Cẩn Phi. Nàng ta chưa sinh con đã không coi ai ra gì, vạn nhất sinh được hoàng tử thì Cẩn Phi và hoàng trưởng tử còn có ngày nào sống yên được đây? Qua đó mới thấy xử sự nên ôn hòa một chút thì tốt hơn!”

Kính Phi cũng đồng ý với tôi: “Huống gì lần này, nàng ta được tấn phong làm Tần, theo như Lục Chiêu nghi kể lại thì là do Điem Tần đích thân cầu xin Hoàng thượng đấy, nói là lần này mang thai con trai cho nên thai mới động nhiều như vậy.”

Tôi hơi giật mình. “Thực là thế ư? Vậy thì cũng quá...”

Đôi mắt hạnh của Kính Phi hơi nheo lại, hàng lông mi cong dài khẽ buông lơ, nói với giọng trầm thấp nhẹ nhõm: “Thực lòng mà nói, cái thai này của Điem Tần, ngoại trừ các bậc bề trên, chẳng ai thực lòng mong nàng ta sinh con an toàn cả. Cẩn Phi làm cho nàng ta sảy thai, không biết có bao nhiêu người thầm vỗ tay ăn mừng đây, cũng đáng đời nàng ta đã xử sự quá ngông cuồng.”

Kính Phi rất hiếm khi nói ra những lời thẳng thắn thế này, nàng ta không có con, Điem Tần cũng chẳng có xung đột lợi ích trực tiếp gì với nàng ta. Hôm nay, nàng ta nói như vậy, đại khái là bởi vì bình thường hết sức bất mãn với cách xử sự của Điem Tần.

Nhưng nghe những lời này của nàng ta, tôi cảm thấy hết sức trái tai, tựa như trong mắt nàng ta, tôi cũng là một trong số những người hy vọng Điem Tần sảy thai vậy. Nhưng thầm tự vấn lương tâm, lúc nghe thấy tin Điem Tần sảy thai, tôi cũng cảm thấy có chút đắc ý. Tôi thậm chí chẳng thèm quan tâm đến sự sống chết của nàng ta, còn sinh lòng ghen tỵ khi thấy Huyền Lăng quan tâm đến nàng ta. Có thể là trong tiềm thức, tôi cũng chán ghét nàng ta chẳng khác gì Kính Phi, thậm chí còn ngấm ngấm đề phòng con của nàng ta ra đời sẽ tranh giành sự sủng ái với con của tôi.

Tôi buồn bã cười khổ, chẳng lẽ tôi đã biến thành lạnh lùng, ác độc đến thế rồi sao?

Hồi lâu sau, tôi mới hoàn hồn, hỏi: “Hoàng thượng đã biết chuyện này chưa?”

“Vừa mới biết hồi trưa thôi, Hoàng thượng vô cùng tức giận, đã lệnh cho Tích Hoa Phu nhân và tỷ đi điều tra. Tích Hoa Phu nhân hành động hết sức nhanh nhẹn, triệt để, hẳn là chưa đến ba ngày sẽ tra xét được kết quả thôi.” Kính Phi lại thở dài. “Bên trên mặt bánh Như ý có rắc một lớp đường áo, màu sắc gần như chẳng khác gì phấn hoa giáp trúc đào, cho nên bỏ thêm nhiều phấn hoa vào cũng không có ai phát hiện ra. Ý định xảo quyệt thế này thật khó mà tưởng tượng là do Cẩn Phi nghĩ ra. Bình thường nàng ta đến con kiến cũng không nỡ giẫm lên, có thể thấy quả thật là biết người, biết mặt mà chẳng biết lòng.”

Trong lúc đang nói chuyện, Tiểu Doãn Tử tiến vào, thấy Kính Phi cũng có ở đó bèn lau mồ hôi ứa ra trên trán, lễ phép thỉnh an rồi mới mở miệng thưa: “Cẩn Phi nương nương qua đời rồi!”

Tôi ngẩn ra, nhanh chóng đưa mắt nhìn sang Kính Phi, rồi cả hai chúng tôi gần như đồng thanh kêu lên: “Cái gì?”

Tiểu Doãn Tử thưa: “Vừa nhận được tin tức từ bên ngoài truyền tới, Tích Hoa Phu nhân phụng chỉ đến cung của Cẩn Phi để hỏi về chuyện Điem Tần sảy thai, ai ngờ vừa bước vào nội điện đã phát hiện ra Cẩn Phi nương nương treo cổ lưng lẳng trên xà nhà, khi đưa xuống thì đã tắt hơi từ lâu rồi. Nghe nói là đáng sợ lắm, lưỡi cũng thè cả ra...”

Tiểu Doãn Tử miêu tả sinh động như thật, chưa kịp dứt lời thì Kính Phi đã mở miệng can ngăn: “Không được nói bậy bạ, chủ tử của người đang mang thai đó, sao có thể nghe những chuyện như vậy?! Chỉ kể những điểm quan trọng là được.”

Tiểu Doãn Tử chặc lưỡi rồi tiếp tục kể: “Nghe cung nữ hầu cận Cẩn Phi kể lại, nửa canh giờ trước, Cẩn Phi nương nương đuổi hết bọn họ ra ngoài, chỉ có một mình ở trong nội điện. Hiện giờ Tích Hoa Phu nhân đã bẩm báo lại với Hoàng thượng, coi đó là sợ tội nên mới tự vẫn.”

Tôi cảm thấy lòng giá lạnh, thở dài một hơi rồi bảo: “Đáng thương cho hoàng trưởng tử, còn nhỏ như vậy mà đã mất mẹ rồi!”

Kính Phi nhìn những vụn nắng len qua cửa sổ soi bóng xuống mặt đất, bảo: “Đúng là đáng thương, cũng may tuy không còn mẹ ruột nhưng dù gì vẫn còn mẹ cả và các mẹ thứ khác, nếu không thì vẫn còn có Thái hậu chiếu cố mà.”

Tôi hơi gật đầu, vẫn còn ngờ vực: “Chỉ có điều tuy đầu mối nào cũng chỉ về phía nàng ta thì việc gì nàng ta phải vội vã tự vẫn cơ chứ! Nếu đi biện bạch hoặc năn nỉ với Hoàng thượng, chưa hẳn là không thể giữ được tính mạng.” Kính Phi hiểu được nỗi nghi ngờ của tôi. Chuyện này tuy hợp tình hợp lý nhưng cuối cùng cũng quá đột ngột.

Nàng ta bảo: “Dẫu cho Hoàng thượng chịu tha thứ cho nàng ta nhưng nhất định sẽ phải tước mọi địa vị, không thể tiếp tục nuôi dưỡng hoàng trưởng tử bên mình nữa.” Giọng của nàng ta hơi chùng xuống: “Một người mẹ như vậy thì nhất định sẽ ảnh hưởng đến tương lai của con cái.”

Tim tôi khẽ run lên. “Ý tỷ muốn nói là, Cẩn Phi chết rồi thì có thể bảo toàn được tương lai cho hoàng trưởng tử ư?”

Kính Phi gật đầu, không khỏi than thở: “Thực ra từ lần trước, Tùng Tử làm người bị thương ở cung của Hoàng hậu, Cẩn Phi bị Hoàng thượng trách móc xong, quay trở về lúc nào cũng buồn bực chẳng vui. Nhà mẹ đẻ của Cẩn Phi sớm đã suy sụp rồi, chỉ còn lại chức nhị đẳng tử tước ổng rỗng. Đúng là đáng thương thật! Cũng vì lý do này mà nàng ta không khỏi phải cố gắng nhiều hơn một chút, chỉ tiếc hoàng trưởng tử lại không tài giỏi gì, Cẩn Phi yêu thương con trai, thấy Hoàng thượng dạy dỗ nghiêm khắc, bèn ngấm chiều chuộng con nhiều hơn một chút, không ngờ lại xảy ra tranh chấp với Hoàng thượng, vì vậy mới bị thất sủng. Hiện giờ nàng ta rơi vào tình cảnh phải tự vẫn tạ tội, thật không biết phải nói thế nào mới phải.”

Tôi xoay xoay chiếc khăn lụa nơi tay, chậm chậm uống hớp trà, không nói tiếng nào, trong lòng vẫn còn hoài nghi. Kính Phi thấy tôi mãi im lặng bèn lên tiếng dẫn dò: “Chuyện của Địch Tần là bài học trước mắt, muội muội về sau vạn vạn lần phải để ý kỹ chuyện ăn uống mới được.”

Tôi ngẫm nghĩ hồi lâu, dường như cuối cùng cũng lờ mờ hiểu ra gì đó, bèn hạ giọng hỏi: “Tỷ tỷ từng kể với muội rằng Tích Hoa Phu nhân cũng từng bị sẩy thai, còn là thai con trai đã thành hình, có phải không?”

Kính Phi im lặng suy nghĩ hồi lâu rồi đáp: “Phải!”

“Là vì không giữ gìn cẩn thận hay sao?”

Kính Phi đưa mắt liếc nhanh qua gương mặt tôi, chẳng hiểu vì sao tôi lại đột nhiên hỏi đến chuyện xảy ra đã quá lâu như vậy. “Lúc đó tuy nàng ta vẫn còn là Quý tần nhưng cũng được Hoàng thượng ngàn vạn lần sủng ái, sao có thể không giữ gìn cẩn thận được chứ?” Giọng của nàng ta nhỏ như muỗi kêu: “Trong cung đồn đại rằng là do uống nhầm phải thuốc dưỡng thai mà Đoan Phi tặng.”

Lông mi của tôi chớp động, tai chợt lạnh ngắt, tôi buột miệng nói: “Muội không tin!” Hậu cung là nơi tranh giành, giết chóc, bất cứ việc gì cũng có thể xảy ra, tôi dựa vào đâu mà không tin đây, chính bản thân tôi cũng không biết nữa. Chỉ là nghĩ đến những lần gặp gỡ gần đây với Đoan Phi, vẻ mặt yêu thương trẻ con của nàng ta, tôi không thể tin nàng ta có thể làm được chuyện đó.

Về mặt của Kính Phi vẫn bình tĩnh như thường, bàn luận chuyện của người khác thì đương nhiên sẽ không cảm thấy xúc động gì rồi. Nàng ta không nhanh, không chậm đáp: “Đừng nói muội không tin, lúc đấy Hoàng thượng và Hoàng hậu cũng chẳng tin nổi, thế là chuyện cứ bỏ lửng như vậy. Chỉ là sau vụ đó, Đoan Phi ốm bệnh đến tận bây giờ, rất ít khi ra mặt.”

Chuyện này có rất nhiều điểm khả nghi, tôi chưa từng chứng kiến, lại không liên quan gì đến lợi ích trước mắt, đương nhiên không tiện suy đoán gì nhiều. Tôi chỉ cảm thấy chuyện xưa chuyện nay, có nhiều việc cứ lặp đi lặp lại, hôm qua là nàng ta, hôm nay sẽ đến phiên mình, ai ai cũng bị hại, ai ai cũng hại người, tựa như vòng tròn luân quần vĩnh cửu, đúng là đáng lo, đáng sợ!

Lễ tang của Cẩn Phi được tổ chức hết sức qua loa, khâm liệm sơ sài xong thì được đưa ngay đến Tử cung. Hoàng hậu vì thế mà cứ than thở mãi không nguôi. Hôm đó, đến thỉnh an, Huyền Lăng cũng có mặt.

Nhắc đến chuyện gia phong sau khi qua đời cho Cẩn Phi, Huyền Lăng chỉ bảo: “Thang thị sợ tội tự sát, không thể truy phong, chỉ có thể dùng Cẩn làm hiệu, hạ táng theo lễ Phi, coi như là trầm không truy xét đến cùng nữa. Nàng ta vào cung chín năm trời, thế mà lại hồ đồ đến vậy, đúng là không thể nào chấp nhận được.”

Hoàng hậu dùng khăn tay chấm chấm khóe mắt, khẽ lên tiếng đính chính: “Hoàng thượng, Cẩn Phi vào cung đã được mười một năm rồi!”

Huyền Lăng khẽ “hừ” một tiếng, không thêm để ý tới, cũng chẳng muốn nhắc đến Cẩn Phi nữa, chỉ bảo: “Thang thị đã chết, hoàng trưởng tử không thể không có người chăm sóc.”

Hoàng hậu lập tức tiếp lời: “Thần thiếp là chủ nhân lục cung, con trẻ sinh ra trong hậu cung chẳng khác gì con ruột của thần thiếp. Thần thiếp sẽ dạy dỗ hoàng trưởng tử đàng hoàng, làm tròn trách nhiệm của một người mẹ.”

Huyền Lăng hết sức hài lòng, mỉm cười, bảo: “Hoàng hậu nói như vậy thì trầm yên tâm rồi. Thái hậu tuổi đã cao, lại hay nhức mỏi, bệnh tật, hoàng trưởng tử giao cho Hoàng hậu dạy dỗ thì hết sức hợp lý.”

Thế là mọi người bèn chúc mừng Hoàng hậu nhận được một đứa con trai. Hoàng trưởng tử có người chăm sóc, Hoàng hậu lại có con nối dòng, có thể coi như là một kết quả tốt cho tất cả mọi người.

Sau khi Huyền Lăng rời đi, mọi người ngồi lại trò chuyện với Hoàng hậu.

Hoàng hậu ngân ngấn nước mắt, bảo: “Cẩn Phi vào cung mười một năm, bản cung chính mắt nhìn thấy nàng ta dùng thân phận Lương để tiến cung, dần được thăng làm Thuận nghi, Dung hoa, Quý tần, sau khi sinh con trai được phong là Chiêu nghi, rồi được tấn phong làm Phi. Dẫu hiện giờ nàng ta phạm phải lỗi lớn, nhưng cuối cùng cũng lưu lại được máu huyết của hoàng gia, coi như là lập công lớn. Hiện giờ nàng ta có kết cục quá thảm thương, dẫu Hoàng thượng không vui lòng nhưng chúng ta vốn là tỷ muội nơi hậu cung, cũng không thể quá lạnh lùng, huống hồ nàng ta nói cho cùng cũng là mẹ ruột của hoàng trưởng tử, hầu hạ Hoàng thượng nhiều năm, không có công thì cũng có sức. Bản cung sẽ cho người canh giữ thi thể nàng ta, hy vọng Cẩn Phi ở dưới đất biết sám hối, hồn thiêng được an lòng.”

Cung nữ Tiễn Thu đứng bên cất tiếng khuyên nhủ Hoàng hậu: “Nương nương xin đừng quá đau lòng. Vì chuyện của Cẩn Phi nương nương, người đã đau lòng mấy ngày rồi, hiện giờ hoàng trưởng tử có người chăm sóc, Cẩn Phi nương nương hẳn có thể an nghỉ được rồi. Nương nương cứ đau lòng như vậy thì chỉ khiến cho người sống càng khó xử mà thôi. Nói đi cũng phải nói lại, cuối cùng cũng là do Cẩn Phi nương nương tự mình làm sai.”

Hoàng hậu lau nước mắt, bảo: “Tuy nói như vậy nhưng bản cung và nàng ta cùng nhau hầu hạ Hoàng thượng nhiều năm, nàng ta ra đi đột ngột như vậy, thử hỏi làm sao mà bản cung thấy dễ chịu được cơ chứ? Ôi chao... Cẩn Phi đúng là quá hồ đồ rồi!”

Hoàng hậu đau lòng như vậy, mọi người không khỏi cùng rơi lệ rồi lên tiếng khuyên nhủ. Một hồi lâu sau, Hoàng hậu mới dần bớt bi thương, cười nói bình thường.

Cơ thể của tôi dần dần không còn nhẹ nhàng như trước nữa, dù gì cũng sắp mang thai được bốn tháng rồi. Người ngoài vẫn chưa phát hiện ra thân hình của tôi có điểm nào khác lạ, nhưng chính bản thân tôi lại cảm nhận rõ nhất, một sinh mệnh bé bỏng đang không ngừng hút lấy sinh lực, từ từ lớn lên trong bụng tôi.

Giờ trời đã vào đầu hạ, tôi nằm dựa vào cửa sổ sơn đỏ, dõi mắt ngắm khoảnh cổ xanh ngút ngàn nơi vườn lựu nở đỏ rực, nhìn vật nắng mênh mang vàng rực tựa hoa phượng đứng mùa nở rộ, đang xòe cánh khoe sắc giữa không trung. Thỉnh thoảng có vài tia nắng lọt qua kẽ hở giữa cành lá xanh um, rọi xuống lối đi lát đá cuội, tạo thành những chấm sáng rời rạc, loang lổ.

Mấy ngày liền có bao nhiêu sự tình phát sinh, việc nào, việc nấy đều có liên quan đến sinh mệnh bị mất đi. Thuần Nhi, con của Diễm Tần và Cẩn Phi. Những vụ tử vong dồn dập khiến tôi cảm thấy sợ hãi, đến mức lơ mơ ngủ thấy mùi máu tanh trong không khí đau thương đến nghẹt thở của giấy tiền vàng bạc bị đốt cháy.

Cái chết của bọn họ đều quá tự nhiên, tầm thường, nhưng chẳng hiểu sao tôi lại cảm thấy bứt rứt, tựa như bóng đen tử thần nặng nề đang từ từ ép sát về phía tôi.

Buổi trưa tĩnh lặng, bên ngoài cửa chọt vang lên giọng trẻ con trong trẻo, hoan hỷ, reo vui tựa tiếng chim vỗ cánh bay vượt qua tường, phá vỡ bầu trời yên tĩnh.

Lập tức có nội giám mở cửa xem thử, không ngờ khách đến lại là Hoàng trưởng tử Dư Ly.

Tôi thấy cậu bé chỉ có mỗi mình, không có vú em hay thị vệ theo sau thì không khỏi giật mình, vội nắm lấy tay cậu bé dẫn vào trong, hỏi: “Hoàng tử, sao con lại đến đây?”

Cậu bé đứng đó cười hì hì, cắn cắn ngón tay. Chiếc mũ vàng trên đầu lệch sang một bên, mặt nhễ nhại mồ hôi, áo gấm màu xanh da trời dính đầy bụi bẩn. Nhìn qua thì thấy cậu bé này đúng là nghịch ngợm, hệt như một con khỉ lấm lem bùn đất.

Cậu bé nghiêng đầu quan sát tôi hồi lâu, không hành lễ với tôi, dường như cũng không nhận ra tôi là ai. Cũng khó trách, chẳng có mấy dịp tôi được gặp cậu bé, không mấy thân thiết với mẹ ruột Cẩm Phi của cậu. Trong ký ức của đứa bé, hoàn toàn không có sự tồn tại của một kẻ xa lạ như tôi.

Tiểu Doãn Tử đứng bên nhắc nhở cậu bé: “Đây là Hoàn Quý tần ở Đường Lê cung.”

Không biết có phải vì trong bụng tôi đang mang một sinh mệnh bé nhỏ hay không mà tôi cảm thấy rất yêu thương trẻ con, muốn được gần gũi chúng. Dẫu trước mắt tôi hiện giờ chỉ là một cậu bé lấm lem bùn đất, không được cha thương yêu, lại vừa mất đi mẹ ruột, lại bị đồn đại là tư chất tầm thường, tôi vẫn cảm thấy yêu mến cậu bé hết mực.

Tôi mỉm cười, cầm tay cậu bé. “Hoàng tử, ta là mẹ thứ của con, con có thể gọi ta là ‘mẫu phi’, hiểu không?”

Cậu bé lúc này mới vỡ lẽ, vụng về hành lễ với tôi: “Chào Hoàn mẫu phi!”

Tôi mỉm cười, đỡ cậu bé đứng dậy, Lưu Chu đã bưng một chiếc hộp bạc đến, bên trong để mấy món ăn tinh xảo. Tôi ra hiệu cho Dư Ly thích gì thì cứ tùy ý chọn lấy, cậu bé hết sức vui mừng, dùng tay bốc lấy một nắm nhưng vẫn liên tục quan sát tôi.

Cậu chọt quay sang nhìn vào chiếc hộp bạc, hỏi: “Vì sao mẫu phi lại dùng hộp bạc để thức ăn vậy? Trong cung của mẫu hậu đều dùng mâm vàng, hộp vàng cả.”

Tôi hơi cảm thấy bất ngờ. Làm sao có thể trả lời cậu bé rằng tôi dùng các thứ đồ bạc là vì sợ người khác hạ độc vào thức ăn của mình cơ chứ? Những điều kiêng kỵ như vậy khó có thể giải thích rõ ràng ột đứa bé còn nhỏ tuổi như vậy. Thế là tôi ôn hòa đáp: “Mẫu phi địa vị không được tôn quý như Hoàng hậu, đương nhiên là không thể dùng đồ bằng vàng được rồi.” Cậu bé nửa hiểu nửa không gật gật đầu, chẳng mấy chốc ý đến câu trả lời của tôi, ăn ngấu nghiến bánh hoa tùng cầm trong tay.

Tôi đợi Dư Ly ăn xong, bình tĩnh trở lại, mới hỏi: “Sao con lại chạy ra ngoài như thế, giờ không phải là lúc nghỉ trưa sao?”

Dư Ly nghịch nghịch mấy món ăn trên tay, đáp: “Mẫu hậu và vú em đều ngủ cả rồi, con mới lén chạy ra ngoài chơi.” Cậu đột nhiên bĩu môi, uất ức nói tiếp: “Con không đọc thuộc Luận ngữ, phụ hoàng không hài lòng, bọn họ không cho con đi bắt dế mà phải đi ngủ.” Cậu bé nói năng lộn xộn, nhưng qua đó tôi cũng hiểu được đại khái.

Tôi phá lên cười. “Cho nên con một mình lén ra ngoài đi bắt dế, phải không?”

Cậu bé gật mạnh đầu rồi chọt mở to mắt nhìn tôi. “Mẫu phi đừng nói ẫu hậu biết nhé!”

Tôi gật đầu, hứa với cậu bé: “Được!”

Cậu thất vọng đá đá mấy viên đá cuội dưới đất. “Luận ngữ khó học thuộc thật đấy, vì sao lại phải học thuộc Luận ngữ cơ chứ?” Cậu thề thề lưỡi, bộ dạng vô cùng khổ sở. “Khổng thượng nhân vì sao không đi bắt dế mà lại viết cái món Luận ngữ đó cơ chứ, ông ta không viết thì con đã không phải học thuộc lòng rồi!”

Cung nhân đứng quanh nghe cậu nói thế đều phá lên cười, cậu thấy người khác cười mình liền hổ thẹn, bộ dạng hết sức tức giận. Quay đầu nhìn thấy hoa lăng tiêu mọc trườn trên giá đỡ, cậu lại bị thu hút, chống

nạnh dùng giọng non nớt mà ngang ngược lệnh cho Tiểu Liên Tử: “Người, đi hái cho ta một nhành hoa lại đây!”

Tôi chỉ dịu dàng mỉm cười. “Mẫu phi hái cho con nhé, được không?” Tôi vừa thò tay hái xuống, cậu bé đã giật lấy ngay, lấy đóa hoa màu vàng quất ướm lên vạt áo của mình rồi vui vẻ phá lên cười, vừa mở miệng đã nhìn thấy mấy chiếc răng đen sì.

Tôi lệnh cho người bưng nước đến, lau sạch vết bẩn trên mặt cậu, phủi hết bụi bặm bám trên quần áo rồi cẩn thận chỉnh lại y phục và mũ mào. Cậu bé cười hì hì. “Mẹ cũng thường lau mặt cho con như vậy.”

Tôi ngẩn ra rồi lập tức định thần lại, mỉm cười miễn cưỡng. “Vậy sao?”

Cậu bé thành thực đáp: “Đúng thế. Nhưng mà mẫu hậu nói mẹ con bị bệnh rồi, đợi mẹ con khỏi bệnh thì con mới có thể gặp mẹ và ở chung với mẹ. Khi đó, con có thể tha hồ chạy ra ngoài bắt蝶, mẹ sẽ không trách móc con đâu.” Nói đến đây, cậu cười tươi rói về đặc ý.

Nỗi cảm thương lập tức vây chặt lấy tim tôi, tôi không dám cho đứa bé mới sáu, bảy tuổi này biết mẹ nó đang ở đâu. Tôi chỉ biết chăm sóc cậu bé cẩn thận hơn một chút.

Cậu bé nhìn tôi rồi chỉ vào ngực mình. “Con tên Dư Ly.”

Tôi gật đầu. “Ta biết rồi!”

Cậu kéo kéo vạt áo của tôi, nụ cười càng thân thiết. “Hoàn mẫu phi có thể gọi con là Ly Nhi.”

Tôi nhẹ nhàng choàng tay ôm lấy cậu bé, dịu giọng đáp: “Được, Ly Nhi!”

Thực ra, tư chất của cậu bé không hề tầm thường giống như lời đồn đại, chẳng qua nó chỉ là một đứa bé chưa kịp lớn, ham ăn, ham chơi. Có lẽ là do phụ hoàng của cậu kỳ vọng quá nhiều cho nên mới thất vọng đến vậy.

Cận Tịch đứng bên, lên tiếng nhắc nhở: “Nương nương, hay là sai người đưa hoàng tử quay về đi, chỉ e cung Hoàng hậu giờ đang náo loạn khi không tìm thấy hoàng tử đâu đó.”

Tôi ngẫm nghĩ thấy thế cũng đúng, quay đầu nhìn, thấy Dư Ly có chút chột dạ, bất giác trong lòng mềm đi, bảo: “Ta đưa con về cung nhé, được không?”

Cậu bé lập tức nở nụ cười, tôi cũng chỉ tủm tỉm.

Đến cung của Hoàng hậu, quả nhiên bên đó đang hốt hoảng tìm người. Vú em thấy tôi đưa cậu bé về thì an tâm thở phào một hơi, liên tục niệm A di đà Phật. Hoàng hậu nghe tiếng vén màn vội vã bước ra, hần là đang ngủ trưa thì bị đánh thức, đi tìm Dư Ly nên bên ngoài chiếc áo ngủ chỉ khoác một chiếc áo choàng, mái tóc lòa xòa chưa kịp búi. ư Ly nhìn thấy nàng ta liền lập tức buông tay tôi ra, nhào thẳng vào lòng Hoàng hậu, nép sát vào váy của Hoàng hậu, quần quýt không rời.

Hoàng hậu vui mừng hỏi: “Con của ta, con đi đâu vậy, khiến mẫu hậu đi tìm mãi!”

Tôi cảm thấy kỳ lạ, con nít vốn quen hơi mẹ, Hoàng hậu nuôi dưỡng Dư Ly mới được ba, bốn ngày, lúc trước còn có mẹ ruột, mẹ cả đương nhiên sẽ không quá thân cận với hoàng tử, vì sao tình cảm giữa hai người họ lại thân thiết như vậy? Tôi nghĩ một lát rồi thôi, hẳn là do Hoàng hậu tính tình hiền hòa.

Rồi Hoàng hậu hơi nghiêm mặt, hỏi: “Vì sao không chịu ngủ trưa, một mình chạy đi đâu thế?” Vừa hỏi, nàng ta vừa đưa mắt nhìn sang tôi.

Hình như Dư Ly giật mình, không biết trả lời thế nào, vội ngoan ngoãn đứng nghiêm, hai tay cung kính buông lỏng.

Tôi vội nói giúp cho cậu bé: “Hoàng tử nói hồi sáng xem qua Luận ngữ, quên mất vài chỗ, lại không tìm được sư phụ bên chạy ra ngoài định tìm người để hỏi, ai ngờ lại gặp thần thiếp, khiến Hoàng hậu lo lắng như vậy, đúng là lỗi của thần thiếp.”

Hoàng hậu nghe Dư Ly chăm học như vậy thì tủm tỉm cười, vuốt ve mái tóc của Dư Ly, bảo: “Hoàn Quý tần học vấn uyên thâm, con hỏi được nàng ta là tốt quá rồi! Chỉ có điều chăm học thì rất tốt nhưng cũng phải nghỉ ngơi, giữ gìn sức khỏe, nếu sức khỏe không tốt thì làm sao học hành được đây?”

Dư Ly lễ phép vâng dạ rồi cười thầm, liếc nhìn tôi.

Hoàng hậu thay y phục xong rồi lại bước ra ngoài, ngồi xuống, chậm chậm nhấp một ngụm trà rồi bảo tôi: “Cũng may khi này Ly Nhi đi về phía cung của nhà người, đúng là khiến cho bản cung sợ phát khiếp. Hiện giờ trong cung xảy ra rất nhiều chuyện, nếu Ly Nhi có gì không ổn thì bản cung chẳng biết làm thế nào nữa.”

Tôi cười bồi, thưa: “Hoàng tử phúc đức thâm hậu, có thần bảo hộ, đương nhiên chuyện gì cũng gặp thuận lợi rồi!”

Hoàng hậu gật đầu. “Người nói cũng đúng, nhưng thân là cha mẹ thì có lúc nào dám lơ là lỏng lẻo cơ chứ! Con ruột của bản cung không thể lớn lên thành người, hiện giờ Hoàng thượng dưới gối chỉ có một mình Dư Ly là hoàng tử, bản cung sao có thể không chú tâm hơn cơ chứ!” Hoàng hậu thở dài, xoa xoa thái dương rồi nói tiếp: “Năm nay không như những năm trước, chẳng biết là đã xúc phạm đến quỷ thần gì, bệnh dịch vừa dứt, Thuần Tần lại đương không trượt chân chết đuối, cái thai của Điềm Tần không giữ được, Cẩn Phi tự tử chết. Hiện giờ đến Thái hậu phượng thể cũng bất an. Nghe Hoàng thượng nói bên ngoài cung hạn hán liên miên, hai tháng rồi không có một hạt mưa, chuyện này ảnh hưởng rất lớn đến việc cày cấy, trồng trọt của xã tắc.”

Nàng ta nói câu nào, tôi chăm chú lắng nghe câu nấy, thiên tai, nhân họa, hậu cung và tiền triều, nơi nào cũng rối loạn chẳng yên.

Tôi thoáng thất thần, ánh mặt trời sáng rõ bên ngoài cửa sổ rọi xuống lớp ngói lưu ly hào hoa phía trên cung điện, ánh vàng kim rực rỡ tựa nước suối chảy dài. Thời tiết quang đãng là thế nhưng dầu nóng nực cách mấy, không khí âm u do những cái chết liên tục đem lại chẳng hề giảm bớt chút nào.

Tôi thấy Hoàng hậu nhúc nhích đầu bèn vội dâng đầu xoa thiên trúc trong tay áo cho nàng ta. Hoàng hậu lệnh cho thị nữ xoa lên trán, vẻ mặt khá hơn một chút, bảo: “Hoàng thượng và bản cung đều định đến Thiên đàn cầu mưa, sau đó ghé qua Cam Lộ tự vài hôm, cầu phúc cho xã tắc và hậu cung.” Hoàng hậu đưa mắt nhìn tôi đầy ẩn ý. “Mọi chuyện trong hậu cung sẽ giao hết cho Tích Hoa Phu nhân xử lý, Kính Phi cũng sẽ ở bên giúp đỡ một phần.”

Tôi đương nhiên hiểu ý của Hoàng hậu, cúi đầu, thưa: “Thần thiếp sẽ ở lì trong cung dưỡng thai, không có chuyện gì thì sẽ không đi ra ngoài.”

Hoàng hậu khẽ gật đầu. “Như thế là tốt nhất! Tính tình của Tích Hoa Phu nhân người cũng biết rồi đó, nhện được thì cứ nhện, đợi Hoàng thượng và bản cung quay về sẽ xử công bằng cho người.” Nàng ta trầm lặng một thoáng rồi an ủi tôi: “Chỉ có điều người đang mang thai, nàng ta cũng không dám làm quá đâu, người cứ yên tâm. Hoàng thượng và bản cung cả đi cả về cũng chưa đến mười ngày, sẽ nhanh chóng hồi cu thôi!”

Tôi dịu dàng mỉm cười, giữ vẻ khiêm tốn đúng lễ. “Đa tạ Hoàng hậu quan tâm, thần thiếp nhất định sẽ giữ gìn sức khỏe!”

Hoàng hậu mỉm cười, quan sát bên má từng bị Tùng Tử cào phải để lại sẹo, bảo: “Vết thương trên mặt người hình như đã đỡ hơn nhiều.”

Tôi đưa tay vuốt khẽ lên má, thưa: “An muội muội tặng cho thần thiếp loại thuốc Thư ngân giao, thần thiếp dùng đến giờ thì quả nhiên đã khá lên không ít.”

Hoàng hậu liếc mắt, mỉm cười, bảo: “Nếu là thuốc tốt thì cứ tiếp tục dùng đi. Vết thương phải lành hẳn mới được, đừng để lại sẹo, nếu không thì đáng tiếc lắm!” Hoàng hậu cảm thán tốt lên: “Nữ nhân trong cung như chúng ta, chẳng có gì quý giá hơn khuôn mặt đẹp cả.”

Tôi cung kính nói “vâng” theo rồi mới xin cáo lui.

23. Chương 23

Chương 23: Con nổi dòng

Ngày mừng Bẩy tháng Sáu, trời nóng nực, Huyền Lăng và Hoàng hậu rời cung cầu mưa, mọi người đi tiễn đến tận cửa cung, dõi theo đoàn người rồng rắn rời đi. Tích Hoa Phu nhân đột nhiên cất tiếng cười khê. “Lần cầu phúc này, trong hậu cung chỉ có một mình Hoàng hậu nương nương đi theo Hoàng thượng, e là không chỉ cầu cho trời xanh ban mưa mà còn phải cầu được một hoàng tử, như thế Hoàng hậu mới vừa lòng.”

Trước mặt bao người, Tích Hoa Phu nhân nói những lời cực kỳ bất kính như vậy, nhưng chẳng ai dám phản bác một câu. Dưới ánh mặt trời sáng rõ, bầu không khí im ắng, không một tiếng động.

Nàng ta chợt quay đầu nhìn tôi, nhan sắc mỹ lệ dưới ánh nắng chói chang không có bất cứ khuyết điểm nào. Nàng ta quả nhiên rất đẹp, hơn nữa còn vô cùng kiêu hãnh. Nàng ta nửa cười nửa không nhìn sang tôi, tiếp tục đề tài khi nãy: “Hoàn Quý tần, ngươi thấy sao?”

Tôi khựng lại rồi nhanh chóng lên tiếng đáp trả hết sức đúng mực: “Nếu Hoàng hậu mang thai thì đúng là việc vui cho cả Đại Chu, phu nhân nhất định cũng sẽ vui mừng, có phải vậy không?”

Nàng ta tủm tỉm cười. “Đương nhiên, bản cung nghĩ Quý tần hẳn cũng sẽ vui mừng.”

Tôi bình tĩnh chăm chú nhìn nàng ta. “Hoàng hậu nương nương thân là mẫu nghi thiên hạ, trừ những kẻ bụng dạ xấu xa, còn chẳng ai lại không vui nếu việc đó xảy ra cả.”

Nàng ta đưa tay áo lên che ánh nắng chói chang, hai mắt hơi nheo lại, tựa hồ lẩm bẩm nói một mình: “Miệng lưỡi của ngươi càng ngày càng khéo đấy!” Nàng ta không nói thêm gì nữa, chỉ dùng ánh mắt sắc bén lạnh lùng nhìn lướt qua mặt tôi, khiến tôi như rút cả một bên má. Cuối cùng, ánh mắt nàng ta dừng lại ở vùng bụng đã hơi nhô lên của tôi, vẻ mặt phức tạp, khó dò.

Lần khiêu khích đầu tiên sau khi Huyền Lăng và Hoàng hậu rời cung đã kết thúc một cách im hơi lặng tiếng như thế.

Nhưng dịch ý của Tích Hoa Phu nhân đối với tôi thì ai cũng biết.

Cứ tưởng hai bên sẽ tiếp tục ngang hàng tranh chấp mãi như thế, ai ngờ mưa bão lại ập tới quá nhanh.

Sáng sớm nọ, thức dậy, nhìn vào gương trang điểm, tôi chợt cảm thấy bụng dưới hơi nhột nhạo, eo lưng nhức mỏi, khó chịu, nhìn vào gương, thấy sắc mặt tái nhợt khó coi, tôi bất giác giật mình kinh hãi.

Hoán Bích có chút hốt hoảng, vội chạy đến đỡ tôi ngồi xuống, hỏi: “Tiểu thư, người sao vậy?”

Tôi sợ nàng ta lo lắng, tuy trong lòng lo sợ nhưng vẫn mỉm cười miễn cưỡng, bảo: “Không có gì đâu, hẳn là mấy ngày liền phải đối phó với Tích Hoa Phu nhân, hao tổn tâm lực quá mức nên mới đến nông nổi này.”

Hoán Bích vẫn còn trẻ tuổi, chưa hiểu chuyện, mặt mày tái nhợt, Cận Tịch vội chạy lại thưa: “Mấy ngày nay nương nương cứ than thở toàn thân đau nhức, mệt mỏi, hay là uống một ít nước nóng rồi nghỉ ngơi, nô tỳ sẽ lập tức đi mời Chương thái y đến đây.”

Tôi cố gắng gật gật đầu.

Cận Tịch vừa bước ra khỏi cửa, tay chấp sự nội giám hầu cận Tích Hoa Phu nhân đã đến truyền lệnh. Hẳn hành lễ chu đáo nhưng mặt trở ra như đá, không có chút biểu cảm: “Truyền lời của Tích Hoa Phu nhân, mời Hoàn Quý tần đến Mật Tú cung cùng nghe sự vụ.”

Tôi kinh ngạc đảo mắt, hỏi: “Cùng nghe sự vụ là sao?”

Hắn cười khinh. “Hiện giờ Tích Hoa Phu nhân thay mặt Hoàng hậu quản lý mọi sự vụ lớn nhỏ trong lục cung, có ra lệnh gì thì các vị nương nương, tiểu chủ đều phải đến nghe.”

Lưu Chu đứng một bên trừng mắt, quát: “Không thấy tiểu thư nhà chúng ta đang không được khỏe hay sao?! Mấy ngày trước Hoàng hậu nương nương còn chính miệng nói, tiểu thư nhà chúng ta đang mang thai,

lễ thỉnh an mỗi ngày miễn được thì cứ miễn, hiện giờ sự vụ của Tích Hoa Phu nhân lại càng không cần thiết phải đi nghe!”

Lưu Chu chưa kịp dứt lời, một người đã lách mình đi vào, chính là nội giám đắc lực nhất bên cạnh Tích Hoa Phu nhân, Chu Ninh Hải. Hần thỉnh an theo đúng lễ nghi, khi đứng dậy, lập tức mắng mỏ tay tiểu nội giám vừa tới: “Ồ đồ! Bảo người đến mời Hoàn Quý tần mà sao lại chậm trễ như thế? Chỉ biết lãng phí thời gian thôi, còn không mau đến Thận hình tyânh ba mươi cái tát!”

Tôi lẽ nào không rõ, hần tuy ngoài miệng mắng mỏ tay tiểu nội giám nhưng thực ra là đang chửi chó mắng mèo mà thôi. Lửa giận bùng bùng trỗi dậy, nghẹn lại trong lồng ngực, tôi thấy bức tức, khó chịu, bèn đưa mắt ra hiệu cho Lưu Chu.

Lưu Chu vừa định mở miệng, Chu Ninh Hải đã tươi cười nhìn sang tôi, cất giọng hết sức cung kính, thưa: “Phu nhân biết Quý tần nương nường tấm thân quý trọng, lại hay đau bệnh nên đặc biệt sai nô tài đến mời người, để tránh cho đám nô tài không biết chuyện xúc phạm đến người. Hơn nữa, người không chịu đi thì thật không tiện, nếu tính về địa vị thì người vẫn kém Hân Quý tần, nhưng e là các vị phi tử nương nường cũng không quý trọng bằng người nữa. Người không chịu đi, vậy thì Tích Hoa Phu nhân làm sao có thể chần chừ lực cung đây? Tích Hoa Phu nhân đứng ra quản lý lực cung là vâng theo ý của Hoàng hậu nương nường, người không thể làm trái ý của Hoàng hậu nương nường được!”

Mồm miệng hần tuy lơ lửng nhưng lời nào cũng đúng lý. Tôi nhất thời cũng không phản đối được, đang chần chừ thì nghe hần vội nói thêm: “Điềm Tàn tiểu chủ và Đoan Phi nương nường sức khỏe sa sút như thế, đương nhiên là không đến được, còn các phi tần khác đều đã có mặt, đến An Mỹ nhân cũng đã đến, chỉ còn đợi mỗi mình nương nường người mà thôi.”

Tôi đương nhiên không thể tiếp tục thoái thác được nữa, biết rõ là khó tránh khỏi bị ả ta đổ trách một phen nhưng lễ nghi không thể xem thường. Huống hồ Hoàng hậu trước khi đi đã dặn dò, bảo tôi mấy ngày này dù thế nào cũng phải cố nhẫn nhịn. Cố gắng đứng dậy, thay áo xong xuôi, tôi trang điểm lại để sắc mặt tươi tỉnh hơn, đương nhiên không thể lộ chút yếu ớt mệt mỏi nào trước mặt nàng ta, tôi sao lại chịu rơi vào thế kém cơ chứ?

Vội vã như vậy nhưng cuối cùng tôi vẫn đến trễ.

Mặt Tú cung của Tích Hoa Phu nhân hết sức trắng lợt, hình thù chạm trổ trên mái toàn bằng vàng ròng, cột kèo khắc toàn đồ án cát tường hình chim loan xanh bay lượn, chim loan được chạm trổ sinh động như thật, lấp lánh, huy hoàng, khí thế chẳng kém gì phượng hoàng.

Tôi được Cận Tịch đỡ lấy, bước lên mười bậc thềm, theo lễ quỳ xuống, dập đầu trước mặt Tích Hoa Phu nhân.

Giữa điện có đặt một khối băng chạm trổ, mát rượi. Ở một bên chính điện, chiếc đỉnh lớn bách hợp bằng vàng đỏ đang thấp một loại hương gì đó không rõ tên, mùi hương ngọt ngào, mềm mại khiến người như say như mê, xương cốt mềm ra, thoải mái không sao kể xiết.

Tích Hoa Phu nhân ngồi ngay ngắn ở phía trên, hai chuỗi ngọc trai dài thướt buông rủ hai bên gương mặt, tay thỉnh thoảng phe phẩy chiếc quạt tròn ngũ sắc vẽ hình hoa thực được bằng nhũ vàng, hai mắt trợn ngược mà như không, đôi mày vẽ tỉ mỉ theo hình núi xa đập thẳng vào mắt người nhìn. Việc tôi đến trễ khiến bầu không khí vốn có phần gượng gạo lại càng căng thẳng. Nghe tôi bẩm báo lý do đến trễ, nàng ta cũng chẳng hề làm khó gì tôi, bảo tôi về chỗ của mình, ngồi xuống. Nàng ta dễ dàng bỏ qua như vậy lại khiến tôi sinh lòng nghi ngờ, bất an.

Nói được vài câu, đến lúc đồ ngọt được dâng lên, mọi người đã thoải mái được đôi chút, Lăng Dung đột nhiên lên tiếng hỏi: “Cung của Phu nhân thơm quá, không biết người sử dụng loại hương liệu gì vậy?”

Tích Hoa Phu nhân đầu mày cuối mắt đều lộ vẻ đắc ý, bảo: “Lỡ mũi của An Mỹ nhân thính thật đấy! Đây là hương liệu do Hoàng thượng sai người tỉ mỉ điều chế cho bản cung, gọi là Hoan Nghi hương, trong hậu cung chỉ có mỗi mình bản cung sử dụng cho nên các người không biết cũng phải thôi.”

Lời nói đó khiến mọi người ít nhiều cũng có chút ngượng ngập và ghen tỵ, nhưng nàng ta địa vị tôn quý như thế, đương nhiên chẳng thèm để ý.

Lăng Dung khẽ mỉm cười, cúi đầu, thưa: “Tần thiếp kiến thức nông cạn, không hiểu biết nhiều như Phu nhân.”

Chuyện phiếm đôi ba câu, phi tần lục cung im phăng phắc, lẳng lẳng nghe nàng ta kể lại sự vụ trong cung.

Thân thể tôi dần đã bớt bủn rủn, nàng ta cũng nhắc đến chuyện phải chỉnh lý lại lục cung: “Chuyện Diêm Tần sảy thai, Cẩn Phi đã sợ tội mà tự vẫn, bản cung cũng chẳng muốn nhắc lại chuyện cũ làm gì. Nhưng qua chuyện này có thể cho thấy, trong cung có quá nhiều kẻ mưu mô, xảo quyệt. Hơn nữa, mấy ngày gần đây, đám cung nữ, nội giám cãi vã, đánh lộn không ít, đứa nào cũng coi trời bằng vung. Đã đến lúc cần phải sửa trị lục cung rồi!”

Tuy Kính Phi cũng có quyền phụ trợ quản lý lục cung nhưng Tích Hoa Phu nhân một mình thao thao bất tuyệt, nàng ta chẳng có cơ hội nói xen vào một câu. Mọi người kính cẩn lắng nghe từ đầu đến cuối, Tích Hoa Phu nhân vuốt ve móng tay cong dài, bóng nhẵn của mình rồi lạnh lùng đổi giọng: “Mang thai thì có thể ỷ được sủng ái mà kiêu căng hay sao?” Nói xong, nàng ta liếc xéo sang tôi, giọng nói đột ngột cất cao, trở nên gay gắt, chua ngoa: “Hoàn Quý tần, người có biết tội không?”

Tôi vốn không mấy để tâm đến những lời nói của nàng ta, thấy nàng ta đột nhiên quát hỏi gay gắt như thế thì không khỏi ngạc nhiên. Tôi bèn đứng dậy, cúi đầu, hỏi: “Phu nhân sao lại giận dữ như vậy, tần thiếp không biết mình sai ở chỗ nào. Xin Phu nhân cho tần thiếp được biết.”

Vẻ mặt nàng ta lập tức lộ vẻ cay nghiệt, cất giọng quát lớn: “Hôm nay mọi phi tử, cung tần đều tụ tập ở Mật Tú cung bàn việc, Hoàn Quý tần đến trễ mà chẳng có nguyên do, coi bản cung không ra gì, còn chưa chịu quỳ xuống!”

Nói như vậy chẳng qua là muốn ra oai phủ đầu tôi mà thôi, nhân tiện uy hiếp cả lục cung. Thực ra cũng chẳng cần phải làm như vậy, Hoàng hậu có mặt hay không thì mọi người đều biết trước mắt ai là người được sủng ái nhất, nàng ta có gia thế vững vàng, không cần việc vẽ rắn thêm chân, lại còn làm mất lòng người nữa.

Tôi chỉ mới mang thai mà thôi, trong thời gian ngắn không thể thường xuyên hầu hạ Huyền Lăng, nàng ta việc gì phải tranh giành chút hơn thua sớm tối nhỏ nhoi cơ chứ?

Thế nhưng tôi luôn nhớ rõ những lời dằn dò của Hoàng hậu và Huyền Lăng, không thể không nhịn nhục, đành từ từ quỳ xuống.

Cơn giận của nàng ta vẫn chưa hết, giọng càng lúc càng nghiêm khắc: “Bây giờ đã không coi ai ra gì rồi, nếu như sinh được hoàng tử nối dõi thì còn đến mức nào nữa đây? Chẳng lẽ cả hậu cung đều phải đổi thành họ Chân của người hay sao!”

Tôi không phải là không thể ngậm miệng chịu nhục, nhưng cứ nhẫn nhịn mãi thì sẽ khiến nàng ta thêm kiêu ngạo, không coi ai ra gì, huống hồ còn có Thuần Nhi nữa, Thuần Nhi quả thật là chết không nhắm mắt mà. Nghĩ đến đây, tôi sao có thể nhượng bộ, lùi bước tiếp được?

Tôi hơi cúi đầu, giữ tư thế khiêm tốn, cất giọng thưa: “Phu nhân tuy đang tức giận nhưng tần thiếp không thể không biện giải ỳnh. Lúc Cẩn Phi mang thai thì hẳn là Hoàng thượng và Hoàng hậu đều đặc biệt chiếu cố, đó không phải là vì Cẩn Phi mà là vì tông miếu xã tắc. Tần thiếp hôm nay cũng không phải là đến trễ không có lý do, mà dù cho hôm nay tần thiếp có hành động gì mạo phạm đến Phu nhân thì trên có Thái hậu và Hoàng thượng, Hoàng hậu lại là mẹ cả của con rồng, Phu nhân bảo rằng hậu cung phải theo họ Chân thực sự khiến cho tần thiếp vô cùng khiếp sợ.”

Dưới mái tóc mây búi cao, vẻ mặt trang điểm tỉ mỉ của nàng ta đông cứng lại, lông mày kẻ theo kiểu núi xa hơi nhướng lên, càng tôn lên đôi mắt phượng khí thế bức người, không giận mà vẫn có uy. Hơi thở của nàng ta chợt trở nên dồn dập, chiếc quạt tròn trong tay không ngừng gõ mạnh xuống tay vịn của ghế ngồi, khiến mọi người sợ hãi đưa mắt nhìn nhau rồi vội vã ngồi thẳng người.

Kính Phi vội vã lên tiếng xoa dịu: “Phu nhân nói cả nửa ngày hẳn cũng đã khát rồi, hay là uống một chung trà, nghỉ một lúc đã. Còn Hoàn Quý tần đang quỳ đó, cũng nên để cho nàng ta đứng dậy thưa chuyện thôi.”

My Trang cố tập trung ánh mắt về phía tôi nhưng vẫn không giấu được nỗi căm hận sâu sắc như mũi dao đối với Tích Hoa Phu nhân. Tích Hoa Phu nhân chẳng hề để ý gì đến tỷ ấy, chỉ nhìn tôi chăm chăm rồi cuối cùng dần từng tiếng: “Nữ nhân phải lấy phụ đức làm đầu, Hoàn Quý tần mồm mép liến thoắng, thân là bậc dưới mà dám chống đối bề trên, bất kính với bản cung...” Đôi môi hơi mỏng đỏ rực, kiêu diễm của nàng ta mím chặt lại, rồi nàng ta giận dữ quát: “Phạt người quỳ bên ngoài Mật Tú cung đọc Nữ giới, coi như là dạy cho người một bài học.”

Kính Phi vội xen vào: “Phu nhân, bên ngoài trời nắng chói chang, mặt đá hoa cương rất cứng, sao có thể để Quý tần quỳ ngoài đó được?”

Lăng Dung ở tít đằng sau cũng lên tiếng cầu xin: “Phu nhân bớt giận, xin hãy nể mặt Quý tần tỷ tỷ thân mang con rồng mà tha cho tỷ tỷ đi, nếu có gì sơ sẩy thì đến khi Hoàng thượng và Hoàng hậu quay về sẽ trách móc Phu nhân đấy!” Cổ họng của Lăng Dung đã bị hỏng, lời tha thiết khẩn cầu này lại càng chân thành, đau xót, thế nhưng Tích Hoa Phu nhân lại đột nhiên nổi giận: “Quy củ trong cung không nghiêm thì đương nhiên phải chấn chỉnh lại, dẫu Hoàng thượng và Hoàng hậu có mặt ở đây thì cũng thế thôi, Cần Phi chính là ví dụ rõ ràng nhất, chẳng lẽ người dám lấy Hoàng thượng và Hoàng hậu để uy hiếp bản cung hay sao?”

Lăng Dung sợ đến mức nước mắt đầy mặt, không dám mở miệng nói gì thêm, chỉ liên tục dập đầu thành tiếng.

Tích Hoa Phu nhân nhìn tôi chăm chăm, hỏi: “Người tự mình ra ngoài hay đợi ta sai người đỡ người ra?”

Bụng dưới của tôi chợt nhói đau, tôi cau mày, hiền ngang đáp: “Không dám làm phiền nương nương.”

Chu Ninh Hải tủm tỉm cười, cup mắt xuống, quay sang tôi: “Xin mời Quý tần!”

Tôi đoan trang bước ra đến cửa Mật Tú cung, thẳng người quỳ xuống, hô: “Tần thiếp nhận phạt vì nương nương là tông nhất phẩm phu nhân, địa vị chỉ dưới Hoàng hậu, nhận lệnh của Hoàng đế, Hoàng hậu chấp chưởng lục cung.” Tôi không thêm để ý đến cái nháy mắt ra hiệu của Kính Phi, cũng không nhìn đến những ánh mắt hoặc đồng tình hoặc vui sướng xung quanh, hơi ngẩng lên, tiếp: “Chứ không phải vì tần thiếp tâm phục khẩu phục trước lời trách phạt của nương nương, công đạo nằm trong lòng người, hình phạt chẳng làm gì được cả.”

Nàng ta giận quá hóa cười. “Giỏi lắm, bản cung sẽ cho người biết, công đạo nằm trong tay Mộ Dung Thế Lan ta hay là nằm trong cái mà người gọi là lòng người!” Nàng ta ném quyển sách xuống trước đầu gối của tôi. “Tự mình từ từ đọc đi! Đọc đến khi bản cung hài lòng thì thôi!”

My Trang không còn cố kỵ gì đến tị hiềm hay tôn nghiêm nữa, quỳ gối đến trước mặt Tích Hoa Phu nhân, thưa: “Hoàn Quý tần đang mang thai, thực tình không tiện...”

Tích Hoa Phu nhân nhượng ày, cắt ngang lời van vỉ của My Trang: “Bản cung thấy người là kẻ vết thương vừa lành đã quên hẳn đau! Một khi người đã muốn cầu xin cho nàng ta, vậy thì hãy quỳ ở một bên đi, cùng lắng nghe lời dạy dỗ!”

Tôi không muốn liên lụy đến My Trang chút nào, tỷ ấy vừa mới khỏe lại, sao có thể cùng quỳ với tôi thời gian dài dưới ánh mặt trời chói chang cơ chứ! Tôi bất giác đưa mắt nhìn sang My Trang, ra hiệu cho tỷ ấy đừng nói nữa rồi dịu giọng van xin Tích Hoa Phu nhân: “Thẩm Dung hoa không hề cầu xin gì cho tần thiếp, xin Phu nhân đừng giận lây sang tỷ tỷ.”

Khuôn mặt phấn son dày cộm của nàng ta chợt nở nụ cười đầy vẻ châm biếm. “Nếu như bản cung nhất định phải trút giận vào ả ta thì người có thể làm được gì cơ chứ?!” Nàng ta lập tức thu lại nụ cười, quay sang lệnh cho My Trang: “Chẳng phải nói là tình như tỷ muội ruột thịt sao? Người hãy cầm sách quỳ ngay trước mặt Hoàn Quý tần, để cho nàng ta đọc hết một lượt, học thêm được chút lễ nghi, quy tắc vậy!”

My Trang đã biết không có cách nào cầu xin được cho tôi, nếu tiếp tục van vỉ thì chỉ e sẽ gặp phải cảnh ngộ còn nhục nhã hơn. Tỷ bèn không nói thêm tiếng nào, nhặt quyển sách lên rồi hạ giọng, nói nhanh bên tai tôi: “Tỷ sẽ ở bên cạnh muội.”

Lòng tràn đầy cảm động và biết ơn, tôi gật đầu rồi khẽ ngẩng lên, không để cho những giọt lệ rưng rưng nơi khóe mắt rơi xuống.

Đã sắp đến lúc giữa trưa, ánh mặt trời chói chang, nóng bức, đột ngột bước ra từ Mật Tú cung mát mẻ, thoải mái, tôi chỉ cảm thấy hơi nóng ào ạt ập tới, xông vào mọi lỗ chân lông trên cơ thể.

Lúc này, tôi mới hiểu ra vì sao Tích Hoa Phu nhân không nổi giận ngay từ lúc đầu mà nhịn cho đến lúc này. Buổi sớm, khi trời mát mẻ, nàng ta cho rằng như thế thì lợi cho tôi quá.

Chiếc váy mỏng manh, mềm mại dán chặt vào đầu gối, hơi nóng hầm hập từ gạch lát truyền qua váy xông thẳng lên ngực tôi, tôi chỉ cảm thấy khoảng từ đầu gối xuống tận ngón chân vừa cứng đờ vừa nóng giãy, hết sức khó chịu.

Tích Hoa Phu nhân ngồi ngay ngắn trước cửa điện, quanh chỗ ngồi bày đầy đá lạnh, thế mà nàng ta vẫn cảm thấy nóng, bèn lệnh cho bốn ả thị nữ đứng sau lưng quạt mát, rồi lệnh cho nội giám đứng bên cạnh: “Dời ghế ngồi của các nương nương tiểu chủ ra phía trước hành lang, để cho bọn họ chống mắt nhìn cho kĩ, không tuân thủ cung quy, coi thường bản cung thì sẽ gánh hậu quả thế nào!”

Nữ nhân trong cung vốn hết sức trân trọng làn da, sao chịu để cho nắng trời gay gắt chiếu lên làn da trắng muốt, non mịn của mình cơ chứ, như thế chẳng khác gì lấy mạng của bọn họ cho xong. Huống hồ bọn họ quen ăn sung mặc sướng, sao có thể ngồi phơi nắng giữa trưa giống tôi cho được? Thế nhưng chẳng ai dám phản đối mệnh lệnh của Tích Hoa Phu nhân, sợ bị liên lụy mà phải quỳ chung với tôi. Chính vì thế mà mọi người, ai cũng tỏ vẻ sầu thảm, khổ sở không sao chịu nổi, tức giận mà không dám nói.

Tôi thầm cười khở, Tích Hoa Phu nhân đúng là đã khổ công tính toán đầu vào đấy. Nàng ta được sủng ái như thế mà vẫn còn chê chưa đủ, buộc đám mỹ nhân yếu điệu, ẻo lả kia phải phơi nắng đến đen cả da, chỉ mình mình là giữ được làn da trắng như tuyết. Huyền Lăng quay về thì hẳn chỉ nhìn thấy nàng ta là mỹ nhân ngọc ngà thôi.

Bốn bề dần yên tĩnh trở lại, ánh mặt trời chói chang rọi xuống mặt sân lát đá hoa cương trước điện, gạch lát vốn đã đen nhánh, bóng lưỡng, có thể soi gương được, nhìn chẳng khác gì từng ô mực tàu ngưng đọng, nay lại lấp loáng trắng lóa dưới ánh mặt trời.

Biết chẳng còn cách nào thoát khỏi, tôi và My Trang quỳ gối đối mặt nhau giữa quãng sáng lóa mắt ấy. Tỷ đưa sách lên tận mặt tôi, giúp tôi đọc từng chữ. Ánh sáng phản chiếu quá mạnh, sách lại vừa cũ vừa nát, tôi phải cố gắng lắm mới có thể nhìn thấy chữ.

Kính Phi xót xa, đang định lên tiếng khuyên nhủ thì Tích Hoa Phu nhân quay lại, gườm gườm nhìn nàng ta. “Quỳ nửa canh giờ đọc Nữ giới chẳng chết người được đâu! Người còn nhiều lời thì bản cung sẽ cho người ra ngoài quỳ luôn thế!” Kính Phi chẳng biết làm sao, chỉ đành im lặng không dám thốt tiếng nào.

Đọc xong một lượt, Tích Hoa Phu nhân vẫn còn chưa chịu dừng, hậm hực dần giọng: “Đọc lại!”

Tôi đành đọc lại từ đầu, lo lắng cho sức khỏe của My Trang và sự an nguy của đứa nhỏ trong bụng, mấy lần tôi định đọc lướt cho nhanh, nhưng Tích Hoa Phu nhân đời nào lại chịu, tôi vừa đọc hơi nhanh được hai, ba chữ, My Trang lập tức bị đánh mạnh vào người. Thước vốn là vật thầy giáo dùng để đánh những học trò hư, cửa cung của Tích Hoa Phu nhân lại trở thành dụng cụ tra tấn. Tiếng thước gõ vào người đánh “bộp” một cái vừa đanh vừa gọn, để lại một vết bầm đỏ thẫm. My Trang mím môi nhẫn nhịn, không nói tiếng nào cổ gượng đau, mồ hôi chảy ròng ròng. Tôi biết, một khi mồ hôi đổ xuống thì vết thương sẽ càng xót.

Tích Hoa Phu nhân không dám ra tay đánh tôi nhưng chứng kiến cảnh My Trang chịu tội thay cho tôi như vậy, tôi vừa thấy tức giận vừa thấy chua xót, còn khó chịu hơn là chính mình chịu phạt. Tôi chỉ có thể mở to mắt nhìn tỷ ấy chịu đòn roi, có thể chậm rãi đọc từng chữ, chờ đợi thời gian trôi đi.

Không biết đã quỳ bao lâu, hai chân trở nên tê rần, không còn cảm giác, chỉ cảm thấy từng giọt mồ hôi ròng ròng chảy dọc hai bên mặt, tóc mai bết dính. Lưng và tay áo hết ướt rồi lại khô, để lại những vệt mồ hôi trắng xóa.

Tôi đọc đi đọc lại:

“Thần hèn ngu muội, bẩm sinh đần độn, ý vào chút phúc thừa từ tiên phụ, lại nhờ ân dạy dỗ của mẫu thân và sư phụ... Ôn thánh đều khắp, ban cho chức tước, vốn không phải là điều mà kẻ hèn này dám mong đợi. Con trai có thể tự lo lấy thân mình, ta không cần phải vì nó mà lo lắng. Chỉ thương cho các con gái sắp

gả cho người mà vẫn chưa được dạy bảo gì, chưa biết đến đạo lý làm vợ, nếu lỡ phạm phải lỗi lầm nơi nhà người, sẽ làm nhục cho tông tộc.

Thứ nhất là nhún nhường. Người xưa, ba ngày sau khi sinh con gái thì đặt cho nằm ở dưới giường, lấy con thoi cho cầm tay, trai giới cúng tổ tiên. Nằm ở dưới giường là chỉ ý nhún nhường, ở bên dưới người khác... Thứ nhì là đạo vợ chồng. Đạo vợ chồng cứng mềm, uyển chuyển, hợp với âm dương, hòa thuận, kính trọng, hợp với đại nghĩa thuở thiên địa sơ khai, thông thấu đến thần linh, cũng là việc lớn của nhân luân...”

Là tiếng ve kêu hay tiếng Lãng Dung vẫn đang dập đầu đây? Đầu tôi choáng váng, ồn ào quá, tai ù ù chẳng còn nghe rõ gì cả.

“Thứ ba là kính thuận. Âm dương bất đồng, nam nữ khác biệt. Dương lấy cứng rắn làm đức, âm lấy mềm mại làm chủ, nam lấy mạnh mẽ làm quý, nữ lấy yếu đuối làm trọng...”

Hình như ánh mặt trời càng lúc càng chói chang, hàng chữ trước mắt lúc to lúc nhỏ, lắc lư không ngừng, tựa như đàn kiến lúc nhúc chuyển động.

“Thứ tư là đức hạnh. Nữ có bốn hạnh, một là phụ đức, hai là phụ ngôn, ba là phụ dung, bốn là phụ công...”

Bụng dưới nặng trĩu, lưỡi khô, miệng khát, cơ thể vừa mềm nhũn vừa đau nhức, cơ hồ bao sức lực đang bốc hơi theo mồ hôi đổ ra từ cơ thể.

My Trang lo lắng quan sát tôi, Kính Phi cất giọng sốt ruột nhắc nhở: “Đã được nửa canh giờ rồi!”

“Thứ năm là chính chuyên. Theo lễ, vợ mất, chồng có quyền tái thú, nhưng chồng mất, chưa hề nghe đến chuyện vợ được tái giá, do đó mới nói chồng chính là trời... Vợ nếu được lòng của chồng, có thể an tâm gửi gắm trọn đời, nếu không được lòng chồng, coi như cả kiếp uống phí... Thứ sáu là thuận tòng...”

Đá vụn trong chén của Tích Hoa Phu nhân va vào nhau kêu lanh canh, tựa như tiếng chuông gió leng keng dưới mái nhà, khiến tôi hết sức thèm thuồng. Nàng ta ngậm một viên đá lạnh trong miệng, hồ hững bảo: “Không vội, đọc thêm một khắc nữa rồi nói sau.”

“Nếu lỡ xảy ra chuyện gì thì biết làm thế nào? Chỉ e Phu nhân cũng không gánh vác được đâu. Ôi chao, mặt của Hoàn muội muội đã tái nhợt rồi kìa! Phu nhân!”

Tích Hoa Phu nhân chẳng thềm để ý. “À ta làm bộ ẻo lả, đáng thương thế kia cho bản cung xem sao? Bản cung thấy ả ta vẫn còn khỏe mạnh chán!”

“Thứ bảy là hòa thuận với anh chị em nhà chồng. Vợ sở dĩ được lòng của chồng là nhờ được cha mẹ chồng thương yêu. Cha mẹ chồng thương yêu là nhờ được anh chị em chồng khen ngợi... Khiêm tốn là mấu chốt của đức hạnh, hiền hòa vâng theo là đức hạnh của người phụ nữ. Chỉ cần giữ được hai điều đó là có thể hòa hợp với họ hàng. Trong Kinh thi có viết: ‘Không người làm ác, không người chán ghét’ chính là chỉ ý này.”

Người ê ẩm, cơn đau co giật như bị rắn siết chặt dần lan tỏa khắp người, chẳng khác nào có thứ gì đó đang từ từ rời khỏi cơ thể. Mặt trời gay gắt nhưng vì sao tôi lại cảm thấy lạnh, ánh mặt trời chói chang, sáng rõ nhưng lại lạnh buốt thấu xương tựa như ánh tuyết.

Tôi thật sự khao khát muốn dựa vào ai đó, là My Trang đang gọi tôi sao? “Hoàn Nhi! Hoàn Nhi! Muội làm sao vậy?!”

Xin lỗi, My Trang, không phải là muội không muốn trả lời tử, thực sự muội chẳng còn chút sức lực nào.

Vì sao lại có chéo áo của nam giới xuất hiện bên cạnh tôi? Ôi! Huyền Lãng, là chàng quay về ư?? Tứ lang! Tứ lang! Mau cứu thiếp! Không đúng, áo của người này có màu vàng sáng, kiểu cắt may cũng chẳng phải kiểu cắt may cho đế vương. Tôi cố hết sức ngẩng lên, áo bào mỏng bằng sa đỏ thẫm thấu hình giao long, thắt lưng bạch ngọc hình cá và rồng... Là... là thường phục của thân vương. Là y, Huyền Thanh! Tôi nhớ ra rồi, Thái hậu mấy hôm trước lâm bệnh, y bèn ở lại Lũ Nguyệt Khai Vân quán trên hồ Thái Dịch để tiện đến chăm sóc hằng ngày. Cũng bởi vì y vẫn chưa thành hôn, cần tránh né phi tần trong hậu cung nên mới chọn ở lại phía ngoài hồ. Từ đó muốn đến cung của Thái hậu thì nhất định phải đi qua Mật Tú cung của Tích Hoa Phu nhân.

Y xuất hiện đột ngột như vậy khiến đám phi tần hoảng hốt chạy ào vào ẩn mình trong nội điện.

Thanh Hà vương, người đang tranh cãi với Tích Hoa Phu nhân ư? Đồ ngốc, có đông đảo nữ quyến ở đây, người không biết là cần phải tránh mặt hay sao? Người nhất định là phát điên rồi, tự tiện xông vào hậu cung. Tích Hoa Phu nhân có Nhữ Nam vương mạnh mẽ chống lưng, còn trong các huynh đệ, người mà Nhữ Nam vương chán ghét nhất chính là người, người việc gì phải hành động thế này?!

Ồi! Tôi chẳng thể quan tâm nhiều hơn nữa! Bụng tôi đau quá, là tay của ai đang cào xé gan ruột tôi, rút ra từng làn hơi nóng khỏi cơ thể tôi? Chẳng khác nào dòng nước nóng đang ồ ạt chảy ra ngoài.

Tầm nhìn của tôi như bị một làn sương trắng muốt che chắn, hàng mi dài biến thành lớp rèm mỏng mơ hồ. Huyền Thanh, vẻ mặt của người vừa phần nộ vừa sốt ruột, người đang tức giận ả ta lắm à? Ồi chao, trước giờ tính tình của người vốn rất ôn hòa mà.

My Trang, Lăng Dung? Vì sao các người lại sợ hãi như vậy? My Trang, tỷ đang khóc kìa! Vì sao vậy! Muội chỉ mệt mỏi mà thôi, đau đớn một chút thôi, tỷ đừng sợ! Tứ lang, tứ lang sắp quay trở về rồi.

Tỷ nhìn kìa, tứ lang đã ôm lấy muội rồi, y phục của chàng áp sát vào mặt muội, chàng bế muội lên, là ngày hôm đó, hoa hạnh bay phấp phới đầy trời như mưa phùn, chàng ôm lấy muội, đi dọc theo vịnh hạnh dài dang dặc. Cánh tay của chàng hết sức mạnh mẽ, đưa muội rời khỏi Mật Tú cung. Tích Hoa Phu nhân giận quá hóa cười, nhưng vì sao ả ta lại lộ vẻ khiếp sợ như thế? ... Ồi! Là tứ lang đã trách mắng ả một trận... My Trang, tỷ vẫn còn khóc kìa, tỷ muốn đuổi theo muội sao? Muội mệt quá, muội muốn ngủ một lát.

Nhưng mà... nhưng mà... tứ lang, mặt chàng hôm nay sao lại giống hệt Huyền Thanh như vậy? Thiếp không cười nổi nữa... nhất định là do thiếp bị hoa mắt rồi.

“Quý tần!...” Vào giây phút cuối cùng trước khi mất đi tri giác, tứ lang, thiếp chỉ nghe thấy chàng gọi thiếp như vậy, giọng của chàng đầy thâm tình, đau xót. Có chất lỏng nóng bỏng rơi trên mặt của thiếp, đó là nước mắt của chàng hay sao? Đây là lần đầu tiên chàng rơi lệ vì thiếp. Có thể đây chỉ là ảo tưởng trong vô thức của thiếp mà thôi...

24. Chương 24

Chương 24: Tâm sen

Như rơi vào cơn ác mộng vô cùng vô tận, Diệu Âm nương tử xuất hiện trước mặt tôi, Lệ Quý Tần, Tào Tiệp Dư, Tích Hoa Phu nhân đều có mặt. Vùng vẫy, giãy giụa, xô đẩy, trần trọc không sao thoát được. Mẹ... Con muốn về nhà. Mẹ ơi, con mệt quá, con không muốn tỉnh lại, sao lại đau đớn đến thế này?! Có chất lỏng đắng chát âm ỉ rót vào miệng tôi, buộc tôi tỉnh lại khỏi giấc mộng mê man.

Dốc hết sức lực, tôi mới mở mắt ra được. Màn sa đỏ trập trùng, trên thêu toàn hoa văn cát tường nhiều con nhiều phúc, là tấm điện trong cung của tôi. Tôi thả lỏng người, cuối cùng cũng về cung của mình rồi.

Liếc mắt nhìn qua bên, thấy ngay vật áo màu vàng sáng lấp lánh như mặt trời, trái tim tôi chợt nhẹ nhõm, tôi chợt yếu hèn rơi lệ.

Y thấy tôi tỉnh dậy thì hết sức vui mừng, siết chặt tay tôi, tha thiết gọi: “Hoàn Hoàn, cuối cùng nàng cũng tỉnh lại rồi!”

Hoàng hậu đứng sau lưng y, cũng thở phào. “Trời xanh ban phúc! Tỉnh dậy là tốt! Người đã ngất đi suốt ba ngày rồi!”

Hít thở một hơi, kéo theo cơn đau lạnh buốt giằng xé, tựa như có lưỡi dao nhỏ xiu, mỏng manh đang cắt sâu vào da thịt. Cơn đau dần dần gọi lại sự tỉnh táo. Tựa hồ đã trăm năm rồi không nói chuyện, tôi chỉ mở miệng thôi mà cũng hết sức khó khăn: “Tứ lang... chàng đã quay về...” Lời chưa dứt, nước mắt đã tuôn rơi, tựa như muốn giải bày mọi uất ức và đau đớn từng phải chịu từ lúc ly biệt đến giờ.

Y hoảng sợ, luống cuống lau khô nước mắt cho tôi. “Hoàn, đừng khóc mà! Trăm có lỗi với nàng!” Ánh mắt của y tràn đầy đau đớn và bi thương. Chẳng hiểu sao ánh mắt này khiến tôi hết sức sợ hãi và kinh hoàng.

Trong chớp mắt, hàng trăm hàng ngàn ý nghĩ đáng sợ lướt qua trong đầu tôi. Tôi không có can đảm nhưng cuối cùng cũng vươn tay ra, cẩn thận đặt lên phần bụng dưới của mình, nơi đó là bảo bối mà tôi hết sức trân trọng, yêu thương.

Nhưng chỉ mới qua vài đêm thôi, phần bụng vốn hơi nhô lên đã trở nên phẳng lì như cũ.

Tôi khiếp hãi đảo mắt nhìn quanh, mặt ai cũng lộ vẻ bi thương. Tôi đã ngửi thấy mùi máu tanh lan tỏa trong không khí, dẫu cố gắng cách mấy cũng không xua đi được, đến mùi thảo dược nồng nặc cũng không sao át nổi.

Những ngón tay cứng đờ co quắp lại... Tôi không tin! Không tin! Đứa bé không còn nữa! Không còn trong cơ thể của tôi nữa!

Không biết lấy sức lực từ đâu, tôi suýt xoay mình ngồi bật dậy. Mọi người thấy thế đều hoảng hốt, tay chân luống cuống giữ chặt lấy tôi, chỉ sợ tôi làm chuyện điên rồ.

Nỗi đau rút ruột trào dâng. Tôi gào lên, khóc lớn, hung hăng siết chặt vạt áo trước ngực y. Huyền Lăng chỉ biết trầm lặng ôm chặt lấy tôi. Mấy ngày không gặp, trong mắt y toàn là những sợi tơ máu, râu ria lún phún chưa cạo khiến y trông càng tiều tụy. Kính Phi đứng bên cạnh lau nước mắt, hết lòng khuyên lơn tôi: “Muội muội đừng đau lòng như thế nữa! Hoàng thượng cũng buồn khổ lắm rồi. Ngự giá mới vừa tới Thương Châu đã biết tin có chuyện lớn xảy ra, Hoàng thượng lập tức quay trở về ngay trong đêm.”

Ánh mắt Huyền Lăng thể hiện niềm tiếc thương vô hạn cùng nỗi đau đơn không sao diễn đạt thành lời. Trước giờ, y chưa từng nhìn tôi thế này, ôm tôi thế này. Nỗi bi ai và tuyệt vọng sâu nặng như thế, cơ hồ chẳng phải y vừa mất đi đứa con chưa mở mắt chào đời mà là mất đi tất cả những gì y trân trọng và yêu thương nhất. Hết lần này đến lần khác mất đi con nối dòng, dường như nỗi thương tâm của y lúc này còn trĩu nặng hơn tôi nhiều. Huyền Lăng ôm chặt lấy tôi, vẻ mặt bàng hoàng, rồi y nhìn Hoàng hậu chăm chăm, cất giọng ử rũ và yếu đuối: “Là trời cao đang trừng trừng trừng trừng hay sao?!”

Hoàng hậu nghe y hỏi vậy thì giật bắn mình. Nhưng chỉ sau chốc lát, ánh mắt của nàng ta lập tức trở nên kiên định và mạnh mẽ. Hoàng hậu nhanh chóng lau khô nước mắt, vững vàng bước tới trước mặt Huyền Lăng, nửa quỳ xuống giường, ôm chặt lấy y, trịnh trọng nói từng tiếng: “Hoàng thượng là con trai của trời cao, trời cao nhất định sẽ không trừng phạt người và con nối dõi của người đâu. Huống hồ Hoàng thượng trước giờ không làm gì sai, sao lại nói đến hai chữ trừng phạt cơ chứ?” Nàng ta dừng lại một lát, vừa như an ủi vừa như khẳng định với Huyền Lăng: “Nếu như có trừng phạt thì đó hoàn toàn là tội lỗi của thần thiếp, chẳng liên quan gì đến Hoàng thượng cả.”

Lời nói này tôi nghe mà chẳng hiểu gì, nhưng lúc ấy không có thời gian ngẫm nghĩ, mà cũng chẳng muốn hiểu rõ làm gì. Huyền Lăng cơ hồ được an ủi rất nhiều, sắc mặt tươi tỉnh được một chút. Tôi khóc đến khàn cả tiếng, nghẹt cả hơi, mồ hôi ướt đẫm chân tóc, cơ thể run lên bần bật.

Hoàng hậu khuyên: “Hoàng thượng, giờ không phải là lúc để đau lòng như vậy. Hoàn Quý tần mất con không phải do thiên tai mà là do nhân họa.”

Hoàng hậu vừa nhắc nhở, tôi lập tức tỉnh người, tình cảnh ở trong Mật Tú cung như hiện rõ mồn một trước mắt. Tôi không nén được nỗi đau thương phần nộ, hậm hực thưa: “Hoàng thượng, thiên tai không chống lại nổi, nhưng chẳng lẽ cũng không thể ngăn cản được nhân họa hay sao?!”

Huyền Lăng sắc mặt sa sầm, đưa mắt nhìn quanh một lượt rồi lạnh lùng hỏi: “Tiện nhân đang ở đâu?!”

Lý Tường vội vã bước lên thưa: “Tích Hoa Phu nhân đang quỳ bên ngoài cổng Đường Lê cung, gỡ trăm chịch tội[1].”

[1] Đây là lễ tiết tạ tội của hậu phi thời xưa mỗi khi phạm phải trọng tội. Thông thường chỉ là tháo hết trang sức, buông xõa tóc, thay y phục đẹp đẽ, mặc y phục trắng, quỳ xuống xin tha tội. Nghiêm trọng hơn thì còn phải để chân trần, bởi vì nữ nhân thời cổ rất coi trọng đôi chân của mình, không thể tùy ý để lộ ra ngoài, do vậy đây có thể coi là loại hình trừng phạt bằng cách tự làm nhục mình, tương đương với “đội gai để chờ trừng phạt”.

Huyền Lăng danh mặt lại, ra lệnh: “Gọi ả vào!”

Tôi vừa nhìn thấy ả ta thì không còn nước mắt để rơi nữa. Tôi lạnh lùng nhìn ả, hận đến mức nghiêng răng nghiêng lợi, ánh mắt rực lửa, sát ý bùng bùng trào dâng trong lòng. Nếu có cung tên trong tay, tôi nhất định phải bắn tên xuyên qua đầu ả thì mới hết giận! Nhưng rốt cuộc, tôi cũng chẳng thể làm thế, đành bịt chặt lấy mép chặn, không dám rời tay.

Tích Hoa Phu nhân mặt mày tiêu tụy, loang lổ vết lệ, không còn giữ được nhan sắc mỹ miều như ngày trước nữa. ả ta không dám nhìn tôi, vừa tiến vào đã quỳ xuống, nước nỡ không thôi. Huyền Lăng còn chưa mở miệng, ả ta đã khóc lóc, thưa: “Thần thiếp có tội. Nhưng hôm đó Hoàn Quý tần chọc giận thần thiếp, thần thiếp chỉ là có ý phạt nhẹ để làm gương, chứ không hề có ý muốn hại Hoàn Quý tần sảy thai. Thần thiếp cũng không ngờ chuyện lại đến mức này mà! Xin Hoàng thượng tha thứ cho tội vô tâm của thần thiếp!”

Huyền Lăng thở hắt ra một hơi lạnh, gân xanh trên trán nổi lên, quát: “Ngươi vô tâm ư... Hoàn Hoàn đã mang thai được bốn tháng, ngươi không biết hay sao?”

Tích Hoa Phu nhân chưa hề thấy Huyền Lăng giận dữ, thế này, sợ đến mức chỉ biết cúi đầu rơi lệ, không dám đáp lời. Kính Phi cuối cùng cũng không kìm được, mở miệng xen vào: “Phu nhân có nói rằng Quý tần muội muội đã mang thai được bốn tháng, bào thai khỏe mạnh nên có quỳ cũng chẳng sao.”

Tích Hoa Phu nhân vô cùng khiếp hãi, lết gối hai bước rồi quỳ mọp xuống dưới chân Huyền Lăng, ôm chặt lấy đầu gối của y, nước mắt đầy mặt. “Thần thiếp thật không ngờ. Hôm đó thần thiếp giận quá mất khôn, lại nghĩ là chỉ quỳ nửa canh giờ thôi thì hẳn chẳng có gì đáng ngại...” Nàng ta đột nhiên nhòe dãi, chỉ sang Chương Di đang đứng hầu một bên, cao giọng quát: “Ngươi làm thái y cái quái gì vậy?! Nàng ta đã mang thai được bốn tháng rồi, vì sao chỉ mới quỳ có nửa canh giờ mà lại có thể sảy thai?! Nhất định là các người cho nàng ta ăn phải thứ gì đó rồi đổ thừa cho bản cung!”

Chương Di giật bắn mình, phát tay áo, thưa: “Quý tần đúng là có dấu hiệu động thai, thai không được ổn định thật, đó là do cơ thể người mẹ yếu ớt, nhưng cũng là chuyện bình thường. Chỗ không ổn duy nhất là Quý tần quá lao tâm nên mạch đập không ổn định. Vốn cũng chẳng có gì đáng ngại, chỉ cần nghỉ ngơi nhiều một chút là khỏe ngay thôi.”

Huyền Lăng quay sang Tích Hoa Phu nhân, quát lớn: “Câm miệng! Nàng ấy lo lắng quá độ chẳng phải là do bị ngươi chèn ép sao? Chỉ cần lòng dạ ngươi rộng rãi một chút thì làm gì nên nổi!”

Tích Hoa Phu nhân dần nhỏ giọng: “Thần thiếp nghe nói năm xưa Hiền Phi quỳ hai canh giờ mới sảy thai, cho nên cứ cho rằng nửa canh giờ thì chẳng có gì đáng ngại.”

Đó là chuyện xảy ra từ lâu lắm rồi, Huyền Lăng chẳng có thì giờ mà nhớ lại, chỉ có Hoàng hậu là ngăn người, rồi lập tức mím môi im lặng. Huyền Lăng chỉ bảo: “Hiền Phi lúc đó cư xử với Hoàng hậu hết sức bất kính, Hoàng hậu mới phạt ả ta quỳ nhận lỗi, huống gì Hoàng hậu vốn không biết Hiền Phi mang thai, chuyện xảy ra rồi mới vỡ lẽ. Còn ngươi thì biết rõ rành rành rằng Hoàn Quý tần thân mang thai rồi!” Y dừng lại một lát rồi giọng điệu thêm phần trầm trọng: “Tiện phụ làm sao dám so sánh mình với Hoàng hậu cơ chứ?!” Tích Hoa Phu nhân biết rõ mình lỡ lời, sợ hãi không dám nói thêm.

Huyền Lăng càng giận dữ, trừng mắt nhìn ả đầy chán ghét. “Trẫm thấy ngươi chẳng hề vô tâm, mà thực ra mười phần ác độc! Nếu Hoàn Quý tần thực sự có lỗi, vì sao ngươi không phạt nàng ấy từ sớm mà phải đợi đến lúc giữa trưa, mặt trời chói chang nhất! Đúng là lòng dạ ngươi độc địa như rắn rết, sao trẫm có thể để cho loại người như nhà ngươi ở bên cạnh trẫm cơ chứ?”

Tích Hoa Phu nhân kinh hãi, người nhũn ra, quỳ mọp dưới đất, mặt xám xịt, hồi lâu sau mới cất tiếng khóc lớn, khăng khăng bịt chặt lấy chéo áo của Huyền Lăng, không chịu buông tay, vừa khóc vừa van lơn: “Hoàng thượng! Thần thiếp thừa nhận mình không thích Hoàn Quý tần, từ khi nàng ta vào cung đến giờ, Hoàng thượng người không còn sủng ái thần thiếp như trước nữa. Hơn nữa, thần thiếp còn nghe nói ở trong triều, gia tộc họ Chân tự đặt mình ngang hàng với cha anh thần thiếp, có nhiều xung đột bất đồng, cha anh thần thiếp là người có công với x tắc, sao có thể chịu nhục trước đám tiểu bối kia được? Đến thần thiếp còn không nhận nhin được nữa là...” ả ta càng nói càng phần uất, hai mắt chăm chăm dính sát vào người tôi.

Hoàng hậu vừa giận vừa than: “Ngươi thật hồ đồ! Ở triều đình có tranh chấp đến mức nào thì chúng ta thân ở hậu cung sao có thể can thiệp được? Huống hồ cha anh ngươi có khúc mắc với cha anh của Quý tần thì hai người càng phải hòa thuận mới phải. Sao ngươi còn thêm dầu vào lửa, vì việc riêng mà làm khó

Hoàn Quý tần cơ chứ? Thật uống công Hoàng thượng tin tưởng người, cho phép người tạm quản lý sự vụ lục cung.”

Hoàng hậu nói một câu, mặt của Huyền Lăng lại thêm sa sầm. Khi Hoàng hậu nói xong, Huyền Lăng đã bưng bưng lửa giận.

Tích Hoa Phu nhân trước giờ quen thói ngang ngược, có bao giờ coi Hoàng hậu ra gì nên cũng chẳng thèm nhìn sang Hoàng hậu, chỉ khóc lóc kể lể với Huyền Lăng: “Thần thiếp đúng là không hài lòng với cách cư xử kiêu ngạo của Hoàn Quý tần, nhưng thần thiếp thực sự không hề muốn hãm hại con của Hoàn Quý tần mà!” Nàng ta khóc lóc như đứt gan đứt ruột. “Thần thiếp cũng từng mất đi một đứa con, sao có thể nhẫn tâm làm như vậy được cơ chứ?”

Nghe nàng ta nói như vậy, ánh mắt tràn đầy chán ghét, coi thường của Huyền Lăng chợt mềm lại, bao đau thương, hối hận, đồng tình, thương hại, dề phòng trộn lẫn, khó thể diễn tả bằng lời. Hồi lâu sau, y buồn bã than thở: “Điều gì mình không muốn thì đừng làm cho người khác. Người đã từng trải qua nỗi đau mất con, vì sao lại có thể nhẫn tâm hãm hại Hoàn Quý tần cơ chứ...” Huyền Lăng xua xua tay, cất giọng bi thương: “Dẫu cho người không có ý hại đứa con trong bụng Hoàn Quý tần nhưng đứa bé đó vẫn vì người mà ra đi. Người không thể trốn tránh được trách nhiệm đâu. Kẻ lòng dạ độc ác như nhà người, trầm tuyệt đối không thể dung túng thêm nữa!” Y gọi Hoàng hậu: “Ban hiểu dụ cho lục cung, phước chúc Phu nhân của Mộ Dung thị, tước đoạt phong hiệu, miễn quyền phụ trợ quản lý lục cung, giáng làm Phi. Không có chiếu chỉ không được đến gặp trẫm.”

Hoàng hậu vâng theo, rồi chần chừ hỏi lại: “Vâng cần phải báo tin cho Thái hậu hay không?”

Huyền Lăng mệt mỏi xua tay. “Con của Diêm Tần bị mất, Thái hậu đã thương tâm lắm rồi, hiện giờ người đang mang bệnh, khó tránh cảnh bệnh nặng thêm, tạm thời giấu biệt đừng cho người biết.”

Hoàng hậu khẽ vâng theo, thưa: “Phía Thái hậu thần thiếp tự biết phải lo liệu thế nào, Hoàng thượng xin cứ an tâm.”

Tích Hoa Phu nhân như bị sét đánh, hai tay vẫn ôm chặt lấy chân của Huyền Lăng, đang muốn khóc lóc van xin thêm thì Huyền Lăng đã giơ chân đá tay của ả ta ra, cười lạnh: “Hoàn Quý tần có tội gì, phi tần lục cung có tội gì mà phải cùng Hoàn Quý tần phơi nắng dưới ánh mặt trời chói chang?! Người cũng ra quỳ hai canh giờ ở sân trước cổng cung của nhà người cho ta!” Nói xong, y quay người, không thèm nhìn ả ta nữa, cho đến khi ả bị người ta kéo ra ngoài.

Huyền Lăng ra lệnh: “Các người lui hết đi, trẫm ở lại với Quý tần.”

Hoàng hậu gật gật đầu. “Vâng cũng phải!” Nàng ta lại khuyên tôi: “Người lo mà điều dưỡng thân thể, sức khỏe của bản thân là quan trọng nhất, ngày tháng còn dài mà.” Nói xong, nàng ta dẫn mọi người rời đi, bên trong điện lập tức trở nên yên tĩnh.

Y dịu dàng ôm lấy tôi, khẽ than: “Lần này nếu không có lục đệ cứu nàng ra khỏi Mật Tú cung hôm đó, trái tim chợt đập nhanh, thật không ngờ đó quả thật là y. Thế nhưng tôi nhanh chóng định thần, chăm chăm nhìn Huyền Lăng, nước mắt không ngừng tuôn rơi, vừa cảm phần vừa bi thương. “Đã tệ hại thế này rồi, còn có thể tệ hơn được nữa sao?”

Tôi nghe mà sững sờ, nhớ lại vòng tay vững chãi ôm tôi rời khỏi Mật Tú cung hôm đó, trái tim chợt đập nhanh, thật không ngờ đó quả thật là y. Thế nhưng tôi nhanh chóng định thần, chăm chăm nhìn Huyền Lăng, nước mắt không ngừng tuôn rơi, vừa cảm phần vừa bi thương. “Đã tệ hại thế này rồi, còn có thể tệ hơn được nữa sao?”

Huyền Lăng dịu giọng an ủi: “Đừng đau buồn quá nữa, nàng vẫn còn trẻ, đợi đến khi sức khỏe hồi phục, chúng ta lại sinh thêm một đứa con nữa là được.”

Tôi im lặng không đáp, hồi lâu sau mới lên tiếng: “Xin hỏi Hoàng thượng, đứa con của thần thiếp phải chết oan ức như vậy sao?” Tôi dừng lại một lát, hận ý lạnh lẽo toát ra từ tận xương cốt. “Vì sao không giết chết tiện phụ kia để trả mối thù này?”

Ánh mắt của y chợt u ám, hồi lâu sau y mới thở dài. “Triều chính gian nan, trước mắt trẫm không thể không nể mặt Nhữ Nam vương và gia tộc Mộ Dung.”

Lòng tôi chợt lạnh, tựa như không sao tin được lời y vừa nói, nỗi thất vọng dâng lên tận cổ họng, tôi không kịp nghĩ kĩ đã buột miệng kêu lên: “À đã hại chết con ruột của Hoàng thượng!” Tôi ngồi yên như tượng đá, chỉ có nước mắt từng giọt, từng giọt lặng lẽ tuôn rơi như chuỗi hạt châu.

Nước mắt dần thấm đẫm y phục của y, y chỉ lẳng lặng ôm tôi, vẻ sững sờ, bi thương đọng đầy, đôi mắt gần như biến thành hồ sâu không đáy, ngăn ngó nhìn tôi, hồi lâu sau, y bảo: “Trẫm không giữ được đứa con của chúng ta... Ta... ta có lỗi với nàng.”

Bầu bạn với y mấy năm qua, lần đầu tiên tôi thấy y dùng thái độ này để nói chuyện với tôi, thân là đáng cửng chí tôn, nhưng lại xưng “ta” với tôi, giọng nói vừa mệt mỏi vừa thương cảm. Y là người cao quý nhất trong thiên hạ, nhưng vào giờ phút này, y vừa yếu đuối vừa hoang mang bất lực, chẳng khác gì một người cha bình thường vừa mất đi đứa con. Ánh mắt thâm tình si mê, nỗi đau đớn bi thương khắc cốt ghi tâm ấy lập tức khiến tôi càng thêm thương cảm. Y không xưng là “trẫm”, có thể thấy y đau đớn đến nhường nào. Tôi không nỡ nói thêm gì nữa, rúc vào lòng y, òa lên khóc như đứt từng khúc ruột. nước mắt cũng là nỗi đau đớn và niềm căm hận khôn cùng của tôi...

Huyền Lăng vuốt ve lưng tôi, bảo: “Ngày hôm đó, việc gì nàng phải vâng theo lời của ả cơ chứ, bảo nàng quỳ là nàng quỳ, bảo nàng nhận phạt là nàng nhận phạt?” Y dừng lại một lát, có chút trách móc Kính Phi: “Kính Phi lúc đó cũng có mặt, vì sao nàng lại không cầu xin nàng ta?”

“Hoàng thượng biết rõ tính cách của Mộ Dung Phi cơ mà, Kính Phi sao mà khuyên can nổi? Với sức của một mình thần thiếp thì làm sao mà kháng cự được nàng ta? Huống gì tình hình ngày hôm ấy, phản kháng chẳng bằng thuận theo, nếu không càng khiến nàng ta có cơ hội để hành hạ thần thiếp.” Tôi cất giọng đầy chua xót, bất lực. “Vậy thì, Hoàng thượng hỡi, vì sao người lại ban cho ả ta quyền lực to lớn như vậy, để ả ta quản lý hậu cung? Người biết rõ tâm địa của ả rất độc ác, Mỹ tử tỷ tỷ ngày xưa chính là bằng chứng rõ ràng nhất rồi!”

Huyền Lăng bị những câu hỏi của tôi làm mất hứng, hỏi lại: “Nàng đang oán trách trẫm sao?”

Tôi lắc đầu. “Thần thiếp nào dám!” Khóc nhiều quá cũng mệt rồi, toàn thân uể oải. Huyền Lăng không rơi một giọt lệ nhưng cũng hết sức mệt mỏi.

Bên trong tấm điện, bầu không khí tĩnh lặng, chết chóc, y đột nhiên thề độc: “Trẫm xin thề, con của chúng ta sẽ không chết oan uổng như thế! Trẫm nhất định sẽ trả lại công lý cho nàng.”

Tôi nhìn thẳng vào y. “Vậy thì còn phải đợi đến khi nào? Xin Hoàng thượng cho thần thiếp biết chính xác đi!”

Y lẳng lặng không đáp, chỉ bảo: “Nhất định sẽ có ngày đó.”

Tôi âu sầu cúi đầu. “Nỗi đau mất con có lẽ sẽ phai nhạt theo thời gian nhưng Mộ Dung Phi ngày nào cũng xuất hiện trước mắt, thần thiếp sao có thể nuốt trôi nỗi hận này? Còn Hoàng thượng, chưa hẳn sẽ quên được tình nghĩa năm xưa!”

Y không biết trả lời thế nào, đành bảo: “Hoàn Hoàn, nàng chịu khó vì trẫm mà nhẫn nhịn thêm một thời gian nữa... Đừng làm khó trẫm.”

Ôm nỗi thất vọng không gì sánh được, tôi không nhìn y nữa, khẽ xoay người, nước mắt bắt giác tuôn rơi. Gối nằm ẩm ướt nóng hằm hập, tôi kê đầu nằm nghỉ trên nước mắt.

Mùa hè năm Càn Nguyên thứ mười bốn, tôi hầu như lúc nào cũng chìm đắm trong nỗi đau thương đó, không cách nào dứt được. Hơi nóng hằm hập ngoài trời cùng mùi vị chua xót của thuốc thang hằn sâu vào da thịt cùng ký ức của tôi, không thể tách rời.

Đường Lê cung của tôi tĩnh lặng như tờ, không còn sức sống như ngày trước nữa, bao nhiêu hoa văn tượng trưng cho nhiều con nhiều phúc đều bị tháo xuống, để tránh cho tôi khỏi thấy cảnh sinh tình. Cung nữ nội giám đi cũng rón rén, sợ kinh động đến nỗi đau nhớ con của tôi.

Hậu cung cũng hết sức bình an. Hoàng hậu một mình xử lý sự vụ phức tạp trong hậu cung. Thỉnh thoảng Kính Phi cũng hỗ trợ chút ít, nhưng cơ hội như thế không nhiều. Thái hậu đang phát bệnh, Kính Phi chủ trì mọi lễ cầu phúc ở Thông Minh điện, còn phải lo liệu nơi chôn cất của Cẩn Phi và Thuần Nhi, chưa kể

đến những lần lễ bái thường lệ. Hoa Phi, không phải, hiện tại phải gọi là Mộ Dung Phi, trước đây địa vị của nàng ta từ đứng đầu cả tam phi nhảy lên thành tông nhất phẩm Phu nhân, trong cả hậu cung rộng lớn chỉ phải cúi mình trước mỗi Hoàng hậu, hiện giờ nàng ta còn kém hơn cả Kính Phi, đứng cuối tam phi, thậm chí đến phong hiệu cũng chẳng còn. Chuyện này khiến nàng ta hết sức mất mặt, ẩn mình trong nội cung, rất hiếm khi ra gặp người khác, tị thế hết như Đoan Phi.

Huyền Lăng tuy chẳng để ý đến nàng ta nữa nhưng vẫn chưa xử trí nàng ta, tiếp tục để nàng ta hưởng thụ cảm y ngọc thực. Việc tôi sẩy thai cứ thế trôi qua nhẹ nhàng như không có chuyện gì xảy ra.

Ngày nào tôi cũng chìm trong nỗi đau đớn, hối hận, ngày hôm đó ở Mật Tú cung, vì sao tôi không khúm núm, nịnh bợ, quỳ gối cầu xin Mộ Dung Phi cơ chứ? Chỉ cần giữ lại được đứa con trong bụng là đủ rồi. Tại sao tôi lại cứng đầu đến thế, không chịu nhận thua? Tôi còn hối hận vì mình đã quá được sủng ái. Nếu tôi chỉ là một cung tần hèn mọn, chẳng nổi bật thì việc gì nàng ta phải ghen tỵ với tôi, tìm cách đưa tôi vào chỗ chết? Cảm giác hối hận ấy càng khiến tôi thất vọng và chán ghét chính mình.

Ban đầu, Huyền Lăng mỗi ngày đều ghé qua thăm tôi. Nhưng tôi liên tục ỉu ê, lấy nước mắt rửa mặt khiến y không nỡ chứng kiến. Cứ nhìn nhau mà đau lòng, khổ sở đứt gan đứt ruột cũng chẳng để làm gì. Cuối cùng, y thở dài một tiếng, phẩy tay áo bỏ đi.

Cận Tịch từng bao lần lên tiếng khuyên nhủ: “Nương nương khóc lóc đau lòng như vậy chẳng có ích lợi gì cho bản thân, nếu không, tương lai đâu có hồi phục sức khỏe thì cũng cứ thấy gió là chảy nước mắt. Nghe lão cô cô trong cung kể lại, Thái hậu năm xưa cũng vì thế mà mang bệnh đấy!”

Tôi khó khăn lắm mới lên tiếng được: “Thái hậu phúc đức thâm hậu, ta sao có thể sánh với người?” Nói xong, tôi lại lặng lẽ khóc.

Cận Tịch giúp tôi lau khô nước mắt rồi dịu giọng nói rõ suy nghĩ của mình: “Nương nương cứ khóc lóc như vậy, Hoàng thượng đến thăm nhìn thấy thì chỉ khiến hai bên thêm đau lòng. Cứ tiếp tục như thế e là Hoàng thượng sẽ không muốn đặt chân vào Đường Lê cung nữa. Đối với nương nương mà nói, điều đó có lợi ích gì đâu?”

Tôi lẩm bẩm: “Ta mất đi đứa nhỏ này mới được một tháng, vẫn chưa qua trăm ngày, chẳng lẽ ta thân là mẹ mà có thể tô son, điểm phấn, ăn mặc lòe loẹt đi cầu xin sự ân sủng của Hoàng thượng hay sao?”

Cận Tịch nghe vậy bất giác sững sờ. “Nương nương còn trẻ như vậy, chỉ cần Hoàng thượng vẫn sủng ái người, không sợ không có cơ hội mang thai lần nữa. Nương nương đừng quá phiền muộn, ngày tháng vẫn còn dài mà. Nương nương đừng tự dày vò mình như vậy nữa!”

Tay tôi đang giữ một chiếc yếm của trẻ sơ sinh, đó là món đồ mà tôi từng vui sướng thêu thùa cho đứa con của mình. Mặt vải màu vàng hoa hạnh, chỉ thêu màu hoa lựu đỏ thắm, hoa văn nhiều con nhiều phúc, từng đường kim mũi chỉ đều đọng đầy niềm vui sướng khi lần đầu tiên làm mẹ và tình yêu vô bờ với đứa con trong bụng tôi... Hiện giờ chiếc yếm vẫn còn nhưng đứa con của tôi đã không thể bước chân vào thế gian này nữa.

Tôi ngẩn ngơ ngẩn nhìn chiếc yếm được thêu thùa tỉ mỉ này, chỉ có hai giọt nước mắt trong suốt lặng lẽ rơi xuống, không một tiếng động. Lòng tranh cường háo thắng bất giác cũng lắng xuống tựa tro tàn.

Cứ mãi uất ức và buồn thương không dứt như thế, cơ thể tôi càng lúc càng suy nhược.

Sau khi tôi bị sẩy thai, Chương Di lấy lý do tuổi già, sức yếu xin giao lại chức vị ở Thái y viện. Lần này đến lượt Ôn Thực Sơ đến bắt mạch, y thỉnh an xong xuôi thì im lặng một lát, sắc mặt có vẻ khác lạ.

Tôi vẫy tay ra hiệu cho cung nữ hầu hạ lui xuống, bình tĩnh hỏi: “Chẳng lẽ cơ thể của bản cung còn có chỗ nào tệ hại hơn bản cung nghĩ sao?”

Y cau mày suy nghĩ hồi lâu rồi mới dè dặt lên tiếng hỏi dò: “Nương nương có phải từng dùng xạ hương không?”

“Xạ hương?!” Tôi ngạc nhiên hỏi lại. “Chương thái y có nói trong lúc mang thai, bản cung không được dùng đến thứ này, bản cung sao lại có thể dùng nó cơ chứ? Kể cả đến lúc này, bản cung cũng chẳng có lòng dạ đâu mà sử dụng hương liệu.”

Y mím chặt môi, tựa hồ đang suy nghĩ xem nên nói thế nào mới phải: “Nhưng rõ ràng quý thể của nương nương có dấu hiệu từng sử dụng xạ hương, chỉ là phân lượng cực nhỏ, không dễ dàng phát hiện ra mà thôi!” Y chợt ngẩng lên, ánh mắt sáng quắc. “Nương nương?!”

Tim tôi chợt nhói lên từng cơn, ngẫm nghĩ hồi lâu, tôi lắc đầu, bảo: “Bản cung chưa từng dùng qua.” Nhưng nhắc đến hương liệu, tôi chợt nhớ ra một chuyện, mấy ngày vừa qua, tôi chỉ ngửi thấy mùi hương ở một chỗ mà thôi. Thế là tôi hạ giọng gọi Lưu Chu lại, ra lệnh: “Người đến phủ Nội vụ, tìm cách xin một ít Hoan Nghi hương mà Mộ Dung Phi ngày thường hay sử dụng cho ta.”

Lưu Chu vừa đi, Ôn Thực Sơ lại hỏi: “Nương nương đã mất ngủ khá lâu rồi phải không?” Tôi im lặng gật đầu, y trầm lặng thờ dài, bảo: “Quý tần nương nương bệnh lần này hoàn toàn là vì quá đau lòng, khí uất tích tụ trong ngũ tạng, khiến gan nóng thành yếu, xin cho vi thần nói thẳng, đây chính là tâm bệnh.”

Tôi thần nhiên không đáp. Ánh mắt của hắn hết sức dịu dàng, nhìn tôi vừa bi thương vừa lo lắng. “Uống quá nhiều thuốc cũng không tốt. Hay là uống trà tâm sen vậy!” Hắn giải thích tỉ mỉ: “Tâm sen vị đắng tính lạnh, có thể trị bệnh nóng ở tim, lại có tác dụng hạ sốt, chống cảm nắng, giúp đầu óc tỉnh táo, giảm bực dọc và nóng nảy, ngoài ra còn bổ tỳ ích thận, dưỡng tâm an thần, trị bệnh mất ngủ.”

Tôi vụt ngẩng đầu, mỉm cười chua chát. “Tâm sen, món đó đắng lắm!”

Hắn chăm chú ngẫm tôi hồi lâu rồi bảo: “Đúng thế, hy vọng vị đắng của tâm sen có thể an ủi được nỗi cay đắng trong lòng nương nương.”

Tôi quay đầu nhìn sang chỗ khác, lòng chua xót khôn cùng.

Ôn Thực Sơ hạ giọng nỉ non: “Hỏi ngó sen, bao sợi vấn vương? Tâm sen vì ai đắng? Hoa liền cành âu yếm hỏi, chính là cặp trai gái thuở xưa. Nàng vẫn còn nhớ khúc hát này chứ?” Tôi gật đầu, hắn lại tiếp tục: “Lúc nhỏ Chân huynh dẫn nàng đi chơi thuyền ngoài hồ, nàng búi tóc trái đào, đứng ở mũi thuyền, tay ôm một bó sen, cất tiếng hát đúng khúc hát này.” Giọng nói của hắn càng lúc càng dịu dàng, trầm ấm, tựa như đang chìm đắm trong hồi ức tươi đẹp thuở xa xưa: “Lúc ấy ta liền nghĩ, khi nào lớn lên nhất định phải cưới nàng làm vợ. Nhưng nàng thân mang cánh chim phượng hoàng, một thái y nhỏ nhoi như ta sao có thể giữ nàng lại được?” Hắn đưa mắt nhìn tôi chằm chằm, tràn đầy yêu thương, quyến luyến. “Nhưng khi nhìn thấy bộ dạng bây giờ của nàng, ta thà rằng khi xưa mình có thể liều mạng giữ chặt lấy nàng, chứ không hề muốn chứng kiến nỗi khổ hiện thời của nàng.”

Tôi vốn im lặng lắng nghe hắn nói nhưng hắn càng nói càng quá đáng, quên đi mất thân phận của hắn và của tôi. Lửa giận chẳng hiểu sao lại trào dâng trong lòng, đột nhiên tôi vung tay lên, chiếc gối dựa bọc tơ đặt trước giường đã bị tôi hất rơi xuống đất.

Chiếc gối rơi xuống đất, không một tiếng động nhưng hắn cũng giật mình, tôi hào hển thở một hơi, rồi bảo: “Ôn thái y hôm nay nói quá nhiều rồi đấy. Giờ này phút này, người lấy thân phận gì để nói những lời đại nghịch bất đạo này với bản cung? Người là thái y, bản cung là phi tần của Hoàng thượng, vinh viễn chỉ là như thế mà thôi. Bản cung rất biết ơn mối tình của Ôn thái y, nhưng nếu Ôn thái y để cho bản cung nghe thêm những lời như vậy thì đừng trách bản cung không để ý đến tình nghĩa quen biết lâu năm!”

Nói một tràng dài, tôi nằm gục xuống giường, thở hổn hển. Ôn Thực Sơ vừa đau lòng vừa xấu hổ. Tôi ngẩng lên, nhưng lập tức ngậm miệng không nói thêm gì nữa. Bên cạnh rèm gấm, không biết từ lúc nào My Trang đã yêu kiều đứng đó, sắc mặt của tỷ ấy tái nhợt, chẳng khác gì chiếc vòng ngọc bạch đeo trên tay.

Tôi nhìn thấy tỷ ấy, bất giác vừa xấu hổ vừa sốt ruột, mắt hoa lên. Tình cảm của Ôn Thực Sơ đối với tôi, tôi chưa từng kể cho bất kỳ ai, huống hồ bây giờ tôi đã là cung phi của Hoàng đế, những lời thế này càng hết sức phải cẩn thận. My Trang vô tình nghe được, dầu tôi và tỷ ấy vốn rất thân nhau nhưng cũng là chuyện hết sức xấu hổ, ngưng ngừng. Tôi bất giác buột miệng gọi: “My tỷ tỷ...”

My Trang khê ho khan một tiếng, che giấu vẻ bất ngờ, nhưng sắc mặt của tỷ ấy vẫn không được bình thường, hắn là tỷ ấy cũng không muốn chứng kiến cảnh này. Tỷ ấy bảo: “Muội gắng nghỉ ngơi, dưỡng sức!” Nói xong, tỷ ấy bèn quay người bỏ đi.

Tôi biết My Trang làm vậy là muốn tránh hiềm nghi, quay đầu lại thấy Ôn Thực Sơ cúi đầu ảo não đứng ở một bên, càng thêm tức giận, khó khăn lắm mới giữ được vẻ bình tĩnh, tôi bảo hắn: “Nếu người muốn

hại chết bản cung thì những lời hồ đồ này có thể lặp đi lặp lại mỗi ngày, có rất nhiều người đang chờ bắt lỗi bản cung mà. Ôn đại nhân, người và bản cung quen biết từ nhỏ, bản cung thật không hiểu người đang muốn giúp bản cung hay là hại bản cung nữa?”

Hắn vừa đau lòng vừa hổ thẹn, vội vã cáo lui: “Nàng... Nương nương xin đừng giận, sức khỏe của người hiện giờ không chịu nổi đâu, vi thần sẽ không nói thêm gì nữa.”

Tôi vốn đang bệnh nặng, lại nổi cơn thịnh nộ, đầu óc như nhét đầy bông, chẳng bao lâu sau đã mê man chìm vào giấc ngủ.

Lúc tôi tỉnh lại thì sắc trời đã mờ tối, Lưu Chu cũng đã quay về. Cô nàng hầu hạ tôi dùng thuốc xong, bưng nước cho tôi súc miệng rồi thưa: “Khương công công nghe nói chúng ta cần nên mới đưa, còn bảo Hoàng thượng đã dặn dò loại hương này chỉ được đưa đến Mật Tú cung thôi, các cung khác không được phép sử dụng.” Nói xong, cô nàng bưng chiếc hộp nhỏ đựng Hoan Nghi hương cho tôi xem.

Tôi nghe mấy lời này, trong lòng đã đoán được đôi chút. Mở hộp ra, nhìn vào trong một lát rồi đóng ngay lại, tôi ra lệnh: “Đi mời An Mỹ nhân đến đây, nói là ta đã khỏe lên đôi chút, muốn mời nàng ta ghé qua trò chuyện.”

Lưu Chu nhanh chóng quay trở về nhưng chẳng thấy bóng dáng của Lăng Dung đâu. Lưu Chu thưa: “Cúc Thanh nói An Mỹ nhân đã đến cung của Hoàng hậu thỉnh an rồi, lát nữa sẽ tới.”

Tôi hơi lấy làm lạ, thuận miệng hỏi: “Nàng ta đã khỏe hơn rồi sao? Không ngờ cũng chịu ra ngoài đi lại.”

Màn đêm yên lặng buông xuống, tiếng ếch rộ lên trong đêm, càng nghe càng thấy chói tai, khó chịu. Lăng Dung ngồi đối diện tôi, dùng móng tay khều một chút hương liệu, ngửi qua một lượt rồi nhắm mắt, cố gắng phân biệt từng thành phần: “Có Thanh hoắc hương, Cam tùng hương, Mộc tú hương, Tiên hương, Bạch đàn hương, Đinh tử hương, Kê cốt hương...” Nàng ta ngửi kĩ thêm lần nữa, không nói tiếp nhưng đôi mắt đẹp chợt mở to, vẻ mặt kinh hãi.

Tôi vội hỏi: “Sao rồi?”

Nàng ta chần chừ một chút rồi đáp nhanh: “Còn có một vị xạ hương nữa.”

Quả là thế, tôi lập tức bình tĩnh trở lại. Mộ Dung Phi được sủng ái nhiều năm nhưng không hề mang thai, đây mới là lý do thực sự. Xem ra Huyền Lăng đã sớm quyết tâm dẹp bỏ thế lực của gia tộc Mộ Dung và Nhữ Nam vương rồi. Y khổ tâm mưu tính thế này cũng chẳng dễ dàng gì.

Thế nhưng nỗi chua xót và oán hận giấu kín nơi đáy lòng càng lúc càng lan rộng, ban đầu chỉ là chút mây sâu sương mỏng, nhưng càng lúc càng dày đặc, bao trùm lấy tôi, khiến tôi không sao thoát ra được. Trái tim không ngừng run rẩy, vì sao tôi vừa đến cung của Mộ Dung phi đã cảm thấy thai động bất an, vì sao chỉ mới quý có nửa canh giờ đã sảy thai? Đương nhiên cơ thể tôi vốn không khỏe, nhưng hẳn là không tránh khỏi có tác dụng của Hoan Nghi hương do Huyền Lăng ban thưởng.

Huyền Lăng ơi Huyền Lăng, ngài muốn đề phòng ả ta, ai ngờ lại làm tổn thương đến đứa con của tôi!

Lăng Dung cẩn thận quan sát vẻ mặt của tôi rồi bảo: “Tỷ tỷ, loại hương này là lấy từ cung của Mộ Dung Phi phải không? Hôm đó ở cung của ả ta, muội đã cảm thấy không ổn, nhưng lúc đó chỉ hơi nghi ngờ, chứ không thể phân biệt rõ ràng từng thành phần. Huống hồ muội muội địa vị thấp kém, sao dám tùy tiện đề cập đến chứ? Xạ hương vốn rất quý hiếm, theo muội muội thấy, loại xạ hương này chính là lấy từ cây xạ, mà còn là loại Đương môn tử^[2] nữa. Loại xạ này chỉ có ở Đại Tuyết Sơn ở Tây Bắc, vô cùng quý giá, được lực cũng mạnh hơn loại xạ hương thông thường nhiều...”

[2] Xạ hương dùng làm thuốc, phần hạt ngưng đọng nơi lỗ của bao xạ là loại tốt nhất, thuật ngữ gọi là Đương môn tử.

Lăng Dung không nói gì nữa nhưng tôi nghe đến đó là hiểu ngay, nữ nhân không thể thường xuyên dùng xạ hương. Dùng thứ này lâu dài, không thể mang thai được, dẫu mang thai cũng rất hay sảy thai dễ thai chết lưu. Do vậy, tuy tôi ưa thích đốt hương nhưng lại vô cùng e dè xạ hương, không dám chạm tới.

Tôi im lặng hồi lâu rồi mới bảo nàng ta: “Thái y nói trên người tỷ có dấu hiệu từng dùng qua xạ hương nhưng từ khi tỷ mang thai đến giờ không hề dùng loại hương liệu nào cả, cho nên tỷ mới lấy làm lạ.”

Lăng Dung ngẫm nghĩ một lát rồi nói: “Loại xạ hương này có tác dụng cực mạnh, không có lỗ hổng nào trên người mà nó không thể thấm thấu vào được. Hôm đó tỷ tỷ ở cả nửa ngày trời trong Mật Tú cung, hẳn là vì lý do này mà có dấu hiệu từng dùng qua xạ hương.”

Tôi gật gật đầu, không bàn luận nữa. Sau vài câu chuyện phiếm, Lăng Dung hỏi: “Vết sẹo trên mặt tỷ tỷ sắp lành hẳn rồi, hộp Thư ngân giao hẳn là đã dùng hết rồi phải không?”

Tôi tủm tủm cười. “Chỉ còn lại chút ít mà thôi. Xem ra Thư ngân giao của muội muội đúng là hiệu quả thật!”

Lăng Dung nở nụ cười ngọt ngào. “Dung nhan như hoa nở của tỷ tỷ sao có thể bị thương tổn dễ dàng như thế được? Muội muội chẳng qua góp chút sức nhỏ nhoi thôi!”

Tôi nghe thấy giọng nói của nàng ta đã khá hơn ngày trước nhiều, bất giác cũng mỉm cười: “Giọng của muội đã đỡ hơn rồi, Hoàng thượng có gọi muội đến hầu nữa không?”

Lăng Dung cup mắt, đôi môi anh đào tuy cố hết sức cong lên thành nét cười nhưng vẻ mặt vẫn ảm đạm. “Tỷ tỷ trước giờ rất được Hoàng thượng thương yêu, hiện giờ mang bệnh, Hoàng thượng cũng chẳng hay ghé thăm. Muội muội tâm thân bồ liễu, Hoàng thượng sao còn nhớ đến chứ?”

Lời nói của nàng ta vốn không có ý gì nhưng tôi nghe mà chẳng khác nào mũi dao đâm thẳng vào tim. Tôi bệnh tật sâu bi, nhìn nhau rơi lệ, gặp mặt cũng chỉ thêm đau lòng mà thôi. Trong hậu cung, số người hơn hờ đón chào Huyền Lăng đông đảo như thế, việc gì y phải liên tục ghé qua nơi ở đầy đau thương của tôi làm gì?

Lăng Dung thấy tôi biến sắc mặt thì bất giác hoảng sợ thưa: “Muội muội buột miệng nói bừa, tỷ tỷ ngàn vạn lần đừng để bụng!” Tôi đương nhiên không muốn nàng ta cảm thấy áy náy, bèn mỉm cười cho qua chuyện.

Nàng ta lại kể: “Hôm nay muội đến thỉnh an Hoàng hậu, nương nương cũng than thở không thôi, nói Hoàng thượng thực ra rất yêu thương tỷ tỷ. Chỉ là tỷ tỷ đột nhiên mất đi đứa con, Hoàng thượng sợ gặp nhau càng thêm đau lòng, cho nên mới không đến gặp tỷ tỷ thường xuyên nữa.”

Thấy tôi vẫn im lặng buồn bã, nàng ta bèn khuyên: “Tỷ tỷ nghĩ thoáng một chút đi! Chỉ cần quên đi chuyện không may này, mỉm cười vui vẻ đón tiếp Hoàng thượng, Hoàng thượng sẽ cảm thấy nhẹ nhõm hơn.”

Thế nhưng sao tôi có thể quên đi nỗi đau mất con kia chứ? Trái tim tôi giờ đã nhuộm màu ảm đạm, bi thương rồi.

25. Chương 25 – Hết Tập 2

Chương 25: Lăng ca

Sang tháng Bảy, trời càng lúc càng nóng nực, cơn mưa lành trông đợi bấy lâu cuối cùng cũng chịu lừng thừng kéo tới, sau làn cầu phúc của Hoàng đế và Hoàng hậu. Cơn mưa xối xả xua tan hơi nóng khó tả và đợt hạn hán kéo dài, ban xuống vô vàn phúc đức cho trăm họ, cũng làm giảm bớt mây sầm sững vì chuyện liên tiếp mất đi hai đứa trẻ nơi hậu cung.

Thế là tiếng đàn sáo hát hò vốn im lặng đã lâu nay lại vang lên rộn rã nơi lầu vàng điện ngọc chốn cung đình. Hôm đó, cơn mưa to vừa tạnh, hơi nước mát lạnh trong không khí vẫn còn chưa tan hết, Huyền Lăng liền hiểu dụ ọi người trong hậu cung đến Cúc Hồ Vân Ảnh điện trên Trường Phương châu cạnh hồ Thái Dịch để tổ chức yến tiệc ăn mừng. Có lẽ trong cung quả thực cần buổi yến tiệc vui vẻ này để hóa giải bóng quỷ âm u của những đám tang trẻ con liên tiếp.

Cúc Hồ Vân Ảnh điện nằm giữa mười dặm hoa sen dùng trúc Bạch mộc đặc sản ở Tân La dựng lên Ỗ Hương thủy tạ, bốn mặt đón gió mát, rèm thủy tinh dong đưa theo gió, rèm trúc tương phi ở hồ buống thông, nhìn ra nước xanh sen trắng, hết sức thanh nhã cao khiết. Bên ngoài điện chỉ có mỗi cây cầu chín nhịp nổi thẳng

vào bờ, chín nhịp cầu quanh co được xây bằng ngọc thạch trắng muốt, bốn bề chạm khắc tỉ mỉ, óng ánh, sáng rỡ, hết sức tao nhã. Tạnh mưa, không khí trong trẻo, nước gợn lăn tăn, trời nước một màu như hòa làm một, bên bờ nước, phương chỉ đỉnh lan xanh ngắt, um tùm. Hương rượu hòa vào làn gió, bầu không khí vô cùng vui vẻ, phấn khởi.

Các tần phi dự tiệc đều là những người có địa vị và được sủng ái, Mộ Dung Phi bị thất sủng đương nhiên không có mặt. Từ khi tôi và Diêm Tần sảy thai, để tránh nhìn cảnh thương tình, Huyền Lăng rất hiếm khi ghé qua chỗ chúng tôi, sủng ái tôi cũng kém hẳn thuở xưa. Trước tình trạng sủng phi vắng bóng như hiện giờ, các tần phi ngồi đó chẳng ai không dùng mọi thủ đoạn để tranh tài độ sắc nhằm lấy lòng Huyền Lăng. Còn tôi, dầu trong lòng hiểu rõ vì sao y lại đối xử khoan hòa với Mộ Dung Phi, nhưng nói cho cùng cũng không phải là không có chút oán hận. Hơn nữa, ngoài chút oán hận này ra, ít nhiều cũng có vài phần sầu não và tự thương thân mình.

Khắp nơi đều áo gấm rạng rỡ, Hoàng hậu khí chất cao quý, trang trọng, Kính Phi dịu dàng, hòa nhã, Hân Quý tần mắt đen lúng liếng, luôn miệng nói cười, khiến người ta vừa nhìn đã cảm thấy gần gũi, My Trang lặng lẽ mà đậm thắm, mỉm cười thẹn thùng, khiến người nhìn không khỏi sinh lòng tơ tưởng, Tào Dung hoa mĩ mai mỉa lướt, Tần Phương nghi eo nhỏ mảnh khảnh, khiến người ta vừa nhìn đã mê đắm, Lưu Thận tần trang điểm theo lối Diêm ngách trang, ẩn đường hơi chau, tự nhiên nảy ý thương hương, Đỗ Diêm Tần theo lối Túy nhan trang, đôi má ửng hồng, bất giác sinh lòng tiếc ngọc. Các nữ nhân khác, hoặc dùng nhan sắc, hoặc nhờ thân thái, ai cũng có vẻ đẹp lay động lòng người.

Với tâm tình hiện giờ, tôi nhất thời không thể hòa nhập vào bầu không khí đua chen nhan sắc này. Cõi lòng tang thương, đến chọn y phục cũng chọn bộ váy bằng vải bông trơn màu trắng bạc, tóc vẫn búi tròn dẹp đơn giản, cài ngang một chiếc trâm bạc đính hạt châu, chọn chỗ ngồi nơi góc vắng, chìm khuất trong đám đông. Lúc Huyền Lăng nhìn thấy tôi, ánh mắt y thoáng lộ vẻ cảm thông kín đáo nhưng tôi vẫn kịp nhận ra. Nhớ đến đứa con chưa kịp đặt chân đến thế gian này, trong lòng chua xót, tôi bèn quay đầu len lén lau khô hàng lệ nóng.

Giữa buổi tiệc đầy oanh yến, hương son phấn ngạt ngào như vậy, Huyền Lăng cũng chỉ lộ vẻ ơ hờ chứ chẳng mấy động tâm. Hoàng hậu thấy y không hứng thú cho lắm, bèn lên tiếng đề nghị: “Theo lệ, tuy ba năm mới tuyển tú một lần nhưng dạo gần đây, trong cung liên tục xảy ra chuyện, nếu Hoàng thượng đồng ý, cũng không hẳn là không thay đổi được lệ cũ, hay là tìm chút mới mẻ, tuyển thêm một số tân nhân vào cung hầu hạ Hoàng thượng nhé!”

Huyền Lăng không mấy hứng thú với việc tuyển tú nhưng vẫn cảm động trước sự quan tâm của Hoàng hậu. “Trẫm biết Hoàng hậu rộng lượng, nhưng trước mắt, trẫm chẳng có lòng dạ nào.” Ánh mắt của y thoáng sa sầm, nhìn xa xăm. “Huống hồ tân nhân tuy tốt đấy nhưng giai nhân thì khó mà kiếm được.”

Hoàng hậu hiểu ý, nhanh chóng mỉm cười thưa: “Nội đình mới chuẩn bị xong một tiết mục mới, xin Hoàng thượng ghé mắt xem thử.”

Huyền Lăng mỉm cười khách sáo. “Hôm nay uống quá nhiều rượu rồi, hay để hôm khác vậy.”

Nhưng Hoàng hậu vẫn kiên trì. “Ca nữ luyện tập lâu như vậy cũng chỉ muốn trợ hứng cho Hoàng thượng mà thôi!” Hoàng hậu trước giờ vẫn rất nhu thuận, không hề trái ý Huyền Lăng, hiếm khi khẳng khái một mực như hôm nay. Huyền Lăng cũng khá tôn trọng Hoàng hậu, lúc này cũng không muốn làm trái ý của nàng ta, bèn đồng ý: “Được!”

Bên trong điện im phăng phắc, gió mát thỉnh thoảng lại lay động rèm trúc khép hờ, thoảng đưa lại mùi hương mát rượi của hoa sen và lá sen. Từ xa, vài ba tiếng ve khe khẽ văng lại, càng tôn lên sự tĩnh lặng bên trong điện. Một lát sau, chợt nghe tiếng hát uyển chuyển khe khẽ lẫn trong tiếng gió từ mặt hồ trước điện, tiếng hát rất khẽ, nếu không đóng tai lắng nghe thì rất dễ bỏ qua. Chăm chú nghe kĩ. Giọng ca này dịu dàng, uyển chuyển, tựa như hoàng oanh líu lo trên ngọn cây đâm sương buổi sáng, mang ý vị hết sức đặc biệt, lay động tâm hồn người nghe.

Giọng ca càng lúc càng gần, là một chiếc thuyền con, trên thuyền có một nữ nhân thân hình yếu điệu đang chậm rãi khua mái chèo. Nữ nhân này dùng sa mỏng màu hồng che mặt, thân vận bộ y phục màu hồng nhạt, nổi bật trên nước xanh sen trắng, tựa như đóa hoa anh đào kiều diễm nhất mỗi độ xuân về, mỏng

manh đến nổi thối một hơi cũng sẵn sàng tan biến, khiến người nhìn chợt sinh lòng thương xót, muốn dang tay bảo vệ. Nhưng nàng ta là ai vậy? Mọi người đưa mắt nhìn nhau, hết sức ngỡ vực, lo lắng bất an.

Nữ nhân này vừa xuất hiện, tuy chỉ nghe giọng hát mà chưa nhìn thấy mặt nhưng trong lòng mọi người đều hiểu rõ, một nữ nhân có giọng hát động lòng người thế này, hơn xa Diệu Âm nương tử và An Mỹ nhân thuở trước, đúng là khó ai sánh bằng, chính là đối thủ đáng gờm tranh giành sủng ái của Hoàng thượng. Thế nhưng giọng hát của nàng ta lại hết sức quyến rũ, những lời ghen ghét, oán giận chẳng thể nào thốt ra khỏi miệng.

Nàng ta càng lại gần, giọng hát càng trở nên rõ ràng, khúc nhạc nàng ta đang hát là một khúc hát cổ mà nữ nhân Giang Nam ai cũng biết, bài Liên điệp hà điền điền.

“Giang Nam mùa hái sen, lá sen lớp lớp dày. Giữa có đôi cá chép, sóng biếc cùng đùa vui. Cá giỡn lá sen đông, cá giỡn lá sen nam. Gái nhà ai thấp thoáng nơi xa, ném sen tặng miệng cười bên lên. Giang Nam mùa hái sen, lá sen lớp lớp dày. Nước sóng sánh sắc xanh, hoa e ấp má hồng. Đi ngang may biết mấy, gặp gỡ ở chốn này. Mừng chàng tặng củ sen, trong củ ngàn tơ quấn. Vui chàng tặng hạt sen, tim sen ngọt như mật[1].”

[1] Nguyên tác: Giang nam khả thả liên, liên điệp hà điền điền. Trung hữu song lý ngư, tương hí bích ba gian. Như hí liên điệp đông, ngư hí liên điệp nam. Liên điệp thả xử thủy gia nữ, cách thủy tiểu phao nhất chi liên. Giang nam khả thả liên, liên điệp hà điền điền. Thủy phúc không thúy sắc, hoa khai lãnh hồng nhan. Lộ nhân nhất hà hạnh, tương phùng tại thử gian. Mông quân tặng liên ngẫu, ngẫu tâm thiên ti phồn. Mông quân tặng liên thực, kỳ tâm khổ như tiên.

Bài hát này thường được các thiếu nữ Giang Nam hát lúc đi hái sen, diễn tả lòng tương tư mền mọ với tình lang. Bài hát càng phổ thông, tôi càng kinh ngạc trước sự thông minh của nữ nhân này. Chọn bài hát càng đơn giản càng tôn lên tài năng của người hát. Cũng như một đầu bếp tài ba, nếu muốn thực sự bộc lộ tài nấu ăn của mình thì nhất định sẽ không chọn món ăn phức tạp mà chọn những món cực kỳ đơn giản như cải trắng, đậu phụ, như thế mới thể hiện được bản lĩnh của mình. Ở hậu cung, nữ nhân thạo ca hát không ít, nhưng chỉ mình nữ nhân này mới thực sự thu hút được tôi. Tôi không khỏi cảm thán: đây là một giai nhân tuyệt diệu đến mức nào!

Quả nhiên, khúc điệu phát ra từ miệng của nàng ta như oán như than, như khóc như thương, dư âm vẫn vút, liên miên bất tuyệt. Cả hồ sen nở trắng như tuyết, gió mát lạnh tựa ngọc thạch, giọng hát của mỹ nhân trong trẻo như tiếng hạt châu va chạm, chậm rãi ngân nga, chẳng khác gì phù dung nhỏ lệ, lan thơm tằm tím, sương gió se sắt, sầu xuân vô hạn, khiến người ta chợt sinh bao mối tương tư, vẫn vút nơi tim, vừa ảm áp lại vừa buồn man mác.

Bộ y phục màu hồng của nàng ta lay động theo làn gió, vạt áo phấp phới như muốn tung bay, mặt hồ mênh mông sóng gợn, phản chiếu thân hình mảnh mai của nàng ta, tựa như hoa sen hé nở, mềm mại như nhụy hoa, uyển chuyển như tiên nữ hơi đầm nước, rất có phong thái phiêu diêu gió thổi cũng ngã, thanh tao mỹ lệ khó mà diễn tả nổi.

Huyền Lăng từ xa ngẩng nhìn nàng ta đến mê mẩn, miệng lẩm bẩm không thốt nên lời, rồi chợt đảo mắt chăm chú nhìn sang Hoàng hậu. Hoàng hậu dịu dàng nhìn y, dùng giọng cực khẽ đáp: “Giọng ca tuy còn có chỗ không bằng, nhưng có thể giống đến sáu, bảy phần.”

Huyền Lăng hơi lộ vẻ thất vọng nhưng rồi lại nhanh chóng quay mặt đi, chăm chú quan sát nàng ta, tựa hồ như tự nói với mình: “Như thế cũng không dễ gì mà tìm được. Trên thế gian này, nói cho cùng, chẳng ai có thể bằng được nàng.”

Ánh mắt Hoàng hậu chợt trở nên ảm đạm nhưng nụ cười vẫn đọng lại nơi khóe miệng, chỉ là không nói thêm gì nữa. Tôi ngồi cách bọn họ khá xa, nghe được dăm ba câu rồi rạc, cũng chẳng thêm để tâm.

Đợi đến lúc thuyền tiến sát lại, liền có người bước xuống hỏi nàng ta là ai. Nữ nhân áo hồng không đáp, thuận tay hái một đóa sen trắng ở sát bên, ném về phía Huyền Lăng, miệng cứ hát đi hát lại câu: Gái nhà ai thấp thoáng nơi xa, ném sen tặng miệng cười bên lên. Tư thế nhu mì, yếu điệu, lời ca hết sức chân thành khiến tâm hồn người nghe như say như mê. Huyền Lăng sao có thể tiếp tục suy ngẫm nữa, bước nhanh lên

hai bước, đón lấy đóa sen trắng. Đóa hoa sen vẫn còn vương vài giọt nước mát lạnh, lay động làm tay áo y ướt đầm, nhưng y chẳng hề để ý.

Mọi người thấy vậy, bất giác mặt biến sắc, chỉ mỗi Hoàng hậu là còn giữ được nét cười dịu dàng nơi khóe môi, im lặng quan sát, không nói tiếng nào.

Huyền Lăng đón lấy đóa sen, tủm tỉm cười, không ngừng nghịch nghịch đóa hoa, ánh mắt chỉ dán chặt vào thân hình yếu điệu của thiếu nữ. Lúc này thuyền đã cập bến, tuy không nhìn thấy dung nhan nhưng tôi đã thấy rõ thân hình của nàng ta, không ngờ lại hết sức quen thuộc, trái tim đập loạn, nhưng ngay sau đó, tôi nhớ lại chuyện cổ hòng của nàng ta bị tổn thương, chưa thể phục hồi như cũ, sao có thể xuất hiện ở chốn này chứ. Tôi vừa ngạc nhiên vừa nghi ngờ, quay đầu nhìn về phía My Trang, hai người bọn tôi đưa mắt nhìn nhau, tôi thấy tỷ ấy cũng kinh ngạc chẳng kém gì mình.

Nàng ta chìa bàn tay búp măng trắng muốt ra, Huyền Lăng kim lòng không đậu, đích thân đỡ lấy. Khi hai bàn tay chạm nhau, một củ sen đã nằm gọn trong tay thiếu nữ. Thiếu nữ ấy khẽ mỉm cười thưa: “Đa tạ Hoàng thượng!”

Giọng nói của nàng ta như tiếng chim hót, vừa nhu mì vừa trong trẻo. Huyền Lăng mặt mày vui vẻ, bảo: “Mỹ nhân đã có lòng như vậy, vì sao không sớm đến đây với trẫm? Hôm nay vừa gặp, mỹ nhân đã ném tặng mộc qua, trẫm đương nhiên phải dùng ngọc quýnh đáp lại rồi.”

Lời chưa dứt, Hoàng hậu đã mỉm cười đứng dậy. “Hoàng thượng có biết nàng ta là ai không?” Rồi quay sang nhìn thiếu nữ. “Để Hoàng thượng nhìn mặt thật của người đi.”

Thiếu nữ ấy rút rè hành lễ, tay ngọc khẽ vươn, mạng che mặt được vén ra, mày như lông chim trả, da như tuyết trắng ngần, eo nhỏ như được bó, răng đều tăm tắp như ngọc, mảnh mai, mềm mại như chim yến chao lượn trong gió. Tôi thoáng nghệt thở, tim đập thình thịch, trong lòng trở nên lạnh giá, trong chớp mắt bao cảm xúc lẫn lộn hòa quyện... Không phải An Lăng Dung thì còn là ai nữa!

Huyền Lăng cũng hết sức bất ngờ. “Cổ hòng của nàng chẳng phải đã bị hỏng rồi sao?”

Lăng Dung mỉm cười, giọng ngọt như suối chảy, hơi lộ vẻ thẹn thùng. “Hoàng hậu lệnh cho thái y hết lòng chữa chạy, đến giờ đã khỏi hẳn rồi!”

Huyền Lăng vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, lên tiếng khen ngợi: “Chẳng những đã khỏi hẳn mà nghe còn hay hơn cả lúc trước.” Y hết sức vui lòng, quay sang khen Hoàng hậu: “Hoàng hậu khổ cực một phen rồi. Trẫm có một Hoàng hậu hiền đức thế này, đúng là phúc đức của trẫm.”

Đôi mắt đoan trang của Hoàng hậu trong chớp mắt lộ vẻ cảm động và thâm tình, suýt nữa nước mắt dâng trào, nhưng nàng ta nhanh chóng lấy lại nụ cười hiền hậu, không chút đắc ý. “Thần thiếp chỉ là thấy Hoàng thượng cả ngày sầu muộn, cho nên mới nghĩ ra kế sách tâm thường này, hy vọng Hoàng thượng được an ủi đôi chút. Hoàng thượng ưa thích An Mỹ nhân là tốt rồi, thần thiếp chỉ cần Hoàng thượng có thể ngày ngày vui vẻ, phúc thọ an khang.”

Những lời tình thâm ý trọng thế này khiến Huyền Lăng hết sức cảm động. Tôi cũng thấy xúc động lây. Từ trước đến nay, tôi không hề phát hiện ra Hoàng hậu có thể yêu thương Huyền Lăng sâu sắc đến mức này. Dẫu thâm tình như thế nhưng nàng ta vẫn có thể dâng một mỹ nhân khác vào lòng Huyền Lăng, chỉ cầu cho y vui vẻ. Yêu sâu sắc một người lẽ nào có thể khoan dung, rộng lượng đến thế hay sao?

Tôi chưa kịp suy nghĩ sâu hơn thì Huyền Lăng đã lên tiếng: “Chức mỹ nhân của Dung Nhi hình như được phong từ hồi năm ngoái thì phải.” Huyền Lăng cầm lấy tay của Lăng Dung, mỉm cười ngắm nghía dung nhan ứng hồng vì thẹn thùng của nàng ta, dịu giọng bảo: “Vậy thì hãy tấn phong làm tòng ngũ phẩm thiếu viện đi vậy.”

Ánh mắt của Lăng Dung lướt nhanh qua khuôn mặt tôi, mang ý xin lỗi rồi nàng ta nhanh chóng quay mặt đi, cung kính hành lễ. “Đa tạ Hoàng thượng coi trọng.”

Huyền Lăng vui vẻ cười lớn. “Dung Nhi trước giờ e thẹn, dịu dàng, hôm nay gặp lại, hết như thuở nàng còn là tân nhân, chẳng hề thay đổi.”

Lăng Dung hơi cúi đầu, thẹn thùng tựa đóa hoa sen đong đưa trong gió nhẹ. Chỉ thấy mấy hạt trân châu dính ở đầu cành thoa song kết như ý bằng san hô đỏ khẽ rung rinh, càng thêm phần yếu ớt lay động lòng người. Chỉ nghe nàng ta thưa: “Thần thiếp đầu còn là tân nhân cơ chứ, chẳng qua là bình mới rượu cũ mà thôi, cũng may là Hoàng thượng không chê thần thiếp ngu độn.”

Huyền Lăng dùng tay mân mê chiếc cầm nhỏ nhắn, mịn màng của nàng ta, trù mến bảo: “Có ái khanh ở đây, đúng là ứng với câu rượu không làm người say mà người tự mình say. Hôm nay một lần nữa trở về bên trẫm, rất nên hát một khúc để chúc mừng.”

Lăng Dung hơi nghiêng đầu, bộ dạng hết sức hồn nhiên, hiền thực, mỉm cười cất giọng hát: “Áo vàng chàng tiếc mà chi, tiếc chẳng là thuở xuân thì chóng phai. Hoa xinh phải bẻ liền tay, chớ để lâu ngày lại bẻ cành khô.”

Khúc hát triền miên, ngân nga, Huyền Lăng vỗ tay ngơ ngẩn hồi lâu, lúc định thần lại thì nụ cười càng thêm tươi: “Hoa xinh phải bẻ liền tay, trẫm phải hái nàng giữ chặt trên tay mới được, không để nàng một mình cô đơn trên cành nữa.” Nói xong, y quay sang lệnh cho Lý Trường: “Đem Kim Lũ Y đến đây ban cho An Tiểu viện.” Lý Trường hơi ngẩn ra rồi khom người lĩnh mệnh rời đi.

Kim Lũ Y là do tiên hoàng Long Khánh đặc biệt chế riêng cho Thư Quý phi, cả thế gian chỉ có ba chiếc. Một chiếc lưu lại trong cung, một chiếc Thư Quý phi đem theo lúc rời cung, chiếc còn lại Thanh Hà vương đang giữ.

Thái độ trân trọng và sùng ái đặc biệt như vậy khiến hầu hết mọi người đều ngạc nhiên trở mắt, hết sức bất ngờ.

Hân Quý tần đột nhiên cười nhạt, quay đầu đi, giọng nói không khỏi có phần chua chát: “Gái Việt bên gương mới điểm trang. An muội muội đúng là một khúc Lăng ca giá vạn vàng[2]!”

[2] Bài Gởi Chu Khánh Dư của Trương Tích, nguyên tác: “Việt nữ tân trang xuất kính tâm, tự tri mình điểm canh trâm ngâm. Tề hoàn vị tức thì nhân quý, nhất khúc lăng ca địch vạn kim”, dịch thơ Lăng Xet Tử.

Tôi chợt nhớ ra khúc ca này từng được An Lăng Dung hát vào năm ngoái, cũng nhờ nó, nàng ta đã trở thành sủng phi của Huyền Lăng. Lúc ấy nàng ta hồi hộp, thẹn thùng, kém xa giọng ca ngân nga đầy thông dong, bình tĩnh hôm nay. Cũng đến hôm nay, khúc Kim Lũ Y này đã giúp nàng ta đạt được không chỉ mỗi sủng ái và vinh quang.

Thuở xưa chặt vật hèn mọn, An Lăng Dung cuối cùng cũng có ngày nở mày nở mặt rồi.

Tôi không phân biệt nổi tâm tình của mình lúc này là vui hay buồn, chỉ cảm thấy lòng mênh mang chìm đắm trong sương trắng bèn bồng. Lén quay đầu đi, mím môi không nói, đứng ở Cúc Hồ Ván Ảnh điện đối mặt nhìn ra xa, phía ngoài đầm sen chính là Lũ Nguyệt Khai Ván quán, nơi Thanh Hà vương ở tạm. Nghe nói bên ngoài quán trồng đầy cây hợp hoan, hoa nở như sương, rơi xuống chẳng khác gì màn mưa sắc sỡ.

Có lẽ trước tình cảnh đìu hiu vắng vẻ của tôi và My Trang, chuyện Lăng Dung đột ngột được sủng ái đối với nàng ta cũng như đối với chúng tôi đều là một tin mừng. Thế nhưng khóe môi của tôi lại phảng phất nét cười như có như không. Gió nhẹ lảng lảng, cả điện vang lên tiếng đàn sáo rộn ràng, cảnh ca vũ thái bình này sẽ khiến người ta tạm quên đi mọi sầu bi. Tôi nâng chén uống cạn, chỉ mong mãi chìm đắm trong cơn say. Tôi nghĩ mình không muốn tiếp tục suy nghĩ, không muốn nhớ lại bất cứ điều gì nữa.

Một tháng sau đó, lật giở lại những ghi chép trong Đồng sử, trong suốt thời gian này, Huyền Lăng triệu hạnh tôi một lần, Kính Phi hai lần, My Trang hai lần, Tào Tiệp dư một lần, Thận Tần và Hân Quý tần mỗi người một lần. Nhưng tình cảm của y đối với Hoàng hậu thì khác hơn nhiều, trừ ngày Mười lăm hằng tháng theo lệ thì có đến bảy, tám ngày khác dừng chân nghỉ ngơi trong cung của Hoàng hậu. Trừ mấy ngày lễ ở riêng một mình, những đêm còn lại gần như đều dành hết cho Lăng Dung.

Triều đình quan lại chia theo xuất thân: nghèo khó và quyền thế. Hậu cung cũng hệt như vậy, cần dựa vào dòng dõi huyết thống để tăng thêm sức mạnh chống lưng cho bản thân. Xuất thân của Lăng Dung đương nhiên không hèn mọn như cung nữ nhưng quả thực không được vẻ vang cho lắm. Huyền Lăng sùng ái nàng ta như vậy, cả hậu cung gần như tràn ngập những lời bịa đặt nói xấu, tràn đầy ghen tỵ chua chát.

Thế nhưng tính tình dịu dàng, nhún nhường của Lăng Dung là thích hợp nhất để an ủi nỗi đau đớn khi liên tục mất đi con nối dòng của Huyền Lăng lúc này. Sự ôn nhu của nữ nhân chính là liều thuốc tốt nhất để làm lành vết thương của nam nhân.

Tôi lặng lẽ ngồi bên dưới giữa các phi tần, nghe Hoàng hậu nói những điều này. Có lẽ Hoàng hậu nói đúng. Nàng ta là Hoàng hậu của Huyền Lăng, lại ở bên cạnh y nhiều năm, đương nhiên là biết loại người thế nào mới có thể an ủi và hầu hạ y.

Hoàng hậu ngồi ngay ngắn phía trên, quay mặt về hướng nam. Bộ váy bằng đoạn hoa màu hồng thắm trên có hoa văn như ý nhũ vàng bạc cùng chiếc áo không khâu thêu hoa chỉ chít hết sức tinh xảo càng tôn thêm vẻ đoan trang của nàng ta. Đến nước lụa hồng thắm vốn vô cùng mỹ lệ cũng mất đi vẻ yêu kiều vốn có. Hoàng hậu mày mắt nghiêm nghị, giọng nói đầy nghiêm khắc: “Xuất thân của An Tiểu viện không cao quý, cũng khó trách các người không phục. Nhưng hiện giờ Hoàng thượng yêu thích nàng ta, vậy thì cũng chẳng khác gì bản cung yêu thích nàng ta. Bình thường những ồ ghen tuông tranh đoạt của các người bản cung đều mắt nhắm mắt mở, coi như không hay biết. Nhưng trước mắt, nàng ta là người được lòng Hoàng thượng nhất, các người gây sự với nàng ta, cũng chính là gây sự với bản cung và Hoàng thượng.” Đột nhiên nàng ta gần giọng: “Đã hiểu rõ chưa?”

Mọi người đều còn oán hận nhưng cũng không dám để lộ trước mặt Hoàng hậu, chỉ đành miễn cưỡng nén giận, vâng vâng dạ dạ không dám cãi lời.

Hoàng hậu thấy mọi người như vậy, vẻ mặt cũng dần ra đôi chút, chân thành khuyên nhủ: “Bản cung cũng chẳng còn cách nào khác. Nếu như các người ai cũng giỏi giang, được Hoàng thượng yêu thích thì bản cung việc gì phải phí tâm sức thế này.” Nàng ta cảm khái thở dài: “Hiện giờ Cẩn Phi, Thuần Tần đều đã qua đời, Mộ Dung Phi thất sủng, Hoàn Quý tần vẫn chưa hoàn toàn khôi phục sức khỏe. Phi tần thừa thớt, chẳng lẽ phải phá lệ tuyển tú sớm hay sao? Như thế chẳng những tổn công tổn của, mà còn một lúc thêm nhiều tân nhân, trong lòng các người hẳn càng không vui. Hoàng thượng vốn ưa thích An Tiểu viện, lúc trước chẳng qua là cố hòng nàng ta bị thương nên mới lệnh cho nàng ta nghỉ ngơi dưỡng bệnh. Tính tình nàng ta lại hiền lành, các người cũng biết rồi đấy. Nàng ta ở bên cạnh Hoàng thượng, không thể nói là chuyện xấu được.”

Trong lúc Hoàng hậu khuyên nhủ mọi người, Lăng Dung chỉ an phận ngồi ở chỗ của mình, lặng lẽ cúi thấp đầu, hoàn toàn chẳng để ý gì đến lời nói của những kẻ xung quanh. Giữa chiếc ghế hồng mộc to rộng, chỉ thấy mỗi bóng lưng của nàng ta gầy gò, mảnh khảnh khiến người ta thương xót bên dưới bộ xiêm áo lộng lẫy cùng những viên trân châu lấp lánh cài đầy trên mái tóc dài đen nhánh.

Mọi người ai cũng có toan tính riêng, nghe Hoàng hậu nói như vậy thì đều ngẹn họng, không sao phản bác được. Ai cũng hiểu rõ, An thị không có gia thế hiển hách, đương nhiên dễ đối phó hơn đám tân nhân mỹ mạo như hoa. Hơn nữa, không chừng đến hôm nào đó, nàng ta lại mất giọng, ân sủng của thánh thượng lại rơi xuống đầu mình thì sao? Thế là mọi người hỉ hả cười vui, đồng loạt hứa hẹn sẽ không làm khó Lăng Dung.

Hoàng hậu thở phào nhẹ nhõm, đưa mắt nhìn sang tôi, ôn hòa bảo: “Chuyện của An Tiểu viện người cũng đừng can thiệp trong lòng, Hoàng thượng dù gì cũng cần có người hầu hạ, An thị lại rất thân thiết với người. Bản cung chẳng qua là thấy giọng hát của nàng ta có thể xoa dịu nỗi ưu sầu của Hoàng thượng mà thôi. Mọi chuyện bản cung làm đều là nghĩ cho Hoàng thượng.”

Tôi vội vã đứng dậy, tỏ vẻ kính sợ, cung kính thưa: “Nương nương quá lời rồi. Chỉ cần là vì Hoàng thượng, thần thiếp sao dám oán hận cơ chứ!”

Về mặt của Hoàng hậu dịu đi đôi chút. “Người vốn rất hiểu chuyện, Hoàng thượng trước giờ đều yêu thương người, bản cung cũng yên tâm. Nhưng hiện giờ thấy người vẫn còn luyện tiệc đứa con đã mất, sức khỏe lại không tốt, bên cạnh Hoàng thượng không thể thiếu người hầu hạ được. Người hãy lo điều dưỡng thân thể cho khỏe hẳn rồi tiếp tục hầu hạ Hoàng thượng cũng không muộn.”

Sao tôi có thể không hiểu ẩn ý trong lời nói của Hoàng hậu cơ chứ, Lăng Dung thành công cũng nhờ một tay nàng ta sắp xếp, nàng ta đương nhiên phải giữ gìn cẩn thận, sao có thể để cho người khác đoạt đi ưu thế của Lăng Dung hiện giờ. Tôi bèn khom người tuân lệnh, thưa: “Hoàng hậu đã an bài như vậy thì đương nhiên là tốt nhất rồi!”

Lúc rời đi, Hoàng hậu bảo: “Chuyện của Mộ Dung thị đúng là khiến người bị uất ức một phen. Thái hậu đã biết chuyện người bị sảy thai, hết sức nuối tiếc thở than. Nghe nói hôm nay tinh thần Thái hậu đã tốt hơn một chút, người hãy đi vấn an người đi!”

Tôi đang chăm chú lắng nghe Hoàng hậu đề cập đến chuyện của Lăng Dung, đột nhiên nàng ta lại nhắc đến chuyện mất con của tôi khiến lòng tôi chợt tràn đầy chua xót, nhớ lại bao nỗi thương tâm. Thế nhưng tôi không thể để lộ cảm xúc ra ngoài mặt, chỉ cố gắng cúi thấp đầu, che giấu vẻ bi thương, hạ giọng vâng dạ tuân theo.

Vừa đi đến đình viện bên ngoài Phượng Nghi cung, tôi đã cảm thấy hơi lạnh ào ạt ập vào mặt. Lúc này tôi mới nhớ ra hiện giờ trời đã vào thu, trăm hoa sang quý mọc đầy vườn đã rơi rụng hết cả. Những tán cây xanh ngắt dần bị lớp sương mù vàng ánh mỏng manh bao phủ, đến dòng suối trong xanh đầy cánh hoa rơi rụng cũng nhuộm một màu vàng nhạt tiêu điều. Chỉ mới mấy tháng trước thôi, cả vườn mầu đơn, thược được muôn hồng nghìn tía, cũng chính ở nơi này, trong một tình huống nguy hiểm đáng sợ, tôi đã biết được tin mình vừa có đứa con đầu tiên trong đời. Vài tháng ngắn ngủi trôi qua, cũng như hoa tàn rơi rụng, những người từng cùng nhau ngắm hoa tranh sắc thuở ấy chẳng biết đã an tác còn lại mấy ai. Tôi chợt nghe có tiếng người ở sau lưng gọi với: “Quý tần nương nương xin dừng bước.” Quay đầu lại, tôi thấy đó là Tần Phương nghi, nàng ta đang bước từng bước nhỏ với bộ dạng điệu đà về phía tôi. Nghe nói dạo gần đây, để lấy lòng Huyền Lăng, nàng ta cố ý học cách đi đứng mà thực nữ thời Tiên Tần ưa thích nhất, nghe nói dáng đi này như liễu đong đưa trong gió, vô cùng yếu điệu. Chỉ tiếc Huyền Lăng đang dồn hết sủng ái vào Lăng Dung, nhìn thấy chỉ cười cho qua chuyện. Thực sự thì dáng người Tần Phương nghi có phần thô kệch, hoàn toàn không thích hợp với bước đi eo lá thế này, chẳng khác gì Đông Thi bắt chước Tây Thi nhăn mặt.

Tôi thầm nghĩ, có lẽ để Lăng Dung học dáng đi này thì thích hợp hơn và cũng bắt mắt hơn.

Thực tình, tôi chẳng mấy thân quen với Tần Phương nghi, có gặp cũng chỉ gật đầu chào hỏi. Hôm nay nàng ta cất tiếng gọi thân thiết như vậy khiến tôi có phần hơi bất ngờ.

Tôi bèn dừng chân, đợi nàng ta theo kịp, nàng ta thấy tôi thì chỉ hành lễ qua loa rồi chào: “Quý tần muội muội khỏe chứ?”

Tôi cũng chẳng muốn so đo chuyện lễ nghi với nàng ta, hỏi lại: “Tần tỷ tỷ có chuyện gì sao?”

Nàng ta chỉ cười cười rồi bảo: “Thấy muội muội đã khỏe lên được kha khá rồi đấy. Qua đó đủ biết An Tiểu viện và muội muội tỷ muội tình thâm, nàng ta vừa mới được sủng ái, sắc mặt của muội đã tươi tỉnh hẳn. Chẳng phải là thế sao, tỷ muội thì phải giúp đỡ, dìu dắt nhau chứ!”

Tôi cảm thấy buồn phiền, không muốn nói nhiều với nàng ta, bèn quay đầu đi, bảo: “Bản cung còn phải vấn an Thái hậu, nay đi trước một bước vậy!”

Nàng ta vẫn không chịu buông tha cho tôi. “Quý tần muội muội đúng là người sang lắm việc, không gặp được Hoàng thượng thì gặp Thái hậu cũng tốt. Đúng là hết sức hiếu thảo, tỷ tỷ ta đúng là không thể so bì nổi!”

Nàng ta mở miệng toàn là những lời mĩa mai châm chọc khiến tôi hết sức bức bối. Trước giờ tôi và nàng ta nước sông không phạm nước giếng, nay nàng ta lại lớn gan lớn mật như vậy, không để ý gì đến chuyện địa vị tôi hơn hẳn nàng ta, chẳng qua là vì thấy Huyền Lăng ơ hờ với tôi, tôi lại mất đi đứa con, chẳng khác gì như bị thất sủng. Quãng thời gian trước tôi chiếm trọn vinh quang, đời nào nàng ta không sinh lòng ghen tỵ, đương nhiên là phải lợi dụng cơ hội này để lên mặt với tôi.

Tôi cố nén giận, chỉ lẳng lặng bỏ đi. Những lời của nàng ta vừa khéo léo lại vừa cay nghiệt. Giọng điệu cao vút bén nhọn, tựa như mũi kim sắc nhọn cứ mãi xoáy sâu vào tim tôi, nhẹ nhàng nhưng vừa nhanh vừa tàn nhẫn. Nàng ta rảo bước tiến lên, kéo tay áo của tôi lại, bảo: “Ai cũng biết Quý tần muội muội và An Tiểu viện thân thiết với nhau, lần này muội muội lại vất óc tìm cách, mời Hoàng hậu ra mặt sắp xếp cho nàng ta gần gũi Hoàng thượng, muội muội đúng là đa mưu túc trí thật.” Nàng ta dùng khăn tay che miệng, cười nói tiếp: “Nhưng cũng đúng thôi, muội muội giúp đỡ An Tiểu viện như vậy, nếu sau này nàng ta có một đứa con thì đó cũng là con của muội. Muội muội việc gì phải buồn bã vì không giữ được đứa con này cơ chứ!”

Tôi không sao nhẫn nhịn được nữa. Nàng ta nói gì tôi cũng nhẫn được, nhưng chuyện đứa con là nỗi đau canh cánh trong lòng, tôi sao có thể cho phép nàng ta tùy ý khơi ra xúc phạm cơ chứ!

Tôi hẩy mạnh tay nàng ta ra, lạnh lùng bảo: “Tần Phương nghi thấy bản cung dù sao cũng phải gọi một tiếng ‘nương nương’ rồi tự xưng là ‘tần thiếp’ mới phải. Phương nghi ở trong cung lâu rồi, những quy củ thế này còn muốn bản cung dạy lại từng điều một hay sao? Hay là già quá hóa hồ đồ rồi?” Nàng ta nghe tôi bảo mình là “già” thì gần như biến hẳn sắc mặt. Tôi đời nào lại cho nàng ta cơ hội mở miệng đáp trả, liền dè tay nàng ta xuống, tủm tỉm cười mỉa mai. “Phương nghi vì sao lại phải khổ sở học cách đi đứng của thực nữ thời Tiên Tần, thời kỳ ấy đã xa xôi lắm rồi, sao mà bắt chước cho giống được? Chẳng bằng quay trở về cung ngẫm nghĩ, tự hỏi vì sao hiện giờ Hoàng thượng chẳng còn mấy để tâm đến mình nữa, hơn thảng trời không triệu hạnh được đến một lần. Chỉ có điều hiện giờ đang có tấm gương của An Tiểu viện kia, nếu người thành tâm thành ý xin nàng ta chỉ dạy, hẳn là Tiểu viện sẽ không hẹp hòi gì mà không hướng dẫn cho. Phương nghi người coi như cũng được lợi không ít đó.”

Trước những lời chất vấn dồn dập của tôi, nàng ta đến đáp trả cũng không có sức, mặt hết đỏ lại trắng, vô cùng khó coi. Có lẽ cũng vì e sợ địa vị của tôi vốn cao hơn nàng ta, nàng ta rất hậm hực nhưng không thể nói gì hơn. Một hồi lâu sau, nàng ta đổi sắc mặt, có vẻ như thẹn quá hóa giận, đang định phản bác lại tôi thì sau lưng chợt có một giọng nói hết sức trong trẻo vang lên: “Tần tỷ tỷ hẳn là mê rồi à? Đến Quý tần nương nương mà cũng dám xúc phạm, nếu Hoàng hậu nương nương biết được thì nhất định sẽ trách phạt một phen đấy!” Tần Phương nghi có phần kiêng dè nàng ta, lại càng sợ hãi Hoàng hậu, nghe vậy chỉ đành hậm hực bỏ đi.

Lăng Dung nắm chặt lấy tay tôi, bảo: “Tỷ tỷ phải chịu uất ức vì muội rồi, cũng tại Lăng Dung đến trễ.”

Tôi khéo léo đẩy tay nàng ta ra, đáp: “Chẳng có gì uất ức cả, ta vốn không nên chấp nhặt với ả ta.” Lại cười nhạt, nói tiếp: “Trước đây toàn là ta giải vây cho người, hiện giờ thì đến phiên người giải vây cho ta.”

Mắt Lăng Dung hơi đỏ lên, buồn bã hỏi: “Tỷ tỷ có ý trách muội, muốn coi muội là người ngoài hay sao?”

Tôi đáp: “Không phải thế, người đừng quá nhạy cảm như vậy!”

Lăng Dung rơi lệ, thưa: “Tỷ tỷ hẳn là trách muội không chịu cho tỷ biết trước. Việc xảy ra hết sức gấp gáp, Hoàng hậu nương nương lại dặn dò phải gây bất ngờ cho Hoàng thượng, tuyệt đối không được để lộ ra ngoài. Lăng Dung thân phận hèn mọn, sao dám trái lệnh. Huống chi muội cũng có chút toan tính riêng, nếu muội được Hoàng thượng yêu thích thì sẽ có thể giúp tỷ tỷ một tay, tỷ tỷ không cần phải chật vật như thế này nữa.”

Tôi thở dài. “Lăng Dung à, cổ họng của người đã khởi hẳn thì cũng nên cho ta biết một tiếng. Người làm thế khiến cho ta lo lắng, mà cũng khiến cho ta hết sức bất ngờ.”

Lăng Dung mỉm cười buồn bã, tựa như chim non co ro giữa gió bão. “Tỷ tỷ không phải là không biết, có nhiều chuyện thực sự Lăng Dung không thể nào quyết định được. Huống chi Lăng Dung tấm thân bồ liễu, mọi thứ có được, thành cũng nhờ giọng hát, mà bại cũng vì giọng hát.”

Tôi không biết phải nói gì hay chất vấn gì nàng ta nữa, nàng ta thương cảm như vậy, tôi cũng không nỡ. Nàng ta thành nhờ giọng hát, bại vì giọng hát. Còn tôi thì sao? Thành bại chỉ là do con nổi dòng và nổi thương tâm của bản thân ư?

Tôi hiểu thấu được nàng ta, cho nên không đành lòng trách móc nữa. Người trong hậu cung, ai cũng có chỗ khó xử riêng.

Thế là tôi đành cố tỏ vẻ vui vẻ, an ủi nàng ta: “Tần Phương nghi chọc giận ta, ta lại khiến cho người đau lòng. Hai người chúng ta khóc lóc ủ ê thế này thì ra thế thống gì chứ, chỉ khiến cho người ngoài nhìn vào cười chê thôi!” Lăng Dung nghe vậy mới chịu nín khóc.

Khi tôi đến cung Thái hậu thỉnh an, Thái hậu nương xót tôi, bèn lệnh cho người sắp xếp cho tôi ngồi xuống trước giường bà. Nhắc đến chuyện tôi bị sẩy thai, Thái hậu cũng cảm thấy buồn bã, chỉ dặn dò tôi phải biết giữ gìn sức khỏe.

Thái hậu vừa vuốt ngực vừa ho khan. “Con bé Thế Lan ai gia thấy cũng không tệ, lanh lợi hoạt bát, dung mạo lại xinh đẹp, chỉ là tính tình hơi kiêu căng, cũng khó trách, ai xuất thân thế gia đều vậy cả. Nhưng giờ xem ra tâm địa của nó hết sức độc ác! Ai gia đã già rồi, chẳng còn sức lực nữa. Mọi chuyện đều nhắm mắt giao hết cho Hoàng hậu quản lý, có thêm chút kinh nghiệm cũng tốt. Nếu ta còn trẻ thì tuyệt đối không thể

để ột đứa như vậy tồn tại trong cung! Cũng là Hoàng hậu vô dụng, nên mới xảy ra nhiều việc rắc rối thế này.”

Tôi nghe Thái hậu có ý trách móc Hoàng hậu, chỉ đành cười vuột đuôi, tìm cách hòa giải. “Sự vụ trong cung phức tạp đa đoan, nường nường khó mà chu toàn được hết. Xin Thái hậu đừng quở trách Hoàng hậu nường nường.”

Tinh thần của Thái hậu cũng không được tỉnh táo cho lắm, mái tóc đã bạc trắng phân nửa xõa dài trên gối, sắc mặt tái nhợt, bà vận chiếc áo ngủ trắng muốt khiến khuôn mặt thêm phần vàng vọt, trên cổ hiện rõ mấy đường gân xanh. Hồng nhan tàn tạ nhanh thật, Thái hậu năm xưa tuy không có được nhan sắc vô song như Thư Quý phi nhưng cũng có thể gọi là như hoa như ngọc. Nữ nhân đúng là không thể chống chọi lại tuổi già. Đã già rồi thì nhan sắc có đẹp đến cách mấy cũng lặn mất tăm không chút dấu vết. Nhưng ở chốn cung đình, có thể sống bình an, phú quý đến tuổi già là phúc đức khó có được nhất. Có bao nhiêu hồng nhan vẫn chưa đến tuổi già mà đã sớm hương tiêu ngọc vẫn rồi.

Thái hậu thấy tôi hơi ngần người, đầu gối nổi là tôi đang băn khoăn với những suy nghĩ như thế, cứ ngỡ là tôi đã mệt, bèn lệnh cho tôi quay về. Tôi thấy Thái hậu cũng lộ vẻ uể oải, bèn lên tiếng cao từ.

Vừa đi ra đến cửa thùy hoa, sờ thử thì tôi chợt phát hiện chiếc khăn thắt ở vòng tay bằng vàng không biết đã rơi đâu mất. Một chiếc khăn lụa vốn cũng chẳng có gì đáng giá, chỉ có điều nó là do Lưu Chu thêu tặng tôi nhân dịp sinh nhật, không thể so sánh với những chiếc khăn tầm thường khác. Ngẫm nghĩ lại kĩ càng, tôi nhớ mình có rút khăn tay ra dùng trước khi bước vào tắm diện của Thái hậu, nhất định là nó rơi ở trước cửa tắm diện của Thái hậu rồi. Thế là tôi không gọi Hoán Bích đi theo, định nhặt lại khăn tay rồi quay về ngay.

Thái hậu đang bệnh, ưa thích yên tĩnh, bên trong tắm diện chỉ có một mình Tôn cô cô hầu hạ. Bên ngoài diện không có ai đứng hầu, tất cả đều lui ra ngoài cửa cung chờ lệnh.

Tôi cũng không muốn làm phiền đến ai, bèn men theo mép diện, rón rén bước vào trong. Lúc này mới chớm thu, gió mát khoan thai, bóng râm chao động, thời tiết rất dễ chịu. Bên ngoài cửa sổ lớn trong tắm diện của Thái hậu trồng đầy những gốc quế cao hơn đầu người, cành lá xum xuê, mùi hương thơm ngát, vừa khéo che giấu được bóng dáng tôi.

Vừa mới tiến lại gần, tôi bất ngờ nghe thấy giọng nói già nua, ôn hòa của Tôn cô cô vang lên bên trong: “Nô tỳ đỡ Thái hậu ngồi dậy dùng thuốc nhé!” Sau đó là tiếng chén bát va khê vào nhau leng keng. Đợi Thái hậu uống thuốc xong, Tôn cô cô ngăn ngừa khuyên: “Đêm qua Thái hậu ngủ không được yên giấc, nô tỳ nghe thấy người gọi tên của Nhiếp chính lão vương gia.”

Trong lòng giật thót, tôi vội vã che kín miệng, không để lộ tiếng động. Không biết là tim tôi ngừng mất một nhịp hay bên trong diện quả thực yên lặng một thoáng, chỉ nghe Thái hậu nghiêm nghị lên tiếng: “Loạn thần tặc tử, chết chưa hết tội! Ta đã không còn nhớ đến nữa. Người cũng không được nhắc đến y.”

Tôn cô cô vâng dạ, Thái hậu lại thở dài một tiếng, tiếng thở dài sầu muộn triền miên. Tôn cô cô gọi: “Thái hậu?”

Thái hậu đáp: “Chẳng có gì. Ta chẳng qua là có chút tiếc nuối về chuyện đứa con của Chân thị mà thôi.”

Tôn cô cô thưa: “Hoàn nường nường đúng là khổ thật. Đột nhiên mất đi đứa con trong bụng, Hoàng thượng lại chẳng mấy quan tâm đến nàng ta, nô tỳ nhìn thấy mà cũng đau lòng thay.” Lại tiếp: “Nếu Thái hậu ưa thích Hoàn nường nường, hay là bảo nàng ta năng đến bầu bạn với người vậy.”

Tôi vốn định rời đi nhưng nghe câu chuyện có liên quan đến mình, bất giác dừng chân, đồng tai nghe ngóng. Thái hậu than thở: “Ta cũng không muốn cứ mãi gọi nó đến đây...” Giọng của Thái hậu mỗi lúc một khê khàng: “Con bé A Nhu... Đạo gần đây ta cứ hay nằm mơ thấy nó... Tuy không giống hoàn toàn nhưng tính tình cũng có vài phần tương tự, ta nhìn nó lại cảm thấy buồn.” Giọng nói dần nhỏ lại, tựa như hai người đang thì thầm trò chuyện với nhau, cuối cùng không còn tiếng động gì nữa. Tôi không dám ở lại lâu hơn, cũng chẳng cần tìm chiếc khăn nữa, thấy bốn bề không có ai bèn vội vã lẩn ra bên ngoài.

Trở về cung, tôi bèn ngồi dựa bên song cửa, một mình chìm vào suy tưởng. Sắp đến Trung thu rồi, vầng trăng trong sáng như mâm bạch ngọc, rải ánh sáng mềm mại như nước xuống đình viện và giếng trời, khắp

nơi sáng rõ.

Suy nghĩ của tôi vẫn lẫn lộn xung quanh chuyện xảy ra hồi sáng. Lăng Dung quả thật yếu ớt đáng thương, nhưng lời hứa hẹn giúp đỡ tôi chỉ là sáo rỗng mà thôi. Lúc này tôi cũng không muốn quá gần gũi với Huyền Lăng, nhưng My Trang thì sao, chưa hề nghe nói nàng ta mở miệng nói giúp một lời. Có lẽ nàng ta cũng có lý do riêng của mình, dù gì nàng ta cũng là kẻ mới chiếm lại được sủng ái, tự mình còn chưa đứng vững được, huống chi giúp đỡ ai.

Còn Thái hậu, tôi đã từng nghe qua một bí mật về bà. Nhiều năm trước, Nhiếp chính vương nắm quyền, trong nước có lời đồn rằng Thái hậu và Nhiếp chính vương tăng tỵ với nhau. Cho đến khi Thái hậu tự tay giết chết Nhiếp chính vương, mạnh mẽ đoạt lại quyền binh, rồi thẳng tay tiêu diệt bè đảng của y, lời đồn chưa đánh đã tan, ai ai cũng khen ngợi Thái hậu là bậc nữ trung hào kiệt, thân là nữ nhi mà tài năng vượt xa đấng mày râu. Nhưng qua chuyện hôm nay, chỉ e là giữa Thái hậu và Nhiếp chính vương quả thực có không ít dây mơ rễ má.

Còn A Nhu, đó là một nữ nhân thế nào mà lại được Thái hậu thương yêu, nhớ mãi chẳng quên như vậy? A Nhu, theo tên mà nói thì có phần giống với tên của Thuần Nguyên Hoàng hậu đã quá cố. Không biết có phải là tên gọi riêng của Thái hậu dành cho nàng ta không, A Nhu, vừa thân mật vừa triu mến. Thái hậu hiện đang lâm bệnh, khó tránh khỏi hoài niệm nhớ nhung người đã khuất.

“Nương nương, mặt trăng đã mọc rồi kìa, người nhìn xem, đẹp quá!” Thấy tôi đang đứng một mình bên cửa sổ, Bội Nhi vén rèm xanh ngọc vân hoa lên, dè dặt cất tiếng gọi tôi. A đầu này, hẳn là tưởng tôi lại nhưng nhớ đứa con chưa ra đời, sợ tôi đau đớn quá độ nên cố ý tìm chuyện để nói, giúp tôi cao hứng đôi chút. Tầm lòng của bọn họ cũng thật đáng quý!

Ánh trăng đã xuyên qua khung cửa sổ điêu khắc hoa văn, rọi lên chiếc bàn con, tiếng đàn sáo từ Minh Sát cư cũng hòa trong làn gió nhẹ dịu dàng, xuyên qua tầng tầng lớp lớp cung tường cao lớn đồ sộ. Hiện giờ, các nhạc sư và ca giả tài giỏi nhất trong nước đang tụ tập ở Minh Sát cư. Tôi đảo mắt nhìn quanh thì thấy Lưu Chu đứng gần bậc cửa đã nhanh tay đóng chặt cửa lại. Tôi thầm nhủ, trên đời này không có nhiều thứ có thể hoàn toàn cản trở được. Chút sức nhỏ nhoi sao đủ lực ngăn cản nổi tiếng ca điệu nhạc vô hình cơ chứ? Huống chi giọng ca của Lăng Dung sao có thể bị một cánh cửa mỏng manh che khuất?

Tiếng đàn sáo ca hát từ Minh Sát cư tựa sợi tơ tằm bóng mảnh, vừa trơn tuột vừa bền bỉ, đang lặng lẽ vươn dài, dài mãi, rồi cứ tiếp tục mềm mại uyển chuyển xuyên qua vịnh hạn, qua Thượng Lâm uyển, qua những hòn đảo trên hồ Thái Dịch, qua mọi đình đài lầu các nơi các phi tần cư ngụ, không có chỗ trống nào mà không xuyên qua, lại càng như đâm sâu vào lòng người. Tôi dõi mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, giọng ca tuyệt vời thế này sẽ kéo theo bao nhiêu lời nguyện rửa, bao nhiêu giọt nước mắt, bao nhiêu nỗi ai oán, sẽ khiến cho bao nhiêu người trần trọc thâu đêm?

Mở tờ Trùng tâm đường chỉ[3] ra, thấm đấm bút mực, tôi muốn tập trung viết chữ một lát. Lòng tôi hiện giờ không yên, do đó càng khát khao mình có thể bình tĩnh lại, bình tĩnh như một vũng nước đọng.

[3] Loại giấy do Hậu chủ Lý Dục chế thành.

Thái hậu nói, viết chữ có thể tĩnh tâm. Hoàng hậu ngày ngày vung bút luyện chữ, chỉ là để khiến tâm thần an ổn.

Tôi muốn tập trung viết chữ, muốn tĩnh tâm một phen.

Vung bút lên viết, hóa ra là bài Trường môn oán của Từ Huệ[4].

[4] Từ Huệ, người ở Trường Thành, Hồ Châu, phi tử của Lý Thế Dân, bốn tuổi đã thông thạo Luận ngữ và thi từ, tám tuổi đã viết văn làm thơ, được xưng tụng là tài nữ. Thái Tông nghe tiếng bèn nạp vào cung làm tài nhân, sau được phong làm Sung dung. Sau khi Thái tông qua đời thì nàng tuyệt thực chết theo, được truy tặng là Hiền Phi.

Tình cũ Bách Lương dài, duyên mới Chiêu Dương điện. Giữ phận tránh xe rồng, buồn lòng thương quạt giấy. Một phen ca vũ thịnh, thi thư xưa chẳng cần. Ân vua thôi đã hết, nước trôi chẳng trở về[5].

[5] Nguyên tác: Cự ái bách lương thai, tân sủng chiêu dương điện. Thủ phân từ phương liễn, hàm tình khắp đoàn phiến. Nhất triều ca vũ vinh, tức tích thi thư tiện. Đãi ân thành dĩ hĩ, phúc thủy nan trọng tiến.

“Ân vua thôi đã hết, nước trôi chẳng trở về”, câu thơ này theo tôi thấy thì có đôi chút kiểu cách giả tạo. Chỉ có câu “Một phen ca vũ thịnh, thi thư xưa chẳng cần” là lay động được trái tim tôi. Trước đây không lâu, tôi cùng Huyền Lăng đứng trước cửa sổ phía tây này, khoác áo choàng cùng khêu ngọn nến sáng rực, bàn luận thi sử. Cách đây không lâu, y từng ở trong gian điện này sao chép những bài thơ về hoa mai cho tôi, còn tôi thì lặng lẽ ngồi cạnh, đích thân cắt may áo lót cho y. Cách đây không lâu, tôi đọc truyện Trịnh Bá diệt Đoạn nước Trịnh, thấu hiểu tâm sự sâu kín của y.

Cách đây đã bao lâu rồi? Đều là chuyện quá khứ hết cả. Ca vũ tiêu khiển, đương nhiên là chẳng vô vị như thi thư. Sách có hay cách mấy, đọc thuộc rồi thì cũng bỏ sang một bên mà thôi.

Duyên mới tình cũ, tôi không có bản lĩnh như Ban Tiệp dư, được Thái hậu rủ lòng thương, cho ở Trường Tín cung, cũng chẳng bằng Từ Huệ, có thể giữ được ân vua dài lâu. Còn nàng ta, cũng chưa đến mức như Phi Yến khí thế ép người. Viết ra bài Trường môn oán, chính là cảm thông với nỗi lòng tiếc thương quạt tròn của Ban Tiệp dư. Thường sợ tiết thu đến, gió mát lẫn hơi nồng[6]. Hiện giờ chẳng phải chính là tiết thu mát lạnh, đến lúc cắt quạt tròn rồi sao?

[6] Bài Oán ca hành của Ban Tiệp dư, nguyên tác: Thường khùng thu tiết chí, lương phong đoạt viêm nhiệt.

Cổ họng của Lăng Dung khởi nhanh như vậy, lại đứng lúc như vậy, tôi không khỏi sinh lòng hoài nghi. Thế nhưng còn biết làm gì nữa đây? Năm tháng thanh xuân của nàng ta chẳng lẽ cũng phải lặng lẽ tiêu điều như tôi hay sao? Hoa thơm cô quạnh chốn cung đình, có tôi và My Trang đã là quá đủ rồi.

Dẫu cho tôi thấu hiểu được chỗ bất đắc dĩ mà Lăng Dung giải thích, cũng thông cảm được nỗi tịch mịch và sâu khổ của Huyền Lăng theo lời của Hoàng hậu, nhưng khi tiếng cười đùa vui vẻ của y và nàng ta xoáy sâu vào lỗ tai tôi, tôi không thể không nhớ đến chuyện mình vừa mất đi đứa con quý giá như mạng sống, còn mất đi cả sự an ủi và thương xót kịp lúc của phu quân.

Tôi không hề trách móc, cũng không căm hận. Nhưng với cõi lòng trống vắng của tôi lúc này, nỗi nhớ thương đứa con càng trở dậy, tôi không thể không oán y. Tôi tự giấu mình, hóa ra tôi cũng chỉ là một oán phụ cô đơn trong chốn thâm cung này.

Ngòi bút khẽ run rẩy, một giọt mực đen sẫm rơi thẳng xuống mặt giấy trắng muốt, tựa một giọt nước cực lớn. Lớp giấy mềm mại, mỏng manh bị mực đen thấm ướt rồi từ từ tan ra, trái tim tôi theo đó cũng rung rưng lệ.

~~ Hết tập 2 ~~

o~(^o^)-o

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/hau-cung-chan-hoan-truyen-2>